

LÔI MỀ

TÁC GIẢ CUỐN SÁCH BÀN CHAY
ĐỀ THI ĐÀM MÀU

Đuông Vọng

PHI NHÂN TÍNH

教化场

TÁC GIẢ
TRINH THÂM
TÂM LÝ TỘI PHẠM ★★

daotienvu.blogspot.com

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

vh



Cuoàng Voing Phi Nhaân Tíh

[Đề Thi Đầm Máu 2]

Tên Ebook: [Cuồng Vọng Phi Nhân Tính \(full prc, pdf, epub\)](#)

Tác giả: [Lôi Mễ](#)

Thể Loại: [Best-Seller](#), [Kinh Dị](#), [Phiêu Lưu](#), [Tiểu Thuyết](#), [Trình Thám](#)

Dịch giả: Lưu Quang Thuyết -Hương Ly

Công ty phát hành: Cổ Nguyệt Books

Nhà xuất bản: NXB Văn Học

Chụp pic: Chào Buổi Sáng

Type: [Nguyen Thu Phuong\(gacoi2112\)](#), [Hoa Anh AĐen](#), [Mac Senh](#), [huonglam188](#), [Suuney \(Nguyễn NhưTrang\)](#), [thuyduong](#), [annies11191](#), [Hương Nguyễn](#)

Nguồn: [luv-ebook.com](#)

Ebook: [daotieuvu.blogspot.com](#)

Ebook được page hoàn thành với mục đích phi thương mại, nhằm chia sẻ với những bạn ở xa hoặc không có điều kiện mua sách, khi sao lưu xin ghi rõ nguồn.

Trong điều kiện có thể bạn hãy mua sách để ủng hộ nhà xuất bản và tác giả.

Mục Lục:

[Tên Ebook: Cuồng Vọng Phi Nhân Tính \(full prc, pdf, epub\)](#)

[Giới thiệu](#)

[Phần dẫn: Ngày nhà giáo](#)

[Chương 1: Cô nhi viện](#)

[Chương 2: Tái ngộ](#)

[Chương 3: Bi thương](#)

[Chương 4: Thiên sứ Đường](#)

[Chương 5: Câu chuyện của La Gia Hải](#)

[Chương 6: Phương hướng](#)

[Chương 7: Xét xử](#)

[Chương 8: Mê cung dưới lòng đất](#)

[Chương 9: Vượt ngục](#)

[Chương 10: Trùng hợp](#)
[Chương 11: Giáo hóa trường](#)
[Chương 12: Dấu vết](#)
[Chương 13: Câu chuyện của cô Q](#)
[Chương 14: Diễn xuất đau thương.\(1\)](#)
[Chương 15: Diễn xuất đau thương.\(2\)](#)
[Chương 16: Nghi thức](#)
[Chương 17: Tái hiện vụ đâm xe](#)
[Chương 18: Lạc hướng và chứng minh](#)
[Chương 19: Đứa trẻ đáng thương](#)
[Chương 20: Công cụ](#)
[Chương 21: Hồi ức](#)
[Chương 22: Câu chuyện của anh K](#)
[Chương 23: Ông ta và “cô ta”](#)
[Chương 24: Cứu vãn](#)
[Chương 25: Mất đi vườn địa đàng](#)
[Chương 26: Theo dõi](#)
[Chương 27: Câu chuyện của anh H](#)
[Chương 28: Thực nghiệm](#)
[Chương 29: Thiên sứ gãy cánh](#)
[Chương 30: Súng](#)
[Chương 31: Kẻ hiến tặng](#)
[Chương 32: Hộp Skinner](#)
[Chương 33: Số phận](#)
[Chương 34: Tuyệt lộ](#)
[Chương 35: Kế trong kế](#)
[Chương 36: Cát bụi lại trở về với cát bụi](#)

Giới thiệu

Từ sau thành công của [Đề Thi Đắm Máu](#) với hơn 10.000 bản được bán chóng vánh sau khi phát hành tại Việt Nam, nhà văn viết truyện trinh thám hình sự nổi tiếng người Trung Quốc - **Lôi Mễ** - tiếp tục ra mắt phần hai trong sê-ri tâm lý tội phạm đầy hấp dẫn này với tên gọi **Cuồng Vọng Phi Nhân Tính** - một cuốn sách về những kẻ cuồng điên, giết người bằng những cách tàn độc nhất có thể.

Trong **Cuồng Vọng Phi Nhân Tính**, song song với việc đưa ra những tình tiết đầy hấp dẫn, ly kỳ lôi cuốn người đọc từ trang này đến trang khác, **Lôi Mễ** vẫn không quên tập trung khai thác chủ đề chính của cuốn sách, đó là: lột tả tham vọng đến tột cùng của những con quỷ đội lốt người và cái giá phải trả rất đắt cho những hành vi thú tính của chúng. Đằng sau những kẻ độc ác mất hết tính người đã trực tiếp gây nên những tội ác trên là những kẻ chủ mưu đầy học thức và tham vọng. Để đạt được mục đích, chúng đã không từ một thủ đoạn nào. Và công việc của những người ngày đêm thực thi công lý ngày càng phải đối mặt nhiều hơn với những hiểm nguy cận kề, thậm chí cả cái chết...

Cuốn sách về những kẻ cuồng điên, giết người bằng những cách tàn độc nhất có thể.

Năm 2006, Lôi Mễ xuất bản cuốn tiểu thuyết đầu tiên, 'Độc giả thứ 7' và ngay sau đó là 3 tác phẩm: Đề thi đắm máu, Cuồng vọng vô nhân tính, Sông ngầm.

Dù số lượng chưa nhiều nhưng Lôi Mễ nhanh chóng được xếp hạng trong số những nhà văn trinh thám hình sự nổi tiếng Trung Quốc.

Đọc Lôi Mễ, người ta không thấy sự ly kỳ mang bóng dáng ma quỷ mà bắt gặp hình ảnh những tội phạm còn rùng rợn hơn.

Mở đầu '**Cuồng Vọng Phi Nhân Tính**' là vụ án mạng khiến 2 người chết. Thủ phạm bị bắt ngay sau đó.

Cảnh sát trẻ Phương Mộc trở tài thẩm vấn ngăn, buộc thủ phạm nhận tội và chỉ ra địa điểm giấu xác nạn nhân.

Phiên tòa kết thúc với mức án tử hình kẻ giết người. Câu chuyện tưởng chừng quá đơn giản nhưng đó mới chỉ là sự khởi đầu...

Với trí tưởng tượng phong phú của nhà văn, vốn hiểu biết sâu sắc về tâm lý, **Lôi Mễ** truyền cho độc giả niềm đam mê, sự hứng thú với hành trình phá án gian nan của các chiến sĩ cảnh sát hình sự.

Vụ vượt ngục có một không hai trong lịch sử thành phố C khiến cơ quan công an phải huy động hàng trăm nhân viên, tạo thành nhiều vòng vây, vòng trong nối vòng ngoài. Mọi địa điểm công cộng nhà ga, bến tàu, sân bay... đều bị phong tỏa mà vẫn không tìm ra thủ phạm. Hàng loạt những vụ án mạng tiếp ngay sau đó đã khiến cho Sở Công an thành phố C choáng váng. Khác hẳn những vụ án khác. Thủ phạm chẳng những không tìm cách che giấu nạn nhân để gây khó khăn cho cơ quan điều tra mà còn đem nạn nhân ra phơi bày trước thanh thiên bạch nhật giữa những nơi tập nập người qua lại. Nạn nhân nào cũng bị đánh đập tra tấn dã man trước khi chết. Không những thế, thủ phạm còn cố tình tạo ra những tình huống giống như tiến hành một nghi thức tôn giáo: Nhét người chết vào trong con gấu bông treo lên tường, cho nạn nhân ngồi trong tình trạng đang chuẩn bị giao hợp với Manơcanh...

Với kinh nghiệm dày dặn của một cảnh sát, với khả năng truyền thụ vốn có của một người thầy, với trí tưởng tượng phong phú của một nhà văn và vốn hiểu biết sâu sắc về tâm lý con người, **Lôi Mễ** như muốn truyền cho độc giả niềm đam mê, sự hứng thú cũng như những gian nan vất vả mà những người chiến sĩ cảnh sát hình sự đã trải qua. Anh từng bước hóa thân mỗi độc giả thành một trinh sát hình sự, được tham gia phá án trên từng khâu của quá trình điều tra. Được tham gia khám nghiệm hiện

trường, được hỏi cung, được phân tích tâm lý tội phạm ngay cả khi chưa được nhìn thấy mặt chúng.

Hầu hết các nhà văn nổi tiếng thế giới thành danh ở thể loại trinh thám hình sự đều không xuất thân từ ngành công an. **Lôi Mễ** là một hiện tượng đặc biệt. Ở tuổi ngoài 30, anh là sĩ quan cảnh sát cấp phòng (sở), giảng dạy bộ môn Hình pháp học tại một trường cảnh sát trực thuộc Bộ Công an Trung Quốc. **Lôi Mễ** vào làng văn trinh thám hình sự hơi muộn so với nguyện vọng của mình. Ngay từ thuở nhỏ, anh đã tập tành viết sách nhưng phải đến năm 2006, anh mới xuất bản cuốn tiểu thuyết đầu tiên mang tên *Độc giả thứ 7* và ngay sau đó là liên tiếp 3 tác phẩm: [*Đề thi đẫm máu*](#), *Cuồng vọng phi nhân tính* và *Sông ngầm*. Dù số lượng chưa nhiều, chỉ với những tác phẩm trên, Lôi Mễ đã được xếp hạng trong số những nhà văn trinh thám hình sự nổi tiếng của Trung Quốc.

Nếu như phần lớn tác giả trinh thám trên thế giới nói chung và Trung Quốc nói riêng đều là dân ngoại đạo, không phải là người trong ngành an ninh thì Lôi Mễ là một trong những trường hợp hiếm hoi ngược lại. Anh chẳng những có thâm niên trong công tác điều tra hình sự mà còn tham gia giảng dạy chuyên ngành này trong một trường cảnh sát. Chính vì thế, ngay từ tác phẩm đầu tay của mình, Lôi Mễ đã chứng tỏ khả năng vượt trội so với những tác giả viết truyện trinh thám hình sự khác. Đọc Lôi Mễ, người ta không tìm thấy sự rùng rợn, ly kỳ mang bóng dáng của ma quỷ nhưng lại bắt gặp hình ảnh của những tội phạm còn ghê tởm rùng rợn hơn.

Với sức hấp dẫn của hơn 1 vạn bản được bán chóng vánh sau khi phát hành tại Việt Nam của cuốn [*Đề thi đẫm máu*](#), nhà văn viết truyện trinh thám hình sự nổi tiếng Lôi Mễ tiếp tục trình làng phần hai trong seri tâm lý tội phạm **“Cuồng Vọng Phi Nhân Tính”**.

Lôi Mễ là giảng viên một trường Đại học Cảnh sát của Trung Quốc. Do đặc thù nghề nghiệp, tác phẩm của anh rất chuyên nghiệp, cẩn mật, rất đáng để tìm đọc. Seri Tâm lý tội phạm khiến anh nổi danh như cồn, được độc giả đón nhận nồng nhiệt, các fan đều gọi anh là “thầy”.

Các tác phẩm trong Series Tâm lý tội phạm của anh đã và sẽ xuất bản tại Việt Nam

- *Đề thi đẫm máu*

- *Cuồng vọng phi nhântính*

- *Sông ngầm (tên tạm dịch)*

- *Ánh sáng thành phố(tên tạm dịch)*

Mời các bạn đón đọc **Cuồng Vọng Phi Nhân Tính** của tác giả **Lôi Mễ**.

Phần dẫn: Ngày nhà giáo

Quá trưa, cả thành phố vẫn chìm trong màn sương mù dày đặc. Trong không khí dường như tràn ngập đủ loại cát bụi, tuy nhẹ tênh nhưng lại có cảm giác ngọt ngào. Đoàn xe nườm nượp nối đuôi nhau như những dòng chảy của sắt thép chia cắt con đường trong thành phố dường như cũng phải chịu áp lực của bầu không khí nặng nề này. Cái thành phố bị ô nhiễm nặng bởi ngành công nghiệp đang ở thời khắc rệu rã nhất trong ngày.

Lúc này đây, một giọt nước trong dòng chảy hồng thủy đã rời bỏ phương hướng ban đầu, quành gấp khi đi đến dốc của cầu vượt. Sau khi đi xuyên qua những con đường dọc ngang đan chéo nhau như mạng nhện thì dừng trước một tòa nhà ba tầng kiến trúc cũ.

Cánh cửa xe viết hàng chữ: “Tổ chương trình Thực hiện ước mơ của đài truyền hình thành phố C” đột nhiên bị kéo ra, mấy người nhảy xuống xe, ai nấy đều bận rộn bắt tay vào việc.

Một cô gái trẻ có khuôn mặt khả ái vừa lấy tay vuốt tóc vừa hỏi bác tài xế: “Đúng là ở đây phải không ạ?”

Sau khi nhận được câu trả lời khẳng định, cô bèn quay lại hỏi đạo diễn chương trình: “Hẹn với cô giáo tuần trước mấy giờ nhỉ?”

“2 giờ!” Đạo diễn chương trình lật giờ cuốn sổ ghi chép lịch ghi hình, “Cô giáo nói cần phải dọn dẹp phòng một chút, nếu để bữa bọn quạ thì khó coi lắm!”

Cô gái nhìn đồng hồ, “Ừm, cũng gần đến giờ rồi. Ờ, Tiểu La đâu nhỉ?” Cô nhìn dáo dác xung quanh, rồi đi đến cạnh xe, gõ cửa sổ: “Xuống đi chứ, cậu còn ngăn người ở đó làm gì vậy?”

Một chàng trai trẻ sắc mặt u uất đang ngồi trong xe, nhìn chăm chăm vào tòa nhà ba tầng trước mặt. Nghe thấy tiếng cô gái gọi, cậu hít thở thật sâu, cầm lấy bó hoa cúc vàng để ở hàng ghế sau, rồi xuống xe.

Cô gái đã cầm chiếc micro và chuẩn bị sẵn tư thế đứng trước tòa nhà, miệng lẩm nhẩm lời dẫn chương trình. Nhìn thấy Tiểu La vẫn đứng

nguyên không nhúc nhích, cô sốt sắng vẫy vẫy tay ra hiệu cho cậu hãy đi đến cạnh mình.

Khi đạo diễn chương trình ra hiệu bắt đầu ghi hình, trên mặt cô gái lập tức xuất hiện nụ cười mang tính chất nghề nghiệp.

“Các bạn xem truyền hình thân mến, tôi là Quan Lệ - người dẫn chương trình Thực hiện ước mơ. Hiện giờ, chúng tôi đang đứng dưới khu nhà của cô giáo Tần - cô giáo chủ nhiệm cấp 2 của Tiểu La. lát nữa, chúng tôi sẽ dẫn Tiểu La đến gặp cô giáo Tần - người mà cậu luôn mong ngóng được gặp mặt.” Cô đưa micro đến trước mặt Tiểu La, “Tiểu La, hôm nay là ngày nhà giáo, trong ngày đặc biệt này, bạn sắp được gặp vị ân sư đã làm thay đổi số phận của bạn. Xin hỏi, lúc này bạn đang rất hồi hộp phải không?”

Tiểu La sắc mặt lạnh lùng, nhìn chăm chăm vào ống kính máy quay, hồi lâu mới thốt ra hai chữ: “Hồi hộp!”

Quan Lệ rất không hài lòng về biểu hiện của Tiểu La, nhưng trên mặt vẫn nở nụ cười rạng rỡ: “Bạn Tiểu La chắc là do quá hồi hộp. Sắp được gặp lại vị ân sư bao năm không gặp, tôi nghĩ, bất luận là ai cũng đều không thể dùng ngôn ngữ để diễn tả được hết thứ tâm trạng này. Được rồi, xin các bạn xem truyền hình hãy dõi theo ống kính máy quay của chúng tôi, cùng đến thăm người giáo viên đáng yêu đáng kính này nhé!”

Ngay sau khi tiếng “dừng” của đạo diễn, nụ cười trên môi của Quan Lệ cũng biến mất luôn, cô nhíu mày nói với Tiểu La: “Tiểu La, nét mặt của cậu lúc này quá gượng gạo, khô cứng, cậu phải thể hiện ra thứ tâm trạng vô cùng mong ngóng và hưng phấn. Đừng căng thẳng, thả lỏng mình một chút.”

Tiểu La không tiếp lời, toàn thân cứng đờ ôm chặt bó hoa, cứ nhìn chăm chăm lên trên tòa nhà.

“Còn bó hoa này nữa, hoa cúc vàng.” Quan Lệ bĩu môi, “Thôi, đành vậy, giờ cũng không kịp đổi nữa rồi.”

Đi qua bậc cầu thang và hành lang nhỏ hẹp bẩn thỉu, cả đoàn người dừng lại trước một cánh cổng sắt phía bên trái ở tầng 3. Đạo diễn ra hiệu muốn

quay cảnh cả đoàn bước vào. Sau khi mọi thứ đã chuẩn bị xong xuôi, trên mặt Quan Lệ lại khôi phục lại nụ cười, giơ tay lên gõ cửa, chiếc máy quay cũng chuyển động theo.

“Ai đấy?” Một giọng nữ giới già nua ở trong cửa hỏi vọng ra.

“Chúng tôi là người ở đài truyền hình, xin hỏi cô giáo Tần có nhà không?”

Cửa mở ra, một người phụ nữ gầy gò nhỏ bé hiện ra bên cánh cửa, nụ cười trên mặt trông hơi gượng gạo, khóe mắt lén liếc xéo vào ống kính máy quay.

“Mời vào, xin mời vào!” Người phụ nữ gầy gò nhỏ bé nói.

Đây là một căn hộ cũ có hai phòng, đồ đạc trong phòng tuy cũ nhưng được sắp xếp rất ngay ngắn. Mọi người đều đứng ở phòng khách, căn phòng vốn đã nhỏ, giờ đây càng trở nên chật chội hơn. Cô giáo Tần nhìn thấy Quan Lệ tươi cười rạng rỡ và máy quay lấp lánh phát ra ánh đỏ, nhất thời không biết xử trí ra sao. Quan Lệ nắm lấy tay cô giáo Tần, giọng nói ngọt ngào. “Cô giáo Tần, trước tiên xin chúc mừng cô nhân Ngày nhà giáo. Hôm nay chúng tôi còn đem đến cho cô một món quà vô cùng đặc biệt!” Cô chỉ vào một người trong đoàn “Chính là cậu học sinh mong ngóng đến thăm cô.”

Tiểu La bước tới từ phía sau nhân viên quay phim, trên tay vẫn ôm bó hoa cúc vàng. Cậu đứng trước mặt cô giáo Tần, lặng lẽ nhìn cô giáo.

Chẳng phải đã dặn trước là phải ôm thật thắm thiết sao? Quan Lệ ra sức trừng mắt với Tiểu La, lấy tay ra hiệu.

Tiểu La không buồn để ý đến cô, chột mở miệng hỏi: “Cô là cô giáo Tần Ngọc Mai phải không?”

Cô giáo Tần rất băn khoăn trước câu hỏi của Tiểu La, “Đúng vậy, cậu...”

“Cấp 2 tử đệ Xưởng sản xuất giấy.”

“Thế à, cậu là học sinh khóa nào?”

Nét mặt Tiểu La bỗng thư thái hẳn, thậm chí cậu đã cười “Em không phải là học sinh của cô, cô có quen Thẩm Tương không?”

Cô giáo Tần nhíu chặt đôi lông mày, dường như đang cố gắng lục tìm cái tên đã bị lãng quên từ lâu trong kho ký ức. “Thẩm Tương, Thẩm Tương...” Đột nhiên, sắc mặt cô thay đổi, “Cậu, cậu là...”

Tiểu La không trả lời, chỉ đưa bó hoa trên tay về phía trước, cô giáo Tần giơ tay đón lấy. Cô còn chưa kịp chạm vào bó hoa đó, đã nhìn thấy Tiểu La rút một con dao từ sau bó hoa ra.

Liền ngay say đó, cô giáo cảm thấy một vật sắc lạnh đâm vào bụng mình.

Chương 1: Cô nhi viện

Phương Mộc nhận lấy tờ hóa đơn từ quầy giao dịch trong ngân hàng, trên đó ghi rõ 800 tệ đã được chuyển vào số tài khoản này. Phương Mộc nhìn lướt qua rồi tiện tay xé nát, vứt vào thùng rác.

Đi ra khỏi cửa ngân hàng, Phương Mộc nhìn đồng hồ, đã sắp 3 giờ rồi. Anh do dự một lát, quyết định không về trụ sở Công an tỉnh. Thà ở bên ngoài đi loanh quanh còn hơn là quay về văn phòng ngồi uống nước trà đến tận 5 giờ.

Lên xe, Phương Mộc mới phát hiện ra, đột nhiên có hai tiếng đồng hồ dư thừa khiến anh cảm thấy hơi mơ hồ, đi đâu bây giờ. Anh đặt tay lên vô lăng, ánh mắt hướng về phía tòa cao ốc đứng sừng sững đằng xa. Những tòa kiến trúc đồ sộ lạnh lùng màu sắc trầm tối lúc này đây đang ẩn hiện trong màn sương mù dày đặc màu trắng xám, bầu trời như thể sà xuống thấp hơn mọi ngày, dường như đang từ từ ép lấy những giọt nước cuối cùng của thành phố này.

Bất giác, Phương Mộc nghĩ đến một loại hoa quả, vừa ngọt tươi lại vừa giòn, dễ vỡ. Anh thu ánh mắt, khởi động xe.

Nửa giờ đồng hồ sau, xe dừng lại ở bên con đường nhỏ vùng ngoại ô. Phương Mộc nhảy xuống xe, đi đến trước một cánh cửa bên đường. Đây là một khu khuôn viên rộng 800 mét vuông, qua hàng lan can sắt, có thể nhìn thấy một tòa nhà hai tầng đứng sừng sững giữa khuôn viên. Trong sân bị chia cắt thành mấy khu, khoảng đất rộng đối diện với tòa nhà đặt hai chiếc xích đu và mấy cái ghế xi măng dài. Mấy đứa trẻ chừng năm, sáu tuổi đang đuổi nhau chạy thực mạng. Một người phụ nữ ngoài bốn mươi đang ôm một đứa bé mới chỉ mấy tháng tuổi, vừa sưởi nắng - thứ ánh nắng không hề tồn tại, vừa thấp thỏm lo lắng trông chừng lũ trẻ đang chạy qua chạy lại quanh chân chị.

Phía hai bên mảnh đất trống là vùng trồng hoa và rau, trông ngay ngắn thẳng hàng. Lá xanh phối màu với hoa tươi và quả, trông tràn trề nhựa sống. Mặc dù dưới sắc trời vàng vọt này vẫn khiến con người ta cảm thấy sự vui vẻ tự đáy lòng. Phương Mộc tay nắm lấy song sắt lan can, trên mặt bất giác nở nụ cười.

Nơi khoe mắt chợt xuất hiện một bóng hình nhỏ bé. Phương Mộc quay sang, nhìn thấy một đứa bé khoảng 10 tuổi cũng đang có tư thế giống y như anh, tay nắm lấy song sắt lan can, nhìn dỗi vào phía trong.

Đứa bé nhận ra Phương Mộc đang quan sát nó, cũng quay sang. Đó là một bé trai, tóc hơi xoăn, da trắng trẻo, nhưng toàn thân nhem nhuốc. Trên người nó mặc một bộ đồng phục bẩn thỉu, một chiếc cặp sách đeo xệch xẹo trên lưng. Phương Mộc cười thân thiện với nó: “Tan học rồi à?”

Cậu bé hoảng hốt né tránh ánh mắt của Phương Mộc, một lát sau, lại lén nhìn Phương Mộc. Phương Mộc cảm thấy buồn cười, quay hẳn mặt sang nhìn nó thật kỹ. Đứa bé càng trở nên lúng túng, nó đỏ mặt quay mặt đi, trên chóp mũi bắt đầu lấm tấm mồ hôi.

Dáng vẻ căng thẳng của thằng bé khiến Phương Mộc cảm thấy rất thân thiết. Anh quyết định trêu nó. Phương Mộc nhìn lướt qua cặp sách của nó, đột nhiên nghiêm mặt hét lên: “Hạ Kinh, cháu đã làm xong bài tập chưa?”

Thằng bé giật mình, nó lùi lại một bước, nhìn Phương Mộc từ đầu xuống chân, trong mắt tràn ngập sự nghi hoặc, “Chú... chú... sao lại biết..”

Phương Mộc cười, “Đương nhiên là chú biết rồi!”

Đứa bé sợ hãi nhìn Phương Mộc, đột nhiên như bưng tỉnh, bỏ cặp sách xuống, ở phía mé bên cặp sách có viết hai chữ “Hạ Kinh” bằng mực đen.

“Thì ra chú nhìn thấy cái này!” Cậu bé toét miệng cười, thế nhưng, nụ cười đó lại giống như đang giấu cợt người bạn của mình, “Thực ra, cháu không phải là Hạ Kinh.”

Nói xong, cậu bé quay người bỏ chạy.

Phương Mộc ngẩn người, định mở miệng, liền nghe thấy phía sau có người gọi anh.

“Cảnh sát Phương, cậu đến rồi à?”

Phương Mộc quay người, đó là người phụ nữ trung niên đang ôm đứa trẻ, chỉ nhìn theo hướng thằng bé chạy, “Sao, cậu quen nó à?”

“Ơ?” Phương Mộc rất kinh ngạc: “Chị Triệu, đứa bé đó không phải ở đây sao?” Chị Triệu lắc đầu, “Không phải! Cũng không biết là con cái nhà ai, rất hay chạy đến đây, mà lại không vào, cứ đứng ở ngoài nhìn thôi. Tôi ra để trò chuyện với nó, nó liền chạy biến.”

“Ồ.” Phương Mộc như đang suy nghĩ, gật gật đầu, “Thầy Châu[1] có nhà không hả chị?”

[1] Ở Trung Quốc, khi muốn xưng hô tôn trọng, tôn kính, hay gọi là thầy, không phải nhất định người đó phải làm nghề giáo.

“Có!” Chị Triệu chỉ tay vào sân phía sau lưng, “Thầy đang làm việc trong vườn rau, để chị đi gọi thầy nhé?”

“Không cần đâu ạ!” Phương Mộc vội nói: “Em tự đến đó.”

Một ông lão tóc bạc trắng, xắn ống quần, ngồi xõm trong vườn rau, đang cặm cùi làm việc, đôi tay dính đầy đất. Nghe thấy tiếng bước chân, ông ngẩng đầu lên, khuôn mặt ông lập tức rạng rỡ hẳn lên.

“Cậu đến đây à?”

“Vâng, chào thầy Châu!” Phương Mộc ngồi xõm xuống cạnh ông. “Thầy đang làm gì đấy ạ?”

“Hà hà... xới đất cho cây giống.”

“Đây là giống cây gì ạ?”

“Dâu tây, tự mình trồng, hương vị sẽ khác. Lần trước chẳng phải cậu đã được nếm thử rồi sao, ngon đấy chứ?”

Trong miệng Phương Mộc lập tức trào lên thứ mùi vị chua chua, ngọt ngọt, cậu nuốt nước bọt, “Cũng được ạ, chỉ có điều hơi chua một chút.”

“Ha... ha... ha...” Thầy Châu cười vang, “Quả cậu ăn được coi là rất ngon rồi đấy. Bọn nhóc này, không đợi cho kịp chín đã hái rồi.”

Ông gắng gượng đứng dậy, có thể nhận thấy, do ngồi xõm quá lâu, chân bị tê. Phương Mộc vội đỡ ông.

“Ôi, không sao! Tay tôi đầy đất bẩn, không khéo lại làm bẩn quần áo cậu mất.” Phương Mộc không thả tay ra, cứ thế dìu ông ngồi xuống ghế xi

mãng. Thầy Châu duỗi thẳng đôi chân, tay phải liên tục xoa bóp đùi, phát ra những tiếng kêu rên khe khẽ.

“Thầy Châu, chân thầy khó chịu ạ?”

“Thời kỳ Cách mạng văn hóa bị trúng đạn, thời tiết thay đổi là lại đau nhức. Ồ, cảm ơn cậu!” Thầy Châu đón lấy điều thuốc lá Phương Mộc mời, châm thuốc, hít một hơi thật sâu, rồi khoan khoái nhả khói.

Phương Mộc cũng châm một điều thuốc, vừa hút vừa nhìn đứa trẻ đang nô đùa chạy nhảy không biết mệt mỏi ở khoảng đất trống.

“Chiều hôm nay cậu không đi làm sao?” Thầy Châu hỏi.

“Dạ, em đến ngân hàng chuyển khoản cho các bé. Dù sao về cũng không có việc gì, nên đến đây thăm mọi người.”

“Ừ!” Thầy Châu ném đầu mẩu thuốc lá, quay sang nói nghiêm túc với Phương Mộc: “Tôi thay mặt Á Phàm cảm ơn cậu!”

“Là điều nên làm thầy ạ!” Phương Mộc vội nói: “Một mình thầy gánh vác cả cô nhi viện lớn ngần này, cũng thật khó khăn vất vả cho thầy!”

Thầy Châu cười, lại hỏi: “Vẫn giữ bí mật cho cậu à?”

“Vâng.” Phương Mộc gật đầu, “Cho đến khi cô bé học xong, tìm được việc làm mới thôi. Hiện nay lương của em không được cao, hàng tháng chỉ có thể để ra được chừng này. Nhưng nếu Á Phàm cần tiền, thầy hãy thông báo cho em bất kỳ lúc nào thầy nhé.”

“Tôi có thể biết...” Thầy Châu cân nhắc câu chữ, “Sao cậu lại muốn trợ cấp cho Á Phàm? Sao lại chỉ mình Á Phàm?”

Phương Mộc nhìn đám khói thuốc đang bay lên, hồi lâu, cậu cúi đầu:

“Em xin lỗi!”

“Khà khà... Không có gì!” Thầy Châu vỗ vỗ vai cậu, “Ai cũng có bí mật riêng của mình. Cậu giúp đỡ Á Phàm đương nhiên là không có ác ý. Khà khà, nhắc đến Tào Tháo, Tào Tháo đã đến!”

Nhìn ra phía cửa, thấy một cô bé lưng đeo cặp sách đang bước vào.

Phương Mộc hơi hoảng loạn, đứng dậy định đi, lại bị thầy Châu giữ lại:

“Nó chưa gặp cậu bao giờ, sợ gì chứ?”

Ông vẫy vẫy tay với Á Phàm, “Liêu Á Phàm!”

Liêu Á Phàm chột đứng sững lại như bị giật mình hoảng sợ, nhận ra là thầy Châu gọi, liền ngoan ngoãn đi đến.

“Cháu chào thầy Châu!” Liêu Á Phàm hơi khom lưng chào thầy Châu, rồi lại hướng ánh mắt về phía Phương Mộc, không biết nên xưng hô như thế nào, bèn gật đầu chào anh. Phương Mộc nheo mắt lại, khẽ gật đầu.

“Tan học rồi à?” Thầy Châu cười, nheo mắt nhìn Liêu Á Phàm, “Đã làm xong bài tập chưa?”

“Cháu đã làm xong lúc ở trường rồi ạ!” Liêu Á Phàm đứng thẳng trước mặt thầy Châu, một bàn tay liên tục vôn vê dây đeo cặp sách.

“Ừ, cháu ngoan! Tối cháu nhớ giúp Tiểu Dũng ở tầng 1 ôn luyện môn toán nhé. Ồ, phải rồi, cháu có thích chiếc cặp sách mới này không?”

Liêu Á Phàm nở nụ cười e thẹn: “Cháu thích lắm ạ!”

“Ha ha, vậy thì tốt! Cháu mau về phòng nghỉ ngơi đi!”

Liêu Á Phàm đỏ bừng mặt, vâng một tiếng rồi quay người bước thật nhanh thật khẽ. Nhưng cô không trở về phòng như lời dặn dò của thầy Châu, năm phút sau, cô đã bê một chậu to đầy khoai tây ra sân và bắt đầu gọt vỏ từng củ một.

Tính ra Liêu Á Phàm chắc cũng đã mười sáu tuổi rồi. Gương mặt cô giống y hệt mẹ mình, không cần phải chăm chú nhận diện, Phương Mộc đã có thể nhận ra khuôn mặt của Tôn Mai năm đó qua ánh mắt Liêu Á Phàm. Chỉ có điều, nét mặt cô thể hiện sự trầm tĩnh thờ ơ, mang theo sự u buồn cô độc hiếm thấy trên khuôn mặt của các thiếu nữ đồng trang lứa. Khi những cô gái khác đều đang ở nhà ăn vặt, xem ti vi, lên mạng chat thì cô lại đang gọt vỏ một chậu khoai tây to để chuẩn bị cho bữa ăn tối của mấy chục người. Qua động tác thành thục của cô, có thể nhận thấy, Liêu Á Phàm thường xuyên làm loại công việc nặng nhọc này. Nghĩ đến đây, Phương Mộc cảm thấy khẽ nhói đau. Dù sao, cậu cũng liên quan tới việc Liêu Á Phàm bị cướp đi tuổi thơ.

Đôi khi, động tác của Liêu Á Phàm chợt dừng lại, cứ thế cầm dao và khoai tây, ngẩn người nhìn về phía trước mấy mét, mấy giây sau lại cúi đầu ra sức gọt vỏ. Rồi tiếp đến lại ngẩn người lần nữa. Có lúc ngẩng đầu lên, nhìn thấy Phương Mộc đang chăm chú nhìn mình, Phương Mộc cười với cô, nhưng cô không đáp lại mà bối rối cúi đầu.

Bọn trẻ con sau khi tan học đã lần lượt trở về cô nhi viện, trong sân bắt đầu trở nên ồn ào huyên náo. Bọn trẻ đủ các độ tuổi, có đứa khỏe mạnh, có đứa tàn tật đang đi đi lại lại trong sân hét gọi nhau. Có đứa kể chuyện xảy ra ở trong trường, có đứa đang ra sức đòi lại cái kẹo bị lấy mất ban sáng, còn có cả đứa bé nước mũi nước dãi chảy đầm đìa đang ngồi cười ngẩn ngơ dưới chân tường.

Liêu Á Phàm đã gọt vỏ xong toàn bộ số khoai tây, cô bê chậu lên bước vào khu nhà nhỏ. Cột ống khói trên mái nhà nhỏ đang phun ra những luồng khói đen càng lúc càng dày đặc. Loáng cái, trong sân bắt đầu tỏa ra mùi hương thơm của món khoai tây xào rau cải thảo. Thầy Châu phải phủi đất trên tay, “Tiểu Phương, ở lại ăn cơm nhé, mặc dù rất đậm bạc nhưng cũng là hương vị khác lạ.”

Phương Mộc lắc đầu, anh không thể tưởng tượng ra việc ngồi ăn cùng bàn với Liêu Á Phàm sẽ gượng gạo đến nhường nào. Mặc dù cô hoàn toàn không biết mặt người đã được mẹ cô cứu hai lần, cũng không nhớ được khung cảnh cô như công chúa đứng ở hành lang ký túc xá nam sinh số 2, có một người nam sinh nào đó vội vã đi lướt qua không may mắn động lòng. Nhưng Phương Mộc vẫn không thể thuyết phục mình có thể dùng tâm thái của một người quyên góp tiền để đổi diện với cô gái này.

Đúng lúc cậu đang định tìm lý do để từ chối khéo, di động vang lên thật đúng lúc.

“Phương Mộc, cậu đang ở đâu vậy?” Giọng Biên Bình rất gấp gáp.

“Ở bên ngoài, sao vậy ạ?”

“Trong vòng 15 phút nữa, cậu phải đến ký túc xá xưởng sản xuất giấy, khu Khoan Điền.”

Phương Mộc đang định hỏi tình hình cụ thể, Biên Bình đã tắt máy. Cậu không dám lãng phí thời gian, vội vàng chào tạm biệt thầy Châu rồi nhảy lên xe Jeep, bấm còi ừ, lao nhanh trên đường.

Khu Khoan Điền là khu trung tâm cũ của thành phố này, đã từng là nơi tập trung các cơ quan xí nghiệp ngành công nghiệp nặng. Trước khi ý thức bảo vệ môi trường được đặc biệt quan tâm trong thành phố, nơi đây đã từng rất phồn hoa. Theo quy hoạch mở rộng liên tục di dời công xưởng của thành phố, khu Khoan Điền dần dần biến thành một góc bị lãng quên. Nhưng bất luận ở khu vực mới hay khu vực cũ, lòng hiếu kỳ của con người đều giống nhau cả.

Lúc này đây, phía trước tòa nhà ba tầng kiểu kiến trúc cũ đã bị bao vây chặt kín bởi những người hiếu kỳ đến xem. Cộng thêm, xung quanh có nhiều xe cảnh sát đỗ lộn xộn, muốn lái xe đến gần thật sự quá khó. Phương Mộc đỗ xe ở rất xa, chạy tới đó.

Phía trước tòa nhà đã bị đường dây cảnh giới vây quanh một khoảng trống, những người cảnh sát mặc thường phục hoặc trang phục cảnh sát đang vô cùng bận rộn, sắc mặt nặng nề. Phương Mộc đeo thẻ cảnh sát trước ngực, nhắc dây cảnh giới lên, đi vào bên trong. Biên Bình đang nói chuyện với một cảnh sát vũ trang, nhìn thấy Phương Mộc, vẫy vẫy tay gọi anh lại.

“Đây là cảnh sát Phương ở chỗ chúng tôi,” Biên Bình giới thiệu hai người với nhau, “Đây là cảnh sát Đoạn ở chi đội đặc cần.”

Phương Mộc giơ tay ra bắt tay cảnh sát Đoạn, cảm thấy tay đối phương thô ráp, rắn chắc, khỏe mạnh.

“Tôi xin nói qua tình hình vụ án,” Biên Bình chỉ lên tầng 3, “Chiều hôm nay, đài truyền hình thành phố dẫn một người đến ghi hình tiết mục ở phòng 301 tầng 3. Người này tên gọi La Gia Hải, nghe nói, hôm nay - cũng chính là ngày nhà giáo - muốn đến thăm cô giáo của mình. Kết quả là, không biết tại sao cậu ta sau khi bước vào phòng bèn lấy dao đâm thẳng vào người cô giáo mình. Hiện giờ không rõ tình hình thương tích của cô giáo đó ra sao, nhưng theo lời kể của những người tận mắt chứng kiến tại hiện trường, có lẽ cô giáo đã chết rồi. Điều phiền toái chính là,

trong nhà còn có một bé gái khoảng 9 tuổi, bước đầu suy đoán đã bị bắt giữ làm con tin, đây cũng chính là lý do tại sao chúng ta vẫn phải trì hoãn việc triển khai tấn công.”

Đúng lúc đó, một anh cảnh sát cầm chiếc loa phóng thanh bắt đầu hét lớn: “Kẻ tội phạm trong phòng nghe đây, anh đã bị bao vây, hãy mau đặt hung khí, thả con tin, lập tức đầu hàng, đây là con đường thoát duy nhất của anh. Tôi nhắc lại lần nữa...”

Phương Mộc nhìn lên trên tầng, cửa sổ đóng chặt, không có chút phản ứng nào.

“Hắn đưa ra yêu cầu gì vậy?” Phương Mộc hỏi Biên Bình.

“Không gì cả, hắn không yêu cầu bất cứ điều gì. Cho nên chúng tôi dự định phái người lên đó nói chuyện với hắn, để làm rõ mục đích của hắn, đồng thời tìm kiếm cơ hội khống chế hắn.” Biên Bình nhìn Phương Mộc, “Tôi định cử cậu đi.”

Phương Mộc thoáng ngẩn người, đột nhiên cảm thấy miệng khô khốc, anh nhìn chăm chăm Biên Bình mấy giây liền, “Em ư?”

“Đúng vậy!” Biên Bình trả lời rất ngắn gọn, nhưng rất kiên quyết.

Phương Mộc chuyển ánh mắt về phía cảnh sát Đoạn đứng cạnh Biên Bình, dường như muốn tìm được câu trả lời xác nhận nơi anh. Nhưng biểu hiện của cảnh sát Đoạn cũng nghi hoặc như anh, còn kèm theo chút gì đó thiếu tin tưởng.

Biên Bình cũng cảm nhận được sự ngạc nhiên của cảnh sát Đoạn, quay sang nói với anh ta: “Anh Đoạn, đây là chàng trai xuất sắc nhất chỗ chúng tôi đấy.” Biên Bình huơ huơ tay về phía Phương Mộc, “Đi đi, ra đằng kia chuẩn bị một chút!”

Phương Mộc đờ đẫn như người gỗ bị dẫn đến trước chiếc xe chỉ huy, một nữ cảnh sát nhanh nhẹn lắp tai nghe không dây lên người anh, một cảnh sát khác xắn ống quần anh lên, gài bao súng vào mắt cá chân anh.

Phương Mộc ngơ ngác để mặc cho họ chuẩn bị mọi thứ, ánh mắt cứ dõi theo Biên Bình đang ở cách đó không xa. Anh đang nói gì đó với cảnh

sát Đoạn, thấy cảnh sát Đoạn khẽ nhú mào, liên tục gật đầu, khi anh ta quay lại nhìn Phương Mộc lần nữa, thật không ngờ trong mắt lại có thêm vài tia kỳ vọng.

“Chuẩn bị thế nào rồi?” Anh ta đi đến hỏi mấy người cảnh sát đang bận rộn cạnh Phương Mộc, sau khi nhận được câu trả lời khẳng định, cảnh sát Đoạn lôi từ bao súng giắt ở thắt lưng ra một khẩu súng ngắn loại K64.

“Cậu có biết sử dụng không?”

Phương Mộc gật đầu, nhận lấy khẩu súng, thành thực mở khóa an toàn, kéo bệ khóa nòng về phía sau, lên đạn sau đó nhét súng vào bao súng để ở mắt cá chân.

Biên Bình cũng đi đến, sau khi nhìn Phương Mộc từ trên xuống dưới, bèn nói: “Bây giờ chúng ta nói một chút về kế hoạch. Có ba phương án. Phương án 1: cậu cố gắng hết sức để thuyết phục hãn đầu hàng; phương án 2: tìm cơ hội để khống chế hãn, nếu như cơ hội cho phép, cậu có thể bắn chết hãn; phương án 3: ở tòa lầu đối diện có người mai phục bắn tia, nhưng không có cách nào xử lý được hãn, phỏng đoán rằng hãn và con tin đang ở trong phòng. Nếu cậu cảm thấy không thể thuyết phục được hay không thể khống chế được hãn, thì chỉ cần nghĩ cách dụ hãn đi đến cửa phòng chếch phía Nam, càng gần cửa sổ càng tốt. Việc còn lại cứ giao cho đội Đặc cần giải quyết.” Biên Bình ngừng một lát, “Cậu có điều gì cần hỏi nữa không?”

Phương Mộc nghĩ một lát, cảm thấy trong đầu mình có hàng vạn câu hỏi, nhưng lại không biết cần hỏi gì, đành lắc đầu.

“Được rồi, cậu đi đi!” Biên Bình bóp mạnh vào vai Phương Mộc, “Những điểm chính trong đàm phán, tôi không nói dài dòng thêm với cậu nữa, cậu hãy thận trọng nhé!”

Phương Mộc gật đầu, hít thở một hơi thật sâu, đang định quay người bước đi, cảnh sát Đoạn lại gọi cậu lại.

Cảnh sát Đoạn cúi người xuống, rút súng của Phương Mộc ra khỏi bao, rồi lấy hết đạn ra, để trong lòng bàn tay tỉ mỉ chọn lựa, cuối cùng chọn ra

ba viên nhét vào ổ tiếp đạn, sau đó kéo bệ khóa nòng về phía sau, lên đạn.

“Ba viên là đủ rồi, thừa đạn cũng chẳng để làm gì, nhờ may gặp phải đạn thối thì càng phiền phức. Hơn nữa, chỉ cần có tiếng súng nổ, người của chúng ta sẽ lao vào ngay.”

Lời nói của cảnh sát Đoàn không hề khiến Phương Mộc cảm thấy yên tâm hơn, ngược lại, lúc anh ta nhét trở lại vào bao khẩu súng chỉ có ba viên đạn càng khiến anh căng thẳng, mặc dù anh ta nói rất có lý, nhưng vẫn có cảm giác như đôi chân đang mềm nhũn.

Trong hành lang có hơn mười cảnh sát đặc vụ, Phương Mộc lê từng bước nặng nề cứng đờ đi qua những người cảnh sát cường tráng đang lăm lăm súng trong tay. Anh có thể cảm nhận được từng tia nhìn kinh ngạc chiếu thẳng vào mặt mình. Đúng vậy, trông anh chẳng có vẻ gì giống chuyên gia đàm phán cần giữ thái độ điềm tĩnh, mà lại hoàn toàn mang dáng vẻ của một cậu sinh viên non choẹt vừa mới tốt nghiệp.

Năm 2004, trong thành phố xảy ra một vụ bắt giữ con tin, do xử lý không thỏa đáng, tội phạm đã cắt đứt động mạch và khí quản của nạn nhân trước khi bị cảnh sát bắn chết. Có tấm gương như vậy, nên cơ quan công an những thành phố khác cũng bắt đầu coi trọng lập ra đội xử lý nhanh. Nhưng trước mắt vẫn thiếu nguồn nhân tài chuyên gia đàm phán. Cho nên, hoàn cảnh ngày hôm nay chỉ có thể để cho người của phòng nghiên cứu tâm lý tội phạm của Trạm an ninh đến thử xem sao.

Từng bậc cầu thang dưới chân bị phủ một lớp cặn bẩn dầu mỡ, giẫm lên thấy dính dính. Trong hành lang, ánh sáng lờ mờ, Phương Mộc như thể đi trong cõi mộng mơ hồ không nhìn thấy rõ, bước từng bước hư ảo tiến tới phòng 301. Anh đứng trước cánh cửa sắt hoen gỉ, lúc này đầu óc anh hoàn toàn trống rỗng, không biết cần phải nói gì, cũng không biết cần phải làm gì. Hai người cảnh sát đặc vụ đứng hai bên tay đang cầm súng cùng nhìn nhau. Phương Mộc nhìn thấy động tác tinh tế này qua khوة mắt, anh cảm thấy hơi ngượng ngùng, hắng giọng, giơ tay ra đẩy cánh cửa.

Cánh cửa sắt từ từ mở ra cùng với những tiếng kêu kèn kẹt nhói tai, phía trước là một phòng khách nhỏ hẹp, ở giữa phòng khách có một người phụ nữ phủ phục xuống đất, dưới thân là một vũng máu đã đông lại. Bên cạnh cô ta có một chiếc máy quay, hình như nó vẫn đang quay. Phương Mộc đứng ở cửa, mở cánh cửa rộng nhất có thể, sau khi chắc chắn đằng sau cửa không có ai, anh mới thận trọng bước lên trước, đi đến bên cạnh người phụ nữ, Phương Mộc cúi người, vừa quan sát động tĩnh xung quanh, vừa để tay vào cổ người phụ nữ.

Cảm giác lạnh giá nơi đầu ngón tay truyền tới và sự khô cứng không chút động đậy khiến Phương Mộc khẳng định chắc chắn phán đoán của mình, người phụ nữ này đã chết. Nếu đã chết rồi, thì không cần lãng phí sự quan tâm chú ý của mình vào người đó. Phương Mộc đứng dậy, nhìn xung quanh một lượt, mở miệng nói: “Anh bạn, anh bạn đang ở đâu vậy?”

Câu nói vừa thoát ra, Phương Mộc bèn nghe thấy phía trong cánh cửa bị khép chặt phát ra tiếng “u u”, có lẽ phát ra từ miệng một người bị nhét thứ gì đó vào miệng. Con tim Phương Mộc như chực nhảy ra khỏi lồng ngực: tội phạm và con tin đều đang ở trong gian phòng đó.

Phương Mộc trấn tĩnh lại, hướng về phía cánh cửa đóng chặt đó, cao giọng nói: “Hãy ra đây nói chuyện nhé, có gì cứ thương lượng.” Nói xong, anh nín thở, nhìn chăm chăm vào cánh cửa, đợi đối phương trả lời.

Vài giây sau, có thể là vài phút sau, cánh cửa từ từ mở ra.

Đi đằng trước là một bé gái hai tay bị buộc chặt ra phía sau, chắc không quá 10 tuổi. Tóc cô bé rũ rượi, mặt đầy vết nước mắt. Khi nhìn thấy xác người phụ nữ ở phòng khách, cô bé gắng sức giãy giụa, trong miệng đang bị nhét vỏ gối phát ra những tiếng u u.

Phía sau cô bé là một người thanh niên, một bàn tay bóp cổ bé gái, tay kia đặt ở phía sau lưng cô bé, không thể nào xác định được loại hung khí anh ta cầm trên tay. Phương Mộc ước lượng bằng mắt chiều cao của đối phương, cao khoảng 1m75, tóc ngắn, trông còn rất trẻ. Khuôn mặt cậu ta hơi gầy, trong mắt đầy tia máu. Phương Mộc cứ tưởng rằng sẽ nhìn thấy một đôi mắt cuồng nộ, lo lắng, căng thẳng, nhưng ánh mắt của cậu ta lại

rất bình tĩnh và tối sầm, điều này khiến Phương Mộc cảm thấy bất an, bởi vì đằng sau ánh mắt kia là sự kiên quyết mong muốn được chết.

Một con người, nếu ngay cả cái chết cũng không sợ, thì anh ta không còn sợ điều gì nữa cả.

“La Gia Hải?”

La Gia Hải không trả lời, mà chỉ nhìn Phương Mộc từ trên xuống dưới.

Phương Mộc phát hiện ra La Gia Hải cũng đang quan sát mình, bèn đứng thẳng người, giang hai chân, đồng thời giơ hai tay lên, năm ngón tay xòe ra: “Cậu nhìn này, tôi không đem theo vũ khí, chúng ta hãy nói chuyện nhé?”

Ánh mắt La Gia Hải dừng lại trên khuôn mặt Phương Mộc, sau khi lặng lẽ quan sát vài giây, bèn mở miệng nói: “Anh là cảnh sát hả?”

Phương Mộc thả tay xuống, gật đầu: “Đúng vậy!”

Nét mặt của La Gia Hải có vẻ thả lỏng đôi phần, trong mắt dường như lại có thêm tia nhìn hiếu kỳ. Phương Mộc đột nhiên hiểu được tại sao Biên Bình lại cử cậu đến đàm phán với La Gia Hải. Người báo án nói, La Gia Hải là một cậu sinh viên chưa tốt nghiệp, nếu người cảnh sát có tuổi đến nói chuyện với cậu ta, La Gia Hải sẽ cảm thấy áp lực và thiếu tin tưởng. Còn Phương Mộc trông sần sần độ tuổi với La Gia Hải, điều này ở một khía cạnh nào đó có thể tiêu trừ tâm lý đề phòng của đối phương.

Thế nhưng, từ “cảnh sát” lại khiến cho bé gái 9 tuổi nhìn thấy tia hy vọng trong hoàn cảnh bế tắc tuyệt vọng, cô bé ra sức giãy giụa, ánh mắt chăm chăm nhìn Phương Mộc mang theo sự cầu xin, hàm nghĩa của ánh mắt đó rất rõ ràng: cứu cháu với!

Phương Mộc chú ý thấy chiếc áo phông đang mặc trên người bé gái dính đầy máu, anh vội vàng quan sát bé gái thật tỉ mỉ, muốn biết xem bé có bị thương hay không, tình hình thương tích thế nào. La Gia Hải chú ý thấy ánh mắt của Phương Mộc, cậu ta từ từ lắc đầu, hạ giọng nói: “Nó không sao, đó là máu của mẹ nó. Tôi không hề động đến nó.” Cậu ta ngừng lại giây lát, miệng nở nụ cười đau khổ: “Nó không có thứ mùi vị đó!”

Phương Mộc ngấn người, mùi vị, mùi vị gì?

La Gia Hải không buồn chú ý đến sự kinh ngạc của Phương Mộc, mà cúi đầu, nói khẽ như thì thầm với bé gái: “Đừng giãy giụa nữa, mẹ mày chết rồi, bây giờ mày có làm gì với bà ta cũng vô ích thôi”

Bé gái hoảng sợ nghiêng đầu, như thể muốn tránh xa hẳn, đồng thời hướng ánh mắt dò hỏi về phía Phương Mộc.

Phương Mộc gật đầu, “Cháu hãy làm theo lời cậu ta đi!”

Bé gái cuối cùng cũng ngừng giãy giụa, nhưng lại không ngừng tiếng thút thít, nước mắt lăn dài từng hàng từng hàng chảy xuống.

Phương Mộc nhìn bé gái một lát, rồi ngẩng lên nói với La Gia Hải: “Tôi có một đề nghị thế này, cậu hãy lấy thứ bịt miệng bé gái ra, có được không?”

La Gia Hải cảm thấy ngạc nhiên: “Gì cơ?”

Phương Mộc chỉ tay vào mũi mình, “Người ta khi khóc, màng mũi thường xuất hiện dịch nhầy, gây nên hiện tượng tắc mũi. Cậu lại bịt miệng bé lại...” anh chỉ tay vào khuôn mặt đỏ bừng của cô bé vì nấc nghẹn, “Cô bé sẽ chết vì nghẹt thở.”

La Gia Hải cúi đầu nhìn cô bé, sắc mặt vô cùng phức tạp, có vẻ như đang tỉ mỉ cân nhắc, cuối cùng nói với bé gái: “Tao bỏ giẻ ra, nhưng mày không được kêu, đồng ý không?”

Cô bé liên tục gật đầu. La Gia Hải bỏ tay vẫn để ở phía sau lưng đưa bé ra, Phương Mộc mới nhìn thấy bàn tay đó vẫn đang nắm chặt con dao dính đầy máu. La Gia Hải dùng bàn tay cầm dao lôi giẻ bịt miệng cô bé ra, bàn tay bóp cổ cô bé cũng thả lỏng ra.

Lúc trước, thực ra cô bé phải dựa vào sự uy hiếp của La Gia Hải mới có thể đứng được, đột nhiên được thở thoải mái và thả lỏng lại khiến cơ thể cô bé trở nên mềm nhũn. La Gia Hải vội vàng giữ chặt hai cánh tay cô bé mới giúp bé khỏi ngã. Lúc đó, con dao vẫn kề sau lưng cô bé cũng rời khỏi người bé.

Trong tai nghe không dây của Phương Mộc đột ngột vang lên giọng nói rành rọt của cảnh sát Đoàn: “Người anh em, ra tay đi!”

Mệnh lệnh đột ngột xuất hiện khiến đầu óc Phương Mộc bỗng chốc trở nên hỗn loạn: lao lên cướp dao sao? Hay là lôi súng ra bắn chết cậu ta? Trong khi anh đang do dự, La Gia Hải đã dìu được bé gái đứng dậy, con dao cũng bị đặt lên cổ bé.

“Chết tiệt!” Nghe thấy tiếng chửi bực bội của cảnh sát Đoàn trong tai nghe.

Nhưng Phương Mộc lại không hề cảm thấy hối hận, ngược lại, anh lấy làm mừng vì ban nãy mình không hành động nóng vội. La Gia Hải chịu nghe lời đề nghị của mình, vậy thì việc thuyết phục cậu ta đầu hàng không phải là việc nằm ngoài khả năng.

Nghĩ vậy, Phương Mộc cảm thấy bớt căng thẳng hơn, anh cười với La Gia Hải: “Cảm ơn! Nói đi, cậu có yêu cầu gì?”

“Yêu cầu?” La Gia Hải dường như không hề có sự chuẩn bị đối với vấn đề này, cậu ta ngẩn người mấy giây, sau đó lắc đầu, nói: “Tôi không có yêu cầu gì cả!”

Câu trả lời này nằm ngoài suy đoán của Phương Mộc, cuộc đàm phán của hai người do không có bất cứ lợi ích gì nên gần như không thể tiến hành tiếp. Phương Mộc nghĩ một lát, quyết định mạo hiểm.

“Vậy bây giờ cậu ra ngoài với tôi, được không?”

La Gia Hải nhìn chằm chằm Phương Mộc vài giây, ánh mắt dần trở nên mơ màng: “Ra ngoài?”

Cậu ta hơi cúi đầu, ánh mắt lơ đãng nhìn xung quanh, “Cứ thế này mà kết thúc sao?”

Phương Mộc quyết định mạo hiểm lần nữa: “Thực sự kết thúc điều phiến phức này, có được không?”

La Gia Hải đột nhiên bật cười: “Kết thúc? Kết thúc như thế nào?” Cậu ta ngừng lại, “Chính là để tôi đi vào cõi chết, có đúng không?”

Trái tim Phương Mộc như bị bóp nghẹn. Trong đàm phán, điều tối kỵ nhất là khiến cho đối phương nảy sinh tâm lý dẫn sâu vào lầm lỗi, điều này rất có thể dẫn đến việc tội phạm liều mình dốc túi đánh canh bạc cuối cùng, cùng chết với con tin.

“Chưa chắc đâu, cậu nghĩ nhiều quá rồi!”

La Gia Hải cười đau khổ, lắc đầu: “Tôi cũng đã học một chút về luật. Anh họ gì?”

Phương Mộc bị hỏi bất ngờ, trở tay không kịp: “Gì cơ?”

“Chắc anh là người cuối cùng nói chuyện với tôi, chí ít tôi cũng phải biết họ của anh chứ.”

“Ồ, tôi họ Phương.” Sắc mặt Phương Mộc rất bình tĩnh, nhưng lòng bàn tay lại bắt đầu rịn mồ hôi. Lời nói của La Gia Hải đã tiết lộ quyết tâm được chết của cậu ta, buộc phải nghĩ ra cách khiến cậu ta bình tĩnh lại, khiến cậu ta cảm thấy sự việc vẫn còn có cơ hội xoay chuyển.

“Cảnh sát Phương, có thể anh không mang theo vũ khí, nhưng tôi biết, ngay ở chỗ nào đó gần đây, chắc chắn có một khẩu súng đang nhắm thẳng vào đầu tôi. Có thể chỉ một giây sau, não tôi sẽ bung ra, nhưng tôi muốn anh biết rằng, tôi không phải người xấu. Đúng vậy, tôi đã giết người, đó là bởi vì cô ta đáng chết. Nhưng tôi không hề làm hại con bé này, nó không có thứ mùi vị đó. Tôi hy vọng điều này có thể chứng minh: tôi không phải người xấu.”

Mùi vị. Đây là lần thứ hai cậu ta nhắc đến hai chữ mùi vị.

Phương Mộc nhìn vào mắt La Gia Hải, “Mùi vị mà cậu nói đến, rốt cuộc là gì vậy?”

La Gia Hải lắc lắc đầu, “Bỏ đi, anh cũng không cần biết làm gì, tôi cũng không có thời gian kể chuyện. Tôi đã giết người, tôi không có ý định sống sót rời khỏi đây. Ồ, anh không cần phải căng thẳng.” Thấy sắc mặt Phương Mộc thay đổi, cậu ta thậm chí còn cười: “Tôi sẽ không làm hại đứa bé này đâu. Nhưng nếu nó ở trong tay tôi, tạm thời các anh không thể nổ súng bắn chết tôi được, chẳng phải thế sao?”

La Gia Hải thu nụ cười lại, giọng nói trở nên trịnh trọng: “Xin hãy cho tôi chút thời gian cuối cùng này, cho phép tôi được quyền hồi tưởng lại ký ức trước khi bị bắn chết.”

Nói xong, ánh mắt cậu ta rời khỏi gương mặt Phương Mộc, nhìn chăm chăm vào khoảng không phía trước, ánh mắt một lần nữa lại trở nên mơ màng, rệu rã.

Phương Mộc nheo mắt, đột nhiên anh lên tiếng: “Người phụ nữ mặc bộ đồ màu đỏ là ai, có mùi vị gì?”

La Gia Hải bỗng ngẩng phắt đầu lên, nét mặt thể hiện trạng thái kinh hãi, hoảng sợ.

Phương Mộc biết mình đã đoán đúng, anh bèn cất cao giọng: “Cô ấy là ai?”

Con dao của La Gia Hải thoát cái đã hướng về phía Phương Mộc, “Anh biết tôi sao? Rốt cuộc anh là ai?”

Phương Mộc đang định nói, trong tai nghe đột nhiên phát ra giọng nói của cảnh sát Đoàn: “Người anh em, hãy dụ hãn bước lên trước hai bước.”

Tim Phương Mộc khẽ giật thót, anh biết ở tòa nhà đối diện đang có một tay súng bắn tỉa đang cầm sẵn khẩu súng K85, nhắm thẳng vào đây. Anh lén giơ tay phải lên, lòng bàn tay hướng về phía cửa sổ (ngôn ngữ bằng tay trong chiến thuật, ý chỉ ngừng lại).

Giọng cảnh sát Đoàn nghiêm nghị vang lên: “Không được! Con tin trông vô cùng yếu ớt, không thể kéo dài thêm nữa. Cấp trên có lệnh, lập tức bắn hạ tội phạm!”

La Gia Hải hoàn toàn không chú ý đến động tác ra hiệu bằng tay của Phương Mộc, cậu ta nhìn chăm chăm vào mắt Phương Mộc, “Sao anh lại biết chuyện này?”

Phương Mộc giơ một tay lên ra hiệu cho cậu ta bình tĩnh lại, “Bây giờ không phải là lúc bàn luận về vấn đề này. Cậu chỉ cần biết một điều duy nhất là: tôi tin cậu không phải là người xấu, tất cả những việc cậu làm

đều có thể lượng tình tha thứ. Nếu cậu bằng lòng, tôi thực sự rất muốn biết đầu đuôi câu chuyện này.”

Mắt La Gia Hải ầng ậ nước, con dao trong tay cậu cũng run lên bần bật, “Chúng đã hủy hoại cả cuộc đời cô ấy, cô ấy mới có 22 tuổi thôi...”

“Phương Mộc, chấp hành mệnh lệnh!” Trong tai nghe vang lên giọng nói của Biên Bình.

Phương Mộc đầu óc rất hỗn loạn, nếu như bây giờ bắn chết La Gia Hải, vậy thì bí mật về cô gái đó và thứ mùi vị nào đó cũng sẽ mãi mãi bị chôn vùi, mà điều này rất có thể sẽ ảnh hưởng tới một người khác - có lẽ chính là sự an toàn sinh mạng của cô gái đó.

La Gia Hải lúc này mặt đã đầm đìa nước mắt, hung thủ giết người toàn thân dính đầy máu giờ đây lại khóc thảm thiết như một đứa trẻ bị oan ức: “Tại sao lại hủy hoại chúng tôi... Chúng tôi nào dám có mong ước xa xỉ gì chứ... Chúng tôi chỉ muốn sống một cuộc sống yên bình...”

Cậu ta khóc đến độ toàn thân mềm nhũn, cả cơ thể lão đảo. Trong ống ngắm nòng súng của người bắn tỉa ở phía tòa nhà đối diện, cái cổ nổi đầy gân xanh của La Gia Hải lúc thì xuất hiện lúc lại ẩn sau bức tường.

“Người anh em, chỉ cần dụ hẩn bước lên trước một bước là được rồi.” Cảnh sát Đoạn nói hơi chậm rãi, hình như đang dồn toàn bộ tinh thần vào việc ngắm chuẩn mục tiêu.

Phương Mộc hiểu rằng trạng thái lúc này của La Gia Hải khiến mọi người ở phía đối diện cho rằng cậu ta đã bị hoảng loạn, không thể tự kiểm soát được, anh không còn để tâm được tới việc La Gia Hải có thể nghi ngờ, quay hẩn đầu ra, ra sức xua xua tay về phía cửa sổ.

“Cảnh sát Phương, tôi đầu hàng! Tôi chỉ xin hãy cho tôi một cơ hội để tôi nói ra chân tướng sự việc. Tôi và Thẩm Tương không muốn gánh thứ tội lỗi này để rời khỏi thế giới...” La Gia Hải cuối cùng cũng ngừng khóc, cậu ta thả dao xuống, “Tôi giao đứa bé cho anh, tôi đi với anh!”

Tiếp đến, cậu ta luồn tay xuống dưới nách bé gái, dìu bé đi về phía Phương Mộc.

Theo bản năng, Phương Mộc giơ tay ra đón, đột nhiên, một suy nghĩ vụt lướt qua đầu anh như tia chớp: La Gia Hải đã ở trong tầm ngắm bị bắn trúng.

Không! Phương Mộc đã không còn kịp làm bất cứ dấu ra hiệu bằng tay nào để ngăn cản nữa cả, anh quyết tâm bước thẳng tới chặn ở ngay trước cửa sổ.

“Chết tiệt!” Trong tai nghe vang lên tiếng chửi bới vừa kinh hãi vừa phẫn nộ.

Phương Mộc nhắm mắt lại, trong khoảnh khắc, gần như anh đã nghe thấy tiếng vù vù xé toang không khí của viên đạn có đường kính 7,62 mm, tiếng cửa kính vỡ toang, và tiếng đạn cắm phập vào cơ thể, thậm chí anh còn cảm nhận được sự nóng rát của viên đạn xuyên qua cơ thể mình...

Nhưng không có gì xảy ra cả. Năm giây sau, Phương Mộc mở mắt, cảm nhận thấy mồ hôi trán chảy đầm đìa.

Anh gắng gượng cười với La Gia Hải: “Đi thôi, chúng ta rời khỏi đây!”

Khi vừa bước ra cửa, những người cảnh sát mai phục đồng loạt lao đến, La Gia Hải nhanh chóng bị giải xuống tầng trệt, áp giải lên xe. Phương Mộc chỉ kịp nói một câu: “Đừng đánh cậu ấy!”

Bé gái nhanh chóng được đưa đến bệnh viện gần nhất. Một đội trinh sát hình sự tiến vào hiện trường bắt đầu khám xét tỉ mỉ.

Phương Mộc đột nhiên cảm thấy toàn thân mệt mỏi rã rời, buộc phải dựa vào tay vịn cầu thang từ từ đi xuống dưới. Có nhiều cảnh sát vội vàng đi qua cậu, thỉnh thoảng lại có người vỗ vỗ vai cậu, “Giỏi lắm!”

Không còn trong trạng thái căng thẳng mà được thả lỏng lại khiến cho Phương Mộc thực sự không còn chút sức lực nào nữa cả, anh bước từng bước nặng nhọc ra khỏi cánh cổng tòa nhà. Bên ngoài cổng, Biên Bình và cảnh sát Đoạn nét mặt nặng nề đang đợi anh.

Biên Bình không khen ngợi anh, cũng không trách mắng anh, chỉ lạnh lùng nói một câu: “Cậu vất vả rồi, lên xe nghỉ đi!”

Phương Mộc không dám nói nhiều, chỉ vâng một tiếng rồi cúi người, tháo bao súng ở cổ chân ra đưa cho cảnh sát Đoạn.

Cảnh sát Đoạn đón lấy bao súng, nhìn chăm chăm vào Phương Mộc mấy giây, chột giơ hai ngón tay cái và tay trở ra, khoảng cách ở giữa chưa đầy 0,2mm.

“0,2 giây.” Anh ngừng lại một lát, “0,2 giây. Nếu như phản ứng của tôi chậm 0,2 giây, thì cậu đã bị tôi bắn chết rồi.”

Phương Mộc cười yếu ớt: “Cảm ơn anh!”

Chương 2: Tái ngộ

Sau khi ngủ một giấc ngon lành, hôm sau Phương Mộc đến Sở công an từ rất sớm. Thế mà còn có người còn đến sớm hơn cả anh. Vừa bước chân vào phòng làm việc, anh đã bị gọi lên phòng của Cục trưởng Biên Bình.

Trông Biên Bình khuôn mặt mệt mỏi, hai mắt thâm quầng, xem ra anh đã thức trắng cả đêm qua. Phương Mộc nhìn những chiếc gạt tàn chứa đầy những đầu mẩu thuốc lá, đang tự hỏi không biết là vụ án nào đã làm cho một người kiến thức sâu rộng như Biên Bình phải đau đầu. Đưa mắt nhìn quanh, vô tình Phương Mộc nhìn thấy mấy bức ảnh trên bàn. Trong đó có tấm ảnh chụp xác nạn nhân nữ nằm trong phòng khách chiều qua. Phương Mộc ngay lập tức hiểu ra, chính là vụ án La Gia Hải.

Biên Bình bắt gặp ánh mắt của Phương Mộc, biết là cậu ta đã đoán được ý của mình, nên đi thẳng vào câu chuyện: “Thằng này cũng khá thú vị đấy.”

Phương Mộc rút một điếu thuốc đưa cho Biên Bình, giúp anh châm lửa rồi cũng tự châm cho mình một điếu.

“Hồ sơ vẫn ở phân cục hả anh?”

“Ừ.”

“La Gia Hải đã khai chưa anh?”

“Vẫn chưa.” Biên Bình dùng tay bóp nhẹ cổ, “Cả đêm qua bên phân cục hỏi cung cậu ta. Nhưng thằng bé này chỉ thừa nhận là đã giết người, còn động cơ phạm tội là gì thì nhất quyết không chịu nói. Nhưng nói chung bên phân cục cũng đã hỏi được kha khá rồi, nói ra có khi cậu không tin, có khi cậu ta vẫn còn dính đến một vụ án mạng nữa.”

“Gì cơ?” Phương Mộc ngạc nhiên, “Có phải là cô gái mặc đồ màu đỏ không?”

Biên Bình dừng tay lại, ngẩng đầu lên nhìn chăm chăm vào Phương Mộc: “Đây cũng chính là điều tôi muốn hỏi cậu đấy, sao cậu biết có một cô gái mặc đồ màu đỏ?”

“Cũng là do em đoán thôi!” Phương Mộc ngừng lại, “Thông qua ánh mắt của La Gia Hải.”

“Nói tôi nghe xem!”

“Thông thường, nếu một người thuận tay phải, khi suy nghĩ mà mắt đưa lên phía trên và về phía bên trái nghĩa là anh ta đang nhớ lại một việc đã qua. Nếu như cũng đưa mắt lên trên nhưng về phía bên phải nghĩa là anh ta đang tưởng tượng một việc anh ta chưa từng trải qua. Nếu như mắt lại đưa xuống về bên trái nghĩa là anh ta đang tưởng tượng về âm thanh, còn nếu đưa xuống về bên phải thì nghĩa là anh ta đang nhớ lại cảnh tượng nào đó hoặc những cảm nhận mà anh ta đã trải qua.”

“Màu đỏ thì sao, sao cậu đoán ra?”

“Thông qua cơ mặt của La Gia Hải. Thông thường con người khi nhớ lại về những sự vật có màu đỏ, do màu này làm cho người ta dễ bị căng thẳng nên từ đó có dẫn đến việc các cơ mặt sẽ trở nên cứng. Ngoài ra, nếu như nhớ về những sự vật có màu vàng thì ngoài việc cơ mặt cứng ra, trên khuôn mặt còn biểu hiện sự thù ghét, bất an.” Phương Mộc nói hơi nhanh, nên khẽ thở dốc: “Hôm qua, La Gia Hải có vẻ như chìm vào trong suy nghĩ. Mà lúc trước em nhìn thấy cậu ta cầm dao bằng tay phải, cơ mặt cương cứng, nhưng sắc mặt lại bình thường. Em đoán là cậu ta đang nghĩ về một cô gái, vì thế mới liếc một phen, đoán là cậu ta đang nghĩ về một cô gái mặc đồ màu đỏ.”

“Ừm,” Biên Bình vừa như đang suy nghĩ điều gì đó vừa gật đầu, “Tôi nghĩ là lúc đó cậu ta đúng là nghĩ về một cô gái, nhưng không phải là mặc đồ đỏ.”

“Sao thế ạ?” Phương Mộc mở to mắt.

“Một tuần trước, ở trường Đại học Công nghiệp thành phố J có ba sinh viên bị mất tích, gồm có La Gia Hải và hai cô gái tên là Thẩm Tương và Tang Nam Nam.” Biên Bình ngừng lại một chút rồi nói tiếp, “Thẩm Tương lúc đó mặc một chiếc váy liền màu trắng, còn Tang Nam Nam mặc một chiếc áo phông màu vàng và quần soóc đen.”

Phương Mộc nhớ lại câu mà La Gia Hải đã nói hôm đó:

“... Tôi và Thẩm Tương, không muốn mang cái tội danh này rời khỏi thế giới...”

Cô gái mà lúc đó anh ta nghĩ tới chắc là cô gái có tên Thẩm Tương.

Váy liền màu trắng... màu đỏ...

Phương Mộc khẽ nhăn mày, rồi ngẩng đầu lên, nhìn thẳng vào ánh mắt dò hỏi của Biên Bình, chậm rãi nói: “Chiếc váy liền màu trắng nhưng bị máu nhuộm đỏ.”

“Tôi cũng nghĩ thế.” Khuôn mặt Biên Bình trở nên nặng nề, “Hai cô gái này, ít nhất có một người có thể đã chết.”

Phương Mộc nghĩ một lúc rồi hỏi: “Chúng ta liệu có thể làm gì?”

“Cậu đừng vội!” Biên Bình quay màn hình vi tính ở trên bàn về phía Phương Mộc, “Xem cái này đi.”

Trên màn hình lúc này là một đoạn băng video đang được phát, nội dung có vẻ như là một chương trình ti vi nào đó. Phương Mộc nhớ ra là lúc ở hiện trường, anh có nhìn thấy một cái máy quay phim vẫn còn đang chạy.

“Đây là đoạn băng do máy quay phim ở hiện trường thu lại?”

“Ừ!” Biên Bình nằm thoải mái trên ghế sofa, “Cậu cứ xem đi nhé, tôi chớp mắt một chút, thức cả đêm hôm qua rồi.”

Mười phút đầu của đoạn băng đều rất bình thường, so với các chương trình ti vi vẫn thường thấy chẳng có gì khác biệt. Tuy nhiên, Phương Mộc nhận thấy sắc mặt của La Gia Hải luôn nặng nề, có vẻ như đang thấp thỏm lo âu về một việc gì đó sắp sửa thực hiện. Đoạn băng phát đến đoạn La Gia Hải đột nhiên rút dao ra đâm về phía cô giáo Tần, quang cảnh vô cùng hỗn loạn, ống kính của máy quay trở nên chao đảo bất định. Phần âm thanh có tiếng kêu thảm thiết của cô giáo Tần và tiếng kêu thất thanh của nhân viên đài truyền hình. Hình ảnh liên tục bị chao đảo khiến cho Phương Mộc đang tập trung xem cảm thấy chóng mặt và hoa mắt. May là phần này chỉ kéo dài có mấy chục giây, sau đó cảnh vật

trong khung hình từ từ hiện ra, quay hẳn sang ngang rồi đứng yên không bị chao đảo nữa.

Chắc là người quay phim trước khi bỏ chạy đã vớt lại chiếc máy quay, Phương Mộc không thể không nghiêng cổ để nhìn màn hình. Nghĩ đến cảnh Biên Bình lúc này cứ liên tay bóp cổ, anh bỗng bật cười.

Màn hình lại hiện ra hai cái chân mặc quần soóc màu xanh, sau đó là một tiếng kêu thất thanh, đồng thời còn có tiếng thở dốc nặng nề, có thể phân biệt được là của La Gia Hải. Chủ nhân của đôi chân kia quay người chạy vào bên trong cánh cửa đối diện với chiếc máy quay. Rầm một tiếng, cánh cửa đóng lại. Nửa người phía dưới của La Gia Hải xuất hiện trong ống kính, cậu ta đi vài bước đến trước cửa, đá một cái, chiếc cửa gỗ bật mở. Đối diện cửa là một chiếc giường, bé gái đang cầm trên tay mấy quyển sách, vừa kêu gào thất thanh vừa ném sách vào người La Gia Hải. La Gia Hải dễ dàng đè cô bé xuống giường, thô bạo giằng xé quần áo của bé.

Bé gái chẳng mấy chốc đã không còn chút sức lực nào, đôi bàn tay mềm yếu đập nhẹ lên người La Gia Hải. La Gia Hải kéo chiếc áo phông của cô bé lên phía trên ngực, rồi đến chiếc quần soóc, rất nhanh chóng, chiếc quần đã bị kéo xuống đến đầu gối. La Gia Hải nửa quỳ, ép chặt hai đùi cô bé lại, bắt đầu cởi quần của mình, nhưng cởi được một nửa, ánh mắt của cậu ta dường như dừng lại trên bộ ngực chưa phát triển của cô bé, rồi ngừng tay.

La Gia Hải cúi đầu, nhìn không rõ được vẻ mặt của cậu ta, nhưng có thể cảm nhận được toàn thân cậu ta đang run lên. Cô bé dùng hết sức lực cuối cùng của mình giơ chân ra đập. La Gia Hải dường như mất đi tri giác, trượt ngã xuống giường theo cú đập của cô bé, ngồi phệt xuống sàn nhà, lưng dựa vào thành giường, bỗng nhiên dùng tay túm lấy tóc mình rồi bật khóc thành tiếng.

Phương Mộc nhíu mắt lại, nhìn La Gia Hải đang khóc run lên bần bật.

Bỗng nhiên, La Gia Hải giơ một chân ra đá cửa. Cánh cửa nặng nề đóng lại. Trên màn hình lúc này chỉ còn cảnh căn phòng khách tối om và cánh cửa đã đóng chặt.

Trong vòng một tiếng sau đó, màn hình không còn xuất hiện một cảnh tượng mới nào, chỉ nghe thấy tiếng còi và tiếng nói từ phía cảnh sát, cho đến khi Phương Mộc nhìn thấy mình xuất hiện trên màn hình.

Sau khi xem xong đoạn băng, Phương Mộc dựa lưng vào chiếc ghế bành, châm một điếu thuốc.

Rõ ràng là, La Gia Hải định hiếp dâm cô bé đó, nhưng sau đó lại thôi. Qua việc cậu ta đột nhiên bật khóc cho thấy việc bỏ cuộc này có vẻ như xuất phát từ một sự hối hận thật lòng.

“Tôi chưa động vào nó... nó không có cái mùi vị đó...”

Từ câu nói này có thể thấy, hành vi hiếp dâm của La Gia Hải rõ ràng là với ý định báo thù, còn mùi vị đó chắc chắn là có liên quan đến tình dục.

Phương Mộc đang đắm chìm suy nghĩ thì chiếc điện thoại trên bàn bỗng đổ chuông nghe chói cả tai. Trong khi còn đang do dự xem có nên nghe hay không thì Biên Bình đã bật dậy, bước nhanh đến bên bàn, nhắc điện thoại lên nghe.

“A lô, tôi đây... ừ... tôi hiểu rồi!”

Biên Bình đặt điện thoại xuống, quay đầu ra nói với Phương Mộc: “Phân cục gọi đến, bảo cậu qua đây, nghe nói La Gia Hải muốn gặp đích danh cậu.” Biên Bình ngừng lại một chút rồi nói tiếp, “Có lẽ, cậu còn được gặp người quen cũ đấy.”

Sau khi đến phân cục, Phương Mộc được dẫn thẳng đến phòng thẩm vấn. Trước một tấm kính lớn có vài người đang ngồi. Tất cả đều đang quan sát mọi động tĩnh trong phòng thẩm vấn. Nghe thấy tiếng chân từ phía sau lưng, một người vóc dáng cao lớn quay đầu lại.

Phương Mộc dừng chân, khẽ nở nụ cười.

Chính là Thái Vĩ.

Thái Vĩ không vồn vã như Phương Mộc, chỉ có đôi lông mày nhíu chặt được dãn ra đôi chút. Anh nhìn Phương Mộc từ trên xuống dưới rồi mới lên tiếng hỏi: “Cậu đến rồi đấy à?”

Sự lạnh nhạt của Thái Vĩ khiến cho Phương Mộc thấy hơi khó xử, anh gật đầu rồi đưa tay kéo lấy một chiếc ghế và ngồi xuống.

“Tôi nói ngắn gọn thôi.” Thái Vĩ nói luôn vào công việc, “Một tuần trước, ở trường Đại học Công nghiệp thành phố J có ba sinh viên mất tích. Đó là La Gia Hải, bạn gái của cậu ta Thẩm Tương và Tang Nam Nam, học sau hai người kia hai khóa. Kết quả điều tra của chúng tôi cho thấy, Tang Nam Nam đã từng cãi nhau với Thẩm Tương, vì thế chúng tôi sơ bộ phán đoán rằng La Gia Hải và Thẩm Tương đã ngược đãi Tang Nam Nam. Mà việc La Gia Hải đến tận đây để giết người càng khiến chúng tôi khẳng định việc mất tích của Tang Nam Nam thuộc về hành vi ép bức bằng bạo lực.”

Phương Mộc nghĩ một lát rồi nói, “Tôi có thể làm gì?”

“La Gia Hải sau khi quy án không nói một lời nào, sáng nay cậu ta bị chúng tôi ép quá nên nói là chỉ muốn nói chuyện với một mình cậu. Chúng tôi muốn biết Thẩm Tương và Tang Nam Nam hiện giờ đang ở đâu. Sống thì còn người, chết thì phải còn xác. Đây cũng là mục đích mà chúng tôi đi từ thành phố J đến đây.” Thái Vĩ dừng lại một lát rồi nói tiếp, “Vụ án này do tôi phụ trách.”

Phương Mộc không nói gì, quay đầu nhìn về phía tường của phòng thẩm vấn, chính là tấm kính lớn kia. La Gia Hải cúi đầu, tay chân bị còng vào ghế, cả cơ thể trông như bị teo nhỏ lại.

Phương Mộc đứng dậy, “Tháo còng tay và xích chân cho cậu ta.”

Cảnh sát ở phân cục nhìn Thái Vĩ, Thái Vĩ vẫy tay với hàm ý “Làm theo những gì anh ta bảo.”

Cảnh sát rút chìa khóa ra, vừa đi cùng Phương Mộc sang phòng thẩm vấn vừa nói: “Người anh em, phải cẩn thận đấy nhé.”

“Anh yên tâm đi, không sao đâu.” Phương Mộc đi đến cửa phòng hỏi cung, bỗng nhiên quay người lại, chỉ tay vào Thái Vĩ nói: “Có điều, lần này anh đừng có mà lẩn khỏi cương vị nữa đấy nhé.”

Mọi người đều nhìn Thái Vĩ vẻ khó hiểu, Thái Vĩ kín đáo khẽ mỉm cười, ánh mắt diu đi nhiều.

Phương Mộc cũng cười đưa tay mở cửa phòng thăm vấn.

La Gia Hải ngồi cúi gục đầu trên ghế, không hề cử động. Phương Mộc nghĩ là cậu ta đang ngủ. Nhưng khi cảnh sát mở còng tay và xích chân, La Gia Hải bỗng nhiên đưa tay ra xoa những vết hằn đỏ trên cổ tay, anh mới biết là cậu ta vẫn đang thức. Phương Mộc nghĩ một lát rồi cho người mang đến một chai nước khoáng.

Khi đưa chai nước vào tay La Gia Hải, cậu ta khẽ nói cảm ơn. Sau khi mở nắp bình, uống một ngụm, cậu ta lại vặn nắp lại và đặt lên trên bàn ở trước mặt.

Phương Mộc châm một điếu thuốc, nhìn La Gia Hải qua chiếc bàn. Vài phút sau, anh đẩy bao thuốc lá về phía cậu ta.

La Gia Hải đưa mắt lên, lắc đầu, “Cảm ơn anh, tôi không hút thuốc!”

Phương Mộc khẽ gật đầu rồi ngồi im hút thuốc.

Hai người ngồi đối diện với nhau qua một chiếc bàn, ở giữa là một màn khói từ từ bay lên, lúc ẩn lúc hiện. Một người dán mắt vào chai nước khoáng, còn người kia chăm chú quan sát đối phương qua làn khói. Trầm tư, vừa như đợi chờ vừa như đó sức. Phương Mộc biết rằng ở phía đầu bên kia, mọi người đang nóng lòng đợi La Gia Hải lên tiếng. Thật ra anh rất muốn nói với Thái Vĩ không nên quá nóng vội. Kết quả điều tra lúc này kết hợp với cử chỉ, lời nói của La Gia Hải có thể thấy Thẩm Tương và Tang Nam Nam có nhiều khả năng đã chết cả rồi. Việc tìm thấy họ sớm hay muộn cũng chẳng thể cứu vãn được điều gì nữa.

Điều mà Phương Mộc muốn biết lúc này là ngọn nguồn của sự việc. Rốt cuộc, mùi vị có ý nghĩa gì? Tại sao lại phải giết cô giáo Tần? Thẩm Tương và Tang Nam Nam rốt cuộc có mối quan hệ thế nào với vụ án giết người này...

Hút hết một điếu thuốc, Phương Mộc nhẹ nhàng hỏi: “Cậu muốn gặp tôi, có phải là có điều gì muốn nói với tôi không?”

La Gia Hải không phản ứng lại ngay, vài giây sau mới đưa mắt nhìn lên. Phương Mộc không trốn tránh, đón nhận ánh mắt của La Gia Hải, chăm chú nhìn lại cậu ta. Ánh mắt cậu ta mệt mỏi, chứa đầy sự tuyệt vọng và đau thương.

“Anh cảnh sát Phương, nếu như tôi nói tôi không phải là người xấu, anh có tin không?” Phải một lúc sau, La Gia Hải mới khẽ lên tiếng hỏi.

“Tôi không muốn bình phẩm về nhân cách của cậu, có điều tôi muốn tin rằng cậu là người tốt.” Phương Mộc khẽ cất cao giọng. “Nhưng cậu đã giết người. Ai sau khi phạm tội cũng đều muốn tìm cho mình một lý do. Nếu như cậu muốn khiến tôi tin cậu là người tốt, thì cậu phải thuyết phục được tôi.”

Nói xong, Phương Mộc nhìn La Gia Hải, đợi những lời bộc bạch của cậu ta. Nhưng La Gia Hải lại cúi đầu xuống, bất động.

Phương Mộc lúc đầu cứ nghĩ là mình sẽ dễ dàng khiến cho La Gia Hải mở miệng, nhưng việc im lặng trở lại của cậu ta đã khiến cho anh hơi ngạc nhiên. Anh quyết định thay đổi phương thức khác.

Qua đám khói trước mặt, Phương Mộc nhìn thấy rõ đôi vai La Gia Hải đang rung lên.

“Cậu rất yêu cô ấy đúng không?” Phương Mộc quyết định nhân cơ hội này tiến tới, “Tôi nghĩ, cô ấy cũng rất yêu cậu.”

Vai La Gia Hải rung càng ngày càng mạnh, cả cơ thể như chiếc lá đang đung đưa trong gió thu lạnh lẽo.

Phương Mộc đưa mắt nhìn vào góc phòng thăm vấn, như đang tự nói chính mình: “Người thích màu trắng thường có nội tâm rất thuần khiết. Cuộc sống của họ luôn nề nếp, thích sạch sẽ, gọn gàng.” Phương Mộc gạt tàn thuốc, “Thẩm Tương chắc là đã từng giúp cậu giặt quần áo, dọn dẹp ký túc nhỉ?”

La Gia Hải gạt mạnh cánh tay khiến chai nước khoáng ở trên bàn lăn đến tấm kính một chiều, rồi rơi xuống nền nhà.

“Anh đừng nói nữa!” Cậu ta như gào lên với Phương Mộc.

Phương Mộc bình tĩnh nhìn cậu ta, đôi mắt La Gia Hải đong đầy nước mắt, đôi môi trắng bệch.

Phương Mộc nói nhẹ nhàng nhưng chắc chắn: “Thẩm Tương đã chết rồi, đúng không?”

Những giọt nước mắt đã không còn kìm lại được, chảy dài xuống khuôn mặt La Gia Hải. Cậu ta cúi đầu xuống, úp mặt vào lòng bàn tay, khóc không thành tiếng.

Phương Mộc lặng lẽ ngồi chờ. Vài phút qua đi, đợi La Gia Hải bình tĩnh hơn, anh lại nói tiếp: “Một cô gái thuần khiết, luôn thích sự sạch sẽ và gọn gàng như vậy mà giờ đây chỉ có thể nằm ở nơi không ai biết đến, từ từ trương lên, biến dạng rồi phân hủy, bốc mùi, có khi trên người còn có vô số các con dòi bọ.”

Tiếng khóc của La Gia Hải vừa nhỏ dần đi, sau khi nghe những câu nói của Phương Mộc, lại bật lên thành tiếng nức nở.

Giọng Phương Mộc đều đều nhưng lại có gì đó tàn nhẫn: “Cậu đã từng nói, không muốn cùng Thẩm Tương mang tội danh giết người rời xa thế giới này. Tôi nghĩ, Thẩm Tương cũng không muốn dùng bộ dạng đáng sợ khiến người ta phải nôn mửa để nói lời tạm biệt với thế giới này. Vì thế,” Anh khẽ dừng lại, “Hãy nói cho tôi biết, cô ấy đang ở đâu? Tôi đảm bảo với cậu rằng chúng tôi sẽ đối xử tử tế với thi thể của cô ấy.”

La Gia Hải gật đầu lia lịa nhưng vẫn khóc nức lên không nói được thành lời. Phương Mộc dụi điếu thuốc đã hút xong vào gạt tàn, nhìn chăm chú vào La Gia Hải. Tuy nhìn bề ngoài trông anh có vẻ bình tĩnh như lúc mới đầu, nhưng Phương Mộc lại cảm thấy tim mình đang đập dồn dập như tiếng trống.

La Gia Hải cuối cùng cũng ngừng khóc, cậu ta vừa thở vừa nói không liên mạch: “Ở gần chợ đồ kim khí, khu Hồng Viên, thành phố J có một công xưởng bị bỏ hoang. Thẩm Tương và Tang Nam Nam đều nằm trong phòng để dụng cụ trên tầng 2.”

Phương Mộc khẽ thở dài trong lòng, quay đầu nhìn về tấm kính một chiều. Anh biết rằng ở phía bên kia, Thái Vĩ đang liên hệ với các đồng

nghiệp ở thành phố J, cấp tốc đến địa điểm đó.

Chỉ mấy câu nói này mà dường như đã lấy đi toàn bộ sức lực của La Gia Hải, cậu ta hoàn toàn mềm nhũn trên chiếc ghế, dùng tay che mặt, mặc cho nước mắt cứ thế từ từ chảy xuống.

Phương Mộc cũng cảm thấy mệt mỏi. Anh biết rất rõ người ngồi trước mặt anh lúc này rất có khả năng đã giết chết hai người, nhưng trông anh ta chẳng khác gì với những cậu sinh viên đại học khác, không quá sành sỏi việc đời, nhạy cảm và yếu đuối. Cho dù vẫn còn rất nhiều câu hỏi với hai vụ án này, Phương Mộc cũng không nở chất vấn thêm.

Anh hướng về phía tấm gương dùng tay ra hiệu, rất nhanh, cửa phòng hỏi cung mở ra, hai người cảnh sát bước vào.

“Dẫn cậu ta về phòng giam. Hôm khác thẩm vấn tiếp.”

Hai người cảnh sát đáp lời, còng tay La Gia Hải lại rồi như kéo lê cậu ta đi về phía cửa. Lúc gần ra khỏi cửa, La Gia Hải bỗng nhiên gào lên gọi: “Cảnh sát Phương!”

Phương Mộc ra hiệu cho hai người cảnh sát khoan hãy đi. Giọng của La Gia Hải khàn đi, vẻ mặt như cầu xin, “Sau khi các anh tìm thấy Thẩm Tương, tôi... tôi có thể nhìn cô ấy một lần nữa không?”

Phương Mộc nhìn cậu ta vài giây rồi khẽ gật đầu.

Đưa mắt nhìn La Gia Hải bị giải đi, Phương Mộc bỗng dưng thấy mình kiệt sức. Anh ngồi xuống ghế, rút một điếu thuốc. Đúng lúc đang định đưa tay ra lấy bật lửa thì từ phía sau một cánh tay đưa ra, “tách” một tiếng, chiếc bật lửa đã được bật sẵn chờ anh.

Phương Mộc đưa điếu thuốc qua châm lửa, ngoảnh đầu lại nhìn thì ra là Thái Vĩ. Thái Vĩ kéo ghế đến ngồi cạnh, nhìn Phương Mộc rồi bỗng nhiên nhoẻn miệng cười:

“Anh chàng này, cậu đúng là giỏi thật đấy.”

Phương Mộc nhả một làn khói, cười ngượng ngùng.

“Cậu thấy hai cô gái đấy liệu có khả năng còn sống không?”

Phương Mộc do dự một lát rồi lắc đầu: “Chắc là không! La Gia Hải luôn giữ thái độ quyết một phen sống mái.”

Thái Vĩ thở dài: “Tôi cũng nghĩ thế.”

“Anh không vội trở về à?”

“Không vội!” Thái Vĩ uể oải dựa vào thành ghế: “Người thì đã chết rồi, về sớm một ngày hay nửa ngày cũng chẳng giải quyết được vấn đề gì.”

Phương Mộc dụi điếu thuốc vào gạt tàn, “Đi nào, tôi mời anh ăn cơm.”

Trong quán cơm ở gần phân cục công an, Phương Mộc và Thái Vĩ ngồi đối diện nhau. Trong lúc chờ mang đồ ăn tới, cả hai đều hút thuốc, cơ hồ như chẳng có gì để nói. Thế rồi Phương Mộc phá vỡ sự yên lặng: “Anh lấy vợ rồi à?”

Thái Vĩ sặc nước trà trong cổ họng, anh vừa dùng giấy ăn lau cằm lia lịa, vừa hỏi: “Sao cậu biết?”

Phương Mộc vừa chỉ vào ngón đeo nhẫn bên tay trái Thái Vĩ, ở đó có một vết nhẫn hằn mờ hình tròn. Mặt Thái Vĩ hơi đỏ lên, anh dùng tay cọ cọ lên vết hằn như muốn lau sạch nó đi.

“Á à, vợ anh nhất định là rất lợi hại, nhưng cũng hay dựa dẫm vào anh.”

Thái Vĩ đã phẫn chấn trở lại: “Làm thế nào mà cậu biết được?”

“Tôi đoán là khi đi làm anh tháo nhẫn ra, lúc về nhà lại đeo vào, có thể thấy anh rất sợ vợ. Căn cứ vào tính cách của anh, người khiến anh ngoan ngoãn như thế tất nhiên phải là một người vợ ghê gớm rồi.” Phương Mộc cười hề hề: “Nhưng điều đó cũng chứng tỏ vợ anh rất quan tâm đến cuộc hôn nhân này, cô ấy rất dựa dẫm vào anh. Chúc mừng anh!”

Trong mắt Thái Vĩ trào dâng một tình cảm dịu dàng hiếm thấy: “Hà hà, cứ như trẻ con ấy, ngay cả đi ngủ cũng nắm tay.”

Có lẽ vì được chia sẻ với Phương Mộc những chuyện riêng tư nên Thái Vĩ trở nên nhiều lời hơn. Một người mồm ngậm thuốc lá, uống rượu bằng bát tô như Thái Vĩ không ngờ lại là một cảnh sát biết tôn trọng tình cảm, đã tặng cho Phương Mộc một viên đạn làm kỷ niệm.

Điều đó là cho Phương Mộc cảm thấy gần gũi và thân thiết.

Sau một hồi hàn huyên, Phương Mộc biết Thái Vĩ đã kết hôn, được thăng chức; Triệu Vĩnh Quý được điều đến phân cục làm cục trưởng; những cảnh sát ngày trước tham gia vụ án Tôn Phổ nay có người được lên chức, có người được điều động đi nơi khác, cũng có người đã hy sinh.

Phương Mộc cho Thái Vĩ biết trước khi tốt nghiệp anh đã tham gia thi tuyển công chức, bây giờ đang công tác ở phòng Nghiên cứu tâm lý tội phạm thuộc Sở Công an tỉnh, cấp trên trực tiếp của anh chính là Biên Bình, học sinh cũ của giáo sư Kiêu.

Bạn bè gặp lại nhau, câu chuyện chỉ xoay quanh những kỷ niệm xưa cũ, mà những kỷ niệm ấy không phải toàn những chuyện vui. Đó là một sự thật không thể né tránh. Giữa Phương Mộc và Thái Vĩ ngoài vụ án Tôn Phổ ra cũng không có nhiều tiếng nói chung.

“Tôi có lúc lái xe đến trường đại học J, đi đến ký túc xá số 5 Nam Phạm, đến sân bóng rổ, đến nhà thi đấu, còn đến cả chỗ tầng hầm ấy nữa,” Thái Vĩ uống cũng hơi nhiều, anh hé mắt nhìn ra ngoài cửa sổ, một khuôn mặt thoắt ẩn thoắt hiện trong làn khói thuốc đang mù mịt bay lên. “Thế mà chẳng để làm gì cả, chỉ ngồi ì ra. Có lúc cảm thấy sự việc xảy ra lúc đó cứ như một giấc mơ. Nếu không phải chính mình đã chứng kiến thì thật khó tưởng tượng lại có người tàn ác đến thế.” Thái Vĩ khẽ cười. “Cậu đã cứu mạng tôi, thế mà tôi còn chưa cảm ơn được cậu.”

Phương Mộc cúi đầu, một lúc sau nhẹ nhàng nói: “Không cần đâu.”

Thái Vĩ cũng cảm thấy mình hơi vô ý khi tiếp tục đề tài này, anh quay lại câu chuyện lúc đầu: “Cậu thế nào? Công việc tốt chứ?”

“Cũng được, nhưng cũng có lúc cảm thấy nhàn rỗi quá. Thực ra lúc đầu tôi muốn đến làm việc ở Sở Công an thành phố nhưng sau đó cục trưởng Biên Bình kiên quyết kéo tôi về chỗ anh ấy.”

Thái Vĩ cười khà khà: “Cậu còn kêu nhàn rỗi hả? Nếu như cậu về Sở Công an thành phố cậu sẽ biết, mệt đến đứt hơi luôn.” Thái Vĩ quay đầu

nhìn ra ngoài cửa sổ, sắc mặt trở nên u ám. “Cuối cùng, cậu vẫn trở thành cảnh sát, có phải vì giáo sư Kiều không?”

Phương Mộc cúi xuống uống một ngụm rượu, không trả lời.

Thái Vĩ thở dài nhẹ nhẹ: “Kỳ thực tôi vẫn nghĩ thế này, cậu không hợp với nghề cảnh sát.”

Phương Mộc cười gượng, châm thêm một điếu thuốc.

“Cậu đã thử tìm cách chuyển công tác chưa?”

“Không!” Phương Mộc trả lời như đinh đóng cột.

“Không!” Thái Vĩ nhớ rất rõ hồi ấy khi anh hỏi Phương Mộc có định làm cảnh sát không, Phương Mộc cũng đã trả lời anh như vậy. Cùng một đáp án lại ra hai kết quả khác nhau. Không chừng mình lại sai ấy chứ, trước mặt bây giờ vẫn là con người có khuôn mặt nhợt nhạt, nhưng ánh mắt sắc bén ấy.

Thái Vĩ nhìn Phương Mộc chăm chăm một lúc lâu: “Bắt đầu từ chuyện xảy ra ở tầng hầm dưới đất?”

“Hả?” Phương Mộc rướn lông mày, nhìn Thái Vĩ cười không ra cười:

“Muốn tố giác tôi sao?”

Nụ cười trên mặt Thái Vĩ biến mất: “Không bao giờ, mãi mãi không bao giờ! Tôi cũng không bao giờ cho rằng cậu có thể là một cảnh sát giỏi.”

“Thế nào gọi là một cảnh sát giỏi?” Phương Mộc hỏi vặn lại.

Thái Vĩ bị chất vấn, ngây ra một lúc mới nói: “Tôi không biết. Nhưng tôi khẳng định cậu không thể. Cậu là người không thể đặt mình ở vị trí đứng ngoài vụ án, cậu luôn dốc quá nhiều tình cảm cá nhân vào nó. Nếu một vụ án nào đó không thể dùng pháp luật để giải quyết hoặc khi cậu không muốn giải quyết nó bằng luật pháp, cậu sẽ làm theo cách của riêng mình.” Thái Vĩ dừng lại một lúc: “Tôi biết, hôm qua cậu suýt chút nữa đã lấy thân mình đỡ đạn cho La Gia Hải.”

Phương Mộc trước sau chỉ cúi đầu, mãi sau cậu búng búng tàn thuốc, nói: “Tôi không thấy làm như thế có gì không đúng.”

Thái Vĩ lắc đầu: “Cậu sẽ tự hại chính mình.”

Phương Mộc bỗng cất tiếng cười hà hà: “Tôi chẳng phải đang sống sờ sờ đây sao.” Không đợi Thái Vĩ kịp nói, cậu đã giơ cốc rượu lên: “Không nói nữa, uống rượu đi!”

Bạn cũ gặp nhau cùng né tránh những vấn đề không muốn nói ra đã kết thúc bằng một bữa say túy lúy. Khi hai người chân nam đá chân chiêu về đến phân cục thì tin tức từ thành phố J cũng đã đến. Ở địa điểm mà La Gia Hải khai báo, cơ quan công an phát hiện thấy thi thể của Thẩm Tương và Tang Nam Nam. Sơ bộ ban đầu xác định nguyên nhân chết của hai người này là do mất máu. Điều khác biệt là vết thương chí mạng của Thẩm Tương là do đứt động mạch còn Tang Nam Nam thì bị đâm nhiều nhát dao. Tình hình cụ thể phải đợi pháp y tiến hành kiểm nghiệm mới có thể xác định chính xác được. Cảnh sát hình sự thành phố J và phân cục có xảy ra chút tranh chấp nhỏ trong việc phân cấp điều tra. Cả hai bên đều cho rằng địa điểm hung thủ gây án thuộc địa phận mình quản lý. Kết quả sau khi bàn bạc là: Thái Vĩ tạm thời trở về thành phố J, đợi sau khi thu thập đủ chứng cứ chủ yếu sẽ xác định lại đơn vị thụ lý vụ án La Gia Hải.

Lúc tạm biệt, Phương Mộc đập vào ngón nhẫn bàn tay trái của anh chàng say chếch choáng Thái Vĩ. Thái Vĩ mơ hồ vẫy vẫy tay nhưng không hiểu ý của Phương Mộc.

Phương Mộc đứng ngăn người dõng theo chiếc xe Jeep khuất dần sau góc phố để lại một đám bụi bốc lên mù mịt. Tấm huy hiệu công an gắn trên biển trước cổng phân cục ánh lên dưới ánh nắng mặt trời ban trưa.

Phương Mộc đưa tay che ánh nắng, lặng lẽ ngắm nhìn tấm huy hiệu đó, cảm giác như đang to dần lên, cuối cùng thật không ngờ lại có tư thế rợp trời rợp đất.

Có thật là mình không hợp với nghề cảnh sát không?

Chương 3: Bi thương

Dương Cẩm Trình mệt mỏi ngẩng đầu lên khỏi bàn làm việc trong văn phòng, ông cảm thấy đau nhức ở phía sau gáy. Cú vươn vai cho dẫn gân cốt đang tiến hành được một nửa bỗng dừng lại, ông khom lưng cúi xuống ngậy người nhìn vào màn hình rồi cầm cốc nước đã nguội lạnh từ bao giờ uống một hơi.

Chiếc cốc rỗng không vẫn còn nặng trĩch trong tay. Dương Cẩm Trình đứng dậy, đi đi lại lại mấy bước trong văn phòng, khi đến cạnh cửa ra vào, ông thuận tay đẩy cửa bước ra ngoài.

Vừa bước ra khỏi cửa, mọi nỗi mệt mỏi trên khuôn mặt Dương Cẩm Trình bỗng nhiên biến mất. Trông ông như luôn luôn tràn đầy sinh lực, một chủ nhiệm Dương khoan dung mà không mất đi vẻ anh minh, dí dỏm nhưng không mất đi vẻ uy nghiêm.

Dương Cẩm Trình bước chậm chạp dọc theo hành lang được trang trí rất cầu kỳ, bước đi chậm rãi, không phải vì tuổi tác mà ông muốn cho mọi người cảm nhận thấy sự ung dung đĩnh đạc. Bên cạnh, chốc chốc lại có người dừng bước cúi chào, rồi vội vàng bỏ đi. Dương Cẩm Trình nhìn kính cửa sổ ở hai bên, tuy đã sắp 8h30 tối rồi, nhưng trong các văn phòng sáng đèn vẫn còn rất nhiều nghiên cứu viên đang bận rộn. Hình ảnh nhộn nhịp trước mắt khiến Dương Cẩm Trình rất mãn nguyện. Ông giống như một vị nguyên soái đang duyệt binh, đang dạo bước trước đội quân nghiêm trang, tề chỉnh, một mình hưởng thụ cảm giác ưu việt hơn hẳn người khác.

Sau khi kiểm tra một số phòng ban, vỗ vai một số người này, nhận lời chào của một số người khác, Dương Cẩm Trình thông thả quay trở lại phòng làm việc của mình. Ông ngồi vào chiếc ghế to nhất, rộng nhất, thoải mái nhất viện nghiên cứu, sự mệt mỏi vừa biến mất nay đang từ từ quay lại cơ thể. Dương Cẩm Trình ngồi rất lâu trong tư thế co quắp cho đến khi ông đặt cánh tay tê dại lên mặt bàn.

Ngón tay dè phải con chuột máy vi tính, màn hình tự động phát ra một tiếng tách, khuôn mặt của Dương Cẩm Trình dần dần bị ánh sáng ở màn hình soi vào. Ánh mắt của ông nhìn vô thức vào màn hình máy tính đang

càng ngày càng sáng lên. Bỗng nhiên hình như nghĩ ra điều gì đó, Dương Cẩm Trình ngồi thẳng người di chuột vào “My Computer”, vào phần ổ cứng. Sau khi kích chuột liên tục vào các folder một cách thành thạo, một file văn bản ở rất sâu trong máy được mở ra. Dương Cẩm Trình cẩn thận nhìn khắp văn phòng trống không một lượt rồi nhanh tay gõ một dòng mật mã. Tiếp đó ông cúi sát mặt vào màn hình nhìn không chớp mắt. Dần dần trên khuôn mặt Dương Cẩm Trình hiện lên một nụ cười. Nụ cười ấy từ từ hiện lên từ khóe môi đến hai má. Cuối cùng, từng sợi lông mày cũng nhảy dựng lên vì sung sướng.

Dương Cẩm Trình lần lượt đọc những văn bản này, mỗi khi đọc đến một văn bản mới, trên mặt ông ta lại hiện lên một biểu hiện rất lạ, giống như vội vàng xem một đồ vật mà mình quá quen thuộc từ lâu. Ông ta như đang chơi trò bịt mắt bắt dê với chính mình. Vừa tự hỏi: Cái này có đặc sắc không? Vừa cố tình quên đi những văn bản và sơ đồ đã thuộc lòng. Khi mở ra một văn bản thì cố tình lừa mình, dối người bằng tiếng kêu kinh ngạc: Ôi, cái này còn đặc sắc hơn này.

Dương Cẩm Trình chơi không biết một trò chơi này. Đây có vẻ như là số mệnh, là linh hồn của ông ta, cứ như cuộc đời sau của ông ta chính là nó vậy.

10h30 tối, chiếc xe Audi màu bạc của Dương Cẩm Trình từ từ tiến vào khu chung cư “Trí - Uyển”. Đây là khu nhà ở cao cấp của thành phố. Đúng như tên gọi của nó, chủ nhân những căn hộ ở đây phần lớn đều là những phần tử trí thức cao cấp. Dương Cẩm Trình dừng xe, vội vã đi về khu chung cư nhà mình. Chưa đến dưới lầu đã nhìn thấy một bóng người nhỏ bé ngồi trên bậc lên xuống. Dương Cẩm Trình đang nghi ngại xem đây là con cái nhà ai mà muộn thế này vẫn chưa về nhà. Đèn điện trước cửa chung cư đã bật sáng. Dương Cẩm Trình giật mình. Đây chẳng phải là Dương Triển con trai mình sao?

Dương Cẩm Trình vội vàng chạy tới đẩy vào vai Dương Triển, “Ồ, sao con lại ngủ ở đây?”

Dương Triển mơ mơ màng màng ngẩng đầu lên, nhìn chằm chằm vào Dương Cẩm Trình một lúc lâu cứ như không nhận ra đây là bố mình.

Dương Cẩm Trình nắm cánh tay Dương Triển nhắc nó đứng dậy, vừa móc chìa khóa ra vừa hỏi: “Chìa khóa của con đâu? Lại mất rồi à?”

Dương Triển “vâng” một tiếng, đưa tay dụi mắt. Nó ngoắc cặp sách ở khuỷu tay, cánh tay nặng quá kéo lệch cả đầu. Dương Cẩm Trình dùng tay nhắc cặp sách lên đeo qua loa lên vai nó. Dương Triển đang ngái ngủ bị động tác của bố làm cho loạng choạng. Nó nhanh chóng đứng thẳng người dậy ngoan ngoãn đi theo bố vào cầu thang máy.

Trong căn hộ tầng 18, Dương Cẩm Trình cởi giày, vứt áo vét lên sofa định đi nghỉ ngơi cho thoải mái chợt có tiếng chuông điện thoại bất ngờ vang lên.

Ông chửi khê một câu rồi đứng dậy cầm ống nghe.

“Chào anh... dạ, vâng đúng ạ. Tôi là bố của cháu Dương Triển... vâng, anh Hạ, chào anh... cái gì cơ? Không thể nào... Cặp sách của con anh bao nhiêu tiền... À, thôi được rồi, tôi sẽ làm rõ việc này... À à, xin lỗi anh Hạ, hôm khác tôi sẽ đến nhà anh để xin lỗi. Chào anh!”

Dương Cẩm Trình đặt ống nghe xuống, quay người quát một tiếng thật to: “Dương Triển!”

Dương Triển đang từ từ đứng lên ở cửa, nó vừa mới bước vào nhà, vẫn chưa kịp bỏ cặp sách, cũng chưa kịp cởi giày và cũng không kịp bỏ chạy nữa.

Dương Cẩm Trình xách con trai như xách con gà con lôi vào giữa phòng khách, vội vàng kéo cái cặp sách xuống nhìn ngắm một cách kỹ lưỡng.

Đây là một cái cặp bình thường, bên trên in hình siêu nhân sặc sỡ. Đường may rất kém, trên mặt đã có chỗ bị tuột đường chỉ, chỗ nào cũng dính đầy vết mực.

“Đây là cặp của con à?” Dương Cẩm Trình dốc tung cái cặp, sách vở bút mực trong cặp bắn tung tóe ra đất.

Dương Triển cúi đầu không nói gì.

“Nói mau, có đúng không?” Dương Cẩm Trình đẩy mạnh vào vai Dương Triển một cái.

Dương Triển khẽ trả lời: “Không phải ạ!”

“Vì sao lại bắt bạn đổi cặp? Sao? Mà có biết cái cặp sách của mày bao nhiêu tiền không? Cái này à?” Dương Cẩm Trình tức giận ném cái cặp xuống nền nhà. “Có phải mày bị điên rồi không?”

Dương Triển bỗng ngẩng đầu lên, tỏ ra bình tĩnh, thậm chí còn cười một cái: “Bố có nhận ra cặp sách của con không?”

Dương Cẩm Trình bị hỏi vặn ngay lập tức cảm thấy các cơ trên mặt của mình như đều dồn tụ lại một chỗ.

“Bốp!” Một cái tát thật mạnh giáng vào mặt Dương Triển.

Thân hình bé nhỏ của Dương Triển bị đánh rung lên. Lại bịch một tiếng nữa ngã sõng soài ra sàn nhà. Dương Cẩm Trình trong cơn giận dữ lại lôi Dương Triển dậy muốn đánh tiếp.

Máu mũi Dương Triển chảy ra. Nó nắm bất lực trong tay bố, không thể vùng vẫy ra được, liều mạng quay đầu ra, hướng về phía bức tường phòng khách kêu âm lên: “Mẹ ơi... Mẹ ơi...”

Tiếng kêu thảm thiết của Dương Triển khiến Dương Cẩm Trình dừng tay lại giữa chừng. Ông bất giác nhìn về phía bức tường. Vợ ông đang đứng trong bóng tối nhìn hai bố con, đôi mắt dụi dàng như ẩn chứa sự cầu xin.

Dương Cẩm Trình buông tay, Dương Triển đổ gục xuống sàn nhà, nằm co quắp miệng rên hừ hừ không thành tiếng: “Mẹ ơi... mẹ ơi...”

Dương Cẩm Trình sau khi buông tay vẫn đứng im tại chỗ thờ đốc cho đến khi hơi thở trở lại bình thường, ông chỉ tay: “Về phòng ngay! Tối nay đừng có mà ăn cơm!”

Dương Triển lồm cồm bò dậy chạy nhanh về phòng, “rầm” một tiếng, cánh cửa đã đóng lại.

Thằng bé không bật đèn, ngồi lặng lẽ trong phòng, thỉnh thoảng lại khịt khịt mũi. Nó đã ngừng khóc từ lâu, nước mắt trên mặt đã cạn khô, hai má nứt nẻ. Ngồi một lúc, nó thận trọng xoa nhẹ lên bộ mặt sưng phồng, có thể cảm nhận thấy có mấy vết hằn của ngón tay.

Thằng bé tỏ ra rất bình tĩnh, không chịu khuất phục, cũng không tức giận, chỉ luôn tay sờ lên mặt đồng thời chú ý lắng nghe mọi động tĩnh bên ngoài phòng khách.

Cuối cùng nó nghe thấy tiếng cọt kẹt ở sofa, hình như có người đứng lên, tiếp đó là tiếng bước chân nặng nề của bố nó. Tiếng động đó kéo dài cho đến phòng ngủ của ông, tiếp theo là tiếng đóng cửa.

Thằng bé không động đậy, nó thận trọng lắng nghe cho đến khi chắc chắn rằng bố nó đã ngủ. Nó trượt theo mép giường xuống đất, chui xuống gầm giường, một lúc sau ôm một chiếc hộp sắt chui ra.

Thằng bé mở hộp sắt, ngồi dựa vào thành giường. Trong hộp sắt là rất nhiều đồ ăn, phần lớn là đồ ăn thừa. Có mấy lát bánh mì, mấy miếng bánh gạo đã vụn, nửa chiếc xúc xích, gói bánh quy đã bóc dở, còn có cả mấy viên thạch hoa quả. Dựa vào ánh trăng soi qua cửa sổ, nó chọn mấy thứ cho vào mồm. Nó ăn một cách thong thả, ung dung, ánh trăng chiếu thẳng vào một góc phòng.

Ăn xong thằng bé lại đẩy cái hộp vào gầm giường, phủ bụi trên người, chuẩn bị đi ngủ. Lúc giữ quần áo, tay nó sờ phải một vật cứng cứng. Nó lôi vật đó ra, thì ra là hai chiếc chìa khóa móc vào nhau. Thằng bé xòe chùm chìa khóa trên tay rồi bỗng nhiên đứng dậy mở cửa sổ.

Thời tiết đêm khuya se lạnh khiến thằng bé thấy khoan khoái. Nó hít một hơi thật sâu, một tay nắm chùm chìa khóa ném vào trong bóng đêm. Sau đó nó thò đầu ra ngoài cửa sổ, nhưng dưới lầu tối om om, chẳng nhìn thấy cái gì. Chỉ nghe thấy “cạch” một tiếng. Thằng bé có vẻ thất vọng. Nó nhìn vô vọng vào bóng đêm phía trước. Chung cư trước mặt có mấy nhà còn sáng ánh đèn, thông qua tấm rèm mỏng có thể nhìn thấy bên trong có người đang đi lại.

Một nụ cười nhẹ nhàng hiện trên mặt thằng bé. Nó trèo lên bậu cửa sổ, thân hình bé nhỏ của nó co ro. Nó ôm lấy hai bờ vai lạnh lẽ nhìn những ngọn đèn le lói ở chung cư đối diện.

Việc tranh chấp quyền điều tra vụ án nhanh chóng được giải quyết. Cảnh sát thành phố J rút khỏi vụ án. Cảnh sát thành phố C được giao điều tra

vụ án bao gồm các công việc: hỏi cung, di lý[1] và khởi tố tội phạm. Phương Mộc sau khi nhận được thông tin trên liền đề nghị với cục trưởng Biên Bình cho được thụ lý vụ án. Cục trưởng Biên Bình đồng ý.

[1] Di lý: từ chuyên môn, nghĩa là đưa đối tượng từ nơi này đến nơi khác.

Theo quan điểm của Phương Mộc, động cơ gây án của La Gia Hải rất lạ. Từ vụ án có thể thấy đã có ba người bị hại. Trong đó, nguyên nhân cái chết của Thẩm Tương rất có thể là tự sát, còn nguyên nhân cái chết của Tang Nam Nam và Tần Ngọc Mai không nghi ngờ gì nữa là do La Gia Hải giết. Trên người Tang Nam Nam có nhiều vết dao đâm, còn Tần Ngọc Mai thì cũng chết rất thảm. Nhìn bề ngoài nguyên nhân của cả hai vụ án có thể đều là do thù hận. Nhưng động cơ, nguyên nhân của hành vi giết người của hai vụ án ở hai địa điểm khác nhau cuối cùng là gì? Ngoài ra “mùi vị” mà La Gia Hải nhiều lần nhấn mạnh là gì? Nếu như mùi vị ấy là do tình ái, thế thì đầu đuôi câu chuyện sẽ là như thế nào?

Phương Mộc nghiên cứu các biên bản hỏi cung của vụ án. Tài liệu thể hiện rõ, sau khi La Gia Hải quy án đã thừa nhận hết tội lỗi của mình, nhưng kiên quyết không khai động cơ gây án. Điều đó cho thấy La Gia Hải đã quyết tâm chịu chết. Hình phạt của cậu ta chắc chắn là tử hình. Nhưng theo quy định của luật pháp Trung Quốc: Nếu do lỗi lầm của nạn nhân dẫn đến hành vi kích động phạm tội, thì có thể hoãn tội chết. Giả thiết hành vi giết người của La Gia Hải chính xác có yếu tố vì tình có thể được xem xét thì trên thực tế, cậu ta đã vứt bỏ cơ hội cuối cùng để được miễn tội chết.

Muốn tìm ra chân tướng sự việc từ miệng của một kẻ quyết tâm tìm đến cái chết là một việc rất khó, nhưng Phương Mộc vẫn định thử một phen xem sao, ngoài ra giữa anh và La Gia Hải cũng đúng là có hẹn từ trước.

Tất cả những vật chứng có liên quan đến vụ án đều được chuyển về Sở công an thành phố C, trong đó bao gồm cả hai thi thể nạn nhân. Hôm yêu cầu La Gia Hải đến nhận diện thi thể, Phương Mộc cũng có mặt. Anh đứng trước cửa phòng khám nghiệm. Từ xa đã nhìn thấy La Gia Hải được hai cảnh sát dẫn đến từ đầu hành lang.

La Gia Hải bước loạng choạng, chân nam đá chân chiêu, bởi vì cậu ta bước đi quá vội, cổ chân lại bị đeo một sợi xích to. Cậu ta vừa đi vừa vờn cổ ra, thần thái lo lắng, khi đi đến cửa phòng để xác, những giọt nước mắt đã rơi xuống.

Cậu ta nhìn Phương Mộc, môi run cầm cập, hình như muốn nói điều gì đó cảm ơn.

Phương Mộc thấy hơi ngượng, thực ra anh không hề thực hiện lời hứa với La Gia Hải, để cậu ta đến tạm biệt Thẩm Tương. Hôm nay chỉ là việc công, cho cậu ta đến nhận diện nạn nhân. Nhìn thấy hai cảnh sát đẩy La Gia Hải vào phòng khám nghiệm, Phương Mộc nói: “Lát nữa, sau khi nhận xác xong, trong điều kiện đảm bảo không hủy hoại thi thể, hãy để cậu ta được đứng lại một lúc vậy.”

Rất nhanh, tiếng khóc buồn bã, tan nát cõi lòng vọng ra từ trong phòng khám nghiệm. Người cảnh sát đã rất nể mặt, 15 phút sau, La Gia Hải hai mắt đỏ hoe mới bị đưa ra, trên mặt thể hiện sự pha trộn giữa sự tiếc thương và sự nhẹ nhõm như trút được gánh nặng.

La Gia Hải lấy mu bàn tay lau mũi, đi thẳng đến trước mặt Phương Mộc, nói: “Chúng ta cần nói chuyện.”

Phương Mộc nhìn cậu ta chăm chăm mấy giây rồi nói: “Được!”

“Nhưng tôi có một điều kiện.”

Phương Mộc gật gật đầu: “Cậu nói đi.”

“Khi chúng ta nói chuyện không được có người thứ 3, cũng không được ghi âm hoặc quay phim. Còn nữa, nội dung câu chuyện sẽ không được cho ai biết.”

“Được, điều này không khó.”

Để loại trừ những lo lắng không cần thiết của La Gia Hải, Phương Mộc không đến phòng thẩm vấn mà sắp xếp cuộc nói chuyện ở một phòng họp nhỏ ở tầng 3. Lúc đang chờ thang máy tại đại sảnh tầng 1, khi thang máy đang mở ra, anh nghe thấy phía sau có tiếng bước chân vội vã.

“Đợi một chút!”

Một người dáng vẻ trung niên xách một cái cặp tài liệu vội vã bước tới Phương Mộc cho rằng người này cũng muốn vào cùng liền đưa tay ra ấn nút dừng trên thang máy.

“Xin hỏi cậu có phải là La Gia Hải không?” Người nam trung niên ấy không vội vã bước vào thang máy mà lại hỏi thẳng La Gia Hải.

“Đúng vậy, anh là...” La Gia Hải có vẻ ngạc nhiên.

Người đàn ông đó thở phào, lấy tay lau mồ hôi trên mặt rồi lôi từ trong cặp ra một tờ công văn của văn phòng luật sư: “Tôi là Luật sư Khương Đức Tiên, người của văn phòng luật sư Hằng Đại. Tôi nghe nói đến vụ án của cậu, hy vọng được làm luật sư biện hộ cho cậu.”

Hóa ra là luật sư đến xin tác nghiệp. Phương Mộc vừa bực vừa buồn cười, đồng thời cũng thấy hơi ngạc nhiên. Con người này anh đã nghe tên tuổi. Khương Đức Tiên là luật sư nổi tiếng ở thành phố này. Những vụ án anh ta thụ lý không xuể, sao lại mất thời gian chủ động tìm đến một vụ án nhỏ thế này nhỉ?

Trong giới luật sư có quy định bất thành văn thế này: Những luật sư mới vào nghề có thể nhận một số vụ án hình sự trong đó có những vụ án liên quan đến tội tử hình, hy vọng biện hộ thành công sẽ đánh bóng được tên tuổi. Còn Khương Đức Tiên thì từ lâu đã không cần phải dùng đến phương pháp này để được nổi danh.

La Gia Hải cười đau khổ: “Không cần đâu, tôi không yêu cầu luật sư.”

“Cậu có yêu cầu.” Giọng Khương Đức Tiên rất kiên quyết. “Căn cứ vào quy định của bộ luật hình sự thì những vụ án liên quan đến tử hình nhất định phải có luật sư...”

“Tử hình” - hai từ này như kích thích Gia Hải, mặt cậu tối sầm lại. “Xin lỗi! Tôi không yêu cầu. Tôi cũng không có tiền để trả cho anh.”

“Không. Hoàn toàn không mất bất cứ loại phí nào.” Khương Đức Tiên vội vàng nói: “Tôi sẽ biện hộ miễn phí cho cậu. Hãy tin tôi, tôi có thể bảo toàn tính mạng cho cậu.”

“Không cần!”

“Hãy cho mình một cơ hội, anh bạn ạ. Hãy nghĩ đến gia đình của cậu, nghĩ đến bạn gái...”

Phương Mộc thấy nghi ngờ về sự tu dưỡng nghề nghiệp của Khương Đức Tiên, thảo luận với một người gần như sắp buộc phải chết về người nhà và tình thân rõ ràng là đã xát muối vào vết thương của cậu ta. La Gia Hải cũng vì chịu sự kích động này nên mất hết cả lý trí.

“Cút!”

Cậu ta lao về phía Khương Đức Tiên nhưng vì quên mất sợi dây xích ở cổ chân nên vừa lao lên được một bước đã ngã quay xuống đất. Khương Đức Tiên sợ quá lùi lại mấy bước, mặt trắng bệch.

Hai cảnh sát chịu trách nhiệm dẫn giải La Gia Hải vội vàng giữ chặt lấy cậu ta. La Gia Hải vừa vùng vẫy vừa hét lên: “Cút, cút ngay! Đừng tưởng có thể lấy chúng tao làm công cụ mua danh cho mày... cút!” Nhìn bộ dạng này cứ như thể muốn cắn cho Khương Đức Tiên một miếng mới hả giận.

Mấy cảnh sát khác nghe tiếng vội chạy đến giúp đỡ, nhìn thấy một cảnh sát móc trong người ra một chiếc dùi cui, Khương Đức Tiên nhảy đến kêu to: “Tôi cảnh cáo các anh, không được dùng vũ lực với đương sự của tôi. Nếu không...”

Phương Mộc vừa buộc người cảnh sát cất dùi cui đi vờ không khách khí đẩy Khương Đức Tiên ra: “Cậu ta không phải khách hàng của anh, hãy im mồm đi!”

La Gia Hải nhanh chóng bị khống chế, một cảnh sát giữ chặt vai hắn, ngẩng đầu lên nói với Phương Mộc: “Xin lỗi đồng chí Phương Mộc, tôi thấy phải đưa cậu ta về thôi.”

Thực ra không cần anh ta phải nhắc, Phương Mộc cũng biết cuộc gặp gỡ hôm nay thế là hỏng bét rồi. Anh bất giác gạt đầu ra hiệu đồng ý đưa La Gia Hải về phòng giam.

Nhìn theo La Gia Hải bị hai cảnh sát dẫn về phía sảnh chính, lúc quay người lại, Phương Mộc thấy Khương Đức Tiên cũng đang đi về phía

công. Hình như cảm thấy Phương Mộc đang nhìn mình, anh ta ngoái đầu lại. Bốn mắt gặp nhau, Phương Mộc nhận thấy một vẻ mặt chưa kịp tan biến trong mắt Khương Đức Tiên. Ngay sau đó đôi mắt ấy lại lấy lại vẻ lạnh lùng mang tính nghề nghiệp.

Phương Mộc nghĩ tiếp tục ở lại phân cục cũng không giải quyết được vấn đề gì, anh cũng đi ra công. Đang đi qua cổng chính thì nhìn thấy một chiếc ô tô Audi A6 chạy vụt qua trước mặt. Người ngồi sau vô lăng chính là Khương Đức Tiên. Chiếc xe giống như một con cá mập dũi mãnh lao nhanh vào dòng xe đang cuồn cuộn giữa thành phố. Phương Mộc cất tiếng thở dài rồi bước về phía chiếc xe Jeep của mình.

Lên xe, khởi động máy rồi nhưng Phương Mộc vẫn không đạp chân ga, anh phát hiện mình đang nghĩ đến ánh mắt của Khương Đức Tiên. Đó là một ánh mắt rất hiếm thấy trên mặt một người làm nghề luật sư.

Đó chính là sự bi thương.

Chương 4: Thiên sứ Đường

Thầy Châu neho mắt cười, giở mấy gói đồ Phương Mộc mang đến, “Ôi, sao mua nhiều thế!” Phương Mộc đỏ bừng mặt: “Em không biết mua đồ...” Anh nhìn thầy giáo Châu đang giở chiếc quần bò, “... Hy vọng Á Phàm thích.”

“À, cậu chu đáo hơn cả tôi đấy”. Thầy Châu gấp quần áo lại cho vào túi giấy, “Á Phàm đến tuổi biết làm đẹp rồi, chỉ có điều lần sau mang cho nó ít quà thôi, đối với bọn trẻ ở đây, tốt nhất là đừng làm cho chúng hư sớm.”

Phương Mộc gật đầu, “Vâng ạ!”

“À, lát nữa Á Phàm về, cậu hãy tự tay trao quà cho nó nhé?”

Phương Mộc vội vàng xua tay, “Thôi, thầy đưa cho cô ấy đi.”

“Tôi á? E rằng không hợp lắm.” Thầy Châu nâng gói quà trên tay, “Con nha đầu này cũng ranh lắm, nhìn thấy quà nó sẽ biết ngay đây không phải của tôi mua cho nó. Tiểu Triệu, Tiểu Triệu.”

Chị Triệu hai tay dính đầy bột xà phòng bước vào: “Gì vậy ạ?”

“Mang cái này đưa cho Liêu Á Phàm và nói là của cô mua cho nó, nhưng đừng đưa cho nó tất cả một lần, hay chia ra nhiều lần nhé!”

Chị Triệu tiến lại gần nhìn vào trong túi giấy rồi ngẩng đầu lên cười với Phương Mộc: “Ha... ha, quần áo còn rất mới nữa chứ!”. Chị chỉ về phía cửa một căn phòng: “Tiểu Phương, bây giờ chị đang dở tay, không cầm được, em giúp chị mang vào phòng nhé.”

Phương Mộc dạ một tiếng rồi xách mấy túi giấy mang đi.

Phòng của chị Triệu không lớn, lại là mặt sau nhà nên rất tối. Phương Mộc vừa bước vào đã ngửi thấy mùi khói hương nồng nặc. Anh đặt những túi giấy lên chiếc giường đơn, rồi đưa mắt nhìn xung quanh. Trong phòng bày biện rất đơn giản, chỉ có một chiếc giường, một cái tủ năm ngăn, một cái bàn và hai cái ghế. Trên cái tủ thấp hai ngọn đèn, ở giữa là một bát hương, giữa những tàn tro có mấy que hương lúc sáng lúc tối, khói bay nghi ngút. Đằng sau bát hương là khuôn mặt một đứa bé

traị đượ việ trong khung kính màu đen đàng nhìn Phương Mộ cười toe toét.

Phương Mộ tiến gần đến trước cái tủ chăm chú quan sát tấm ảnh đứa bé. Thằng bé chưa quá 10 tuổi, trong ánh mắt toát lên vẻ ngượng ngịu và sự cố gắng làm cho mình trưởng thành hơn, khóe môi lộ ra một nụ cười tinh nghịch. Người chụp ảnh chắc chắn phải là người thân của cậu. Có thể là chị Triệu.

“Đó là con trai của cô Triệu.” Không biết từ khi nào thầy Châu cũng đã bước vào phòng. Ông đứng cạnh Phương Mộ chăm chú nhìn bức ảnh trước mặt.

Phương Mộ nhìn ra cửa hạ giọng hỏi: “Cậu bé này... mấy tuổi?”

“Tám tuổi.”

“Nó bị bệnh gì ạ?”

“Không, nó tự sát!”

Phương Mộ giật mình: “Tự sát ạ?”

Thầy Châu gật đầu, mắt vẫn chăm chú vào bức ảnh, một lúc sau ông cất tiếng thờ dài lấy từ nóc tủ xuống mấy thẻ hương châm vào ngọn đèn rồi cắm vào bát hương. Khói hương vừa mới tản ra phút chốc lại đặc quánh.

Khi trời sâm sẩm tối, thầy Châu mời Phương Mộ ở lại ăn cơm. Lần này anh không những không từ chối mà còn xung phong vào bếp giúp chị Triệu gọt khoai tây. Chị Triệu lúc đầu còn áy náy nói không muốn để cho Phương Mộ động chân động tay, Phương Mộ phải năm lần bảy lượt đề nghị chị mới đồng ý. Nhưng Phương Mộ chỉ mới gọt được ba củ chị đã không để cho Phương Mộ làm bất cứ việc gì nữa.

“Em gọt vỏ dày quá, chỗ đấy đã đủ xào một đĩa rồi đấy.”

Phương Mộ bất lực đành đi làm cái việc không cần gì đến kỹ thuật – rửa khoai tây.

“Sao cứ ăn khoai tây mãi thế?” Phương Mộ ngâm từng củ khoai tây đã được rửa sạch vào trong nước. Chậu nước trước mặt nhanh chóng dâng

lên gấp đôi.

“Chả có cách nào khác, thứ này rẻ mà!” Chị Triệu lắc lắc mái tóc, “Thầy Châu mua cả miếng đất lớn để làm cô nhi viện, tiền trong người cũng cạn rồi. Còn sự trợ giúp của xã hội cũng có hạn, những người trợ giúp định kỳ như em đã ít lại càng ít. Tiền sinh hoạt, tiền học, tiền chữa bệnh của bao nhiêu đứa trẻ thế này, không tản tiện một chút thì biết làm thế nào?” “Vâng, cũng phải.” Phương Mộc gật gật đầu: “Thầy Châu thật chẳng dễ dàng gì.” Nói đến đây Phương Mộc ngoái nhìn bốn phía, hạ giọng hỏi chị Triệu: “Sao em chưa bao giờ nhìn thấy vợ thầy Châu nhỉ?”

“Ôi, chị có hỏi ông ấy, ông ấy chưa lấy vợ, độc thân nửa đời người rồi!”

“Thế ạ!” Phương Mộc không giấu được vẻ kính phục, “Xem ra con người này bỏ cả đời cho lũ trẻ.”

“Đúng thế, đấy đúng là là một người phi thường!” Chị Triệu nhìn ra sân, thầy Châu đang ngồi bên bồn hoa, trước mặt là một bé gái đang lau nước mắt, thầy Châu xoa đầu nó, vui vẻ nói gì đó, con bé gật đầu lia lịa.

“Ông ấy rất biết cách an ủi mọi người. Bất kể là gặp chuyện gì phiền muộn, chỉ cần nói chuyện với thầy Châu một lúc thì mọi phiền muộn đều tiêu tan hết.” Chị Triệu quay đầu lại, nói nhỏ nhẹ: “Trên đời này mà gặp được người như thế, lại còn được cùng làm thì không biết sẽ có phúc mấy đời.”

Phương Mộc cười, bất giác quay đầu lại, mặt trời đã xuống dưới đường chân trời, thầy Châu quay lưng lại hướng hoàng hôn, toàn bộ nửa người ông được tráng phủ một lớp mịn màng màu vàng, phát ra thứ ánh sáng mờ mờ trong sắc trời càng lúc càng thẫm lại. Bé gái đã ngừng khóc, một nụ cười ngọt ngào hiện trên đôi má còn ngấn lệ.

Một thiếu nữ bỗng nhảy qua cửa, sự tinh nghịch trên khuôn mặt vừa hé mở đã nhanh chóng bị thu lại vì nhận thấy có người lạ ở trong bếp.

Đó chính là Liêu Á Phàm, trên người đang diện một chiếc quần bò mới. Vừa nhìn thấy Phương Mộc đang rửa khoai tây cô bé chọt “Ồ” lên một tiếng rồi quay người chạy biến.

Chị Triệu cười, mắng yêu: “Con bé này, hậu đà hậu đậu.”

Cô bé hậu đậu Liêu Á Phàm nhanh chóng quay lại. Chiếc quần bò mới đã được thay bằng chiếc quần thể thao cũ. Nó chẳng nói chẳng rằng kéo chậu khoai tây về phía mình cầm cúi rửa.

Phương Mộc thấy hơi ngượng, đứng dậy đi đến bên bể nước rửa tay. Anh đứng nguyên tại chỗ một lát rồi quay người đi ra sân. Trước lúc quay ra anh nghe thấy Liêu Á Phàm hạ giọng nói Chị Triệu: “Cô Triệu, cháu cảm ơn cô!”

Ngoài sân phút chốc đã đầy ắp bọn trẻ. Phần lớn bọn chúng đều gầy yếu, ăn mặc đơn giản, nhưng khuôn mặt vô tư chẳng khác gì những đứa trẻ được bố mẹ đùm bọc. Đây có lẽ là lúc náo nhiệt nhất trong ngày ở cô nhi viện. Những đứa trẻ vừa tan học không hề tiếc rẻ phần sức lực cuối cùng trong ngày. Những đứa bé bị tàn tật chỉ có thể ở lại trong cô nhi viện đã thể hiện toàn bộ sự nhiệt tình tích tụ trong suốt cả ngày của mình với lũ bạn mới trở về. Đâu đâu cũng đầy những nụ cười hoan hỉ, tiếng tranh cãi và đuổi bắt nhau ầm ĩ.

Phương Mộc ngồi bên bồn hoa thong thả hút thuốc, cảm thấy vô cùng thư thái. Anh nhìn theo những đứa trẻ chạy qua chạy lại bên cạnh mình, bụi bay đầy cả lỗ mũi. Phương Mộc nhớ lại ngày thơ ấu cũng hưởng thụ những niềm vui vô tư, hồn nhiên trên đám đất bụi xoàng xĩnh như thế này. Chẳng ngờ ngày nay chỗ nào cũng là phòng chơi game, quán nét, được chạy nhảy tung tăng cũng đem lại niềm vui vô bờ bến cho bọn trẻ.

Phương Mộc chú ý thấy cạnh bồn hoa có một đứa trẻ đang chăm chú nhìn anh xuyên qua những bông hoa và đám cỏ xanh. Qua khuôn mặt béo tròn và đôi mắt lác có thể thấy đây là một đứa trẻ bị thiếu năng trí tuệ.

Đứa bé cũng phát hiện thấy Phương Mộc đang nhìn nó, liền cười và giơ một tay ra cố gắng vẫy.

Phương Mộc cười, hướng về nó vẫy vẫy tay. Thằng bé như được cổ vũ, vẫy vẫy tay lại.

Cứ như thế mấy lần, Phương Mộc nhận thấy thằng bé thực ra là đang chơi trò oẳn tù tì với anh, đồng thời anh cũng phát hiện bàn tay của nó chỉ có hai ngón. Phương Mộc nghĩ một lúc, lần nào cũng xoè cả năm ngón ra thành “chiếc lá”.

Thế là chủ nhân của “chiếc kéo” rất phấn khởi, thắng lợi liên tiếp làm cho nó hưng phấn ra mặt. Thậm chí còn chạy đến bồn hoa lộn một vòng rồi vội vàng bò dậy tiếp tục chơi với người đối diện mãi chỉ biết ra “chiếc lá”.

Trời dần tối, trong khóm hoa bóng những đứa trẻ mờ dần. Phương Mộc cũng không nhìn rõ tay thằng bé nữa, chỉ nghe thấy tiếng cười “ha, ha” sáng khoái phía đối diện.

Bỗng Phương Mộc cảm thấy có người ở bên cạnh. Quay đầu lại, trong bóng tối Liêu Á Phàm đứng cách mấy mét đang lặng lẽ nhìn anh.

“Ăn cơm thôi!” Mấy giây sau cô bé nhẹ nhàng nói.

Bữa cơm tối rất đậm bạc, cải trắng xào đậu phụ, khoai tây hầm, tương ớt và cơm trắng. Phương Mộc được xếp ngồi cạnh thầy Châu, đối diện là Liêu Á Phàm.

Liêu Á Phàm chưa vội ăn cơm mà đang bế một đứa bé mồ côi khoảng một tuổi, bón cho nó từng miếng một. Cô bé để đứa trẻ tựa vào lòng mình, tay phải cầm thìa, tay trái cầm một chiếc khăn ăn, sẵn sàng lau thức ăn đứa trẻ làm vương vãi ra. Nhân lúc đứa bé đang nhai, Liêu Á Phàm vội xúc mấy thìa cơm canh cho vào mồm. Giữ được Phương Mộc ở lại ăn cơm, thầy Châu rất vui. Có lẽ áy náy vì bữa cơm quá đậm bạc, thầy Châu đặc cách rót hai chén rượu trắng, coi như là bù đắp.

Rượu là loại rượu ngon. Ngay cả người không hiểu nhiều về rượu như Phương Mộc sau khi uống xong cũng cảm thấy vị êm dịu, đậm đà. Thầy Châu thấy Phương Mộc chép miệng tận hưởng, cười nói:

“Ngũ lương dịch[1]!”

[1] Một loại rượu khá nổi tiếng của Trung Quốc.

“Ôi! Em chưa bao giờ được uống loại rượu ngon thế này.”

“Thế để tôi rót thêm cho cậu một chén nữa.”

“Thôi ạ, thôi ạ!” Phương Mộc vội vàng xua tay, “Lát nữa em còn phải lái xe. Với lại, rượu ngon thế này thầy còn phải để tiếp khách quý, cho loại ngoại đạo như em uống khác nào uống nước lọc.”

Thầy Châu bưng chén rượu lên, nhấp một ngụm, ngậm một lúc trong miệng rồi mới nuốt.

“Ồ, hồi trước thầy uống ngũ lương dịch cũng giống như uống nước lã vì có biết thưởng thức vị ngon của nó đâu!” Ông xoay xoay cái chén trong tay: “Bây giờ những dịp để uống rượu ít đi rồi thì mới biết thưởng thức hương vị của nó. Xem ra cơ hội tốt nhất để hồi tưởng lại một sự việc chính là lúc đã bị mất nó.”

“Khục, khục,” chị Triệu mồm đầy cơm lúng búng cười. “Lúc còn đang nhiều tiền chắc ông già chẳng để ý đến mấy trò này đâu nhỉ?”

“Hà, hà. Đúng thế.” Thầy Châu đặt chén rượu xuống, mắt nhìn nền nhà, “Bây giờ nghĩ lại mới thấy hồi ấy phung phí tiền quá.”

“Ông Châu à,” một đứa bé trai nhanh tay gắp một miếng thịt mỡ trong bát canh đưa lên miệng, vừa ăn vừa nói: “Hồi trước ông nhiều tiền lắm à?”

“Ừ!”

“Có bao nhiêu tiền ạ?”

“Hà, hà!” Thầy Châu cười hà hà lấy tay vẽ lên không trung một vòng, “Rất nhiều, rất nhiều tiền!”

“Thế ông đã được đi máy bay chưa hả ông?” Một bé gái khác hỏi.

“Đi rồi!”

“Có tuyệt không ạ?”

“Tuyệt. Nhưng lần đầu tiên đi máy bay ông phát hoảng. Một cái nhà bằng sắt thật to, lơ dờ một lúc rồi bay lên. Ông nghĩ bụng, nếu mà nó rơi xuống thì mình tan xác.”

Bọn trẻ đều cười.

“Thế ông đi nước ngoài chưa ạ?” Một bé gái hỏi.

“Đi rồi!”

“Đi Mỹ chưa ạ?”

“Đi rồi!”

“Nước Mỹ trông như thế nào ạ? Thầy giáo chúng cháu nói nước Mỹ đẹp lắm.”

“Đúng là rất đẹp. Nhưng ông vẫn thích nước mình hơn.”

“Vì sao ạ?”

“Bởi vì ở nước Mỹ không có những cục cứng đáng yêu này.” Thầy Châu đưa tay quệt mũi bé gái. Bé gái chun mũi cười.

“Kể chuyện nước ngoài cho chúng cháu nghe đi ông Châu!”

“Nước ngoài có gì hay mà kể.”

“Kể đi, kể đi mà ông...” Bọn trẻ tranh nhau yêu cầu. Thầy Châu nhìn mười mấy đôi mắt đang hau háu chờ đợi cũng cảm thấy hưng phấn.

“Được, thế thì ông sẽ kể chuyện ông đến một trường đại học. Trường đại học này có tên là trường Đại học Harvard, là một trong những trường đại học tốt nhất trên thế giới. Khi đó, hàng ngày ông đều đi nghe giảng ở trong một toà nhà màu trắng cao nhất...”

Bọn trẻ lắng nghe một say sưa, trong đó Liêu Á Phàm lắng nghe chăm chú nhất, thậm chí quên cả bón cơm cho đứa bé đang ngồi trong lòng. Mặt nó ửng đỏ, trong ánh mắt tràn đầy khung cảnh như trong cõi mộng, vừa mong ngóng, vừa ghen tị.

Cô bé này hoàn toàn có sẵn năng lực tư duy của một người trưởng thành. Phương Mộc nghĩ.

Liêu Á Phàm không thể không so sánh cuộc sống hiện tại với những câu chuyện giống như trên thiên đường qua lời kể của thầy Châu. Mà cô bé lại đang trong độ tuổi dễ sinh ra những ước mơ nhất, nhưng thực tế sao mà tàn khốc. Ánh mắt Phương Mộc bỗng dừng lại trên chiếc quần thể thao cũ rích của Liêu Á Phàm, trong lòng đau nhói.

Đứa bé ngồi trong lòng bị bỏ quên quá lâu, cất tiếng khóc oe oe. Liêu Á Phàm giật mình như bừng tỉnh khỏi cơn mơ, vội vàng bón cơm cho nó. Chẳng may đứa bé bị sặc, nó ho sặc sụa. Thầy Châu dừng kể, vội bảo chị Triệu mau đến chăm sóc đứa bé. Liêu Á Phàm sau khi giao đứa bé cho chị Triệu, hai mắt lại nhìn chăm chăm vào thầy Châu như hy vọng ông sẽ tiếp tục câu chuyện.

Song thầy Châu lúc này chỉ quan tâm đến đứa bé. Sau khi chờ cho thằng bé oẹ ra một miếng khoai tây, dứt cơn ho thì ông cũng quên mất mình đã kể đến đoạn nào, thế là ông vẫy tay bảo mọi người tiếp tục ăn cơm. Liêu Á Phàm hơi thất vọng, cô chậm chạp lùa từng chút cơm canh còn sót trong bát vào miệng.

Ăn cơm xong, thầy Châu lại pha một ấm trà, kéo Phương Mộc ngồi xuống nói chuyện tiếp. Bọn trẻ mỗi đứa tìm một chỗ để làm bài hoặc chơi, Liêu Á Phàm bê một chậu to đựng bát đũa vừa ăn xong đi theo chị Triệu xuống bếp.

Trà cũng là trà ngon, Phương Mộc vừa thông thả thưởng thức vừa ngầm đoán về thân phận và nghề nghiệp của thầy Châu ngày trước. Có lẽ vì uống chút rượu trong bữa cơm tối nên thầy Châu nói chuyện rất hưng phấn.

“Nếu mai kia điều kiện khá lên một chút tôi sẽ xây ở đây một phòng đọc sách... đằng kia dựng một khu tập thể chuyên dành cho nữ sinh...”

Thầy Châu vừa nói vừa lấy tay chỉ ra ngoài sân, làm như trước mắt là những căn nhà ngăn nắp và sáng sủa.

Phương Mộc vừa cười vừa lắng nghe, không ngắt lời. Thầy Châu cứ nói mãi, bỗng tự mình cất tiếng cười.

“Nói cứ như thật ấy,” ông lắc đầu, “Chỉ là nghĩ như vậy thôi, có thể giúp được bọn trẻ có giáo dục, có sức khỏe để bước ra xã hội xong thì có lẽ tôi cũng thành tro rôi.”

Phương Mộc hỏi, “Thầy xây dựng cô nhi viện này tốn nhiều tiền lắm nhỉ?”

“Ừ.” Thầy Châu gật đầu, “Tích lũy nửa đời người của tôi đều ở cả đây!”

Phương Mộc nhắm tính, 800 m2 sân, lại thêm căn nhà hai tầng này đã là một số tiền lớn lắm rồi. Lại còn tiền ăn, tiền mặc, tiền ở và nhiều chi phí khác của ngần ấy con người thì dù cho tài sản hàng vạn tệ cũng chẳng còn bao nhiêu.

“Tại sao thầy không tìm kiếm sự trợ giúp của xã hội?”

“Hà, hà, có không ít người muốn đầu tư với tôi để trợ giúp lũ trẻ này.”

Thầy Châu cười, “Nhưng tôi không đồng ý, vì ngoài mục đích tài trợ ra họ đều yêu cầu tôi hợp tác với họ làm một vụ tuyên truyền, tay bên này cầm tiền còn tay kia cầm máy quay phim.”

“Nếu như...”, Phương Mộc cân nhắc tìm từ, “... Có thể giải quyết một phần khó khăn trước mắt sao lại không phối hợp với họ một lần?”

“Không!” Thầy Châu hạ giọng nhưng ngữ khí rất kiên quyết, “Bọn họ muốn lũ trẻ phải bày tỏ sự cung kính trước ân huệ của người khác. Đúng là họ bỏ tiền nhưng tôi không muốn bọn trẻ của mình từ nhỏ đã có cảm giác thấp kém hơn người khác một bậc. Thầy Châu ngoảnh đầu sang Phương Mộc, “Cần phải biết cảnh ngộ của một con người thời niên thiếu có ảnh hưởng rất lớn trong suốt cuộc đời.”

Ánh mắt của thầy Châu chuyển tới những ô cửa sổ nhỏ vẫn còn sáng đèn, “Bọn trẻ đã bị người ta vứt bỏ, cái mà tôi muốn là cố gắng hết sức giảm bớt những tác hại mà quá trình này mang lại. Hy vọng sau khi gia nhập vào xã hội, chúng có thể quên đi những gì đã gặp phải trong giai đoạn này.”

Phương Mộc đã hiểu, thầy Châu sáng lập cô nhi viện này xem ra không chỉ là mang lại cuộc sống cho những đứa trẻ bị bỏ rơi. Mục đích của ông là muốn bọn trẻ gia nhập lại xã hội với một nhân cách hoàn chỉnh, kiện toàn. Điều này khiến cho Phương Mộc không thể không tràn đầy kính phục ông già dung mạo bình thường này.

“Em...có thể làm chút gì cho thầy được không ạ?”

“Hà, hà, hà...”, thầy Châu cười lớn, vỗ vỗ mấy cái vào vai Phương Mộc, “Cậu đã giúp tôi rất nhiều rồi!”

“Em đã làm được gì đâu!” Phương Mộc vội nói, mặt đỏ lên.

“Không! Cậu là người duy nhất giúp đỡ tôi mà không cần hỏi đáp.” Thầy Châu nhìn ánh mắt chân thật của Phương Mộc nói: “Tôi đã mất đi lòng tin với nhiều người, còn cậu đã giúp tôi lấy lại nó.”

Mặt Phương Mộc càng đỏ. Thực ra sự báo đáp của thầy Châu đã có từ nhiều năm trước. Đó là sinh mệnh một con người. Dem so sánh, sự giúp đỡ của mình quả là nhỏ bé. Phương Mộc nhìn căn nhà nhỏ hai tầng, nó đã hoàn toàn bị bóng tối bao phủ, từ trong các cửa sổ nhỏ lọt ra chút ánh sáng yếu ớt, phảng phất như những đôi mắt ấm áp pha chút tinh nghịch đang nhìn Phương Mộc và thầy Châu.

Phương Mộc thấy động lòng, “Thưa thầy, em có một đề nghị.”

“Ừ, cậu nói đi!”

“Thầy hãy nghiên cứu đặt cho cô nhi viện này một cái tên.”

“Đặt tên à? Vì sao? Tôi không có ý định quảng cáo nơi này.”

“Không phải để quảng cáo, tuyên truyền!” Phương Mộc nghiêm túc nói, “Là vì những đứa trẻ ở đây. Nếu như gọi là cô nhi viện e rằng những đứa trẻ ở đây sẽ không thể quên chúng đã ra đi từ cô nhi viện.”

“Có lý!” Thầy Châu rất phấn khởi, “Cậu nói tiếp đi!”

“Những đứa trẻ này hoặc mồ côi, hoặc đã từng mất đi sự đùm bọc che chở, có đứa bị cha mẹ bỏ quên. Chúng nó nhất định sẽ mặc cảm về thân phận mình.” Phương Mộc dừng lại một lát, “Nếu sau này khi chúng trưởng thành mà vẫn nhớ đến những kỷ niệm đẹp đẽ trong thời gian sống ở đây, chúng ta phải đặt cho nó một cái tên để tạo cảm giác ấm cúng, thân thuộc.”

Thầy Châu đứng vụt dậy, “Phương Mộc, không ngờ tấm lòng của cậu lại rộng lớn như vậy!” Ông chụm tay làm loa: “Tập hợp, tập hợp, mọi người lại đây nào!”

Sau một lúc yên ắng, căn nhà nhỏ lại ồn ào náo nhiệt trở lại.

Năm phút sau, bọn trẻ từ căn nhà kéo đến, chị Triệu và Liêu Á Phàm cũng chạy theo phía sau, vừa chạy vừa lau tay vào váy.

Thầy Châu đứng bên cạnh bồn hoa, ra hiệu cho mọi người vây quanh.

“Vừa nãy, ông đã bàn với chú Phương Mộc.” Ông lấy tay chỉ vào Phương Mộc. “Chúng ta cần phải đặt tên cho ngôi nhà của chúng ta, mọi người thấy thế nào?”

Bọn trẻ phấn khởi ra mặt, tranh nhau nói. Chị Triệu cũng mỉm cười, xem ra cho dù thầy Châu muốn làm gì thì chị ấy đều nhiệt tình ủng hộ.

“Thế mọi người nói thử xem, chúng ta sẽ đặt tên là gì?”

Tất cả lập tức im lặng, đứa nào cũng chau đôi mày nhỏ tập trung suy nghĩ, ngay cả thằng bé thiếu năng trí tuệ cũng bắt chước những đứa khác làm bộ vắt óc suy nghĩ. Sau một hồi im lặng, nhiều cái tên dồn dập vang lên:

“Trường tiểu học ái tâm!”

“Cô nhi viện hy vọng!”

“Viện phúc lợi ngày mai tươi sáng!”

“Viện từ thiện ông Châu!”

Bọn trẻ thảo luận, tranh cãi với nhau, đứa nào cũng cho rằng cái tên mình đặt là hay nhất. Thầy Châu cười ha hả nhìn tất cả mọi người, thỉnh thoảng cổ vũ những đứa trẻ mạnh bạo phát biểu, thỉnh thoảng lại trầm tư nhìn lên trời đêm.

“Tôi thấy chẳng cần phải tranh luận nhiều thầy Châu ạ, cô nhi viện này do một tay thầy lập lên, thế thì lấy họ tên của thầy đặt tên cho nó là tốt nhất!” Chị Triệu phẩy tay, “Sẽ gọi tên là Viện phúc lợi Châu Quốc Thanh.”

Bọn trẻ vỗ tay rào rào.

“Không!” Ánh mắt của thầy Châu từ từ rời khỏi màn đêm. Một biểu hiện trịnh trọng mà ấm áp hiện lên trên khuôn mặt ông, khoé miệng vẫn ẩn

chứa một nụ cười.

“Thiên sứ Đường!” Ông nhẹ nhàng nói.

Ngay lập tức mọi người có mặt đều lặng đi, như bị ba chữ kia mê hoặc. Hai tay chị Triệu dừng lại ngang trán giống như đang vỗ tay trên màn ảnh thì bị đứng hình.

“Thiên sứ Đường...” Chị Triệu nói to, sắc mặt hơi đỏ lên, “Thiên sứ Đường...”

Những giọng nói non nớt vang vọng lên từ mọi phía:

“Thiên sứ Đường...”

“Thiên sứ Đường...”

Hình như mỗi người đều nhắc đi nhắc lại, suy ngẫm về ba chữ này, hưởng thụ khoái cảm khi ba chữ đó được phát ra qua khe hở giữa răng và làn môi, thưởng thức ý nghĩa sâu sắc chứa đựng bên trong nó.

Một bé gái nhỏ giật giật gấu quần của thầy Châu: “Ông Châu, ý ông là tất cả chúng cháu đều là thiên sứ ạ?”

Thầy Châu cúi xuống bế đứa bé lên. “Đúng thế!” Ông nhìn vào những cặp mắt đang chờ đợi: “Các con, mỗi đứa đều là một thiên sứ.”

Phương Mộc bỗng cảm thấy trước mặt rất sáng, như nhìn thấy rất nhiều thiên sứ nhỏ bé, chúng đang vỗ những đôi cánh trắng tinh khiết, nghiêng đầu nhìn anh nở nụ cười trong trẻo nhất trên thế gian.

Chương 5: Câu chuyện của La Gia Hải

Tôi và Thẩm Tương là bạn cùng học đại học. Lần đầu tiên gặp cô ấy, cô ấy không để ấn tượng sâu sắc trong tôi. Bởi vì cô ấy là một người con gái trầm lặng, ít nói. Lúc lên lớp cũng luôn ngồi bàn cuối, cách rất xa các bạn khác. Nói ra thì thật buồn cười, suốt cả kỳ học năm thứ nhất đại học tôi không để ý đến cô ấy. Có lúc gặp trên đường còn ngờ ngợ không biết cô ấy có phải bạn cùng lớp không. Lần đầu tiếp xúc là vào học kỳ hai của năm thứ nhất, hôm thi môn nguyên lý kinh tế. Tôi không có hứng thú với môn này lắm, cũng không chịu ôn bài. Chính vào lúc bí đang vò đầu bứt tai thì Thẩm Tương nộp bài trước, khi đi qua trước bàn tôi, cô ấy đặt tay lên mặt bàn, sau khi nhắc tay lên một tờ giấy nhỏ xuất hiện. Tôi vội vàng cầm lấy, kín đáo mở ra xem. Đây là đáp án của hai câu hỏi. Nhờ có sự giúp đỡ ấy, tôi miễn cưỡng qua được kỳ thi. Nam tử hán đại trượng phu, đã nhận ân huệ của người khác, tất nhiên phải tìm cách báo đáp. Thế là tôi hẹn cô ấy định mời đi ăn cơm. Kết quả mời đến hai lần đều bị cô ấy từ chối. Có lần tôi về trường nhìn thấy Thẩm Tương một mình mang một bọc ni lông to đi trên đường. Tôi chạy đến giúp đỡ, trong bụng nghĩ thầm phải trả lại mối ân tình mới được. Ai ngờ khi tôi cầm cái bọc ni lông trên tay cô ấy, Thẩm Tương rất căng thẳng, như định lùi lại phía sau, như muốn trốn chạy khỏi tôi. Tôi thấy hơi lạ, nhưng cũng không hỏi nhiều, vừa đi về phía ký túc xá nữ vừa nói chuyện. Thẩm Tương không muốn đi song song cùng với tôi mà đi sau tôi khoảng hai bước. Anh có thể tưởng tượng đó là một hình ảnh rất đáng xấu hổ. Tôi muốn đưa cô ấy sớm về ký túc xá nên vội rảo bước. Ai ngờ cái bọc ni lông không chắc chắn, roạt một tiếng, rách luôn. Chí ít cũng phải đến 50 bánh xà phòng thơm và mười mấy lọ sữa tắm rơi ra. Tôi giật nảy mình, hỏi Thẩm Tương có phải cô định mở một cửa hàng nhỏ không? Thẩm Tương chẳng nói chẳng rằng nhưng có thể nhận thấy nước mắt đang ầng ậc trong mắt cô ấy. Cái dáng vẻ vô cùng lo lắng ấy như thể tôi vừa làm vỡ một đồ vật vô cùng quý giá của cô ấy. Thẩm Tương cúi xuống, lấy tay nhật xà phòng, sữa tắm ôm cả vào lòng. Anh thử tưởng tượng cô ấy gầy gò như thế, liệu có thể ôm được mấy lọ? Thế là tôi dốc hết đồ đạc, sách vở trong cặp sách ra, coi như cũng đựng được gần hết, số còn lại dùng cái túi ni lông rách bọc lại, giúp cô ấy mang về phòng ký túc xá. Hôm sau, Thẩm Tương

mang chiếc cặp sách đã được giặt sạch sẽ đến trả tôi. Chiếc cặp vẫn còn thoang thoang mùi thơm nhẹ nhàng của hương hoa cỏ. Tôi cầm chiếc cặp bỗng cảm thấy cô gái này có gì đó rất đặc biệt. Từ đó tôi bắt đầu chú ý đến cô ấy. Tôi biết cô ấy cũng để ý đến mình. Có lúc ngoái đầu lại tôi bắt gặp ánh mắt cô ấy nhìn mình rất nhanh. Dần dần tôi bắt đầu có được những thông tin liên quan đến cô ấy: Thẩm Tương là một cô gái không thích giao tiếp với mọi người, trong trường không có bạn bè, hằng ngày chỉ thui thủi một mình. Khuôn mặt cô thuộc loại bình thường, cũng không thích nổi trội, cho nên ở trường, cô thuộc tuýp người không gây ấn tượng. Điều duy nhất khác mọi người chính là cô ấy rất thích tắm. Mỗi ngày phải tắm một lần, kể cả khi nôi hơi của trường bị hỏng, không có nước nóng, cô ấy cũng tắm nước lạnh. Hơn nữa, tiền sinh hoạt phí của cô ấy ngoài những chi phí tối cần thiết cho cuộc sống hàng ngày, hầu như cô chỉ để dành mua sữa tắm và xà phòng. Các bạn học nữ đều nói cô ấy là người quá ưa sạch sẽ.

Một cô gái như thế tự nhiên khiến cho tôi thấy hứng thú. Tôi không bao giờ quên đôi mắt ầng ậc nước mắt của cô ấy. Tôi cho rằng cô ấy là người cô độc, một cô gái đang rất cần sự quan tâm, thế là tôi quyết định theo đuổi cô ấy. Anh có thể cảm thấy cô ấy đã lặng lẽ giúp tôi vượt qua một lần gay cấn, tôi phải lấy tình yêu để báo đáp cô ấy. Như vậy có ngốc không? Nhưng lúc đó tôi suy nghĩ như vậy. Tôi thừa nhận cô ấy đã hấp dẫn tôi. Mặc dù mối tình này có chút bốc đồng và hiếu kỳ nhưng tôi không ân hận, thậm chí bây giờ tôi cũng không ân hận.

Một hôm, lúc lên lớp tôi cố ý đến chậm, khi bước vào tôi đi thẳng về phía cuối lớp. Quả nhiên cô ấy đang ngồi ở hàng ghế cuối cùng, bên cạnh không có ai. Cho đến bây giờ, tôi vẫn không thể quên hình dáng cô ấy lúc đó, căng thẳng đến mức giống như lúc nào cũng chuẩn bị đứng bật dậy để bỏ chạy. Tôi nhìn cô gật đầu, hình như còn cười một chút rồi ngồi xuống. Thẩm Tương như bị điểm huyết ngồi ngay đơ, không dám động đậy. Thực ra tôi cũng rất căng thẳng, vội cầm sách, giả vờ chăm chú nghe giảng. Nhưng luôn có một mùi thơm thoang thoang bay vào mũi tôi. Tôi quay sang nhìn Thẩm Tương hít hít mũi. Mặt Thẩm Tương lập tức sa sầm lại. Thật đấy, tôi không hề nói khoác, là màu xám ngoét! Tôi

giật nảy mình, buột miệng một câu: Thơm quá! Cô ấy sau khi nghe xong câu khen về mặt xám ngoét ngay lập tức tươi sáng trở lại. Cô ấy quay đầu lại nhìn tôi một cái, hình như hơi nghi ngờ, nhưng bắt gặp ánh mắt của tôi, lại cúi ngay xuống. Một lúc sau, thật không ngờ sắc mặt cô ấy lại có chút hồng hào. Tôi cũng mạnh dạn hơn, nói chẳng kịp nghĩ: Em dùng loại nước hoa gì đấy, sao mà thơm thế? Thẩm Tương không trả lời, mà viết lên quyển vở mấy chữ sau: Thơm thật à? Tôi lấy hết sức gật đầu. Thẩm Tương nhìn tôi chăm chú một lúc rồi cười.

Từ hôm đó, Thẩm Tương trở thành bạn gái của tôi. Tôi nhanh chóng phát hiện cô ấy thật sự rất thích tắm. Thêm nữa, từ lúc chúng tôi yêu nhau, cô ấy thường xuyên yêu cầu tôi đưa đi tắm. Nhưng mỗi khi đến nhà tắm, cô ấy đều trông bên nọ, ngó bên kia, tâm thần bất định. Tôi truy hỏi mấy lần, cô ấy mới nói, mỗi lần đi tắm hay đi mua đồ đều cảm thấy có người đi theo phía sau. Tôi để ý quan sát nhưng không thấy có gì đáng ngờ. Nhưng là bạn trai của cô ấy, trách nhiệm bảo vệ cô ấy là đạo nghĩa không thể từ chối của tôi. Cho nên khi những đôi uyên ương khác đang ngồi trước hoa, dưới trăng tâm sự tình cảm, thề non hẹn biển, thì tôi ngán ngẩm đăm chiêu ngồi ở cửa nhà tắm đợi cô ấy. Lại còn mỗi lần cô ấy bước ra tay đang lau mái tóc ẩm sì sì, câu hỏi đầu tiên luôn là: Có thơm không? Cô ấy hình như có một sự cuồng nhiệt không thể khống chế đối với vấn đề này. Mỗi ngày phải hỏi tôi đến mấy lần liền. Có lần thấy quá phiền phức, tôi thuận miệng đùa một câu: Không thơm, hôi lắm. Kết quả là mặt cô ấy bỗng nhiên trắng bệch ra như tờ giấy, chẳng nói chẳng rằng, quay người đi thẳng về ký túc xá. Đến đêm, tôi nhận được điện thoại của cô bạn cùng phòng, nói Thẩm Tương bị sốt. Tôi vội vàng đưa cô ấy đi bệnh viện. Trên đường, cô bạn cùng phòng mới nói, sau khi về phòng Thẩm Tương đi thẳng vào nhà vệ sinh tắm, lúc đó đã không còn nước nóng^[1], cô ấy vẫn gội nước lạnh ào ào. Đang là thời tiết tháng 11 cơ mà. Kết quả là đến nửa đêm thì bị sốt.

[1] Ở trong ký túc xá trường đại học Trung Quốc, hệ thống nước nóng bật theo giờ quy định.

Sau sự việc này, tôi không bao giờ dám dấn động đến từ hôi nữa, cô ấy có hỏi tôi đều trả lời: Rất thơm! Nhưng nói thật trên người cô ấy đúng là lúc

nào cũng thơm phưng phức.

Anh cũng biết đấy, chuyện tình yêu trong trường đại học bây giờ, mới yêu đương vài ngày đã đưa nhau lên giường. Tôi và Thẩm Tương cũng đã xảy ra quan hệ tình dục, nhưng đó là chuyện sau một năm. Anh có lẽ cũng thấy có gì đó hơi lạ phải không, chính xác, chúng tôi từ lúc hôn nhau đến khi có quan hệ tình dục phải trải qua một thời gian dài, thậm chí là cuộc chiến tranh giành co quyết liệt. Đối với những người khác, chuyện đó là chuyện đương nhiên, nhưng giữa chúng tôi lại là một cuộc chiến đấu một mất một còn. Tôi đến bây giờ vẫn nhớ như in lần đầu tiên tôi thò tay vào trong áo cô ấy. Thẩm Tương như ngất đi, cho dù đầu cô ấy ngửa hết về đằng sau. Tôi còn nhớ rõ tiếng cô ấy nghiến răng kèn kẹt. Lúc đó tôi thật ngốc, lại cho rằng đó là biểu hiện ham muốn tình dục của một thiếu nữ. Lần đầu tiên chúng tôi quan hệ là vào hôm sinh nhật tôi. Trong phòng trọ của bạn học, chúng tôi uống rất nhiều rượu vang và ăn một cái bánh ga tô to. Khi màn đêm buông xuống, đối với việc sắp sửa xảy ra, chúng tôi đều ngậm hiếu nhau. Tôi đi tắm trước, khi Thẩm Tương bước vào nhà tắm, sắc mặt hơi tái. Tôi lên giường nằm đợi rất lâu, mãi không thấy cô ấy ra. Tôi sợ cô ấy bị trúng độc hơi ga^[2], vội vàng mở cửa phòng tắm. Kết quả là phát hiện thấy cô ấy đang ngồi dưới vòi sen khóc nức nở. Tôi vội vàng bế cô ấy lên. Cô ấy khóc thảm thiết tưởng như muốn ngất lịm, hoàn toàn không còn để ý được gì đến thân thể không một mảnh che thân, chỉ cuộn tròn tằm thân vào trong chăn mà khóc. Tôi cho rằng cô ấy không đồng ý, vừa dỗ vừa giúp cô ấy mặc quần áo. Bỗng nhiên cô ấy giật tung chiếc quần lót tôi vừa mặc cho, quay người ôm chặt lấy tôi hôn lấy hôn để. Tôi chưa bao giờ gặp phải trường hợp thế này, thế là cũng vừa thờ hồn hà hồn hển vừa đề lên người cô ấy. Khi tôi định tiến vào thì cô ấy bỗng nhiên mở to đôi mắt đẫm nước, nói là em muốn nói với anh một chuyện.

[2] Ở Trung Quốc bình nóng lạnh thường dùng băng ga.

Đó là một câu chuyện liên quan đến mùi vị.

Hồi học trung học, Thẩm Tương là một cô gái hoạt bát và đáng yêu. Cô như một bông hoa nhỏ bé vừa hé nở. Cô lớn lên mạnh mẽ, khoẻ mạnh,

trần đầy ước mơ và chưa hề biết đến tình yêu. Cho đến một hôm, một tai nạn bất ngờ ập đến đã phá vỡ tất cả. Hôm ấy, cô giáo Tần chủ nhiệm lớp nhờ Thẩm Tương ở lại giúp cô chỉnh lý lại sổ điểm học sinh. Lúc xong thì đã rất muộn. Cô giáo Tần vì bận cháu nhỏ mới sinh nên không đưa Thẩm Tương về được. Thế là, Thẩm Tương trên đường trở về nhà đã gặp phải kẻ xấu. Tên này đã đánh cô ấy, còn bắt cô ấy hôn vào chỗ kín của hắn. Cuối cùng hắn cưỡng hiếp Thẩm Tương. Khốn nạn nhất là hắn vừa làm nhục cô ấy vừa nói: Trong cơ thể mày từ nay sẽ lưu lại tinh dịch của tao, cả đời mày sẽ mang theo mùi vị của nó. Ngày hôm sau, Thẩm Tương mình đầy thương tích không lên lớp được. Khi cô giáo Tần đến thăm, đã biết được câu chuyện. Cô ta đã ra sức khuyên ngăn cha mẹ Thẩm Tương đừng đi báo cảnh sát. Nói rằng như thế thì thanh danh của Thẩm Tương sẽ mất hết. Gia đình Thẩm Tương vốn đang do dự nên cuối cùng đã nghe theo lời khuyên của cô giáo Tần. Thực ra lúc đó cô ta không phải vì Thẩm Tương mà là sợ để lộ chuyện này ra sẽ ảnh hưởng đến danh hiệu giáo viên ưu tú của cô ta. Như thế, sự việc này trở thành một bí mật. Nhưng những vết thương trên người Thẩm Tương còn chữa trị được chứ những vết thương tâm lý trong lòng cô ấy không thể bình phục trong một thời gian ngắn. Từ đó trở đi, Thẩm Tương bắt đầu thường xuyên ngửi thấy có mùi lạ trên người. Cảm giác như mùi tanh hôi trên dương vật của gã đàn ông kia. Cô ấy bắt đầu tắm rửa và xa lánh mọi người, sợ mọi người ngửi thấy mùi lạ đó trên thân thể cô. Về sau, gia đình cô ấy phải chuyển cả nhà đi nơi khác, họ cho rằng thay đổi hoàn cảnh thì có thể xua tan được cái mùi ấy. Nhưng chẳng có tác dụng gì. Cái mùi quái lạ ấy cứ bám lấy cô ấy như bóng với hình. Điều đó đối với một cô gái mới lớn mà nói, là một việc đau khổ biết chừng nào. Cho đến khi một người con trai mà cô ngầm thương thầm nhớ trộm ngồi bên cạnh cô, nói với cô rằng: Thơm quá...

Sau khi nghe xong câu chuyện của cô ấy, tôi giàn giụa nước mắt. Chúng tôi ôm nhau khóc một trận. Sau đó, cô ấy đón nhận tôi, trong sự đón nhận có một chút hoang mang, có một chút đau khổ nhưng trên hết là rất sung sướng. Tôi hôn lên khắp cơ thể cô ấy, nói với cô ấy, trên thân thể cô ấy không hề một chút mùi khác thường nào cả, có chăng chỉ là mùi thơm

điều dịu dàng thoải mái. Cô ấy biểu hiện bán tín bán nghi, nhưng xem ra cô ấy đã không còn để ý đến cái mùi đó nữa và bắt đầu giao tiếp với mọi người. Một thời gian sau Thẩm Tương đã trở lại là cô nữ sinh lạc quan, vui vẻ, hoạt bát. Các bạn học gọi đùa đó là nhờ sức mạnh của tình yêu. Từ đó tình yêu của chúng tôi tốt lên rất nhiều, chúng tôi cùng nhau bàn về kế hoạch tương lai, cùng nhau chung hưởng cuộc sống giản đơn nhưng hạnh phúc. Cho đến khi con người ấy xuất hiện.

Con người ấy chính là Tang Nam Nam. Lần đầu tiên gặp mặt chính là ở hội đồng hương chào đón sinh viên mới. Mọi người tuân tự giới thiệu mình. Đến lượt Thẩm Tương tự giới thiệu. Chúng tôi nghe thấy tiếng kêu ngạc nhiên của một cô gái. Lúc đó chúng tôi đều không để ý. Sau đó trong cả quá trình buổi gặp mặt, chúng tôi thấy cô gái đó luôn luôn nhìn Thẩm Tương bằng một ánh mắt kỳ lạ, vừa có vẻ khinh bỉ, vừa có vẻ đồng cảm. Nhưng rất nhanh sau đó, cô ta lại chuyển ánh mắt về phía tôi. Tôi nhận ra cô gái có tên là Tang Nam Nam này thích tôi. Thẩm Tương cũng nhận thấy điều đó, nhưng cô ấy không nói gì. Mỗi khi Tang Nam Nam “vô tình” gặp tôi trên đường là quần lấy tôi nói cười không ngớt, Thẩm Tương đều im lặng đứng bên cạnh. Có lần khoa chúng tôi thi đấu bóng rổ với một khoa khác, tôi là cầu thủ của đội bóng rổ, còn Tang Nam Nam là đội viên đội cổ vũ. Lúc giải lao giữa chừng, cô ấy mang đến cho tôi một chiếc khăn to để tôi lau mồ hôi. Thẩm Tương không khách khí nữa cầm chiếc khăn vứt đi. Mặt Tang Nam Nam lúc đó thật khó coi. Cô ta cầm chiếc khăn vứt xuống đất rồi nói một câu rất to: “Cứ làm như hay hóm lăm ấy, chẳng qua chỉ là đồ rác rưởi!” Sau đó không lâu, câu chuyện Thẩm Tương đã từng bị cưỡng hiếp truyền đi khắp trường. Tôi và Thẩm Tương trở thành một đôi được quan tâm chú ý nhất trong trường. Đi đến bất cứ đâu cũng bị bao vây bởi hàng trăm ánh mắt. Thẩm Tương bị khủng hoảng, bất cứ lúc nào cô ấy cũng có thể phát rồ lên. Sau đó lại hỏi tôi trên người có mùi tanh tưởi không. Tôi nhắc đi nhắc lại với cô ấy, không có, không có, vốn không hề có. Nhưng cô ấy không tin, lại bắt đầu tắm trở lại. Lần sợ nhất là cô ấy ở lì trong nhà tắm đến sáu giờ đồng hồ liền, lúc trở ra, trên cổ, trên cánh tay có thể nhìn thấy những vết thương nhỏ. Về sau, chúng tôi biết tất cả những tin tức về Thẩm Tương

đều bắt đầu từ Tang Nam Nam. Chúng tôi đến chất vấn cô ta, cô ta trả lời mặt tỉnh bơ rằng những điều cô ấy nói đều là sự thật. Thẩm Tương hỏi cô ta vì sao biết, cô ta bảo đã từng học ở trường trung học ấy, cô giáo Tần cũng là giáo viên chủ nhiệm của cô ta. Sau khi Tang Nam Nam thi đỗ vào đại học, cô ta đến thăm cô giáo chủ nhiệm cũ, cô giáo Tần đã nói với cô ta ở trường có một chị nữa, còn mang câu chuyện năm ấy nói cho Tang Nam Nam nghe.

Chúng tôi cho rằng những tin tức ấy rồi dần dần bị quên lãng, ai ngờ nó càng ngày càng trở nên tồi tệ. Lại còn diễn biến thành những câu chuyện không thể chịu đựng nổi. Khoảng thời gian đó, chúng tôi thật sự muốn phát điên. Thẩm Tương mấy lần khóc lóc đòi tôi bỏ cô ấy, nhưng tôi làm sao có thể làm như thế được? Có một lần, chúng tôi ra nhà nghỉ bên ngoài trường lẩn trốn suốt ba ngày, ba đêm. Chúng tôi chỉ biết khóc, hôn nhau, làm tình, cảm thấy thực sự không có lối thoát. Thẩm Tương bấu những móng tay dài vào lưng tôi, vừa khóc, vừa nói, giết cô ta đi, giết cô ta đi, em hận nó đến tận xương tủy. Đây là những việc duy nhất chúng tôi có thể làm vào lúc đó.

Tôi hẹn gặp Tang Nam Nam, giả vờ bỏ Thẩm Tương, muốn kết bạn với cô ta. Tôi nhẹ nhàng lừa cô ta đến một nhà xưởng cạnh bãi sắt phế liệu. Trước khi ra tay chúng tôi cho rằng vẫn còn có thể xoay xử cách khác, chúng tôi nói với Tang Nam Nam chỉ cần cô ta làm sáng tỏ sự việc thì chúng tôi sẽ tha. Nhưng con bé này chửi Thẩm Tương là đồ hèn hạ, lại còn nói sẽ đi tố giác chúng tôi. Lúc này không còn đường lui nữa, thật sự không còn đường lui. Tôi đã đâm cô ta rất nhiều nhát dao. Tôi hãy còn nhớ, khi bị đâm nhát dao thứ nhất, mắt cô ta tỏ ra kinh ngạc. Sau khi giết xong Tang Nam Nam, chúng tôi ngay lập tức bình tĩnh trở lại, cùng bàn nhau nên bỏ trốn hay tự sát. Gần sáng, chúng tôi ôm nhau ngủ, bên cạnh là xác của Tang Nam Nam. Nói thật, lúc đó cũng không thấy sợ. Kết quả khi tôi vừa tỉnh lại, phát hiện thấy Thẩm Tương nằm bên cạnh, cổ tay bị cắt đứt, máu chảy rất nhiều, máu trong người cô ấy gần như chảy ra hết. Tôi thấy trong tay cô ấy cầm một tờ giấy, trong đó viết là cô ấy giết Tang Nam Nam, tôi hoàn toàn vô can. Cô ấy ngốc quá, tôi làm sao có thể tiếp tục sống được nữa? Nhưng khi chết tôi vẫn còn một việc phải làm. Đó là

phải giết cô giáo Tần. Tôi phải bắt cái người mang đến mọi tai họa cho chúng tôi phải trả giá, trả giá tất cả!

Nghe xong câu chuyện của La Gia Hải, Phương Mộc đốt một điếu thuốc, rít một hơi thật sâu, rồi lại từ từ nhả ra.

Những mối quan hệ bên trong giữa mùi vị - tình dục - giết người đều đã được làm rõ. Nhưng trong lòng Phương Mộc vẫn không cảm thấy nhẹ nhõm. Anh chăm chú nhìn con người đang ngồi trước mặt, tâm trạng vô cùng phức tạp.

Nếu như nói Phương Mộc đồng tình với La Gia Hải trong việc giết hai mạng người, thì không nghi ngờ gì nữa, điều này sẽ là đi ngược lại với thiên phú nghề nghiệp của anh; nếu nói Phương Mộc tìm kiếm động cơ phạm tội khác hoàn toàn là do yêu cầu nghiệp vụ, đó cũng là lừa mình dối người.

La Gia Hải tất nhiên phải trả giá cho hành vi của mình nhưng Phương Mộc không muốn cậu ta phải chết.

Cuối cùng, anh chọn một cách vừa không đi ngược lại với nghề nghiệp, vừa thể hiện được sự đồng cảm.

“La Gia Hải, tôi e rằng sẽ phải làm trái với lời hứa của mình.” Phương Mộc thông thả nói.

“Hả? Cái gì cơ?”

“Không chỉ tôi, tôi hy vọng cậu không nên bảo thủ nữa.” Phương Mộc dụi đầu điếu thuốc vào chiếc gạt tàn.

“Tôi hy vọng cậu sẽ đem câu chuyện vừa kể cho tôi nghe kể lại cho thấm phán.”

“Vì sao?”

Phương Mộc đứng lên, hay tay nắm chặt lấy cạnh bàn, vươn người về phía trước: “Cậu có muốn chết không?”

La Gia Hải và Phương Mộc nhìn thẳng vào mắt nhau một lúc. Cuối cùng, cậu ta nhìn ra chỗ khác.

“Không, không muốn!” Giọng cậu ta vừa yếu ớt vừa hoang mang.

“Hãy kể nguyên văn cho thẩm phán nghe, có thể cậu còn có một con đường sống. Phải rồi, hãy tìm một luật sư giỏi.” Phương Mộc nghĩ: “Nếu cần tôi giúp đỡ, hãy nói với tôi.”

“Không cần!” La Gia Hải ngẩng đầu lên: “Khương Đức Tiên đã được toà án chỉ định làm luật sư cho tôi rồi.”

“Anh ta?” Phương Mộc hơi ngạc nhiên, thằng cha này quả là người có sức mạnh, có thể thuyết phục được toà án chỉ định cho làm luật sư biện hộ. Nhưng Phương Mộc không nói gì, chỉ vỗ vào vai La Gia Hải: “Anh ta là một luật sư xuất sắc đấy.” Phương Mộc ngừng lại một lát rồi nói, “Chúc cậu may mắn!”

Chương 6: Phương hướng

Tôi đang ở đâu?

Người đàn ông bất lực ngẩng đầu lên, trước mặt là một màn đêm đen kịt. Đó đúng là đêm đen theo đúng nghĩa của nó, không hề có lấy bất cứ một đồ vật gì để có thể nhận ra hình bóng lờ mờ của nó.

Người đàn ông cử động chân tay, nhưng không rời được khỏi chỗ ngồi, anh ta đã bị trói chặt vào một chiếc ghế. Chí ít là anh ta cảm thấy thế.

Bóng đêm mênh mông. Nó mang đến cho người ta một ảo giác dài lê thê. Người đàn ông cảm thấy mình như đang ở trong một căn phòng trống trải. Anh ta thử kêu lên một tiếng: “Cứu tôi với...”

Anh ta nhanh chóng nhận ra có điều lạ. Bởi vì, nơi này ngay cả tiếng vọng cũng không có.

Càng hoảng sợ, tiếng kêu của anh ta càng to: “Cứu tôi với... có ai không... cứu tôi với!”

Bóng đêm như mở toang hoác cái mồm to tướng, tiếng kêu của anh ta vừa bật ra đã bị nó nuốt gọn không thương tiếc.

Người đàn ông cố hết sức vận động tay chân, nhưng nỗi sợ hãi đã sớm tiêu hao toàn bộ sức lực của anh ta, anh ta nhanh chóng mệt mỏi rã rời, mềm oặt ra trên ghế.

Bỗng nhiên, một giọng nói trầm đục vang lên: “Hãy cử động tay trái!”

Người đàn ông hoảng sợ nhìn bốn xung quanh, tiếng nói hình như phát ra ngay bên tai, lại hình như bao vây thành một vòng tròn.

“Ngươi... ngươi là ai?”

“Hãy cử động tay trái!”

“Ngươi... rốt cuộc ngươi là ai?”

Tiếng nói chưa dứt, một luồng điện đau nhói xuyên qua cơ thể, cả người anh ta bất giác uốn cong lên, cảm giác như có hàng trăm mũi kim nhỏ cùng lúc đâm vào nội tạng.

Tiếng kêu thảm thiết của người đàn ông khiến chủ nhân của tiếng nói kia rất hoan hỉ, vẫn giọng nói lạnh lùng ẩn giấu một chút vui sướng:

“Hãy cử động tay trái.”

Người đàn ông không dám chệnh mảng, cố sức nhúc nhích cánh tay trái bị trói chặt trên ghế. Anh phát hiện thấy tay trái mình có thể sờ vào bốn cái nút bấm xếp thành hình chữ thập.

“Sờ được cái nút bấm đó chưa?”

“Sờ... sờ được rồi!”

“Tốt, bây giờ hãy trả lời những vấn đề của tao. Mỗi vấn đề tao cho mày thời gian ba giây suy nghĩ. Nếu mày trả lời đúng, tao sẽ thả cho mày đi.”

“Đợi, đợi đã...”

“Phía đông là phía nào?”

“Rốt cuộc người là...”

“3,2...”

Người con trai không muốn thử cảm giác bị kích điện một lần nữa, chẳng kịp nghĩ ngợi gì vội ấn nút bấm phía bên phải.

“Sai rồi”

Bất thành linh, cảm giác đau nhói lại đâm xuyên qua người anh ta. Anh ta đau đớn co rúm người lại, nhưng tứ chi vẫn bị trói chặt vào ghế, ngoài cảm giác đau đớn ở cổ chân, cổ tay ra, mọi cố gắng của anh đều phí công vô ích.

Giọng nói khô khốc lại vang lên: “Phía bắc là phía nào? 3, 2...”

Người đàn ông hoảng sợ ấn vào nút bấm hướng lên trên.

“Sai rồi!” Trong giọng nói ấy ẩn chứa một niềm hoan hỉ, giống như đứa trẻ tinh nghịch phát hiện ra sự thú vị của trò chơi.

Cơ thể rúm ró của người con trai chưa kịp hoàn hồn thì lại bị một trận kích điện mãnh liệt bất ngờ ập đến.

Cứ như thế mấy lần liền.

Câu hỏi của người ra đề rất đơn giản, chỉ là vấn đề phương hướng Đông, Tây, Nam, Bắc. Nhưng cho dù người đàn ông có lựa chọn thế nào, đáp án vẫn cứ sai. Tinh thần và tâm trí của người đàn ông không còn tỉnh táo nữa, một dòng nước dãi từ khoé miệng chảy dài xuống ngực. Mỗi lần cuống cuống sợ hãi nghe câu hỏi xong, anh đều ấn nút bấm một cách điên cuồng, sau đó lại là một trận co giật mãnh liệt kèm theo những tiếng kêu thảm thiết.

“Phía Nam là phía nào? 3, 2...”

“Tôi xin anh... hãy tha cho tôi...” Người con trai khóc thành tiếng, “Anh muốn gì tôi cũng đều đưa cho anh...”

Giây cuối cùng trôi qua, lần này không thấy dòng điện bị kích nữa.

Một lúc sau, giọng nói kia lại vang lên nhưng có phần hạ thấp xuống:

“Mày chẳng có cái gì cho tao cả. Tao chỉ muốn mày biết, phương hướng... rất là quan trọng.”

Tiếng thở gấp gấp của người con trai bỗng chốc dừng lại, anh ta ngẩng đầu lên, bốn xung quanh tất nhiên vẫn là đêm tối mênh mông. Nhưng trước mắt anh ta hình như hiện lên một bóng người mờ mờ.

Anh ta kêu lên thất thanh: “Tôi biết anh là ai rồi! Anh là...”

Cơn đau đớn bất ngờ ập đến khiến cho mấy từ tiếp theo tắc nghẹn giữa cổ họng, kỳ lạ là, lần này điều mà anh ta cảm thấy không phải là sự đau đớn mà là một sự khoái cảm sâu sắc xuyên suốt cơ thể. Trong cơn co giật rúm cả người, anh ta nhìn thấy những tràng pháo hoa đang không ngừng bắn toé ra, nếu như anh ta có thể chịu đựng thêm một chút nữa thì có thể phát hiện thấy trong gian phòng bịt kín này ngoài anh ta ra, cả bốn phía đều được bao bọc bởi những mảng cách âm dày. Đáng tiếc anh ta không thể chịu đựng hơn được. Pháo hoa là thứ cuối cùng anh ta nhìn thấy. Anh ta như đang nhớ lại một câu chuyện nào đó. Nhưng cái ý thức còn sót lại ấy nhanh chóng bị nhấn chìm trong đêm tối mênh mông.

Một lúc sau, từ những máy tăng âm trên bốn bức tường phát ra một thanh âm kỳ quái, vừa giống như tiếng khóc vừa giống như lời than thở.

Chương 7: Xét xử

Phương Mộc chăm chú nhìn cái chén trước mặt, những lá trà xanh lục thong thả duỗi ra, quay tròn trong nước, nhìn trông như vô cùng tự do tự tại, kỳ thực thì chúng không có chỗ dựa.

Giống như số mệnh con người.

Trước đây một giờ, Khương Đức Tiên gọi điện thoại cho Phương Mộc, yêu cầu được nói chuyện trực tiếp với anh. Phương Mộc suy nghĩ một lát rồi đồng ý.

Địa điểm nói chuyện là quán trà này. Đây quả thực là một địa điểm lý tưởng để chuyện trò. Vừa yên tĩnh, lại không bị làm phiền.

Phương Mộc nhìn đồng hồ, còn năm phút nữa mới đến giờ hẹn. Lúc ngẩng đầu lên lần nữa đã thấy Khương Đức Tiên đang đi men theo hành lang đến.

“Để anh phải đợi rồi!” Khương Đức Tiên bước vội đến trước bàn, đưa tay ra.

Phương Mộc đứng dậy, bắt tay Khương Đức Tiên.

“Cho một Long Tỉnh[1].” Khương Đức Tiên ngồi xuống ghế, lơ đãng xem thực đơn phục vụ mang đến. Anh ta đi vội đến mức thờ hồn hà hồn hên, trên trán lấp lánh mồ hôi.

[1] Tên một loại trà nổi tiếng của Trung Quốc.

“Tôi là Khương Đức Tiên, luật sư của văn phòng luật sư Hằng Đại. Đây là thẻ luật sư của tôi...” Khương Đức Tiên thò tay vào trong cặp lục tìm.

“Không cần đâu, chúng ta đã từng gặp nhau rồi.”

“Thế thì tốt, chúng ta đi thẳng vào vấn đề luôn nhé!” Khương Đức Tiên lấy tay đỡ cặp kính đang từ từ trễ xuống trên sống mũi ướt mồ hôi. “Tôi là luật sư biện hộ cho La Gia Hải. Tôi hẹn anh đến vì có mấy vấn đề cần anh chứng thực. Anh không phản đối tôi ghi âm chứ?”

“Không!” Phương Mộc nghĩ một lát, lắc đầu “Không phản đối!”

“Thế thì tốt quá!” Khương Đức Tiên lấy ra một chiếc bút ghi âm, mở ra, sau đó cẩn thận đặt lên bàn.

Toàn bộ cuộc nói chuyện chủ yếu xoay quanh vụ án cố ý giết người xảy ra ngày 10 tháng 9. Nhìn từ góc độ những vấn đề Khương Đức Tiên đặt ra thì thấy anh ta cố gắng chứng minh La Gia Hải tự giác ra đầu thú và có những biểu hiện hối hận. Những vấn đề này Khương Đức Tiên hỏi rất tỉ mỉ, ví dụ: “Anh cảm thấy khi đó La Gia Hải có chuẩn bị trước cách sát hại họ không?”, “La Gia Hải khi đó có chủ động hạ vũ khí không?” v.v... Trong quá trình trả lời câu hỏi, Phương Mộc luôn luôn chú ý quan sát Khương Đức Tiên. Anh ta tiều tụy hơn lần gặp trước nhiều. Khuôn mặt thể hiện sự mệt mỏi.

Lúc cuộc nói chuyện sắp kết thúc, Khương Đức Tiên hỏi thăm dò: “Cảnh sát Phương, nếu được anh có đồng ý ra toà làm chứng không và dưới góc độ nghề nghiệp của mình, chứng minh khả năng tái phạm của La Gia Hải là rất ít không?”

Phương Mộc suy nghĩ một lúc rồi gật đầu: “Có thể!”

“Tốt quá!” Khương Đức Tiên ngừng một lát, tỏ ra rất mừng. “Rất cảm ơn sự giúp đỡ của anh.” Khương Đức Tiên đứng dậy, cúi xuống nắm lấy tay Phương Mộc lắc lắc liên tục.

Phương Mộc cảm nhận được sức mạnh của cái bắt tay này, buột miệng nói: “Thực ra anh là luật sư chắc là biết rõ những chứng cứ này...”

Phương Mộc cân nhắc một chút rồi nói tiếp: “... hiệu quả rất hạn chế.”

“Tôi biết!” Nụ cười trên khuôn mặt Khương Đức Tiên hơi dừng lại, “Nhưng tất cả những chứng cứ có khả năng giúp cho đương sự của tôi giảm nhẹ hình phạt, tôi đều cố gắng thu thập.”

Phương Mộc nhìn anh ta một lúc lâu, “Tôi có thể được biết vì sao anh lại nhiệt tình với vụ án La Gia Hải này không?”

Khương Đức Tiên do dự một lúc, “Đây là trách nhiệm của một luật sư!”

Hai người nhìn nhau qua chiếc bàn, trong lòng cả hai đều hiểu rõ, đây không phải là lời nói thật.

Chín giờ sáng thứ 5, Toà án nhân dân thành phố C xét xử sơ thẩm vụ án La Gia Hải cố ý giết người.

Khi Phương Mộc vội vàng đến toà án thì phiên toà sắp sửa bắt đầu. Trong toà không còn một chỗ trống nào, phóng viên của mấy tờ báo trong thành phố đã sớm chiếm giữ mấy chỗ có lợi cho tác nghiệp, các loại ống kính, dãi có ngăn có đều tập trung hướng về ghế bị cáo. Phương Mộc có thể hình dung ra thái độ của La Gia Hải khi ánh mắt của cậu ta đối diện với chớp đèn máy ảnh. Anh cười một cách đau khổ, quay người đi sang phòng nghỉ của nhân chứng.

Khi đi qua cửa cầu thang, Phương Mộc nhìn thấy một phụ nữ trung niên dáng mệt mỏi đang dựa vào tay vịn cầu thang, mắt nhìn mà như không nhìn lên trên lầu, bên cạnh có mấy người đỡ hai bên nách, như sợ bà ta ngã. Thực ra, điều đó là không cần thiết, trong ánh mắt của người phụ nữ này có cái gì đó rất đáng sợ. Điều đó khiến toàn bộ cơ thể bà ta đều ở trong một trạng thái nuôi chí trả thù.

Phương Mộc ngồi ở phòng nghỉ nhân chứng được khoảng năm phút, bỗng thấy muốn hút thuốc, bèn đứng dậy đi ra hành lang. Chưa hút xong một điếu thì nghe thấy tiếng bước chân rầm rập trên tầng 2, trong đó có lẫn cả tiếng ma sát chói tai của xích sắt kéo lê trên nền nhà. Phương Mộc ngẩng đầu lên nhìn, vừa thấy một bóng người vụt qua cửa cầu thang đã mất dạng, phía sau là mấy người dìu đỡ đang đứng ngậy ra nhìn.

Phương Mộc ném mẫu thuốc, vội vàng bước tới. Chưa đến cửa cầu thang đã nghe thấy tiếng đánh đẹn đét đi kèm với tiếng khóc chửi:

“Đồ khốn kiếp... trả con gái lại cho tao... đánh chết mày đi...”

La Gia Hải dùng tay che đầu, cố gắng tránh những cú đánh vào đầu, vào mặt của người phụ nữ kia. Bốn cảnh sát tư pháp chịu trách nhiệm dẫn giải La Gia Hải không có vẻ tỏ ra lo lắng. Họ nắm vai La Gia Hải từ từ đi xuống tầng. Chẳng ai thèm đến ngăn cản người phụ nữ.

Phương Mộc chạy lên trước, kéo cổ tay người phụ nữ, không ngờ bà ta vụt giãy ra, lao đến há miệng cắn vào người La Gia Hải. Lúc đó những phóng viên bên trong toà án nghe thấy tiếng ầm ĩ vội chạy ra chụp ảnh.

Bốn cảnh sát tư pháp chịu trách nhiệm dẫn giải nhìn thấy ánh đèn chụp ảnh mới thò tay ra kéo người phụ nữ sang một bên. La Gia Hải miệng chảy máu, chệch choạng bước vào phòng xử án trong tiếng chửi mắng và tiếng bấm máy. Đứng cách phòng xử án một cánh cửa lớn dày dặn, Phương Mộc vẫn còn nghe thấy sự hỗn loạn ở bên trong. Sau tiếng gõ búa liên tiếp của thẩm phán, phòng xử án mới lấy lại được trật tự.

Xét xử. Giai đoạn điều tra tại toà.

Mấy đồng nghiệp ở phân cục hôm nay cũng được triệu tập đến tòa làm chứng. Có người được triệu tập đến để chứng minh quá trình bắt giữ và trình tự thu thập chứng cứ. Có người nhận ra Phương Mộc liền đến cùng hút thuốc và chuyện phiếm.

Có người tò mò hỏi công tố viên yêu cầu Phương Mộc đến làm chứng vấn đề gì. Phương Mộc nghĩ một lát rồi nói đến để làm chứng cho bị cáo. Mọi người đều ngơ ngác nhìn nhau, chuyện trò cũng bỗng nhiên nhạt nhẽo dần, có mấy người còn cố ý ngồi cách anh một chút, như muốn vạch rõ ranh giới với anh.

Phương Mộc tuy có thể lý giải được phản ứng của đồng nghiệp, nhưng vẫn cảm thấy ngại ngùng, chỉ mong thẩm phán mau cho gọi mình, coi như thoát khỏi sự lúng túng.

Làm chứng cho bên bị cáo. Phương Mộc vừa khai báo lý lịch và nghề nghiệp của bản thân xong đã thấy mọi người trong phòng hơi nhốn nháo. Không cần nhìn, anh cũng biết mẹ của Tang Nam Nam đang nhìn mình bằng ánh mắt căm hận.

Bắt đầu giai đoạn tranh tụng. Là luật sư biện hộ, trước tiên Khương Đức Tiên hỏi Phương Mộc.

“Cảnh sát Phương, anh có tham gia bắt La Gia Hải hay không?”

“Có!”

“Nhiệm vụ của anh là gì?”

“Đàm phán!”

“Thời gian đàm phán bao lâu?”

“Khoảng 15 phút.”

“Cũng có thể nói thời gian đàm phán rất ít, đúng không?”

Phương Mộc do dự một lát, “Có thể nói như vậy.”

“Bị cáo đã từng nhắc tới việc anh đã yêu cầu anh ta không nên bịt miệng cô bé và anh ta đã làm theo đúng không?”

“Đúng vậy!”

“Vì sao anh yêu cầu anh ta làm thế?”

“Vì lúc đó cô bé đang khóc, bịt miệng bé lại có thể làm bé ngạt thở.”

“Anh đã giải thích rõ cho bị cáo vấn đề này?”

“Đúng vậy!”

“Bị cáo lập tức nghe theo?”

“Đúng vậy!”

“Anh có cho rằng bị cáo lúc đó định sát hại cô bé đó hay không?”

“Tôi cảm thấy là không.”

“Về sau bị cáo đã tự nguyện bỏ hung khí, thả con tin và đầu hàng cảnh sát đúng không?”

“Đúng vậy!”

“Tôi có thể lý giải thế này, do sự phối hợp tích cực của bị cáo, nên cuộc đàm phán này đã thành công?”

Phương Mộc nghĩ một lát, “Có thể!”

“Rất tốt! Vừa nãy tôi đã giải thích cho bồi thẩm đoàn về động cơ gây án của bị cáo, tôi tin rằng vấn đề này anh cũng biết, đúng không?”

“Đúng!”

“Thế anh hãy nói cho tôi, với tư cách là một công dân bình thường, anh có đồng tình với bị cáo La Gia Hải không?”

Cả phiên toà bỗng im phăng phắc, mọi ánh mắt đều đổ dồn về phía Phương Mộc.

Phương Mộc nhìn Khương Đức Tiên mấy giây, rồi quay sang nhìn sang La Gia Hải, “Có.”

Ở dưới chỗ ngồi bắt đầu có sự nhốn nháo.

“Tôi hỏi lại anh một câu - Dưới góc độ nghề nghiệp của mình, bị cáo La Gia Hải có khả năng tái phạm không?”

“Tôi cho rằng hành vi của La Gia Hải là do bị kích động.” Phương Mộc ngừng lại một lúc, “Dưới góc độ tâm lý học mà nói, khả năng tái phạm của La Gia Hải là rất ít!”

Phương Mộc vừa dứt lời, cả phòng xử án nhốn nháo hẳn lên. Phương Mộc cố gắng trấn tĩnh, không quay đầu lại. Nhưng thấy Khương Đức Tiên đang đứng trước mặt biển sắc, Phương Mộc thấy trong lòng không yên, nhưng anh không kịp tránh - Một chiếc giày nặng trịch trúng ngay vào sau gáy.

Mẹ của Tang Nam Nam chân chỉ mang một chiếc giày, nhảy lên vừa khóc vừa chửi: “Mày có lương tâm không hả? Nói đỡ cho bọn xấu... cảnh sát gì mày!”

Những người dự phiên toà cũng bị kích động, mười mấy bàn tay chỉ vào mặt Phương Mộc:

“Mày không hổ thẹn với người chết sao?”

“Mẹ mày, có còn là người không?”

“Nói ngay, mày nhận của nó bao nhiêu tiền đút lót?”

Thẩm phán gõ búa liên hồi, “Trật tự! Trật tự!”

Cảnh sát tư pháp tại toà bắt đầu ngăn chặn những người bị kích động. Một phút sau, phòng xử án đã ổn định trở lại.

Thẩm phán cho phép công tố viên có thể thẩm vấn, một khuôn mặt công tố viên tỏ vẻ vui mừng trước nỗi bất hạnh của người khác xua xua tay, tỏ ý không có vấn đề gì.

Thẩm phán nghĩ một lúc rồi hỏi:

“Nhân chứng, anh cảm thấy bị cáo không có khả năng tái phạm đúng không?”

Phương Mộc trả lời một cách rõ ràng mạch lạc: “Vâng.”

Thẩm phán ngỡ vực nhìn Phương Mộc một lúc rồi nói: “Nhân chứng, anh có thể xuống!”

Phương Mộc vừa mới ra khỏi phòng xử án, chưa kịp thở đã lại thấy điện thoại di động trong túi rung lên:

“Alô, anh Biên ạ?”

“Cậu đang ở đâu?”

“Tòa án nhân dân thành phố.”

“Đi đến Gia Niên Hoa Vạn Nham Sơn ngay, ở đó xảy ra một vụ án mạng, hiện trường rất kỳ lạ, cậu đi xem xem.”

Rất kỳ lạ à? Phương Mộc tắt điện thoại, vừa đi về phía bãi đỗ xe vừa đoán, cái gì gọi là rất kỳ lạ?

Chương 8: Mê cung dưới lòng đất

Vạn Nham Sơn nằm ở ngoại vi thành phố. Gọi là Vạn Nham, thực ra chỉ là một hòn núi đá nhỏ. Mấy năm trước, một công ty bao thầu miếng đất lớn dưới chân núi xây dựng một khu vui chơi giải trí cảm giác mạnh, lấy tên là khu vui chơi giải trí Vạn Nham Sơn, trong đó có tất cả những trò chơi cảm giác mạnh như máy nhảy lều, tàu lượn trên không, ô tô bay v.v... Từ ngày khai trương đến nay, khu giải trí này hoạt động rất tốt, hàng ngày khách đông nườm nượp, hình như mỗi người đều muốn thử một lần cái cảm giác mà bình thường rất thích nhưng lại không dám như nhảy lều, đụng xe.

Trước cửa khu giải trí đỗ mấy chiếc xe cảnh sát. Đèn cảnh sát lạng lẽ nhấp nháy xanh đỏ xen nhau. Trước cửa phòng bán vé, một đám đông du khách đang vây quanh một nhân viên mặt đầy mồ hôi to tiếng chửi vãn. Anh này đang mặt nhăn như bị, cố sức giải thích điều gì đó.

Phương Mộc giơ cao tấm thẻ cảnh sát, một cảnh sát đang định ngăn anh lại vội bỏ tay xuống.

Phương Mộc nhìn anh ta gật gật đầu, “Hiện trường ở đâu?”

“Ngay bên trong.” Anh ta chỉ tay về phía khu vườn, “Anh có nhìn thấy bức tường gạch đỏ đó không, ở phía sau ấy.” Phương Mộc định rảo chân bước đi lại bị người cảnh sát gọi lại: “Đợi một chút, để tôi gọi người dẫn anh đi.”

Phương Mộc vừa định hỏi vì sao, anh ta đã giơ tay về phía phòng bán vé vẫy vẫy, “Này, cậu kia, lại đây.”

Người nhân viên đó đáp lời, như vừa nhận được kim bài miễn tội, chen ra khỏi đám người đang vây quanh, vội chạy tới.

“Có chuyện gì thế?”

“Cậu dẫn anh cảnh sát này xuống hiện trường!” Giọng nói của anh ta như một mệnh lệnh.

Anh này vội vàng gật đầu, “Được thôi, được thôi.” Xem ra, làm chân đầu sai còn nhẹ nhàng gấp vạn lần đứng giải thích cho đám du khách không được vào kia.

Phương Mộc cảm thấy hơi buồn phiền, hiện trường không xa, sao lại phải có người dẫn đi?

Anh nói một câu khách khí: “Không cần đâu, tôi tự đi cũng được.”

“Hãy để tôi dẫn anh đi!” Người nhân viên kia đã bắt đầu bước đi về phía khu vườn, “Nếu không anh sẽ chẳng tìm thấy được ngay đâu.”

Phương Mộc thấy vậy, chỉ còn cách đi theo anh ta. Vòng qua bức tường gạch đỏ, trước mắt là một cửa hang lớn hình vuông. Chưa đi đến trước cửa đã cảm nhận từng luồng khí lạnh từ trong hang thổi thẳng vào mặt. Bước vào hang, phía bên dưới chân là những bậc thềm xi măng kéo dài xuống phía dưới. Càng đi xuống dưới lòng đất, ánh sáng càng tối dần, trên tường có một số bóng đèn nhỏ màu đỏ, có thể soi lờ mờ những vật ở xung quanh.

Sau khi đi xuống bên dưới mười mấy mét trước mắt lại xuất hiện một bức tường, một cánh cửa sắt đen sì khép hờ, người nhân viên quay mặt lại hạ giọng nói: “Đi theo tôi nhé!”

Nói xong, anh ta kéo rộng cánh cửa ra, bước vào.

Phương Mộc đi qua cánh cửa sắt, thấy mình lọt vào một căn phòng nhỏ hình vuông, trên bốn bức tường có những cánh cửa sắt xem ra rất là kỳ lạ.

Phương Mộc ngay lập tức hiểu rằng mình đang ở nơi nào. Mê cung dưới lòng đất.

Người nhân viên đã mở cánh cửa bên trái, quay lại nói: “Anh hãy đi sát vào, vừa mới có một cảnh sát không theo kịp, đến nửa tiếng sau vẫn chưa tìm được đường ra.”

Đường trong mê cung là một con đường hẹp. Dưới ánh sáng tù mù của những ngọn đèn màu đỏ, trông nó rất nguy hiểm. Cảm tưởng như những bức tường ở hai bên sẵn sàng đổ sập xuống. Phương Mộc và người nhân viên kia, người trước người sau cùng bước. Chốc chốc lại gặp một chỗ ngoặt hoặc lại phải quay trở lại. Lúc đầu Phương Mộc định cố gắng nhớ đường, nhưng ngay sau đó anh đã phải từ bỏ ý định này. Chỉ còn cách

bám sát vào người nhân viên. Trong bụng thầm tính toán, chốc nữa làm thế nào quay ra được.

Sáu, bảy phút sau, phía trước có tiếng động vọng đến. Sau khi rẽ qua một khúc ngoặt, trước mắt bất thành linh hiện lên một bức tường sừng sững. Trên tường vẫn là một cánh cửa sắt sơn đen. Người nhân viên dừng bước.

“Anh đi đi, kéo cánh cửa kia ra là thấy!” Anh ta nhìn cánh cửa với nỗi khiếp sợ còn đọng lại trong lòng đến giờ vẫn chưa hết, “Tôi không muốn nhìn thấy thêm lần nữa!”

Phương Mộc gật đầu, “Nếu được, anh cho tôi một bức sơ đồ mê cung này nhé?”

“Tôi phải xin ý kiến lãnh đạo đã.” Anh ta do dự một lát. “Anh biết đấy, đây là bí mật kinh doanh.” Nói xong, anh ta vội vàng quay người bỏ đi.

Phương Mộc đứng trước bức tường, bỗng nhiên cảm thấy hoang mang vô cớ. Anh nhíu mày ngắm nhìn những bóng đèn màu đỏ xung quanh, đưa tay ra kéo cửa.

Đây là một căn phòng giống y hệt căn phòng khi nãy. Trong không khí tràn ngập một mùi vị khác lạ. Chính giữa căn phòng, một cái xác nam giới nằm sấp trên mặt đất. Xung quanh có mấy người đội mũ bảo hiểm, găng tay, găng chân trong suốt. Trông họ mơ hồ dưới ánh đèn đỏ lờ mờ. Hình như ngoài lòng trắng mắt ra, tất cả đều đỏ mờ mờ. Nghe thấy tiếng mở cửa, họ đều quay cả ra nhìn Phương Mộc. Phương Mộc cảm thấy rất khó chịu trước những cái nhìn kỳ lạ của bọn họ. May mà ngay sau đó có người cất tiếng chào: “Cậu đến rồi à?”

Phương Mộc nhận ra đó chính là Trịnh Lâm - chi đội phó chi đội cảnh sát hình sự Sở Công an thành phố. Anh gật đầu chào lại.

“Chụp xong hết chưa?”

“Xong hết rồi.” Trịnh Lâm cầm một bộ gồm mũ bảo hiểm, găng tay, găng chân có ý bảo Phương Mộc đeo vào. “Đội lấy dấu vết đã bắt đầu làm việc rồi. Tôi cảm thấy hiện trường có vẻ kỳ lạ liền gọi ngay cho anh

Biên.” Phương Mộc nhìn mấy cảnh sát đang bò ra nền đất cẩn thận khám nghiệm, rồi lại hướng ánh mắt vào cái xác nằm trên nền nhà.

“Nguyên nhân gây tử vong là gì?”

“Hiện thời chưa thể khẳng định được, pháp y sơ bộ kết luận là do bị kích điện.”

“Kích điện à?” Phương Mộc quay nhìn bốn xung quanh, “Nói như vậy thì đây không phải là hiện trường ban đầu?”

“Đúng vậy. Nạn nhân chết rồi mới được đưa đến đây.”

“Thế thì có điểm hơi lạ.” Phương Mộc nói như người mất hồn.

Trịnh Lâm cười hà hà “Chính vì hơi lạ mới gọi cậu đến.”

Phương Mộc gật đầu, đứng dậy đến bên cái xác cúi xuống. Người chết cao khoảng 1m70, nằm sấp, đầu nghiêng về bên trái, có thể thấy mắt hơi hé mở, nhưng chỉ là mí mắt nửa nhắm nửa mở, đã không còn thấy chút sự sống nào.

Mấy cán bộ pháp y cùng hô “1, 2, 3”, lật ngửa cái xác lên. Khuôn mặt cứng đờ của cái xác nhìn lên trần nhà, miệng mở to. Phương Mộc chú ý quan sát khuôn mặt. Đó là một khuôn mặt có biểu hiện rất lạ, như pha lẫn giữa sự đau đớn, sợ hãi với sự bình tĩnh. Anh ta đang nghĩ đến cái gì đó hoặc nghe thấy, nhìn thấy cái gì đó?

“Ôi, thằng cha này trước khi chết đã bị tra tấn rồi.” Một cán bộ pháp y vừa lăm bẫm vừa chia bắp chân của người chết ra.

“Cái gì?” Phương Mộc nhích lại gần.

“Anh nhìn xem.” Người cán bộ pháp y lấy tay chỉ vào bắp chân người chết, cổ chân người chết có một vết thương bị cháy đen.

“Hình như bị... đốt ấy?”

“Bị kích điện.” Người cán bộ pháp y lạnh lùng nói. “Tất cả mọi nơi trên người đều có, trên đùi, trên cổ tay, mà lại còn đối xứng nhau.”

“Đối xứng à?” Phương Mộc nhướn lông mày lên, “Như vậy có thể nói, lúc còn sống anh ta đã bị trói?”

“Lại còn bị cho điện giật nhiều lần.” Người cán bộ pháp y bĩu môi, “Mối thù này hẳn là lớn lắm đây!”

Lúc đó cánh cửa lại mở ra, người nhân viên vừa nãy đưa Phương Mộc vào thò đầu qua cánh cửa, anh ta nhìn cái xác nằm trên mặt đất một cái, vội vàng quay mặt đi, một tay đưa qua cánh cửa, trong tay cầm một tờ giấy, vẫy vẫy “Này, này! Đồng chí cảnh sát, địa đồ.”

Phương Mộc bước đến cầm lấy bức địa đồ. Người nhân viên co rút đầu vào sau cánh cửa, cất giọng ồm ồm: “Có địa đồ rồi, lát nữa các anh tự ra nhé.”

Bức địa đồ không to lắm, Phương Mộc xem rất nhanh. Trịnh Lâm nhìn vẻ mặt của anh cũng nhích lại gần, “Chúng ta hiện đang ở chỗ nào, có phải là sắp đến chỗ bên kia không?”

“Không phải!”

Anh trải bức địa đồ ra, chăm chú nhìn vào căn phòng nhỏ mình đang đứng.

“Chúng ta hiện đang ở nơi sâu nhất của mê cung.”

Ngày 28 tháng 9, tại khu vui chơi giải trí Gia Niên Hoa Vạn Nham Sơn, thuộc thành phố C đã xảy ra một vụ án mạng. Lúc xảy ra vụ án, có rất nhiều người đang đi dưới mê cung, khi đến đoạn giữa của mê cung đã phát hiện ra một xác chết nam. Du khách sợ quá bỏ chạy tán loạn, kết quả là tất cả đều bị lạc giữa mê cung. Sau đó có người đã ấn vào thiết bị cứu trợ, nhân viên cứu trợ mới đến đưa họ ra. Lúc đó rất nhiều người thần kinh đã bị suy sụp.

Nạn nhân là Tưởng Bái Nghiêu, 39 tuổi, giảng viên trường Đại học Thương nghiệp thuộc thành phố C. Tối ngày 27 tháng 9, anh này đã không về nhà như thường lệ. Vợ anh ta gọi điện thoại hỏi, anh ta nói còn bận viết nốt báo cáo về một đề tài khoa học. Đến 22 giờ đêm, vợ anh ta lại gọi điện thoại một lần nữa thì thấy điện thoại tắt, chị ta vội đến trường tìm chồng. Nhân viên trực ban nói rằng thầy Tưởng đã ra khỏi trường lúc 21 giờ. Sau khi tìm suốt đêm không thấy, sáng sớm hôm sau người nhà

của thầy Tường đã trình báo cảnh sát. Sáu giờ sau, xác của Tường Bái Nghiêu được phát hiện.

Căn cứ vào những vết thương hình thành do điện giật trên thi thể nạn nhân, làn da cháy đen, xương ngọc trai[1], có thể suy đoán, nguyên nhân chết là do bị sốc khi bị kích điện. Thời gian chết khoảng từ 22 giờ ngày 27 tháng 9 đến 2 giờ sáng ngày hôm sau. Hiện trường cái xác bị bỏ lại không phải hiện trường đầu tiên. Phía khu giải trí xác nhận hai lối ra vào của mê cung không đóng, ban ngày có người bảo vệ, ban đêm sau khi đóng cửa không có ai trông coi. Hung thủ có thể đã đưa xác chết đến bên ngoài tường rào. Sau khi thả xác nạn nhân vào trước, trèo tường vào sau. Sau đó kéo xác nạn nhân vào mê cung. Do hiện trường nơi cái xác bị bỏ lại vẫn hoạt động kinh doanh như thường ngày, cho nên khi phát hiện ra thì hiện trường đã bị xáo trộn. Thực nghiệm điều tra tại hiện trường không tìm thấy dấu mối nào có giá trị. Nhưng phía cảnh sát sơ bộ phán đoán, hung thủ có thể không chỉ có một người, khi gây án có thể sử dụng ô tô.

[1] Xương người sau khi bị điện giật bị khô và lổ chỗ.

Báo cáo khám nghiệm tử thi cho thấy, nạn nhân trước khi chết đã bị tra tấn cực hình, do đó cảnh sát cho rằng đây có thể là một vụ báo thù và từ đó đã cho triển khai hàng loạt các cuộc điều tra. Song kết quả xác minh người nhà, thân bằng cố hữu, hàng xóm láng giềng đều nói nạn nhân trước khi chết là người khiêm tốn, nhiệt tình, không nghe nói có thù oán với ai. Từ những thông tin phía nhà trường, nơi nạn nhân công tác, các đồng nghiệp của nạn nhân cung cấp nạn nhân là người chuyên tâm nghiên cứu khoa học, chăm chỉ với công việc. Nạn nhân còn là người phụ trách hội tình nguyện của nhà trường, rất nhiệt tình trong hoạt động công ích. Từ những kết quả xác minh trên có thể thấy, kết luận nạn nhân bị giết do bị báo thù là không có cơ sở. Có một cảnh sát còn nói đùa: “Nếu như nói thầy Tường có người thù oán thì chỉ có thể là do anh ta năm nào cũng thành công trong sự nghiệp nghiên cứu khoa học nên lấy hết cả kinh phí nghiên cứu về cho mình thôi.”

Một con người gần như hoàn thiện như thế, thì kẻ nào có thể thù hận anh ta đây?

Mặc dù mọi kết quả điều tra đều khác hẳn với suy đoán của cơ quan cảnh sát, nhưng Phương Mộc vẫn kiên định cho rằng điều tra theo hướng giết người để trả thù là đúng.

Trước tiên, tất cả những vụ án giết người đều kết thúc nhanh chóng, càng kéo dài thời gian gây án càng dễ bị phát hiện. Còn ở vụ án này, nạn nhân sau khi bị ức hiếp, còn bị tra tấn cực hình trong một thời gian dài. Hành vi làm tăng thêm độ nguy hiểm cực lớn này hiển nhiên đã tiết lộ tính cách đặc thù nào đó của hung thủ, mà tính cách này có liên quan đến sự hận thù. Thứ hai, hung thủ chọn thủ đoạn kích điện để giày vò và giết hại nạn nhân. Không nghi ngờ gì nữa, đây là một loại thủ đoạn rất phức tạp. Nếu chỉ muốn nạn nhân chịu đựng đau đớn thì chỉ một nhát dao là đủ, hà cớ gì phải tốn công, tốn sức kích điện? Phương Mộc cũng đã xem xét đến khả năng tra tấn để bức cung. Song, thông qua điều tra hoàn cảnh của nạn nhân, cơ bản có thể loại trừ khả năng nạn nhân có thể nắm giữ một tin tức tình báo hay một bí mật quan trọng nào đó. Còn có thể tưởng tượng, sau khi bị tra tấn liên tiếp bằng điện, nạn nhân đã gào thét thảm thiết, ngũ quan bị biến dạng cộng với mùi của da thịt bị đốt cháy trong không khí đã mang đến cho hung thủ một sự thoả mãn lớn. Rất hiển nhiên, đây cũng liên quan đến loại nhu cầu đặc biệt nào đó của hung thủ.

Nhưng điều khiến cơ quan cảnh sát bế tắc không thể giải thích là: Vì sao hung thủ lại chọn mê cung làm nơi để xác nạn nhân?

Thường thì, sau khi gây án, hung thủ phải tìm che giấu hành vi phạm tội, một trong những hành động đó là xử lý xác nạn nhân sao cho khó bị phát hiện. Còn hung thủ trong vụ án này lại hành động ngược lại, đưa xác nạn nhân đến một nơi vui chơi giải trí đông người qua lại. Nếu giải thích là để loè thiên hạ và thách thức cảnh sát thì có thể thấy hung thủ không cần thiết phải làm như vậy, thậm chí có thể nói là ngu xuẩn. Thứ nhất, hung thủ hoàn toàn có thể đưa xác nạn nhân đến một nơi đông người hơn, ví dụ như quảng trường hoặc trước cổng ủy ban thành phố, nếu làm như thế sẽ càng tăng hiệu quả kích động. Thứ hai, giấu xác buộc phải nhanh, kín

đáo. Mà mê cung thì rối rắm phức tạp tuyệt đối không thể là nơi để hung thủ có thể nhanh chóng giấu xác và trốn thoát.

Trừ phi hung thủ muốn dùng mê cung để bày tỏ một loại tình cảm nào đó, đồng thời tên này phải là người rất quen thuộc mê cung.

Cơ quan cảnh sát đưa tất cả nhân viên của khu vui chơi giải trí vào danh sách nghi vấn và tiến hành hàng loạt các biện pháp điều tra, xác minh, nhưng không đạt được kết quả gì. Phương Mộc biết được thông tin này không lấy gì bất ngờ, tự mình lái xe đến khu vui chơi giải trí.

Mê cung đã hoạt động trở lại, kinh doanh đạt được hiệu quả bất ngờ. Xem ra việc phát hiện có người chết ở mê cung lại càng làm cho nơi này trở nên hấp dẫn. Phương Mộc xem xét qua nơi bán vé, cười đau khổ, quay lại phòng giải đáp thông tin.

Một phó giám đốc khu vui chơi giải trí với một tập to tài liệu, xếp thành chồng trên mặt bàn trước mặt Phương Mộc, vừa lau mồ hôi vừa nói: “Cảnh sát Phương, anh cứ thông thả xem, tôi đang bận một chút.” Anh ta lấy tay chỉ về phía đám du khách đang ùn ùn kéo tới mê cung, trên mặt không nén nổi nụ cười. “Có việc gì cứ gọi tôi!”

Tài liệu bao gồm bản vẽ thiết kế, quá trình thi công, nhật ký cứu trợ và một số bức ảnh. Phương Mộc châm một điếu thuốc, kiên nhẫn đọc từng trang một. Trong lòng anh thầm cảm thấy mê cung chính là then chốt của vụ án, chí ít cũng có liên quan đến động cơ gây án của hung thủ. Phương Mộc đặc biệt chú ý nghiên cứu những tư liệu liên quan đến mê cung, hy vọng có được những phát hiện cần thiết ở nơi này.

Trên cơ sở tài liệu được biết mê cung dài 450 mét, phần lớn đều nằm sâu trong lòng đất. Hai đầu của mê cung đều có cửa ra vào, nhưng cho dù đi vào mê cung bằng cửa nào cũng chỉ có một con đường để đến được cửa bên kia. Căn phòng phát hiện có xác chết là ở đoạn giữa của mê cung, coi như một trạm dừng chân. Du khách muốn vào được căn phòng này buộc phải đứng trước một sự lựa chọn, chỉ có chọn đúng đường mới có thể ra khỏi mê cung, do đó đây mới là nơi sâu nhất của mê cung.

Chính vì sự rối rắm phức tạp của mê cung nên rất dễ khiến người ta bị mất phương hướng, lại thêm ánh đèn tù mù, áp suất của không khí, cho nên những du khách ra khỏi được mê cung chỉ đếm được trên đầu ngón tay, còn phần lớn du khách chưa đến được trạm dừng chân ở giữa chừng đã bị lạc. Mỗi con đường trong mê cung đều lắp một thiết bị cứu hộ, du khách một khi muốn ra khỏi mê cung chỉ cần ấn vào công tắc, phòng điều khiển sẽ xác định vị trí của du khách, phái nhân viên đến đưa du khách ra ngoài.

Bỗng nhiên, một bức ảnh đập vào mắt Phương Mộc. Trong ảnh, một thanh niên đang cười rạng rỡ, tay cầm một chiếc hộp nhỏ, nhìn thẳng vào ống kính làm một động tác tạo hình chữ V bằng ngón tay. Bên dưới bức ảnh có ghi hàng chữ: Đàm Kỳ, ngày 25 tháng 6 năm 2004, du khách đầu tiên đi qua mê cung.

“Đàm Kỳ?” Phương Mộc nhướn lông mày, cái tên này đã đọc qua rồi, anh lật lại những tài liệu vừa xem, quả nhiên trong danh sách những người vượt qua mê cung nhanh nhất anh đọc thấy tên Đàm Kỳ. Anh này chỉ cần 57 phút để đi qua mê cung. Còn người đứng thứ nhì phải mất 2 giờ 47 phút.

Người phó giám đốc lúc này đẩy cửa bước vào cầm một chai nước khoáng đặt trước mặt Phương Mộc.

“Anh vẫn đang xem cơ à?” Anh ta cúi xuống xem bức ảnh trên tay Phương Mộc. “Ồ, là anh chàng này à.”

“Nghe nói cậu này người đi qua mê cung nhanh nhất phải không?”

“Đúng đấy!” Phó giám đốc đặt mình ngồi xuống sofa, “Từ trước đến nay, chưa có ai nhanh hơn được cậu ta. Anh chàng này cũng rất hay, thường xuyên đến đây, cũng coi như là khách quen của chúng tôi.”

“Hả?” Phương Mộc ngăn người ra, vội vàng lật giở cuốn album vừa gấp lại, ngắm nghía một cách kỹ lưỡng bức ảnh Đàm Kỳ.

“Anh nói cậu ta thường xuyên đến đây. Sự việc đó là trước hay sau khi lập kỷ lục?”

“Là sau đó!” Phó giám đốc cười, “Chắc là muốn phá vỡ kỷ lục của chính mình đây mà?”

Phương Mộc lại chăm chú quan sát bức ảnh một lúc lâu, cuối cùng hỏi: “Trong tay cậu ta là phần thưởng à?”

“Đúng đấy!”

“Là cái gì vậy?”

“Là một chiếc la bàn!”

Đàm Kỳ khi nhận phần thưởng có để lại số chứng minh nhân dân, cho nên tìm cậu ta không khó. Ngày thứ 2, Phương Mộc gặp cậu ta tại phòng khách của một công ty quảng cáo.

Đó là một thanh niên trạc 23 tuổi, tóc nhuộm năm, sáu màu, miệng nhai kẹo cao su bước vào phòng họp, nhắc một chiếc ghế đặt lên nền nhà, ngồi dựa lưng vào ghế, nhìn ra phía trước. Anh ta ngồi trên ghế, hai tay đặt lên thành, rồi lại tì cằm lên.

“Có việc gì thế?”

Thái độ tỉnh bơ này ngoài sức tưởng tượng của Phương Mộc, khiến Phương Mộc cảm thấy hơi bất ngờ, anh quyết định đi thẳng vào vấn đề.

“Tôi là Phương Mộc, người của Sở Công an tỉnh, muốn gặp cậu làm rõ một số vấn đề. Đây là thẻ cảnh sát của tôi.”

Đàm Kỳ liếc qua tấm thẻ công an Phương Mộc đưa ra, gãi đầu nói: “Là vụ án giết người ở trong mê cung Gia Niên Hoa à?”

Phương Mộc nhìn cậu ta, nghiêm sắc mặt nói: “Đúng!”

Đàm Kỳ khịt mũi một cái, lúc lắc đầu, rồi bỗng nhiên cười, nói: “Tôi hỏi như vậy có phải là rất không có lợi với tôi phải không?”

Phương Mộc gầy gầy tàn thuốc, không trả lời.

“Tôi cho rằng anh sắp hỏi tôi: “Sao cậu biết? Hà, hà!””

Thấy Phương Mộc vẫn không mảy may phản ứng, nụ cười trên mặt Đàm Kỳ bỗng nhiên vụt tắt, trở lại vẻ ỉu xìu.

“Muốn biết cái gì thì hỏi đi!”

Phương Mộc đặt điều thuốc lên chiếc gạt tàn, bắt đầu hỏi:

“Cậu thường xuyên đến mê cung ở công viên giải trí chơi à?”

“Đúng vậy! Người vượt qua mê cung nhanh nhất là tôi!”

“Sau khi lập kỷ lục có đến nữa không?”

“Có đến!”

“Đã lập kỷ lục rồi sao còn đến nữa?”

“Không ngừng vươn lên mà!” Đàm Kỳ ngáp một cái, “Tôi muốn xem có thể nhanh hơn được nữa không?”

“Kết quả thế nào?”

“Sao?” Đàm Kỳ ngậy ra một lát, “Không tốt, không vượt qua được kỷ lục lần trước.”

“Kém nhiều không?”

“Không kém bao nhiêu!”

Phương Mộc chăm chú nhìn cậu ta một lúc, “9 giờ đêm ngày 27 tháng 9, cậu ở đâu?”

Đàm Kỳ không ngẩng đầu, mắt nhìn xuống nền nhà, một lúc sau mới nói: “Tôi... hình như là đến quán Internet chơi game. Đúng rồi, tôi chơi điện tử ở quán Internet Hồng Vận dưới nhà.”

“Chơi trò gì?”

“CS[2].”

[2] Tên viết tắt của trò chơi Counter-Strike (chống khủng bố).

“Ở nhà không vào mạng được à?”

“Được chứ!”

“Thế sao lại phải vào quán?”

“Vào quán chơi CS mới đã, mạng lại cực nhanh nữa.”

“Máy giờ thì rời quán?”

“Hình như là 3 giờ sáng, tôi cũng không nhớ rõ.”

“Cậu đi một mình à?”

“Đúng vậy!”

“Ai có thể chứng thực cho cậu?”

Đàm Kỳ ngẩng đầu dậy, mắt đảo quanh, “Không có ai.” Cậu ta nhìn Phương Mộc đang nhìn mình, không kiên nhẫn được nữa nói: “Ồ, ai mà biết được các anh đang điều tra về tôi. Tôi không thể nào làm bất cứ việc gì đều phải tìm được người làm chứng!”

Phương Mộc cười, đứng dậy nói: “Hôm nay hãy tạm đến đây đã. Nếu có việc gì tôi sẽ lại tìm cậu.”

“Tùy thôi!” Đàm Kỳ dứt tay vào túi quần, miệng nhai kẹo cao su, khệnh khạng bước đi.

Phương Mộc rất rõ Đàm Kỳ đã sớm chuẩn bị cho cuộc gặp gỡ này. Cậu ta tiếp nhận những câu hỏi với vẻ tỉnh bơ, khi trả lời thì cố gắng tránh tiếp xúc với ánh mắt của Phương Mộc, còn mồm thì nhai kẹo cao su liên tục. Tất cả đều do Đàm Kỳ cố ý tạo nên. Cậu ta đang tìm cách chống lại Phương Mộc đang ngầm dò xét nội tâm cậu ta thông qua những biểu hiện trên nét mặt.

Nhưng những thông báo kết quả điều tra của Sở công an thành phố đã khiến cho Phương Mộc vô cùng thất vọng. Đàm Kỳ đêm hôm đó đúng là đã chơi điện tử ở quán nét dưới nhà. Nhân viên phục vụ nhớ rất rõ cậu ta. Đàm Kỳ sau khi thuê phòng đã yêu cầu phục vụ mang đến một chai nước khoáng, phục vụ mang đến một chai nước khoáng hiệu Oa haha, nhưng cậu ta yêu cầu nước khoáng hiệu Nông phu, phục vụ lại mang đái cho cậu ta một chai nước khoáng hiệu Nông phu. Cậu ta lại nói muốn loại để lạnh chứ không uống loại thường. Ba giờ sáng, lúc thanh toán, cậu ta lại lờ qua tiếng lại với nhân viên phục vụ về vấn đề thu phí.

Cũng có thể nói, lúc xảy ra vụ án Đàm Kỳ không thể có khả năng xuất hiện tại hiện trường.

“Nói như vậy, thằng nhóc này không có vấn đề gì?” Biên Bình thổi những lá trà trên cốc, nhấp một ngụm nhỏ.

“Em thấy chưa chắc.” Phương Mộc lắc đầu, “Em khẳng định cậu ta nói dối.”

Đàm Kỷ nhiều lần ra vào mê cung, mục đích không phải là để phá vỡ kỷ lục của mình. Nếu không, cậu ta không thể không ghi chép lại. Chỉ có một mình, ở dưới mê cung bị ức chế, lại tối mò mò, có thể đáp ứng được thứ nhu cầu gì đây?

Biên Bình châm một điếu thuốc, “Thằng bé này ra vào mê cung nhiều lần khả năng là để vẽ địa đồ.”

“Em đã nhắc nhở trên Sở rồi.” Phương Mộc uể oải ngả người trên sofa, “Cần phải kiểm tra những người gần đây có quan hệ mật thiết với Đàm Kỷ.”

“Xem kìa, cậu mệt đến thế này rồi, mau về nhà ngủ đi.”

Phương Mộc cười hà hà, miễn cưỡng đứng dậy, thò tay rút một điếu nhãn hiệu Trung Hoa trong hộp thuốc của Biên Bình châm lửa. “Em về đây!”

“Ừ, về nhé.” Chuông điện thoại đổ dồn, Biên Bình vừa cầm ống nghe vừa vẫy tay chào Phương Mộc.

Phương Mộc gật đầu, quay người đi ra cổng, vừa khép cổng lại thì nghe tiếng Biên Bình từ trong phòng gọi to tên anh. Anh vội vàng kéo cánh cửa ra.

“Có việc gì thế ạ?”

Vừa mới cất lời, anh đã giật mình bởi sắc mặt của Biên Bình. Vừa này Biên Bình mặt mũi hiền lành, lúc này sắc mặt bỗng trở nên nghiêm trọng, lông mày nhíu lại.

Biên Bình nhẹ tay đặt ống nghe xuống, trầm ngâm một lúc rồi ngẩng đầu lên nói đồng dục: “La Gia Hải vượt ngục rồi!”

Chương 9: Vượt ngục

Tòa án nhân dân thành phố C, tại chiếu nghỉ bậc cầu thang tầng 2.

Khương Đức Tiên nghiêng người dựa vào tay vịn cầu thang, vẻ mặt nghiêm túc đang nghe vị thẩm phán đứng trước mặt nói cái gì đó. Vị thẩm phán với bộ mặt lạnh lùng đầy tính nghề nghiệp, đang thản nhiên xõ ra rất nhiều từ khiến đương sự sợ phát khiếp, ví dụ như: Tử hình.

Cuộc nói chuyện diễn ra không lâu, rồi vị thẩm phán nhanh chóng bỏ đi. Khương Đức Tiên vẫn giữ nguyên tư thế ban đầu, nhìn bất động vào bức tường trước mặt, trông giống như một pho tượng.

Một lúc sau, pho tượng bỗng nhiên động đậy, quay vội người, nhanh chóng đi xuống lầu.

Nửa giờ sau, chiếc xe Audi màu đen của Khương Đức Tiên lao nhanh đến trại tạm giam.

Quản giáo của trại giam hiển nhiên là rất quen với vị luật sư nổi tiếng này. Sau khi điền mấy chữ đơn giản vào sổ theo dõi liền dẫn Khương Đức Tiên vào phòng thăm gặp. Khương Đức Tiên đặt cặp tài liệu lên mặt bàn, ngây mặt nhìn vào góc nhà. Mấy phút sau, La Gia Hải được một người quản giáo dẫn ra.

Thần sắc cậu ta mệt mỏi, cái đầu cạo trọc đang mọc lên những sợi tóc ngắn và cứng. Cả người trông như một cây xương rồng ủ ê rầu rĩ.

Người quản giáo ấn cậu ta ngồi xuống trước mặt Khương Đức Tiên, sau đó đứng dạng chân với tư thế khoa trương phía sau La Gia Hải, Khương Đức Tiên ngăm khuôn mặt căng thẳng không cần thiết của người quản giáo, rồi lại nhìn lên quân hàm cảnh sát 2 sao trên vai anh ta, mỉm cười một cách kín đáo.

Khương Đức Tiên quay đầu lại đối mặt với La Gia Hải, cậu ta cũng nhìn lại anh ta, cố ép ra nụ cười.

“Có thông tin gì à?” La Gia Hải làm như thờ ơ hỏi, nhưng giọng nói có phần run rẩy, mắt nhìn chằm chằm vào Khương Đức Tiên.

“Giấy phán quyết của tòa vẫn chưa đến. Nhưng...” Khương Đức Tiên thở dài, “Tôi đã có được thông tin từ trong nội bộ... Không khả quan lắm!”

“Không khả quan lắm là ý làm sao?” La Gia Hải vội hỏi.

Khương Đức Tiên cup mắt xuống, không trả lời.

La Gia Hải chuyển ánh mắt sang bức tường trắng bên cạnh, cái nhìn trở nên trống rỗng.

Một lúc sau, cậu ta bắt đầu hỏi giọng khàn đặc “Hoãn tử hình hay là tử hình ngay lập tức?”

“Tử hình ngay lập tức!”

La Gia Hải bỗng nhiên cười ha ha vừa cười vừa lắc đầu.

“Trong dự đoán, trong dự đoán...”

“Chúng ta vẫn có thể kháng án!”

La Gia Hải ngừng cười, mắt nhìn vào cái còng trên tay, “Xong rồi, không cần nữa. Hay là cho tôi một chút nhẹ nhàng thoải mái, chờ chết thế này khó chịu lắm. Tôi chỉ có một thỉnh cầu.” Cậu ta ngẩng đầu lên nhìn Khương Đức Tiên, “Có thể để tro xương của tôi và Thẩm Tương cùng với nhau được không?”

Khương Đức Tiên không trả lời mà chăm chú nhìn vào mặt La Gia Hải, lông mày nhíu chặt lại, ánh mắt cũng trở nên quả quyết.

“Xem ra chỉ có thể như vậy.”

Khương Đức Tiên lấy từ trong cặp tài liệu ra một bao thuốc lá, một tay sờ soạng tìm trên người, mấy giây sau, anh quay mặt về phía người quản giáo, nét mặt bỗng trở nên thờ ơ.

“Người anh em, lấy hộ tôi cái bật lửa, đội trưởng Điền của các cậu ở đâu? Là Điền hói ấy, hãy nói là luật sư Khương cần.”

Người quản giáo trẻ có vẻ ngần ngại, nhưng chính miệng Khương Đức Tiên đã tùy tiện nhắc đến biệt hiệu của cấp trên của anh ta, khiến anh này không tiện từ chối. Do dự một lúc, anh ta quay người đi ra khỏi phòng

thăm gặp. Có thể nhận thấy, do cứ đứng mãi ở tư thế ngay đơ như thế nên bắp chân anh ta hơi bị tê.

Người quản giáo vừa ra khỏi cửa, Khương Đức Tiên liền đứng bật dậy, lôi từ trong cặp tài liệu một cái phong bì, nhanh chóng lấy từ bên trong ra hai bức ảnh được in ra từ máy in ném xuống trước mặt La Gia Hải.

La Gia Hải có phần ngạc nhiên, theo bản năng cúi xuống nhìn bức ảnh, chỉ liếc qua một cái, mặt cậu ta đã tái đi.

“Anh... anh là...”

“Đừng hỏi gì!” Khương Đức Tiên cắt ngang lời La Gia Hải, những tia mắt đầy máu sau cặp kính vàng toát ra vẻ hung hăng sừng sộ, “Từ lúc này trở đi, tất cả phải theo lời tôi!”

Người quản giáo trẻ vừa dùng tay vuốt cái bật lửa vừa nghĩ về đội trưởng hói, bất giác cười thành tiếng. Vừa rẽ vào hành lang, nụ cười trên mặt liền vụt tắt.

Trước cửa phòng thăm gặp, La Gia Hải đang dùng tay trái bị còng khống chế Khương Đức Tiên, tay phải cầm một cái bút đã vụn bỏ nắp, ngòi bút cắm vào cổ Khương Đức Tiên.

“Lùi lại!” La Gia Hải bặm môi, trợn mắt hét to.

“Đừng... đừng có làm bậy!” Cặp kính của Khương Đức Tiên đã tụt xuống tận đỉnh mũi. Người Khương Đức Tiên đã bị La Gia Hải kiềm chặt, hai chân di chuyển một cách yếu ớt. Người quản giáo rút từ thắt lưng ra một chiếc dùi cui, lại lấy ra một chiếc bộ đàm gọi loạn lên.

Một lát sau, từ trên gác xông ra mười mấy cảnh sát, thấy tình hình như vậy, những người này cũng đều cuống quýt cả lên, chỉ biết gọi nhau rối rít. Hành lang trở nên âm ỉ, huyền não, La Gia Hải vẫn găm gào chói tai:

“Tránh cả ra, nếu không tôi sẽ giết anh ta!”

“Tất cả... đừng có manh động!” Khương Đức Tiên bất lực xua tay, “Các anh phải chịu trách nhiệm đây.” Mười mấy cảnh sát trẻ đang định hăm hở xông vào, nghe thấy nói thế lại ngần ngại. La Gia Hải lôi Khương Đức

Tiên đang chệch choạng vượt qua đám cảnh sát trang bị đầy đủ nhưng bất lực, nhanh chóng ra đến ngoài sân.

Vừa bước ra sân, La Gia Hải đẩy Khương Đức Tiên chắn phía trước, rồi đi giật lùi về bãi đỗ xe. Trên vọng gác gần đấy, một chiến sĩ cảnh sát bảo vệ bất đắc dĩ chìa súng xuống, nói vào bộ đàm: “Không được, con tin không chế anh ta rất chặt.”

La Gia Hải không chế Khương Đức Tiên dần dần tiếp cận chiếc xe Audi màu đen, cổng ra vào của bãi đỗ xe cũng đã bị mấy chiếc xe cảnh sát chặn lại.

“Hãy tránh xe ra!”

“La Gia Hải, hãy đầu hàng ngay, đó là...”

“Hãy tránh xe ra!” La Gia Hải nhấn mạnh tay, đầu ngòi bút ấn càng sâu, máu từ cổ Khương Đức Tiên chảy xuống. Anh ta hét toáng lên.

Đội trưởng Điền nghiêng răng lại, “Lái xe ra!”

La Gia Hải và Khương Đức Tiên cuối cùng cũng áp sát phía trước xe ô tô, La Gia Hải hét lên thật to: “Mở cửa xe ra!” Khương Đức Tiên lập cập lấy chìa khóa xe ra mở cửa. La Gia Hải ấn đầu Khương Đức Tiên vào trong. Vài giây sau, chiếc Audi A6 vọt qua cổng trại tạm giam. Mấy chiếc xe cảnh sát kéo còi ử bám sát phía sau.

Khương Đức Tiên tay cầm vô lăng phút chốc trở nên nhanh nhẹn, khác hẳn dáng khốn khổ nhếch nhác vừa rồi. Chiếc Audi như một con cá mập nhanh nhẹn lao vào giữa dòng xe trên đường. Những chiếc xe cảnh sát bám phía sau mặc dù đã chạy rất nhanh nhưng vẫn không làm thế nào rút ngắn được khoảng cách với chiếc Audi.

Khương Đức Tiên chốc chốc lại nhìn vào gương chiếu hậu, khi quay đầu lại vẫn thấy đau trên cổ. La Gia Hải toàn thân ướt sũng vẫn giữ nguyên tư thế ban đầu, mắt nhìn thẳng, cái bút trong tay vẫn run lập cập.

“Cậu có thể rời tay ra một chút được rồi đấy.”

“Ôi, tôi xin lỗi...”, La Gia Hải như người bừng tỉnh cơn mơ, vội vàng rút cái bút ra khỏi cổ Khương Đức Tiên. Khương Đức Tiên đau đến mức kêu

lên xuýt xoa, một dòng máu tươi từ cổ chảy xuống. La Gia Hải cuống lên, vội vàng tìm cái gì đó để cầm máu. Khương Đức Tiên mắt nhìn thẳng về phía trước, vẫy tay ngăn La Gia Hải lại.

“Cậu không phải lo cho tôi, hãy mở cái ngăn kia ra!”

Trong chiếc ngăn nhỏ có một chiếc điện thoại di động, và một chiếc chìa khóa nhỏ. Khương Đức Tiên trước hết cầm lấy chiếc điện thoại, mở máy, rồi lại nhìn vào chiếc chìa khóa nhỏ hất hất miệng: “Hãy tự mở còng tay ra!” Nói xong, lại cầm điện thoại bấm một chuỗi dãy số.

Điện thoại nhanh chóng được kết nối. Phía bên kia tất nhiên là đang đợi cuộc gọi này, Khương Đức Tiên không hàn huyên nhiều lời mà trực tiếp báo cho biết vị trí hiện tại của mình: “Tôi đang ở trên phố Tiên Vệ, hai phút nữa sẽ chạy qua phố Trường Khánh.” Phía bên kia ừ một tiếng rồi đập máy.

La Gia Hải đã mở được còng tay, mắt chăm chú nhìn Khương Đức Tiên, đợi lệnh của anh ta. Trong đầu La Gia Hải đang loạn cả lên, cuống đến mức không tự chủ được mình, chỉ đặt cả hy vọng vào vị luật sư kỳ lạ khó hiểu đang ở trước mặt.

Khương Đức Tiên cảm nhận được cái nhìn của La Gia Hải, quay đầu lại, cất giọng cười: “Cậu chịu khó một chút, chúng ta sẽ nhanh chóng an toàn thôi.”

Phía sau chiếc Audi 50 mét, mấy chiếc xe cảnh sát đang thực mạng đuổi theo. Trong chiếc xe dẫn đầu, đội trưởng Điền mặt đầm đìa mồ hôi đang nhìn chăm chú vào chiếc Audi phía trước, luôn mồm hét vào chiếc máy bộ đàm trong tay: “Nhanh lên... Hãy cho biết ngay... phong tỏa bốn phía phố Tiên Vệ...”

Mấy chiếc mô tô chuyên dùng của cảnh sát vọt qua bên cạnh xe ô tô, khéo léo vượt qua dòng xe phía trước mặt. Đội trưởng Điền nhìn thấy họ đang dần dần áp sát chiếc Audi, trong lòng thấy đỡ lo một chút. Anh lau mồ hôi trước trán, đặt mình ngồi xuống ghế xe. Bỗng nhiên, hình như anh nhớ ra điều gì, vội quay đầu lại hỏi người đồng nghiệp lớn tuổi bên

cạnh: “Trong lịch sử thành phố C đã bao giờ xảy ra việc phạm nhân trốn thoát chưa?”

Người đồng nghiệp lặp ba lần một lúc rồi nói nhỏ: “Hình như chưa có.”

Mặt đội trưởng Điền vừa hồng lại một chút lại trắng bệch ra, anh vỗ mạnh vào vai người lái xe:

“Nhanh nữa lên!”

Một nửa cảnh sát thành phố C đã được điều động. Cảnh sát phòng cháy, cảnh sát giao thông, cảnh sát dự bị và trung đội đặc nhiệm, tất cả đều ai vào chỗ nấy. Một vòng vây lớn đang dần dần thắt lại. Chỉ năm phút nữa, La Gia Hải có mọc cánh cũng không thể thoát được.

Đúng lúc đó, mấy chiếc mô tô chuyên dùng và cảnh sát chỉ còn cách chiếc Audi chừng 10 mét, Khương Đức Tiên thậm chí có thể nhìn thấy rõ huy hiệu cảnh sát trên mũ bảo hiểm.

“Mẹ kiếp!” Khương Đức Tiên hạ giọng chửi một câu, “Cậu La, hãy ấn ngòi bút vào cổ tôi ngay!”

“Hả?” La Gia Hải ngớ ra cầm cái bút lên.

“Nhanh lên!” Giọng Khương Đức Tiên dứt khoát không thể biện bác. “Chúng ta phải diễn kịch tiếp thôi!”

Trước mắt là ngã tư giao nhau giữa đường Trường Khánh và phố Tiền Vệ Đại. Khương Đức Tiên nhắm mắt lại, trong lòng thầm đếm 1, 2, 3, khoảng một cái đã lao như bay qua ngã tư.

Gần như cùng một lúc, một chiếc xe tải chở hàng rất dài bất ngờ xuất hiện ở ngã tư Trường Khánh, nó vừa bóp còi inh ỏi vừa lao qua đèn đỏ theo hướng từ Nam đến Bắc, chạy ra đường trung tâm.

Một chiếc mô tô chuyên dùng của cảnh sát không kịp phanh, người cảnh sát lái xe vội vàng đánh tay lái định tránh đuôi chiếc Audi, nhưng không ngờ một chiếc Jeep chạy rất nhanh ở phía sau. Hai chiếc xe tông thẳng vào nhau. Chiếc mô tô lộn vòng bay lên trời. Người cảnh sát lái xe văng

xa đến 20 mét rồi nặng nề rơi xuống đường. Sau khi trượt đi một đoạn thì “rầm” một tiếng đâm thẳng vào trụ đèn cạnh ngã tư, bất động.

Người lái xe tải kéo phanh tay, trong tiếng ma sát chói tai, bánh xe để lại một vết lốp đen, dài trên mặt đường nhẵn bóng, kèm theo mùi cao su cháy khét lẹt. Chiếc xe tải chở đầy đất cát chạy ngoằn ngoèo một đoạn rồi đứng khựng lại, xiêu vẹo trên đường. Tiếp đó, một chiếc xe Jetta đâm nghiêng vào thùng xe tải. Người lái xe hoảng hốt vừa thò đầu ra khỏi cửa xe lại vội vàng thụt vào. Một chiếc taxi đâm đánh “rầm” một tiếng vào cửa xe bên cạnh buồng lái. Tiếp theo, lại một chiếc xe nữa...

Xe phanh gấp khiến cho trán của đội trưởng Điền sưng vều lên như một quả bóng bàn, anh lấy tay bịt trán, cúi đầu chui ra khỏi xe, khung cảnh trước mặt khiến anh tỉnh lại ngay.

Phía trước là mười mấy chiếc xe đâm vào nhau thành một đoàn. Trên đường đâu đâu cũng thấy vương vãi mảnh đèn và trụ bảo hiểm vỡ, tiếng rên rỉ, tiếng chửi bới vang lên khắp nơi. Một cảnh sát lái xe nằm trên mặt đường cách khoảng 10 mét, chiếc mô tô nằm đè lên người, đang rướn người dậy, bả hoại vấy tay.

Đội trưởng Điền đứng ngậy ra nhìn, anh hiểu rất rõ khung cảnh trước mặt là sự cố giao thông xảy ra cùng một lúc lớn nhất trong lịch sử thành phố C, anh càng hiểu rõ rằng từ khi thành phố C thành lập đến nay, La Gia Hải là phạm nhân đầu tiên đang bị tạm giam đã biến mất không để lại dấu vết ở giữa ngã tư đường.

“Mẹ kiếp!” Đội trưởng Điền lẩm bẫm, “Ta đây đã làm nên lịch sử rồi!”

Vừa lao qua ngã tư, La Gia Hải nghe rất rõ tiếng phanh xe ở phía sau. Không kịp để cho cậu ngoái đầu nhìn, chiếc Audi ngoặt gấp, chạy men theo một con ngõ nhỏ. Sau khi rẽ qua mấy khúc ngoặt, chiếc Audi chạy ra một con đường hơi rộng hơn một chút. Chỉ có lèo tèo mấy người đang đi trên đường, họ chẳng thèm để ý đến chiếc Audi đang lao âm âm bên cạnh. Sau khi chạy khoảng hơn 100 mét, bên phải ngã tư đường xuất hiện một người đàn ông đội mũ bóng chày, mặc bộ quần áo màu xám.

Khương Đức Tiên cho xe chạy bên cạnh người đàn ông, nói rất gọn với La Gia Hải: “Xuống xe, đi theo anh ta!”

Người đàn ông đội mũ bóng chày kéo cửa xe, quan sát bốn xung quanh rồi dùng tay làm một động tác: “Xin mời” với La Gia Hải.

La Gia Hải hướng ánh mắt về phía Khương Đức Tiên, Khương Đức Tiên bình tĩnh nói: “Hãy tin tôi!”

La Gia Hải không kịp do dự, quay người chui ra khỏi xe. Khương Đức Tiên đưa chiếc điện thoại vừa gọi cho người đội mũ bóng chày. Người này cất điện thoại đi, rồi lại vơ cả chiếc còng và chìa khóa trên ghế xe, sau đó quay người dẫn La Gia Hải đi về phía chiếc xe Matiz đỗ cạnh đường.

Khương Đức Tiên lập tức nổ máy xe, chạy lên phía trước, vừa lái anh vừa nhìn xung quanh. Cuối cùng, trong một con ngõ nhỏ không người, anh bỗng đưa tay mở cánh cửa bên phải, tăng mạnh chân ga lao về phía trước, tiếp đó, cho xe lao thẳng vào một bồn hoa bên đường.

Đầu xe Audi bị đâm biến dạng, một đám hơi nước lớn bốc lên từ khe hở. Trong buồng lái, Khương Đức Tiên mệt mỏi nhắm nghiền mắt, gục giữa túi khí căng phồng.

Lúc này, ngã tư Trường Khánh trở nên hỗn độn. Xe cứu hộ đang định kéo những chiếc xe bị tai nạn đi để nhanh chóng khôi phục lại giao thông trên đường. Xe cứu hỏa và xe cấp cứu nối đuôi nhau chạy tới, chạy lui. Những nhân viên công tác trong bộ đồ bảo hộ chen chúc giữa những người vây quanh, bận rộn chạy đi chạy lại. Tiếng còi xe liên tiếp rú lên hỗn tạp âm ỉ như tiếng máy cắt kim loại, lại cộng thêm âm lượng tăng lên gấp mấy lần ngày thường của mỗi người. Một bản sonat ngày tận thế được tấu lên trên bầu trời đường Trường Khánh với những thanh điệu chẳng hay ho gì. Trong không khí hỗn tạp mùi xăng dầu, mùi cao su cháy khét lẹt và mùi da thuộc, những người bị thương hoặc đang tỉnh hoặc hôn mê được khiêng lên xe cứu thương, khăn trướng đưa đến bệnh viện gần nhất.

Cách nơi xảy ra tai nạn đâm xe chừng 20 mét về phía Tây Bắc, người cảnh sát lái xe mô tô bị mười mấy người vây quanh.

“Ở đây vẫn còn một người, đến đây mau lên!”

Hai nhân viên cứu hộ khiêng cáng, bước qua lan can chắn vôi vàng đi đến, sau khi xử lý qua loa đã huy động những người vây quanh giúp đỡ khiêng người cảnh sát lái xe mô tô lên cáng. Mấy người khiêng chân, mấy người đỡ vai, không ai để ý có một người nhỏ bé cũng đi lẫn trong đó.

Sự dịch chuyển đã làm cho vết thương đau đớn thêm, người cảnh sát hồi phục ý thức trong chốc lát, anh cảm thấy có người đang sờ vào thắt lưng, một bàn tay đang mở bao súng.

Người cảnh sát không nói được thành lời, muốn đưa tay ra ngăn lại, động tác nhỏ đó đã lấy đi chút sức lực cuối cùng của anh, ngay sau đó anh lại chìm vào trong mê sảng. Những người khiêng cáng không chú ý trên tay người cảnh sát mất đi một trọng lượng khoảng 900 gam. Một vật bằng sắt nặng trình trịch đã bị đôi bàn tay nhỏ bé mang đi giữa những chân người.

Thế rồi, một súng, một người mất hút giữa con ngõ nhỏ huyền ảo.

Chương 10: Trùng hợp

Phương Mộc ngồi trước bàn, vẻ mặt lạnh nhạt, nhìn chăm chăm vào phía đối diện như người mất hồn. Đây là chiếc ghế xoay. Hai giờ trước, La Gia Hải đã nhảy ra từ chiếc ghế anh đang ngồi này, bức hiếp Khương Đức Tiên.

Biên Bình đi đi lại lại trong phòng thăm gặp, như muốn tìm thấy chút manh mối nào trong căn phòng không đầy 10m² này. Chính ủy trại tạm giam đứng dựa người vào cạnh cửa, vẻ mặt như người gặp nạn lớn.

“Sao lại không xích chân hãm ta lại?” Biên Bình cuối cùng cũng ngẩng đầu lên, “La Gia Hải là phạm nhân trọng án.”

“Nếu như có phán quyết của tòa án chúng tôi nhất định đã xích rồi.” Chính ủy lau mồ hôi trên trán, “Ai mà biết được thằng luật sư ngu ngốc đó lại cho hãm biết trước cơ chứ? Thật ra, thằng nhóc này cũng không phải tay vừa!”

Biên Bình cười đau khổ, “Nó đã lừa tất cả chúng ta.”

“Đúng thế.” Chính ủy nhìn Phương Mộc có chút ác ý, như tìm được một đối tượng trút cơn giận, “Đặc biệt là anh cảnh sát Phương đây.”

Biên Bình cảm thấy hơi ngượng, bất giác quay lại nhìn Phương Mộc.

Phương Mộc hình như không nghe thấy, vẫn nhìn chăm chăm về phía trước.

Chính ủy cảm thấy không vui, chỉnh sửa quân phục, nói: “Người trên Sở Công an thành phố có khả năng đã đến rồi, các cậu bình tĩnh giải quyết, tôi đi trước đây.”

Trong phòng thăm gặp còn lại Phương Mộc và Biên Bình. Biên Bình đi đến trước mặt Phương Mộc, nhìn pho tượng gỗ Phương Mộc, thở dài, rồi rút một điều thuốc ném sang.

Phương Mộc không kịp đưa tay, điều thuốc trúng vào đầu anh rơi xuống đất. Một lúc sau, anh cất tiếng thở dài thườn thượt, hai khuỷu tay chống trên mặt bàn, mặt vùi sâu trong lòng bàn tay.

Biên Bình chẳng nói chẳng rằng hút hết điếu thuốc, “Đừng nghĩ nữa, sự việc đã xảy ra rồi, trách nhiệm chủ yếu cũng không thuộc về cậu.”

“Không!” Phương Mộc cuối cùng cũng mở miệng, “Chính là do em phán đoán sai.”

Sai rồi, sai hẳn rồi. La Gia Hải xem ra không phải người đơn giản, không phải là một thanh niên đơn thuần, dễ kích động như mình vẫn tưởng. Cứ tưởng rằng phán quyết là xong, ai ngờ mới chỉ là điểm khởi đầu.

“Có tin gì về vị luật sư kia chưa anh?”

“Tạm thời chưa có gì. Tôi có cảm giác La Gia Hải sẽ không giết anh ta.”

“Em cũng có cảm giác là không thể.”

“Chắc sẽ sớm có tin về anh ta thôi. Cuộc truy lùng toàn thành phố đã bắt đầu rồi. Tôi đi đến hiện trường vụ đâm xe đây, cậu đi không?”

Phương Mộc lắc đầu, “Em muốn ngồi thêm một lúc nữa.”

“Cũng được! À, đúng rồi,” Biên Bình cúi người xuống, “Có ai hỏi thái độ của cậu về vấn đề này thì đừng có nói gì, nhất là với giới truyền thông, hiểu không?”

“Em biết rồi!” Phương Mộc cúi đầu, “Em xin lỗi sếp!”

Biên Bình không nói gì, vỗ vỗ vào vai Phương Mộc rồi quay người bước đi.

Trên bàn còn sót lại những đồ vật của Khương Đức Tiên bỏ lại lúc bị khống chế. Một cái cặp đựng công văn, giấy tờ rất đẹp, một quyển sổ ghi chép đang mở. Phương Mộc lật giở cuốn sổ, lại mở chiếc cặp tài liệu, đổ hết những thứ trong cặp ra.

Xem ra đây là con người có thu nhập tương đối cao, những vật dùng đều là loại tương đối tốt. Những thứ để trong cặp đều được phân loại và sắp xếp gọn gàng. Khương Đức Tiên là một người cẩn thận, tỉ mỉ, theo đuổi hiệu suất công việc.

Thế nên sai lầm lần này của anh ta tương đối buồn cười.

Một người hành nghề luật sư như anh ta sao lại có thể để lộ nội dung phán quyết của tòa án khi chưa được truyền đạt, mà lại còn là phán quyết tử hình thi hành ngay?

Một người hành nghề luật sư như thế sao lại có thể để một phạm nhân trọng tội tay đeo còng, sắp sửa bước vào chỗ chết lấy được vật nhọn không chế mình?

Phương Mộc cầm chiếc bút ghi âm lần trước Khương Đức Tiên dùng để ghi âm cuộc nói chuyện với mình chăm chú xem.

Chiều hôm ấy, trong một con ngõ nhỏ cách nơi xảy ra sự cố chừng 3 km cảnh sát đã tìm thấy Khương Đức Tiên. Anh này và phạm nhân La Gia Hải cùng ngồi trên chiếc xe Audi đâm vào bồn hoa ven đường. Khi cảnh sát đến hiện trường thấy cửa xe bên ghế phụ mở, La Gia Hải không biết đã bỏ đi về hướng nào, Khương Đức Tiên bị nổ túi khí kẹt trong ghế lái, đang trong tình trạng hôn mê. Cảnh sát vội vàng đưa anh ta đi cấp cứu ở một bệnh viện gần đó. May mà không trở ngại gì.

Phương Mộc và một người đồng nghiệp gặp Khương Đức Tiên vào buổi chiều hôm sau. Anh ta đang ngồi trên giường ăn canh, xem ra không bất ngờ lắm với việc đến thăm của Phương Mộc. Sau một hồi hàn huyên qua loa, cuộc thăm vấn đi thẳng vào chủ đề.

Theo trình bày của Khương Đức Tiên, sự việc xảy ra cụ thể như sau: Khương Đức Tiên có được kết quả phán quyết từ một người quen ở tòa án: Tử hình thi hành ngay. Khương Đức Tiên cảm thấy cần phải thông báo cho La Gia Hải, đồng thời bàn nhau xem sau khi nhận bản phán quyết sẽ phải giải quyết như thế nào, nên Khương Đức Tiên lái xe đến trại tạm giam. La Gia Hải sau khi nghe được thông tin trên thì rất bình tĩnh, ai biết được sau đó anh ta lại nhân lúc cảnh sát bảo vệ vắng mặt, không chế Khương Đức Tiên. Tiếp đó, tất cả mọi người ở trại tạm giam đều tận mắt nhìn thấy La Gia Hải bức hiếp Khương Đức Tiên lên xe và rời khỏi trại tạm giam. Khi xe chạy đến một con ngõ nhỏ, Khương Đức Tiên và La Gia Hải giằng nhau trên xe, ô tô bị mất lái đâm vào bồn hoa ven đường. Sau đó Khương Đức Tiên bị ngất đi, khả năng La Gia Hải cũng nhân cơ hội này bỏ trốn.

Khương Đức Tiên kể xong, cả phòng bệnh nhân bỗng chìm vào im lặng, chỉ nghe thấy tiếng ngòi bút lạo xạo chạy trên tờ biên bản hỏi cung. Phương Mộc rút một điếu thuốc, nghĩ một lúc lại đút vào bao.

“Không sao đâu. Đây là phòng dành cho một bệnh nhân mà.” Khương Đức Tiên vội nói, “Cho tôi xin một điếu!”

“Anh có thể hút được thuốc sao?”

“Không vấn đề gì.” Khương Đức Tiên chỉ vào đoạn băng gạc trên cổ.

“Chỉ bị vào phần mềm thôi, chưa sâu đến phế quản.”

Hai người ngồi đối diện, thi nhau phun mây, nhả khói, một lúc chẳng ai nói câu gì. Người cảnh sát chịu trách nhiệm ghi biên bản đứng dậy đóng cửa phòng lại. “Cảnh sát bảo vệ vì sao bỗng nhiên bỏ đi?” Phương Mộc hỏi.

“Ôi, chẳng phải là vì thứ này sao!” Khương Đức Tiên giơ điếu thuốc lên, tỏ vẻ buồn bực. “Biện hộ cho đương sự thất bại, trong lòng thấy buồn bực. Tôi quên không mang bật lửa, liền nhờ cậu cảnh sát bảo vệ đi tìm Đèn hói để mượn, ai ngờ La Gia Hải lại ra tay.”

Phương Mộc cười, “Thế La Gia Hải làm thế nào lấy được chiếc bút máy?”

“Là thế này,” Khương Đức Tiên hít một hơi thuốc thật sâu, “Cậu ta nói muốn viết mấy chữ cho người nhà Thẩm Tương. Tôi nghĩ, xác xuất thay đổi bản án không lớn, nên mới đưa bút cho nó, còn đưa cho nó một quyển sổ để nó viết vào đấy.”

“Lúc đó La Gia Hải cách anh một cái bàn làm sao cậu ta có thể áp sát anh được?”

“Nó nói bút máy không mở được nắp, tôi phải chạy đến để mở hộ.”

Phương Mộc nhìn chăm chăm Khương Đức Tiên một lúc lâu, “Sao anh không dùng bút ghi âm?”

“Sao?” Khương Đức Tiên ngậy ra, “Tôi không nghĩ đến!”

Phương Mộc nheo mắt, Khương Đức Tiên không thể né tránh ánh mắt của anh, nét mặt thể hiện sự bất lực.

“Nói thật, tôi không quen dùng món đồ này.”

Trên đường về, Phương Mộc luôn luôn hồi tưởng lại cuộc đối thoại với Khương Đức Tiên. Không nghi ngờ gì nữa. Đây là một người có kỹ xảo điêu luyện trong thăm vấn và trả lời. Lại còn trả lời không thừa không thiếu. Ngoài việc có thể phê phán cách tu dưỡng hàng ngày của anh ta ra, khó có thể tìm được một khuyết điểm nào.

Vấn đề ở chỗ, với những gì Phương Mộc hiểu về La Gia Hải, thì cậu ta có thể thành công trong việc khống chế con tin và có thể trốn thoát một cách ngoạn mục giữa vòng vây tưởng không thể bay qua được của cảnh sát, tất cả những sự việc xem ra rất trùng hợp, ví dụ như: Cảnh sát bảo vệ rời vị trí, chiếc bút máy, tai nạn đâm xe. Tất cả đều rất khớp nhau. Nếu như thật sự trùng hợp thì La Gia Hải có thể đi mua xổ số được.

Nếu như nói đây là một cuộc trốn chạy có kế hoạch tinh vi, thế thì sẽ có một vấn đề lớn được đặt ra, Khương Đức Tiên vì sao phải làm như vậy? Phương Mộc nhớ lại vẻ mặt của Khương Đức Tiên tại tòa án hôm đó.

Mọi người đều có thể vô tình để lộ tình cảm thật của mình, cho dù là luật sư được rèn luyện một cách đầy đủ cũng khó tránh được.

Chiếc xe Jeep của Phương Mộc đang chạy trên phố Nam Kinh Bắc. Anh đưa mắt thờ ơ ngắm nhìn một cửa hàng nhỏ. Bỗng nhiên, một cô bé đang tần ngần trước tủ kính bày hàng hóa đập vào mắt anh.

Là Liêu Á Phàm.

Phương Mộc cho xe giảm tốc độ, cuối cùng dừng hẳn lại bên đường.

Liêu Á Phàm đeo chiếc cặp sách mới trên vai, mặc chiếc áo thể thao màu xanh pha trắng, có lẽ là đồng phục của trường, và chiếc quần bò Phương Mộc cho.

Ma-nơ-canh trong tủ kính mặc một chiếc váy liền màu trắng, đính rải rác những bông hoa nhỏ màu tím. Đó là một cô gái trông đáng vẻ hoạt bát, phía trên người hơi nghiêng, tay trái đỡ một bên cằm, tay phải vẫy về

phía sau một cách tự nhiên, ngón tay hơi đưa lên như tạo thành động tác vẫy gọi người yêu. Liêu Á Phàm cắn môi, ngắm nghía chiếc váy từ trên xuống, cuối cùng ánh mắt dừng lại trên khuôn mặt của cô ma-nơ-canh. Nụ cười vĩnh cửu của cô ta vừa hay trùng khít với vẻ mặt của Liêu Á Phàm in trên tủ kính. Liêu Á Phàm cắn chặt khóe môi từ từ ngược lên.

Liêu Á Phàm bắt gặp bóng mình trong tủ kính đang nở một nụ cười tươi rói.

Phương Mộc bấm một hồi còi, tiếng còi xe lọt thỏm giữa dòng người xe đông đúc. Liêu Á Phàm không quay đầu lại, tất nhiên, cô hiểu rằng mình chẳng có liên quan gì đến đường phố ồn ào náo nhiệt phía sau lưng và cũng chẳng có ai lại đang bấm còi xe gọi cô cả. Phương Mộc xuống xe, bước mấy bước qua dải phân cách, lại chạy mười mấy mét vỉa hè, cuối cùng mới đuổi kịp Liêu Á Phàm.

Liêu Á Phàm đang băng qua một cửa hàng KFC, ánh mắt dừng lại một lúc ở tờ poster dán trên cửa sổ rồi lại ngoảnh đi chỗ khác. Khi đi qua cửa, cô bé bước chậm rồi dừng lại, quay đầu nhìn vào bên trong rồi lấy quyết tâm bước nhanh hơn.

“Liêu Á Phàm!”

Liêu Á Phàm giật nảy mình, cô bé không ngờ có thể gặp người quen ở đây. Quay đầu nhìn, thì ra là Phương Mộc.

Liêu Á Phàm càng tỏ ra lúng túng, má cô bé chột thoáng ửng đỏ, nhưng rồi lại nhanh chóng trở về bình thường như trước.

“Chào chú Phương!” Cô bé khẽ khom người, mắt nhìn chăm chăm xuống mũi giày của mình.

“Cháu tan học rồi à?” Phương Mộc cố làm cho giọng mình nhẹ nhàng.

“Vâng ạ!”

“Sao cháu chưa về... về nhà?”

“Một lúc nữa cháu sẽ về!”

“Ồ!” Phương Mộc nhìn vào cửa hàng KFC ở bên cạnh, “Chú mời cháu một cốc nước nhé.”

“Không cần đâu ạ, cháu còn phải về nhà nấu cơm.”

“Vào đi!” Phương Mộc quay người đẩy cửa, “Đúng lúc chú cũng đang khát, muốn uống ít nước. Chốc nữa chú đưa cháu về.”

Liêu Á Phàm ngần ngừ một lát rồi bước theo Phương Mộc vào cửa hàng KFC.

Sau khi tìm được chỗ ngồi, Liêu Á Phàm cứ ngồi cúi đầu im lặng, tay mân mê quai cặp. Phương Mộc nghĩ một lát, cười nói: “Cháu cứ ngồi đây nhé, chú quay lại ngay.”

Khi đang gọi đồ ăn, Phương Mộc quay đầu nhìn Liêu Á Phàm, đúng lúc cô bé đang tò mò ngắm nghía xung quanh. Phương Mộc thấy tim nhói đau, rút từ trong ví ra tờ 100 tệ.

Lúc quay trở lại bàn, chiếc khay trong tay Phương Mộc như một quả núi con. Liêu Á Phàm cuối cùng cũng ngẩng đầu lên, vẻ mặt rất ngạc nhiên.

“Nào ăn thôi, đừng khách sáo nhé!”

Liêu Á Phàm vẫn ngồi im bất động, mặt đỏ gay. Phương Mộc thấy cô bé không động tay liền bóc một cái bánh hamburger cắn một miếng, và mở một gói cánh gà rán dúi vào tay Liêu Á Phàm.

Bánh hamburger rất khó ăn, Phương Mộc không hiểu tại sao có người lại thích loại bánh này. Sau khi cố gắng ăn hết một cái, anh bắt đầu uống một cốc nước hoa quả.

Liêu Á Phàm ăn rất chậm, mãi mới ăn xong một chiếc cánh gà. Bàn bên cạnh có một cô bé đang há to miệng cắn một chiếc bánh hamburger, mép dính đầy tương ớt. Mẹ cô bé đang cầm trong tay một miếng khoai tây chiên đã chấm sẵn nước sốt cà chua, đang đợi con gái. Cô bé vừa nuốt xong một miếng đã vội vàng há cái miệng nhỏ xinh, bà mẹ nhanh chóng dúi miếng khoai tây vào miệng con gái. Đứa bé vừa há to miệng nhai vừa nhìn mẹ cười “hì hì”.

Liêu Á Phàm vừa gặm xương gà vừa nhìn hai mẹ con họ. Lúc đưa tay định cầm một cái cánh gà nữa thì bắt gặp ánh mắt của Phương Mộc, cô vội rụt tay lại.

“Cháu ăn đi, ăn đi, đừng để ý đến chú!” Phương Mộc vội vàng nói.

“Cháu no rồi!” Liêu Á Phàm cụp mắt xuống, nói nhỏ nhẹ.

“Ăn thêm chút nữa đi!” Phương Mộc chỉ vào đĩa thức ăn, “Vẫn còn nhiều lắm đây này.”

“Cháu no rồi!” Liêu Á Phàm lấy giấy ăn thông thả lau tay.

“Thế...”, Phương Mộc chọn lựa trong hòn núi nhỏ, cuối cùng cầm lên một cốc kem dâu tây, “Cháu phải ăn cái này đi, nếu không nó chảy mất.”

Liêu Á Phàm ngần ngừ một lát, không từ chối, dùng một cái thìa nhỏ thông thả ăn.

Liêu Á Phàm cứ cúi đầu suốt, Phương Mộc cũng tranh thủ cơ hội nhìn ngắm cô bé. Nửa tháng rồi không gặp, Liêu Á Phàm hình như cao hơn lên một chút, tay áo thể thao có vẻ ngắn, để lộ cổ tay dài, có thể nhìn rõ mạch máu mờ mờ trên mu bàn tay. Bàn tay cô bé không trắng trẻo thanh thoát như những thiếu nữ cùng trang lứa. Nó không những thô ráp, mà còn có chỗ sứt sẹo. Phương Mộc nhớ đến chiếc chậu nhôm đầy khoai tây và con dao nhỏ, lặng lẽ thở dài.

Trời dần tối sầm lại. Liêu Á Phàm nhanh chóng nhận thấy điều này. Cô bé vội vàng xúc miếng kem cuối cùng vào miệng. Sau khi lau sạch miệng, cô đứng dậy nói: “Cháu phải về đây.”

Phương Mộc nhìn đồng thức ăn vẫn còn chưa bóc, cười gượng nói: “Chú nghĩ cháu không cần phải nấu cơm nữa, ngần này là đủ rồi.”

Phương Mộc gọi người phục vụ mang đến một cái túi nilon, cho số thức ăn chưa động tới, rồi dẫn Liêu Á Phàm ra xe.

Cài dây an toàn cho Liêu Á Phàm xong, cô bé bất giác nói một câu:

“Ngày trước mẹ cháu cũng hay đưa cháu đi ăn KFC.”

Phương Mộc ngần người ra, không biết nên nói thế nào cho phải, một lúc lâu sau mới thốt lên một câu: “Ừ!”

Đúng vào giờ tan tầm, trên đường rất nhiều xe. Liêu Á Phàm vẫn im lặng không nói câu nào, cứ nhìn chăm chăm vào bảng đồng hồ điện tử trên xe. Phương Mộc biết cô bé đang lo sẽ về nhà muộn. Đáng tiếc là đường rất đông, không đi nhanh được, chỉ có thể nhích từng bước một. Đây có lẽ là lúc đông đúc nhất trong ngày ở thành phố này. Tiếng còi xe không ngớt vang lên bên cạnh, không khí dường như cũng nóng bức hơn nhiều. Liêu Á Phàm ngồi trong xe, ngắm nhìn quang cảnh ồn ào ngoài cửa sổ trong lòng phấp phồng không yên. Mặt cô bé thoáng ửng đỏ, tay phải nắm chặt tay nắm cửa, ngồi thẳng người.

Sau khi đi qua những trục phố chính, chạy lên con đường ra ngoại ô, mật độ xe ít đi, tầm nhìn cũng thông thoáng hơn nhiều. Trong môi trường tương đối yên tĩnh, Liêu Á Phàm cũng thấy thoải mái đôi chút. Cô nhón nhẹ khỏi tay nắm cửa, một nửa người tựa vào ghế xe.

Phương Mộc thấy mặt Liêu Á Phàm vẫn chưa bớt đỏ liền lên tiếng hỏi: “Có nóng không?”

“Cháu không nóng!” Đỉnh mũi cô bé mồ hôi đang rịn ra.

Phương Mộc cười, “Mở cửa đi, chú thấy hơi nóng.”

Liêu Á Phàm ngồi thẳng người dậy, nhìn ngắm cái cửa xe nhưng không biết ấn vào nút nào. Phương Mộc vội kéo cửa kính, một luồng khí mát mẻ từ bên ngoài ập vào trong xe. Tóc Liêu Á Phàm bị gió thổi “phù” một cái bay phấp phới.

Liêu Á Phàm không tóm gọn tóc lại mà để nó bay tự do, vấn vít, hình như rất lấy làm thích thú. Cô bé nhắm mắt lại, tay phải kê má, miệng khẽ mỉm cười bí ẩn, lặng lẽ ngắm nhìn phong cảnh bên ngoài, cả một dải xanh mướt lướt qua thân xe.

Mười mấy phút sau chiếc xe Jeep tiến vào sân của Thiên sứ Đường. Đám trẻ đang chơi đùa trên sân lúc đầu ngần cả ra, rồi lại quây kín cả lại. Liêu Á Phàm nhẹ nhàng bước xuống xe, vẫy vẫy tay về phía thầy Châu vừa đứng dậy ở ngoài vườn rau:

“Thầy Châu ơi, cháu về rồi!”

“A, ta còn đang nói con bé này sao vẫn chưa thấy về?” Ông hướng về phía Phương Mộc gật đầu, “Hóa ra nó đi cùng cậu!”

“Cũng là tình cờ thôi ạ!”

Một thằng vé trèo vào trong xe, hít hít mũi liên tục. Phương Mộc thấy vậy vội lấy túi thức ăn từ trong xe ra đưa cho Liêu Á Phàm.

“Mang vào trong bếp đi, chốc nữa mang ra cho mọi người ăn vào bữa tối.”

“Vâng!” Liêu Á Phàm gật đầu, mắt nhìn về phía thầy Châu, “Chú Phương Mộc mua đấy ạ.”

“Lại để cậu phải tiêu tiền rồi!” Thầy Châu cười híp cả mắt, nói: “Á Phàm mau xuống giúp cô Triệu nấu cơm đi, một mình cô ấy đang bán cả lên kia kìa.”

Liêu Á Phàm vâng một tiếng rồi xách túi thức ăn đi xuống bếp, đám trẻ vây quanh cô, mắt nhìn chăm chăm vào túi thức ăn.

Thầy Châu phải đất bám trên người, gọi Phương Mộc cùng ngồi xuống bên cạnh bồn hoa.

“KFC à?” Thầy Châu nhận điều thuốc Phương Mộc mời, “Mấy đồ đấy lần sau cậu đừng mua nữa, đừng làm cho lũ trẻ quen thói.”

“Hì hì, chỉ là một lần vô tình này thôi ạ.”

“Sao lại gặp Á Phàm thế?”

“À, lúc chiều em đi đến bệnh viện thành phố, lúc quay về đi qua đường Nam Kinh Bắc thì gặp Liêu Á Phàm.”

“Bệnh viện? Cậu bị bệnh à?”

“Không ạ. Em đến để thăm hỏi một người bị hại, chính là người dẫn đến vụ đâm xe hôm trước.”

“Thế à? Nghe nói là một vụ vượt ngục à?”

“Vâng ạ.” Phương Mộc thờ dài, mặt trầm xuống.

Thầy Châu nhìn Phương Mộc, hỏi: “Sao thế?”

Phương Mộc nghĩ một lát rồi đem đầu đuôi vụ La Gia Hải kể lại cho thầy Châu nghe. Thầy Châu nghe rất chăm chú, trong suốt câu chuyện không hề ngắt lời, lông mày nhíu lại, càng ngày càng chặt.

“Vì thế em cũng khá phiền phức.” Phương Mộc cho rằng thầy Châu đang lo lắng cho mình, “Nhất thiết phải nhanh chóng bắt hẩn lại, nếu không sẽ ảnh hưởng rất xấu.”

Thầy Châu châm một điếu thuốc, ngồi ngẩn ra hút hết gần nửa điếu, rồi hỏi: “Cậu vừa nói, cô gái tên là gì nhỉ?”

“Cô gái nào cơ ạ?”

“Là cô gái luôn cảm thấy có mùi trên người mình ấy?”

“À, Thẩm Tương.”

Thầy Châu không nói gì, tay kẹp điếu thuốc, trầm ngâm suy nghĩ.

Phương Mộc thấy lạ: “Thầy Châu?”

“Hả?” Thầy Châu như chợt bừng tỉnh, ném mẩu thuốc trong tay, miệng hé một nụ cười, “Không có gì. Đi ăn cơm thôi!”

Bữa tối thật náo nhiệt, bọn trẻ rất vui sướng với món KFC Phương Mộc mua về, vừa đặt lên bàn chúng đã quét hết sạch. Có lẽ vì thế mà cơm canh hôm nay bị ế. Chị Triệu có vẻ không vui. Liêu Á Phàm mang đến cho chị một cái đùi gà nhưng chị từ chối. Không chỉ chị Triệu không vui, Phương Mộc chú ý thấy suốt bữa cơm thầy Châu luôn cau mày. Có vẻ có tâm sự gì đó rất nặng nề. Cơm nước xong, lúc giúp chị Triệu thu dọn, Phương Mộc hỏi nhỏ chị Triệu: “Thầy Châu sao thế ạ?”

“Chị không biết. Vừa nãy vẫn thấy ổn mà.”

Lúc chuẩn bị về, Phương Mộc tìm thầy Châu để chào nhưng không thấy ông ở trong phòng. Phương Mộc buồn rầu bước ra hành lang thì nhìn thấy một phòng khác có ánh đèn.

Thầy Châu đang ở trong phòng chị Triệu, tay đang cầm mấy nén hương vừa châm, nhẹ nhàng cắm vào bát hương. Khói hương quấn quýt bay

lên, như một lớp màng mỏng. Ngăn cách giữa làn khói sương là sự đối vọng giữa thiếu niên trong khung kính với ông già râu tóc hoa râm đang đứng trước bàn thờ.

Phương Mộc không quấy rầy thầy Châu, lặng lẽ ra về.

Chương 11: Giáo hóa trường

Tình hình diễn biến ngày càng tồi tệ: Mấy ngày sau, một thông báo nội bộ được gửi đến các đơn vị. Ngoài những thiệt hại đã thống kê còn bị mất một khẩu súng của người cảnh sát lái xe mô tô. Phía cảnh sát đã truy tìm tại nơi xảy ra sự cố và xác minh hàng trăm người dân ở xung quanh, thế nhưng khẩu súng ngắn chuyên dụng của cảnh sát mang số hiệu C00863726 vẫn bật vô âm tín.

Một khẩu súng, sáu viên đạn, bất kể là người lấy nó với động cơ gì cũng đều không phải là ý tốt.

Phương Mộc cảm thấy áp lực quá lớn. Mỗi buổi sáng khi bật điện thoại lên đều có mười mấy cuộc điện thoại yêu cầu phỏng vấn. Biên Bình cũng thay anh từ chối không ít. Phương Mộc rất hiểu, nói là phỏng vấn, thực ra chỉ là để một lần nữa muốn anh thừa nhận sai lầm của chính mình mà thôi. Rất nhiều đồng nghiệp trong đơn vị cảm thấy phấn khởi trước sai lầm này của một cán bộ tuổi còn trẻ nhưng rất được lãnh đạo nể trọng. Hàng ngày Phương Mộc đều phải chịu những ánh mắt nghi ngờ và những lời thì thào truyền đi khắp Sở Công an tỉnh và phân cục.

La Gia Hải, tên khốn, cậu đang ở đâu?

Sau khi vụ án xảy ra, cơ quan công an đã lập tức khống chế các bến xe khác, ga tàu hỏa và sân bay. Trên cơ sở triển khai các phương án vây bắt, nhiều khả năng La Gia Hải vẫn còn ở trong thành phố. Lệnh truy nã có dán ảnh của La Gia Hải nhanh chóng được dán khắp hang cùng ngõ hẻm. Mọi yêu cầu nghỉ phép của cảnh sát đều bị hủy bỏ. Số lượng cán bộ tuần tra cũng được tăng cường gấp đôi so với thông thường. Một người mặc quần áo tù nhân, không thể không ăn, không ngủ, cũng không thể giấu mình một cách hoàn toàn được. Việc La Gia Hải sa lưới chỉ còn là chuyện một sớm một chiều.

Nhưng một tuần trôi qua, công tác vây bắt vẫn không hề có chút tiến triển nào. Cơ quan công an nhiều lần nhận được thông tin báo của nhân dân qua điện thoại nhưng sau khi bắt được người mới phát hiện là do người báo tin đã nhận nhầm người. La Gia Hải như bốc hơi trong không khí.

“Cậu đừng nóng ruột quá!” Biên Bình massage mặt, sự mệt mỏi thể hiện rất rõ.

“Vâng!” Phương Mộc nhìn những đường gân nổi rõ trên mu bàn tay và đôi mắt hần đầy những tia máu của Biên Bình, sự hổ thẹn trong lòng càng tăng lên.

“Vụ án mạng ở mê cung tạm thời hãy gác lại, tập trung toàn lực vào việc bắt La Gia Hải, sau hãy hay.”

“Vâng!” Phương Mộc vâng một tiếng nhỏ rồi đứng dậy.

“Cậu đi đâu đấy?”

“Đi ra ngoài... xem xét tình hình.”

“Ngồi lại đã.” Biên Bình chỉ vào ghế sofa, “Tìm người không phải việc của cậu, để anh em trong phân cục đi là được rồi.”

Phương Mộc đứng im.

“Cậu có biết vì sao tôi tuyển cậu về đây không?” Giọng Biên Bình trở nên nghiêm khắc.

“Em biết,” Phương Mộc cúi đầu nói. “Trợ giúp phân tích tâm lý tội phạm trong những vụ án hình sự có dấu hiệu khác thường.”

“Thế vẫn chưa đủ...”

“Vẫn còn,” Phương Mộc bỗng bật cười, “Đàm phán các vụ án khổng chế, bắt cóc con tin.”

“Hà hà.” Biên Bình cũng bật cười, “Cái thằng này!”

Sự động viên của Biên Bình khiến cho Phương Mộc nhẹ nhõm phần nào, anh kéo một chiếc ghế ngồi xuống, vừa uống trà, vừa sắp xếp lại những suy nghĩ hỗn độn trong mấy ngày qua.

Từ tình hình hiện nay có thể thấy La Gia Hải hiện nay chỉ có thể có hai khả năng: một là La Gia Hải có thể đã thoát được ra tỉnh ngoài; hai là vẫn còn ẩn náu trong thành phố, hơn nữa còn được sự che giấu của người khác. Phương Mộc nghiêng về khả năng thứ hai hơn.

“Hãy nói lý do của cậu!”

“Trước tiên, em có cảm giác khả năng La Gia Hải chủ động vượt ngục là rất ít. Từ khi tham gia điều tra vụ án em luôn cảm thấy La Gia Hải sau khi quy án, trước sau luôn tồn tại hai tinh thần hoàn toàn khác nhau. Một là yêu mến và xót thương Thẩm Tương, hận chẳng được đi theo cùng; mặt khác sợ án tử hình và mong muốn được sống. Có thể nói, sau khi em tiến hành đàm phán với La Gia Hải, thấy quyết tâm chết của cậu ta rất cao. Trước khi mở phiên tòa, khát vọng bản năng sống của La Gia Hải hầu như không có. Về điểm này, có thể thấy rõ từ sự phối hợp tích cực của cậu ta với luật sư. Nhưng suy cho cùng là hai mạng người, nếu chỉ dựa vào “Tình tiết đáng được thương hại” thì khó tránh khỏi án tử hình. Tin rằng về điểm này, La Gia Hải chắc có tính toán. Cho nên, việc bảo toàn tính mạng hay sang thế giới bên kia với Thẩm Tương đều nằm trong sự định liệu của cậu ta cả rồi và cũng là kết quả có thể chấp nhận được. Bất luận kết cục thế nào cũng đều thỏa mãn được một trong những tâm nguyện của cậu ta. Do đó, em cảm thấy cậu ta khó có khả năng chủ động vượt ngục.”

“Ý của cậu là... Khương Đức Tiên rất có khả năng đồng mưu?”

“Đúng. Nếu không tất cả đều trùng hợp một cách vô lý, đúng lúc cảnh sát bảo vệ rời vị trí; đúng lúc trong tay La Gia Hải có một vật nhọn; đúng lúc người bắn tia bị che chắn tầm ngắm; đúng lúc xảy ra vụ đâm xe liên hoàn. Nhìn từ góc độ lý luận thông thường thì điều này không thể xảy ra.”

“Thế động cơ của Khương Đức Tiên là gì?”

“Không rõ.” Phương Mộc lắc đầu, “Bị đương sự của mình khống chế, đối với một luật sư mà nói không phải là một việc hay ho gì. Em cũng không hiểu anh ta vì cái gì mà lại tự đi phá hỏng tiền đồ của mình, nhưng em cảm thấy anh ta rất khả nghi.”

Biên Bình trầm ngâm một lúc, “Tôi sẽ kiến nghị Sở Công an thành phố điều tra về Khương Đức Tiên.”

“Còn cả người lái xe tải nữa.” Phương Mộc nhớ lại thái độ người lái xe tải Hoàng Nhuận Hoa mà anh đã nhìn thấy ở chi đội cảnh sát giao thông. Hình như anh ta sợ hãi thật sự, ngồi run cầm cập trên ghế. Bộ phận quản lý giao thông đã tiến hành kiểm tra chiếc xe chạy quá tốc độ của Hoàng Nhuận Hoa và đưa ra kết luận, khi đó bọt khí bịt kín hệ thống phanh của xe làm tắc ống dẫn dầu dẫn đến phanh xe bị trục trặc. Hoàng Nhuận Hoa sau khi phát hiện phanh xe bị hỏng, để tránh đâm vào xe phía trước đã buộc phải vượt đèn đỏ. Tuy anh ta đã kịp thời kéo phanh tay nhưng vì quán tính quá lớn nên xe vẫn trượt về phía đường trung tâm. Bộ phận quản lý giao thông căn cứ chi tiết này nhận định sự cố giao thông xảy ra là ngoài ý muốn. Công ty bảo hiểm có trách nhiệm bồi thường.

Trong khi lực lượng cảnh sát đang ngày đêm truy lùng La Gia Hải thì cả thành phố vẫn không vì một tội phạm tử hình vượt ngục mà mất đi trật tự vốn có. Cuộc sống vẫn tiếp diễn, trên đường xe cộ vẫn nườm nượp như nước chảy, mọi người vẫn bôn ba khắp nơi vì những mục tiêu cuộc sống của mỗi người. Họ dường như chưa bao giờ nghi ngờ sự ngăn nắp chính tề của cuộc sống, luôn luôn tin tưởng vào sự tốt đẹp hài hòa của thành phố. Tội phạm tử hình, vượt ngục, tai nạn giao thông liên hoàn, hình như là việc đang xảy ra ở một hành tinh khác. Ngoài việc có thể gây chú ý trong các bản tin tối ra, hầu như không có liên quan gì đến người dân.

La Gia Hải hạ chiếc rèm cửa vừa kéo lên xuống, nặng nề thở dài.

Từ khi được người đội mũ bóng chày đưa đến đây, La Gia Hải chưa từng rời khỏi căn phòng này. Đây là một căn nhà hai tầng ở gần trung tâm thành phố. Ngoài việc không có điện thoại và internet ra, mọi thứ cần thiết cho cuộc sống đều đầy đủ. Trong tủ quần áo có một ít quần áo để thay đổi, trong tủ lạnh chất đầy thực phẩm, thật là một nơi lý tưởng để trốn tránh truy nã. Người đội mũ bóng chày dặn La Gia Hải nhất định không được ra khỏi phòng, cũng không được kéo rèm cửa lên. Vài hôm anh ta lại đến một lần chỉ để mang thức ăn. La Gia Hải kinh hồn bạt vía ở lại đó mấy ngày, dần dần bình tĩnh trở lại. Sau khi trấn tĩnh thì lại thấy lo lắng.

Khương Đức Tiên rốt cuộc là người như thế nào? Người đội mũ bóng chày là ai? Đây là đâu? Bọn họ vì sao phải cứu mình...

Những câu hỏi khiến La Gia Hải không ngủ được. Cho dù cậu có nghĩ thế nào cũng không thể lý giải được rốt cuộc việc này là như thế nào. Cậu chỉ ngẫm hiểu mình đang nằm trong một âm mưu lớn mà người chủ mưu là ai, vì sao lại chọn cậu thì cậu nghĩ mãi cũng không ra.

Chỉ có một điều duy nhất có thể khẳng định, kế hoạch này có liên quan đến Thẩm Tương.

Hôm ấy, khi gặp người quản giáo ra khỏi cửa, Khương Đức Tiên vội mở ngay cặp tài liệu ra, lấy từ trong phong bì ra hai tấm ảnh ném ra trước mặt La Gia Hải. La Gia Hải cúi xuống xem, chỉ liếc qua một cái, cậu đã lạng người đi.

Trong một tấm ảnh, Thẩm Tương một mình đang xách một túi nilon to đi qua đường, hơi cau mày. Còn trong tấm ảnh còn lại, La Gia Hải và Thẩm Tương đang đi trong sân trường, Thẩm Tương khoác vai La Gia Hải, đang ngẩng lên cười, còn La Gia Hải thì vừa cười vừa vênh tai lên nghe.

“Anh... anh là...”

“Đừng hỏi gì. Từ bây giờ tất cả nghe theo tôi.”

Con người thấp, béo Khương Đức Tiên ấy, giây phút đó ánh mắt cứ ngời ngời, như một viên tướng có ý chí quyết thắng.

“Cầm lấy!” Anh ta tháo nắp chiếc bút máy đưa cho La Gia Hải, “Lát nữa dùng cái này gí vào cổ tôi, khống chế tôi đưa đi. Hãy mạnh tay vào một chút, có chảy máu cũng không sao. Hãy nhớ, khi ra khỏi cửa, phải quay người lại, hướng tôi về phía vọng gác, hãy cố gắng nấp sau tôi. Chỉ cần lên được xe là tất cả sẽ tốt đẹp thôi. Nhớ chưa?”

La Gia Hải lòng dạ rối bời cầm lấy cái bút, “Nhưng...”

“Không có nhưng!” Khương Đức Tiên nghiêm giọng, ngoài hành lang có tiếng bước chân người, “Tất cả đều vì Thẩm Tương, cậu hiểu chưa?”

Tất cả đều vì Thẩm Tương?

Đây là câu nói làm cho La Gia Hải cảm thấy khó hiểu nhất. Sau khi sự việc xảy ra, La Gia Hải nhớ lại những chi tiết trong các tấm ảnh. Cậu nhận ra trong tấm ảnh thứ nhất những thứ Thẩm Tương xách trên tay đều là xà phòng và sữa tắm, còn tấm ảnh kia, không nghi ngờ gì chính là chụp trong thời gian La Gia Hải và Thẩm Tương đang yêu nhau. La Gia Hải nhớ lại một câu nói của Thẩm Tương:

“Mỗi lần đi tắm hay đi mua đồ, em đều cảm thấy có người đi theo.”

Người đi theo là ai? Có phải là người chụp ảnh không? Khương Đức Tiên có liên quan gì đến những việc này?

Nếu đầu óc một người lặp đi lặp lại cùng một vấn đề, anh ta không thể càng ngày càng sáng ra mà sẽ càng ngày càng mê muội. La Gia Hải như một cái xác đi đi lại lại ngày nào cũng lặp đi lặp lại cùng một công việc giống nhau: ăn cơm, xem tivi, suy nghĩ, ngủ. Trong cảnh giam cầm ngày lại qua ngày này, cậu cảm thấy mình đang từ từ mọt gi. Thỉnh thoảng, cậu cũng kéo một góc rèm cửa lên, nhìn xuống dòng xe nườm nượp và dòng người tấp nập suốt từ lúc rạng sáng đến khi phố xá lên đèn.

Những người quan tham chạy trốn khi bị bắt đều nói những ngày trốn tránh là những ngày vô cùng đau khổ, xem ra đúng là như vậy.

Hôm nay, La Gia Hải ăn cơm rất muộn. Bữa tối là một bịch há cải đông lạnh. La Gia Hải chỉ ăn được mấy miếng, sau đó không thể nào nuốt tiếp được. Cậu bóc một bao thuốc thông thả hút. Cậu không biết hút thuốc nhưng chẳng có việc gì làm, cứ ngồi thế đến mấy tiếng đồng hồ, như đang suy nghĩ điều gì lại giống như đầu óc đang trống rỗng. Cái bát ăn cơm trước mặt chất đầy những mẫu thuốc ngắn dài, không khí cũng trở nên u ám. La Gia Hải muốn mở cửa sổ để thay đổi không khí, nhưng lại không dám, nghĩ một lúc, cậu đứng dậy đi vào bếp mở quạt thông gió.

Từ phòng khác vào bếp, phải đi qua cửa ra vào, La Gia Hải vừa bước được mấy bước thì nghe thấy tiếng mở khóa lách cách. La Gia Hải giật mình, cảm thấy các cơ trong người như cứng cả lại. Cậu cứ đứng trân trân nhìn cánh cửa mở ra, người đội mũ bóng chày bước vào.

“Ôi, sao nhiều khói thế?” Người đội mũ bóng chày lấy tay quạt quạt trước mũi. Bắt gặp bộ mặt kinh hoàng của La Gia Hải anh ta rất buồn cười, “Không sao, là tôi đây. Ăn cơm chưa?”

“Ăn rồi...” La Gia Hải vẫn chưa hoàn hồn, đáp lại.

“Hà, hà.” Người đội mũ bóng chày cười âm lên, “Mấy hôm nay chắc bí bức lắm hả người anh em?”

“Vâng ạ!”

“Đi thôi, tôi đưa cậu ra ngoài một lát.”

Ngồi trong chiếc xe đang phi nhanh trên đường, La Gia Hải mở toang cửa sổ, tận hưởng làn gió đêm mùa thu mát mẻ. Cho đến lúc gió thổi rất mạnh mới cất tiếng hỏi.

“Chúng ta đang đi đâu thế?”

“Đến nơi cậu khắc biết.” Người đội mũ bóng chày đảo mắt nhìn quanh xe, ra ý không muốn nói nhiều. La Gia Hải cũng không tiện hỏi thêm, đành im lặng ngắm nhìn chiếc xe đang dần dần rời khỏi trung tâm thành phố tiến đến vùng ngoại ô.

Ánh đèn rực rỡ của thành phố đã hoàn toàn khuất dần phía sau lưng. Hai bên đường là những vườn rau và ruộng lúa nhìn không rõ bờ. Chiếc ô tô như một du hồn dã quỷ mang theo đèn lồng lướt như bay trên con đường dài vô tận.

Bỗng nhiên, phía trước xuất hiện một đốm sáng nhỏ. Cùng với đốm sáng ngày một lớn hơn, chiếc xe cũng từ từ dừng lại. La Gia Hải hiểu rằng đây chính là đích đến.

Nhìn kỹ, đây là một quán ăn mang phong vị địa phương vẫn thường thấy bên đường. Nhìn mấy chiếc xe đỗ xếp hàng phía trước cửa có thể thấy nhà hàng này làm ăn khá khá. Người đội mũ bóng chày khóa xe cẩn thận rồi ra hiệu cho La Gia Hải đi theo. Đẩy cửa vào, bên trong trống rỗng chẳng có một thực khách nào. Chỉ có một người đàn ông dáng cao to đang ngồi sau quầy bar xem ti vi, vừa thấy có người bước vào, anh ta vội đứng ngay dậy.

Người đội mũ bóng chày tất nhiên rất quen biết anh ta, “Mọi người đến đủ cả chưa?”

“Đến cả rồi, ông K cũng vừa đến.”

Người đội mũ bóng chày gật đầu, quay lại ra hiệu cho La Gia Hải theo anh ta lên lầu.

Trên lầu đèn tối mù mù, chẳng bày biện bàn ghế gì mà là một khoảng trống lớn, trải một tấm thảm màu trắng ngà, dày. Mấy tấm đệm dày dặn vút bừa bãi trên mặt thảm. Một chiếc bàn nhỏ kê ở giữa, trên bàn bày một bộ ấm chén tinh xảo. Bầu không khí đơn giản, tao nhã ở đây ngược hẳn lại với sự dung tục, mỡ màng ở dưới nhà.

Ba người đang ngồi quanh bàn uống trà, nghe có tiếng người lên lầu đều quay cả lại.

“Đây là cô Q, anh T.” Người đội mũ bóng chày lần lượt giới thiệu. Anh T là một người đàn ông khoảng trên 30 tuổi, đeo kính, trông có vẻ nho nhã. Còn cô Q là người duy nhất ngồi trên một chiếc ghế nhỏ, ăn mặc tùy tiện, khó đoán tuổi.

“Luật sư Khương tôi không cần phải giới thiệu nữa. Nhưng ở đây mọi người gọi ông là ông K.” Khương Đức Tiên cười, vẫy tay ra hiệu cho La Gia Hải ngồi xuống. Lúc này, đèn dưới lầu tắt hết, người đàn ông cao to cũng nhảy mấy bước lên lầu. Anh ta kéo hai tấm ván to ở hai bên lại, che kín hoàn toàn cầu thang. Như vậy, tầng hai trở thành một không gian kín bưng.

“Đây là anh H.” Anh H nhìn La Gia Hải cười thân thiện.

La Gia Hải không nhận được nữa, hỏi: “Thế còn anh?”

“Tôi á?” Người đội mũ bóng chày bỏ mũ ra, xuất hiện một mái tóc năm, sáu màu, “Anh có thể gọi tôi là anh Đ.”

La Gia Hải ngồi giữa những người với những cái tên dị thường, bầu không khí có phần nặng nề. Cô Q rót cho La Gia Hải một chén trà, La Gia Hải cảm ơn, bưng chén trả lên miệng nhưng chân chừ không dám uống. Mọi người cười ầm lên.

“Trước tiên hãy cho cậu ấy xem tài liệu đã!” Anh T nói với Khương Đức Tiên.

Khương Đức Tiên rút từ dưới gầm bàn ra một tập tài liệu đưa cho La Gia Hải.

Bên trong là những trang giấy photocopy và ảnh. La Gia Hải lật từng trang chăm chú xem, lông mày càng ngày càng nhíu chặt, tốc độ lật cũng càng lúc càng nhanh. Sau khi xem xong, lại cầm tờ thứ nhất lên, nhìn chăm chú. Một lúc sau, anh ngẩng đầu lên, môi lập cập:

“Giáo hóa trường?”

Chương 12: Dấu vết

Dương Cẩm Trình ngồi tựa lưng vào chiếc ghế bành to rộng, hai tay nâng cuốn “Tuyển tập các bài tham luận hội nghị quốc tế về tính biểu đạt trong tâm lý trị liệu và kịch tâm lý”. Ánh mặt trời buổi chiều lạng lẽ chiếu lên nền nhà bằng gỗ gụ bóng loáng hắt trở lại chuyển thành nhiệt độ ấm áp.

Có tiếng gõ cửa nhẹ nhàng, Dương Cẩm Trình bỏ kính ra, quay về phía trước bàn, “Mời vào!”

Trợ lý Trần Triết bước vào, cẩn thận đặt chùm chìa khóa xe lên bàn.

“Chủ nhiệm Dương, xe sửa xong rồi ạ!”

“Ồ, cảm ơn cậu!” Dương Cẩm Trình đứng lên lấy bộ comple treo lên giá áo, “Hết bao nhiêu tiền?”

“Không cần đâu ạ.” Trần Triết buông hai tay, kính cẩn đứng, “Em đã đưa hóa đơn cho kế toán, thanh toán ở Sở Nghiên cứu.”

“Thế sao được? Đây là hai việc khác nhau.” Dương Cẩm Trình cau mày, “Chốc nữa tôi sẽ gặp kế toán.”

Trần Triết hơi ngượng, “Chủ nhiệm Dương thật liêm khiết.”

Dương Cẩm Trình xua tay, “Cần phải như vậy.” Mặt Trần Triết càng đỏ, Dương Cẩm Trình cười, “Ý tốt của cậu tôi xin nhận, lần sau đừng làm thế!”

Trần Triết vừa định nói thì điện thoại trên bàn làm việc bỗng reo vang.

“Chào anh... tôi là... ồ, thầy giáo Thạch, chào thầy...” Dương Cẩm Trình cầm ống nghe, liếc nhìn về phía Trần Triết vội vàng gật đầu, “Chủ nhiệm Dương, em xin phép.”

Nói xong, anh ta quay người đi ra khỏi văn phòng chủ nhiệm và cẩn thận khép cửa lại.

Năm phút sau, Dương Cẩm Trình đã thay chiếc áo cánh trắng bằng bộ comple là phẳng phiu bước ra khỏi văn phòng chủ nhiệm. Sau khi dặn dò trưởng phòng Hành chính mấy câu, ông ta đi thẳng ra bãi để xe, trên

đường không ngọt có người cúi chào, Dương Cẩm Trình luôn nở nụ cười, dáng vẻ ung dung.

Sau khi mở khóa xe, Dương Cẩm Trình đặc biệt chú ý đến cánh cửa xe. Cánh cửa xe bóng lộn không chút tì vết. Những vết hằn xấu xí đã biến mất. Dương Cẩm Trình miễn cưỡng gật đầu, kéo cửa xe bước vào.

Nửa giờ sau, trong văn phòng của trưởng phòng Giáo vụ trường tiểu học Trường Thịnh, Dương Cẩm Trình và nữ trưởng phòng Giáo vụ có dáng người béo mập đang ngồi đối diện với nhau. Dương Triển đứng ở góc phòng áp mặt vào tường, thỉnh thoảng lại thò tay ra cạy một mảng vữa trên tường.

“Tình hình là như vậy, may mà học sinh bị đánh thương tích không nặng lắm, phụ huynh cũng không truy cứu đến cùng. Nhưng chúng tôi có trách nhiệm thông báo việc này đến ông, hy vọng ông sẽ quản lý và giáo dục Dương Triển. Đừng để tình trạng tương tự xảy ra.” Nữ trưởng phòng Giáo vụ đứng trước Dương Cẩm Trình phong độ đỉnh đặc thì có phần giữ kẽ, chẳng hề lạnh lùng, nghiêm khắc như đứng trước những phụ huynh học sinh khác.

“Chị phê bình như thế là đúng lắm. Thăng bé không chịu nghe lời chủ yếu là trách nhiệm của tôi... Mà y ngoan ngoãn một chút!!” Trưởng phòng Giáo vụ giật thót người. Dương Cẩm Trình vội vàng thanh minh: “Xin lỗi, tôi không nói chị. Dương Triển, bỏ tay xuống cho bố!”

Dương Triển không dừng lại ngay, mà còn tăng tốc cố gắng cạy thêm mấy cái nữa. Một mảng tường lớn rơi ào ào xuống.

Dương Cẩm Trình giận sôi máu, trưởng phòng Giáo Vụ vội dàn hòa: “Thăng bé thực ra rất khá, chỉ có điều hay thích làm theo ý mình.”

Dương Triển ngồi co ro yên lặng ở ghế sau, mắt đảo qua những cửa hàng hai bên phố, qua cửa sổ xe, tất cả cảnh vật bên ngoài hiện lên màu xanh xám, giống như một bộ phim điện ảnh cũ, màu sắc đơn điệu.

“Vì sao lại đánh bạn?” Dương Cẩm Trình hỏi.

Dương Triển nhìn vào gương chiếu hậu. Bố nó đang nhìn nó với ánh mắt rất nghiêm khắc. Nó ngoảnh đầu đi, không trả lời.

Dương Cẩm Trình thở dài nặng nề, chăm chú lái xe.

Khi xe chạy qua một cửa hàng KFC, Dương Cẩm Trình cho xe chạy chậm lại. “Ăn trưa chưa?”

Dương Triển không quay đầu lại, chỉ thấy nó trề môi ra, nước mắt từ từ chảy thành dòng trên má.

Dương Cẩm Trình cho xe dừng lại bên đường, lát sau, với bộ mặt lầm lì xách ra một túi giấy to. Ông ta đưa túi giấy cho Dương Triển. Dương Triển không kịp đợi đã mở to miệng chờ sẵn. Nó ăn vội tới mức ghế sau chỗ nào cũng vãi đầy vụn thức ăn. Dương Cẩm Trình nhìn qua gương chiếu hậu, thấy kiểu ăn của thằng con, văng ra một câu chửi thề.

“Mẹ mày, không để bố mày mở mặt ra nữa!” Rồi lấy từ trong hộp giấy ăn ra mấy tờ ném về phía sau. “Lau mồm và tay đi.”

Dương Triển nhanh chóng ăn no. Nó cẩn thận gói túi giấy lại, bộ mặt dính đầy mỡ và tương ớt lại trở lại vẻ thờ ơ, lạnh lùng.

Dương Cẩm Trình không về thẳng nhà mà đi đến phòng bảo vệ khu chung cư Trí Uyển trước. Mười mấy phút sau, Dương Cẩm Trình bước ra, phía sau, trưởng phòng bảo vệ đang cúi gập người gật đầu.

“Thưa ông Dương, xin ông yên tâm, chúng tôi nhất định sẽ bắt được hung thủ rạch xước xe của ông!” Anh ta nhấn mạnh hai từ “hung thủ”, thái độ như cùng có chung một kẻ thù.

Dương Cẩm Trình đưa con trai về nhà. Vừa bước vào cửa, Dương Triển đã tháo tuột giày, chui tọt vào phòng riêng. Dương Cẩm Trình định truy hỏi nó đã nghe thấy từ cửa phòng tiếng “lách cách”. Cửa phòng đã bị khóa. Đứng ngây tại chỗ một lúc, nuốt mãi không trôi nổi bực tức trong lòng, Dương Cẩm Trình đành giận dữ gầm lên một câu: “Tao đi làm đây, mày ở nhà ngoan ngoãn đợi tao về.”

Dương Triển đeo cặp sách ngồi trên giường, nghe thấy tiếng gầm của bố khẽ bật cười. Sau khi xác nhận ông bố đã bỏ đi, Dương Triển đặt cặp

sách xuống, chui xuống gầm giường, lôi cái hộp sắt nhỏ ra, đổ chỗ thức ăn thừa trong túi giấy cầm khư khư trên tay vào. Làm xong mọi việc, nó phủi bụi trên người về mãn nguyện, mở cửa ra phòng khách xem tivi.

Khi Dương Cẩm Trình quay trở về thì trời đã khuya. Phòng khách tối om om, trong phòng của thằng con cũng không có tí ánh sáng nào. Dương Cẩm Trình xoay thử tay nắm cửa, cửa đã khóa. Dương Cẩm Trình nhẹ bước trở về phòng mình, mở máy tính, thay bộ quần áo ngủ, pha một ly cà phê nóng. Đồng hồ trên tường chỉ 23 giờ 30. Dương Cẩm Trình ngồi trước màn hình, đăng nhập vào hộp thư điện tử của mình. Khi nhìn thấy trong email có một lá thư mới, ông khẽ mỉm cười. Khoảng một giờ sau, Dương Cẩm Trình tắt máy tính, đi tắm rồi lên giường đi ngủ.

Cho đến khi trong phòng của ông bố phát ra tiếng ngáy đều đều, yên ổn, Dương Triển mới rời tai khỏi cửa. Nó vẫn mặc bộ quần áo ban ngày, không có vẻ gì là chuẩn bị đi ngủ.

Dương Triển đứng cạnh cửa, cẩn thận mở khóa, một tiếng “lạch cạch” vang lên làm chính nó cũng phải giật mình. Nó không mở cửa ngay mà lặng lẽ đứng một lúc, cho đến khi tin chắc ông bố không bị đánh thức mới đẩy cửa ra.

Dương Triển nhón chân, rón ra rón rén đi qua phòng khách, lặng lẽ thay đôi giày thể thao. Tinh thần khẩn trương khiến nó thở dốc sau khi hoàn thành công việc, Dương Triển đứng trước cửa chờ cho hơi thở trở lại bình thường rồi từ từ mở cửa đi ra.

Nhiệt độ ngoài hành lang thấp hơn ở trong nhà rất nhiều. Dương Triển cảm thấy thật sảng khoái. Nó lần theo cầu thang từ từ đi xuống. Đi được hai tầng, nó rảo bước nhanh hơn. Đèn cảm ứng âm thanh bật sáng từng tầng theo bước chân vui vẻ của thằng bé. Không khí nặng nề của chung cư bỗng chốc tràn đầy sức sống.

Đưa bé xuống thang tầng hầm để xe. Trong bóng đêm, cửa vào hầm để xe giống như một cái mồm đầy máu chui từ dưới đất lên. Vừa bước qua cửa, một luồng không khí lạnh lẽo xộc thẳng vào mặt. Đứa bé không dừng lại, bước tiếp một cách mệt mỏi, không để ý đến những chiếc camera đang quay. Hầm đỗ xe cũng không vì sự tổ cáo của Dương Cẩm

Trình mà cử thêm người tuần tra. Phòng trực ban tối om, nhân viên trực ban đã ngủ say từ lâu. Dương Triển đi qua những chiếc xe nhiều màu sắc và kiểu dáng khác nhau, bước thẳng đến chiếc Mercedes màu xám bạc. Nó cúi xuống một bên cửa xe, đưa tay xoa lên bề mặt sơn nhẵn bóng như mới, khuôn mặt biểu hiện như cười mà không phải cười. Nhưng bộ dạng đó kéo dài không lâu, rất nhanh, trong tay thẳng bé xuất hiện một chiếc chìa khóa.

Nó cầm chiếc chìa khóa ra sức vạch lên cửa xe.

Chương 13: Câu chuyện của cô Q

Lúc sự việc xảy ra, tôi 19 tuổi, đang học phổ thông trung học. Cũng như bao đứa con gái cùng lứa tuổi khác, đó là cái tuổi tràn đầy mơ ước. Tôi thích tất cả những cái đẹp: hoa cỏ; mùa hè; váy đẹp; kem. Tôi cũng rất yêu bố mẹ tôi. Tôi biết với thành tích của mình, tôi sẽ thi đỗ vào một trường đại học danh tiếng, trong trường sẽ quen biết một bạn nam cao to, sau đó kết hôn... Tôi không tin rằng trên thế giới này lại có kẻ xấu.

Căn phòng được kéo kín rèm, một ngọn đèn nhỏ để trong góc phòng hắt ra thứ ánh sáng yếu ớt. Trong phòng rất yên ắng, ngoài giọng nói như trong cõi mộng của cô Q ra, chỉ nghe thấy tiếng điều hòa không khí chuyển động nặng nề.

Tám thảm đã được gấp lên, xếp vào một góc. Anh H và La Gia Hải, anh Đ và Khương Đức Tiên, chia nhau ngồi hai bên cô Q đang cúi đầu. Anh T ngồi đối diện với cô Q. Sáu người quây thành một vòng tròn nhỏ.

Đó là vào một buổi chiều, tôi và mấy người bạn cùng lớp đến phố Trùng Khánh mua quần áo. Khi quay về đã hơn 6 giờ chiều, trời sâm sâm tối. Tôi và các bạn mỗi đứa mua một que kem, vừa đi vừa ăn. Trên phố rất đông người, rất náo nhiệt, các cửa hàng hai bên phố người đi, kẻ lại tấp nập...

Anh T khẽ khàng mở một máy ghi âm mi ni bên cạnh, ngay lập tức, một thứ âm thanh hỗn tạp tràn lấp căn phòng. Từ trong mớ âm thanh hỗn tạp đó, lờ mờ có tiếng còi ô tô, có tiếng nhạc trong các cửa hàng, tiếng mặc cả và tiếng bàn bạc. Bỗng chốc, cả năm người như đang có mặt trên con phố ồn ào, náo nhiệt đó.

Cô Q run rẩy một lát rồi vội lấy tay ôm mặt. Anh H đứng dậy bước đến góc nhà, lấy từ trong chiếc tủ lạnh nhỏ ra một que kem ốc quế rồi đi đến bên cô Q vỗ nhẹ lên vai cô.

“Thả lỏng người một chút đi, Q”. Anh nhắc bàn tay đang ôm mặt của cô Q ra, đặt que kem vào đó.

“Căn một miếng đi Q”. Anh T hơi nghiêng người, dịu dàng nói với cô Q, “Chúng tôi đều ở đây, hãy ngẩng đầu lên, được không?”

Khoảng nửa phút sau, cô Q mới bình tĩnh trở lại. Cô ngẩng đầu lên, khuôn mặt trắng bệch ngấn lệ. Cô cảm thấy như có lỗi, nhìn mọi người cười, cắn một miếng kem đã bắt đầu tan chảy.

Trước cửa một cửa hàng nọ có một con gấu bông rất to đang khoa chân múa tay phát tờ rơi quảng cáo sản phẩm cho người qua đường. Chúng tôi cảm thấy rất hay nên đứng lại xem. Lúc đó tôi nghĩ, một ngày nóng nực thế này, mà người quảng cáo đó phải mặc bộ lông gấu dày thế kia thì vất vả quá. Con gấu đó chú ý đến chúng tôi, lắc la, lắc lư đi đến gần, dang rộng cánh tay định ôm lấy chúng tôi. Các bạn tôi cười khúc khích chạy trốn. Chúng tôi đều cho rằng con gấu đang đùa, nhưng bất ngờ nó quay sang ôm chặt lấy tôi. Tôi giật bắn người, bắt đầu ra sức vùng vẫy, nhưng nó càng ôm chặt tôi hơn. Bộ mặt ngây thơ khờ khạo của con gấu giờ trở nên hung ác, dữ tợn. Tôi thậm chí còn tưởng con gấu muốn cắn tôi. Quá trình giằng xé kéo dài mấy giây hay mấy phút tôi cũng không nhớ được nữa, chỉ nhớ sau khi tôi thoát ra được, cúc áo của tôi bị đứt hết... tất cả mọi người đều đang nhìn tôi...

Cô Q cúi đầu, ghen ngào, kem trong tay rơi bụn xuống đất.

Anh T nhìn cô Q, nói nhẹ nhàng: “Tiếp đi!”

Cô Q ra sức lắc đầu quày quật, “Không! Không! Tôi sợ lắm!”

Anh T không ép thêm mà khoát tay ra hiệu cho mọi người quay đi không nhìn cô Q nữa.

Điều đó làm cho tinh thần cô Q trấn tĩnh lại một chút, lại mấy phút trôi qua, tiếng khóc của cô tắt dần.

“Tôi xin lỗi, vừa nãy các anh nhìn tôi khiến cho tôi nhớ lại ánh mắt của những người nhìn cơ thể để trần của tôi hôm đó.” Giọng nói của cô Q vẫn nghẹt đày âm mũi, nhưng đã có vẻ cứng rắn hơn, “Cảm ơn tất cả mọi người, chúng ta tiếp tục!”

“Tôi vừa khóc vừa chạy về nhà, sau đó ốm mất trọn một tuần. Các bạn đến thăm, có một cô bạn thân mang đến cho tôi một con thú nhồi bông rất to, vừa nhìn thấy nó tôi đã ngất luôn. Một tháng sau, tôi thi tốt nghiệp trung học, thành tích có thể đoán được. Song đấy chưa phải là điều tồi tệ

nhất. Tôi phát hiện thấy mình không thể động chạm đến bất cứ đồ có lông nào. Có khi chỉ nhìn thấy một vật có lông thôi là tôi đã phản ứng vô cùng quyết liệt. Tôi vốn cho rằng cảm giác này sẽ dần dần mất đi theo thời gian, nhưng mãi cho đến khi tôi đi học đại học, nó vẫn theo tôi như bóng với hình, hơn nữa càng ngày càng mạnh hơn. Ngay cả áo len tôi cũng không dám mặc, cứ như áo len có thể siết chặt lấy cổ tôi, khiến tôi nghẹt thở. Các anh đều biết, ở ký túc xá nữ trong trường đại học thứ nhiều nhất chính là thú nhồi bông. Tôi còn nhớ có một lần, người bạn nam của cô bạn giường đối diện tặng cô ta một con gấu bông to. Cô này phấn khởi lắm đem đặt nó ở đầu giường. Đối với tôi trò vui này lại là một tai họa. Tôi không thể hình dung tình cảnh lúc đó. Hết giờ tự học, tôi đẩy cửa ký túc xá, con gấu bông màu vàng nhạt đang ngồi trên giường, nhìn tôi chầu cái mồm hung tợn... lúc đó, chân tôi bủn rủn...”

Cô Q lại run lên, đôi chân đang duỗi thẳng bỗng co quắp lại, như muốn cuộn tròn cả người.

“Cô nhìn thấy con gấu bông... thì có biểu hiện như vậy à?” Khương Đức Tiên nhẹ nhàng hỏi.

“Vâng!” Cô Q gật đầu, “Thực ra trong đầu tôi vẫn biết đó chỉ là một ảo giác, con gấu bông đồ chơi không thể có biểu hiện gì, nếu như có, cũng chỉ là sự ngây thơ ngộ nghĩnh như tôi đã từng thấy năm 19 tuổi. Nhưng mỗi lần nhìn thấy vật gì giống như thế, tôi đều có một cảm giác rất mãnh liệt...”

Anh Đ liếc nhìn tầm thẳm lên trong góc nhà, hỏi: “Cảm giác gì?”

Cô Q không yên tâm, ngọ nguậy mấy lần, ngẩng đầu nhìn những người bạn vẫn đang ngồi đối diện, hạ giọng nói: “Nhục nhã!”

“Nhục nhã?”

“Đúng.” Ánh mắt của cô Q hướng về phía trước một cách trống rỗng, “Giống như... tất cả mọi người đang nhìn tôi, còn tôi thì thân thể lỏa lồ.”

Nói xong câu này, cô Q không thể nào kìm nén được tình cảm của mình, khóc nức lên.

Anh Đ đứng dậy, như muốn đi sang an ủi cô nhưng không xác định được làm như vậy có hợp hay không. Anh này quay lại nhìn anh T. Anh T gật đầu, đưa tay ra tắt chiếc máy ghi âm.

Mọi người vây lấy cô Q, kéo tay cô, xoa đầu cô, nhẹ nhàng nói lời an ủi. Cô Q nắm chặt tay anh Đ, chẳng kiêng dè gì nữa, bật khóc. Đợi cho cô Q dần dần bình tĩnh trở lại, anh T nói: “Q, em thật dũng cảm!”

“Cảm ơn anh!” Cô Q lau khóe mắt, “Cũng cảm ơn mọi người.” Cả năm người đàn ông anh nọ nhìn anh kia, tất cả đều mỉm cười.

“Tất cả chúng ta nhất định đều sẽ tốt đẹp!” Cô Q nắm chặt hai bàn tay, đập mạnh lên đầu gối, “Nhất định!”

Chương 14: Diễn xuất đau thương (1)

Phương Mộc ngả người trên ghế, vừa hút thuốc vừa nhìn vào chiếc bảng trên bức tường đối diện, trên đó dán đầy những bức ảnh to nhỏ, nhân vật chính vẫn là La Gia Hải.

Trước tình hình giới nghiêm hiện nay, khả năng La Gia Hải trốn khỏi thành phố là rất ít, lại còn rất nhiều hiện tượng chứng tỏ cậu ta xưa nay chưa từng thử rời thành phố C. Thế thì nhất định cậu ta đang lẫn trốn ở một xó xỉnh nào đó trong thành phố. Vấn đề là: Vì sao cậu ta vượt ngục, vì sao lại phải lưu lại ở đây?

Phương Mộc cầm bút khoanh một vòng tròn trên quyển sổ ghi chép. Trong tầng tầng lớp lớp những vòng tròn có hai chữ thể hiện rõ nét nhất: Báo thù.

Mấy ngày sau khi La Gia Hải vượt ngục, Phương Mộc có lúc dao động trước những phán đoán của mình.

Nhưng căn cứ vào phần lớn những tài liệu thu thập được và những phân tích kỹ lưỡng, Phương Mộc khẳng định những kết luận của mình về La Gia Hải là chính xác. Ví dụ như tình yêu của cậu ta với Thẩm Tương. Có lẽ, đây chính là động cơ vượt ngục của La Gia Hải.

La Gia Hải là người có chí báo thù rất mãnh liệt. Thế thì cậu ta chọn phương án vượt ngục và lưu lại quê hương của Thẩm Tương - thành phố C, chắc chắn không chỉ là tìm một cơ hội để trốn chạy một lần nữa. Địa điểm Thẩm Tương bị cưỡng hiếp là ở thành phố C, cậu ta có thể đi tìm kẻ đã cưỡng hiếp Thẩm Tương năm ấy chẳng?

Phương Mộc lắc đầu. Nếu đúng cậu ta hành động như thế thì thật là ngốc. Vụ cưỡng hiếp năm ấy không được lập án, nạn nhân là Thẩm Tương cũng đã chết rồi, trước tình hình không có một chút manh mối nào, muốn tìm một kẻ hiếp dâm từ hơn mười năm trước chẳng khác nào mò kim đáy bể. Trừ khi...

Trừ khi có người giúp đỡ cậu ta.

Phương Mộc lại viết vào sổ ghi chép ba chữ Khương Đức Tiên.

Cửa phòng làm việc bỗng mở ra, Biên Bình thò nửa người vào.

“Đi, có việc cần cậu giúp đỡ đây.”

Phương Mộc đi theo Biên Bình lên gác, vào thẳng phòng họp nhỏ trên tầng thượng. Bên trong đã có một người mặc comple màu sẫm đang đợi. Họ vừa ngồi xuống, thì hai đồng nghiệp ở phòng Nghiên cứu tâm lý cũng vừa đến.

Biên Bình giới thiệu qua về người đàn ông mặc comple: “Đây là Chủ nhiệm sở Nghiên cứu tâm lý thành phố - tiến sĩ Dương Cẩm Trình, một chuyên gia tâm lý nổi tiếng.”

Dương Cẩm Trình hơi cúi người, gật đầu, “Rất mong mọi người chỉ giáo!”

Biên Bình xua xua tay “Chủ nhiệm Dương, anh khách khí quá rồi, hôm nay chẳng thà anh cho chúng tôi một cơ hội học tập, còn hơn là nói chúng tôi giúp đỡ anh.” Biên Bình cầm một tập tài liệu trên bàn phân phát cho mọi người, “Mọi người hãy đọc tài liệu trước đã.”

Phương Mộc lật giở tập tài liệu trên tay, trước tiên một sơ yếu lý lịch đập vào mắt anh: “Lỗ Húc?”

“Đúng!” Biên Bình nhìn Phương Mộc, “Lỗ Húc chính là người cảnh sát lái mô tô bị thương trong vụ đâm xe liên hoàn hôm ấy. Trong quá trình chữa trị Lỗ Húc biểu hiện tinh thần thấp thỏm hoang mang, chủ yếu biểu hiện ở trạng thái mất ngủ, dễ cáu giận, nhận thức cá nhân thấp v.v... Các chuyên gia chẩn đoán, Lỗ Húc sau khi bị thương mắc Hội chứng chấn thương tâm lý.”

Một đồng sự đọc nhỏ: “Post - traumatic stress disorder.”

“Đúng.” Biên Bình liếc nhìn mọi người một cái, giọng nói trở nên nặng nề, “Người bị bệnh là anh em của chúng ta, cho nên tôi yêu cầu mọi người phải toàn tâm toàn ý phối hợp với chủ nhiệm Dương, làm cho Lỗ Húc sớm khỏi bệnh.” Nói xong, anh quay đầu sang Dương Cẩm Trình.

Dương Cẩm Trình cười cười, chậm rãi nói: “Tôi được Sở Công an tỉnh và bệnh viện thành phố ủy thác để tìm ra những biện pháp giúp cảnh sát Lỗ Húc. Nói đến Hội chứng chấn thương tâm lý, chúng ta đều quen gọi

là PTSD, để chỉ sự uy hiếp bột phát nào đó hoặc tai nạn thương tổn tâm lý mà dẫn đến sự xuất hiện chậm và kéo dài trở ngại về tinh thần. Tôi rất có hứng thú với đề tài này và cũng đã tiến hành một ca nghiên cứu. Nếu như có thể giúp được cho cảnh sát Lỗ Húc tôi sẽ hết sức cố gắng. Đương nhiên, các anh đều là những chuyên gia về tâm lý, với trình độ cao, mong rằng có được sự hợp tác chặt chẽ của các anh.”

Mỗi giọng điệu vừa chuyên nghiệp vừa mềm mỏng trong sự khiêm tốn bộc lộ phong độ của một nhân vật tầm cỡ.

Phương Mộc biết Biên Bình có ý không nhắc đến những từ: “Vượt ngục”, “Mất súng”, còn bản thân anh ấy mặc dù đang bận với vụ truy bắt La Gia Hải nhưng vẫn thể hiện sự quan tâm đến người cảnh sát bị thương thì tự nhiên cảm thấy hồ thẹn.

“Thế thì chúng ta phải bắt đầu như thế nào?” Phương Mộc hỏi.

“Đối với trị liệu PTSD là cả một quá trình thứ tự tăng dần. Nếu các vị cho phép tôi chủ đạo, tôi sẽ giao nhiệm vụ cho mọi người trong các giai đoạn khác nhau.” Vẻ mặt Dương Cẩm Trình nhẹ nhõm, “Giai đoạn đầu tiên cần phải làm là nói chuyện với cảnh sát Lỗ Húc, giúp cho anh ta ổn định lại tinh thần, thực hiện cảnh tỉnh và điều phối một cách thích hợp, nhẹ nhàng...”

Phương Mộc buột miệng: “Tâm lý kịch?”

“Đúng!” Vẻ mặt của Dương Cẩm Trình có vẻ hơi ngạc nhiên, ông ta liếc nhìn Phương Mộc, rồi quay đầu nói với Biên Bình: “Hà hà, tôi vốn cho rằng các chuyên gia tâm lý trong lực lượng cảnh sát chỉ nghiên cứu tội phạm vì sao phạm tội, hóa ra các anh còn nghiên cứu cả phương pháp chữa trị nữa.”

Biên Bình cười, vẻ mặt ánh lên sự hãnh diện. Mặt Phương Mộc hơi đỏ lên, trong lòng thấy rất phấn khởi. Tâm lý kịch là một trong những phương pháp trị liệu tâm lý đoàn thể của chứng bệnh chướng ngại áp lực sau chấn thương. Gần một thế kỷ trở lại đây, từ “Tái hiện diễn xuất” và “Tuyên thệ” truyền thống lại bổ sung thêm hai thành phần “Nghị thức” và “Tự sự”, tâm lý kịch đã ứng dụng thành công trong các vụ chấn

thương tâm lý, nhưng do sự phức tạp của nó, yêu cầu kịch tính và năng lực của người chỉ đạo trị liệu tương đối cao nên tâm lý kịch chưa được ứng dụng rộng rãi trong điều trị PTSD. Nếu như tiến sĩ Dương thông thạo tâm lý kịch, có lẽ bệnh của Lỗ Húc sẽ có hy vọng được chữa khỏi.

Nửa giờ sau, tất cả mọi người ngồi vây quanh ở một phòng khách, ở giữa là một chiếc ghế mềm, Lỗ Húc vẫn đeo đệm lưng tủng ngồi trên. Nghe cục trưởng Biên Bình giới thiệu xong, biết rằng những người ngồi xung quanh mình đều là cảnh sát, Lỗ Húc mới thấy thoải mái đôi chút.

“Cảnh sát Lỗ,” Dương Cẩm Trình ngồi đối diện với Lỗ Húc, nheo mắt cười, “Có thể nói chuyện về sự việc hôm ấy không?”

Một sự việc tương tự đang xảy ra ở một góc khác của thành phố.

Căn phòng bện rộn một cách lạ thường, chỉ có cô Q ngồi trên ghế, đang nhìn anh T sắp xếp vị trí cho từng người. Mọi người mỗi khi làm một việc gì đều nghe theo ý kiến của cô Q hoặc quan sát thái độ của cô. Thế là ánh sáng được điều chỉnh thành ánh sáng lúc sắp hoàng hôn; điều hòa được đặt ở 28 độ. Ở một góc phòng dựng một bức bình phong. La Gia Hải tay ôm một bọc đồ to đứng nấp phía sau. Tấm thảm len được trải ra, sau đó sẽ lại gấp lại để vào góc nhà.

“Thế...”, sau khi các công việc đã chuẩn bị xong, anh Đ đi đến trước mặt cô Q, cúi người xuống hỏi: “... Em đã chọn ai đóng vai mình chưa?”

Cô Q chỉ vào ông Đ, “Anh ấy.”

Anh Đ lập tức cởi bỏ áo khoác ngoài, cầm một chiếc áo màu trắng để ở sau bức bình phong, vừa mặc vào người thì nghe thấy cô Q gọi lại:

“Không.” Cô Q cắn môi, như sắp hạ một quyết tâm lớn, “Hay là để em tự làm vậy.”

“Em chắc chắn chứ?” Anh T nhìn vào mắt cô Q.

“Vâng!” Giọng cô Q hơi run. Anh T cười, đưa tay xoa đầu cô Q, “Tốt, em là một cô gái dũng cảm!”

Cô Q đứng dậy, từ từ bước ra giữa phòng, tay phải nắm chặt cổ áo, như sợ nó có thể bất ngờ bung ra, để lộ khuôn ngực trắng ngần. Cô nhìn

chăm chăm vào bức bình phong, hơi thở gấp gáp, như sợ những thứ ở phía sau. Lại chờ đợi.

Anh T khoát tay ra hiệu, bảo mọi người hãy quay người đi. Mọi người đều làm theo. Cô Q chú ý đến điểm này, đứng lúng túng mất mấy giây, rồi hạ giọng nói: “Các anh... hướng cả vào em nhé.” Anh T khẽ cười, “Rất tốt, đây là một sự khởi đầu rất tốt.”

Ánh mắt của cô Q lần lượt lướt qua từng người trong căn phòng, cô hít một hơi thật sâu: “Đ, anh đóng vai bạn học của em được không?”

Anh Đ nhăn mặt làm xấu, “Rất hân hạnh!”

Sân khấu đã bố trí xong, đạo cụ cũng đầy đủ cả, diễn viên đã chuẩn bị sẵn tinh thần. Một vở kịch sắp bắt đầu.

Anh T ấn vào công tắc máy ghi âm.

m thanh hỗn tạp của các loại tiếng động lập tức vang lên khắp căn phòng, tất cả mọi người lại một lần nữa trở lại con phố ồn ào, náo nhiệt.

Cô Q đang định từ từ đi đến bồng chần chừ trong sự hỗn loạn của âm thanh, tay cô cầm một que kem, trên tay kia là hai túi đầy những thứ vừa mua, toàn thân cứng đờ nhìn vào bình phong, trong mắt dần dần đầy ắp nước mắt.

Khương Đức Tiên và anh H phân vai diễn cho mọi người xong đã bước vào sau cánh gà, cô Q vẫn đứng nguyên tại chỗ. Ông Đ hơi lo lắng nhìn về phía anh T. Anh T không thay đổi sắc mặt và giọng nói nhìn cô Q hạ giọng nói: “Q, tốt nhất là chúng ta không nên dừng lại, phải không?” Cô Q vẫn nhìn chăm chăm vào bức bình phong, nghẹn ngào trong cổ họng, nhưng vẫn nghe thấy tiếng anh T, hàng mi dài bồng chợp chợp mấy lần.

Cuối cùng, cô Q run rẩy bước lên một bước.

Gần như cùng một lúc, từ sau bức bình phong một con gấu nhồi bông màu vàng, rất to đi ra.

Không chỉ riêng cô Q, tất cả những người có mặt đều sờn tóc gáy. Đó thực sự là một bức tranh kỳ dị: Con phố dần tối, những bước chân loạng choạng của con gấu bông cực lớn đang dần dần áp vào cô gái nhỏ, yếu

đuối. Bộ mặt mượt như nhung từ từ mở ra một cái miệng to tướng. Con mắt đen như cúc áo cũng dài ra từng tí một. Nó nhảy dựng lên như nổi cáu dang hai tay lao vào cô gái...

Cô Q hét lên một tiếng, cứng đờ người ra ngã vật về phía sau.

Mấy phút sau, cô mới từ từ tỉnh lại. Thứ đầu tiên cô nhìn thấy khuôn mặt đầy lo lắng của anh Đ. Sau đó là Khương Đức Tiên, anh H và anh T. Không nhìn thấy bộ mặt trợn trạo của con gấu. Cô Q thấy hơi yên tâm. Sau khi uống hết nửa cốc nước, cô Q gắng gượng đứng dậy.

“Tiếp tục!”

Anh T nhìn đôi mắt cô Q, “Em chắc chắn chứ, Q?”

“Em chắc chắn!” Cô Q quay đầu về phía anh Đ, “Chuẩn bị xong chưa?” Anh Đ có vẻ hơi khó xử nhìn sang anh T.

“Nếu em cảm thấy không được khỏe, chúng ta có thể chuyển sang hôm khác.”

“Tiếp tục!” Cô Q bỗng cất cao giọng. Mọi người đều giật mình. Căn phòng bỗng trở nên im lặng.

Lát sau, cô Q lập cập đứng lên, run rẩy vuốt những nếp nhăn trên quần áo.

“Ngày mai, tôi và giám đốc đi ký hợp đồng. Đối tác tặng cho hai con thú nhồi bông làm kỷ niệm...”

Cô vất vả nói: “Các anh biết đấy... lúc đó... tôi có được xấu hổ nữa không?”

Anh T hít một hơi thật sâu, vẫy tay, “Làm lại nào!”

Cảnh thứ nhất: Cô Q và con gấu bông đối diện nhau một lần nữa. Cô vẫn sợ hãi như lúc đầu, nhưng đã dám nhìn thẳng vào bộ mặt mượt như nhung của nó.

Cảnh thứ hai: Con gấu bông dang hai tay ôm chặt lấy cô Q, cô Q ra sức vùng vẫy, những đồ vật trong tay rơi lộp bộp xuống đất. Áo khoác của cô

bị bật tung. Người đi đường là anh H và Khương Đức Tiên đi đi lại lại không ngớt bên cạnh, mắt không liếc ngang.

Anh T: “Q, không có ai nhìn em đâu, tất cả chỉ là ảo giác của em mà thôi!”

Cô Q giãy giụa càng lúc càng mạnh.

Cảnh thứ ba: Cô Q vẫn không ngừng vùng vẫy, con gấu bông to tướng đã không còn khống chế cô nữa, rất nhanh, một cánh tay của cô đã giăng được ra.

Anh T: “Đừng sợ, Q, bọn họ muốn em sợ hãi, sau đó quay cảnh em đang sợ hãi. Em muốn để họ thực hiện việc đó được thuận lợi không?”

“Không!”

Thái độ của cô càng phần nộ, cánh tay kia cũng vùng ra khỏi sự khống chế của con gấu bông. Trong chớp mắt, cô Q đã vừa thở hỗn hển vừa đối diện với con gấu.

Anh T: “Đánh đuổi nó đi! Đánh đuổi nó đi!”

Tiếng nói chưa dứt, cô Q đã vung tay đánh, con gấu đồ chơi liên tiếp bỏ chạy, hình như nó không có bản lĩnh chống đỡ. Cô Q vẫn đuổi gấp, cuối cùng dồn con gấu vào tận bức bình phong.

“A...” Cô Q bỗng trở nên mạnh mẽ, hai tay vung về phía trước.

Con gấu và bức bình phong đổ rầm xuống sàn nhà.

Nửa giờ sau, căn phòng đã trở lại ngăn nắp như cũ. Tấm thảm len đã được gấp lại. Mọi người vây quanh chiếc bàn nhỏ uống trà.

Cô Q vẫn ngồi trên ghế, nhưng tinh thần đã trở lại bình thường. Cô búi gọn lại mái tóc, rót cho La Gia Hải một chén trà. Cậu đang ngồi phía sau véo cằm.

“Xin lỗi, L”. Cô Q nhìn La Gia Hải có vẻ áy náy.

“Không sao!” La Gia Hải bỏ tay xuống, chỗ bị véo vừa nãy vẫn còn đỏ, “Chị cũng ra tay mạnh thật đấy!”

Mọi người cùng cười. Anh Đ đặt tay lên vai La Gia Hải, ấn mạnh.

Anh T nhìn cô Q cẩn thận chắc chắn di gót chân trên thảm trải sàn, nhấp một ngụm trà rồi thong thả nói: “Vẫn còn một việc phải làm.”

Mọi người đều im lặng. Tay cô Q càng run, cốc nước trà tràn cả ra mặt bàn.

“Nhất định phải làm như thế sao?” Cô hạ giọng hỏi.

“Đúng. Chúng ta phải thoát ra một cách triệt để.” Giọng anh T tuy nhỏ nhưng thật khó cưỡng lại. “Đây chính là lý do chúng ta tập trung ở đây.”

Anh T lấy trong người ra một tập tài liệu, rồi lấy từ trong đó ra một tấm ảnh đặt lên bàn. Trong tấm ảnh, một người đàn ông bình thường đứng ở bên xe khách, hút thuốc một cách nhàn nhã.

Anh T dang hai tay sang hai bên, mọi người khác cũng làm thế. Thế là cả sáu người tạo thành một vòng tròn. Ánh mắt của họ cùng nhìn vào người đàn ông trong ảnh. Nếu ánh mắt của họ có năng lượng, e rằng người đàn ông kia đã có thể hóa thành tro.

Chương 15: Diễn xuất đau thương (2)

Thằng bé vịn tay vào lan can, khuôn mặt bé nhỏ lọt giữa hai thanh sắt, nó giương mắt nhìn bọn trẻ đang nô đùa, đuổi nhau trong sân. Chúng đang gọi nhau, cười đùa vui vẻ. Thằng bé không hiểu sao lại bị cuốn vào, cũng cười theo. Do độ quay của cỗ bị hạn chế nên nó không chú ý phía bên phải, một cô gái đang tì vào lan can nhích dần về phía nó.

“Chào em!”

Thằng bé giật nảy mình, vội quay mặt đi. Khuôn mặt bản thủ lưu lại hai vệt đỏ dài. Thấy đó chỉ là một cô gái đang mỉm cười, thằng bé đang định bỏ đi lại dừng bước. Nó cúi đầu về khó xử.

Cô gái cúi xuống trước mặt nó, “Em tên là gì?”

Thằng bé cúi đầu, hai tay vịn vào lan can không trả lời.

Bỗng nhiên một bàn tay đặt lên má nó, nhẹ nhàng xoa lên những vệt đỏ. Theo bản năng thằng bé định né tránh, nhưng cảm thấy bàn tay ấm áp và mềm mại quá nên nó chỉ hơi nghiêng đầu rồi ngoan ngoãn đứng im.

“Chị là Liêu Á Phàm, còn em?” Cô gái có hàm răng trắng như tuyết và cặp mắt sáng long lanh. Thằng bé ngẩng đầu lên rồi lại cúi xuống, “Em tên là Hạ Kinh.”

“Sao em không về nhà?”

“Em không muốn về nhà.” Thằng bé ngập ngừng một lúc mới trả lời, “Ở nhà không tốt.”

“Ngốc ạ.” Liêu Á Phàm xoa đầu nó, “Nhà mới là nơi tốt nhất.”

“Ở nhà không có ai chơi với em.” Nó ngẩng đầu nhìn lũ trẻ đang đùa nhau tưng bừng nhộn nhịp, “Không giống như nhà chị, nhộn nhịp quá.”

“Nhà á?” Sắc mặt Liêu Á Phàm bỗng trở nên u ám, cô quay đầu nhìn căn nhà nhỏ và cái sân của Thiên sứ Đường. Trong sắc trời ngày một tối và khói bếp lững lờ bay lên, Liêu Á Phàm bỗng nảy sinh một nỗi buồn bực vô cớ. Giống như chạm phải cái bệ bếp đã lâu không lau chùi, vừa nhờn vừa cũ kỹ.

“Đây không phải nhà của chị!” Liêu Á Phàm thở dài, quay đầu đi khiến thằng bé không nhìn thấy tâm trạng của cô. Liêu Á Phàm đứng dậy nhìn, thằng bé đã chạy sang một con phố khác, chiếc cặp trên vai nhấp nhô, nó quá to so với thân hình bé nhỏ của thằng bé.

“Cháu quen nó à?”

Phương Mộc không biết từ lúc nào đã đi đến bên cạnh lan can, Liêu Á Phàm vội vàng nói: “Chào chú Phương!”

Phương Mộc gật đầu, nheo mắt nhìn theo bóng thằng bé đang khuất dần, “Thằng bé lại đến à?”

“Ôi, nó thường xuyên đảo qua, đảo lại bên ngoài bức tường.” Liêu Á Phàm cách Phương Mộc một bức tường nhưng vẫn nhìn theo hướng đi của thằng bé, “Nó tên là Hạ Kinh.”

“Hả?” Phương Mộc cười, “Tên nó không phải là Hạ Kinh.”

Liêu Á Phàm kinh ngạc rướn lông mày lên như muốn hỏi cho ra nhẽ, nhưng thấy Phương Mộc đã men theo lan can đi về phía cửa lớn, đành tiu nghỉu quay trở vào trong sân.

Phương Mộc mang đến một số quần áo mùa thu cho bọn trẻ, trong đó có một túi đựng quần áo đúng một mới tinh. Không cần nói, đó là quần áo chuẩn bị cho Liêu Á Phàm. Thầy Châu thấy hơi bất ngờ với sự đến thăm của Phương Mộc. Ông đưa số quần áo cho chị Triệu, dặn dò lại mấy câu, rồi ra sân đi dạo với Phương Mộc.

Tiết trời càng ngày càng lạnh, trong sân một dải úa vàng. Nhớ lại những ngày hè Thiên sứ Đường um tùm, xanh tốt. Cảnh vật trước mắt cho một cảm giác xơ xác tiêu điều. Không chỉ cảnh vật trước mắt mang đến cho Phương Mộc cảm giác như vậy mà còn do cả ông già đi bên cạnh nữa.

Đã hơn một tháng không gặp, thầy Châu già đi nhiều quá. Lưng còng xuống, tóc cũng lơ thơ. Họ đi từng vòng quanh bồn hoa, im lặng hút thuốc. Thầy Châu thỉnh thoảng lại ho rất to. Cái âm thanh ấy trong cảnh sắc chiều tà mới chói tai làm sao. Trong sân, lũ trẻ không đứa nào bảo

đứa nào đều im lặng. Cuối cùng, từng đứa, từng đứa một theo nhau chui vào trong nhà.

Thầy Châu không để ý đến lũ trẻ bên cạnh, hình như ông chỉ tập trung vào việc đi dạo. Hút hết hai điếu thuốc, bỗng nhiên ông hỏi: “Vụ án thế nào rồi?”

Phương Mộc phản ứng không kịp, “Vụ án nào cơ ạ?”

“Vụ vượt ngục ấy!”

Phương Mộc thở dài, “Không có tiến triển gì ạ!” Anh thấy thầy Châu nhú lông mày, vội nói thêm một câu: “Thầy già rồi, đừng lo cho em. Để thầy phải lo lắng đến sự việc như thế đã là nhiều lắm rồi.”

Thầy Châu hơi mỉm cười, “Tôi chỉ tiện miệng hỏi thôi.” Rồi lại trở nên trầm mặc.

“Nếu bắt được thằng bé đó sẽ tử hình chứ?” Sau khi đi quanh mấy vòng, thầy Châu lại hỏi.

Phương Mộc do dự một lúc, “Có thể, chỉ một tội cố ý giết người đã là đủ, lại thêm những tội danh khác...”

Thầy Châu thở dài, “Làm điều ác mà!”

“Chẳng còn cách nào khác.” Phương Mộc lắc đầu, “Bản thân làm việc sai thì phải chịu trách nhiệm thôi.”

Trong bóng tối, hình như thầy Châu hơi run rẩy, sau đó lại là một tiếng thở dài.

Phương Mộc cảm thấy thầy Châu có tâm sự, vừa định hỏi, thì nghe tiếng chị Triệu vang lên:

“Ông Châu, cậu Phương ăn cơm thôi!”

Họ đáp lại một tiếng, rồi cùng đi về phía căn nhà nhỏ. Khi bước đến cửa, thầy Châu hỏi: “Cô con gái tên là Thẩm Tương kia an táng ở đâu?”

Phương Mộc nghĩ một lúc: “Tro xương hình như chôn ở vườn mộ Long Phong. Bố mẹ cô ấy mua một miếng đất ở đấy.”

“Ồ.” Thầy Châu đẩy đẩy Phương Mộc, “Nhanh đi ăn cơm thôi!”

Cơm nước xong, thầy Châu vẫn dáng vẻ sầu não, ủ ê. Phương Mộc thấy không tiện ở lại thêm, đành cáo từ. Đi qua phòng chị Triệu, cửa mở, trong phòng không có người. Phương Mộc đã đi quá mấy bước, lại lùi lại, đứng ở cửa nhìn di ảnh của con chị Triệu.

Một đứa bé 8 tuổi, chọn cách tự sát để kết liễu cuộc đời. Điều gì đã làm nó không chịu đựng nổi?

Trên lầu mơ hồ có tiếng trẻ nô đùa. Phương Mộc không biết cuộc sống của những đứa trẻ bị bỏ rơi kia với những đứa trẻ trong khung kính này, cuối cùng ai may mắn hơn ai.

Anh bước đến, rút mấy thẻ hương châm lửa rồi cắm vào bát hương.

“Cảm ơn cậu, Tiểu Phương.”

Phương Mộc ngoảnh lại, chị Triệu đang đứng dựa lưng vào khung cửa, ánh mắt trĩu mẫn nhìn vào khung kính. Không giống người phụ nữ khô cằn, hùng hổ lúc ban ngày, giờ đây trông chị càng giống một người mẹ mệt mỏi mà hạnh phúc.

“Duy Duy, chú Phương đến thăm con đấy.” Chị Triệu nhẹ nhàng bước đến, đưa tay ra xoa xoa mặt kính như xoa lên khuôn mặt mịn màng của đứa con.

“Nó cảm ơn chú đấy.” Chị Triệu quay lại nhìn Phương Mộc cười, “Duy Duy là đứa trẻ thông minh mà.”

Phương Mộc thấy cay cay nơi sống mũi, hạ giọng nói: “Chị Triệu, đừng buồn, cố gắng giữ gìn sức khỏe nhé.”

“Tôi không buồn đâu.” Chị Triệu bình tĩnh nói, “Con tôi nhất định sẽ quay về.”

Lỗ Húc, nam, 25 tuổi, tốt nghiệp đại học, nghề nghiệp cảnh sát, số hiệu C09748, chưa vợ. Biểu hiện của người bệnh: mất ngủ triền miên, dễ cáu giận, tự ti, mắc chứng ngại giao tiếp cấp tính...

Tình hình cuộc sống gần đây và cuộc sống trước khi bị bệnh: gia đình người bệnh thuộc loại bình thường, bố mẹ là công nhân xí nghiệp, từ nhỏ học vắn và hạnh kiểm đều tốt. Sau khi tốt nghiệp khoa Hình sự học viện Cảnh sát Trung Quốc, gia nhập lực lượng công an. Do công tác chăm chỉ nhiệt tình nên được lãnh đạo và đồng nghiệp đánh giá cao. Cách đây nửa năm được trao tặng giải nhì huy hiệu chiến sĩ giỏi. Nửa tháng trước, người bệnh được lệnh truy bắt một tù nhân vượt ngục, trong quá trình truy đuổi đã bị thương do tai nạn giao thông. Đồng thời, khẩu súng của người bệnh cũng bị mất trong tai nạn đó. Tai nạn cũng khiến cho não của người bệnh bị chấn động nhẹ, đốt sống cổ và toàn bộ phần mềm trên người bị thương. Qua chữa trị đã cơ bản thuyên giảm. Nhưng sau khi người bệnh bị thương biểu hiện tinh thần thấp thỏm, hoang mang như: một thời gian dài không ngủ, mặc dù đã uống thuốc an thần nhưng vẫn không đỡ; dễ cáu giận; có hành vi bạo lực như đập phá đồ đạc; nhận thức cá nhân thấp; không xây dựng được lòng tự tin; không giao tiếp bình thường được với đồng nghiệp và người thân, luôn cảm thấy người khác đang đàm tiếu và miệt thị mình; người bệnh kể lại là không thể có hành động bình thường với bạn gái, chướng ngại tăng lên, và “Luôn cảm thấy thân thể đã bị tàn phế.”

Về tâm lý xã hội: Nhân tố trước tiên: Người bệnh lớn lên trong một gia đình bình thường, dựa vào sự nỗ lực cá nhân thi đỗ đại học và trở thành một công chức nhà nước, vì thế người bệnh là niềm tự hào và hy vọng của gia đình. Bản thân người bệnh cũng có nhiều cố gắng, mong muốn nhờ đó có thể thay đổi được tương lai của gia tộc. Đồng thời, người bệnh từ nhỏ đã được tiếp thu một nền giáo dục tốt, có lòng tự trọng, sau khi gia nhập lực lượng công an, đối với sự nghiệp cảnh sát có lòng tự hào nghề nghiệp cao.

Nhân tố thúc đẩy: Trong quá trình truy đuổi tội phạm do bất ngờ bị thương, chưa hoàn thành nhiệm vụ, lại bị mất súng. Về tâm lý người bệnh không chịu nổi thất bại, dẫn đến tinh thần bị tổn thương.

Các chuyên gia đánh giá và đưa ra hướng điều trị: Triệu chứng của người bệnh phù hợp với căn bệnh áp lực chướng ngại sau chấn thương, kiến nghị dùng tâm lý kịch để điều trị. Từng bước cụ thể như sau:

Giai đoạn một: Chuẩn bị. Bao gồm bảo đảm an toàn, đánh giá và xác lập quan hệ trị liệu.

Giai đoạn hai: Đình chỉ cảm giác không an toàn và mất lòng tin vào bản thân.

Giai đoạn ba: Dừng lại tình huống bị thương. Khống chế hiệu ứng áp lực bị thương đồng thời áp dụng vào trong hệ thống thống nhất của cá nhân.

Giai đoạn bốn: Liên kết lại với thế giới thực, định nghĩa lại hậu quả tạo thành của vết thương đối với người bị hại và thế giới. Khi cần thiết, can thiệp cách điều trị mới.

Phương Mộc cởi trần, vừa lau mồ hôi vừa nhớ lại kế hoạch điều trị của Dương Cẩm Trình với Lỗ Húc. Trong giai đoạn hai, Dương Cẩm Trình thêm vào một khâu hành động: Vật lộn quyết liệt và luyện tập bắn súng. Rất rõ là, ông ta hy vọng thông qua hai hình thức luyện tập này khôi phục lại cảm giác khống chế bản thân của Lỗ Húc và tăng cường tình cảm nhận thức cá nhân. Điều khiến cho Phương Mộc bức mình là, Dương Cẩm Trình chọn anh làm người luyện tập cũng với Lỗ Húc. Lúc đầu Phương Mộc cho rằng sở dĩ như vậy vì anh có chút hiểu biết về tâm lý kịch nhưng đến khi đi đến phòng tập, nhìn thấy Lỗ Húc cơ bắp cuộn cuộn lại nhìn bộ ngực gầy đét của mình, Phương Mộc mới hiểu rằng mình chính là vật tham chiếu để Lỗ Húc khôi phục lòng tự tin.

Mồ hôi, bao cát, dây kéo và găng tay được Lỗ Húc coi như những đồ vật thân thiết. Anh ta đã bỏ đệm cổ ra, sau khi vận động nhẹ nhàng cẩn thận một lúc, anh ta bắt đầu vung chân vung tay lên để tập. Anh ta lao vào đâm đá rất mạnh, như rất mãn nguyện và vui mừng kinh ngạc về cơ thể mình. Phương Mộc đã bắt đầu thở như trâu còn Lỗ Húc thì vẫn tràn đầy sinh lực. Cuối cùng anh ta đề nghị được tập đôi với Phương Mộc.

Phương Mộc nghĩ một lúc, cuối cũng đồng ý. Khi lần thứ năm nằm trên đệm, Phương Mộc ít nhiều cũng cảm thấy bức bối, nghĩ thầm, mẹ nó, cứ như thế này đến lúc nó khỏi thì mình cũng đến bị PTSD mất.

Sau buổi luyện tập, Dương Cẩm Trình rất mãn nguyện với trạng thái tinh thần của Lỗ Húc, còn Biên Bình tận mắt chứng kiến buổi luyện tập thì cứ bưng miệng cười thầm. Anh không để Phương Mộc kịp nói, đã nói nhỏ:

“Coi như tai nạn lao động, coi như tai nạn lao động.” Lỗ Húc cũng hơi ngượng ngùng cứ cười làm thân suốt với Phương Mộc. Phương Mộc vừa xoa cái cằm bị đau vừa giơ ngón trỏ và ngón giữa ra.

“Lần sau sẽ thi bắn súng.”

Nhắc đến súng, Lỗ Húc hơi biến sắc. Dương Cẩm Trình kịp thời chen vào một câu: “Hôm nay đến đây thôi nhé, mọi người về nghỉ đi!”

Tiền Lỗ Húc xong, Biên Bình hỏi Dương Cẩm Trình: “Hôm nay không tiến hành luyện tập bắn súng à?” Dương Cẩm Trình gật đầu, “Ồ, các anh cũng vừa thấy đấy, cậu ấy vẫn chưa muốn nhớ lại và đối diện với vụ mất súng. Ý tôi là cậu ấy vẫn ở vào trạng thái quá thức tỉnh. Hãy từ từ thôi, thứ tự dần dần mới có thể thu được hiệu quả điều trị tốt. Cục trưởng Biên ạ, tôi đề nghị bố trí thêm mấy buổi tập luyện thân thể nữa. Cảm giác thiếu hụt cơ thể của cảnh sát Lỗ đã thuyên giảm, tốt nhất nên tăng cường, làm cho mạnh lên, củng cố thêm một chút nữa. Nhưng,” ông ta quay lại nhìn Phương Mộc cười nói: “Lần sau nên thay người khác, tôi thấy đồng chí này chịu không nổi rồi.”

Phương Mộc cũng cố nhin cười.

Một cảnh diễn khác.

Trên tầng 2 của nhà hàng cạnh đường, sáu người đứng thành vòng tròn. Một con gấu bông rất to nằm trên sàn xi măng. Phần đầu của con gấu đã được tháo ra. Bên trên cổ là một cái đầu đầy máu. Đây là một người đàn ông, chân tay bị trói, mồm, mắt cũng bị bịt kín bằng keo, đang giãy giụa trên mặt đất, đau đớn kêu: “Hừ, hừ.”

Cả sáu người đều lạnh lùng nhìn anh ta, như nhìn một cống phẩm chuẩn bị bày lên bàn tiệc. Tiếng kêu của người đàn ông càng ngày càng yếu dần, như muốn tắc thở. Anh H cúi xuống, giật bỏ băng keo trên miệng anh ta.

Người đàn ông thở ra một hơi dài, tiếp đó cất tiếng ho dữ dội, không đợi cho hơi thở bình thường trở lại, anh ta đã vội kêu lên: “Xin lỗi,... thả tôi ra... tôi chỉ biết đây là một cuộc thí nghiệm... Tôi không có ác ý...”

Không biết vì sợ hãi hay day dứt hổ thẹn, người đàn ông khóc tím tấc, “Đó là ngoài ý muốn... tôi không nghĩ mình đã làm hại cô gái ấy...”

Người cô Q lắc đầu. Anh Đ đứng bên vịn đỡ lấy cô.

Anh T nhìn đồng hồ, đứng lên lấy từ trong cái tủ ở góc tường ra một vật đặt vào tay cô Q.

Đó là một cái búa.

“Đánh đi, Q, hãy diệt hẳn nó đi.” Anh T nhẹ nhàng nói. “Diệt hẳn những cơn ác mộng của cô đi.” Cô Q thần người ra cầm cái búa, nhìn nó hồi lâu như chưa từng nhìn thấy bao giờ. “Q hãy diệt nó đi. Sau đó em sẽ thanh thản trở lại, sẽ mãi mãi thoát khỏi nó.” Anh T đặt tay lên vai anh Đ, “Giống như anh Đ đây này.”

Cô Q quay đầu nhìn anh Đ, anh Đ đón nhận cái nhìn của cô, gật đầu. Động tác đó như truyền cho cô Q chút dũng khí, cô cầm cái búa lên đi đến bên cạnh người đàn ông, rồi cúi xuống, giật bỏ băng keo trên mắt anh ta.

Mặt người đàn ông bị kéo giật lại, mắt anh ta không mở ngay ra được, phải cố gắng mấy lần mới mở ra được một tí. Khi nhìn thấy cái búa đen sì, nặng trĩu anh ta lập tức giãy giụa một cách hoảng sợ.

Cô Q nhìn người đàn ông, hơi thở nặng nhọc dần, nước mắt cũng từ từ chảy ra giàn giụa.

Ánh mắt của người đàn ông chuyển từ cái búa sang cô Q. Chỉ mấy giây, anh ta ngừng giãy giụa, cố gắng nhận dạng khuôn mặt này.

“Là cô à?” Hai dòng lệ tuôn chảy trên mặt người đàn ông, “Tôi xin lỗi... tôi không cố tình như vậy... hãy cứu tôi... tha cho tôi...”

Cô Q bắt đầu khóc thút thít. Cô nhìn chăm chăm vào bộ mặt đã từng làm cho cô căm thù đến xương tủy, từ từ nâng cái búa trong tay lên.

Người đàn ông oằn người lên, mắt nhìn thẳng vào chiếc búa trên cao, không thốt lên được lời nào.

Bỗng nhiên, cô Q nhắm mắt lại, tay phải buông thõng xuống, cái búa đập đánh “rầm” một cái xuống nền xi măng.

“Em không làm được...”

Anh T nhíu mày, nhưng rõ ràng anh ta đã dự đoán được điều này. Anh quay người lại nhìn anh Đ một cái.

Anh Đ lập tức bước lên phía trước một bước, cầm lấy cái búa trên tay cô Q, nhắm vào người đàn ông.

Thình!

Đêm khuya. Một quán thịt quay nhỏ đón một đoàn khách rất vui vẻ, năm nam, một nữ. Họ đang hưng phấn đến cực độ. Họ vừa gọi nhau vừa cười đùa trong phòng ăn nhỏ. Người phụ nữ có vẻ là vai chính trong cuộc vui thả cửa này. Tiếng cười của cô nổi trội hẳn lên.

Đây là đoàn khách cuối cùng trong ngày. Ông chủ nhà hàng ngồi sau quầy lễ tân tính tiền vừa ngáp liên hồi, vừa nghĩ, có việc gì mà vui vẻ thế?

Họ vui vẻ đến gần sáng mới lên một chiếc xe 7 chỗ màu trắng rời khỏi quán.

Cô Q nằm ngủ ở ghế sau, mặt cô dựa vào đệm xe bọc ni, chốc chốc lại phát ra tiếng lí nhí. Không ai nói gì. Xe ô tô lao như bay dọc theo những ngọn đèn đường đơn độc. Mặt mỗi người luôn thoắt ẩn thoắt hiện, sự thay đổi bộ mặt của người có bản lĩnh cao cường. Chỉ có cô Q nằm ngủ trong bóng tối với tư thế rất bình an.

Xe ô tô chạy đến chung cư, nơi cô Q thuê nhà. Cô Q mắt kèm nhèm ngái ngủ đẩy cửa, loạng choạng bước xuống xe, tay vẫn nắm chặt chiếc đệm xe bọc ni, như không nỡ rời xa.

Anh Đ đập đập vào cửa sổ xe, hét to: “Ngủ một giấc ngon nhé!”

Đang móc lấy chùm chìa khóa, cô Q bỗng dừng tay, từ từ quay người lại. Đèn cảm ứng âm thanh trên đỉnh đầu rọi thẳng xuống, khuôn mặt bên dưới mái tóc dài đen nhánh trắng bệch ra như tờ giấy. Cô Q động tác cứng cỏi vẩy cái đệm xe bọc ni trong tay như khoe một chiến lợi phẩm.

Ha ha.

Tiếng cười nghe chói tai như tiếng quạ kêu trong bóng đêm đặc quánh như mực.

Rạng sáng ngày hôm sau. Siêu thị Phú Sĩ Mã vừa mở cửa bán hàng, khách hàng đứng đợi ở cửa từ sáng sớm chen nhau kéo vào. 7h30' đến 8h30' là thời gian mua sắm buổi sáng, có thể mua được nhiều hàng rẻ. Một phụ nữ trung niên dắt theo một đứa trẻ đi xuyên qua khu mua bán tầng 1, đi thẳng đến khi bán thực phẩm ở tầng 2.

Mải đi, bỗng nhiên chị phát hiện đứa con không còn ở phía sau. Nhìn kỹ, thấy thằng bé 8 tuổi đứng ở quầy đồ chơi, đang ngẩn ngơ nhìn lên bức tường treo đầy những con thú nhồi bông to lớn.

Người phụ nữ đang lo lắng về số trứng gà giá đặc biệt, chị nóng lòng sốt ruột đi đến kéo tay thằng bé, vừa bước được một bước thì trượt ngã. Ngượng quá, chị vội vàng bò dậy thì phát hiện mình và thằng con đều bước vào một vùng nước màu đỏ sẫm nhầy nhầy.

Người phụ nữ run lên, chị ta hiểu rằng thứ nước này là từ con gấu bông to tướng ở trên tường kia chảy xuống. Ánh mắt chị ta bắt đầu từ những vết đã khô trên tường nhìn hướng lên. Chân gấu... da bụng... cánh tay...

Thằng bé không nghe thấy tiếng kêu thảm thiết, inh tai như óc của người mẹ ở phía sau, đầu óc nó hoàn toàn trống rỗng, chỉ nhìn chăm chăm vào phía trên thân thể con gấu nhồi bông màu vàng, đó là một xác người đầy máu.

Chương 16: Nghi thức

Hôm nay bỗng nhiên lại có mưa tuyết, nhiệt độ thấp hẳn xuống. Phương Mộc đi qua con đường ẩm sì sì, chân rảo bước trên đám lá rơi đầy đường. Dây cảnh giới của cảnh sát đã chằng ngang trước cổng siêu thị Phú Sĩ Mã, người xem xúm đông đông nghịt. Phương Mộc giơ tấm thẻ cảnh sát trước mặt, cố gắng chen vào.

Địa điểm xảy ra vụ án là quầy bán đồ chơi ở khu buôn bán tầng 1, nằm về phía tây bắc của siêu thị, giữa những cái giá xếp đầy hàng hóa không một bóng người. Phương Mộc men theo hành lang đi tới giống như đi giữa mê cung. Cảm giác này anh đã từng quen, đến mức anh đã dừng lại mấy lần, đưa mắt nhìn quanh những giá hàng như muốn tìm những lý do quen thuộc.

Chi đội phó Trịnh Lâm đang ôm vai đứng dưới một bức tường, ngậy ra như người mất của nhìn lên con gấu bông to lớn phía trên. Lúc đầu mới nhìn lại tưởng con gấu bông này tỉ lệ mất cân đối, sau mới phát hiện trên thân thể to lớn của nó là một cái đầu người nhỏ bé.

“Anh đến rồi ạ?” Trịnh Lâm bắt tay Phương Mộc, “Cục trưởng Biên bảo chúng tôi đừng động vào hiện trường, chờ anh đến rồi sẽ tính.”

Phương Mộc gật đầu, “Cục trưởng Biên đâu?”

“Đang nói chuyện với người báo án.” Trịnh Lâm chỉ tay ra bên ngoài. Nghe nói người báo án là một đứa trẻ mới 8 tuổi.

“Một đứa trẻ?” Phương Mộc ngạc nhiên.

“Đúng vậy!” Trịnh Lâm cười gượng, “Loại hiện trường như thế này đúng là không nên để trẻ em nhìn thấy.”

Đây là một bức tường dùng để treo đồ chơi. Bên trên treo một dãy thú nhồi bông loại to nhất. Vị trí của người chết là ở hàng thứ 5 bên trái, bị nhét vào trong một con thú nhồi bông. Nhìn từ bên ngoài thì đây có thể là một con gấu. Do với những con thú ngậy thơ khờ khạo ở hai bên thì con gấu có thân thể rất dài này là một con quái vật đầu người kì dị hơn nhiều. Đầu nó gục xuống, máu dính bết vào tóc, xương sọ lõm hẳn

xuống. Phương Mộc cẩn thận đi vòng qua vũng máu đã đông cứng, đến đứng bên dưới nhìn lên mặt cái xác.

Đây là một người đàn ông tuổi chừng 40, đôi mắt đã mất hết tia sáng hơi trợn lên, mặt sưng vù.

Phương Mộc lại lùi lại mấy bước, chăm chú nhìn cái xác treo lơ lửng trên bức tường trước mặt. Người chết cúi đầu như tràn đầy ân hận, hơi nghiêng về bên phải.

Dần dần, những vật phẩm hai bên người chết mất dần đi trong mắt Phương Mộc. Cả siêu thị như chỉ còn lại Phương Mộc và cái xác đang treo lủng lẳng, còn cái xác dường như không chỉ là một sinh vật mất đi sự sống mà còn có liên quan đến thứ tâm trạng nào đó. Nếu có thể dùng chữ viết để hình dung nó, đó chính là: Cuồng nhiệt. Trông đợi. Cứu chuộc.

“Đây...” Phương Mộc lẩm bẩm: “Đây hình như là một nghi thức.”

“Nghi thức?” Biên Bình ngồi trên ghế trong phòng giám sát, ngạc nhiên rướn lông mày lên.

“Chỗ này có phát hiện được gì không?” Phương Mộc chỉ vào bức hình đứng yên trong máy Camera.

Biên Bình bỗng nhiên cười khà khà, “Cậu lại đây mà xem!”

Anh ra hiệu cho bảo vệ quay lùi băng ghi hình đến một điểm thời gian nào đó, sau khi bắt đầu phát lại hình, Phương Mộc biết đây chính là khu bán hàng tầng 1. Trên màn hình lúc đầu chỉ có giá để hàng và một cái cửa cuốn, bỗng nhiên bên dưới cánh cửa cuốn thấy hé ra một chút ánh sáng. Một phút sau, cửa cuốn từ từ kéo lên. Tiếp sau đó, xuất hiện một vật thể kỳ quái.

Đó hình như là một cỗ quan tài đang di chuyển, phân biệt kỹ, mới phát hiện đó là một tấm màn vải màu sẫm quây lại. Từ hình dạng của tấm màn vải có thể thấy bên trong có thể có một vật giống như cái gậy gỗ chống lên. Từ kích thước của tấm màn vải có thể suy ra bên trong ít nhất phải có tới năm người đang nấp.

Trong hình ảnh tiếp theo, bọn chúng đi vào khi trạm điện, lại hình ảnh tiếp theo nữa, bọn chúng tiến vào khu đồ chơi. Trong khu bán hàng, ánh sáng rất yếu, bọn này lại có vẻ rất thông thạo những chỗ đặt Camera. Mặc dù đi giữa những giá hàng nhưng bọn chúng vẫn tránh được những chỗ Camera có thể quay được. Phải đến mấy lần, Phương Mộc tưởng rằng bọn chúng đã biến mất, cho đến khi cạnh bức tường treo nhiều thú nhồi bông bỗng xuất hiện có ánh đèn pin mờ mờ.

Màn vải rất dày, đèn pin chỉ có thể lọt ra một ít ánh sáng, không thể nhìn thấy được gì ở bên trong. Phương Mộc căng mắt ra, kéo màn hình nhích lại gần hơn.

Nếu bọn chúng muốn treo cái xác lên chỉ ít cũng phải thò một nửa người ra.

Đúng lúc Phương Mộc đang nín thở định thần, cho rằng đã có cơ sở để phát hiện thì thấy bọn chúng động đậy trong bức màn vải. Một lát sau, tấm màn vải bỗng nhiên dâng cao lên khoảng 1,5 mét. Hóa ra nó được gấp lại, bên trong vẫn còn một lớp nữa! Phương Mộc ngây ra như khúc gỗ, không đợi anh định thần lại, một hình người lắc la lắc lư dâng lên trong màn vải. Xem ra, có người đã đứng lên một cái thang ngăn đỡ anh ta lên. Đó chính là người chết.

Sau khi thử đi thử lại mấy lần, cuối cùng người chết đã được treo lên tường. Tấm màn vải lại từ từ hạ xuống, sau khi sắp xếp lại một chút, ánh đèn pin vụt tắt.

Mấy phút sau, tấm màn vải lại xuất hiện ở cửa khu bán hàng, cánh cửa xếp từ từ kéo xuống, bọn chúng mất hút trong bóng đêm.

“Cậu đã xem Đông chí chưa?” Biên Bình dựa người vào ghế, vẻ mặt cười đau khổ.

“Em xem rồi!” Phương Mộc cũng chịu không nổi cười mỉa máo. Trong bộ phim “Đông chí”, diễn viên chính Trần Đạo Minh tay nâng một tấm vải lớn, đã tránh được sự theo dõi của máy quay Camera. Cách này rất cũ, chẳng cần kỹ thuật cao siêu gì, nhưng phải thừa nhận nó rất hiệu quả.

Người chết là Thân Bảo Cường, nam, 41 tuổi, đã ly hôn, là giám đốc công ty bán buôn hoa quả. Thời gian từ lúc chết đến khi phát hiện khoảng 8 giờ. Nguyên nhân chết là do não bị chấn thương. Kết quả giám định pháp y cho thấy: Da đầu của nạn nhân có nhiều chỗ bị rách, trên thân người có nhiều chỗ phần mềm bị bầm tím nhưng đều không phải là vết thương chí mạng. Vết thương thực sự lấy đi tính mạng của anh ta là vết thương lõm ở gần thái dương bên phải gây nên tụ máu trong não. Hung khí có lẽ là một cái búa. Kết hợp với những hình ảnh Camera đặt trong siêu thị thu được thì nơi treo xác là hiện trường thứ hai. Đồng thời với kiểm tra, khám nghiệm phát hiện: chân tay và mặt mũi nạn nhân có dấu vết của băng keo dán, nghi ngờ nạn nhân trước khi chết đã bị uy hiếp và giam cầm.

Kết quả khám nghiệm hiện trường chứng tỏ: Cửa sổ kính tầng 1 phía tây siêu thị là nơi kẻ tình nghi dùng làm cửa ra vào. Đầu bu lông dùng để cố định lưới sắt bảo vệ bị vặn ra, lưới sắt bị nhấc sang một bên. Một bên kính cửa sổ cạnh tay nắm cửa bị đập vỡ một miếng nhỏ, vừa chỗ để luôn tay vào mở. Khóa cửa kéo có vết cạy phá, nhưng không phải phá khóa bằng lực, nghi ngờ bọn chúng dùng công cụ mở khóa. Khám nghiệm hiện trường kết luận: Thủ phạm đã có kế hoạch, định hướng từ trước và có sự chuẩn bị đầy đủ.

Cơ quan cảnh sát đã tiến hành xác minh quan hệ xã hội của nạn nhân và căn cứ theo đề nghị của phòng Nghiên cứu tâm lý tội phạm Sở Công an, hướng trọng điểm điều tra vào khả năng giết người trả thù và có hay không khả năng tham gia của tổ chức xã hội đen. Cơ quan cảnh sát đã tiến hành điều tra tại gia đình và nơi làm việc của nạn nhân nhưng không phát hiện ra vật phẩm khả nghi, và trên người nạn nhân cũng không có những ký hiệu như những hình xăm. Kết hợp với kết quả gặp gỡ, thăm hỏi người thân và bạn bè của nạn nhân, sơ bộ có thể loại trừ khả năng nạn nhân tham gia tổ chức xã hội đen. Do nạn nhân làm việc trong ngành thương mại và mậu dịch, quan hệ xã hội tương đối phức tạp, cho nên đang tiến hành công tác điều tra theo hướng giết người trả thù, khả năng rất khó đưa ra kết luận trong thời gian ngắn.

Kết quả điều tra sơ bộ khiến Phương Mộc rất bất ngờ. Từ vụ án cho thấy, khả năng nhiều người kéo bè, kết cánh để phạm tội là sự thật rõ ràng, còn hiện trường để lại xác chết lại mang màu sắc nghi thức, cho nên Phương Mộc suy đoán khả năng của một tổ chức xã hội đen nào đó tiến hành “Trùng phạt” nội bộ với thành viên của mình. Còn tình hình trước mắt, cơ quan cảnh sát nắm được không phù hợp với suy đoán của Phương Mộc. Theo đề nghị của Phương Mộc, cảnh sát lại một lần nữa huy động lực lượng hình sự đặc biệt tiến hành điều tra các tổ chức xã hội đen đang hoạt động trong thành phố, nhưng không phát hiện thấy hiện tượng gì liên quan đến vụ án, do đó cảnh sát chuyển trọng điểm điều tra vào siêu thị.

Thực ra đây cũng là một khâu mà phòng Nghiên cứu tâm lý tội phạm rất chú ý. Không còn nghi ngờ gì nữa, hung thủ (không chỉ một người) đã tiến hành quan sát rất kỹ và lâu dài ở hiện trường để lại xác chết rồi lên kế hoạch một cách tỉ mỉ và chu đáo cho cả quá trình. Bọn chúng đã bỏ công sức như thế, lại phải mạo hiểm như vậy, tất nhiên phải xuất phát từ một nhu cầu nào đó từ chính bản thân chúng. Thế nhưng thứ nhu cầu ấy là gì?

Theo suy nghĩ thông thường, hung thủ đem xác nạn nhân đến bỏ ở một nơi công cộng, trạng thái tâm lý này không ngoài mục đích làm nhục, khoe khoang và thách thức. Nhìn từ góc độ vụ án thấy động cơ làm nhục nạn nhân không rõ ràng, còn nếu như xuất phát từ sự phẫn khích nội tâm mà dẫn đến khoe khoang, thách thức thì lại là một sự thật nghiêm trọng đang bày ra trước mắt cảnh sát: Hung thủ rất có khả năng sẽ lại gây án.

Phòng họp đa chức năng của Sở Công an thành phố khói thuốc bay mù mịt, dự đoán bọn chúng sẽ lại tiếp tục gây án khiến cho mỗi thành viên cuộc họp đều cảm thấy nặng nề, dường như hút thuốc lá mới có thể giảm bớt được phần nào tâm trạng lo lắng. Phó chỉ đội trưởng Trịnh Lâm đã bóc đến bao thuốc thứ hai, đồng thời ra hiệu cho một trinh sát viên báo cáo tình hình điều tra ở siêu thị.

Từ kết quả thu được trong Camera bảo vệ cho thấy hung thủ rất thông thạo tình hình ở siêu thị, nên cảnh sát đã tiến hành điều tra nội bộ nhân

viên ở đây. Qua điều tra kỹ lưỡng đã có thể cơ bản loại bỏ khả năng người trong nội bộ gây án. Do vị trí phá cửa sổ của hung thủ vừa vặn ở một góc hẹp giữa siêu thị và nhà dân, lúc đó lại là đêm khuya, do đó không ai nhìn thấy. Cảnh sát căn cứ vào dấu vết cạy phá khóa, nghi là hung thủ có hiểu biết nhất định về kỹ thuật phá khóa nên đã cho triển khai điều tra những người hành nghề khóa trong thành phố.

Nghe báo cáo xong, Trịnh Lâm mãi không nói gì, chỉ rít thuốc lá liên tục, mặt nhăn mày nhí. Một lúc sau, anh vẫy vẫy tay, “Tiếp tục điều tra các quan hệ xã hội của nạn nhân, tìm hiểu tất cả những đầu mối có thể. Giải tán!”

Các trinh sát viên từng người một đứng dậy ra về, Biên Bình và Phương Mộc cũng đứng dậy nhưng Trịnh Lâm gọi lại.

“Anh Biên,” Trịnh Lâm ném mẩu thuốc đi, “Anh phải giúp đỡ thôi.”

Biên Bình và Phương Mộc nhìn nhau rồi lại ngồi xuống.

“Thật là muốn điên lên mất! Vụ mê cung chưa đâu vào đâu lại thêm vụ này.” Trịnh Lâm day day huyết thái dương, “Sao giờ lại lắm kẻ biến thái tâm lý đến thế!”

Biên Bình cười hà hà, Phương Mộc ngược lại ngồi lặng đi. Câu nói của Trịnh Lâm khiến Phương Mộc nhớ lại cảm giác kỳ lạ trong siêu thị. Chính xác, khi anh đi qua những giá để hàng từng bước tiếp cận hiện trường thì thấy trong lòng có cảm giác quen quen, giống như có sự phán đoán nào đó đã vụt qua đầu, cho dù chỉ là một cảm giác thoáng qua nhưng trong hoàn cảnh và không khí tương tự, nó giống như những dòng chữ khắc cứ nổi cộm lên.

Đúng, vụ án giết người dưới mê cung.

Nạn nhân trước khi chết cũng bị trói, bị giam giữ; cũng đều không hề cần thiết, hành vi bỏ xác cực kỳ nguy hiểm, tương tự, động cơ không rõ ràng...

“Phương Mộc, anh có ý kiến gì không?” Trịnh Lâm nhìn Phương Mộc đang thần người ra, hỏi.

“Ồ?” Phương Mộc bị hỏi bất ngờ, không định thần lại kịp, “Gì cơ?”

Trịnh Lâm thấy Phương Mộc lơ đãng liền quay sang nói chuyện với Biên Bình: “Anh xem, đem xác chết nhét vào trong đồ chơi là có ý gì?”

“Trước mắt thì chưa biết,” Biên Bình lắc đầu, “Nhưng hung thủ chắc chắn cho rằng điều này là cần thiết, hoặc giả chúng cho rằng như thế không nguy hiểm. Vấn đề là...”

“Là cái gì?” Trịnh Lâm và Phương Mộc cùng cất tiếng hỏi.

“Nếu như chỉ một hung thủ có yêu cầu đặc biệt đó thì còn có thể hiểu được, đằng này có đến mấy người đều có chung một suy nghĩ như vậy, đó là một việc khác thường.”

Đúng là biến thái tâm lý cho dù có rất nhiều điểm chung nhưng biểu hiện nhiều nhất là đặc điểm cá tính hóa.

Cảnh ngộ của mỗi người khác nhau, yêu cầu tâm lý tự nhiên cũng khác nhau. Nếu như nhiều người đều muốn nhét xác chết vào trong đồ chơi sau đó đem treo trên tường siêu thị, tất nhiên sẽ làm cho người khác cảm thấy khác thường.

“Vừa nãy cậu nghĩ gì đấy?” Trên đường trở lại xe, Biên Bình hỏi Phương Mộc, “Có phải đã có hướng suy nghĩ nào rồi không?”

Phương Mộc do dự một lát rồi lắc đầu.

Vụ án La Gia Hải đã cho anh một bài học, khi chưa hoàn toàn xác định được sự việc, tốt nhất đừng nói gì.

Mấy ngày sau, những tin tức xác minh từ các nguồn báo cáo về, kết quả khiến mọi người phát khóc. Vẫn chưa phát hiện đầu mối nào có giá trị. Còn khó khăn lớn nhất là: Vì không thể xác định được động cơ gây án của hung thủ cho nên không thể xác định được hướng điều tra.

Nhiệm vụ này lại được giao cho phòng Nghiên cứu tâm lý tội phạm của Sở Công an.

Phương Mộc ngồi ở khoa Vật chứng thuộc phòng Xét nghiệm, trước mặt là con gấu nhồi bông không đầu loang lỗ máu. Nó nằm bẹp gí trên bàn

như một món hàng giá hời- một tấm da gấu vừa lột.

Trưởng khoa Sái giới thiệu: Bộ da của con gấu đồ chơi này làm bằng nguyên liệu nhập ngoại, vật liệu bổ sung đã bị moi rỗng, từ những nguyên liệu bên trong được lấy ra cho thấy, vật liệu bổ sung là loại bông PP thông thường. Nhân viên xét nghiệm phát hiện một ít lông tóc và xương đầu bị vỡ cùng với rất ít mô người trong con gấu bông này. Trước mắt đang cho hóa nghiệm.

“Tôi có chỗ chưa rõ,” Trưởng khoa Sái lấy tay gầy con gấu bông trên bàn, “Nếu như bọn chúng bắt buộc phải cần con gấu bông này, tại sao chúng không đi mua một áo khoác hình gấu dành cho người làm quảng cáo vẫn mặc, hà tất phải tốn công tốn sức moi rỗng một con gấu nhồi bông.”

Trước đây, Phương Mộc đã tiến hành xác minh, con gấu nhồi bông này là loại phổ biến, có bán ở khắp các cửa hàng lớn nhỏ trên thị trường, còn loại áo khoác dùng cho người quảng cáo mặc thì lại phải đặt hàng tại các xưởng chuyên sản xuất. Hung thủ không chọn loại áo này có lẽ là vì không muốn để lại hóa đơn và bút tích, tránh để lộ tung tích của mình.

“Đây chỉ có thể giải thích một sự việc,” Phương Mộc chậm rãi nói, “Con gấu nhồi bông này rất quan trọng với bọn chúng.”

Đem xác chết treo trên tường siêu thị, nếu như có thể hiểu đó là một cách “phô bày”. Thế thì vì sao phải nhét vào bên trong một con gấu bông đồ chơi? Mục đích của hung thủ hiển nhiên không phải là để giấu đi, đó chắc chắn phải là vì một yêu cầu tâm lý. Vì yêu cầu này vô cùng mãnh liệt nên hung thủ chấp nhận mọi nguy hiểm.

Thế thì yêu cầu đó cuối cùng là gì?

Phương Mộc nhớ đến Mạnh Phàm Triết. Để khắc phục nhược điểm sợ chuột, cậu ấy đã nuôi một con mèo, nhưng con vật đáng yêu này cuối cùng đã bị cậu ấy xé nát và nuốt sống trong phòng vệ sinh. Khi đó, nỗi lo lắng buồn phiền của cậu ấy đã lên đến đỉnh điểm. Còn hung thủ trong vụ án này thì ngược lại, lại thể hiện một trạng thái tâm lý cực kỳ bình tĩnh. Hiện tượng dị thường này càng cho thấy nó giống như sự kết thúc của

một nghi thức. Phương Mộc không biết cuối cùng mình có muốn hung thủ tái phạm một lần nữa hay không, nếu như hung thủ gây án liên tiếp, anh có thể thông qua hàng loạt những hành vi của chúng để phân tích chiều hướng tính cách, bối cảnh gia đình, tình hình quan hệ xã hội, thậm chí cả về vóc dáng diện mạo. Còn với một vụ án độc lập như thế này thật khó hình thành những kết luận có giá trị.

Nếu như... đây không phải là một vụ án độc lập.

Vụ giết người ở mê cung.

Cái cảm giác lạ lùng ấy lại ùa về trong đầu Phương Mộc. Tuy cả hai vụ án đều khác nhau về địa điểm bỏ xác, thủ đoạn gây án, đặc điểm người bị hại nhưng hiện trường để lại cho cảm giác đó đều là một nghi thức giống nhau. Điều này cuối cùng là một ảo giác hay thực sự có liên quan đến nhau?

Phương Mộc quay đầu nhìn con gấu đồ chơi trên bàn, anh quyết định quay về kiểm tra lại những tài liệu của vụ án giết người ở mê cung.

“Anh phải về à? Đừng vội!” Trưởng khoa Sái giơ tờ giấy trên tay,

“Chúng ta nhất định sẽ tìm ra!”

Chương 17: Tái hiện vụ đâm xe

“Có muốn vào chơi không?” Liêu Á Phàm nghiêng đầu, nháy mắt làm thân với thằng bé.

Thằng bé gắng gượng lắc đầu, Liêu Á Phàm cười, đưa tay xoa đầu nó. Thằng bé thẳng người lên, như muốn tận hưởng sự mềm mại của bàn tay trên đỉnh đầu.

“Có đói không?”

Thằng bé không trả lời, chỉ cười ngượng nghịu, dùng ngón tay khều khều gỉ sắt trên mặt lan can.

“Em đợi nhé!” Nói xong, Liêu Á Phàm quay người vượt qua vườn rau, đi vào ngôi nhà nhỏ hai tầng của Thiên sứ Đường. Trong bếp vẫn còn thừa bánh bao nhân rau bữa trưa. Liêu Á Phàm lấy mấy cái trong nồi hấp, thấy vẫn còn nóng nóng, vừa quay người định đi ra thì chị Triệu từ ngoài đi vào.

“Làm gì đấy?” Chị Triệu xắn tay áo, hỏi băng quơ.

“Không có gì đâu ạ.” Liêu Á Phàm giấu tay ra phía sau, chạy nhanh ra ngoài.

Ở cuối hành lang, thầy Châu đang dựa vào cửa sổ hút thuốc, khói thuốc bay lượn quanh người ông. Ông nhìn bất động ra ngoài cửa sổ, dưới ánh chiều trông ông giống như một bức tranh cắt hình. Liêu Á Phàm đứng nguyên tại chỗ nhìn một lúc, bất giác cảm thấy thương cảm.

Nếu như đó là một bức tranh cắt hình thật thì nên đặt tên cho nó là: Đau buồn.

Bên lan can bây giờ không phải chỉ có một mình thằng bé, nó đang thích thú nhìn một đứa bé trai khác đang kêu a, a ở phía đối diện. Thằng bé kia cũng đang giơ bàn tay chỉ có hai ngón vui mừng phấn khởi vẫy về phía nó.

“Đi, Nhị Bảo,” Liêu Á Phàm đẩy lưng thằng bé kia một cái, “Đến đằng kia chơi đi.”

Nhị Bảo quay một vòng tại chỗ nhưng không đi, nó vẫy tay tiếp về phía thằng bé bên lan can, miệng kêu a, a.

Thằng bé nhận bánh từ tay Liêu Á Phàm, miệng hỏi: “Nó muốn làm gì đấy ạ?”

“Ha ha, muốn chơi oản tù tì với em đấy.” Liêu Á Phàm lại đẩy lưng Nhị Bảo, “Đừng để ý đến nó, ăn đi, nguội hết rồi này.”

Thằng bé cẩn thận cắn một miếng bánh, tiếp đó nó ăn từng miếng to.

“Có ngon không?”

“Ngon ạ.” Thằng bé mồm đầy bánh, lúng búng trả lời.

“Ha ha, có gì mà ngon, chỉ là bánh bao rau thôi.” Liêu Á Phàm cười, “Ăn chậm thôi, không nghẹn đấy.”

Nhị Bảo thấy có đồ ăn, vội vàng nhào đến thò tay ra. Thằng bé có vẻ lúng túng nhìn nó, sau khi hiểu ý liền cho nó một cái bánh bao. Nhị Bảo tay chỉ có hai ngón nên không cầm được, để rơi cái bánh xuống đất. Nó bực tức kêu ầm lên a, a, hai tay vồ lấy cái bánh dính đầy đất, nhét ngay vào mồm. Liêu Á Phàm vội giăng lấy, suýt nữa thì bị nó cắn vào tay.

Thằng bé cười hà hà, “Đừng vội, đừng vội, ăn xong tôi lại cho cái nữa.”

Hai đứa bé vừa ăn bánh bao vừa nhìn nhau cười, sau đó cùng mút tay, giống như hai con vật bé nhỏ hiền lành. Liêu Á Phàm đứng giữa chúng, bỗng nhiên cảm thấy mình thật vĩ đại.

Ăn bánh xong, Nhị Bảo không còn hứng thú chơi oản tù tì nữa, nó lắc la lắc lư đi về sân chơi. Thằng bé lau tay vào vạt áo, rồi thò vào lục lọi trong chiếc cặp bản thiu, đồ vật trong cặp theo đó rơi cả xuống đất.

Liêu Á Phàm theo bản năng cúi xuống nhặt. Vừa cầm lên tay cô đã ngăn người ra, một tập tiền một trăm tệ, phải đến hơn một nghìn tệ.

“Sao em lại có nhiều tiền thế?” Cô cúi xuống, “Lấy tiền của bố mẹ phải không?”

Thằng bé lôi trong cặp ra một lon cô-ca, mở nắp uống một ngụm lớn, rồi ợ một cái thật dài.

“Không phải đâu, bố em cho em đấy, đó là tiền ăn của em tuần này.”

Liêu Á Phàm bỗng trầm xuống, cô nhìn xấp tiền trong tay, cẩn thận đút vào túi áo thằng bé.

“Đừng để mất.” Cô không yên tâm ấn ấn vào túi áo thằng bé, “Sao nhiều tiền thế!”

“Không có gì.” Thằng bé đưa lon cô-ca đến trước mặt Liêu Á Phàm:
“Chị uống đi.”

“Chị không uống, em uống đi.” Liêu Á Phàm cười, “Uống xong đưa cho chị cái vỏ lon là được rồi.”

“Chị cần cái này để làm gì?” Thằng bé thấy lạ, hỏi.

“Có thể bán lấy tiền.” Liêu Á Phàm vỗ đầu nó, “Em không biết à?”

Thằng bé nghĩ một lúc, “Chị thiếu tiền à?”

“Không.” Liêu Á Phàm đứng dậy, “Không thiếu.” Thằng bé nhìn biểu hiện bỗng nhiên buồn rầu của Liêu Á Phàm, nó đặt lon cô-ca xuống đất, lấy tập tiền ở trong túi áo ra, cầm một tập đưa vào tay Liêu Á Phàm.

“Cho chị này!”

“Em làm gì thế?” Liêu Á Phàm cuống cuống kêu lên, như phải bồng.
“Mau cầm về, mau cầm về.”

“Cho chị mà!” Thằng bé cố tình nhét tiền vào tay Liêu Á Phàm, hai người giằng co như vận động viên đấu vật, cuối cùng Liêu Á Phàm phải hạ giọng nói: “Nếu em cứ thế này, chị sẽ giận đấy.”

Thằng bé lúc đó mới thôi, nó nhét đại mớ tiền vào túi áo, rồi cầm lon cô-ca lặng lẽ tiếp tục uống.

Liêu Á Phàm thấy nhẹ cả người, tiện tay nhặt cái khuyên mở nắp lon cô-ca thằng bé vừa vứt dưới đất lên, đeo vào ngón tay.

“Em xem, có giống chiếc nhẫn không?” Cô xòe ngón tay ra, cánh tay giờ thẳng, nheo mắt nhìn cái vòng kim loại mơ hồ trên tay.

“Không phải nhẫn.”

“Chị hỏi em giống hay không, chứ không hỏi em có phải hay không phải đâu.” Liêu Á Phàm trách móc. “Chị đương nhiên biết là không phải rồi. Em đúng là một thằng nhóc đáng ghét.”

Thằng bé có vẻ hơi căng thẳng, vợ nói thêm một câu: “Không giống!”

Liêu Á Phàm vừa thờ dài vừa cười, “Em á.” Cô véo mũi thằng bé một cái, “Cũng không biết nịnh một chút để cho chị vui.”

Lúc đó, có tiếng chị Triệu ở trong bếp vọng ra: “Á Phàm, Á Phàm...”

“Dạ!” Liêu Á Phàm vợ đáp lời, quay lại nói với thằng bé, “Chị phải làm việc rồi, em cũng nên về sớm đi.”

Thằng bé vợ vàng đưa cái vỏ lon cô-ca rỗng, Liêu Á Phàm đưa tay ra nhận, rồi lại nhìn nó cười để lộ hàm răng trắng bóng, “Cảm ơn em!”

Mặt thằng bé đỏ lên, nó cúi xuống nói nhỏ: “Không cần cảm ơn.”

Thầy Châu không thấy xuất hiện trong bữa cơm. Văng tiếng cười nói ồn ào của thầy, không khí trở nên buồn tẻ. Bọn trẻ chẳng nói chẳng rằng, cúi đầu ăn, ăn xong, từng đưa một lần lượt đi ra. Chị Triệu và Liêu Á Phàm là những người ăn cuối cùng. Sau khi thu dọn xong bát đĩa, ai nấy bê một chậu quần áo đi giặt.

Người lớn gần đây tỏ ra rất kỳ cục. Chị Triệu càng ngày càng thích lắm bám một mình ở trong phòng. Còn thầy Châu thì cả ngày chẳng nhìn thấy bóng dáng đâu, thỉnh thoảng nếu có nhìn thấy ông ở Thiên sứ Đường thì nếu không buồn bã đứng hút thuốc thì cũng ở trong phòng chị Triệu đứng ngẩn ra trước di ảnh đứa bé. Biểu hiện buồn rầu trầm mặc của hai người lớn khiến lũ trẻ im thin thít, đứa nào cũng chú ý cẩn thận, việc cười đùa thỏa thích gần như lại trở thành việc quá xa xỉ.

Sau khi giặt giũ xong, sau một ngày vất vả, chị Triệu còn không đứng thẳng người lên được nữa. Liêu Á Phàm tự giác đảm nhận việc phơi phóng.

Trời đã tối hẳn, nhưng còn lâu trăng mới lên. Khí trời đêm mùa thu càng về khuya càng lạnh, quần áo ướt tỏa ra mùi xà phòng thơm ngát. Liêu Á Phàm cố gắng rải quần áo ra, phơi chúng lên hàng dây thép trong sân.

Những ngón tay do phải giặt giũ và ngâm lâu trong nước đã bắt đầu tê cóng.

“Này!”

Bên tai nghe có tiếng ai văng vẳng, Liêu Á Phàm dừng tay lại trên một tấm ga giường, lắng tai nghe, mấy giây sau, cô nhìn lên tầng 2, nhún vai, tiếp tục kéo phẳng những vết nhăn trên tấm ga.

“Này!” Lần này thì Liêu Á Phàm khẳng định mình không nghe nhầm. Cô chui qua tấm ga, nhìn ra ngoài hàng rào, một cái bóng nhỏ bé đang vẫy tay về phía cô.

Liêu Á Phàm rảo bước đi ra, cúi người xuống bên hàng rào.

“Sao em vẫn chưa về?”

Mặt thẳng bé khuất trong bóng tối nhưng có thể cảm thấy nó đang rất phấn khởi. Liêu Á Phàm không hiểu ra sao cũng cười theo. “Thằng bé này, sao không mau về đi.”

Thằng bé không trả lời, nó luống cuống lục lọi trong túi áo, một lát sau nó cầm một vật đưa vào tay Liêu Á Phàm. Không đợi cô kịp hỏi đã quay người bỏ chạy mất.

Liêu Á Phàm chẳng hiểu gì, nhìn theo bóng thằng bé đang khuất dần trong bóng đêm, rồi mới nhớ đến cái vật đang cầm trong tay.

Đó là một cái hộp nhỏ mặt găm, hình trái tim. Tim Liêu Á Phàm đập thành thịch. Cô mở hộp, những ngón tay run rẩy lấy từ trong hộp ra một chiếc nhẫn. Một cái nhẫn bằng bạch kim trên mặt khảm một viên kim cương nhỏ tỏa ánh sáng rực rỡ dưới ánh trăng.

Nhân viên xét nghiệm làm việc hết sức tỉ mỉ đã phát hiện một số lông tóc bên trong con gấu đồ chơi và thông qua đối chiếu DNA, bất ngờ phát hiện trong đó có mấy sợi không phải là của người chết.

“Điều này nói lên cái gì?” Biên Bình đặt tờ báo cáo xuống, rướn lông mày lên hỏi.

“Nó nói lên rằng trước khi nhét người chết vào bên trong con gấu đồ chơi đã có người chui vào bên trong nó.”

“Có thể trong quá trình sản xuất, tóc của công nhân rụng vào?”

“Nhất định không thể.” Phương Mộc nghĩ, “Nếu như là tóc của công nhân, sẽ lẫn vào những vật liệu nhét vào trong lòng con gấu đồ chơi và khi hung thủ móc rộng ruột con gấu nó sẽ ra theo.”

Đối với nguồn tin này Biên Bình không phấn khởi lắm, ngôn từ cũng rất cẩn thận: “Ồ, có thể coi là một đầu mối, kiểm tra lại xem.”

Phương Mộc rất hiểu thái độ của Biên Bình, con gấu bông đồ chơi đã có người chui vào chỉ là một “khả năng”, chứ không phải là “tất nhiên”. Phương Mộc thì tin rằng có người đã chui vào bởi vì điều này rất phù hợp với dự đoán “Nghĩ thức” của anh. Con gấu đồ chơi đương nhiên phải là một vật cần thiết trong ý đồ của hung thủ. Nếu như giết người là một kết cục của một nghi thức, thế thì cái đạo cụ quan trọng này rất có khả năng có người chui vào trong quá trình tiến hành nghi lễ.

Một người có nhóm máu B.

Bệnh tình của Lỗ Húc đã có chuyển biến tốt, anh đã bắt đầu làm việc trở lại. Căn cứ tình trạng thần kinh của anh, đơn vị sắp xếp cho anh làm nội cần.

Khả năng khống chế bản thân của anh đã hồi phục, nhưng vẫn cự tuyệt tập bắn súng. Dương Cẩm Trình không đưa ra yêu cầu cao, trực tiếp loại bỏ kế hoạch này. Tiến vào giai đoạn ba của đợt điều trị - tổ chức lại hiện trường gây nên chấn thương tinh thần.

Tham dự lần chữa trị này có rất nhiều người, ngoài những đồng nghiệp trong phòng Nghiên cứu tâm lý tội phạm của Sở Công an, Phương Mộc bất ngờ gặp cả cảnh sát Đoàn của chi đội cảnh sát vũ trang đặc biệt.

“Chào cậu!” Cảnh sát Đoàn giơ tay, Phương Mộc nắm lấy, anh cảm thấy sức mạnh và những vết chai trong lòng bàn tay.

“Hôm nay anh cũng có nhiệm vụ ở đây à?” Phương Mộc nhớ đến khả năng bắn tỉa của cảnh sát Đoàn, “Chẳng phải là không tập bắn nữa hay

sao?”

“Không, tôi chỉ đưa anh ta đến thôi.” Cảnh sát Đoạn chỉ vào một cảnh sát vũ trang giỏi. “Anh Vu đây là người hướng dẫn kỹ thuật xuất sắc nhất đội chúng tôi đây.”

Tiểu Vu đứng dậy, bật ra một câu chào: “Chào thủ trưởng!”

Phương Mộc vội vàng đáp lễ, sau đó mới nhận thấy mình không mặc cảnh phục, nghĩ bụng, mình là thủ trưởng cái gì chứ.

Việc điều trị được bố trí tại một phòng luyện tập. Góc phòng đặt một chiếc máy Camera, quá trình điều trị có thể được nhìn thấy qua một máy giám sát ở một phòng khác.

“Tình hình bệnh tật của cảnh sát Lỗ Húc đã có nhiều chuyển biến nhưng chưa phục hoàn toàn.” Dương Cẩm Trình lật giở tập tài liệu trong tay, “Chúng tôi đã tiến hành theo dõi tình hình sau khi cậu này được bố trí công tác trở lại, phát hiện thấy Lỗ Húc kiên quyết từ chối lái các phương tiện giao thông, hàng ngày đi bộ đi làm. E rằng cậu ta là người tuân thủ luật giao thông nhất thành phố này. Kết quả điều tra cho thấy, cậu ta vẫn sợ các loại xe to nên hàng ngày đều đi làm sớm và rời khỏi đơn vị rất muộn. Tôi cảm thấy, cậu ta cố ý tránh những giờ cao điểm bởi vì dòng xe và tiếng còi vẫn gây cho cậu ta những áp lực rất lớn. Trong đơn vị, cậu ta hầu như không giao tiếp với mọi người, theo tôi được biết, cậu đã từ chối nghe điện thoại của bố mẹ ít nhất là ba lần trở lên.”

“Cậu ta còn chìm đắm trong day dứt đau khổ và xấu hổ.” Biên Bình gật đầu, “Xem ra cậu ta cho rằng mọi cảnh sát xung quanh mình đều đạt tiêu chuẩn, còn mình thì không.”

“Đúng.” Dương Cẩm Trình gấp tập tài liệu lại, “Cho nên phải giúp đỡ cậu ấy.”

Căn cứ theo kế hoạch của Dương Cẩm Trình, việc trị liệu hôm nay là tái hiện lại một vụ tai nạn giao thông. Do đó Sở Công an đã bố trí rất đầy đủ chi tiết. Phương Mộc bước vào phòng luyện tập, bất giác kinh ngạc bởi những gì đang bày ra trước mắt.

Những dụng cụ tập luyện như đệm mềm và bao cát đã được thu dọn đi, một mô hình mô tô bày ở khoảng trống giữa phòng, bức tường trước mặt là một màn hình lớn. Nhìn kỹ, mô hình xe mô tô thực ra là một xe điện đồ chơi loại to. Hình ảnh của đồ chơi này được chiếu lên trên màn hình.

Lỗ Húc và tất cả những người tham gia buổi trị liệu đều ngồi trong văn phòng của phòng luyện tập. Mọi người sau khi giới thiệu và nói chuyện với nhau một lúc, Dương Cẩm Trình thấy tinh thần Lỗ Húc có vẻ tương đối thoải mái đã đề nghị anh ra chọn diễn viên.

Phương Mộc biết rằng, cái này gọi là “kỹ thuật kính quan”, làm cho Lỗ Húc có thể đứng ngoài theo dõi mình, giống như đang nhìn chính mình trong gương. Kiểu tách rời góc nhìn thế này có thể làm cho Lỗ Húc không quá lo lắng căng thẳng khi xem lại vụ tai nạn.

Vai chính thực ra rất đơn giản chỉ gồm có: Người chỉ huy, nhân viên cứu hộ và Lỗ Húc. Dưới sự bố trí của Lỗ Húc, người chỉ huy do cảnh sát Đoàn đóng, nhân viên cứu hộ do bốn đồng nghiệp trong phòng Nghiên cứu tâm lý đóng, còn vai Lỗ Húc giao cho ai thì vẫn là một việc khó. Dương Cẩm Trình kiến nghị Tiểu Vu đóng vai Lỗ Húc.

“Tốt, thế thì tôi sẽ làm đạo diễn.” Dương Cẩm Trình để cho mọi người ai vào chỗ nấy sau đó dẫn Lỗ Húc, Biên Bình và Phương Mộc đến phòng Camera.

“Vì sao không để cho anh ta trực tiếp xem vở kịch tâm lý này ở phòng luyện tập?” Nhân lúc mọi người đang thay phục trang, Biên Bình hỏi nhỏ Dương Cẩm Trình.

“Như thế sẽ làm tăng áp lực đối với anh ta, chúng ta muốn anh ta dưới góc độ của một người quan sát hồi tưởng lại toàn bộ quá trình xảy ra tai nạn. Cho nên, chúng ta để cho anh ta một hoàn cảnh hết sức thoải mái.” Dương Cẩm Trình vỗ vai Phương Mộc lúc này đang giúp Tiểu Vu mặc cảnh phục, “Nhiệm vụ của anh là luôn ở cạnh Lỗ Húc, bởi vì anh có thể làm cho anh ta thấy thoải mái.”

Ấn ý là: Lỗ Húc ở trước mặt Phương Mộc sẽ cảm thấy mình không đến nỗi quá tệ.

Phương Mộc có ý không vui, một mặt anh cảm thấy không phục, mặt khác, anh cảm thấy mình hình như là một công cụ, nhưng nghĩ một lát, Phương Mộc quyết định sẽ làm theo.

Buổi biểu diễn bắt đầu.

Tiểu Vu trong bộ đồ cảnh phục tương đối giống Lỗ Húc. Lỗ Húc cũng nhìn không được cất tiếng cười ha ha. Còn lại, cả buổi buổi diễn thực ra là một trò chơi. Tiểu Vu ngồi trên chiếc mô tô mô hình, lượn vòng vèo theo quá trình chơi. Lỗ Húc từ chỗ mỉm cười đến lúc phải chăm chú. Dương Cẩm Trình luôn luôn theo dõi cậu ta. Sau khi xác định Lỗ Húc đã đắm chìm trong vở kịch tâm lý, ông ta cắt chuyển hình ảnh trên máy Camera.

Hình ảnh trò chơi xuất hiện trên màn hình, sự mô phỏng với kỹ thuật cao khiến cho mặt đường trò chơi không khác gì mặt đường thật. Tiểu Vu, hay nói cách khác là Lỗ Húc theo lệnh của người chỉ huy cười trên xe mô tô thoát ẩn thoát hiện, tránh xe cộ và người đi lại trên đường. Lỗ Húc càng ngày càng hăng say, hơi thở hỗn hà hỗn hển, rồi lại tiếp tục uốn lượn thân mình sang trái, sang phải theo trò chơi trên màn hình.

Hình ảnh trên màn hình lại một lần nữa chuyển đến phòng tập, Lỗ Húc lúc đầu ngồi ngây ra, sau đó dần dần thoải mái. Đến lúc màn hình bất ngờ xuất hiện một chiếc xe tải lao qua ngã tư, chiếc mô tô lập tức tránh sang bên phải, nhưng do tránh không kịp nên đã đâm vào phía sau xe tải. Tiểu Vu kêu lên “a, a” một tiếng rồi ngã lăn ra khỏi xe mô tô...

Lỗ Húc theo bản năng bật ngửa ra đằng sau, sau đó đau khổ ôm lấy đầu.

Không ai nói gì, Camera lại một lần nữa chuyển về màn hình trò chơi, Phương Mộc chú ý thấy trên màn hình không xuất hiện dòng chữ “Game over”, vẫn là con đường có người xe đang đi lại ấy.

“Cảnh sát Lỗ,” Dương Cẩm Trình bưng một chén trà đến cho Lỗ Húc: “Cậu vẫn ổn chứ?”

Lỗ Húc cầm chén nước trên tay, thở ra một cách nặng nề, hạ giọng trả lời: “Tôi không sao!”

Dương Cẩm Trình ngồi bên cạnh anh ta thông thả nói: “Cảnh sát Lỗ, vừa này là toàn cảnh vụ tai nạn giao thông chúng tôi mô phỏng lại trên trò chơi, thời gian, tốc độ xe của cậu và thời điểm chiếc xe tải xuất hiện đều giống hệt như lúc xảy ra sự cố.”

Dương Cẩm Trình dừng lại một lát, “Tiểu Vu e rằng là cảnh sát có kỹ thuật lái xe xuất sắc nhất tôi từng gặp, nếu như tôi nhớ không nhầm thì cậu này đã đoạt giải quán quân trong cuộc đua mô tô của tổng đội cảnh sát vũ trang tỉnh nhà. Mặc dù như vậy nhưng trong tình cảnh lúc bấy giờ cũng khó tránh khỏi để xảy ra sự cố.”

Lỗ Húc ngẩng đầu lên, nhìn Dương Cẩm Trình một cái.

“Đúng thế!” Dương Cẩm Trình gật đầu, “Tai nạn xảy ra không phải do sai lầm của cậu. Bất luận là ai, lúc ấy cũng khó thoát được. Còn theo tôi, cậu đã làm rất tốt vì đã bảo toàn được tính mạng.”

“Ông đang an ủi tôi!” Lỗ Húc hạ giọng nói, nhưng sắc mặt đã khá lên rất nhiều.

“Ha ha, biết ngay cậu sẽ nói thế mà.” Dương Cẩm Trình cười, cầm micrô, “Tiểu Vu, chuẩn bị xong chưa?”

Hình ảnh lại chuyển sang phòng luyện tập, Tiểu Vu đã ngồi lại lên xe mô tô, trò chơi bắt đầu.

“Chúng ta làm lại một lần nữa, cậu sẽ thấy không phải tôi an ủi cậu mà đây là sự thật.”

Thời gian như quay trở lại, một màn biểu diễn lại xuất hiện, chỉ có điều lần này hình ảnh trò chơi hơi dài hơn. Lỗ Húc không lắc lư người theo tiến trình của trò chơi nữa mà tập trung vào màn hình. Thời khắc mà hai xe đâm vào nhau lướt qua, Lỗ Húc thở ra nhẹ nhàng, hơi gật đầu.

Dương Cẩm Trình lại chuyển hình ảnh đến phòng luyện tập, “Đây, cậu xem, tôi có lừa cậu đâu.”

Lỗ Húc cười khó khăn.

Tiểu Vu nằm co ro trên phản, bên cạnh người có thêm khẩu súng ngắn cứ như là nó bị rơi từ khi Tiểu Vu chào đời. Khẩu súng tập trung sự chú ý

của Lỗ Húc. Cậu ghé sát vào màn hình, chăm chú nhìn nó, như muốn làm rõ xem ai đã lấy nó đi.

Những bóng áo trắng vây bọc xung quanh, những nhân viên cứu hộ vội vàng khiêng cáng chạy đi chạy lại, bọn họ khiêng Tiểu Vu “đang bất tỉnh nhân sự” đưa lên cáng, một tay của cậu ta thông xuống, lắc la lắc lư theo động tác của những người khiêng cáng. Đúng lúc đó, một vai diễn không ai ngờ tới xuất hiện.

Đó là một ông già đầu đã bạc quá nửa, ông ta đi như chạy đến bên cáng, vừa vội vàng thò tay ra với “Lỗ Húc” đang nằm trên cáng vừa kêu ầm lên: “Tiểu Húc, Tiểu Húc, nhất định phải kiên cường lên, nhất định phải sống đấy nhé...”

Tất cả mọi người có mặt đều tập trung chú ý đến ông già, Lỗ Húc kêu lên thất thanh: “Bố?”

Bốn nhân viên cứu hộ và bố Lỗ Húc khiêng Lỗ Húc từ cửa cạnh của phòng luyện tập chạy ra ngoài. Căn phòng vừa mới bận bịu tụi bụi giờ trống rỗng không một bóng người.

Lỗ Húc bắt đầu khóc thút thít, Dương Cẩm Trình liếc nhìn về phía Phương Mộc, Phương Mộc hiểu ý đưa tay ra vỗ nhẹ lên vai Lỗ Húc.

Đợi cho Lỗ Húc từ từ bình tĩnh trở lại, Dương Cẩm Trình mỉm cười nói: “Cậu nhìn xem khẩu súng đâu rồi?”

Không chỉ có Lỗ Húc, ánh mắt của tất cả mọi người lại một lần nữa nhìn lên màn hình. Không thấy khẩu súng đâu nữa!

“Súng đâu?” Lỗ Húc vội vàng quay lại hỏi Dương Cẩm Trình.

“Có ai biết không?” Dương Cẩm Trình nhún vai tỏ ra không liên quan, “Không có ai chú ý đến khẩu súng, mọi người chỉ cần cậu sống thôi, đó là thành công lớn nhất rồi, đó là xứng đáng với bố mẹ cậu và đội trưởng của cậu rồi.”

“Đúng đấy con ạ. Chỉ cần con còn sống, con sẽ là niềm tự hào của ba mẹ...”

Cửa mở, bố mẹ Lỗ Húc nước mắt lưng tròng đi vào, phía sau họ là đội trưởng của Lỗ Húc.

“Cậu Lỗ, đây không phải lỗi của cậu!” Đội trưởng vành mắt đã hơi đỏ đưa tay ra, đập đập lên người Lỗ Húc, khi cậu đang ôm hôn bố mẹ, “Chỉ cần cậu không làm sao thì việc tìm ra khẩu súng chỉ là chuyện một sớm một chiều thôi.”

Dương Cẩm Trình nhẹ nhàng đứng dậy, vẫy tay ra hiệu cho Biên Bình và Phương Mộc ra theo, rồi tiện tay khép cửa lại.

Tất cả diễn viên đều tập trung ở hàng lang, nhìn thấy Dương Cẩm Trình, mọi người lặng đi. Bỗng nhiên cảnh sát Đoàn vỗ tay, thế rồi tiếng vỗ tay vang lên khắp hành lang.

“Ông giỏi quá, tiến sĩ Dương ạ.” Tiểu Vu nắm chặt tay Dương Cẩm Trình, “Không ngờ buổi trị liệu lại hiệu quả thế!”

Dương Cẩm Trình mỉm cười, đặt ngón tay trở lên môi, đồng thời quay người lại cánh cửa phía sau gật gật đầu.

“Cậu cũng rất giỏi, Tiểu Vu ạ!” Dương Cẩm Trình vỗ vỗ vào tay Tiểu Vu, “Sau này khi giải ngũ, cậu có thể nghiên cứu để trở thành một minh tinh màn bạc được đấy.”

Mọi người cũng cười, lúc này cửa phòng Giám sát mở ra.

Lỗ Húc cũng bố mẹ và người đội trưởng đi ra, cậu ta vừa lau nước mắt vừa giơ tay về phía Dương Cẩm Trình.

“Cảm ơn bác sĩ Dương.” Lỗ Húc nắm chặt tay Dương Cẩm Trình, lắc đi lắc lại mãi, “Ông đã làm cho tôi đủ dũng cảm đối mặt lại với sự cố đó.”

“Được giúp đỡ cậu là vinh hạnh của tôi.”

“Tôi có một yêu cầu,” Lỗ Húc bỗng trở nên kiên quyết, “Lần sau, tôi muốn được tự diễn vai của mình.”

Dương Cẩm Trình nhìn chăm chăm vào Lỗ Húc một lúc, rồi thong thả nói: “Cảnh sát Lỗ, cậu sẽ là niềm tự hào của tất cả những người ở đây!”

Chương 18: Lạc hướng và chứng minh

Vụ án giết người ở mê cung không tiến triển, vụ giết người ở siêu thị Phú Sĩ Mã cũng giậm chân tại chỗ, mặc dù hồ sơ của hai vụ án này đã xếp thành hai chồng dày, nhưng vẫn không cung cấp được một đầu mối có giá trị nào cho việc phá án.

Tháng 11 năm 2004, Bộ Công an đã triệu tập hội nghị toàn quốc về công tác điều tra các vụ án mạng tại Nam Kinh, Giang Tô. Tại hội nghị này đã đưa ra tư tưởng chỉ đạo: “Vụ án mạng bắt buộc phải phá”, và quán triệt chấp hành tại tất cả cơ quan công an trong toàn quốc. Sở Công an tỉnh cũng hết sức coi trọng hai vụ án mạng xảy ra trong thời gian trước đây và liệt kê vào các vụ án cần phải đôn đốc. Nhưng về mặt ảnh hưởng xã hội, việc cấp bách trước mắt là phải nhanh chóng bắt cho được đối tượng vượt ngục La Gia Hải về quy án.

Cơ quan cảnh sát đồng thời với việc tiếp tục các hoạt động vây bắt La Gia Hải tại thành phố C cũng yêu cầu sự hợp tác chặt chẽ với cảnh sát của thành phố J, bố mẹ cậu ta cũng ở thành phố J, do đó, cảnh sát đã tiến hành giám sát nghiêm ngặt nhà bố mẹ La Gia Hải, nhưng từ khi xảy ra vụ án đến nay, không hề thấy tăm hơi La Gia Hải, cũng không thấy cậu ta lộ diện hay liên lạc với gia đình.

Thái Vĩ thông báo sơ bộ kết quả hợp tác cho Phương Mộc. Vấn đề cuối cùng có vẻ khó nói chính là gần đây các vụ trọng án ở thành phố J cũng xảy ra liên tiếp, lực lượng cảnh sát thiếu trầm trọng, cho nên việc phối hợp điều tra vụ án La Gia Hải chỉ có thể dựa vào cơ quan công an cơ sở, nhưng nếu có tin tức gì sẽ lập tức thông báo cho Phương Mộc ngay.

Đặt điện thoại xuống, tinh thần của Phương Mộc có vẻ hơi ủ dột nhưng chưa đến nỗi thất vọng, chán nản. Thực ra thì điều này cũng nằm trong tính toán, La Gia Hải cho dù ở bất cứ đâu cũng không ngốc đến mức trốn về nhà.

Xét đến sai lầm của Phương Mộc trong vụ án, cấp trên đã ủy nhiệm cho Biên Bình làm một báo cáo phân tích La Gia Hải. Trong báo cáo, Biên Bình tiếp nhận kiến nghị của Phương Mộc đối với việc La Gia Hải vẫn còn ở trong thành phố và khả năng phát triển của vụ án. Phương Mộc rất

cảm kích trước việc làm của Biên Bình vì anh biết Biên Bình vẫn tin tưởng ở anh.

Mặc dù trong việc truy bắt La Gia Hải bản thân đã tìm hết cách để phát huy tác dụng nhưng Phương Mộc vẫn dứt khoát đem hết sức mình tập trung vào hai vụ án giết người gần đây. Anh hy vọng có thể nhanh chóng phá được hai vụ án này. Tạm thời không nói đến vấn đề chức nghiệp của cảnh sát, thứ nhất là vì danh dự bản thân, thứ hai là để báo đáp Biên Bình.

Biên Bình không tán thành với phương pháp của Phương Mộc. Anh nói với Phương Mộc, phá án là công việc của cảnh sát, nhưng không vì thế mà để tình cảm cá nhân chi phối sẽ làm cho bản thân rơi vào những sự phiền toái không cần thiết.

“Bảo vệ người bị hại là chức trách của chúng ta, bảo vệ những quyền lợi hợp pháp khác của người phạm tội cũng không có gì sai. Nhưng nên có mức độ.” Biên Bình tỏ ra nghiêm khắc, anh chỉ vào Phương Mộc, “Sai lầm lớn nhất của cậu là để tình cảm chi phối công việc. Những sai lầm tương tự tốt nhất là không nên tái phạm, đặc biệt là việc cậu dùng thân mình đỡ đạn cho tội phạm!”

Đây là lần đầu tiên Biên Bình chính thức nói chuyện với Phương Mộc về vấn đề này. Tình cảm của anh ấy với Phương Mộc không nói cũng hiểu. Nhưng Phương Mộc thấy ý kiến của Biên Bình và Thái Vĩ đều giống nhau: Anh là người rất dễ dàng để tình cảm cá nhân xen lẫn vào trong công việc.

Phương Mộc rất hiểu mình là con người như thế, nếu không đã không có những cơn ác mộng kéo dài hơn hai năm; không có cuộc đối diện độc lập với con quỷ hút máu; không có việc bắn thẳng vào đầu Tôn Phổ ở dưới hầm ngầm; cũng không có việc vì La Gia Hải mà suýt bị người của mình bắn chết...

Phương Mộc buồn rầu suy nghĩ, có lẽ mình không hợp với nghề cảnh sát.

Nhưng cho dù là hợp hay không hợp thì những công việc trước mắt vẫn cần phải làm cho tốt. Việc này không cho phép chọn lựa, Phương Mộc đóng cửa, giam mình lại, suốt cả ngày nghiên cứu hồ sơ về hai vụ án giết người.

Hương suy nghĩ để phá vụ án giết người dưới mê cung còn được cho là rõ ràng một chút, về cơ bản là giết người báo thù. Chỉ vì quan hệ xã hội của nạn nhân Tưởng Bái Nghiêu nên rất khó phát hiện động cơ gây án của hung thủ. Cảnh sát lúc đầu nghi ngờ thủ phạm là Đàm Kỳ nhưng đã chứng minh được thời gian ngoại phạm của anh ta. Còn điều tra qua những quan hệ thân thiết thì Đàm Kỳ rất ít bạn, những quan hệ tiếp xúc chủ yếu là đồng nghiệp ở công ty quảng cáo. Thời gian rảnh rỗi Đàm Kỳ chỉ thích ở nhà chơi điện tử, dùng một câu theo một bây giờ để nói, đây là người đàn ông chuẩn mực luôn có mặt ở nhà. Do đó, tạm thời không thể chứng minh Đàm Kỳ là đồng phạm với bọn người kia được. Ánh mắt của Phương Mộc dừng lại hơi lâu trên bức ảnh chụp hiện trường. Có lẽ, do có duyên với ánh sáng khi chụp nên bức ảnh hơi mang tính chất của trang sơn dầu. Trong mê cung dưới lòng đất tối tăm chật hẹp, nạn nhân nằm sấp trông như vô tội. Cảnh này khiến Phương Mộc nhớ đến những tác phẩm hội họa thời văn hóa phục hưng ở châu u của các họa sĩ nổi danh lấy đề tài từ những câu chuyện tôn giáo.

Đúng, cảm giác đây là một nghi thức.

Phương Mộc không thể giải thoát mình ra khỏi cái cảm giác này. Nạn nhân trước khi chết đã bị bắt trói và bị cho điện giật nhiều lần. Từ kết quả khám nghiệm cho thấy quá trình chết của nạn nhân tương đối dài, những tia điện lấp lánh, cơ thể co giật, tiếng kêu thảm thiết yếu dần, không nghi ngờ gì nữa chính là lúc cao trào nhất của cái nghi thức tà ác này. Còn việc bỏ xác ở mê cung lại là kết cục hoàn mỹ nhất của nghi thức. Nhìn thi thể của nạn nhân, Phương Mộc cảm thấy như mình đang đứng bên cạnh nạn nhân, hai bên là những bóng đen lặng lẽ đứng trang nghiêm, khuôn mặt họ trông rất mơ hồ, nhưng hơi thở đều đều lại như đang vang lên ngay bên tai. Phương Mộc thậm chí cảm thấy họ đang rất an lành vì đã được thỏa nguyện, còn dưới chân của thi thể đó không chỉ là những nạn nhân, mà còn là những tế phẩm của nghi thức vừa kết thúc.

Từ cổ chí kim, bất cứ nghi thức nào cũng đều là một loại tượng trưng tinh thần, thế thì nghi thức này rốt cuộc tượng trưng cho cái gì?

Địa điểm bỏ xác là ở chính giữa mê cung, bất luận là tiến lên hay lùi lại, đều cách hai cửa ra vào một khoảng bằng nhau, cho nên, chỗ đó thực ra là nơi sâu nhất của mê cung. Nếu như nói mê cung mang đến cho người ta một cảm giác lạc hướng, thế thì trong nhận thức nơi đây sẽ là nơi sâu thẳm nhất.

Cái cảm giác lạc hướng ở nơi sâu nhất là cảm giác của hung thủ cảm thấy hay là hãn muốn để cho nạn nhân cảm thấy, hoặc là cả hai?

Nếu như hung thủ đã trải qua cảm giác này một cách sâu sắc, đồng thời cũng muốn cho nạn nhân được nếm trải mùi vị của nó, thế thì mùi vị của việc báo thù này rất đậm.

Tượng trưng của nghi thức dần dần hiện rõ: Phục thù.

Lúc vừa tan tầm, Phương Mộc phát hiện thấy điện thoại di động của mình hết pin, anh đặt tạm nó xuống bên cạnh tập hồ sơ, rồi về ký túc xá dành cho người độc thân lấy sạc.

Khi vừa mới tham gia công tác, để dễ quản lý và tập trung, cơ quan cấp cho mỗi người độc thân một phòng ký túc. Bất kể Phương Mộc là người ở thành phố hay là được mời đến công tác một thời gian. Nói là để thuận tiện cho công việc nhưng thực ra là vì anh không muốn về nhà. Bố mẹ Phương Mộc không đồng ý cho anh làm cảnh sát, do đó, đêm trước khi tốt nghiệp đã to tiếng một trận.

Vừa mở cửa, Phương Mộc ngăn người ra, buổi sáng căn phòng còn bừa bộn lung tung bây giờ đã được dọn dẹp gọn gàng. Sách vở lẫn tạp chí bừa bộn ở trên giường được xếp lên giá sách, tấm ga đến một tháng không thay và cái chăn thì biến đi đâu mất. Đôi giày đánh bóng rõ đang rỏ nước trên bệ cửa sổ. Ánh mắt của Phương Mộc dừng lại ở một cái túi vải quen thuộc trên bàn, mẹ đến rồi.

“Tránh ra!” Phương Mộc còn đang ngăn ngơ thì nghe thấy một giọng nói mệt mỏi vang lên ngay sau lưng, sau đó, một đôi tay đẩy vào vai anh.

Mẹ anh nét mặt nghiêm nghị, tay bưng một chậu quần áo ướt đi vào. Bà để chậu quần áo xuống cuối giường, ngồi xuống thở dốc.

“Quần áo của ai đấy ạ?” Phương Mộc chân tay luống cuống đi tìm ấm chén, đun nước, cười làm lành, hỏi.

“Của ai à? Mẹ mua đấy!” Bà xắn tay áo lên, nói giọng không vui: “Con ở đây ngay cả một cái chậu để giặt quần áo cũng không có, không biết bình thường thì giặt quần áo thế nào?”

“Mang ra hiệu giặt.”

“Thế họ giặt có sạch không?” Bà mẹ không nhẫn nhịn, “Con xem này, cái chăn của con thành ra màu gì rồi?”

Phương Mộc kéo một cái ghế, ngồi xuống trước mặt mẹ, cười nhăn nhó, “Mẹ à, sao hôm nay mẹ lại rảnh rỗi thế?”

“Ừ, con tưởng mẹ muốn đến sao?” Bà mẹ chau môi ra, “Con thử tính xem, đã bao lâu con chưa về nhà rồi?”

Phương Mộc hơi ngượng, cúi đầu không trả lời. Căn phòng bỗng chốc trầm hẳn xuống, hồi lâu, mẹ Phương Mộc thở dài, nói: “Con đã chọn con đường này, mẹ và bố con đành phải nghe theo. Nhưng con không được lâu như thế không về thăm nhà, đến cả điện thoại cũng ít gọi. Bố mẹ sợ ảnh hưởng đến công tác của con, cũng không dám liên hệ nhiều. Nhưng con biết đấy, mẹ và bố con đều rất nhớ con.”

“Con biết ạ.” Phương Mộc cầm tay mẹ, cọ cọ vào lòng bàn tay mình.

“Nhất định phải chú ý an toàn, biết không?” Mẹ Phương Mộc xoa đầu anh, “Hai sự việc ở thành phố này và thành phố J đã làm bố mẹ sợ chết khiếp rồi, nếu lại xảy ra nữa, coi như con giết mẹ đấy.”

“Không sao đâu ạ.” Phương Mộc cười hề hề, “Con có đi bắt tội phạm giết người đâu mà.”

“Con...” Bà mẹ sầm mặt xuống, “Mẹ không phải không biết, hàng ngày giao lưu với con là những hạng người nào!”

“Con sẽ cẩn thận, mẹ cứ yên tâm!”

Bà mẹ lườm Phương Mộc một cái, vỗ vỗ vào cái túi vải, nói: “Trong này là quần áo mùa thu, trời lạnh thì nhớ mặc vào.” Sau đó bà rút trong túi ra một tập tiền bỏ lên bàn.

“Mẹ làm gì vậy?” Phương Mộc vội vàng cầm tập tiền lên, “Mẹ cầm về đi, con có thiếu tiền đâu.”

“Mày khách sáo với cả mẹ à?” Bà đánh một cái vào tay Phương Mộc, “Đừng có giả vờ giàu có với mẹ, con có tiền hay không mẹ còn không biết sao?” Bà nói chắc nịch, nhét tiền xuống dưới gối, miệng lẩm bẫm, “Cũng không biết rồi cái thằng mất nết này đem tiền tiêu lung tung ở đâu nữa.”

Phương Mộc gãi đầu, “Thế để con mời bố mẹ ăn cơm.”

“Ăn cái gì mà ăn? Tiêu tiền bậy bạ, hơn nữa, cầm tiền của mẹ rồi mời mẹ đi ăn cơm, mày coi mẹ là đồ ngốc à?”

“Ha ha, hay bố mẹ mua chút gì ngon mang về nhà ăn.”

“Được!” Cuối cùng bà mẹ cũng mỉm cười đồng ý, rồi hôn một cái lên mặt Phương Mộc, “Đây mới là thằng con trai ngoan của tôi!”

Ăn một bữa cơm thịnh soạn tại nhà, đánh một giấc ngon lành trên chiếc giường quen thuộc, hôm sau tinh thần của Phương Mộc phấn chấn hẳn lên, tinh lực cũng đầy sung mãn, tư duy tự nhiên cũng sáng ra nhiều.

Nếu như nói tượng trưng nghi thức ở mê cung là báo thù, thế thì nghi thức ở siêu thị Phú Sĩ Mã tượng trưng cho cái gì?

Vấn đề tập trung ở hai điểm: Một là ở siêu thị; hai là con gấu bông đồ chơi.

Từ những kết quả thu thập được như kế hoạch tỉ mỉ, chu đáo của hung thủ, không quản hiểm nguy để hoàn thành kế hoạch bỏ xác, mặc dù việc bỏ xác khó hơn nhiều so với việc khống chế, giết hại nạn nhân. Rất hiển nhiên, việc bỏ xác ở siêu thị là rất quan trọng với hung thủ, là một tình tiết không thể thiếu của quá trình phạm tội. Thế thì vì sao hung thủ lại phải mang xác nạn nhân vào siêu thị? Vì sao phải treo xác nạn nhân lên tường?

Phô bày.

Đặc điểm lớn nhất của siêu thị là lượng người ra vào mật độ quá đông, nếu như muốn hành vi phạm tội của mình được phơi bày ở một nơi đông người thì siêu thị chính là nơi phù hợp nhất.

Nếu như mục đích hung thủ chọn nơi bỏ xác nạn nhân ở siêu thị là vì muốn hành vi phạm tội của mình được thể hiện ở trình độ cao nhất, thế thì ít nhất cũng chứng minh được một vấn đề: Hung thủ hoặc kẻ thù ác có một trạng thái tâm lý dị thường. Bởi vì anh ta hoặc cô ta coi việc phơi bày xác nạn nhân quan trọng hơn nhiều so với việc giết hại nạn nhân.

Giống như mọi nghi thức vốn có, ý nghĩa của hình thức là phải thể hiện được bản chất của nội dung.

Thế thì việc phơi bày như thế có thể mang đến cho hung thủ một sự thỏa mãn tâm lý nào?

Giữa cơn sự bất tài của cảnh sát hay là sự huênh hoang, khoe khoang bản thân?

Một nhà mạng sau khi công bố sản phẩm của mình sẽ phải luôn quan tâm xem sản phẩm của mình sẽ được truy cập và phản hồi như thế nào.

Một đạo diễn điện ảnh, sau khi phim của mình được chiếu sẽ đích thân đến rạp ngồi quan sát phản ứng của khán giả.

Mỗi tác giả đều hy vọng sẽ có nhiều người biết đến tác phẩm của mình. Nếu như tác phẩm được nhiều người khen ngợi thì người đặc ý nhất chính là tác giả, bởi vì nó chứng tỏ được bản thân họ.

Nếu hung thủ cũng có một trạng thái tâm lý giống như vậy, thế thì hẳn muốn chứng minh cái gì?

Đáp án nhiều khả năng sẽ ở con gấu bông đồ chơi kia.

Phương Mộc chăm chú xem lại bức ảnh hiện trường, trong đầu vẫn không ngừng nhớ lại cảm giác lần đầu tiên đến hiện trường. Ngoài cảm giác sâu sắc đây là một nghi thức thì cái ấn tượng nhất đối với anh chính là con gấu bông đồ chơi kia. Nó không cho anh một cảm nhận mãnh liệt mà mang đến cho anh một sự bất ngờ. Anh không thể tưởng tượng một

con gấu đồ chơi lại có thể khiến cho hung thủ có được sự khẳng định cái Tôi mãnh liệt như vậy.

Bỗng nhiên Phương Mộc nhận thấy mình đã bỏ qua một đầu mối rõ ràng nhất.

Nếu như con gấu bông đồ chơi kia là vật để hung thủ biểu đạt yêu cầu nội tâm thì hẳn ta không nhất thiết phải moi ruột con gấu bông. Mục đích moi ruột con gấu bông là để nhét người chết vào bên trong giống như mặc quần áo điều đó chứng tỏ: Người mặc bộ da của con gấu bông mới chính là yêu cầu của hung thủ.

Phương Mộc nhớ đến câu nói của trường khoa Sái, người mặc bộ da của con gấu đồ chơi chính là hình tượng của người làm nghề quảng cáo!

Giết chết người quảng cáo mặc bộ da của con gấu đồ chơi mới là mục đích chính của hung thủ! Nhưng vấn đề vẫn chưa được giải quyết, hung thủ quyết tâm làm như thế để chứng minh cái gì? Cho dù hẳn ta muốn chứng minh cái gì đi nữa thì vẫn xác định được một vấn đề đó chính là trạng thái tâm lý của hung thủ đã đạt đến mức cực kỳ mãnh liệt, đến độ không thể dừng lại được. Để kích thích hành động đó không ngoài hai khả năng: Một là tự cứu; hai là phục thù. Cuối cùng thì đó là khả năng nào?

Phương Mộc thấy rất phấn khởi, hai vụ án càng ngày càng có ý nghĩa đây.

Nghĩ đến đây, Phương Mộc bất giác ngừng cười, tự mình liên hệ hai vụ án với nhau. Trực giác cũng rất tốt, dự đoán cũng rất đúng, chỉ ít bây giờ có hai vấn đề cần phải xác minh:

Thứ nhất: Nạn nhân Tưởng Bái Nghiêu trong vụ án mạng dưới mê cung có bao giờ xúc phạm đến thân thể học sinh của mình để đến mức gây thù chuốc oán không; Thứ 2: Nạn nhân Thân Bảo Cường trong vụ án mạng ở siêu thị Phú Sĩ Mã đã bao giờ làm nghề quảng cáo, nếu như đã làm nghề quảng cáo thì trong thời gian đó có xảy ra sự cố nào không?

Chương 19: Đứa trẻ đáng thương

Theo yêu cầu của Lỗ Húc, lần diễn kịch tâm lý thứ ba do chính anh thủ vai chính. Do đó, Dương Cẩm Trình có một số thay đổi so với kế hoạch cũ. Trước tiên kéo màn chiếu lại gần để cho Lỗ Húc có cảm giác mạnh hơn. Tiếp đó tăng thêm một tình tiết mới: Lỗ Húc điều trị ở bệnh viện hồi phục trở về nhà.

Khi kịch tâm lý gần kết thúc, Lỗ Húc sai bước thoãn thoắt từ sau bức màn giả làm bệnh viện bước ra, bố mẹ đón tiếp cậu ta, đồng nghiệp tặng hoa chúc mừng cậu ta quay trở lại đơn vị. Lúc đó, lại xuất hiện một nhân vật Lỗ Húc không ngờ tới.

Người yêu của Lỗ Húc đứng ở cửa phòng luyện tập, nước mắt lưng tròng nhìn cậu ta. Lỗ Húc lúc đầu đứng ngây ra, tiếp đó không nói một lời lao thẳng đến ôm chặt cô bạn gái vào lòng.

Trong phòng Camera, Dương Cẩm Trình ôm vai, nheo mắt cười nhìn vào màn hình.

“Rất tốt. Lỗ Húc tự tin đối diện với người yêu với cơ thể khỏe mạnh và trạng thái tâm lý rất thoải mái. Sống lại rồi!” Dương Cẩm Trình quay người lại nói với Biên Bình, “Tôi đề nghị cho Lỗ Húc nghỉ một ngày để cậu ta đoàn tụ với người yêu.”

Biên Bình cười, gật đầu: “Để tôi trao đổi với lãnh đạo của cậu ấy.”

“Thế thì, thưa các vị, giai đoạn IV của trị liệu cũng đã tương đối ổn rồi, hiệu quả rất tốt so với dự liệu của tôi. Công việc tiếp theo là theo dõi, quan sát và thăm hỏi Lỗ Húc đúng giờ. Hy vọng có thể định kỳ phản ánh tình hình hồi phục sức khỏe của Lỗ Húc cho tôi.” Dương Cẩm Trình bắt tay Biên Bình và Phương Mộc, “Cảm ơn sự phối hợp của mọi người!”

“Thôi nào, tiến sĩ Dương.” Biên Bình nắm chặt tay Dương Cẩm Trình, “Chúng tôi phải cảm ơn anh chứ!”

“Là nhiệm vụ cả mà, là nhiệm vụ cả mà.” Dương Cẩm Trình quay đầu lại nói với Phương Mộc, “Cảnh sát Phương, tôi rất ngưỡng mộ cục trưởng Biên có một trợ thủ như cậu, nếu còn cơ hội, hy vọng được hợp tác.”

Phương Mộc thấy hơi buồn bực, “Tôi có làm được gì đâu, ồ, nếu việc tiến sĩ bảo tôi cũng Lỗ Húc luyện tập cũng được tính.”

“Không, cậu không giống như vậy.” Dương Cẩm Trình liếc nhìn Phương Mộc thật lâu qua cặp kính, “Cậu không giống như vậy!”

Liêu Á Phàm vội vàng chạy về Thiên sứ Đường, trong lòng đang lo lắng về việc cơm nước. Vừa đi qua ngã tư thì thấy chị Triệu đang bê rổ rau, đứng bên cạnh một đám các bà, các cô, giương mắt nghe họ đang nhao nhao cả lên.

“Cô Triệu, cô làm gì đấy?” Liêu Á Phàm bước tiếp mấy bước, bê lấy rổ rau từ tay chị Triệu. Chị Triệu nhìn Liêu Á Phàm xua xua tay, ra hiệu cho cô đừng nói gì, rồi tiếp tục chú ý lắng nghe.

Liêu Á Phàm chẳng hiểu mô tê ra làm sao cũng đứng nguyên tại chỗ để nghe. Mấy người già phát âm rất nặng, chỉ nghe thấy mấy từ “tiền bồi thường”, “nhà đầu tư”.

Cô thấy hơi lo lắng vội kéo tay áo chị Triệu “Cô Triệu, không về lo cơm nước sợ muộn đấy.”

Chị Triệu nhìn đồng hồ, nặng nề đi về Thiên sứ Đường cùng Liêu Á Phàm.

Vừa bước vào cửa, chị để Liêu Á Phàm đi rửa rau, còn mình thì quay người đi lên phòng thầy Châu. Liêu Á Phàm vừa đổ rau vào chậu nước thì chị Triệu đã quay lại, hỏi ngay:

“Ông Châu đâu?”

“Cháu làm sao biết được!” Liêu Á Phàm không hiểu đầu cua tai nheo gì, trả lời. “Cháu cũng vừa về!” Chị Triệu hừ một tiếng trong sống mũi, rảo bước ra sân, tiện tay túm lấy một thằng bé, hỏi: “Ông Châu đâu?”

Liêu Á Phàm thấy Nhị Bảo đang sợ hãi nhìn bộ mặt hung dữ của chị Triệu, miệng lắp bắp kêu gọi a, a, thì không kìm lòng được, bèn chạy từ trong bếp ra:

“Có phải đã xảy ra chuyện gì rồi phải không?”

“Không có chuyện gì!” Chị Triệu có vẻ bức bối, trả lời. “Nếu có xảy ra chuyện gì thì loại con nít như mày cũng chẳng giúp được gì!”

Liêu Á Phàm ảm ức đầu môi.

Sau bữa cơm tối thầy Châu mới về, trong tay còn bế theo một đứa bé sút môi bẩm sinh. Sự gia nhập của một thành viên mới làm cho Thiên sứ Đường nhận nhiệm hân lên. Mọi người vội vàng đi sắp xếp giường đệm, thay ga, tắm rửa, pha sữa cho thằng bé. Sau đó, mấy đứa đứng nhìn thằng bé mút tay ngủ say sưa.

Thầy Châu sắp xếp cho thằng bé xong, cười và đi xuống bếp. Chị Triệu đi theo ngay đằng sau. Khi Liêu Á Phàm xuống bếp lấy nước sôi thấy gian bếp mù mịt khói thuốc. Sau khi ăn xong nửa suất cơm nguội để trên bàn, thầy Châu ngồi đối diện với chị Triệu, lấy thuốc ra.

Khi thấy Liêu Á Phàm bước vào, hai người lập tức im lặng, thầy Châu nhìn Liêu Á Phàm cười, chị Triệu còn chẳng buồn ngước mắt lên.

Liêu Á Phàm xách phích nước sôi, khi ra khỏi cửa đã cố ý dừng lại một chút. Tiếng họ nói với nhau rất nhỏ, chỉ nghe thấy thầy Châu nói: “... Chuyện này trước hết không được nói cho bọn trẻ biết...tôi sẽ nghĩ cách...”

Chuyện gì mà làm cho họ lo lắng âu sầu vậy? Liêu Á Phàm bỗng nhiên thấy toàn thân mệt mỏi, cảm hứng chăm sóc thằng bé mới đến biến đi đâu hết.

Biên Bình báo cáo toàn bộ tình hình chữa trị cho Lỗ Húc của tiến sĩ Dương Cẩm Trình cho lãnh đạo Sở Công an. Lãnh đạo sau khi nghe xong rất phấn khởi, vừa lúc cả tỉnh đang có hoạt động khoa học để tăng cường sức mạnh của lực lượng cảnh sát, thế là cấp trên chỉ thị cho các bộ phận liên quan mời tiến sĩ Dương Cẩm Trình làm chuyên gia phụ đạo tâm lý, và thu xếp thời gian phù hợp để tổ chức một buổi tọa đàm phụ đạo tâm lý.

Biên Bình và Phương Mộc đến sở Nghiên cứu để đưa giấy mời, trợ lý Trần Triết nói rằng chủ nhiệm Dương đang tiếp khách.

“Có cần tôi thông báo với chủ nhiệm Dương một tiếng không?”

“Không cần, không cần!” Biên Bình vội vàng nói: “Đừng làm phiền ông ấy, chúng tôi đợi một lúc cũng được.”

Trần Triết dẫn hai người lên phòng khách ở tầng 2, lại mang đến hai chai nước khoáng rồi đi ra.

Phòng khách rộng rãi và sáng sủa, ghế ngồi vừa to, vừa rộng lại dễ chịu. Phương Mộc sờ tay lên mặt bàn làm bằng gỗ quý, nói với Biên Bình: “Điều kiện của tiến sĩ Dương ở đây cũng tốt quá nhỉ.”

“Tất nhiên rồi,” Biên Bình ngả người thoải mái trên ghế, “Đây là cơ quan nghiên cứu khoa học được tỉnh tập trung đầu tư, hàng năm cũng được xã hội hỗ trợ nhiều.”

Vừa nói đến đây, lại thấy nhân viên văn phòng dẫn thêm hai người nữa vào. Vừa nhìn thấy họ Biên Bình bỗng “à” lên một tiếng ngồi thẳng người dậy.

Đó là một phụ nữ trung tuổi, dẫn theo một đứa con trai khoảng 7, 8 tuổi. Có vẻ là hai mẹ con. Người mẹ có lẽ cũng nhận ra Biên Bình, vô tình run bắn người. Chị ta dẫn thằng bé đến ngồi ở một chỗ hơi xa.

“Sao, biết nhau à?” Phương Mộc hơi ngạc nhiên.

“Dương nhiên là biết rồi.” Biên Bình nói nhỏ với Phương Mộc: “Cậu có nhớ vụ án ở siêu thị Phú Sĩ Mã không? Thằng bé này chính là người đầu tiên phát hiện ra xác chết đấy.”

“Ồ?” Phương Mộc giật mình, bất giác quay lại nhìn thằng bé.

Thằng bé mặt vàng ệch, hình dung tiều tụy, gầy nhom như que củi, chiếc ghế trở nên quá rộng so với nó. Nó ngồi yên lặng, ánh mắt bất động dừng lại trên mặt bàn.

Phương Mộc nghĩ một lát rồi đứng dậy đi đến chỗ thằng bé. Mẹ thằng bé linh cảm được hành động của Phương Mộc, chị ta lập tức căng thẳng, hơi nghiêng người, như muốn làm một động tác che chắn cho đứa con.

Phương Mộc nhìn chị ta gật đầu, hơi mỉm cười. Chị ta vẫn không ngừng cảnh giác, giương mắt lên nhìn Phương Mộc.

Phương Mộc cúi xuống, xoa đầu thằng bé, trong khoảnh khắc khi tay anh tiếp xúc với tóc thằng bé, rõ ràng anh thấy người nó run lên, tuy mắt nó vẫn nhìn về phía trước, nhưng trên cổ đã thấy nổi da gà.

Phương Mộc bỏ tay xuống, cười cười, hỏi nó: “Cháu tên là gì?”

Thằng bé không trả lời, cũng không nhìn Phương Mộc, mặt vẫn lạnh lùng nhìn về phía trước.

“Nói đi, anh bạn nhỏ, tên cháu là gì?”

“Hạ Thiên.” Mẹ thằng bé trả lời thay, trong giọng nói của chị ta vẫn có gì đó đối nghịch. “Tôi biết các anh là cảnh sát. Đừng hỏi con tôi, có gì cứ hỏi tôi đây này!”

Phương Mộc đứng dậy, đến ngồi cạnh mẹ Hạ Thiên, “Cháu bé bị sao đấy ạ?”

“Nó sợ đấy.” Bà mẹ nói với vẻ lo âu sâu muộn, “Bác sĩ ở khoa Tâm lý bệnh viện Nhi khuyên tôi nên đưa cháu đến đây tìm tiến sĩ Dương.”

“Vì sự việc hôm ấy à?”

Mẹ Hạ Thiên thở dài: “Bắt đầu từ hôm đó, đêm nào thằng bé cũng mơ thấy ác mộng. Mỗi lần sau khi khóc thét tỉnh dậy thì chần đệm, giương chiếu đèn ướt đẫm. Lúc không ngủ, thì cứ như thế này, không nói không rằng, chỉ chăm chăm nhìn vào một chỗ.”

Phương Mộc quay sang nhìn Hạ Thiên, nó như được mặc định nhìn bất động về phía trước, không có phản ứng với tất cả những gì xảy ra xung quanh.

Phương Mộc đặt tay lên vai thằng bé, dùng sức kéo mạnh về phía lòng mình một cái, thân thể thằng bé mềm oặt như không có lực đỡ, đổ ngửa lại phía sau, mắt vẫn nhìn chăm chăm vào chỗ cũ. Phương Mộc nghĩ một lát, rút trong túi ra tấm thẻ cảnh sát, huơ hơ trước mặt Hạ Thiên.

“Hạ Thiên, chú là cảnh sát đây, cháu đừng sợ, hãy nói cho chú biết cháu bị làm sao?”

Một lúc sau, tròng mắt của thằng bé đảo qua một cái, mí mắt sụp xuống, nó nói khẽ: “Cháu sợ.”

“Cháu sợ cái gì?”

Hạ Thiên không trả lời Phương Mộc, mà lại cất tiếng hỏi: “Chú có súng không?”

Phương Mộc giật mình, thuận miệng trả lời: “Có”

Hạ Thiên cúi đầu, rồi bỗng nắm lấy tay Phương Mộc, “Chú bắn chết nó đi!”

“Bắn chết ai?”

Vẻ tiu ngriu hiện lên trên mặt thằng bé, nó lại chăm chăm nhìn vào chỗ vừa nãy, không nói. Phương Mộc nhìn thằng bé, thấy môi nó đang động đậy.

“Lông lông... lông lông...”

Phương Mộc đang định hỏi cho ra nhẽ thì cánh cửa phòng khách bật mở, Dương Cẩm Trình sai chân bước vào, đi thẳng đến chỗ Biên Bình.

“Ngại quá cục trưởng Biên, để anh phải đợi lâu.”

Phương Mộc và bà mẹ Hạ Thiên cũng đứng dậy, Dương Cẩm Trình nhìn thấy Phương Mộc và mẹ Hạ Thiên, có vẻ hơi bất ngờ, “Ha ha, cảnh sát Phương cũng đến à, còn hai vị này là...”

Trần Triết đứng sau Dương Cẩm Trình vội vàng nói: “Hai người này đến khám bệnh, bác sĩ Lương ở bệnh viện Nhi giới thiệu.”

Dương Cẩm Trình gật đầu, ra hiệu bảo hai mẹ con Hạ Thiên đợi một lát. Mẹ Hạ Thiên gật đầu lia lịa, còn Hạ Thiên thì vẫn ngồi không động đậy. Biên Bình đưa giấy mời cho Dương Cẩm Trình, rồi nói sơ qua tình hình. Dương Cẩm Trình luôn mồm nói “Không dám!”, xem ra ông ta rất phấn khởi. Biên Bình mời Dương Cẩm Trình báo cáo một buổi nội dung nhằm

vào nguy cơ ứng dụng can dự tâm lý của cảnh sát, Dương Cẩm Trình cũng vui vẻ đồng ý ngay.

“Không có vấn đề gì, thời gian do các anh chủ động, báo trước cho tôi một tuần là được.”

“Thôi bọn tôi về đây, kéo lại lỗ việc của anh!” Biên Bình và Phương Mộc đứng dậy cáo từ. Lúc đi qua cửa, Phương Mộc phát hiện không biết từ lúc nào Hạ Thiên đã quay nhìn sang phía bên này, đôi mắt nhỏ và đen như hạt đậu cứ nhìn Phương Mộc, cho đến khi bóng anh khuất sau cánh cửa.

Trên đường về, Phương Mộc chỉ nhìn qua cửa xe, chẳng nói chẳng rằng. Biên Bình vừa lái xe vừa quan sát vẻ mặt anh. Lúc dừng xe chờ đèn đỏ ở một ngã tư, Biên Bình ném cho Phương Mộc một điều thuốc.

“Đang nghĩ về thằng bé đó à?”

“Vâng!” Phương Mộc không giấu giếm, buồn bã châm một điều thuốc, rít một hơi dài.

“Đáng thương quá!” Đèn đỏ chuyển sang màu xanh, Biên Bình vừa tăng ga, “Làm không khéo sẽ lại thêm một PTSD.”

Phương Mộc mệt mỏi nhắm mắt lại, trước mắt anh vẫn hiện lên ánh mắt của Hạ Thiên lúc chia tay. Ánh mắt ấy, giống như ánh mắt của một con thú nhỏ bị thương.

Cuộc gặp gỡ với Hạ Thiên làm cho Phương Mộc thấy buồn, lại thêm mấy ngày không có tin tức gì phấn khởi. Kết quả điều tra, xác minh của cơ quan cảnh sát theo hai đề nghị của Phương Mộc không có tiến triển.

Nạn nhân trong vụ án mạng ở Mê cung Tưởng Bái Nghiêu tuy không được coi là người đạo đức mẫu mực gì nhưng cũng là người tốt, tư chất ôn hòa. 17 năm trước, Tưởng Bái Nghiêu sau khi tốt nghiệp đại học thì làm giáo viên ở trường cao đẳng Thương mại. Mặc dù sinh viên của trường này phần lớn đều khá nghịch ngợm, nhưng cũng chưa nghe thấy giáo sư Tưởng có va chạm gì với họ. Ngược lại, rất nhiều sinh viên khi nhắc đến thầy Tưởng còn nói rất mến ông. Phương Mộc vốn giả tưởng

rằng, mê cung, cái nơi được cho là nơi truyền đạt tinh thần “lạc hướng” ấy có lẽ là do Tưởng Bái Nghiêu đã có hành vi phê bình nghiêm khắc một vài học sinh nào đó dẫn đến. Nhưng từ những tình hình thu thập được hiện nay, cái giả tưởng ấy là hoàn toàn sai. Thế thì, có thể vì một sự vô tâm nào đó của Tưởng Bái Nghiêu mà dẫn đến cảm giác lạc hướng mạnh mẽ kia của hung thủ và gây nên mối thù khắc cốt ghi tâm của hắn?

Suy nghĩ này chỉ cần tìm hiểu sau một chút sẽ khiến người ta tuyệt vọng. Tưởng Bái Nghiêu năm nay 39 năm cuộc đời đã từng giao tiếp với hàng nghìn hàng vạn người. Nếu như cần phải xác minh những hành động vô tâm nào đó của anh ta trong suốt cuộc đời đó thì có lẽ phải cần đến số thời gian nhiều hơn cả 39 năm.

Còn kết quả xác minh về nạn nhân Thân Bảo Cường của vụ án mạng ở siêu thị Phú Sĩ Mã lại càng làm cho mọi người thất vọng. Thân Bảo Cường sau khi tốt nghiệp đại học đã từng là kỹ thuật viên của một nhà máy chế tạo cơ khí của một nước nào đó. Năm 29 tuổi, Thân Bảo Cường bỏ nghề đi buôn. Một năm sau, do quản lý kinh doanh không tốt, vừa khởi nghiệp đã phải đóng cửa, bước vào thời kỳ kinh tế túng quẫn. Năm sau ly hôn vợ, vì hai người chưa có con cái gì nên chỉ phải chia tài sản. Sau đó Thân Bảo Cường sống độc thân và thường xuyên không có thu nhập ổn định. Mấy năm sau đến làm quản lý công ty bán buôn hoa quả của một người bạn. Theo những người làm ở công ty mới, Giám đốc Thân đã từng trải qua những ngày gian khổ, do đó rất thoải mái với nhân viên, mọi người ở công ty cũng có ấn tượng tốt với anh ta. Cơ quan cảnh sát đã tiến hành điều tra quá trình của Thân Bảo Cường từ khi xí nghiệp bị đóng cửa đến khi làm giám đốc công ty bán buôn hoa quả và tiến hành gặp gỡ những người có liên quan đến Thân Bảo Cường trong thời gian ấy. Xác nhận Thân Bảo Cường đã từng đi làm gia sư, trợ lý luật sư và nhân viên bảo hiểm nhưng chưa bao giờ làm nghề quảng cáo. Ngay cả tình hình những lúc khó khăn tạm thời cũng chưa từng làm.

Như vậy bộ da của con gấu bông đồ chơi và Thân Bảo Cường gần như không có dính líu. Lẽ nào Thân Bảo Cường chỉ là vật hy sinh hung thủ chọn bừa? Tự cổ chí kim, tế vật của nghi thức phần lớn là phụ nữ, trẻ em

hoặc thanh niên tráng kiện. Một người đàn ông bình thường ở tuổi trung niên như vậy có thể là đối tượng được hung thủ chọn không?

Phương Mộc ngẫm cảm thấy giữa hai nạn nhân này ít nhiều có dính líu đến nhau. Đằng sau chúng vẫn là hai nghi thức thần bí. Tuy nội dung của hai nghi thức này vẫn nằm trong vòng bí mật, nhưng Phương Mộc lại tin chắc chúng mang ý nghĩa tượng trưng của nghi thức “báo thù” và “chứng minh”.

Chương 20: Công cụ

Thời gian hội thảo chuyên đề tâm lý nhanh chóng được xác định. Chủ đề là nguy cơ can dự tâm lý ứng dụng trong thực tiễn công tác công an. Đơn vị đăng cai hội thảo là Sở Công an thành phố C. Sau khi gửi thông báo đến các phân cục và yêu cầu các phân cục cử đại biểu đến tham dự, sự hưởng ứng mạnh mẽ của các phân cục khiến cho Sở Công an thành phố rất bất ngờ. Số người muốn đến dự hội thảo nhiều hơn rất nhiều so với dự kiến. Cuối cùng bắt buộc phải chuyển địa điểm từ phòng họp của Sở Công an thành phố sang hội trường nhỏ của Sở Công an tỉnh.

Thực ra, đây cũng là một việc không lấy gì làm lạ. Trong thời bình, hệ số nguy hiểm nhất và áp lực nghề nghiệp nhất chính là nghề cảnh sát. Hàng ngày phải đối mặt với cái chết, sự cố và phần tử tội phạm xảo quyệt, tàn nhẫn, sau một thời gian dài, trạng thái tâm lý của người cảnh sát không tránh khỏi bị ảnh hưởng. Đặc biệt đó lại là những cảnh sát trẻ tham gia lực lượng cảnh sát chưa lâu, khi thực thi nhiệm vụ, mỗi lần phải nổ súng, thần kinh căng thẳng đến mấy ngày. Có những cảnh sát trở nên thèm rượu, thích đánh bạc. Thực ra đó chỉ là một loại tiêu khiển không thể tránh được khi bị áp lực tâm lý. Cho nên buổi hội thảo này hấp dẫn được rất nhiều cảnh sát.

Chiều thứ 3, trong hội trường nhỏ của Sở Công an tỉnh không có lấy một chiếc ghế trống, ngoài hành lang cũng chật ních người. Lãnh đạo Sở Công an thành phố và lãnh đạo Sở Công an tỉnh ngồi hàng trên, tiếp sau là thành viên của phòng Nghiên cứu tâm lý tội phạm. Lỗ Húc ngồi cùng với những đồng nghiệp ở Sở, về sau lãnh đạo Sở Công an tỉnh sắp xếp cho ngồi hàng trên.

13 giờ 30, Dương Cẩm Trình trong bộ comple màu đen bắt đầu đi vào hội thảo. Sau khi sơ bộ giới thiệu, ông đi thẳng vào vấn đề chính, trước tiên là bàn về chế độ của cảnh sát phương Tây đối với nguy cơ can dự tâm lý so với hiện tượng coi thường sức khỏe tâm lý cảnh sát của Trung Quốc. Chỉ ra luận điểm cần duy trì trạng thái tâm lý tốt của nhân viên cảnh sát và đề cao tầm quan trọng của việc trang bị trình độ đồng đều. Có thể thấy, Dương Cẩm Trình đã chuẩn bị rất cẩn thận cho buổi hội thảo này, nội dung cuộc hội thảo trích dẫn những tấm gương điển hình,

ngôn ngữ giản dị. Điều này khiến cho những cảnh sát ít hiểu biết về tâm lý học cũng cảm thấy không mệt mỏi khi nghe.

Vì thời gian có hạn, Dương Cẩm Trình tập trung nhấn mạnh giảng giải về đặc trưng của căn bệnh áp lực chướng ngại sau chấn thương và biện pháp can dự. Công bằng mà nói, luận đề này được chọn rất phù hợp, bởi vì hàng ngày cảnh sát có thể gặp phải rất nhiều những sự ác liệt. Do đó, dẫn đến tần suất mắc bệnh áp lực chướng ngại sau khi bị thương cao hơn nhiều so với người bình thường. Có lẽ chính nguyên nhân này, luận đề này thu hút được sự tập trung của người nghe. Khi Dương Cẩm Trình thao thao bất tuyệt trên bục giảng, cả hội trường đều im phăng phắc, tập trung lắng nghe.

Phương Mộc thì ngược lại, anh cảm thấy mệt mỏi, mấy lần quay lại thăm quan sát vẻ mặt của Lỗ Húc. Trong tay cậu ta không biết từ lúc nào đã có một bó hoa. Chắc là lãnh đạo Sở sắp xếp cậu ta lên bục tặng hoa lúc kết thúc buổi hội thảo. Không giống biểu hiện của những người khác như gật đầu liên tiếp hoặc mỉm cười tỏ vẻ hiểu ý, trên mặt Lỗ Húc vẻ cơ bản không có biểu hiện gì, chỉ ẩn sau những đóa hoa tươi, lặng lẽ chăm chú nhìn Dương Cẩm Trình đang mặt mày hớn hở trên bục giảng.

Dương Cẩm Trình cuối cùng bắt đầu dùng ví dụ để minh họa cho bài giảng. Phần này làm cho Phương Mộc lo lắng nhất, là tiết mục không tự nguyện xem nhất.

“Chúng ta có một đồng chí cảnh sát... Ở đây tôi không tiện nói tên thật của đồng chí đó, tạm gọi là đồng chí H. H trong một lần chấp hành mệnh lệnh đã gặp phải một tai nạn bất ngờ...”

Phương Mộc cảm thấy không thể tiếp tục ngồi nghe được nữa, cũng không thể ngồi chờ sự thay đổi trên vẻ mặt của Lỗ Húc, anh đứng dậy men theo hành lang giữa hai hàng ghế đi ra khỏi hội trường.

Ánh trời chiều hôm nay thật đẹp, hơi có chút ấm áp, nếu như không có những chiếc lá rụng trên sân để khiến người ta nhầm tưởng đang là mùa xuân. Phương Mộc tựa lưng vào cột xà đơn trên sân, lấy thuốc lá ra hút hết điếu này sang điếu khác.

Là một nhân viên nghiên cứu khoa học, để trình bày rõ quan điểm phải mang thực tế của vụ án ra để chứng minh đó là điều cần thiết, nhưng lấy ví dụ từ một người ai cũng biết như vậy khiến Phương Mộc cảm thấy không thoải mái. Dương Cẩm Trình đã cố ý giấu tên của Lỗ Húc, nhưng sự việc xảy ra trong thời gian rất gần, người nghe không thể không biết người bệnh trong vụ án chính là Lỗ Húc, huống hồ chữ H trong tên của Lỗ Húc chính là chữ cái đầu của chữ “Húc”. Nghĩ đến việc Dương Cẩm Trình nhắc đến tên Lỗ Húc trên bục giảng khiến ngay cả Phương Mộc cũng cảm thấy vô cùng ngượng ngùng.

Nhớ lại lúc trị liệu cho Lỗ Húc bằng biện pháp tâm lý kịch, Dương Cẩm Trình đã lấy mình làm một đạo cụ đơn giản, Phương Mộc cứ cảm thấy cảm tình của mình với ông ta cứ giảm dần. Nhưng nghĩ đến tác dụng chính đạt được trong cả quá trình điều trị cho Lỗ Húc của Dương Cẩm Trình, Phương Mộc lại cảm thấy không thể không tự an ủi: Có lẽ đó là phong cách của ông ta; Có lẽ tiến sĩ Dương là người coi việc nghiên cứu khoa học là tất cả; Có lẽ ông ta cho rằng Lỗ Húc cần phải có đủ dũng khí để một lần nữa đối mặt với sự kiện ấy...

Chỉ có điều, với vai trò của nhà tâm lý, nếu như mang đến cho người bệnh một tinh thần không tốt. một thái độ lạnh nhạt như thế thì ông ta sao có thể điều trị triệt để cho người bệnh được?

Phương Mộc ngầm cảm thấy Dương Cẩm Trình làm như vậy có thể là vì ông ta ở vào trường hợp bao con mắt đổ dồn vào.

Thôi, nếu như có thể làm cho càng nhiều cảnh sát vì thế mà thoát được bệnh tâm lý, tránh được áp lực tinh thần thì sự ngượng ngùng của Lỗ Húc, sự không thoải mái của chính mình có lẽ là điều nhỏ nhen, chẳng đáng gì.

Khi Phương Mộc quay trở lại hội trường vừa đúng lúc kết thúc buổi hội thảo, cả hội trường đứng dậy hướng lên Dương Cẩm Trình trên bục giảng vỗ tay không ngớt. Dương Cẩm Trình bước xuống khỏi bục giảng, hơi cúi người chào tất cả thính giả, vẫy tay ra hiệu. Lúc đó, Lỗ Húc với nụ cười hơi cứng, tay nâng bó hoa, từ bậc thềm bên cạnh khán đài bước đến đứng nghiêm trước mặt Dương Cẩm Trình đặt bó hoa vào tay ông ta.

Dương Cẩm Trình một tay ôm lấy vai Lỗ Húc, ánh sáng dưới khán đài lóe lên thành một quầng...

Sau khi mọi người giải tán, Phương Mộc trở lại phòng làm việc. Phải một giờ sau Biên Bình sau khi tiếp đãi Dương Cẩm Trình mới về.

Biên Bình với bộ mặt mệt mỏi, cau mày, chào hỏi qua loa Phương Mộc rồi lặng lẽ ngồi trước bàn làm việc hút thuốc.

Hút xong một điếu thuốc Biên Bình ngẩng đầu lên vừa lúc bắt gặp ánh mắt của Phương Mộc. Bốn mắt nhìn nhau, cả hai cùng gượng cười, trong lòng đều hiểu phía bên kia đang nghĩ gì.

“Tiến sĩ Dương làm như thế...” Biên Bình đắn đo một lúc, “... thực ra có chút không được phù hợp lắm.”

“Đâu chỉ là không hợp!” Phương Mộc cuối cùng cũng nói tuột ra điều ấm ức trong lòng, “Ông ta chẳng để ý một tý nào đến cảm xúc của Lỗ Húc!”

“Thôi, bỏ qua đi!” Biên Bình vừa xoa tay vừa nói theo kiểu dẹp đi cho xong chuyện, “Ông ta đại khái chỉ quan tâm đến chuyên môn của mình thôi. Suy cho cùng thì ông ấy cũng đã chữa trị thành công cho Lỗ Húc.”

Phương Mộc cũng không để tâm tranh luận tiếp, anh hỏi sang một chủ đề khác: “Các lãnh đạo đều về cả rồi ạ?”

“Về cả rồi.” Biên Bình nhìn đồng hồ, “Mau nghỉ thôi, cậu cũng về sớm đi!”

Phương Mộc xuống lầu đi về phía ký túc xá, khi đi qua sân, anh nhìn thấy một người đang đứng dựa vào cột xà đơn. Là Lỗ Húc.

Phương Mộc nghĩ một lát rồi nhón chân bước đi. Lỗ Húc cũng nhìn thấy Phương Mộc, hướng về phía anh cười cười, đứng thẳng người dậy.

“Vẫn chưa về à?”

“Ồ, vừa mới chia tay với tiến sĩ Dương.” Lỗ Húc nhìn về phía cổng lớn, “Các đồng nghiệp đều lái xe về cả rồi.”

“Ừ, hay để tôi đưa cậu về nhé?”

“Không cần đâu, không cần đâu.” Lỗ Húc liên tiếp xua tay, “Tôi tự lái xe về cũng được mà.”

“Không sao, thực ra tôi cũng phải về.” Phương Mộc nói dối.

“Thế... thôi được.” Lỗ Húc do dự một lát, gật đầu, “Cảm ơn.”

Ngồi trong xe, Lỗ Húc không nói gì. Anh cởi cúc trên của chiếc áo thu đông, tay áo cũng buông xuống, dựa cả người vào ghế xe, vẻ người rất sa sút.

Phương Mộc chú ý đầu ngón tay của anh ta cứ vê vê một mẩu giấy nhỏ đã đen nhem.

“Đó là cái gì vậy?”

“À.” Lỗ Húc cười, “Một đàn anh ở Sở bí mật đưa cho, nghe nói là tráng dương bổ thận.”

Lỗ Húc kéo cửa sổ xe xuống, ném mạnh mẩu giấy ra ngoài, “Đúng là coi nhau như đồ bỏ đi.”

Phương Mộc thấy hơi ngượng, không biết làm thế nào để an ủi anh ta, nhìn được một lúc rồi nói bừa một câu: “Không phải thế đâu!”

Lỗ Húc không đáp lời, vẫn cứ nhìn chăm chăm vào con đường trước mặt, Đi đến một con đường nhỏ, Lỗ Húc bỗng hỏi: “Phương Mộc, anh ăn cơm chưa?”

“Chưa!” Phương Mộc phanh xe chậm lại, “Sao cơ?”

“Tôi mời anh uống rượu nhé?”

“Bây giờ á?” Phương Mộc nhìn lên bộ quần áo của Lỗ Húc, “Hôm khác đi. Anh mặc bộ quần áo này đi uống rượu có thể hơi phiền đấy.”

“Không sao!” Lỗ Húc bỏ mũ xuống, cởi áo ra, tháo dây lưng vứt cả đồng xuống sau xe, “Như thế này OK chưa?”

“Ôi, anh không sợ lạnh sao?” Phương Mộc nhìn một lượt trong xe, “Tôi không có quần áo cho anh mặc rồi.”

“Không sao.” Lỗ Húc vui vẻ chỉ tay vào một quán ăn nhỏ bên đường, “Ta vào kia đi!”

Mặc dù đã cởi bỏ chiếc áo có đính những quân hàm, quân hiệu nhưng chiếc áo lót màu xanh nhạt và cái quần dài màu xanh sẫm vẫn để lộ màu sắc của lực lượng vũ trang, đây là chưa kể đến chiếc khóa dây lưng lấp lánh ánh bạc của công an hiệu. Lỗ Húc sai chân bước vào quán ăn nhỏ, phía sau là Phương Mộc đang phấp phỏng lo âu.

Lúc gọi đồ ăn, Lỗ Húc kêu một lúc mười lon bia, sau đó mới gọi mấy đĩa thức ăn nhỏ, làm như uống bia là chính, ăn chỉ là thứ yếu.

Sau khi uống hết một lon bia, Phương Mộc lấy lý do còn phải lái xe để từ chối, Lỗ Húc trừng mắt: “Sao anh uống ít thế? Không được!”

“Tôi còn phải lái xe.”

“Không vấn đề!” Lỗ Húc nhắc tay Phương Mộc lên, đặt hai lon bia đã mở sẵn trước mặt anh, “Không tiêu diệt hết, anh đừng có về.”

Trông thái độ của Lỗ Húc có vẻ hung hăng thế, kỳ thực tửu lượng cũng vừa phải. Hai lon bia vào bụng lưỡii đã cứng cả lại. Phương Mộc hiểu nỗi khổ của anh ta, nghĩ cùng lắm để xe lại đây, đánh xe về chẳng bằng ngồi uống tiếp với anh ta.

Sau một hồi chuyện nọ chuyện kia cuối cùng chủ đề chính vẫn quay lại buổi hội thảo.

“Ôi, hội thảo tổ chức hay quá!” Mặt đỏ gay, Lỗ Húc bỏ năm lạng vào miệng, “Tiến sĩ Dương rất có trình độ khiến mọi người đều tập trung lắng nghe.”

Lỗ Húc cười ha ha, những vụn lạng bắn cả ra bàn. Phương Mộc không biết an ủi anh ta thế nào, chỉ đành gật đầu phụ họa: “Đúng thế!”

Lỗ Húc cúi đầu nhai lạng, như có điều muốn nói. Lúc ngẩng đầu lên Phương Mộc nhìn rõ ánh mắt khát khao được dốc bầu tâm sự của anh ta. Nhưng khi câu nói ra đến đầu lưỡii thì lại biến thành động tác nâng cốc:

“Uống đi!”

Phương Mộc chạm cốc với Lỗ Húc, nhấp một ngụm bia, nhin không được, nói: “Lỗ Húc, anh đừng có tự trách mình. Tôi tin rằng bác sĩ Dương chỉ muốn... cho mọi người lĩnh hội sâu hơn mà thôi.”

Lỗ Húc cụp mí mắt xuống không trả lời. Lát sau, mới than nhẹ một câu, “Tôi biết... không sao... có thể giúp mọi người giải quyết một chút vấn đề thực tế... một chút âm ức có thấm gì.”

Lỗ Húc ngẩng đầu lên, nụ cười như méo mó, “Tôi không có vấn đề gì.”

Lúc này Phương Mộc chủ động nhắc cốc lên, “Đúng, tất cả những phiền toái đều đã qua rồi, để ý làm gì ba chuyện vặt ấy.”

Lỗ Húc uống một ngụm lớn, vì uống quá nhanh nên bia theo góc miệng chảy hết cả xuống cằm. Anh lấy tay lau qua loa, miệng lải nhải: “Không vấn đề gì... tất nhiên không vấn đề gì.”

Phương Mộc thấy anh ta nói không tự tin lắm, trong lòng thấy rất đồng tình với anh ta, nhưng lại không biết nói gì, đành lặng lẽ rút ra một điều thuốc. Lỗ Húc châm lửa rít một hơi rồi kẹp điều thuốc vào tay, cúi đầu tiếp tục lăm bằm.

Khi ngẩng đầu lên nói, trên mặt Lỗ Húc nở một nụ cười hồi lỗi.

“Về lý mà nói, tôi chẳng có lý do gì để oán trách tiến sĩ Dương cả,” anh quay đầu nhìn ra ngoài cửa sổ, “Suy cho cùng người ta chữa khỏi bệnh cho tôi, lấy vụ án của tôi giúp đỡ người khác, tôi phải cảm ơn họ chứ.”

Giờ giao thông cao điểm đã qua, nhưng người đi lại trên đường ngược lại vẫn không dứt. Những bước chân vội vã lướt qua như nước chảy hắt bóng lên tấm kính cửa sổ trước mặt Lỗ Húc.

“Chỉ có điều ông ta không nên lấy tôi làm ví dụ trong trường hợp này, đều là người trong ngành, đến thẳng ngóc cũng hiểu cái người tên là H ấy chính là tôi.” Lỗ Húc vứt mẫu thuốc sắp cháy hết, châm tiếp một điều nữa, “Ngoài ra nếu lấy tôi làm ví dụ thì cũng không nên nói hết cả sự việc ra.”

“Tôi cảm thấy...” Lỗ Húc lắc đầu cười, “Tôi cảm thấy lúc đó tôi như bị để lộ mộng trần đứng yên trên bục, tiến sĩ Dương chỉ vào tôi nói, cậu bé

này không dễ bảo – tôi thấy mình giống như một công cụ để ông ta phô bày sự sáng suốt biết nhìn xa trông rộng của ông ta.”

“Đừng nói nữa!” Phương Mộc cảm thấy mình không thể nhẫn nhịn để nghe tiếp được nữa, anh rót cho Lỗ Húc một cốc bia đầy, “Uống bia đi!”

“Phương Mộc,” Lỗ Húc trừng đôi mắt đỏ đòng đọc, “Anh có cảm thấy tôi là một kẻ vong ân bội nghĩa không?”

“Không!” Phương Mộc nói chắc như đinh đóng cột: “Tiến sĩ Dương làm như thế thực ra là hơi quá, nhưng Lỗ Húc ạ, anh đừng vì thế mà cảm thấy có lỗi – Vì ai thì cũng không nên!”

Có lẽ khói thuốc xông vào mắt Lỗ Húc, vành mắt của anh bỗng chốc đỏ lên, tiếp đó anh nắm tay Phương Mộc, lắc lắc thật mạnh: “Người anh em, người anh em.”

Sắp đến nửa đêm, Phương Mộc mới đưa được Lỗ Húc say bí tỉ về nhà. Lúc dìu anh ta lên tầng 6, Phương Mộc thở dốc. Sau khi ấn chuông, cô bạn gái mặt đầy lo lắng đỡ Lỗ Húc gần như bất tỉnh nhân sự nằm lên sofa, và mời Phương Mộc uống một cốc trà rồi hãy về. Phương Mộc từ chối khéo, đứng dậy cáo từ.

Vừa mới bước được mấy bậc thang đã nghe phía sau có người gọi tên mình.

Phương Mộc quay đầu lại, Lỗ Húc quần áo xộc xệch đang đứng nghiêm trang trước cửa, nhìn thẳng vào Phương Mộc nhấn mạnh từng câu, từng chữ: “Tôi, nhất định sẽ, tìm ra khẩu súng ấy!”

Tinh thần của Dương Cẩm Trình hôm nay rất tốt, thời gian về nhà cũng sớm hơn thường ngày.

Dương Triển ở nhà, ông bố bất ngờ về sớm khiến nó cuống lên. Lúc Dương Cẩm Trình cởi giày ở cửa ra vào thì nó đang ôm một đồng hồ đeo tay đi vào phòng ngủ. Khi đẩy cửa, có một món đồ rơi xuống đất. Nó không kịp nhặt, vội vàng quay người lại khóa cửa, sau đó ngồi im thin thít trong phòng nghe ngóng động tĩnh.

Cái đồ vật kia lăn lông lốc về giữa phòng khách, Dương Cẩm Trình cúi xuống nhìn, thì ra là một lon co-ca co-la. Dương Cẩm Trình vừa rửa thậm vừa nhặt lon co-ca co-la lên đặt vào bàn trà. Ông bỗng nhiên phát hiện cạnh sofa còn có hai thùng co-ca co-la, trong đó một thùng đã được mở, còn thừa khoảng mười mấy lon, mấy cái lon rỗng cũng bày trên bàn trà.

Dương Cẩm Trình bất giác lắc đầu, hướng vào phòng ngủ kêu to: “Uống ít thứ này thôi, dễ dẫn đến vô hóa lắm đấy.”

Trong phòng ngủ không có phản ứng gì.

Dương Cẩm Trình đặt thùng co-ca vào nhà kho, quay người đi vào phòng đọc sách.

Trong phòng đọc, hai dãy giá sách dọc hai bên tường, trong đó một bên giá sách bày các loại giấy chứng nhận, giấy mời và cúp vàng của Dương Cẩm Trình. Dương Cẩm Trình lấy từ trong ví ra tờ giấy mời của Sở Công an tỉnh. Ông mở nó ra, bày lên một cái giá nhỏ đã chuẩn bị trước. Sau đó ông lùi lại mấy bước, ngẩng lên ngẩng xuống một hồi, lại chạy lên chỉnh đi chỉnh lại, cuối cùng mãn nguyện gật đầu.

Đây là tủ bày các vinh dự cá nhân của Dương Cẩm Trình. Từ các giấy chứng nhận, thư mời, cúp vàng được sắp xếp một cách gọn ghẽ có thể thấy mấy năm gần đây thành quả nghiên cứu của Dương Cẩm Trình tương đối tốt. Trong tủ quầy có chỗ đã xếp chặt ních nhưng Dương Cẩm Trình vẫn để lại một khoảng trống ở giữa, như đang chờ đợi một niềm vinh dự lớn lao nhất.

Dương Cẩm Trình nhìn vào khoảng trống đó rất lâu, một nụ cười hiện dần trên khuôn mặt của ông ta.

Cái ngày lấp đầy khoảng trống kia không còn xa nữa.

Đêm khuya.

Dương Triển thận trọng mở cánh cửa phòng ngủ, thò đầu ra nhìn ngắm phòng khách tối om. Lát sau, nó cầm một cái túi nilon to, rón rén bước về phía nhà kho.

Lát sau, Dương Triển cố gắng bê một thùng co-ca đi về phòng vệ sinh. Sau khi khóa trái cửa lại, nó xé nắp thùng giấy, lôi ra một lon ngồi trên nắp xí xồm thong thả uống.

Nó uống suốt từ chiều đến tối, bụng phình to như cái trống. Lon co-ca trong tay cũng chỉ uống hết một nửa không uống tiếp được nữa. Nó thấy hơi buồn nhìn vào hai mươi ba lon co-ca còn thừa trong thùng giấy, bỗng nhiên nó nghĩ ra điều gì đó liền nhảy cẫng lên, nó đổ hết số co-ca thừa vào bồn rửa tay.

Công việc tiếp theo rất đơn giản, thằng bé khẽ khàng bật từng nắp lon co-ca ra, cố sức giảm thiểu âm lượng của khí ga bắn phọt ra, sau đó đổ hết co-ca trong lon vào bồn rửa tay, rồi bỏ lon rỗng vào túi nilon.

Mùi vị ngọt ngào của co-ca nhanh chóng tràn ngập phòng vệ sinh. Trong không khí dễ làm cho người ta hưng phấn ấy, thằng bé bình tĩnh lặp lại những động tác, miệng lẩm nhẩm đếm: “Ba mươi mốt... ba mươi hai...”

Chương 21: Hồi ức

“Tôi đã bảo, tôi sẽ gọi hai người đến giúp anh cơ mà.” Hình Chí Lâm nhìn Phương Mộc mồ hôi đầy mặt, lại nhìn một đồng chăn bông lớn.

“Không cần đâu, sếp Hình ạ, anh giúp đỡ tôi nhiều rồi.”

“Cái cậu này, khách khí gì chứ.” Hình Chí Lâm gõ gõ vào cửa phòng cấp phát, trực ban dân cảnh vội chạy đến, “Đi, đi gọi mấy người lại giúp khuân đồ đạc.”

Hình Chí Lâm là người quen cũ của Phương Mộc, trước khi anh lên làm phó Sở Công an thành phố C, đã từng đảm nhiệm chức trưởng phòng Kinh văn bảo[1], trong quá trình điều tra vụ giết người hàng loạt ở trường đại học Sư phạm thành phố C đã quen với Phương Mộc. Về sau trong quá trình điều tra vụ án giết người Hoàng Vĩnh Hiếu, Phương Mộc cũng giúp Hình Chí Lâm rất nhiều. Sau khi Phương Mộc tốt nghiệp đại học quyết định làm cảnh sát, Hình Chí Lâm đã đặc biệt gọi điện thoại thuyết phục anh tham gia đội cảnh sát hình sự Sở Công an thành phố. Về sau Biên Bình đi trước một bước, đã điều anh về Sở Công an tỉnh. Vì thế, Biên Bình đã đặc cách mời Hình Chí Lâm ăn một bữa hải sản, gọi là tạ lỗi.

[1] Cơ quan chuyên phụ trách những vụ án hình sự trong trường đại học.

Lần này Phương Mộc tìm đến Hình Chí Lâm nhờ giúp đỡ, vì anh từng là trưởng phòng Kinh văn bảo cho nên rất quen biết mấy lãnh đạo ở các trường đại học. Phương Mộc nhờ anh ấy tìm cho một ít chăn bông cũ mà sinh viên sau khi tốt nghiệp bỏ đi không dùng nữa. Hình Chí Lâm sau khi biết là mang cho cô nhi viện, đã giúp đỡ rất nhiệt tình, mấy ngày sau đã kiếm được một lô chăn bông cũ, lại còn nhờ cô vợ đang làm việc ở bệnh viện giặt giũ sạch sẽ.

Dưới sự giúp đỡ của các đồng nghiệp, số chăn bông nhanh chóng được gói ghém xếp lên chiếc xe Jeep. Hình Chí Lâm đưa cho Phương Mộc đang lau mồ hôi một điếu thuốc, bản thân anh cũng tự châm một điếu.

“Con gái của Tôn Mai cũng ở đó à?”

“Ừ.”

Hình Chí Lâm không nói gì, dựa lưng vào chiếc xe Jeep cùng Phương Mộc hút thuốc. Hút xong điếu thuốc, Phương Mộc phui phui tay, nói: “Sếp Hình, tôi đi đây, không khách khí với anh nữa.”

“Đợi chút!” Hình Chí Lâm móc trong túi ra một tập tiền, đếm mười tờ 100 tệ đặt vào tay Phương Mộc. “Mang đến cho bọn trẻ!”

“Không cần đâu!” Phương Mộc vội chối từ.

“Bảo cậu cầm lấy thì cậu cứ cầm lấy.” Hình Chí Lâm trực tiếp đút tiền vào túi Phương Mộc. “Lần sau có gì tôi có thể giúp được thì cứ nói, đừng ngại.”

Phương Mộc chẳng biết làm thế nào, đành phải nhận. Sau khi chào tạm biệt Hình Chí Lâm, anh quay người bước lên xe.

Thời tiết càng ngày càng lạnh, mặc dù đã về chiều, trên mặt đường đầu đầu cũng thấy những lớp băng mỏng chưa tan chảy. Trong thời tiết như thế, với những chiếc chăn đã lòi cả bông ra ngoài ở Thiên sứ Đường chắc chắn khó chịu đựng qua mùa đông. Phương Mộc nhìn đồng chăn bông xếp đầy trong xe qua kính chiếu hậu, trong lòng cảm thấy thanh thản.

Trong căn phòng nhỏ phía bên phải ở tầng 2 của Thiên sứ Đường, thầy Châu và chị Triệu đang cũng mấy đứa trẻ hơi lớn một chút sửa sang lại bếp lò. Bếp lò cung cấp khí nóng một cách đơn giản nhất cho căn phòng. Đây là thiết bị sưởi ấm duy nhất trong cả mùa đông. Bên cạnh bếp lò là một đồng than, mấy đứa nhỏ đang phấn khởi nhào nặn, toàn thân nhuộm đầy than đen.

Thầy Châu cảm thấy bất ngờ khi nhìn thấy một chiếc xe đầy chăn bông, ông cảm kích vỗ vào vai Phương Mộc, nói: “Thế này thì tôi biết cảm ơn em thế nào đây...”

Phương Mộc cảm thấy hơi ngượng, nói: “Thầy Châu, thầy đừng khách khí, đều là đồ cũ cả ấy mà.” Chị Triệu cười híp cả mắt hô hào mấy đứa trẻ giúp mang chăn bông lên lầu. Nhị Bảo đang nhún nhảy trên đồng than cũng kêu a, a xin được giúp đỡ, kết quả là bị chị Triệu phết cho một cái vào mông, vội chạy dạt sang một bên.

Dỡ hàng xong, Phương Mộc lại tự giác xin giúp sửa sang bếp lò. Việc này cũng mất hơn hai tiếng đồng hồ. Sửa sang xong cũng đã hơn 4 giờ chiều. Rửa qua mặt mũi chân tay, phủi sạch bụi than trên người xong, Phương Mộc và thầy Châu lại ngồi ở sân chuyện trò.

Chị Triệu ý ới gọi lũ trẻ đang đùa nghịch trên đồng than về tắm rửa. Phương Mộc nhìn đồng than, hỏi thầy Châu:

“Thầy vừa mua về ạ?”

“Ừ!”

“Có đủ dùng không hả thầy?” Phương Mộc nhẩm tính, “Tối thiểu cũng phải có đủ đến tháng 3 sang năm.”

“Cứ đốt thử xem sao đã.” Thầy Châu cau mày nói: “Vớ lại, cái nhà nhỏ này có thể lưu được đến ngày nào cũng còn chưa biết cơ mà.”

Phương Mộc cảm thấy hơi buồn, vừa định hỏi tại sao thì nghe thấy bên ngoài có người gọi thầy Châu.

Là một ông già, có thể đoán là người dân quanh đây. Thầy Châu chạy ra cửa nói với ông ta mấy câu, khi quay lại càng cau mày hơn.

“Có chuyện gì thế ạ?” Phương Mộc không kìm được, lên tiếng hỏi.

“Thông báo ngày mai họp.” Thầy Châu khẽ thở dài. “Họp, họp cái gì vậy ạ?”

“Họp bàn về việc di dời.” Thầy Châu lắc đầu, “Dân quanh đây thấy tôi có chút văn hóa, muốn tôi đứng ra đặt điều kiện với nhà đầu tư.”

“Gì cơ ạ?” Phương Mộc tròn mắt, “Chỗ này phải di dời ạ?”

Thầy Châu không trả lời, gật đầu cười đau khổ.

Phương Mộc trầm hẳn xuống, nhìn vẻ mặt thầy Châu cũng buồn rười rượi, anh cất lời an ủi: “Không sao, đợi lấy được tiền bồi thường chúng ta sẽ xây dựng một Thiên sứ Đường mới.”

“Đâu có đơn giản thế, trong thời gian di dời cậu bảo tôi sẽ dẫn bọn trẻ đi đâu?” Thầy Châu quay lại nhìn ra sân và căn nhà nhỏ hai tầng. “Lại còn lúc này mua một miếng đất để làm cô nhi viện sẽ hết bao nhiêu tiền.”

“Mua ở đây không được thì về nông thôn mua.”

“Bây giờ mua đất ở nông thôn cũng không dễ đâu.” Thấy Châu lắc đầu, “Lại còn, nếu như chỗ chuyển đến xa quá, bọn trẻ đi học sẽ khó khăn, ảnh hưởng đến việc tiếp thu giáo dục.”

Phương Mộc không nói, anh vắt óc suy nghĩ cách giúp thầy Châu. Nghĩ một lúc, anh thăm dò, nói: “Thầy Châu, hay ta tìm sự trợ giúp của xã hội, sợ rằng khó vượt qua được khó khăn này.”

“Không!” Thầy Châu cười nhẹ nhàng, “Nếu như được thì tôi đã làm như thế rồi. Tôi đã từng nói, tôi không muốn để cho bọn trẻ ngay từ nhỏ đã có cảm giác thấp kém hơn người khác.”

Ông quay đầu, thật thà nói với Phương Mộc: “Cái nghèo trong tâm hồn đáng sợ hơn nhiều so với cái nghèo vật chất.”

“Thế em không được coi là một nhà tài trợ sao?” Phương Mộc thử tìm cách thuyết phục: “Chẳng có gì khác so với những người khác.”

“Cậu không giống họ!” Thầy Châu nhìn Phương Mộc cười, “Cậu chỉ đại diện cho cá nhân mình, cậu lại không yêu cầu tôi đưa ra một sự hồi đáp nào.”

Nói đến tài trợ, Phương Mộc chợt nhớ đến lời dặn của Hình Chí Lâm, anh lấy từ trong túi ra 1000 tệ đặt vào tay thầy Châu.

“Cậu làm cái gì thế?” Thầy Châu có vẻ kinh ngạc, “Tháng này cậu đã đưa tiền rồi mà, lại còn mang đến bao nhiêu đồ nữa.”

“Không phải của em đâu ạ!” Phương Mộc truyền đạt lại thiện ý của Hình Chí Lâm. Thầy Châu nắm số tiền trong tay, trầm tư một lúc, lại nhìn trước nhìn sau, bên trái bên phải, hạ giọng nói: “Tiểu Phương, tôi có một việc không hiểu.”

“Việc gì cơ ạ?”

“Vì sao cậu lại muốn giúp đỡ Liêu Á Phàm?”

Phương Mộc nhìn vào mắt thầy Châu, ánh mắt của ông ấm áp và khoan dung khiến cho người ta tin tưởng.

“Bởi vì em quen biết mẹ cô bé.” Phương Mộc nói một cách khó khăn. “Hồi học đại học, mẹ cô bé là quản lý ký túc xá của chúng em. Ba năm trước, năm 1999, em gặp phải một tai nạn bất ngờ, bà ấy đã lấy tính mạng mình cứu em.”

Phương Mộc không muốn kể lại chi tiết, thầy Châu cũng không gắng hỏi. Sau một lúc im lặng, thầy Châu vỗ nhẹ lên vai Phương Mộc, “Tri ân mà trả ơn, có thể coi cậu là người có nhân cách cao thượng.”

“Điều này có đáng gì đâu. Mẹ của Liêu Á Phàm trả giá cả tính mạng mình, Liêu Á Phàm trả giá cả tuổi thơ. Những điều em làm nếu đem so sánh với họ làm sao có thể so sánh được.” Phương Mộc nhìn thầy Châu, “Em cảm thấy câu nhân cách cao thượng ấy phải để dành cho thầy mới hợp.”

Không biết vì sao, ánh mắt thầy Châu bỗng trở nên u ám. “Không giống nhau!” Ông nhìn ra bốn phía, ánh mặt trời đang ngày một tối đi, miệng lẩm bẫm: “Tôi và cậu không giống nhau!”

Hồi ức là một thứ rất kỳ lạ, nó có thể khiến anh trong chốc lát nhảy xuống dòng chảy đã đi qua mà anh không thể cưỡng lại được. Phương Mộc không biết lúc đó thầy Châu nhớ về câu chuyện gì và cũng tin rằng thầy Châu cũng không biết anh đang nghĩ gì. Có lẽ đều là những câu chuyện khó nói. Nó làm cho những người hồi tưởng rơi vào tình trạng tinh thần sa sút. Nỗi buồn của thầy Châu kéo dài đến sau bữa tối vẫn chưa thấy giảm, còn nỗi buồn của Phương Mộc thì lại kéo dài trên con đường về nhà.

Chiếc xe Jeep phóng như bay trên con đường bằng phẳng ở thành phố C, hai bên đường là những con phố, căn nhà vừa lạ vừa quen. Đối với Phương Mộc, đây là thành phố có nhiều ký ức nhất. Thời niên thiếu vô tư, thời học sinh đại khờ ngờ nghịch, thời đại học buồn vui lẫn lộn, hạnh phúc và sợ hãi cùng tồn tại. Năm 21 tuổi, cuộc sống vui vẻ cho đến năm 1999 thì bỗng nhiên dừng lại. Còn cái bi kịch ấy cứ kéo dài mãi cho đến khi anh rời quê hương đến thành phố J.

Phương Mộc nhớ lại lần đầu tiên anh nhìn thấy Lỗ Húc, trong mắt của anh ta là cái nhìn bất lực, kinh hãi. Đúng thế, đó đã từng là ánh mắt của

chính anh. Đó cũng là vấn đề mà Phương Mộc luôn luôn không muốn nhìn thẳng vào: Sau khi xảy ra vụ án trường đại học Sư phạm, bản thân anh cũng trở thành người mắc bệnh PTSD.

Phương Mộc đã từng tự khép kín mình, đã từng không bao giờ rời bỏ con dao găm quân sự, đã từng mơ thấy ác mộng triền miên, đã từng không thể nào nhìn thẳng vào ngọn lửa và người mùi vị của món thịt quay, đã từng đau đớn đến tan nát tâm can vì cái chết đau thương của những con người đó...

Chiếc xe Jeep phóng qua khu phố vừa mới lên đèn, trong xe sáng như ban ngày. Phương Mộc nhìn mình qua gương chiếu hậu, khuôn mặt ấy không còn nỗi sợ hãi, lo lắng và tự phủ định mình, thay vào đó là sự trấn tĩnh và kiên định, không còn giai đoạn 1, 2, 3, 4, không còn tâm lý kịch. Phương Mộc vẫn có thể bình tĩnh sống, hàng ngày vẫn chìm trong giấc ngủ say.

Từ thời khắc bắn phát súng vào Tôn Phổ đang nắm chặt con dao găm dưới hăm gầm, tất cả đã kết thúc.

Rất nhiều sự việc đều là do chúng ta không thể nào hoặc rất khó nhìn thẳng vào nó, một khi quay đầu lại thẳng thắn nhìn nhận, e rằng chúng ta đều giết mình trước những sự thật rõ ràng rành.

Chẳng lẽ giết người lại là một thủ đoạn giải quyết vấn đề sao?

Phương Mộc nằm trên giường trong ký túc xá, ngắm ánh trăng lạnh lẽo chiếu vào cửa sổ, những đồ vật trên bàn mờ mờ ảo ảo, duy nhất chỉ có chiếc công an hiệu trên khóa thắt lưng là ánh lên lấp lánh.

Có lẽ Thái Vĩ khẳng định mình không hợp với nghề cảnh sát còn có nguyên nhân khác.

Đoán tư tưởng của người khác là một việc rất khó khăn, mà điều khó khăn hơn lại chính là đối diện với nội tâm tồi tệ của mình.

Đêm ấy Phương Mộc mất ngủ.

Chương 22: Câu chuyện của anh K

Câu chuyện hôm nay tôi muốn kể cho mọi người nghe là một câu chuyện khó nói. Trước khi bắt đầu câu chuyện tôi đã chuẩn bị sẵn tinh thần sẽ bị mọi người khinh bỉ, thậm chí chửi mắng. Anh T, anh có thể phát những tấm ảnh này cho mọi người.

Đúng vậy, mọi người đều nhìn thấy, đây là một tấm ảnh bị chụp trộm. Người trong tấm ảnh chính là tôi – đang “tự sướng.”

Xin lỗi, em Q, đã để em phải xem một cảnh tầm thường, nhưng điều mà tôi buộc phải nói với mọi người là, đồ lót trong tay tôi đây chính là của con gái tôi.

Ha ha, tôi biết mọi người rất ngạc nhiên, có lẽ mọi người đang chửi thầm tôi, chửi tôi là kẻ súc sinh không bằng loài cầm thú. Tôi biết tôi là một kẻ súc sinh, nhưng xin mọi người hãy tin tôi, từ trước tới nay tôi chưa từng đụng đến một ngón tay của con gái tôi, sự việc tồi tệ nhất chính là ở tấm ảnh này.

Anh K run rẩy cầm chén nước trà lên nhưng rồi lại làm đổ cả nửa chén lên người. Cô Q vội vàng đưa cho anh một tập giấy ăn.

Cảm ơn em, Q. Tôi khá hơn rồi, không, anh T, tôi hoàn toàn có thể nói tiếp, hãy tin tôi.

Cũng giống như tất cả mọi người, nguyên nhân tôi bị khinh rẻ thế này là bắt nguồn từ một cuộc gặp gỡ. Nói cụ thể đó là một câu chuyện xảy ra từ mười chín năm trước.

Hồi đó tôi 15 tuổi, là một học sinh lớp 7 vô cùng ngây ngô, hàng ngày chỉ biết vui đùa học tập. Tôi biết, nếu không học thì thân thể sự nghiệp của tôi không thể vượt trội hơn người được. Lúc đó tuy rằng nói chưa cởi mở như bây giờ nhưng trong vườn trường cũng có hiện tượng lén lút, thỉnh thoảng vẫn bắt gặp những đôi học sinh nam nữ ôm hôn nhau ở góc tường. Ngày ấy tôi bận đến mức chẳng có thời gian nhìn ngó gì các bạn nữ trong lớp, đối với vấn đề nam nữ lại càng mù tịt.

Nghỉ hè năm lớp 9, tôi không đi chơi khắp nơi như những bạn cùng học mà ngày ngày cặm cụi học trong trường vắng vẻ. Đó là những ngày rất

gian khổ, mọi người có thể tưởng tượng, một thằng con trai đang sức lực tràn trề mà ngày nào cũng ngồi trong căn phòng vắng vẻ học thuộc lòng, làm toán. Tiêu khiển duy nhất là ngồi bên cửa sổ ngắm nhìn sân trường vắng lặng. Bây giờ nghĩ lại tôi thấy chẳng thà mùa hè năm ấy cứ chơi bởi thỏa thích lại hơn, không thi được và phổ thông trung học cũng chẳng sao, không thi đỗ vào đại học cũng chẳng sao, cho dù bây giờ tôi có là thằng vô công rồi nghề tôi cũng cam tâm. Nếu được như vậy, chí ít tôi cũng là một con người có nhân cách vẹn toàn, là một người cha đàng hoàng.

(Anh K lấy tay day trán, cúi gập người đau khổ tràn trề. Anh T ra hiệu cho La Gia Hải đang định đứng lên an ủi hãy ngồi yên, bảo mọi người chờ anh K bình tĩnh trở lại.)

Dần dần, tôi phát hiện buổi chiều hàng ngày có hai bố con đến chơi ở vườn trường. Tôi sử dĩ khẳng định họ là bố con là bởi vì tôi nghe thấy cô con gái gọi người đàn ông là bố. Cô con gái khoảng 12, 13 tuổi, tết hai bím tóc, rất xinh xắn, thường mặc một chiếc váy hoa nhiều màu. Ông bố cũng rất đẹp trai, đeo một cặp kính gọng vàng, trông ra dáng tri thức.

Hồi ấy phòng học của chúng tôi là nhà một tầng, dưới cửa sổ là một dãy bồn hoa. Mùa hè đến, từng làn hương thơm ngát bay vào qua cánh cửa sổ để mở. Hai bố con nhà họ thỉnh thoảng đến sân tập chơi xà đơn, có khi đến bên những bồn hoa hái hoa, bắt chuồn chuồn. Mỗi lần nghe thấy tiếng cô bé tôi đều tự cho phép mình nghỉ ngơi một chút. Cái gọi là nghỉ ngơi của tôi chính là ngồi bên cửa sổ ngắm nhìn hai bố con họ chơi đùa. Có lúc bọn họ nhìn thấy tôi cũng cười tỏ vẻ thân thiện. Lúc đó, cảnh tượng trước mắt khiến tôi cảm thấy cuộc đời sao đẹp thế. Thử nghĩ mà xem, khi hoàng hôn xuống, bố dẫn con đi chơi trong vườn trường, bức tranh đó thật lay động lòng người. Điều đó làm cho tôi thường nghĩ về cuộc sống tương lai – tháng ngày an nhàn no đủ, tôi phong độ ngời ngời, dẫn con gái đi chơi. Bên cạnh là một thằng bé gia cảnh nghèo nàn đang nhìn theo với ánh mắt thèm khát. Ngày nào tôi cũng mong ngóng họ đến chơi, như thế mới có thể khiến tôi có được mấy phút thoát ra khỏi cái ảo tưởng ấy. Đối với tôi thực tế là một sự thỏa mãn quá lớn.

(Anh K tỏ vẻ mơ màng, hơi mỉm cười, đồng thời lại đang run rẩy, như đang nhớ lại cảnh tượng khiến anh vừa cảm thấy đau khổ vừa cảm thấy hạnh phúc.)

Tôi nhớ chiều hôm đó rất nóng, không có một làn gió. Tôi ngồi trong phòng học mồ hôi túa ra đầy người, cảm thấy không khí như đông cứng lại. Tôi nghĩ nóng thế này chắc họ sẽ không đến. Nhưng đến khoảng hơn 3 giờ lại thấy bố con họ xuất hiện.

Họ đến thẳng bên cạnh bồn hoa dưới cửa sổ tôi đang ngồi, ông bố còn nhìn tôi gật đầu. Nhưng tôi phát hiện thấy thái độ của ông ta có chút gì đó méo mó, như rất căng thẳng. Cô con gái thì không ngẩng đầu lên.

Lần này họ không hái hoa, bắt chuồn chuồn mà ngồi trên bồn hoa bằng xi măng, cạnh sát vào cửa sổ. Như thế họ có thể nấp sau những khóm hoa rậm rạp, nhưng nhất cử nhất động của bố con họ đều không lọt qua được mắt tôi. Ông bố đặt cô con gái ngồi lên đầu gối mình, tiếp đó...

(Anh K nuốt nước bọt một cách khó khăn, mồm khô khốc nghe như có tiếng lạo xạo.)

Tiếp theo ông ta cởi chiếc váy của cô con gái, cả quần lót của cô bé.

Đầu tôi trống rỗng, cả người giống như bị phép định thân làm cho không cử động được. Trước mắt là cơ thể cô bé đang nhấp nhô trên người ông bố. Bên tai là tiếng thở hỗn hển của ông ta.

Họ thay đổi vài tư thế cuối cùng kết thúc bằng tiếng kêu nhẹ của ông bố ở đằng sau cô con gái. Sau đó họ tự nhiên mặc quần áo, còn vứt chiếc khăn mùi soa cô con gái dùng để lau phần dưới cơ thể lên cửa sổ. Cuối cùng họ quay nhìn về phía tôi cười như thông báo sự mãn nguyện rồi bỏ đi.

Họ đã đi rất lâu, tôi vẫn đờ đẫn nhìn ra ngoài cửa sổ. Tiếp đó, mấy tiếng đồng hồ trôi qua mà cứ tưởng như mấy giây. Cho đến khi bóng đêm trùm xuống, mẹ tôi đến trường gọi tôi về ăn cơm, tôi mới định thần lại. Tôi lén giấu chiếc khăn mùi soa vào cặp sách, cùng mẹ trở về nhà.

Ngày hôm sau tôi đến trường từ rất sớm. Ngày hôm sau nữa, hôm sau nữa, cho đến khi kỳ nghỉ hè kết thúc nhưng không còn thấy hai bố con nhà họ. Những ngày sau đó cũng chẳng có gì khác biệt so với những ngày trước, nhưng tôi biết trong tôi đã có sự thay đổi. Sau khi tận mắt chứng kiến chuyện ân ái hoang đường ấy tôi như bị buộc phải biết về một điều bí mật. Đó là một cảm giác tà ác đầy quyến rũ khiến con người ta vừa căm ghét lại vừa thèm muốn. Nếu có thể dùng một mùi vị nào đó để hình dung thì đó chính là vị ngọt mang mùi tanh.

Trên thực tế, phần lớn thời gian của kỳ nghỉ hè năm ấy tôi đều nấp sau phòng học vắng vẻ ấy vừa ngửi chiếc khăn mùi soa vừa tự thủ dâm.

Về sau tôi thi đỗ vào một trường điểm cấp 3, sau đó học Luật ở một trường đại học, trước khi tốt nghiệp thì đỗ bằng luật sư, lấy vợ sinh con gái, tất cả đều theo đúng trình tự. Chiếc khăn mùi soa ngày ấy không rời tôi nửa bước, đi theo tôi suốt từ thưở niên thiếu đến lúc trung niên. Tôi có thói quen tự mình làm việc đó, sau khi kết hôn vẫn không cai được. Trong quá trình phát triển từ một thằng con trai trở thành một người đàn ông, tôi phát hiện mình luôn có tình cảm đặc biệt với những bé gái, vợ tôi cũng chỉ vì nhỏ nhắn, xinh xắn, thuần khiết đáng yêu nên tôi mới quyết định lấy cô ấy.

Điều bí mật ấy theo tôi suốt hai mươi năm, cũng già y vò tôi suốt hai mươi năm. Mỗi khi tôi nhìn thấy con gái của đồng nghiệp hoặc của hàng xóm, tôi đều không ngăn được sự kích thích nội tâm. Không, đó hoàn toàn không phải là tình yêu thương và sự xót thương của một người đàn ông trưởng thành với một bé gái mà hoàn toàn là ham muốn tình dục. Các cháu gái không biết rằng khi chúng cất tiếng ngọt ngào gọi tôi là chú thì trong đầu tôi đang tưởng tượng điều gì. Nếu như đối với con gái của người khác tôi có sự thèm muốn dục vọng thì còn có thể tha thứ được, còn đối với sự ra đời của con gái tôi thì lại là một tai họa.

(Anh K bỗng nhiên không nói nữa, gục đầu xuống tận đầu gối, phải một lúc lâu sau anh mới ngẩng đầu lên, một tay che khuất nửa khuôn mặt.)

Khi con gái tôi 6 tuổi đã rất xinh đẹp. Vợ tôi rất yêu nó. Hàng ngày tìm mọi cách trang điểm cho nó. Cô ấy đâu biết rằng con gái tôi càng lớn,

càng xinh đẹp tôi càng đau khổ. Tôi không dám bế nó, tôi sợ phải nhìn thấy khuôn mặt xinh đẹp và bím tóc nhỏ của nó. Khi đụng chạm đến thân thể mềm mại của nó, tôi không thể không nhớ đến hình ảnh trước kia. Nhưng cho dù tôi có cố gắng che đậy thế nào thì đến năm con bé được 7 tuổi, sự việc vẫn xảy ra.

Hôm ấy vợ tôi và con gái đang tắm trong nhà tắm, khi trở ra, con gái tôi hai má đỏ hồng, mái tóc dài thấm nước chảy dài xuống hai vai, trên người chỉ khoác một chiếc khăn tắm. Người tôi lúc đó xuất hiện hiện tượng khác thường, để trốn tránh, tôi xông vào nhà tắm. Đúng lúc tôi kéo quần xuống định thủ dâm, tôi chợt nhìn thấy chiếc quần lót của con gái tôi vừa thay ra để trong chậu giặt, tôi chẳng kịp nghĩ ngợi gì đã cầm chiếc quần lót đó, lại cầm tiếp những cái khác đưa lên mũi ra sức ngửi. Đúng lúc tôi sắp sửa cho ra thì vợ tôi xông vào lấy kem dưỡng da. Chúng tôi đứng ngây tại chỗ, đúng lúc đó, tôi cho ra. Khi mà vợ tôi nhìn thấy chiếc quần lót nhỏ đầy tinh khí, cô ấy vội vàng nhét ngón tay vào miệng, vô cùng hoảng sợ nấp vào phía sau. Tôi kéo cô ấy, cầu xin cô ấy tha thứ, nghe tôi giải thích. Nhưng cô ấy vẫn ra sức cắn ngón tay mình, lắc đầu một cách điên loạn, cho dù tôi có nói gì thì câu trả lời cũng chỉ là những tiếng gừ gừ phát ra từ lồng ngực. Chúng tôi giằng co nhau lặng lẽ trong nhà tắm chật hẹp cho đến khi con gái tôi đến gõ cửa mới rời nhau ra.

Từ hôm đó vợ tôi không cho tôi đến gần con gái, cũng không nằm cùng giường với tôi mà chuyển sang ngủ với con gái. Con gái tôi không hiểu có chuyện gì xảy ra giữa bố mẹ, vẫn rất thân thiết với tôi, sau mấy lần bị mẹ nghiêm khắc cấm đoán, dần dần cũng xa rời tôi. Nhìn bề ngoài chúng tôi vẫn bình thường, là một gia đình ba người hòa thuận, nhưng trong lòng tôi thì đau đớn không thể nào tả xiết. Có mấy lần tôi định tìm vợ tôi để trò chuyện làm lành, nhưng nhìn ánh mắt căm hờn và khinh miệt của cô ấy, tôi lại mất hết cả dũng khí, không dám mở miệng.

(Giọng anh K nức nở nghẹn ngào, từng giọt nước mắt to tròn rơi xuống đầu gối.)

Tôi biết tôi không phải là một người bố tốt, người chồng tử tế. Nhưng tôi không có cách nào để khống chế tình dục của mình. Sau khi mất đi gia đình, dục vọng trong tôi lại càng mãnh liệt hơn. Tôi tiếp tục tìm mọi cách ăn trộm quần lót của con gái để thủ dâm. Sau đó nấp trong buồng ngủ tự tát vào mặt mình thật mạnh. Tôi đã nghiên cứu để tự sát. Thế là tôi lao vào làm việc, nhận các vụ án, dự định trong ba năm kiếm lấy 200 vạn tệ đủ cho cuộc sống của hai mẹ con họ, sau đó tìm một nơi nào đó kết liễu cuộc đời mình. Cho đến khi...

(Anh K ngẩng bộ mặt đầm đìa nước mắt, nói với anh T: “Cho đến khi anh đến tìm tôi.”)

Anh T chỉ khẽ gật đầu, những người khác cũng không nói gì. Giai đoạn anh T gọi là “làm ấm cơ thể” thực ra là giai đoạn vô cùng tàn khốc. Phải nghe kể về sự đau khổ của người khác không phải là việc vui vẻ gì. Nhưng mọi người đã tự nguyện lựa chọn, quyết định giúp đỡ lẫn nhau thì phải kiên trì đến cùng.

Anh K đã lấy lại bình tĩnh, đang lấy khăn giấy lau mặt. Anh T nhìn sắc mặt anh K, chậm rãi nói: “Chúng tôi căn cứ vào góc độ chụp của bức ảnh suy đoán ra người chụp khi đó đứng ở trên nóc nhà đối diện với nhà anh. Đã tìm mấy lần nhưng không thấy người này. Cho nên, đối với người đã lên kế hoạch từ trước, chúng ta đành phải bó tay. Nhưng chúng ta nhất định tìm ra hắn ta.” Anh T đẩy một tập ảnh đến trước mặt anh K.

Cảnh trong bức ảnh rất đặc biệt, nhân vật chính là một ông già ăn mặc úi xùi, cũng phải gần 60 tuổi. Anh K bày mấy bức ảnh ra trước mặt chăm chú xem, mấy phút sau anh ta thở ra một hơi thật dài.

“Chính là ông ta!” Trong mắt anh K đột nhiên bùng lên sát khí, “Còn con gái ông ta đâu?”

“Đó không phải là con gái ông ta.” Anh T lắc đầu, “Năm đó cô ta chỉ là một gái điếm vị thành niên, sáu năm trước đã chết vì bệnh giang mai.”

Anh T đưa một tài liệu khác cho anh K, anh K lật xem nội dung bên trong tài liệu ấy, vẻ mặt như người mất hồn.

Anh T hiểu được tâm trạng của anh K, cười, nói: “Theo kế hoạch của chúng tôi, một mình hẳn ta là đủ rồi.” Anh ta chỉ vào lão già trong ảnh, vẻ mặt trở nên nghiêm túc, “Tin rằng không lâu sau, anh sẽ lấy lại được gia đình và vợ con mình.”

Anh K nhìn tấm ảnh, lại nhìn anh T, ánh mắt dần trở nên kiên quyết.

“Thế chúng ta còn chờ đợi gì nữa?”

Chương 23: Ông ta và “cô ta”

Phương Mộc xin Biên Bình nghỉ một ngày, nhưng không nói rõ lý do. Biên Bình cũng không hỏi nhiều, chỉ dặn cậu hãy mở điện thoại di động rồi đồng ý.

Hai giờ sau, chiếc xe Jeep của Phương Mộc lao về phía trường Đại học J. Đã hơn nửa năm không quay lại trường, sự thay đổi ở đây thật rõ nét. Máy dây nhà cao tầng mới mọc lên làm cho nhà trường tăng thêm sự răn rỏi về kiến trúc và bớt đi những lời đàm tiếu về những tháp ngà.

Phương Mộc giảm tốc độ cho chiếc xe Jeep được ngao du thoải mái trong trường. Qua sân điền kinh, qua nhà ăn, qua bể bơi, cuối cùng dừng lại ở trước cửa khu ký túc xá 5 Nam Phạm.

Phương Mộc không xuống xe, anh ngắm nhìn căn nhà bảy tầng trước mặt qua cửa kính xe. Nó vẫn như vậy, khác biệt duy nhất có lẽ là những khuôn mặt ra vào nơi đây. Các sinh viên đang bước đi vội vã, có người nhìn chiếc xe Jeep đỗ ven đường một cách hiếu kỳ, có người chẳng buồn để ý, ngẩng đầu bước qua. Có những người trong số họ có lẽ đã từng được nghe câu chuyện xảy ra ở đây. Đối với họ, câu chuyện có thể tăng thêm một sự kích thích trong cuộc sống bình thường hàng ngày, là một đề tài mới lạ để trò chuyện, còn đối với người trong cuộc, e rằng đó lại là một hồi ức khó có thể xóa nhòa trong suốt cuộc đời.

Phương Mộc bỗng nhớ đến rất nhiều người, nhớ đến Đỗ Ninh, Trâu Đoàn Kết, Lưu Kiện Quân, lại còn Trần Giao, Mạnh Phạm Triết. Có những người trong số họ đang sống thoải mái ở một nơi nào đó, có những người Phương Mộc tin rằng họ đã bước vào kiếp luân hồi, đang phôi thai hạnh phúc trong bụng mẹ, hoặc đang mở đôi mắt mở màng trong tã bọc ấm áp.

Cho dù thế nào, mong mọi người hãy quên hết tất cả. Nếu nhất định phải có người nhớ lại thì hãy để một mình anh là được rồi.

Phương Mộc khởi động xe, chạy về phía đông bắc trường.

Một bãi cỏ dại ở cạnh hầm ngầm, Phương Mộc nhớ ở đây hai mùa xuân hạ đều xanh tốt um tùm. Có thể đây là nơi xanh nhất trong trường Đại

học J. Không rõ vì nhà trường không muốn động đến hay không dám động đến mà nơi này chẳng có gì thay đổi, vẫn giữ nguyên vẻ ngày nào như khi Phương Mộc dìu Thái Vĩ bước ra, ngay cả đám cỏ khô héo đổ rạp trước cửa cũng vẫn như xưa. Phương Mộc bước đến trước hai cánh cổng sắt, sờ tay vào sợi dây cáp quấn trên cửa, cảm thấy sự mọt gỉ và lạnh lẽo trong tay.

“Có muốn vào xem không?”

Phương Mộc quay đầu lại, thì ra là Thái Vĩ.

Hai người lặng lẽ nhìn nhau, cả hai đều không tỏ ra ngạc nhiên khi thấy sự xuất hiện của người kia ở đây, như một sự hẹn ước đã định trước.

Thái Vĩ đạp lên đám cỏ khô bước tới, ghé mắt qua khe hở cạnh cửa sắt, nhìn vào bên trong một lượt.

“Chỉ thấy một đám tối đen.” Thái Vĩ quay lại nói với Phương Mộc: “Nếu như cậu muốn vào xem, tôi sẽ đi tìm người quản lý.”

“Không cần đâu!” Phương Mộc lắc đầu.

“Tôi biết thế nào cậu cũng quay lại.” Thái Vĩ nhìn ra bốn xung quanh như nhớ lại một câu chuyện nào đó, “Mỗi khi áp lực công việc quá lớn, tôi đều trở lại đây.”

Thái Vĩ đứng thẳng người dậy, “Ngồi ở đây một lúc, tôi cảm thấy nhẹ nhõm đi nhiều. Những ngày tháng khó khăn gian khổ đều lần lượt trôi qua, những tội ác tàn bạo tôi đã từng chứng kiến, thế thì cái bọn sâu mọt nhỏ bé này có đáng gì.” Thái Vĩ kéo Phương Mộc ngồi lên một đám cỏ cao rồi châm thuốc cho cả hai người. Thái Vĩ cũng không có gì thay đổi, giống như những cảnh vật trước mắt, có thể có chút khác biệt là trên mặt anh tăng thêm mấy nếp nhăn. Điều đó cũng không ngăn cản được hồi ức của Phương Mộc, anh có thể dễ dàng nhớ lại vẻ mặt, động tác cũng như lời nói của Thái Vĩ lúc đó.

“Anh biết không, thực ra tôi rất khâm phục anh!”

“Khâm phục tôi á?” Thái Vĩ giật mình rướn lông mày lên, “Khâm phục tôi vì cái gì?”

“Không giống như những người khác, anh có thể giữ được tinh thần bình thường sau khi gặp phải những chuyện như thế.”

“Hà hà.” Trên mặt Thái Vĩ hơi có vẻ tự đắc, “Ý cậu là tôi ý chí kiên cường chứ gì?”

“Không!” Phương Mộc bỗng nhiên bật cười, “Tôi cho rằng cái này gọi là không có tim gan.”

Thái Vĩ huých một cái thật mạnh vào vai Phương Mộc, Phương Mộc loạng choạng suýt nữa thì ngã.

Thiện chí của cú huých khiến hai người càng thêm gắn bó nhau hơn. Thái Vĩ hì hì hà hà kéo Phương Mộc, “Cái cậu nhóc này, làm sao có thể làm cảnh sát được, sức khỏe kém thế?”

“Biết làm thế nào.” Phương Mộc xoa xoa chỗ đau trên vai, “Trời sinh ra thế rồi.”

Thái Vĩ nhìn Phương Mộc từ trên xuống, nụ cười trên mặt dần dần biến mất.

“Thực ra trước lúc cậu tốt nghiệp, tôi đã gặp phải hai vụ án hóc búa, ngay cả Triệu Vĩnh Quý cũng động viên tôi tìm cậu giúp, nhưng tôi đã không làm thế.”

“Vì sao?”

“Bởi vì tôi không muốn cậu tham gia những chuyện này.” Thái Vĩ thực thà nói: “Tôi hy vọng cậu sẽ trở thành giáo sư đại học hoặc là một công chức hay là một luật sư cũng được, nhưng không muốn cậu làm cảnh sát.”

Phương Mộc cười cười, cúi đầu không nói.

“Điều cậu vừa nói, có lẽ cũng chính là sự khác biệt giữa tôi và cậu.” Thái Vĩ nói tiếp: “Nếu như cậu vẫn nhất định muốn làm nghề này, tôi chỉ khuyên cậu một câu: Hãy tự lo liệu lấy.”

Một lúc sau Phương Mộc nhẹ nhàng nói: “Tôi biết rồi!”

Thái Vĩ cười hề hề, phát ra một cái thật mạnh lên vai Phương Mộc rồi đứng lên.

“Đi thôi, tôi dẫn cậu đi.”

“Đi đâu?”

“Cậu lại còn hỏi sao? Lần này về đây chẳng phải là muốn xem nơi này sao?”

Thái Vĩ tự lái xe Jeep của mình, Phương Mộc nghĩ một lát, quyết định để xe lại, cầm bó hoa đã chuẩn bị từ trước bước lên xe Thái Vĩ.

Phương Mộc ngồi vào ca bin, nhìn Thái Vĩ đang điều khiển vô lăng. Tất cả thời gian như đang chảy ngược. Giống như họ đang chuẩn bị điều tra vụ án Mã Khải, lại giống như đang từ nhà Mạnh Phàm Triết trở về.

Cần phải quên, nhưng làm thế nào để quên được?

Tức Viên là nghĩa trang công cộng duy nhất ở thành phố J, trước đây chỉ cho để những hộp tro. Sau khi việc mai táng cũng trở thành thương mại hóa, thì mở ra một khu nghĩa trang rộng lớn. Từ xa nhìn lại những bia mộ to nhỏ dựa vào sườn núi xếp thành hàng dày đặc, tự nhiên có cảm giác tĩnh lặng trang nghiêm.

Thái Vĩ đỗ xe bên cạnh đường, để Phương Mộc một mình đi vào nghĩa trang. Phương Mộc hiểu được dụng ý của Thái Vĩ, trong lòng cảm thấy rất cảm kích.

Phần mộ của giáo sư Kiều nằm ở giữa rừng mộ, xem ra cũng không có gì đặc biệt. Phần đất này là do những học sinh của giáo sư Kiều góp tiền mua. Lúc đầu định mua một phần đất riêng biệt, nhưng vợ giáo sư nói lúc còn sống giáo sư rất ghét sự lãng phí, cuối cùng quyết định để ông nằm trong vườn mộ chung.

Phần mộ của giáo sư Kiều rất sạch sẽ, có lẽ thường xuyên có người quét dọn. Phương Mộc bày hoa cúc mang theo lên cạnh mộ, lại bóc một bao thuốc lá, châm một điếu đặt lên mộ, sau đó anh đứng nghiêm trang hướng về phía mộ của giáo sư cung kính vái ba vái.

Phương Mộc không được tham gia lễ truy điệu giáo sư. Lúc đó anh đang ở trong phòng tạm giam. Những người khác cũng không được tận mắt nhìn thấy giáo sư. Bởi vì di thể của ông đã bị đốt cháy trong hầm ngầm. Có thể nói, Phương Mộc là người cuối cùng được nhìn thấy giáo sư Kiêu. Anh không biết đối với mình như thế là hạnh phúc hay là một sự bi thương.

Phương Mộc nhìn bức di ảnh của giáo sư Kiêu được khảm trong bia mộ như nhìn thấy ông đang đứng sừng sững trước mặt anh với ánh mắt nghiêm khắc. Phương Mộc đưa tay ra xoa xoa tấm di ảnh, mắt mờ dần.

Anh ngồi dựa vào nắm mộ, lúc này mặt trời đang đi qua đỉnh đầu, từ những phiến đá hoa cương thật không ngờ lại tỏa ra sự ấm áp. Phương Mộc cảm thấy sau lưng có một dòng nhiệt đang từ từ chảy lan ra, cảm giác rất yên lòng.

Nếu như giáo sư Kiêu còn sống thì nỗi băn khoăn của anh đã được xua tan. Giáo sư Kiêu sẽ nói với Phương Mộc anh có phù hợp với nghề cảnh sát không. Nhưng ngược lại, nếu giáo sư Kiêu bình yên vô sự trong tai nạn ấy thì Phương Mộc có thể vì đạo nghĩa không chùn bước vẫn quyết tâm tham gia lực lượng cảnh sát không?

Vấn đề này anh vẫn chưa suy xét một cách thấu đáo, sau khi tốt nghiệp anh gần như cố chấp đăng ký dự thi vào Sở Công an thành phố C. Nếu như Biên Bình không giữa đường “cướp người” thì bây giờ anh đã là một cảnh sát hình sự dưới quyền của Hình Chí Lâm rồi. Phương Mộc không biết làm cảnh sát cuối cùng là vì ham thích của mình hay là vì nguyên nhân khác. Nếu như không phải lần gặp trước, Thái Vĩ nói việc anh làm cảnh sát là thực hiện di nguyện của giáo sư Kiêu, e rằng anh sẽ mãi mãi không bao giờ tìm ra đáp án của vấn đề này.

Không phải chưa bao giờ nghĩ đến mà có lẽ là trốn tránh chính mình. Phương Mộc bất giác quay lại nhìn vào bức ảnh của giáo sư Kiêu, nếu như thầy nghe thấy tiếng của em, hãy nói cho em biết, em cần phải làm gì?

Chính lúc đó, chuông điện thoại di động trong túi Phương Mộc vang lên.

Thái Vĩ ngồi nhàn rãi một mình trong ca bin xe nhìn ngó xung quanh, bỗng nhìn thấy Phương Mộc đang chạy như bay từ nghĩa trang ra.

“Đưa tôi về lấy xe!”

Về đến thành phố C nhanh hơn nhiều so với lúc đi, sau hơn một giờ đồng hồ chiếc xe Jeep kéo còi cảnh sát đã tiến vào trường trung học số 11.

Trước cổng trường đã được chằng đường cảnh giới, bên ngoài là những người dân lân cận đang vây quanh. Phương Mộc vượt qua đường cảnh giới, được một cảnh sát hình sự dẫn đường tiến thẳng vào hiện trường.

Trường trung học số 11 là một trường trung học có lịch sử tương đối lâu đời, bắt đầu được xây dựng từ sau Cách mạng văn hóa, địa điểm nhà trường không thay đổi. Rất nhiều những kiến trúc cổ và cảnh vật trong trường đều được bảo tồn, bao gồm cả những cây đại thụ ngất trời ở khắp nơi trong trường. Dưới một gốc đại thụ không xa, Trịnh Lâm đang mặt mày u ám đứng hút thuốc.

Anh cho người cảnh sát vừa dẫn Phương Mộc đi, còn mình tự dẫn Phương Mộc về phía hiện trường.

Bây giờ đã là 2 giờ chiều, trong trường giờ này đáng lẽ đang rất náo nhiệt, thế mà trên đường không thấy bóng một học sinh nào.

“Học sinh đi đâu hết cả rồi?”

“Nghỉ học hết rồi. Khi trong trường xảy ra vụ án, nhà trường đã cẩn thận cho học sinh nghỉ học.” Vẻ mặt Trịnh Lâm có vẻ không vui, “Anh đi đâu đấy, sao bây giờ mới tới?”

“Đi ra ngoài!” Phương Mộc nói dối, “Điều tra vụ án La Gia Hải.”

“Đợi anh nửa ngày rồi đấy.” Vẻ mặt Trịnh Lâm đã hiền hòa trở lại, “Lần trước anh có nói hiện trường vụ án mạng ở siêu thị Phú Sĩ Mã có biểu hiện của một nghi thức phải không?”

“Đúng, sao thế?” Phương Mộc nén lòng, bước chân như dừng lại.

“Anh hãy xem hiện trường lần này!” Trịnh Lâm dừng bước, “Biểu hiện của một nghi thức càng rõ hơn.”

Phương Mộc không nói gì, bước đi như chạy.

Hiện trường ở bên cạnh một bồn hoa cạnh nhà kho. Nạn nhân là một người đàn ông, khoảng trên dưới 60 tuổi, cao từ 1,75 đến 1,8 mét, nặng khoảng 75kg. Thi thể ở tư thế ngồi, thân thể để trần, lưng dựa vào bồn hoa, mặt hướng về phía bắc. Xung quanh nạn nhân không tìm thấy quần áo, nhưng có thể nhận biết đây không phải là hiện trường đầu tiên. Đầu nạn nhân cúi xuống, trên là da nhão ở cổ nạn nhân có thể nhìn thấy một vết thương, ước lượng có thể sâu đến khí quản. Hai tay nạn nhân khoanh về phía trước, đang ôm một vật, chính là vật kỳ dị nhất ở hiện trường.

Đó là một manơcanh bằng nhựa, nhìn manơcanh bằng nhựa ấy có thể biết “cô ta” là một bé gái. Manơcanh mặc một chiếc váy hoa trắng nền tím tươi tắn, hai tay buông xuống, đặt vào hai cánh tay nạn nhân.

Hai mắt của manơcanh nhìn về phía trước một cách tha thiết nhưng trống rỗng, giống như một động tác nhảy lên từ trên người nạn nhân mới được nửa chừng thì dừng lại. Phương Mộc vòng về phía chính diện, anh bất ngờ phát hiện bóng mình ở phía bên phải. Theo bản năng, anh quay đầu lại, trước mặt là một ô cửa sổ, qua tấm cửa kính lem nhem bụi bẩn, có thể nhìn thấy những chiếc bàn ghế hỏng và những dụng cụ dọn dẹp như chổi, đồ hốt rác... ở bên trong.

“Thế nào?” Trịnh Lâm cũng bước đến, cùng với Phương Mộc ngắm nhìn nạn nhân và hình manơcanh bằng nhựa mà ông ta đang ôm trong lòng, “Đã bắt đầu khám nghiệm được chưa?”

“Không sao, vật chứng đều cố định, cũng đã lấy được gần hết rồi.” Trịnh Lâm bao quát bốn xung quanh, lại nhìn mấy vạch tròn màu trắng vẽ trên mặt đất. “Việc kiểm nghiệm vẫn chưa hoàn tất, nhưng thời tiết ảnh hưởng không lớn đến việc lấy vật chứng.”

Phương Mộc gật đầu, Trịnh Lâm ra lệnh một tiếng, những nhân viên khám nghiệm đang chờ đợi bên cạnh lập tức trở nên bận rộn.

“Đã có thể xác định được nguyên nhân dẫn đến tử vong chưa?” Phương Mộc quay đầu lại hỏi Trịnh Lâm.

“Cán bộ pháp y bước đầu nhận định là chết vì mất máu.” Trịnh Lâm nhìn vết thương ở cổ nạn nhân, dấu mồm ra, “Khí quản bị cắt – cắt yết hầu.”

“Thế còn thời gian tử vong?”

“Khoảng từ 22 giờ đêm hôm qua đến 3 giờ sáng nay.”

“Hả?” Phương Mộc suy nghĩ một lúc, “Việc bỏ xác cũng phải vào ban đêm. Bây giờ là buổi chiều rồi, làm sao phát hiện được xác chết?”

“Do một người lao công của trường phát hiện ra.” Trịnh Lâm chỉ tay về phía căn nhà một tầng đối diện với bồn hoa, “Đây là một cái nhà kho, bình thường rất ít học sinh đến đây chơi, ngoài ra, anh hãy nhìn cái bồn hoa...”

Trong bồn hoa trồng rất nhiều hoa cỏ tươi tốt, tuy hoa lá đã rụng gần hết nhưng từ một bên bồn hoa có thể vẫn rất khó nhìn thấy tình hình ở phía đối diện.

“...Người lao công vào kho lấy dụng cụ, vừa đúng lúc từ trong cửa sổ đối diện với nạn nhân nhìn ra ngoài và đã phát hiện ra.”

Phương Mộc gật đầu, anh nhìn cán bộ pháp y đang gỡ tay nạn nhân để cho hai cán bộ hình sự nắm hai tay manơcanh từ từ rút nó ra khỏi lòng nạn nhân.

“Ôi?” Mắt Phương Mộc bỗng mở to, “Đây là cái gì?”

Mọi người khác cũng nhìn thấy, tất cả cùng “ồ” lên một tiếng.

Một chiếc khăn mùi soa hình vuông quăn ở bên dưới xác chết. Cán bộ pháp y lấy panh kẹp cẩn thận kéo chiếc khăn mùi soa ra.

“Bị buộc rồi!” Anh ta dùng panh kẹp hạ bộ kéo lên, “Các anh xem này, chiếc khăn mùi soa được quăn dưới hạ bộ của nạn nhân.”

“Trời ơi!” Trịnh Lâm dờ khóc dờ cười, “Mẹ nó chứ, thế này nghĩa là gì đây?”

Phương Mộc cúi xuống, chăm chú quan sát chiếc khăn mùi soa, lại quay sang nhìn “bé gái” ở bên cạnh.

“Ông Trịnh,” Phương Mộc ngẩn ra như người mất hồn, hỏi: “Ông nói xem, nếu như buộc cái đó của người đàn ông này lại thì sẽ như thế nào?”

“Lại còn thế nào nữa? Hẳn ta sẽ chẳng làm được gì cả!” Trịnh Lâm thiếu tự tin khép chân lại, như là anh ta cũng bị một sợi dây thừng quấn chặt lại, “Không thể đi tè được, cái việc... cũng không thành.”

“Đúng, ông ta sẽ không làm được cái gì cả.” Phương Mộc nhìn nạ nhân, rồi lại chỉ thẳng vào “bé gái”, “Bao gồm cả xâm hại cô bé kia!”

Chương 24: Cứu vãn

Chiều ngày 22 tháng 11, phát hiện một xác chết vô danh tại trường trung học số 11 thành phố C. Do nạn nhân người ở trần nên không một vật gì có thể chứng minh thân phận của anh ta. Cơ quan cảnh sát đã thông qua mục nhắn tin công báo tìm tung tích nạn nhân trên toàn thành phố.

Chiều ngày thứ hai, một người họ Mã đến cơ quan công an báo tin, nạn nhân là bố anh ta. Cơ quan công an đã bố trí cho nhận dạng quả nhiên là đúng.

Nạn nhân là Mã Xuân Bồi, nam, 57 tuổi, người dân tộc Hán, không nghề nghiệp, góa vợ, sống độc thân. Lúc còn sống cư trú tại số 1, tầng 4, đơn nguyên 3, nhà số 83, đường Đài Bắc, khu Hồng Viên. Nạn nhân có một người con là Mã Quang, làm kế toán ở một công ty nước ngoài nào đó. Vì Mã Quang và bố anh ta ít gặp nhau cho nên mãi đến ngày thứ hai sau khi vụ án xảy ra, Mã Quang xem mục báo tin mới biết bố mình đã bị giết hại.

Nạn nhân trước khi chết sống độc thân, rất ít quan hệ với người thân và hàng xóm. Ngày thường hay đến sông bạc gần nhà chơi bài cho nên những người chơi bài ở đây rất quen ông ta. Qua phỏng vấn điều tra của cảnh sát, kết quả cho biết: Một ngày trước khi vụ án xảy ra, nạn nhân mặc áo khoác ngoài bằng nỉ đen, áo len đan tay màu trắng ngà, quần màu xanh sẫm và đội một chiếc mũ len nhưng ở hiện trường vụ án và những vùng xung quanh không tìm thấy những quần áo mũ mào ấy.

Thời gian tử vong là khoảng từ 22 giờ đêm ngày 21 đến 3 giờ sáng ngày 22 tháng 11. Nguyên nhân chết là mất máu. Trên đầu nạn nhân không có vết thương nào, chân tay và thân mình có nhiều chỗ bị bầm tím ở phần mềm. Nhưng vết thương ở cổ sâu vào đến khí quản mới chính là vết thương chí mạng. Hung khí là vật sắc nhọn, nhưng chưa rõ cụ thể là vật gì, một lưỡii hay hai lưỡii. Chân tay và mặt của nạn nhân có dấu vết bị quấn và bịt bằng băng dính, nghi là nạn nhân bị bắt cóc và giam giữ trước khi chết.

Ở phần dưới của cơ thể nạn nhân lấy ra được một chiếc khăn mùi soa quấn chặt, qua khám nghiệm, chất liệu của chiếc khăn là loại vải phổ

thông, thời gian sản xuất khoảng 15, 20 năm trước. Trên chiếc khăn có dính một ít chất dịch, qua hóa nghiệm đó là tinh dịch và chất tiết ra từ âm đạo của nữ giới. Phân tích: nhóm máu O nam tính và nhóm máu AB nữ tính. Qua đối chiếu DNA, tinh dịch trên chiếc khăn mùi soa là của nạn nhân, nhưng thời gian đã quá lâu. Theo con trai của nạn nhân là Mã Quang, bố anh ta không có loại khăn này, trong nhà xưa nay chưa bao giờ nhìn thấy nó.

Manơcanh bằng nhựa nạn nhân ôm trong lòng được sản xuất từ một nhà máy nào đó ở phương nam, có bán ở rất nhiều nơi trong thành phố. Điều tra ra được người mua là ai là một việc vô cùng khó khăn. Chiếc váy manơcanh mặc là loại trang phục của một hãng thời trang thiếu nhi nào đó, trong các siêu thị lớn nhỏ trong toàn thành phố đều bày bán, muốn điều tra ra được người mua, tương tự cũng cần phải có một khoảng thời gian khá lâu. Chiếc quần lót bên trong manơcanh mặc là của nhà máy nào vẫn chưa rõ, không thể tìm được nguồn gốc.

Cảnh sát xác minh quan hệ xã hội của nạn nhân thì thấy: Nạn nhân tốt nghiệp đại học năm 1982, đã từng làm kế toán của một công ty quốc doanh. Mười năm trước công ty đóng cửa, nạn nhân sau khi thanh toán hết lương lậu đã từng đi làm cho nhiều công ty tư nhân, nhưng thời gian ở mỗi nơi không dài. Đến năm 55 tuổi, không làm cho công ty nào nữa, sống dựa vào tiền để dành. Cảnh già cũng rất khốn khổ. Quan hệ xã hội của nạn nhân cũng tương đối đơn giản, nhún nhường với mọi người, chưa từng gieo thù chuốc oán với ai, nhưng lại rất lạnh nhạt với đứa con trai độc nhất. Cảnh sát đã nhiều lần điều tra Mã Quang – con trai nạn nhân, hỏi nguyên nhân vì sao quan hệ bố con lại xa cách thế. Mã Quang lúc đầu tránh né không trả lời, nhưng sau đó do cảnh sát kiên trì khai thác nên Mã Quang mới kể câu chuyện thế này: Bảy năm trước, nhà anh liên tục nhận được điện thoại của một cô gái lạ, người mà cô tìm gặp chính là Mã Xuân Bồi – bố anh. Có lần cô này còn tìm đến tận nhà. Lúc đó Mã Quang chưa lấy vợ, nhìn cách ăn mặc và trang điểm của cô ta, anh có cảm giác cô này có thể làm nghề cave. Còn bố anh thì cố tình tránh né chuyện này, như có uẩn khúc gì đó bên trong. Mấy ngày sau, vợ Mã Xuân Bồi phát hiện mất 7000 tệ, truy hỏi mãi, Mã Xuân Bồi thừa

nhận đã đưa cho cô gái kia số tiền này để chữa bệnh. Vợ Mã Xuân Bồi lại truy hỏi tiếp, Mã Xuân Bồi phải thừa nhận cô gái bị mắc bệnh giang mai, còn về quan hệ của hai người, Mã Xuân Bồi từ chối nói rõ. Vợ Mã Xuân Bồi nghi ngờ Mã Xuân Bồi có quan hệ bất chính với cô ta, vừa hổ thẹn vừa căm phẫn nên đỡ bệnh không khỏi được, một năm sau thì qua đời. Mã Quang luôn cho rằng cái chết của mẹ mình là do hành vi không kiểm chế của ông bố, từ sau khi mẹ anh ta mất, quan hệ giữa bố con anh ta ngày càng trở nên lạnh nhạt, sau khi lấy vợ lại càng xa cách.

Xét thấy tình tiết vụ án ngày càng phức tạp, khác biệt hẳn so với những vụ án mạng khác, Sở Công an thành phố C lại một lần nữa nhờ đến sự giúp đỡ của phong Nghiên cứu tâm lý tội phạm của Sở Công an tỉnh.

Thực ra, cho dù Sở Công an thành phố không giao cho phòng Nghiên cứu tâm lý tội phạm tham gia phá án thì Phương Mộc cũng rất hứng thú với vụ án này. Sự kỳ dị trong thủ pháp gây án và sự dày công bố trí hiện trường đều thể hiện khuynh hướng tâm lý khác thường của hung thủ. Ngoài ra, Trịnh Lâm đã nói với Phương Mộc hiện trường có tính nghi thức mạnh mẽ, điều này Phương Mộc cũng có cảm nhận sâu sắc lúc ở hiện trường. Hung thủ đã đem nạn nhân và manơcanh sắp xếp thành một tổ hợp dị thường như thế chắc chắn không phải là ngẫu nhiên, mà là muốn biểu đạt một loại tâm trạng nào đó. Thế nhưng hẳn muốn biểu đạt cái gì?

Trước tiên, khi phát hiện vụ án, trên người nạn nhân chỉ có một mảnh vải nhỏ. Hung thủ làm như thế rõ ràng không phải để che giấu thân phận nạn nhân một cách đơn giản như vậy, hẳn ta dường như cũng không phải làm thế một cách vô ý thức. Nếu không, hẳn hoàn toàn có thể chặt bỏ tay chân hoặc hủy hoại khuôn mặt của nạn nhân. Hung thủ sở dĩ để cho nạn nhân lỏa thể chắc chắn là biểu đạt một loại tâm trạng nào đó có liên quan đến tình dục.

Thứ hai, hung thủ chọn một mô hình manơcanh ở tuổi niên thiếu, nếu như muốn truyền đạt một thông tin liên quan đến tình dục ở hiện trường thì phương pháp của hung thủ rõ ràng là không cần thiết. Hẳn ta sở dĩ làm như vậy để thể hiện đối tượng làm tình trong tưởng tượng của hung

thủ vẫn còn là một thiếu niên. Nhưng trên người manơcanh mặc một chiếc váy, đây không phải là một y phục thời trang hợp mùa. Cơ quan cảnh sát thông qua khám nghiệm xác nhận, chiếc váy này hoàn toàn mới, chưa từng có ai mặc. Nếu như hung thủ nhất thời này ra ý định thì giữa mùa đông đi tìm mua một chiếc váy như thế cũng tương đối khó khăn, như vậy có thể nói hung thủ đã chuẩn bị chiếc váy từ trước. Điều này chứng tỏ hung thủ đã có âm mưu từ lâu, hoặc nói cách khác, manơcanh và chiếc váy trên người đều là những thứ không thể thiếu trong quá trình gây án và sắp đặt hiện trường của hung thủ.

Tiếp đến là cho manơcanh mặc quần lót. Đây là một động tác có ý nghĩa sâu xa. Để chứng minh điểm này, Phương Mộc đã cố ý đi vòng qua các cửa hàng trong thành phố một lượt. Hôm đó, rất nhiều nhân viên bán hàng ở cửa hàng bán trang phục nữa đều tận mắt chứng kiến một anh thanh niên cứ chăm chăm lật trang phục mặc cho các manơcanh người mẫu lên xem, càng đặc biệt hơn nữa, người thanh niên đó còn hỏi nhân viên cửa hàng có thể cho manơcanh mặc quần lót bên trong được không. Kết quả cho thấy: Cho manơcanh người mẫu mặc quần lót là hành động kèm theo rất cần thiết của hung thủ. Hẳn ta làm như vậy, tất nhiên là một nhu cầu tâm lý rất đặc biệt.

Cuối cùng, một vật đáng để phải suy nghĩ nhất chính là chiếc khăn mùi soa quấn dưới hạ bộ của nạn nhân. Con trai nạn nhân quả quyết chiếc khăn không phải của bố anh ta, nhưng qua xét nghiệm thấy rằng nạn nhân đã sử dụng chiếc khăn này, còn chứng minh được chiếc khăn đã được dùng sau khi nạn nhân làm tình với người phụ nữ có nhóm máu AB. Như vậy sẽ có hai khả năng xảy ra: Khả năng thứ nhất, nạn nhân thường xuyên bí mật cất giấu chiếc khăn trong một thời gian dài; Khả năng thứ hai, hung thủ đã cất giấu chiếc khăn ở đâu đó trong ngăn ấy năm. Cho dù là ai cất giấu chiếc khăn đó đều chứng minh chiếc khăn rất quan trọng đối với hắn. Phương Mộc tương đối nghiêng về khả năng thứ hai, bởi vì cơ quan cảnh sát đã tiến hành khám xét nhà của nạn nhân nhưng không tìm thấy dấu vết nào của vật chứng này, còn khả năng nạn nhân mang theo chiếc khăn bên người không lớn lắm. Điều này chứng tỏ nạn nhân không thể là đối tượng hung thủ chọn một cách bừa bãi, khẳng

định nó phải có mối liên quan nào đó với hung thủ. Ngoài ra, người phụ nữ có nhóm máu AB cũng có quan hệ với nạn nhân, có lẽ là liên quan rất lớn đến vụ án này.

Theo nhân viên xét nghiệm cho biết, khi khám nghiệm xác nạn nhân, họ phải khéo léo lắm mới lấy được chiếc khăn ra khỏi thi thể nạn nhân, bởi nó được quấn rất chặt. Có người nói đùa, nếu như dùng nhiều sức lực như vậy để buộc chiếc khăn vào người sống thì không đến 12 tiếng đồng hồ sẽ làm cho niệu đạo hoại tử và vỡ ra. Đúng như Trịnh Lâm đã nói, sau khi phần dưới của nạn nhân bị quấn lại thì ông ta sẽ không thể làm gì được nữa. Hung thủ làm như vậy tất nhiên là muốn biểu đạt tâm trạng ấy.

Tóm lại, Phương Mộc cảm thấy nghi thức này muốn biểu đạt là: hành vi tình dục bị cự tuyệt.

Nạn nhân lỏa thể, bản thân việc này đã mang đậm sắc thái tình dục, lại còn quấn phần dưới một cách chắc chắn chiếc khăn mùi soa, điều đó có nghĩa là nạn nhân thực ra đã mất đi khả năng giao hợp, còn cách ăn mặc của mô hình manơcanh kia càng phản ánh thông tin này. Thứ nhất, “cô bé” ăn mặc hoàn chỉnh; thứ hai, “cô bé” không phải mà manơcanh đồ lót mà lại mặc quần lót. Một mặt nhấn mạnh kết quả không thể nào bị xâm hại, đồng thời cũng chưa từng bị xâm hại tình dục. Mặt khác, điều này cho thấy hung thủ đã thật sự coi “cô bé” là người thật.

Trao cho vật phẩm cảnh giác thay thế một cách mạnh mẽ, đồng thời sắp xếp chi tiết vô cùng tỉ mỉ, cẩn thận, đó chính là đặc điểm của nghi thức.

Thứ tâm trạng mà hung thủ muốn thể hiện dần dần hiện rõ: Hẳn ta muốn ngăn cản hành vi tình dục nhằm vào bé gái vị thành niên.

Phương Mộc quay lại trường trung học số 11. Lúc đó là 10 giờ sáng. Trường học đã khôi phục lại trật tự giảng dạy thường ngày. Trong ngôi trường cũ kỹ lại vang lên tiếng đọc bài sang sáng. Phương Mộc men theo bức tường bao thấp đi một vòng quanh trường. Anh gượng cười nhìn bức tường gạch cao không quá hai mét, bất giác cười đau khổ. Độ cao thế này, thực sự quá dễ dàng trèo qua. Cảnh sát suy đoán hung thủ có thể dùng xe có động cơ để đưa xác nạn nhân đến hiện trường. Mà bên ngoài

tường ở hai phía tây và nam đều là đường đi, những dấu vết lưu lại của xe sẽ rất khó tìm.

Phương Mộc đi đến vị trí của hiện trường – đó là một con đường nhỏ hẹp nằm giữa nhà kho và bồn hoa, nhìn xuyên qua đám cành lá rậm rạp, đây thật sự là một nơi tương đối khuất trong trường. Về điểm này, Phương Mộc cảm thấy hơi lạ. Hung thủ sắp xếp hiện trường một cách hết sức tỉ mỉ, tất nhiên là muốn cho người khác chứng kiến. Nếu như hắn có ý định như thế thì chọn địa điểm này sẽ hạn chế hiệu quả rất nhiều. Thứ nhất, trường trung học số 11 nằm ở ngoại ô thành phố, không phải là trường trọng điểm nên không thể gây chấn động trong xã hội được; thứ hai, ở một ngôi trường hẻo lánh lại chọn một địa điểm kín đáo để triển khai nghi thức của mình thì thi thể phải sau khoảng hơn chín tiếng đồng hồ mới bị phát hiện.

Nếu như hung thủ không muốn làm chấn động dư luận xã hội, thế thì hắn triển khai nghi thức này cho ai xem?

Phương Mộc quay người lại, ngồi ở vị trí thi thể đã được đặt vào. Trước mặt là nhà kho với cánh cửa sổ đóng im ỉm.

Lẽ nào lại để cho người nào đó ở đằng sau cửa sổ kia?

Phương Mộc đứng dậy, nhìn qua cửa kính xem xét lại bên trong nhà kho. Đây là một nhà kho điển hình của trường học, lộn xộn và bẩn thỉu vô cùng, khắp nơi chỗ nào cũng đầy bụi bặm và mạng nhện. Phương Mộc nhìn về phía trước, bỗng nhiên nhìn thấy một đồ vật đằng sau những chiếc bàn ghế gãy hỏng.

Phương Mộc men theo phía ngoài tường đi về phía trước, đến một cửa sổ gần hơn. Đúng vậy, trên tường phía trước nhà kho là một cái bảng đen. Phương Mộc nghĩ một lúc rồi đi về phía phòng học.

Trưởng phòng Giáo vụ nói với Phương Mộc, trước đây nhà kho vốn là một phòng học, khi xây trường do trường trung học của thành phố còn ít, nguồn học sinh lại quá nhiều nên căn nhà cấp bốn đó được sắp xếp làm phòng học. Về sau, do cạnh tranh nên các trường trung học dần dần

nhiều lên, học sinh của trường trung học số 11 ngày càng ít đi, nên phòng học đó bị đóng cửa, năm 1999 trở thành nhà kho.

Nếu như dự đoán của Phương Mộc là đúng, thì trường học này đã được hung thủ để tâm lựa chọn làm nơi bỏ xác, vị trí chính xác là ở khoảng giữa bồn hoa và nhà kho. Đó hoàn toàn không phải là một sự tùy tiện. Có lẽ, hung thủ đã từng học ở trường này, thậm chí có thể ngồi học ở chính gian nhà kho này.

Sự phán đoán ấy làm cho Phương Mộc cảm thấy phấn chấn hẳn lên. Anh yêu cầu trường phòng Giáo vụ cung cấp danh sách những học sinh đã từng học ở nhà kho này. Trưởng phòng Giáo vụ cảm thấy quá khó khăn, thời ấy danh sách học sinh không được quản lý bằng máy tính như bây giờ mà là chép vào sổ. Muốn tìm danh sách học sinh đã từng học ở đây từ mười mấy năm trước thì phải lật tìm hàng núi giấy tờ. Nhưng ông ta vẫn hứa sẽ cố gắng đáp ứng yêu cầu của cảnh sát.

Hai ngày sau, trường trung học số 11 mang đến mười mấy tập danh sách học sinh, Phương Mộc xem những quyển danh sách cứng queo và úa vàng, đại thể ước tính khoảng trên nghìn học sinh, trong lòng cảm thấy hơi nản. Xem xét đến khả năng hung thủ là học sinh nam tương đối cao, Phương Mộc yêu cầu đồng nghiệp trong Sở trước tiên rà soát danh sách những học sinh nam hiện đang ở thành phố, cần phải làm rõ tình hình chỗ ở hiện nay và nghề nghiệp của những người này.

Đồng thời, theo kiến nghị của Phương Mộc, cảnh sát cũng đã bước đầu thu được kết quả điều tra về người phụ nữ có nhóm máu AB. Phương Mộc cảm thấy, chiếc khăn mùi soa tìm thấy ở hiện trường là vật chứng quan trọng nhất. Động cơ gây án của hung thủ nhiều khả năng liên quan đến hành vi tình dục này. Nạn nhân là người cá tính mềm mỏng, hướng nội, khả năng quan hệ với gái mại dâm là rất nhỏ. Nhưng lời khai của Mã Quang – con trai nạn nhân lại vừa vắn khắng định nạn nhân đúng là đã từng quan hệ với gái mại dâm. Thế thì người con gái bị bệnh giang mai kia có thể chính là người đã lưu lại chất dịch trên chiếc khăn mùi soa. Phương Mộc đề nghị lãnh đạo Sở Công an thành phố cho truy tìm trong toàn thành phố (bao gồm các bệnh viện và phòng khám) người phụ nữ bị

bệnh giang mai có nhóm máu AB đã vào điều trị ở bệnh viện hoặc phòng khám trong vòng mười năm trở lại đây, tuổi khoảng từ 25 đến 35. Qua xác minh, trong mười năm trở lại toàn thành phố có 1162 người đến điều trị bệnh giang mai ở các bệnh viện, số lượng người tuy nhiều nhưng trong đó bệnh nhân là nữ có nhóm máu AB và độ tuổi từ 25 đến 35 chỉ có 56 người. Cảnh sát đã tiến hành sàng lọc từng người một, cuối cùng tìm được 18 người trong số đó đã từng làm nghề mại dâm.

Trong số 18 người này, 2 người không rõ tầm tích, 6 người đã chết, 10 người còn lại đều sống trong thành phố. Cơ quan cảnh sát sắp xếp cho con trai nạn nhân nhận biết tên của người con gái năm đó đến gặp nạn nhân đòi tiền trong số 18 người. Lúc đầu, cảnh sát không hy vọng lắm vào việc này, thứ nhất là thời gian đã quá lâu, khả năng Mã Quang sẽ chỉ nhớ một cách mơ hồ thậm chí nhớ sai là rất lớn; thứ hai, trong số người được thống kê có thể tồn tại những danh sách không, năm ấy người phụ nữ này có thể không đến chữa trị ở bệnh viện. Song may mắn là Mã Quang đã nhận ngay ra cô gái kia trong số 6 người bị bệnh giang mai đã chết, và khẳng định chắc chắn.

“Người đã làm mẹ tôi phải chết, suốt đời tôi không thể nào quên!”

Hạ Lê Lê, nữ, người thôn Bát Thái, huyện Phấn Tiến, thành phố S, trình độ văn hóa tiểu học, bố mẹ ly dị từ nhỏ, năm 10 tuổi theo mẹ đến thành phố C kiếm sống. Qua công tác điều tra, mẹ cô ta làm nghề mại dâm. Hạ Lê Lê chẳng bao lâu sau cũng bước theo con đường đó. Theo một người làm cùng nghề này cho biết, năm Hạ Lê Lê 13 tuổi mẹ cô vì tranh chấp tiền với khách làng chơi nên bị đánh thành người thực vật. Do không có tiền, Hạ Lê Lê hồi đó cũng liều mạng tiếp khách, nhưng cuối cùng cũng không xoay chuyển được tình thế, ba năm sau mẹ cô ta chết. Sau đó Hạ Lê Lê sống độc thân và tiếp tục hành nghề, cho đến năm 26 tuổi thì bị chết vì bệnh giang mai.

Phát hiện này khiến Sở Công an thành phố và phòng Nghiên cứu tâm lý tội phạm hết sức vui mừng. Nhưng giữa họ lại hình thành những suy đoán khác nhau:

Suy đoán của Sở Công an thành phố là: Hung thủ rất có khả năng sau khi chơi cờ với Hạ Lê Lê thì bị nhiễm bệnh giang mai, mà Mã Xuân Bồi chính là người đã truyền bệnh này cho Hạ Lê Lê. Động cơ của hung thủ là báo thù. Nhưng Hạ Lê Lê đã chết, cho nên hung thủ trút hết căm giận lên Mã Xuân Bồi. Nhưng qua khám nghiệm thi thể Mã Xuân Bồi không thấy có bệnh giang mai và ông ta cũng chưa từng mắc bệnh này. Ngoài ra, nếu như hung thủ giết người để báo thù thì tại sao phải đợi đến khi Hạ Lê Lê chết 6 năm sau mới ra tay? Hẳn vì sao lại có được chiếc khăn mùi soa đó?

Ý kiến của Biên Bình là: Hung thủ rất có khả năng là người có quan hệ mật thiết với Hạ Lê Lê và rất đồng cảm với thân phận bi thảm của cô ta nên sau khi cô ta chết đã báo thù người khách làng chơi năm ấy. Xem xét dấu vết trên chiếc khăn mùi soa, thời gian Mã Xuân Bồi quan hệ tình dục với Hạ Lê Lê chính là thời gian Hạ Lê Lê đang liều mình tiếp khách kiếm tiền cứu mẹ. Thời gian đó, Hạ Lê Lê khoảng 13 tuổi. Hung thủ sắp xếp hiện trường thành biểu tượng “Không thể xâm phạm bé gái” chính là ép Mã Xuân Bồi chuộc tội.

Phương Mộc không đồng ý với cả hai lối đoán trên. Suy đoán của Sở Công an thành phố không phù hợp với lẽ thường, lại còn không có chứng cứ chứng minh. Còn ý kiến của Biên Bình, tuy có thể giải thích vì sao hung thủ lại chọn mô hình người mẫu thiếu niên làm hình tượng, nhưng giả thiết hung thủ gây án trên cơ sở trạng thái tâm lý ấy thì khách làng chơi đã qua lại với Hạ Lê Lê có khi lên đến hàng nghìn người, vì sao sáu năm sau khi Hạ Lê Lê chết không có một vụ án tương tự nào xảy ra? Những suy nghĩ của Biên Bình về sự “chuộc tội” lại gợi mở cho Phương Mộc. Thực tế hiện trường chính xác là muốn truyền đạt một tâm trạng mãnh liệt nào đó, nhưng nếu như lấy đó để giải thích về sự “chuộc tội” chẳng khác nào nói đó là một sự “cứu vãn”.

Trong tập tài liệu có một bức ảnh chụp khi Hạ Lê Lê đang đi chơi với bạn. Năm đó cô 19 tuổi, cho dù khuôn mặt đã được trang điểm đậm nhưng vẫn khó che đậy được sự non nớt. Có lẽ do cuộc sống bệnh tật quá dài, Hạ Lê Lê chỉ cao chưa đến 1,6 mét. Có thể thấy năm 13 tuổi, cô rất nhỏ bé. Giả thiết hung thủ chọn mô hình người mẫu là để làm hình tượng

đại diện cho Hạ Lê Lê, thế thì hẳn đã để lộ hai thông tin trên người “cô bé” đó: Một là sự an toàn (mô hình người mẫu ăn mặc đầy đủ, lại còn mặc cả quần lót). Trên thực tế, hung thủ muốn biểu đạt là người đàn ông không thể làm gì được và cũng chưa xâm phạm gì đến cô bé này. Thế thì tâm trạng mà hẳn muốn biểu đạt không phải là “chuộc lỗi” mà là “cứu vãn” – Hẳn muốn chứng minh sự việc kia chưa xảy ra.

Nếu như suy đoán trên là đúng thì hung thủ sắp xếp hiện trường không phải để cho mọi người xem mà rất có khả năng là để cho chính mình xem.

Mà người đó có lẽ là một học sinh năm ấy đã ngồi trong nhà kho nhìn qua cửa sổ bắt gặp một sự việc nào đó.

Qua mấy ngày cố gắng, những danh sách do trường trung học số 11 mang đến đã được sàng lọc hết. Những người phù hợp với điều kiện để điều tra vẫn có tới 464 người. Người cảnh sát phụ trách việc sàng lọc danh sách day day cặp mắt đỏ hoe vừa không chút e ngại gì nhắc nhở thẳng với Phương Mộc, để điều tra lần lượt từng người đối với 464 người này phải tốn rất nhiều thời gian, ngoài ra, lực lượng cảnh sát trong Sở theo kiến nghị của Biên Bình đã tập trung vào xác minh các quan hệ mật thiết của Hạ Lê Lê. Ngâm hiểu là: Tốn công tốn sức sàng lọc số danh sách này chỉ uống công vô ích thôi.

Phương Mộc vừa lơ đãng nghe người cảnh sát nói vừa tiện tay lật xem tập danh sách, bỗng nhiên anh trợn mắt lên.

“Trịnh Lâm có ở đây không?”

Sau khi biết Trịnh Lâm đang ở văn phòng, Phương Mộc chẳng nói chẳng rằng chạy vội ra cầu thang, làm cho người đồng nghiệp phía sau lưng nói với theo:

“Này ông bạn, hồi nhỏ có phải bị chó sói đuổi không đấy?”

Bận rộn mấy ngày liền, Trịnh Lâm đang định ngả mình xuống sofa nằm nghỉ một lát thì bị Phương Mộc gọi dậy, nói thẳng là cần cử cảnh sát đi điều tra một người.

“Điều tra ai?”

Phương Mộc giơ danh sách, chỉ vào một cái tên mà họ đều rất quen thuộc.

Khương Đức Tiên.

Chương 25: Mất đi vườn địa đàng

Khương Đức Tiên chui từ trong chiếc Audi A6 màu đen ra, nhìn ngó bốn xung quanh một lượt rồi bước vội về phía phòng Nội trú của bệnh viện tỉnh. Bóng anh ta vừa mới khuất sau cổng chính thì một thanh niên đang đứng mua tạp chí ở bên lề đường cũng nhanh chóng bám theo.

Đối diện bên kia đường, trong chiếc xe Jeep màu đen, Phương Mộc đặt chiếc ống nhòm xuống, dặn dò mấy câu qua bộ đàm:

“Đừng bám sát quá, cẩn thận kéo làm hấn kính động!”

Mấy ngày này, lực lượng cảnh sát theo đề nghị của Phương Mộc tập trung theo dõi Khương Đức Tiên, nhưng không thu hoạch được gì nhiều. Khương Đức Tiên sau khi ra viện hình như vẫn bình tĩnh bước đi trên con đường vốn có trong cuộc sống. Hàng ngày lái xe đi làm, gặp gỡ đương sự, ra tòa án, thỉnh thoảng cùng con gái đi dạo trong khu vườn của khu chung cư với dáng vẻ an toàn, hiền lành. Vì chứng cứ trong tay không đủ, đối phương lại là một luật sư chuyên nghiệp nên cơ quan cảnh sát quyết định tạm thời không tiến hành xét hỏi đối với Khương Đức Tiên mà sẽ thông qua theo dõi những hoạt động của anh ta hòng tìm ra những chứng cứ có hiệu lực. Nửa giờ sau, Khương Đức Tiên bất ngờ từ trong phòng khám bước ra, dáng vẻ vội vàng, mặc dù động tác không rõ rệt lắm, nhưng Phương Mộc qua ống nhòm đã nhìn thấy anh ta chú ý quan sát trước sau, rồi nổ máy xe phóng đi.

Một đội cảnh sát khác đang ngồi trên chiếc xe Satana màu trắng lặng lẽ bám theo.

Khi xe của Khương Đức Tiên chạy đã xa, người cảnh sát phụ trách theo dõi anh ta mới băng qua đường, trèo lên chiếc xe Jeep.

“Tình hình thế nào rồi?” Trịnh Lâm quay người lại hỏi.

“Không rõ lắm!” Người cảnh sát ngừng lại một lát để thở, “Thằng cha này lúc đang đợi thang máy ở sảnh lớn phòng Nội trú đã gặp hai người. Tôi cảm thấy họ quen nhau, nhưng khẳng định chỉ thỉnh thoảng gặp vì cả hai bên đều tỏ ra ngạc nhiên, họ nói chuyện với nhau vài câu. Tôi đứng hơi xa nên không nghe rõ họ nói gì. Tiếp đó, Khương Đức Tiên rời khỏi

phòng Nội trú, đi theo hành lang đến phòng khám đăng ký khám nội khoa Thần kinh. Sau khi gặp bác sĩ khám bệnh xong, ra hiệu thuốc lĩnh thuốc rồi ra về.”

“Phương Mộc,” Trịnh Lâm nghĩ một lúc, “Cậu nói xem hay là ta đã làm kinh động đến thằng cha này rồi?”

“Cũng có thể!”

Khương Đức Tiên đi đến phòng khám chắc chắn là ý nghĩ mới nảy sinh, trong tờ khai đăng ký khám bệnh, anh ta chắc chắn khai là bị đau đầu. Cách đó là đơn giản nhất, đồng thời cũng là lí do vào viện khó xác định nhất. Anh ta làm như thế, hiển nhiên là để che giấu tai mắt của mọi người. Khương Đức Tiên lúc đầu đi thẳng đến phòng Nội trú, điều này chứng tỏ anh ta định đến thăm một người nào đấy. Thế nhưng vì sao bỗng nhiên thay đổi ý định chuyển sang phòng khám?

Lẽ nào lại vì gặp hai người ở tầng 1?

“Hai người kia trông hình dáng thế nào?”

“Một nam, một nữ.” Người cảnh sát nhớ lại, “Người nữ rất xinh, còn người nam, cao như tôi, xem ra rất ăn chơi, hình như còn nhuộm tóc... ô, ô!”

Người cảnh sát bỗng giơ tay chỉ ra ngoài cửa sổ, “Chính là hai người này.”

Một đôi nam nữ từ trong phòng Nội trú vội vàng đi ra, bước luôn lên một chiếc taxi.

Phương Mộc và Trịnh Lâm bốn mắt gặp nhau, cả hai đều không che giấu được sự ngạc nhiên. Lại là một người quen.

Người con trai đó chính là Đàm Kỳ.

“Người anh em, lại phiền anh chạy đi một chuyến nữa rồi.” Ánh mắt của Phương Mộc rời khỏi hướng Đàm Kỳ vừa mất hút, “Anh đi xác minh xem Khương Đức Tiên khám bệnh gì, lấy thuốc gì?”

Người cảnh sát vui vẻ đồng ý rồi xuống xe đi vào phòng Khám bệnh.

“Anh Trịnh, chúng ta đi xem xem ai đang ở trong bệnh viện nào,”
Phương Mộc kéo tay Trịnh Lâm, “Biết đâu lại gặp người quen.”

Khương Đức Tiên sau khi rời khỏi bệnh viện đã về thẳng văn phòng Luật sư và làm việc cho đến lúc hết giờ. Sau đó về nhà, cả buổi không ra khỏi cửa, cũng không tiếp xúc với ai.

Còn về chứng bệnh anh ta khai ở bệnh viện chính là bị đau đầu và nói với bác sĩ là gần đây ngủ không ngon, thuốc lĩnh ở hiệu thuốc là loại thuốc an thần phổ thông.

Về Phương Mộc và Trịnh Lâm ngược lại đã thu được một thu hoạch không thể coi là thu hoạch. Do Khương Đức Tiên đã từng đứng đợi thang máy ở đại sảnh cho nên Phương Mộc và Trịnh Lâm quyết định sẽ bắt đầu kiểm tra từ tầng 3. Sau khi xem danh sách bệnh nhân nội trú và tiến hành đối chiếu từng người một vẫn không phát hiện có người khả nghi trong số các bệnh nhân, chỉ có ở phòng Ngoại trú có một bệnh nhân thăm tích không rõ ràng, khiến Phương Mộc và Trịnh Lâm phải chú ý.

Bệnh nhân này tên là Lý Minh, sổ khám bệnh ghi là da đầu bị rách và phía trước cánh tay trái bị vật nhọn đâm vào, tổn thương thần kinh và dây chằng đồng thời chấn động não. Thời gian đến khám là chiều tối hôm trước. Theo bác sĩ điều trị nhớ lại, người bệnh là nam, khoảng 35 tuổi, cao từ 1,75 đến 1,8 mét, tướng mạo bình thường, không có đặc điểm nổi bật. Nhưng ấn tượng sâu sắc nhất đối với bác sĩ là người bệnh khi chữa trị tinh thần rất không ổn định, kết hợp với vị trí vết rách trên đầu (ở phía bên phải) và vết thương do vật nhọn đâm ở phía trước tay trái, nghi ngờ người này tự gây ra vết thương.

Nguyên nhân Lý Minh bỏ đi không phải là không có khả năng thanh toán viện phí, bởi vì số tiền viện phí mà anh ta đặt trước có dư 3000 tệ. Cảnh sát căn cứ vào địa chỉ anh ta để lại tiến hành xác minh, kết quả không tìm thấy người, xem ra cái tên quá phổ thông Lý Minh này chỉ là tên giả.

Mặc dù không tìm được người nhưng chí ít cũng có thể đưa ra hướng suy nghĩ thế này: con người này có thể có quan hệ quen biết với Khương Đức Tiên và Đàm Kỳ, đối tượng mà Khương Đức Tiên và Đàm Kỳ không hẹn mà gặp cùng đến thăm chính là anh ta. Nếu như giả thiết trên

là đúng thì giữa họ phải có một bí mật nào đó không thể công khai đến nỗi cả hai cùng từ bỏ cuộc viếng thăm, “Lý Minh” cũng bỏ bệnh viện mà đi không thèm chào hỏi.

Cuộc gặp lần này chỉ có bốn người: Cô Q, anh Đ, La Gia Hải và anh T.

Anh T sắc mặt u ám, liên tục hút thuốc, uống trà. Anh Đ cũng mặt mũi lạnh lùng, ôm vai không nói một lời.

Cô Q cúi đầu loay hoay với cái gấu áo, thỉnh thoảng lại ngược lên nhìn anh Đ. Chỉ có La Gia Hải là có vẻ như người ngoài cuộc, nấp sau cửa sổ, vén một góc lên xem xét bên ngoài.

“Tôi nhớ là tôi đã từng nói...” Cuối cùng anh T cũng lên tiếng, nhưng giọng điệu rất cứng rắn, “Chúng ta không được lén lút gặp nhau, chỉ cần không cần thận một chút thôi là công sức đổ xuống sông xuống biển hết.”

“Tôi xin lỗi!” Cô Q nhìn thấy anh Đ đang định lên tiếng phản bác, liền chạy lên trước mặt anh ta nói: “Lần sau chúng tôi không thể nữa.”

“Hiện giờ anh H chỉ có thể chữa bệnh tại nhà,” anh T càng nói càng tức giận, “Anh K trong một thời gian không thể đến tham gia hành động cùng chúng ta nữa. Tất cả chỉ vì các anh...”

“Chúng tôi làm sao?” Anh Đ cuối cùng không chịu nổi, “Tôi và cô Q đều rất quan tâm đến anh H, K cũng thế. Anh H xảy ra chuyện lớn như thế, là bạn bè không được quan tâm một chút à?”

“Bạn bè?” Anh T cười lạnh lùng, “Chúng ta chỉ là hợp sức lại với nhau thôi!”

“Chỉ là hợp sức thôi à?” Anh Đ bị kích động đứng dậy, “Chúng ta đều biết từ khi Giáo hóa trường được lập ra, vận mệnh của chúng ta đã kết làm một. Nếu không làm sao chúng ta có thể vượt qua nguy hiểm đi cứu La Gia Hải!”

“T, lúc đó anh cũng đồng ý đi cứu L, thực tế, anh cũng coi chúng tôi là những người bạn cùng sống chết.” Cô Q nói giọng dịu dàng: “Chúng ta

đều là những người như nhau, tất nhiên phải liên kết cùng nhau, không phải thế sao?”

Anh T cúi đầu không nói, một lát sau, anh ta quay đầu nhìn La Gia Hải vẫn đang đứng bên cửa sổ lặng lẽ ngắm nhìn bên ngoài như không để lọt tai một câu nói nào của bọn họ.

“Tóm lại mọi người chúng ta phải cẩn thận.” Anh T hạ giọng nói: “Chúng ta cần phải hoàn thành kế hoạch, tự cứu lấy mình, cũng phải tự bảo vệ mình.”

Anh ta cất tiếng thở dài, “Thực ra hành động lần trước khiến tôi không thỏa mãn lắm, anh K chọn địa điểm quá nguy hiểm.”

“Chỉ cần anh ấy cảm thấy thích hợp là được. Cứu mình càng quan trọng hơn giết chết lũ sâu bọ ấy.” Giọng anh Đ có chút ôn hòa, “Đừng lo lắng, chúng ta làm đã nhiều lần, chẳng phải đều không sao cả sao?”

Anh T cười, vẫy tay, nói: “Mọi người giải tán thôi, chia ra mà đi. Đ, anh đi trước đi.” Anh Đ đi rồi, anh T nhìn La Gia Hải, cất giọng nói: “L, có chuyện cần bàn với cậu đây.”

La Gia Hải đứng suốt bên cửa sổ trông giống như một bức tượng gỗ, cuối cùng cũng quay đầu lại, “Hả?”

Anh T ra hiệu cho La Gia Hải đến ngồi trước mặt mình, “Kế hoạch dự định sẽ giải quyết công việc của cậu trước để cậu có thể sớm rời khỏi thành phố này. Nhưng hiện nay tình hình của anh H rất không tốt, chúng ta phải giúp đỡ anh ấy trước, việc của cậu để sau có được không?”

“Được!” La Gia Hải trả lời luôn.

“Cảm ơn!” Anh T cười thiện cảm, vỗ vai La Gia Hải. Ngay lập tức, La Gia Hải như có một động tác tránh né bản năng, nhưng rất nhanh anh đã lấy lại tư thế ngồi ngay ngắn, cầm một chén trà lên.

Cô Q nhìn đồng hồ, “Người tiếp theo là em hay L, hay là anh?”

“Em về trước đi!” Anh T nói: “Lát nữa tôi đưa L về.”

Cô Q gật đầu, vừa định đứng dậy thì anh T lại cất tiếng: “Q, tôi có một việc muốn hỏi em.”

“Gì cơ ạ?” Cô Q nhìn anh T, có vẻ hơi căng thẳng, “Anh hỏi đi!”

Anh T không vội hỏi mà chăm chú ngắm nhìn cô Q cho đến khi khuôn mặt cô từ từ ửng đỏ.

“Q, có phải em và Đ đang yêu nhau không?”

Phương Mộc đặt điện thoại xuống, quay sang Biên Bình xin nghỉ rồi lái xe đến Thiên sứ Đường.

Thầy Châu rất ít khi chủ động gọi điện thoại cho anh, lần này đang trong giờ làm việc lại yêu cầu anh đến Thiên sứ Đường, chắc đã xảy ra chuyện quan trọng rồi.

Vừa rẽ vào con đường trước cổng Thiên sứ Đường, Phương Mộc đã nhìn thấy mấy chiếc xe sang trọng đỗ ở ven đường. Mấy người béo mập, quần áo chải chuốt và mấy thanh niên quần đen, áo da, tóc cắt cua đang bị đám dân cư quanh vùng vây kín như đang tranh chấp với nhau điều gì. Phương Mộc không quan tâm, anh bấm còi phóng lướt qua bọn họ, lao thẳng vào cửa Thiên sứ Đường.

Đỗ xe xong, Phương Mộc lượn qua Nhị Bảo đang chạy tới đòi chơi oẳn tù tì, chạy vội lên tầng 2.

Thầy Châu và chị Triệu đều ở cả đây, họ đang ngồi trong phòng thầy Châu, sắc mặt buồn rười rượi. Nhìn thấy Phương Mộc bước vào, thầy Châu ra hiệu cho anh ngồi xuống. Chị Triệu chào một câu rồi quay mặt đi.

Phương Mộc cảm thấy ngạc nhiên. “Sao thế ạ, đã xảy ra chuyện gì vậy ạ?”

Hai người không nói gì, điều này càng làm cho Phương Mộc thấy khó hiểu, anh lại hỏi lại lần nữa. Thầy Châu lúc này mới ngẩng đầu lên, thái độ như muốn nói gì đó nhưng lại thôi.

Chị Triệu thấy thầy Châu không nói gì quay sang hỏi thẳng Phương Mộc: “Phương Mộc, cậu chỉ chăm chăm giúp đỡ một mình Liêu Á Phàm

là có ý gì?”

Phương Mộc nghe thấy giọng chị Triệu có vẻ thiếu thiện cảm, càng cảm thấy đầu óc rối tinh, anh đánh mắt về phía thầy Châu: “Thế này là sao ạ?”

“Cậu nói đi!” Chị Triệu đứng dậy, tay chỉ vào mặt Phương Mộc, “Có phải cậu có ý đồ xấu xa gì đó với Liêu Á Phàm phải không?”

Phương Mộc càng cảm thấy ngạc nhiên và bức tức, “Ai nói như vậy?”

“Cô Triệu!” Thầy Châu chỉ tay ngăn chị Triệu lại, “Cô không hiểu tình hình thì đừng có thấy cậu ấy vừa tới đã nói như bắn súng liên thanh thế.”

Chị Triệu tức giận trừng mắt nhìn Phương Mộc rồi vừa thở hồng hộc vừa ngồi xuống.

“Phương Mộc, cậu đừng có lo lắng quá!” Thầy Châu đưa cho Phương Mộc một điều thuốc, “Gần đây em có cho Liêu Á Phàm vật gì phải không?”

“Vâng ạ!”

“Ông xem đây, ông xem đây!” Chị Triệu lại đứng phắt dậy, tay run rẩy chỉ vào Phương Mộc, “Đích thân cậu ấy thừa nhận rồi đấy.”

“Em thừa nhận cái gì cơ?” Phương Mộc nổi cáu, “Những áo, quần, lại còn sách vở mọi người đều chẳng nhìn thấy cả sao? Thầy Châu chẳng phải còn dặn chị chia ra làm nhiều lần để đưa cho Liêu Á Phàm còn gì?”

Chị Triệu đứng ngẩn ra, cánh tay đang hung hăng sừng sộ không biết vì sao bỗng dừng lại giữa chừng.

“Ôi trời, cô Triệu, cô đừng có làm rối lên!”

Thầy Châu lấy từ trong túi ra một cái hộp nhỏ hình trái tim đưa cho Phương Mộc, “Đây có phải là vật em cho Liêu Á Phàm không?”

“Đây là cái gì?” Phương Mộc thấy lo lắng trong lòng, tiện tay anh mở cái hộp ra xem. Bỗng anh giật mình suýt nữa nhảy dựng lên, là một chiếc nhẫn kim cương sáng lấp lánh.

“Cái này ai đưa?” Phương Mộc chẳng hiểu ra sao cả, hết nhìn thầy Châu lại nhìn chị Triệu, “Cho Liêu Á Phàm á?”

Thầy Châu chăm chú nhìn Phương Mộc như muốn đánh giá xem anh có nói dối không, mấy giây sau, ông quay đầu nói với chị Triệu. “Chắc không phải Tiểu Phương cho nó đâu.”

Chị Triệu cảm thấy hơi ngượng, “Thế thì ai cho nó?”

Phương Mộc hỏi: “Tìm thấy ở đâu ạ?”

“Ở dưới gối Liêu Á Phàm.”

“Có thể nó nhặt được ở ngoài?”

“Không thể nào.” Thầy Châu lắc đầu, “Con bé này nếu như nhặt được đồ vật gì có giá trị chắc chắn nó sẽ đưa cho tôi.”

“Đúng thế!” Chị Triệu nói xen vào, “Mấy hôm trước, Á Phàm gom được một ít tiền bán vỏ hộp và đồ đồng nát đều đưa cả cho tôi không thiếu một đồng.”

“Thế thì ai cho nó nhỉ?” Phương Mộc nhú mày. Chị Triệu phấn khởi: “Lần này cậu cảnh sát được dịp thể hiện tài năng rồi, giúp chúng tôi lập án điều tra nhé.”

Phương Mộc vẫn còn giận chị Triệu, hờ hững đáp “Vâng” một tiếng. Chị Triệu cũng cảm thấy hơi ngượng ngùng, nói một câu: “Tôi đi xem lũ trẻ thế nào”, rồi quay người đi ra.

Chị Triệu vừa ra khỏi cửa, thầy Châu đã hạ giọng hỏi: “Thực sự là cậu không tặng chứ?”

“Thầy Châu!” Phương Mộc vừa ầm ức vừa buồn cười, “Em làm sao mua nổi những đồ này? Một phần ba lương tháng đều mang đến đây, làm sao còn nhiều tiền thừa vậy chứ.”

“Hà hà, không nói nữa, không nói nữa!” Thầy Châu cười, xua tay, “Tôi cũng không có ý như vậy, chỉ là không muốn em tặng cho nó một món đồ quý giá như thế.”

“Hừ, chị Triệu sao lại có thể nghĩ như thế được nhỉ?”

“Cậu đừng để bụng làm gì. Á Phàm là một đứa trẻ ngoan, ông già này cũng không quan tâm đến nó được nhiều, cô Triệu này cũng có quá nhiều việc phải bận tâm. Mới lại cô ấy cũng không biết rõ nguyên nhân sâu xa về quan hệ giữa cậu và Liêu Á Phàm – Người không biết thì không đáng trách mà.”

Phương Mộc cười tỏ ý đã hiểu, nhú mày lại rồi lại mở ra, “Thế thì ai cho cô ấy nhỉ?”

“Hiện giờ thì chưa biết, đợi Á Phàm về hỏi thì khắc rõ thôi.” Thầy Châu nghĩ một lúc, “Con bé này không thể đi lấy đồ của người khác, thầy chỉ lo nó quan hệ với bạn bè xấu thôi.”

Phương Mộc trầm mặc một lúc, nghĩ ra một việc.

“Việc di dời thế nào rồi ạ?”

Sự việc này càng làm cho thầy Châu thêm não ruột, ông dụi đầu mẩu thuốc vào gạt tàn, thở dài.

“Không thuận lợi lắm.” Thầy Châu dùng tay day day thái dương, “Tiền bồi thường của nhà đầu tư rất ít, dân xung quanh đây không bằng lòng, hai bên chẳng đàm phán nổi.”

Phương Mộc nghĩ không ra được lời nào để an ủi ông. “Thôi thầy đừng lo lắng quá, cho dù có di dời, cũng không thực hiện ngay được, ít nhất cũng phải đợi đến sau mùa xuân sang năm.”

“Hy vọng là như vậy, Dù thế nào cũng để cho tôi vượt qua được mùa đông này đã.”

Bỗng nhiên dưới sân vọng lên tiếng khóc của lũ trẻ và tiếng chửi bới của chị Triệu. Thầy Châu nhìn qua cửa sổ, ông vội vàng chạy xuống. Phương Mộc thấy thế, không kịp hỏi đầu đuôi, cũng chạy xuống theo.

Dưới sân đang đại loạn. Đám người Phương Mộc vừa nhìn thấy bên đường khi nãy đứng cả trong sân. Nhị Bảo nằm trên mặt đất, khóe miệng đang chảy máu. Chị Triệu đang gào thét với một tên béo mập, bọn trẻ cũng đồn dập phụ họa theo. Chẳng mấy chốc đã âm ỉ cả lên.

Thầy Châu chạy đến bể Nhị Bảo lên, môi Nhị Bảo bị rách, máu và nước mắt, bụi bẩn hòa làm một loang ra trên mặt, trông rất đáng thương.

“Sao lại ra nông nỗi này?” Giọng thầy Châu run run, có thể thấy ông đang cố hết sức để kìm nén cơn giận dữ trong lòng, “Sao lại đánh người?”

Hóa ra, khi này chị Triệu đang cho bọn trẻ chơi trong sân, bỗng nhiên từ bên ngoài có một bọn người xông vào chỉ chỉ trỏ trỏ lên lầu và ngoài sân, mồm còn nói những câu như: “Cái nhà này phải chuyển đi”, “Đốn đổ cây đại thụ đi”. Chị Triệu hỏi bọn họ làm cái gì, bọn người này không trả lời lại còn chạy ra giẫm đạp bừa bãi lên vườn rau. Đúng lúc ấy thì Nhị Bảo chạy đến đòi chơi oẳn tù tì với tên béo cầm đầu. Tên béo thấy nó bắn quá định tránh mấy lần nhưng không tránh được thế là hấn đánh cho Nhị Bảo một cái.

Thầy Châu càng nghe mặt càng tối sầm, bàn tay đang lau mặt cho Nhị Bảo cũng run lên.

Bọn người kia cũng đã nhận ra thầy Châu, một tên trong bọn thì thầm với tên béo cầm đầu mấy câu, mặt tên béo ngay lập tức chuyển sang hờ hờ.

“Hiểu nhầm, đều là do hiểu nhầm thôi.” Hấn chìa tay về phía thầy Châu, “Ông là Châu Quốc Thanh phải không ạ?” Thầy Châu không thèm bắt tay hấn, lạnh lùng nói: “Anh là ai?”

Người đứng bên cạnh vội nói xen vào, “Đây là Phó tổng giám đốc Hầu của chúng tôi.”

Tên béo chẳng ngờ ngùng gì rút tay về, nói một cách ngạo mạn: “Tôi đây là Phó tổng giám đốc công ty địa ốc Hằng Kim – Hầu Quốc Phúc. Ông Châu, tôi muốn nói chuyện riêng với ông một chút!”

Nói xong, hấn chẳng nói chẳng rằng ôm lấy vai thầy Châu, dùng sức kéo mạnh sang một bên.

“Ông Châu, tôi biết ông là người cầm đầu đám dân chúng ở đây, trong cuộc họp đàm phán lần trước ông đã đại diện cho họ phát biểu, đúng

không?”

Hầu Quốc Phú hạ giọng nói, “Chúng ta không nói những câu thừa thãi. Chẳng phải ông muốn tiền đó sao? Tôi sẽ bồi thường cho ông hơn ba mươi phần trăm so với người khác, đưa thêm cho ông 5 vạn tệ, ông giúp tôi trấn an họ.”

Thầy Châu nhắc tay hẳn ra, cao giọng nói: “Việc di dời đã có pháp luật, có chính sách, có chính phủ, nên làm thế nào thì sẽ làm như thế.”

“Tăng bốn mươi phần trăm, 8 vạn được không?”

“Ông phó giám đốc Hầu à, mời ông về đi!” Thầy Châu nhìn thẳng vào mặt Hầu Quốc Phúc, dẫn từng tiếng, “Nhưng ông phải xin lỗi thẳng bé này.”

Hầu Quốc Phúc nhìn Nhị Bảo, đôi mắt ti hí sau cặp kính gọng vàng thể hiện một sự hung hăng dọa nạt.

“Ông Châu à, loại điêu dân như ông, tôi gặp nhiều rồi.” Hẳn sầm mặt xuống nói tiếp: “Đứng lồi đưa ngớ ngẩn ra đây để mong được người khác đồng tình thương cảm. Cái chỗ này của ông là cái gì, là cái ổ của lũ ngốc à?”

Thầy Châu không thể kìm được nữa, vung tay đánh vào mặt Hầu Quốc Phúc. Hầu Quốc Phúc không tránh kịp, bị ngay một cái tát thật mạnh, cặp kính gọng vàng cũng văng ra. Thầy Châu định đánh tiếp, nhưng vừa giơ tay lên thì đã bị một thanh niên mặc áo da từ đằng sau đá ông ngã lăn.

Thầy Châu ngã lăn xuống đất, mấy thanh niên mặc áo da khác vây lấy ông, mồm văng ra những câu bần thiêu: “Rượu thưởng không uống, muốn uống rượu phạt hả!”

Chị Triệu vừa gào thét vừa chạy đến liều mạng muốn ngăn những kẻ lâu la kia lại. Bọn trẻ cũng vung những nắm đấm nhỏ nhoi đánh tới tấp lên người bọn chúng.

Thầy Châu đang vùng vẫy định đứng dậy, người thanh niên mặc áo da vừa mới đá ngã ông lại nhắc chân lên, vừa vung chân định đá tiếp thì

bỗng nhiên thấy tối sầm trước mặt, cả người hẳn cũng bay ngang rồi nặng nề rơi trên mặt đất.

Phương Mộc sắc mặt cứng rắn, tay cầm chiếc dùi cui cảnh sát đứng bên cạnh thầy Châu.

Thanh niên mặc áo da tay ôm mồm nằm giãy giụa dưới đất. Máu từ kẽ tay rỉ ra. Mấy tên lâu la đều khiếp sợ. Sau khi tỉnh lại bọn chúng đều vội vàng rút dao bên người ra định xông vào, Hầu Quốc Phúc kêu lên một tiếng: “Hãy dừng tay!”

Bọn lâu la chẳng hiểu mô tê làm sao đứng nhìn ông chủ, Hầu Quốc Phúc ngược nhìn chiếc dùi cui cảnh sát trong tay Phương Mộc.

“Dùi cui cảnh sát thứ thiệt đấy!” Hầu Quốc Phúc nhìn về phía tên áo da đang rên la không ngớt trên mặt đất, “Người anh em, anh ở đâu đến đấy?”

Phương Mộc không trả lời, mặt hằm hằm. Chị Triệu cầm điện thoại di động của Phương Mộc hướng về phía họ, tất nhiên là đang quay video.

Phương Mộc lạnh lùng nói: “Mày có đi không thì bảo?”

Hầu Quốc Phúc cười khan một tiếng, vẫy tay ra hiệu cho bọn thủ hạ rút về, tiếp đó hẳn chỉ tay vào mặt Phương Mộc: “Tao sẽ còn gặp mày. Chúng ta đi thôi!”

Thế rồi chúng mặt mày giận dữ, hằm hằm bước qua sân vừa lúc chạm mặt Liêu Á Phàm và mấy đứa trẻ đi học về. Liêu Á Phàm nhìn thấy bọn chúng bực tức lồng lộn đang leo lên ô tô lại quay nhìn về phía ụ tường ở cổng, vội chạy như bay về.

“Xảy ra chuyện gì thế ạ?” Ánh mắt của cô bé lướt qua thầy Châu đang bụi bặm đầy người, Nhị Bảo thì mặt mày rớm máu và Phương Mộc với cây gậy dùi cui trong tay, “Xảy ra chuyện gì rồi ạ?”

Không có ai trả lời câu hỏi của cô bé. Phương Mộc cất dùi cui đi, vội vàng lau vết thương cho thầy Châu, chị Triệu vạch miệng Nhị Bảo ra, miệng vẫn chửi lăm lăm. Bọn trẻ đều rất sợ hãi, đứng tùm lại một chỗ, run rẩy.

“Rốt cuộc thì có chuyện gì vậy ạ?” Liêu Á Phàm thấy không có ai đáp lời, cuống quá gào to lên.

Chị Triệu như vừa nhìn thấy cô bé, chẳng nói chẳng rằng lôi cô vào thẳng trong nhà. Phương Mộc cũng dìu thầy Châu vào phòng của ông. Anh để thầy Châu nằm lên giường, cởi áo cho ông, bỗng nhìn thấy sau lưng ứ lên một cục u màu đen.

Phương Mộc thấy hơi lo lắng, thầy Châu tuổi đã cao, có khi phải đưa đi bệnh viện kiểm tra xem. Thầy Châu kiên quyết không chịu đi, Phương Mộc khuyên nhủ một hồi nhưng trước thái độ kiên quyết của thầy, nên đành bó tay.

“Tôi không sao, nhưng liệu có gây phiền phức cho cậu không?” Thầy Châu lo lắng hỏi Phương Mộc.

“Không sao đâu ạ, cảnh sát nhân dân gặp những chuyện như thế này ra tay ngăn chặn là đương nhiên.” Phương Mộc cười. “Chỉ sợ bọn khốn nạn ấy mấy ngày này không thể gặm được xương thôi.”

Thầy Châu nghe Phương Mộc nói đùa thì ho sặc sụa, Phương Mộc vội vàng vỗ nhẹ vào lưng ông.

“Thầy Châu, không ngờ thầy cũng nóng tính ra phết.”

“À, thà nó nói gì khác tôi còn chịu được,” thầy Châu cố gắng nén cơn ho, “Nó lại nói Nhị Bảo là đồ ngốc, nói Thiên sứ Đường là ổ của lũ ngốc. Đến thế thì tôi không nhịn được nữa.”

Nói đến Nhị Bảo, thầy Châu gắng gượng đứng dậy để cho Phương Mộc dìu đi xem vết thương của nó thế nào.

Vừa bước ra cửa thì gặp Liêu Á Phàm đang mặt đỏ tía tai, dùng dùng chạy từ phòng chị Triệu ra, vừa chạy vừa chỉnh sửa quần áo. Chị Triệu chạy theo sát phía sau vẫn lầm bầm: “Con bé này, con bé này...”

Khi Liêu Á Phàm chạy qua bên cạnh Phương Mộc, mặt đã đỏ đến tận mang tai nhưng vẫn cứng rắn chìa tay ra trước mặt thầy Châu:

“Trả lại đồ cho cháu ngay!”

“Á Phàm!” Thầy Châu sắc mặt hiền hòa nói: “Trả đồ cho cháu thì được thôi, nhưng cháu phải nói cho ông biết ai đã cho cháu?”

Liêu Á Phàm mím chặt môi, tay vẫn giơ thẳng ra như muốn nói: “Cháu không nói!”

Chị Triệu ở bên cạnh cũng nói thêm vào, “Đúng, không nói rõ thì đừng hòng lấy lại được.”

Trong mắt Liêu Á Phàm dần dần dâng đầy nước mắt, cô hết nhìn thầy Châu, lại nhìn chị Triệu, cuối cùng đưa mắt sang cầu cứu Phương Mộc. Phương Mộc hơi mất tự nhiên, bất lực bĩu môi với cô.

Nước mắt cuối cùng cũng tràn ra khỏi khoang mắt, Liêu Á Phàm hét lên: “Các người dựa vào đâu mà dám lấy đồ của tôi!” rồi quay người chạy đi.

Cho đến tận bữa tối cũng không thấy Liêu Á Phàm trở về, có lẽ vì ngày hôm nay xảy ra quá nhiều chuyện nên không khí bữa cơm rất buồn. Duy nhất chỉ có một người vẫn rất vui mừng phần khởi đó là Nhị Bảo, vết thương trên môi cũng không ảnh hưởng đến sự hưng phấn của nó với bữa cơm, nó vẫn ăn rất vui vẻ.

Vết thương của thầy Châu không nhẹ, ông không thể đứng thẳng lên được, chỉ có thể cúi khom khom. Thế là ông chỉ ăn qua quýt mấy miếng rồi lại về giường nằm. Liêu Á Phàm không ở nhà, Phương Mộc hăng hái giúp chị Triệu thu dọn bát đĩa, chị Triệu kiên quyết không cho, Phương Mộc đành chịu.

Ngồi ở phòng thầy Châu chuyện trò thêm một lúc, Phương Mộc đứng dậy cáo từ. Khi đi qua phòng chị Triệu anh lại nhìn thấy bức di ảnh của thằng bé. Phương Mộc bỗng nhiên hiểu ra rằng chị Triệu hình như không bao giờ đóng cửa phòng, nghĩ một lát anh bước vào.

Trong phòng ánh đèn rất tối, khói hương phảng phất, có lẽ do nhiều năm nay đều thắp đèn dầu và đốt hương nên bốn bức tường đều bị ám khói vàng khè. Phương Mộc ngắm nhìn thằng bé trong khung kính viền đen bỗng nhớ đến câu chị Triệu đã từng nói:

“Con tôi nhất định sẽ quay về.”

Chị Triệu nhiều năm nay vái lạy con mình và không đóng cửa hình như tin tưởng chắc chắn con mình sẽ quay lại. Trong những chân hương dày đặc của bát hương chôn giấu một trái tim người mẹ. Phương Mộc rút hai nén hương, châm lửa cắm vào bát hương, nói nhẹ nhàng: “Nếu như cháu có ở dưới suối vàng thì về thăm nhé.”

“Nhất định rồi!” Không ngờ đúng lúc đó chị Triệu trở về phòng. Chị kéo lê đôi chân mệt mỏi đến ngồi trên giường, bỏ ống tay áo đang xắn cao xuống rồi lại phủi bỏ bụi bặm trên người.

“Tiểu Phương, cậu ngồi đi! Ở đây chị chẳng có gì để đãi cậu cả.”

Phương Mộc dạ một tiếng rồi ngồi lên chiếc ghế cạnh bàn.

“Chị Triệu, chị làm việc ở đây với thầy Châu được bao nhiêu năm rồi?”

“Hơn sáu năm rồi.” Chị Triệu bấm tay tính toán, “Sáu năm, bảy tháng rồi.”

“Chị năm nay...”

“41 tuổi rồi.” Chị Triệu vui vẻ nói: “Thành bà lão rồi.”

“Tại sao chị không suy nghĩ đến việc tái hôn?” Phương Mộc chỉnh lại câu nói của mình, “Có lẽ còn có thể có thêm đứa con...”

“Không!” Chị Triệu kiên quyết lắc đầu, “Chị đợi con trai chị, nó nhất định sẽ trở về.”

“Chị Triệu,” Phương Mộc suy nghĩ một lát, rồi không nhịn được, nói: “Người chết rồi không thể sống lại được...”

“Đúng là không thể sống lại được!” Chị Triệu cắt ngang lời Phương Mộc, “Nhưng người ta sau khi chết vẫn có linh hồn, linh hồn có thể trở về!”

Phương Mộc không thể đối đáp, chị Triệu nhìn thái độ của anh, chậm rãi nói: “Cậu không tin phải không?”

Phương Mộc ngần ngại một lát rồi lắc đầu.

“Tôi tin!” Khoang mắt của chị Triệu dần dần đỏ lên, “Tôi một vạn lần tin. Bảy năm trước chỉ vì tôi không tin điều đó nên mới đánh mất đứa

con của mình.”

Không có triệu chứng gì báo trước, chị Triệu bất ngờ khóc nức nở.

Phương Mộc cuống cả lên, không biết làm thế nào an ủi chị, chỉ biết ngồi ủ dột ở đó, miệng lẩm bẩm những câu chẳng liên quan gì.

Tiếng khóc của người mẹ vang ra cả Thiên sứ Đường yên tĩnh, rất nhiều đứa trẻ trốn trên giường trùm chăn kín đầu. Ở một phòng khác, một ông giá đang cúi đầu nén tiếng thở dài.

Chị Triệu khóc rất lâu mới bình tâm trở lại, Phương Mộc bước tới kéo tay chị, đưa cho chị chiếc khăn mặt.

“Chị Triệu, rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì, hãy nói cho em biết đi, được không?”

Chị Triệu lấy tay lau khô nước mắt trên mặt, vừa thút thít vừa kể.

“Hồi ấy chị có một gia đình rất hạnh phúc. Một nhà ba người, vui vẻ thuận hòa. Duy Duy không được coi là thông minh lắm nhưng cũng là đứa trẻ ngoan ngoãn, biết nghe lời. Năm nó lên 8 tuổi, một hôm bỗng nhiên nó hốt hơ hốt hải chạy về nhà chui tọt vào trong phòng ngủ không ra. Bố nó hỏi tại sao, Duy Duy lắp ba lắp bắp trả lời, nó nhìn thấy ma ở trong phòng vệ sinh của trường. Chị và bố nó đều không để ý cho rằng thằng bé suy nghĩ lung tung. Ai ngờ hai ngày sau nói thế nào Duy Duy cũng không đi học, nói rằng sợ lại gặp ma. Bố nó nói mấy câu không được cuối cùng phải cho nó một cái tát, lúc đó thằng bé mới khóc khóc mếu mếu đi đến trường. Từ đó trở đi thành tích học tập của Duy Duy ngày càng sa sút. Hàng ngày đều mệt mỏi, ủ rũ. Thầy giáo gọi điện thoại đến cho vợ chồng chị, nói Duy Duy thường xuyên gục xuống bàn ngủ trong giờ học. Chị truy hỏi nó thì nó nói rằng ban đêm nó không dám ngủ, cứ nhắm mắt vào thì lại nhìn thấy ma. Không còn cách nào, chị và bố nó thay nhau ngủ cùng nó. Thế nhưng phiền nhiễu lại đến...”

Chị Triệu lấy khăn tay ôm mặt, lại ngồi khóc.

“Mấy ngày sau, chị nhận thấy thằng bé không chịu ăn, không chịu uống, hỏi ra mới biết nó không dám đi vệ sinh ở trường, sợ gặp ma. Về sau

ngay cả phòng vệ sinh ở nhà cháu cũng không dám vào. Nhiều lần đá cả ra giường. Chị và bố nó đều là những người không hiểu biết, không nghĩ đến chuyện đưa Duy Duy đi khám bác sĩ tâm lý, cho rằng thằng bé không nhẽ. Có lần bố thằng bé tức mình, ép nó uống hai cốc nước to. Thế là nửa đêm vợ chồng chị bị tiếng khóc của Duy Duy đánh thức, nó nói nó muốn đi vệ sinh, bố nó dẫn nó đi nhưng phát hiện thằng bé không thể nào đi giải được. Nhìn kĩ thì thấy trên chim của Duy Duy rõ ràng vẫn đang buộc một sợi dây. Chị và bố nó vội vàng đưa nó đến bệnh viện. Sau khi bác sĩ cắt đứt sợi dây nó vẫn không đi giải được. Bác sĩ bảo thằng bé cố ý nhịn đại, phải đưa nó vào phòng vệ sinh cho nó đi từ từ. Bố thằng bé kiên quyết kéo nó vào phòng vệ sinh. Chị đi xuống tầng dưới nộp tiền, nhưng vì trong người không đủ tiền nên phải quay lên tìm bố thằng bé. Bố nó ra khỏi phòng vệ sinh đi lấy tiền cho chị, lúc quay lại không thấy nó đâu. Bố nó linh tính có chuyện không hay vội vàng chạy ra cạnh cửa sổ để tìm thì thấy Duy Duy nằm ở tầng 1, bố nó cuống lên cũng nhảy xuống theo...”

Chị Triệu vùi mặt vào chiếc khăn lại tiếp tục khóc.

“Thằng bé lúc đó không còn nữa, bố nó cầm cự ở bệnh viện được hơn một tháng rồi cũng ra đi. Lo xong hậu sự cho hai bố con, chị tiêu hết cả số tiền dành dụm được đành phải bán nhà, thế là chẳng còn chỗ đi về nữa. Đúng lúc đó thầy Châu tìm thấy chị...”

Chị Triệu dần dần bình tâm trở lại, “Ông ấy cho chị công ăn việc làm, lại cho chị một chỗ nương thân. Chị không biết kiếp trước ăn ở ra sao mà đúng lúc mất nhà, mất người lại gặp được người tốt thế...”

“Đúng vậy!” Phương Mộc không giấu được nỗi xúc động trong lòng, lẩm bẫm.

“Chị bây giờ rất hài lòng,” chị Triệu lau khô nước mắt trên mặt, mạnh dạn cười, “Chị phải chăm sóc tốt cho bọn trẻ ở đây, tích góp phúc đức, ông trời sẽ mang con chị về với chị, kể cả chỉ là linh hồn của nó thôi cũng được. Đến lúc đó, chị sẽ nói với nó...”

Chị Triệu quay lại nhìn thằng bé trong khung kính, nước mắt lại lưng tròng, “Chị sẽ nói với nó, mẹ sai rồi, mẹ tin con...”

Khi Phương Mộc ra về đã quá 9 giờ 30 phút tối. Anh không biết Liêu Á Phàm đi đâu, cũng không biết nó có về không, nên ngồi lại sân Thiên sứ Đường hút một điếu thuốc. Thiên sứ Đường, cái tên quá đẹp, chỉ tiếc một điều, mỗi Thiên sứ đều có một câu chuyện đau thương.

Hút hết điếu thuốc, Phương Mộc bước ra bên ngoài sân, lên xe, khởi động, khi đèn xe vừa bật sáng thì anh nhìn thấy Liêu Á Phàm đang đứng trước khoảng 5 mét.

Phương Mộc nhìn cô bé, dưới ánh đèn chói mắt Liêu Á Phàm tất nhiên không thể nhìn thấy anh trong ca bin nhưng cô không hề giơ tay lên che ánh đèn chiếu vào mà còn đứng thẳng lên để lộ cả thân người trước mặt Phương Mộc.

Phương Mộc tắt đèn, nhảy xuống xe.

“Sao cháu còn ở đây? Ăn uống gì chưa?”

Trong bóng đêm, ánh mắt của Liêu Á Phàm sáng đến rợn người. Phương Mộc nghe rõ mồn một tiếng hai hàm răng nghiến vào nhau ken két hết như tiếng băng vỡ. Bất thành linh Liêu Á Phàm nắm lấy cánh tay của Phương Mộc, Phương Mộc cảm nhận thấy cô đang run rẩy.

“Chỗ chúng cháu, Thiên sứ Đường...”, giọng Liêu Á Phàm run lẩy bẩy như chính thân thể cô, “Có đúng là phải bị dỡ bỏ không ạ?”

“Cháu nghe ai nói?”

“Có đúng không vậy?” Tiếng Liêu Á Phàm bỗng cất cao, sức mạnh trong tay cũng vụt tăng lên, “Chú nói đi, chú đừng lừa cháu...”

Phương Mộc bỗng nhiên nhớ lại lúc chiều Liêu Á Phàm đã dừng lại một lúc ở ụ đất bên ngoài cổng, quay lại nhìn, quả nhiên trên ụ đất có một cái vòng tròn màu đỏ rất to, bên trong là một chữ màu đỏ ướm sùng: Dỡ.

“Cháu đừng lo, sẽ có cách!” Phương Mộc không nghĩ ra được câu gì hay hơn để an ủi cô bé. Nhưng câu nói đó vô tình đã chứng thực suy đoán của Liêu Á Phàm, tay nó ngay lập tức lỏng ra, cả thân người cũng như muốn rã rời.

“Mau về đi, chị Triệu đang lo lắng đợi cháu đấy!”

Người Liêu Á Phàm lắc lư, nhưng cô bé không động đây. Phương Mộc thở dài, nắm lấy cánh tay cô bé dẫn vào trong sân. Liêu Á Phàm bước đi hệt hăng như mất hết cả trọng lượng, mặc cho Phương Mộc dẫn cô lên tận tầng 2 giao cho chị Triệu.

Trên đường về, Phương Mộc chú ý quan sát những căn nhà hai bên đường, tận mắt nhìn thấy những chữ “Dỡ” đau lòng dán ở khắp nơi, điều đó khiến Phương Mộc cảm thấy như đang lái xe trên con đường vừa bị phá. Có người lấy danh nghĩa thành phố phá vỡ nhà cửa của người khác. Mặc dù có được bồi thường, có được cấp nhà mới, song có mấy người tự nguyện rời bỏ ngôi nhà họ đã ở mười mấy năm trời?

Lại có mấy Thiên sứ tự nguyện rời bỏ Thiên đường ấm cúng của mình chứ?

Chương 26: Theo dõi

Cuộc gặp gỡ ở bệnh viện khiến Phương Mộc tin rằng giữa Khương Đức Tiên và Đàm Kỳ có một mối quan hệ nào đó. Điều đó cũng làm tăng thêm sức nặng cho sự phán đoán của anh: Vụ án mạng ở mê cung, vụ giết người ở siêu thị Phú Sĩ Mã và ở trường trung học số 11 có sự liên hệ bên trong. Tuy liên hệ trong vụ án thứ hai không rõ ràng lắm nhưng kẻ nghi vấn trong vụ thứ nhất và vụ thứ ba có sự quen biết với nhau là rõ ràng. Đương nhiên, nếu như có thể gọi họ là những kẻ nghi vấn phạm tội.

Đàm Kỳ có đủ chứng cứ chứng minh mình không có mặt ở hiện trường, kẻ hiềm nghi gây án Khương Đức Tiên cũng không rõ ràng. Nhưng trong lòng Phương Mộc, hình ảnh hai con người này xuất hiện rõ nét nhất trong số những kẻ hiềm nghi phạm tội. Anh xuất phát từ sự tự tin ở chính mình vì có được thiên phú nhận biết tội phạm. Nhưng sau khi đánh giá sai sự kiện La Gia Hải ít nhiều cũng ảnh hưởng đến sự tự tin của bản thân. Hơn nữa, căn cứ theo chứng cứ hiện có, rất khó đưa hai người này vào đối tượng hiềm nghi trọng điểm, càng khó điều tra gộp các vụ án cùng một lúc.

Nhưng từ những tin tức phản hồi trước mắt thì tư duy theo hướng “chuộc tội” của Biên Bình là không thông. Cơ quan cảnh sát tập trung triển khai điều tra, xác minh những nhân viên quan hệ mật thiết với Hạ Lê Lê, nhưng không phát hiện đầu mối nào có giá trị. Điều này ít nhiều mang lại cho Phương Mộc một ít không gian. Theo đề nghị của anh, Trịnh Lâm yêu cầu bộ phận trinh sát kỹ thuật tiến hành theo dõi và định vị điện thoại di động của Đàm Kỳ và Khương Đức Tiên. Kết quả điều tra cho thấy, trong số những người có quan hệ với Khương Đức Tiên không phát hiện thấy nhân vật nào khả nghi, phần lớn là người thân thuộc hoặc thân chủ kiện tụng. Nhưng hơn một tháng nay có một số điện thoại liên tiếp giao dịch với Đàm Kỳ, mỗi ngày ít nhất cũng bốn, năm lần, hôm nhiều thì đến hàng chục lần, trong đó phần lớn là những tin nhắn.

Tư liệu về chủ chiếc máy này nhanh chóng được xác minh làm rõ. Quách Nhụy, nữ, 25 tuổi, dân tộc Hán, phó phòng Kinh doanh một công ty nước ngoài, coi như là một nhân viên cổ cồn trắng. Từ những nội dung tin

nhấn mà cô này trao đổi với Đàm Kỳ cho thấy hai người này đang có quan hệ yêu đương.

Về biểu hiện của Khương Đức Tiên hôm ở bệnh viện, nghi ngờ anh ta đã đánh hơi được hành động của cảnh sát. Đây là sự việc đau đầu nhất, vì Khương Đức Tiên là một luật sư có kinh nghiệm, đối với việc phá án của cảnh sát, anh ta thuộc như lòng bàn tay, nếu như anh ta có cảm giác về vấn đề này thì việc triển khai công tác trinh sát sẽ gặp khó khăn. Nếu như Khương Đức Tiên và Đàm Kỳ có quan hệ với nhau thì tin rằng Đàm Kỳ cũng sẽ tránh né sự theo dõi. Điều này làm cho việc phá án đã khó lại càng khó. Thế là cơ quan cảnh sát quyết định điều chỉnh sách lược trinh sát, lấy công tác trinh sát bí mật làm chủ, trọng điểm là giám sát điện thoại di động của hai người này.

Cách làm này thực ra là hành động bất đắc dĩ, thậm chí có thể làm cho kẻ tình nghi thoát ra khỏi nguy hiểm của sự khống chế. Bởi vì Khương Đức Tiên và Đàm Kỳ đều có thể sử dụng số điện thoại khác để tiến hành liên hệ đơn tuyến, nhưng trước những chứng cứ kém tính thuyết phục hiện nay thì chỉ có thể tạm thời như vậy.

Nhưng hành động bất đắc dĩ này ngược lại cũng có một chút thu hoạch nho nhỏ. Cơ quan cảnh sát sau mấy ngày giám sát đã phát hiện quan hệ giữa Đàm Kỳ và Quách Nhụy, bỗng nhiên bị đứt giữa chừng, trong thời gian quan hệ bị gián đoạn ấy trùng hợp với thời gian hai ngày sau khi Phương Mộc và Trịnh Lâm nhìn thấy họ ở bệnh viện. Điều này buộc Phương Mộc nảy sinh một nghi vấn mới: Nếu như Quách Nhụy và Đàm Kỳ chỉ là quan hệ yêu đương thông thường không có liên quan gì đến vụ án thì Đàm Kỳ không thể nào cắt đứt quan hệ giữa chừng. Cũng chính là nói, Quách Nhụy cũng có thể là đối tượng nghi vấn gây án!

Biên Bình nhắc nhở Phương Mộc, có lẽ việc hai người cắt đứt quan hệ yêu đương giữa chừng là lẽ thường tình của tình yêu nam nữ thời nay. Phương Mộc đặc biệt bố trí mấy lần theo dõi Quách Nhụy. Mấy lần trước đều không có kết quả gì, khi theo dõi đến ngày thứ năm thì vừa hay vào ngày cuối tuần, Quách Nhụy sau khi hết giờ làm đã lái xe đến một cửa hàng lớn, khi cô ta đang chọn áo lót tại quầy bán áo lót nữ thì trinh sát

viên nam của cảnh sát vì sợ đi theo vào khu hàng hóa dành cho phụ nữ sẽ dễ nổi trội, dẫn đến bị lộ nên đã yêu cầu thay bằng trinh sát viên nữ.

Trong khi họ thay người thì Quách Nhụy biến mất trong phạm vi theo dõi bằng biện pháp kỹ thuật, điện thoại di động cũng tắt. Sau khi bị mất mục tiêu, Phương Mộc vẫn không từ bỏ, anh cho người đến dưới nhà Quách Nhụy hóa trang làm người quét dọn ngồi phục ở đấy. Sau ba ngày chờ đợi, cuối cùng phát hiện thấy một tấm phiếu ăn đã bị xé rách ở trong túi rác. Từ số lượng đồ ăn ghi trong phiếu cho thấy người tiêu số tiền này không phải là Quách Nhụy. Phương Mộc cầm ảnh của Đàm Kỳ đến thẳng nhà hàng. Một nhân viên khẳng định hôm đó Đàm Kỳ và Quách Nhụy đã đến ăn cơm ở nhà hàng này.

Điều này chứng tỏ Đàm Kỳ và Quách Nhụy vẫn duy trì quan hệ với nhau nhưng đã có những hành động cảnh giác với cảnh sát. Từ đó cho thấy Quách Nhụy cũng không thoát khỏi liên quan đến vụ án!

Vụ án càng ngày càng gay cấn.

Tuyết đã rơi. Đây là đợt tuyết rơi đầu tiên từ khi thành phố vào đông. Không to, chỉ đủ rải một lớp mỏng màu trắng trên mặt đường, mỗi khi xe pháo chạy qua những mảng trắng tinh khiết vừa mới lưu lại không lâu lại tan ra. Những bông tuyết bị bánh xe cuốn lên, sau khi trộn lẫn với bùn đất thì thay đổi hoàn toàn, nó hòa thành một màu với mặt đường rồi dần dần biến mất.

La Gia Hải lặng lẽ nhìn ra ngoài cửa sổ, ánh mắt vô hồn.

Thẩm Tương nói cô sinh ra vào một ngày tuyết rơi, cho nên cả đời cô yêu màu trắng. Cảnh sát Phương nói đúng, người yêu màu trắng thường hướng đến sự thuần khiết. Thẩm Tương chính là người như vậy, giống như những bông tuyết đang bay ngoài cửa sổ, vừa đẹp vừa mềm yếu, một chút dơ bẩn cũng có thể hủy diệt cô ấy.

Vì sao có người lại nhẫn tâm nghiền nát những bông tuyết tinh khiết?

Vì sao có người lại nhẫn tâm làm hại một người con gái thuần khiết đáng yêu?

Tay của La Gia Hải dần dần nắm chặt lại. Mỗi lần nghĩ đến chuyện này, cậu đều cảm thấy vô cùng đau buồn, cảm thấy căm hận đến tận xương tủy. Đều là do con người ấy! Chính hắn ta đã phá hủy cuộc đời mình và Thẩm Tương.

La Gia Hải rất hối hận đã đồng ý với anh T để phần việc của mình lùi lại sau. Hàng ngày cậu đều lo lắng bồn chồn đi đi lại lại trong căn phòng này, cảm thấy nỗi hận thù trong đầu giống như một quả bóng căng đầy hơi, nó dẫn ra từng giây, từng phút, đè nén cậu đến mức không thể thở được! Mỗi lần rời khỏi nơi đây, đi đến nhà hàng nhỏ bên đường ấy, cậu đều cảm thấy nhẹ nhõm đôi phần. Nhưng bắt gặp biểu hiện như trút được gánh nặng của cô Q, anh Đ và sự hả hê, sung sướng khi trả được thù của họ, cậu lại cảm thấy công việc của mình quá gấp gáp không thể chờ đợi được. Cậu đã ở lại để báo thù cho Thẩm Tương – thậm chí đó là lý do duy nhất để cậu tồn tại. Nhưng cái ngày này, bao giờ mới đến chứ?

Bỗng có tiếng gõ cửa, tiếng gõ tiếng dài, tiếng ngắn theo quy định làm cho La Gia Hải vừa mới thấy trong người lòng phấn chấn một chút lại xẹp ngay xuống. Chắc chắn là anh Đ đưa đồ ăn tới.

La Gia Hải ra mở cửa, người đứng trước cửa lại là anh T. Anh T nhìn vẻ mặt ngây ra của anh thì chu môi ra cười, ra ý hãy mau để cho anh ta vào, để còn đóng cửa lại.

“Sao Đ không đến?” La Gia Hải nhìn anh T bỏ hai bọc đồ ăn lớn lên bàn ăn thì lo lắng hỏi.

“Anh ấy tạm thời trong một thời gian ngắn không đến được.” Anh T chau mày, tiện tay cầm một điều thuốc đưa cho La Gia Hải, “Nghe Đ nói, cậu học hút thuốc rồi à?”

La Gia Hải cầm điều thuốc, mắt vẫn nhìn chăm chăm vào anh T, “Xảy ra chuyện gì rồi?”

“Khả năng cảnh sát đã nhìn thấy anh ấy.” Anh T hơi trầm ngâm, “Thằng cha này và cô Q dính dáng đến chuyện yêu đương, sợ rằng Q cũng khó an toàn.”

“Còn anh K thì sao?” La Gia Hải hỏi ngay.

“Anh ấy cũng thế.” Anh T nhíu mày càng chặt hơn, “Lần hành động trước, chúng ta có nhiều điểm nghiên cứu chưa được chu đáo.”

“Thế thì phải làm thế nào?”

“Không sao. Trong tay cảnh sát không có chứng cứ, cũng chẳng làm gì được họ, có điều từ lần sau phải cẩn thận hơn.”

La Gia Hải trầm ngâm hồi lâu, hỏi: “Các anh... cũng giúp đỡ cả anh Đ nữa chứ?”

“Đúng thế.” Anh T nhìn La Gia Hải, “Cậu biết đấy, mấy người chúng tôi bao gồm cả cậu đều là nạn nhân của “Giáo hóa trường”.”

“Thế chuyện của anh ấy như thế nào?”

“Tôi biết thế nào cậu cũng hỏi câu ấy.” Anh T cười, lấy từ trong túi ra một bao thuốc lá, rút một điếu rồi châm lửa, “Mười mấy năm trước, Đ còn là một cậu bé, ngây thơ, hồn nhiên, giống như bao nhiêu đứa trẻ khác. Một hôm, sau khi tan học đang trên đường trở về nhà thì cậu gặp một người đàn ông. Ông ta nói là bạn đồng nghiệp của bố Đ, còn gọi đúng cả tên của Đ nữa. Ông ta hỏi Đ có muốn theo ông ta đi xem biểu diễn võ thuật không? Đ rất thích, liền vội vàng đồng ý. Tiếp đó, người đàn ông dẫn Đ đến một rạp chiếu phim, còn mua cho Đ một chai nước giải khát có ga. Đ uống xong chai nước thì lăn ra ngủ, khi tỉnh dậy thấy trong rạp không một bóng người. Cậu có thể tưởng tượng trong rạp chiếu phim tối mò, không có ai thì đứa trẻ sợ hãi thế nào. Đ gọi, Đ kêu gào nhưng không có ai đáp lời. Đ vừa khóc vừa sờ soạng chạy bên này, chui bên kia nhưng chỉ hết lần này đến lần khác va chạm vào những chiếc ghế lạnh lẽo trong rạp. Cứ như thế đến ngày hôm sau, khán giả đến xem mới phát hiện thấy Đ đang hôn mê bất tỉnh.”

“Về sau thì sao?”

“Bố mẹ Đ tối hôm đó đã đi báo cảnh sát, nhưng trong số những người bạn đồng nghiệp của bố Đ không có ai như thế. Đ ở nhà nghỉ ngơi nửa tháng, sức khỏe hồi phục dần. Nhưng từ đó, anh ta mất đi một thứ - cảm giác phương hướng.”

“Cảm giác phương hướng á?”

“Đúng.” Vẻ mặt anh T rất nghiêm trọng. “Đ từ đó không thể phân biệt được đâu là bên trái bên phải, đâu là hướng đông tây nam bắc. Khi đi học, anh ta phải nhờ bố mẹ đưa đến trường và đón về, ngay cả nhà mình anh cũng không tìm ra. Sau khi lên đại học không thể tham gia luyện tập quân sự, bởi vì khi tập đội ngũ anh ta quay lưng tung, đã từng bị huấn luyện viên trách mắng. Bạn bè cùng lớp cũng cho rằng anh cố ý phá hoại danh dự tập thể. Bốn năm đại học, anh ta chỉ còn cách đi theo người khác lên lớp, đi ăn cơm, về ký túc xá, đi vệ sinh, nếu không cậu ấy sẽ bị lạc ngay ở trong trường. Sau khi đi làm thì chỉ có thể chọn những công việc không yêu cầu đến phương hướng, lại còn chỉ biết bắt taxi đi làm, chẳng may lái xe không biết địa điểm công ty thì chỉ còn cách chờ anh ta chạy lòng vòng trong thành phố.”

“Trời ơi, thế thì sống thế nào được?” La Gia Hải nghe xong trợn mắt trợn mũi lên, “Về sau thì sao, các anh có tìm thấy con người kia không?”

“Tìm thấy rồi!”

“Sau đó... giết chết ông ta à?”

“Đương nhiên rồi.” Anh T nói nhẹ nhàng, mặt lộ vẻ dương dương tự đắc. “Chúng tôi sắp xếp một kế hoạch cực kỳ hoàn hảo. Chúng tôi trói hắn ta lại trong một nhà hàng, quấn dây điện lên người hắn, sắp đặt nhà hàng thành một nơi giống như một mật thất tối om, không một chút ánh sáng. Sau đó lắp đặt những máy quay hồng ngoại được nối trực tiếp với máy tính chiếu thẳng vào người hắn. Chúng tôi còn chế tạo ra một phương tiện điều khiển từ xa để cho Đ mang đến một quán internet. Đ có thể thông qua phòng chơi game đã được thuê bao để quan sát tình hình trong mật thất thông qua mạng internet, còn có thể thông qua hệ thống âm thanh để nói chuyện với thằng cha ấy, đương nhiên còn có thể dùng phương tiện điều khiển từ xa để kích điện hắn.”

“Ôi...” La Gia Hải ngạc nhiên thốt lên, “Làm như thế cũng chứng tỏ mình ngoại phạm, đúng không?”

“Đúng thế!” Anh T cười hà hà, “Đ cũng rất thông minh, tự mình điều khiển trò chơi này trên mạng một cách ngẫu hứng khiến cho nhân viên phục vụ ở đó đều nhớ anh ta.”

“Còn cái xác? Làm thế nào xử lý được cái xác của hã?”

“Chúng tôi mang đến vút ở một mê cung.”

“Mê cung à?”

“Đúng. Đó là một nơi Đàm Kỳ thường hay qua lại. Anh ta còn vẽ cho chúng tôi một bản đồ sơ đồ chi tiết. Kể cũng lạ, thằng bé này đi lại trong mê cung cứ như cá bơi trong nước ấy. Xem ra đi lại trong mê cung được chỉ có hai loại người: Người có cảm giác đặc biệt về phương hướng và người bị ức chế đến mất hết cảm giác phương hướng. Hà hà.”

“Nhưng vì sao lại mang cái xác đến bỏ ở mê cung?”

“Ai biết được!?” Anh T nhún vai, “Cậu cũng biết đấy, mỗi lần khi chúng tôi kết thúc, đều để cho người đóng vai chính chọn lựa địa điểm hạ màn. Tôi nghĩ, Đ chắc chắn rất căm hận người này cho nên muốn sau khi chết hã ta cũng không tìm được phương hướng, ha ha.”

La Gia Hải không nói gì, cúi đầu ngẫm nghĩ. Anh T nhìn cậu, đứng dậy vỗ vỗ lên vai cậu, nói:

“L, nói cho cậu nghe những chuyện như thế, hy vọng cậu tin tưởng chúng tôi nhất định sẽ an toàn, sẽ triệt để giúp cậu báo thù cho Thẩm Tương.”

“Ồ!”

“Đợi đến khi cậu đóng vai chính, tất cả sẽ nghe theo lời cậu,” anh dừng lại một lúc, “Với điều kiện phải đảm bảo an toàn.”

“Được thôi.” La Gia Hải đặt tay mình lên tay anh T, “Cảm ơn tất cả mọi người!”

“Thôi tôi về đây.” Anh T nhìn đồng hồ, “Cậu cũng đi nghỉ sớm đi.”

Khi đứng dậy, La Gia Hải chú ý thấy anh T như bỏ vật gì vào túi áo. Nhìn kỹ, hình như là đầu mẫu thuốc lá anh ta vừa hút. Tiễn anh ta đi ra,

sau khi đóng cửa lại, La Gia Hải bỗng hiểu ra anh T từ khi bước vào đến khi đi ra đều không tháo bỏ găng tay.

Vừa đến cơ quan, Phương Mộc đã bị gọi lên phòng làm việc của Biên Bình. Biên Bình sắc mặt lạnh lùng, hỏi anh gần đây có làm gì không. Phương Mộc tỏ ra buồn bã, còn làm gì nữa, điều tra án thôi.

“Thế sao có người tố cáo cậu lạm dụng vũ khí của cảnh sát?” Biên Bình chỉ tờ giấy để trên bàn làm việc. “Đã gửi đến Sở Công an tỉnh, giám đốc công an tỉnh bảo tôi hỏi cậu đã làm gì.”

Phương Mộc lập tức hiểu ra, đây là việc xảy ra ở Thiên sứ Đường, anh không nói gì mà trực tiếp đưa điện thoại di động cho Biên Bình xem đoạn video trong máy. Biên Bình xem đi xem lại hai lần, sắc mặt đã dịu dàng trở lại, anh chỉ thị cho Phương Mộc sao chép ra đĩa để giao cho giám đốc xem. Xong chuyện, Biên Bình lại tưởng tượng ra điều gì quay lại hỏi Phương Mộc: “Sao cậu hay đến đây thế?”

Phương Mộc giải thích qua loa, Biên Bình nghe xong trầm ngâm một lúc rồi nói: “Cậu cố gắng tập trung vào công việc chính, còn việc di dời liên quan đến lợi ích của nhiều bên nên không dễ gì mà ôm đồm hết được.” Vừa nói đến đây thì tiếng chuông điện thoại vang lên.

Biên Bình vừa hướng về phía Phương Mộc chỉ chỉ bao thuốc lá trên bàn trà vừa nghe điện thoại, mới nghe được mấy câu đã thấy mặt anh biến sắc. Đó là một vẻ mặt phức tạp pha lẫn giữa mừng vui và ngạc nhiên. Nỗi nghi hoặc trong lòng Phương Mộc cứ tăng dần. Biên Bình đặt ống nghe xuống không nói gì, anh ngồi xuống ghế như đang vận khí cộng.

“Lần này cậu có thể được thể hiện tài năng rồi.” Cuối cùng Biên Bình cũng lên tiếng, “Còn nhớ những sợi tóc trong con gấu bông đồ chơi không? Là của La Gia Hải đó.”

Chương 27: Câu chuyện của anh H

Nghề nghiệp của tôi tin rằng mọi người đều đã rõ. Tôi là một tài xế xe tải. Văn hóa của tôi không cao, so với mọi người, tôi là một người thô tục. Trước kia tôi cảm thấy chỉ có những phần tử trí thức mới mắc bệnh tâm lý, nhưng ngày nay đầu óc của bất cứ ai cũng có thể xảy ra vấn đề.

Câu chuyện xảy ra cách đây hai năm. Lúc đó tôi lấy vợ chưa được ba năm. Vợ tôi cũng giống như tôi, không có văn hóa, nhưng là người hiền lành, lương thiện. Đời sống của chúng tôi không được rộng rãi lắm nhưng vợ chồng sống rất hòa thuận, vui vẻ. Lúc đó chúng tôi định sinh một đứa con. Ở công ty, tôi cố gắng chăm chỉ làm việc, hy vọng cho hai mẹ con họ một cuộc sống tốt đẹp.

Buổi sáng một ngày tháng 6, tôi bỗng nhiên nhận được một cuộc điện thoại của một người lạ, vừa nhắc ống nghe đã thấy vang lên một giọng nói khác thường: “Anh đang ở đâu? Mau đến tiểu khu Phù Dung ngay! Mau lên!”

Tôi chẳng hiểu đầu cua tai nheo ra sao, vội vàng hỏi: “Anh là ai?”

“Tôi là chồng của Trần Băng, Trần Băng cô ấy... nhảy lầu tự sát rồi!”
Nói xong, điện thoại bị ngắt ngang.

Tôi sợ quá, vội quay lại số điện thoại, nhưng điện thoại di động của anh ta không thể liên lạc được. Tôi nghĩ một lúc rồi quyết định lái xe đến tiểu khu Phù Dung xem sao. Trên đường đi, tôi cố gắng nhớ lại cái tên Trần Băng, cuối cùng nhớ ra cô ta là một người bạn học cùng lớp hồi phổ thông trung học. Nhưng sau khi ra trường không hề gặp lại, bình thường cũng không có gì thân thiết, chồng cô ta sao lại có số điện thoại di động của mình? Vì sao vào lúc này lại gọi cho mình đầu tiên?

Tôi phóng xe đến tiểu khu Phù Dung, nhìn thấy bên ngoài có xe cảnh sát đỗ, ở trong sân bên dưới căn chung cư đã tập trung rất đông người. Tôi chạy đến, nhưng chưa chạy đến nơi thì đã thấy mọi người “Ồ” lên một tiếng rồi dẫn cả ra để lại một khoảng trống, mấy nhân viên cứu hộ khiêng một cái cáng chạy ra, nằm trên cáng là một người được đắp vải trắng. Dưới tấm vải lộ ra một mái tóc đen dài, đó là một phụ nữ. Tôi sợ quá, lẽ nào đây lại là Trần Băng, lẽ nào cô ta lại tự sát thật?

Khi tôi đang đứng ngây ra thì một người đàn ông từ trong đám đông xông đến, kéo tôi đến dưới một căn chung cư khác, anh ta gọi thẳng tên tôi. Tôi thật khó có thể vùng thoát khỏi anh ta. Anh ta giơ tay, thẳng cánh nện cho tôi một cái tát. Tôi bị đánh, tay ôm mặt kêu lên rất to: “Anh là ai? Sao lại đánh tôi?”

Anh ta gầm lên với tôi: “Tao là chồng của Trần Băng! Mà, chính mày thẳng khốn, chính mày đã giết chết Trần Băng của tao!” Nói xong, anh ta ném vào người tôi một túi đồ rồi quay người chạy. Lúc đó có rất nhiều người nhìn về phía chúng tôi. Lúc đó tôi nghĩ chỉ còn cách mau chóng chạy ra khỏi chỗ này. Tôi chẳng kịp nghĩ đến việc bị đánh rách cả miệng, tôi cúi nhặt túi đồ lên rồi vội vàng lái xe bỏ đi.

Hôm đó tôi không về công ty, cũng tắt luôn điện thoại. Tôi đỗ xe ở bên đường, ngồi trong cabin mở túi đồ ra xem. Bên trong là mấy quyển nhật ký và một tập thư. Qua ngày tháng trong nhật ký và thư cho biết, đều được viết từ mười mấy năm trước cho đến nay. Tôi lật giở những trang nhật ký và những lá thư thì thấy đều là viết cho mình. Cô ta viết trong nhật ký, từ khi còn học cấp hai, cô đã thầm yêu trộm nhớ tôi, nhưng không dám thổ lộ cùng tôi. Sau khi tốt nghiệp mọi người ai đi đường nấy, cô ấy cũng đi lấy chồng, làm vợ rồi nhưng không thể nào quên được tôi. Qua mọi người cô ta biết được số điện thoại và đơn vị công tác của tôi. Thời gian này, cô viết cho tôi rất nhiều thư, nhưng đều không gửi. Về sau, chồng cô ta phát hiện thấy nhật ký và thư của cô, đã nổi cơn tam bành nện cho cô một trận toir bời. Từ đó về sau anh ta canh cô như canh trộm, có điều gì không vừa lòng lại lôi cô ra đánh. Sau mấy lần bị hành hạ, Trần Băng đã mất đi niềm tin vào cuộc hôn nhân của mình. Một đêm trước ngày cô ta tự sát, chồng cô ta vì mấy chuyện lật vặt đã bới móc và đánh cô ta. Trần Băng khóa trái cửa phòng ngủ, viết cho tôi bức thư cuối cùng rồi ngồi lên bậu cửa sổ đến sáng, sau đó thì nhảy xuống...

“Anh H bỗng nhiên giấu mặt vào trong hai bàn tay gân xanh chằng chịt, toàn thân run rẩy.”

Từ hôm đó trở đi, cuộc sống của tôi thay đổi hoàn toàn. Tôi cố gắng nhớ lại hình ảnh của Trần Băng, nhưng không thể nào nhớ nổi. Những bức

anh chụp chúng tôi hồi tốt nghiệp sơ trung không biết vút đâu mất, về sau tôi liên hệ được với một người bạn học, được anh ta giúp đỡ, mới tìm được một bức ảnh của cô ấy chụp hồi tốt nghiệp cấp 2. Hồi ấy cô ấy rất gầy gò, ít nói. Ba năm học cấp 2 tôi không hề có chút ấn tượng nào về cô ấy. Nhưng bắt đầu từ hôm đó, khuôn mặt ấy luôn luôn hiện lên trước mắt tôi. Tôi không được nhìn thấy xác cô ấy, nhưng tôi cảm thấy như tôi tận mắt chứng kiến toàn bộ quá trình cô ấy nhảy lầu. Cô ấy ngồi trên bậu cửa sổ, ôm khung cửa khóc hu hu, luôn miệng gọi tên tôi, sau đó buông tay nhảy xuống...

(Tiếng nói của anh H bỗng dừng im bật. Đột nhiên, anh ta nhảy dựng lên, cầm lấy cái khay trước mặt tôi rồi cứ thế đập vào đầu không thương tiếc. Ấm trà, chén trà thay nhau lăn lông lốc trên mặt đất, nước trà nóng bỏng rót cả lên người anh ta.)

Mọi người xúm lại ngăn, còn anh H thì mặt tái nhợt, răng nghiến kèn kẹt như sắp ngất đến nơi. Anh T bảo mọi người dìu anh H vào đặt nằm trên tấm thảm ở góc phòng, rồi cậy mồm anh ta cho vào hai viên thuốc an thần. Anh H ở trong tình trạng nửa tỉnh, nửa mê giãy giụa không yên, mồm lảm nhảm những câu gì không rõ, một lúc sau động tác của anh ta yếu dần, cuối cùng chìm vào giấc ngủ.

Mọi người trở lại ngồi trước bàn, anh T lại pha một ấm trà mới, ngồi trầm ngâm một lúc, nói: “Phần còn lại tôi sẽ nói hộ anh H.”

Trong đầu anh H luôn luôn hiện lên cảnh tượng Trần Bằng nhảy lầu. Mỗi lần như vậy đều khiến anh ta đau khổ tột cùng. Anh H cho rằng chồng của Trần Bằng nói đúng, chính anh là người đã hại chết Trần Bằng. Cái cảm giác hổ thẹn, day dứt sâu sắc ấy khiến cho anh ta không thể sống và làm việc bình thường được nữa. Anh ta căm ghét mình tận đáy lòng, cảm thấy chỉ có tiêu diệt chính mình mới có thể làm dịu đi nỗi hổ thẹn, day dứt đối với Trần Bằng. Thế là anh H đến bệnh viện yêu cầu được hiến tạng lục phủ ngũ tạng. Bác sĩ phát hiện tinh thần của anh H rất không ổn định, nghi ngờ anh ta có trở ngại về tinh thần nên từ chối. Cứ như thế mấy lần, anh H càng ngày càng phát hiện ra mình căm ghét mình hơn, cuối cùng, vào một đêm anh ta vào phòng vệ sinh dùng dao cạo râu để tự

hại mình, may mà lúc đó vợ anh ta phát hiện kịp thời. Anh H không thể nào nói rõ sự việc cho vợ biết chỉ đành dùng những câu diên khùng hò hét âm ỉ để trả lời vợ. Vợ anh H không hiểu gì, lại bị chồng dọa nên lánh về nhà mẹ ở tạm.

“Thế, thế người phụ nữ tên là Trần Băng kia thì sao?” Cô Q hỏi: “Có thật là cô ta đã vì anh H mà tự sát không?”

“Hà, hà, không phải.” Anh T lật tập hồ sơ trong tay, “Sự việc này cũng giống như những sự việc chúng ta đã gặp, đều là một thí nghiệm đã được thiết kế rất hoàn hảo. Theo như những tài liệu mà tôi nắm được, Trần Băng đúng là có thật, cũng chính xác là bạn học sơ trung với anh H. Nhưng 5 năm trước cô ta bị mắc bệnh trầm cảm nặng, trước sau đã tự sát rất nhiều lần. Chắc chắn tác giả của Giáo hóa trường đã nghiên cứu căn bệnh của Trần Băng, biết chắc cô này sớm muộn gì cũng tự sát thế là người ta đã chọn anh H làm sản phẩm cho thí nghiệm này sau cái chết vì tự sát của Trần Băng.”

“Thế còn những cuốn nhật ký và những lá thư thì sao?” Anh Đ hỏi.

“Tất nhiên là nguy tạo rồi.” Anh T cười, “Theo tôi được biết, ngay cả tình yêu âm thầm của Trần Băng với anh H cũng chỉ là hư cấu mà thôi.”

“Tất nhiên tất cả đều là giả, nhưng chồng của Trần Băng làm thế nào phối hợp được?” Cô Q lại hỏi.

“Hà hà, đấy cũng là giả nốt!” Anh T rút từ trong tập tài liệu ra một bức ảnh, “Cũng là một tình nguyện viên mà “Giáo hóa trường” chiêu mộ được. Thằng cha này là một diễn viên. Hẳn đoán chính xác anh H sẽ không dám đi tìm hãn để làm rõ thật giả, thế thì còn phải kiêng dè gì nữa.”

Mọi người truyền tay nhau xem bức ảnh, không khí trở nên nặng nề.

“Gần đây bệnh của anh H có phần nặng thêm.” Giọng anh T trầm xuống. “Cô Q và Đ đã nhìn thấy rồi, anh H lại bắt đầu tự hại mình.”

“Nhưng, vì sao lại có thể như thế?”

Anh T nhìn La Gia Hải một cái, “Trong quá trình cứu La Gia Hải, anh H đã phối hợp với anh K tạo ra một vụ va chạm giao thông. Anh ta tận mắt nhìn thấy thảm cảnh của vụ đụng xe ấy, vô tình làm tăng thêm cảm giác hổ thẹn day dứt. Đây cũng là nguyên nhân phát bệnh mà PTSD thường gặp nhất. Cho nên,” anh T chuyển sang nhìn La Gia Hải, “Chúng ta đề nghị ưu tiên giúp anh H trước, cậu chắc không có ý kiến gì?”

La Gia Hải nhìn anh H đang ngủ say trong góc phòng, lắc đầu.

“Không có ý kiến gì!”

Chương 28: Thực nghiệm

Sở Công an thành phố theo đề nghị của Phương Mộc đã quyết định cho tiến hành điều tra gộp ba vụ án: vụ giết người ở mê cung, vụ án mạng ở siêu thị Phú Sĩ Mã và vụ án mạng ở trường trung học số 11. Và thành lập tổ Chuyên án chuyên trách điều tra các vụ án trên. Trịnh Lâm được phân công làm tổ trưởng tổ Chuyên án, Phương Mộc và Biên Bình đều là thành viên của tổ này.

Sở dĩ có quyết định này là vì bệnh thích khoe khoang của một trinh sát viên.

Thằng cha này trực ban ở đơn vị liền mấy ngày, mấy đêm nên bị cô bạn gái mang bộ mặt giận dữ trực tiếp đến cục tìm. Để làm cho người yêu vui lòng, anh ta đã biểu diễn quá trình đối chiếu DNA cho người yêu xem. Anh ta đã lấy tóc lấy được trong con gấu bông đồ chơi làm mẫu. Sau đó tiện tay lấy một vật bất kỳ ở kho dữ liệu để tiến hành đối chiếu. Thực ra anh này chỉ muốn có một kết luận không phù hợp, nhưng sau khi đối chiếu xong, kết quả khiến anh ta giật mình: hai dữ liệu giống nhau đến 99,99%! Anh ta vội vàng lật tìm lại dữ liệu vừa lấy để đối chiếu thì phát hiện thông tin này lấy từ dữ liệu của La Gia Hải. Trong những tội danh La Gia Hải bị khởi tố có tội cưỡng hiếp, để xác định tên này phạm tội giữa chừng hay tội phạm đã hoàn thành đã lấy mẫu máu của La Gia Hải cho đối chiếu với dịch thể lấy trong âm đạo người bị hại. Không ngờ sau khi La Gia Hải trốn thoát, thông tin này đã phát huy tác dụng.

Để có thể gộp ba vụ án làm một cùng tiến hành điều tra là một sự đột phá lớn. Đối với Phương Mộc về mặt này chứng tỏ những suy đoán của anh trước đây là đúng, nhưng về mặt khác, điều tra gộp án cũng mới chỉ bắt đầu. Đúng như Biên Bình đã từng nói, Phương Mộc sở trường về miêu tả quỹ đạo biến hóa tâm lý của kẻ bị tình nghi trong những vụ án giết người liên hoàn và vẽ ra được đặc trưng diện mạo, bối cảnh nghề nghiệp của kẻ đó nhưng trước mắt ba vụ án này không đơn giản như thế.

Sở dĩ vụ án giết người liên hoàn có những dấu vết có thể lần theo nguyên nhân là do hung thủ thường xuyên để lại những dấu hiệu trong quá trình gây án. Mà những dấu hiệu này thông thường là những mô tả rõ nét về

hành vi và thuộc về một trong những đặc trưng tính cách của hung thủ. Trong trạng thái thông thường, những loại dấu hiệu hành vi này không bắt buộc phải thực hiện trong quá trình gây án nhưng nếu như thực hiện những hành vi này thì sẽ thỏa mãn một đặc điểm tâm lý hoặc yêu cầu tình cảm nào đó của hung thủ. Nhưng dấu hiệu trong ba vụ án này rất kỳ lạ.

Cả ba vụ án đều có điểm chung rất rõ ràng: Nhiều người thực hiện; sử dụng phương tiện cơ động; hiện trường giết người và hiện trường vứt xác là hai nơi khác nhau; hiện trường có tính chất nghi thức rõ rệt, đặc biệt là điểm cuối cùng: Đó là căn cứ quan trọng tồn tại trong ba vụ án mà Phương Mộc kiên trì theo đuổi. Nhưng tinh thần biểu đạt trong ba vụ án ngược lại lại không đồng nhất. Tượng trưng cho nghi thức trong vụ giết người ở mê cung là “Báo thù”, tượng trưng cho nghi thức vụ án giết người ở siêu thị Phú Sĩ Mã là “Chứng minh”, còn tượng trưng cho nghi thức vụ án giết người ở trường trung học số 11 là “Cứu vãn”. Sự phức tạp về tinh thần như thế không thể đồng thời xuất hiện ở một con người. Trước tình hình có nhiều người kết hợp gây án như vậy Phương Mộc mạnh dạn đưa ra một giả thiết: ba vụ án này rất có thể là do ba người có quan hệ qua lại với nhau nhưng chia nhau ra thực hiện.

“Ý của anh là...”, Biên Bình nhíu lông mày, “Tổ chức hỗ trợ giết người?”

“Tôi cảm thấy có thể là như vậy.”

“Thế bọn chúng vì sao phải liên kết với nhau, mục tiêu là gì?”

“Điều này em chưa nghĩ ra!” Phương Mộc ngồi đối diện với Biên Bình, “Cho nên phải nhờ sư huynh giúp đỡ.”

Từ những tài liệu, chứng cứ đã có cho thấy người bị hại ở cả ba vụ án đều không phải do hung thủ ngẫu nhiên chọn lựa mà đều là những người có quan hệ từ trước với hung thủ. Như vậy có thể hình thành một tổ hợp dị thường: Tưởng Bái Nghiêu – Đàm Kỳ; Thân Bảo Cường – La Gia Hải; Mã Xuân Bồi – Khương Đức Tiên.

“Cho nên chúng ta không ngại ngần gì mà không tiến hành theo hướng này, hãy xác minh xem giữa Tưởng Bái Nghiêu, Thân Bảo Cường, Mã Xuân Bồi có quan hệ gì với nhau không. Nếu như có đầu mối thì quan hệ giữa Đàm Kỳ, La Gia Hải và Khương Đức Tiên cũng sẽ sớm sáng tỏ thôi.”

Phương Mộc cảm thấy kiến nghị của Biên Bình rất có lý nhưng anh cũng có những ý kiến không đồng nhất. Anh cảm thấy quan hệ giữa Thân Bảo Cường và La Gia Hải không phải là quan hệ đối ứng. Nếu như La Gia Hải muốn giết người, người bị hại chắc chắn phải là người năm đó đã làm hại Thẩm Tương. Từ hiện trường vụ giết người ở siêu thị Phú Sĩ Mã cho thấy không giống kiểu giết người báo thù vì bị xâm hại, ngoài ra, trong vụ án Thẩm Tương không có tình tiết nào liên quan đến con gấu đồ chơi nhồi bông. Nhưng điều đó cũng dẫn đến một kết luận khác: nếu như La Gia Hải chỉ là người tham gia, chứng tỏ hung thủ đối ứng với Thân Bảo Cường phải là một người khác. Tổ chức hỗ trợ giết người này có thể gồm có bốn người, thậm chí nhiều hơn!

“Cũng có thể như vậy.” Biên Bình nghĩ. “Cậu còn nhớ tư liệu ghi hình mà siêu thị Phú Sĩ Mã cung cấp không, nó cho biết dưới tấm vải đó có ít nhất bốn người.”

Một sự thật ngày càng rõ ràng đã bày ra trước mắt: Đã có thể xác định được có nhiều người tham gia tổ chức này, thế thì án mạng có khả năng sẽ còn xảy ra.

Tổ chuyên án bắt đầu bắt tay vào xác minh những người bị hại có hay không quan hệ đan chéo nhau. Đồng thời, xét thấy những đối tượng hiềm nghi có thể đã cảnh giác với động thái của cảnh sát cho nên quyết định tạm thời dừng các hoạt động điều tra trực tiếp những người này. Mặc dù vẫn duy trì hoạt động trinh sát bí mật. Nhiệm vụ của Phương Mộc là tiếp tục nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có liên quan đến ba vụ án, cố gắng tìm cho được một chút manh mối. Trên tấm vách ngăn trong phòng làm việc của anh dán đầy những ảnh và bản photocopy, trong đó, vị trí dễ nhìn nhất là ảnh La Gia Hải.

La Gia Hải là nhân vật then chốt chấp nối ba vụ án, ở anh ta còn có rất nhiều những đầu mối có thể khai thác được.

Thứ nhất, có rất nhiều hiện tượng cho thấy La Gia Hải vẫn còn lẩn tránh trong thành phố. Vòng vây của cảnh sát thành phố C đối với cậu ta không còn nghiêm ngặt như giai đoạn trước, mặt khác thời gian này là vào dịp cuối năm nên lượng khách từ các bến tàu, bến xe, sân bay tăng lên nhiều. Dịp này mà bỏ trốn là thời cơ thích hợp nhất. Cậu ta không muốn trốn khỏi thành phố đương nhiên là có mục đích. Nếu đúng như giả thiết của Phương Mộc, La Gia Hải là người có ý chí báo thù rất mãnh liệt thì việc cậu ta ở lại rất có thể là để báo thù cho Thẩm Tương.

Thứ hai, La Gia Hải sở dĩ có thể lẩn trốn ở thành phố C một thời gian dài như thế thì khả năng có người bí mật che chở cho cậu ta là rất lớn. Điều đó buộc phải nghi ngờ kế hoạch quá chu đáo bố trí cho La Gia Hải vượt ngục, Khương Đức Tiên có nhiều khả năng là tác giả của kế hoạch này, chí ít cũng là người tham gia. Ngay cả Hoàng Nhuận Hoa – người lái chiếc xe tải dẫn đến sự cố đụng xe hàng loạt cũng có thể là một trong những người liên quan. Khương Đức Tiên đã hết sức tranh thủ cơ hội biện hộ cho La Gia Hải, cố gắng làm cho cậu ta thoát khỏi tội chết, sau khi biện hộ thất bại đã rất mạo hiểm cứu La Gia Hải ra, tất nhiên phải xuất phát từ một nguyên nhân rất quan trọng, càng có khả năng đây là tâm nguyện ban đầu của tổ chức hỗ trợ giết người này.

Đồng nghiệp ở bộ phận hộ tịch đưa đến một tấm ảnh. Phương Mộc dán nó bên cạnh ảnh của La Gia Hải. Trong ảnh là một cô gái thanh tú, lộ vẻ hơi buồn – Thẩm Tương.

Tình hình vụ án phát triển đến nay, Thẩm Tương cũng có khả năng là một nhân vật then chốt. Cô gái đáng thương này vì bị xâm hại tình dục mà để lại một vết thương tâm hồn khó xóa nhòa. Cho dù có được sự an ủi của tình yêu trong một thời gian ngắn nhưng cuối cùng nỗi đau của cô cũng bị công khai trước mọi người, sau khi hoàn toàn tuyệt vọng với cuộc sống, cô ta và La Gia Hải đã giết chết kẻ đã để lộ bí mật của mình hồi ấy. Khi người yêu rơi vào cảnh khốn cùng nguy hiểm thì đã cầm dao để tự kết liễu đời mình.

Nghĩ đến đây, Phương Mộc bỗng nhiên thấy động lòng. Giả sử La Gia Hải vì muốn báo thù cho Thẩm Tương đã tham gia tổ chức hỗ trợ giết người, thế thì người có liên quan đến những người tham gia tổ chức này có thể là Thẩm Tương, chứ không phải là La Gia Hải.

Hướng suy nghĩ này làm cho Phương Mộc bỗng cảm thấy phấn khởi, anh nhắc điện thoại định gọi đến Sở để lấy hồ sơ lưu trữ của vụ án, nhưng vừa bấm được hai số thì bỏ máy xuống. Anh nhớ ra vụ án này năm ấy không báo cảnh sát, tất cả những tình tiết của vụ án đều nghe từ La Gia Hải.

Phương Mộc lấy giấy bút bắt đầu ghi lại chi tiết từng câu từng chữ từ đầu đến cuối vụ án qua lời kể của La Gia Hải. Trang giấy nhanh chóng lấp đầy những dòng chữ ngắn dài, dập dập xóa xóa. Dần dần trong đó có hai đoạn được Phương Mộc khoanh vòng tròn đỏ.

Căn cứ vào lời kể của La Gia Hải, kẻ hiếp dâm đã nói với Thẩm Tương: “Trong cơ thể mày từ nay sẽ lưu lại tinh dịch của tao, cả đời mày sẽ mang theo mùi vị của nó.” Câu nói ấy tuy nghe qua lời kể lại của La Gia Hải nhưng Phương Mộc không hề hoài nghi tính chân thật của nó. Bởi vì đó là một cuộc gặp gỡ suốt đời Thẩm Tương không thể quên, mỗi một chi tiết trong đó đều có thể ghi xương khắc cốt. Thế mà câu nói đó lại khiến cho Phương Mộc có một cảm giác kỳ lạ.

Đúng thế, nó như xuất phát tự đáy lòng, lại giống như một câu nói đã được chuẩn bị từ trước. Câu nói như thế bắt nguồn từ miệng một kẻ hiếp dâm thật sự là một sự kỳ lạ vô cùng. Nếu như nói đây là một dạng bộc lộ sự chân thật của một sự biến thái tâm lý của kẻ phạm tội, thế thì trong cùng một thời gian sẽ phát sinh một vụ án giống như thế. Phương Mộc tính toán sơ qua một lúc rồi đề nghị Sở Công an thành phố cung cấp cho hồ sơ lưu trữ của những vụ án hiếp dâm đã được lập án từ 7 đến 10 năm trước. Phương Mộc ngồi trước bàn đọc hồ sơ hết trọn nửa ngày nhưng không phát hiện ra vụ án nào tương tự vụ án này. Thế thì khả năng kẻ phạm tội có tâm lý dị thường là không lớn. Cứ cho là như thế thì giả thiết kẻ phạm tội nói câu ấy là cố tình, thế thì câu nói đó có thể là một ám

hiệu, kẻ phạm tội hy vọng Thẩm Tương khi nghe đến chữ “mùi vị” sẽ phản ứng cực kỳ mạnh mẽ.

Một đoạn khác La Gia Hải nói là mỗi lần Thẩm Tương đi tắm hoặc đi mua sắm đều cảm thấy có người đi theo. Nếu như nói Thẩm Tương thời gian đầu sau khi gặp kẻ xâm hại mà sinh ra bệnh hoang tưởng thì Phương Mộc không hề cảm thấy kỳ lạ. Cảm thấy có người đi theo mình có lẽ là ảo giác hoặc hoang tưởng của Thẩm Tương. Nhưng nếu như kết hợp với giả thiết kẻ phạm tội cố ý khiến cho Thẩm Tương hình thành phản ứng tinh thần đối với “mùi vị” thì cảm giác bị theo dõi của Thẩm Tương có lẽ không phải là ảo giác hoặc hoang tưởng của cô ta. Hay nói một cách khác, chính xác có người đã theo dõi Thẩm Tương mà mục đích theo dõi là để quan sát và quay phim những phản ứng quá khích của cô.

Phương Mộc bỗng cảm thấy rùng mình, lẽ nào lại là một thí nghiệm tâm lý? Không, không thể, như thế thì quá tàn nhẫn. Nếu như dùng hành động cưỡng ép làm thủ đoạn thí nghiệm thì nó không chỉ phản lại vấn đề luân lý trong nghiên cứu tâm lý học mà là phạm tội!

Nhưng nếu như giả thiết này thành hiện thực thì những người khác trong tổ chức hỗ trợ giết người có liên quan đến thí nghiệm tâm lý này không? Phương Mộc chăm chú nhìn bức ảnh Thẩm Tương. Đây là bức ảnh đăng ký hộ tịch. Khi ấy Thẩm Tương khoảng độ 17, 18 tuổi. Đôi mắt sớm phủ một lớp đượm buồn, trong nụ cười hơi e thẹn có vẻ căng thẳng và gò bó. Nhưng tất cả đều không che đậy được vẻ thanh tú và trẻ trung. Nghĩ đến việc cô ta kinh sợ mùi người mình và gần như che giấu sự tự hành xác, Phương Mộc bất giác cảm thấy buồn bã nhưng đồng thời anh cũng ý thức một cách mãnh liệt rằng thực ra phản ứng quá khích của Thẩm Tương chính là trạng thái của Hội chứng chấn thương tâm lý.

“PISD...”, Phương Mộc bất giác lẩm bẩm. Nếu như hồi ấy cô ta gặp được tiến sĩ Dương Cẩm Trình thì có lẽ sẽ chẳng xảy ra chuyện gì.

Dương Cẩm Trình theo lệ thường tiến hành thị sát lần cuối cùng trước khi ra về. Như mọi ngày tất cả đều khiến cho ông ta rất thỏa mãn. Dương Cẩm Trình bước ra ngoài, tất cả đều đang làm việc rất bận rộn và gọn

gàng ngăn nắp. Ông ta thích như vậy, chỉ có phấn đấu không ngừng thì mới có được thu hoạch, nỗ lực thêm một chút thì càng gần thành công thêm một bước. Trong lòng vui vẻ, chân bước đi tất nhiên sẽ nhẹ nhàng, Dương Cẩm Trình kết thúc thị sát trước năm phút so với thường lệ, ông ta quyết định trở lại phòng làm việc để thay quần áo về nhà.

Vừa đẩy cửa phòng làm việc Dương Cẩm Trình phát hiện căn phòng làm việc lúc này không có ai nay có một người đang đứng sau bàn làm việc của ông.

Trần Triết gật đầu cười và cất tiếng chào: “Dương chủ nhiệm!”

Dương Cẩm Trình nhìn ra ngoài, “Cậu đến lúc nào?”

“Tôi vừa đến.”

“Có việc gì à?”

“À, là thế này ạ. Mẹ của bệnh nhân Hạ Thiên mới gọi điện thoại đến muốn anh cho một cái hẹn để lần sau đưa con đến chữa.” Trần Triết chỉ vào cuốn lịch bàn trên bàn làm việc, “Anh không có ở phòng nên tôi đã tranh thủ xem lịch làm việc gần đây của anh, để sớm trả lời cho mẹ Hạ Thiên.”

“Ồ.” Dương Cẩm Trình đứng nguyên tại chỗ lạnh lùng nhìn Trần Triết. Trần Triết vội vàng từ sau bàn đi vòng về đằng trước, kéo chiếc ghế bành ra để cho Dương Cẩm Trình ngồi, sau đó duỗi tay đứng một bên.

Dương Cẩm Trình xem lịch làm việc đã ghi trên lịch bàn, nói: “Hẹn thứ 3 tuần sau, 9 giờ sáng.”

“Vâng, thưa chủ nhiệm Dương, tôi xin phép!” Trần Triết quay người lùi ra khỏi phòng làm việc, còn cẩn thận khép cửa lại.

Dương Cẩm Trình bần thần nhìn ra cửa như người mất hồn, một lúc sau, ông ta đưa tay ra mở máy tính.

Chương 29: Thiên sứ gãy cánh

Tổ Chuyên án tiến hành điều tra lại thật sâu những quan hệ xã hội và hoàn cảnh của ba nạn nhân, hy vọng qua đó có thể tìm ra một chút manh mối. Nhưng kết quả thật đáng thất vọng, cả ba người như ba đường thẳng song song, cuộc sống riêng lẻ trong không gian riêng lẻ, tuyệt nhiên không tìm thấy một đầu mối nào có giá trị.

Phương Mộc không nản lòng, anh kiên trì cho rằng suy đoán của mình là chính xác. Nhưng đó chỉ là một suy đoán. Chỉ dựa vào đó thì không thể đưa bọn chúng ra vành móng ngựa được. Anh cần phải có những chứng cứ có sức thuyết phục. Về tình hình của tổ chức hỗ trợ giết người, tổ Chuyên án quyết định tiếp tục theo dõi qua hệ thống trinh sát kỹ thuật đối với bốn người là Đàm Kỳ, Quách Nhụy, Khương Đức Tiên, Hoàng Nhuận Hoa. Ngay cả những người mà bốn người này có quan hệ qua lại nhiều lần cũng tiến hành theo dõi qua trinh sát kỹ thuật.

Buổi tối hôm đó, Phương Mộc đang tập trung nghiên cứu hồ sơ vụ án, khi ngẩng lên nhìn đồng hồ mới phát hiện đã qua giờ ăn cơm, trong nhà bếp chắc chỉ còn nước rửa nồi thôi. Phương Mộc xoa xoa cái bụng đang réo lên vì đói, quyết định đi ra ngoài kiếm một quán ăn nhỏ giải quyết bữa tối.

Ra đến xe, Phương Mộc vừa mở cửa, lúc ngẩng đầu lên bỗng nhìn thấy Liêu Á Phàm đang đứng ngay bên cạnh.

Phương Mộc có thể khẳng định một phút trước ở đó không có ai, Liêu Á Phàm như từ trên trời rơi xuống, đang đứng cúi đầu, cặp sách đeo trước ngực.

“Sao cháu lại ở đây?”

Không có tiếng trả lời.

“Cháu đến tìm chú à?”

Vẫn không có tiếng trả lời.

Phương Mộc khẽ thở dài, “Lên xe đi!”

Lần này thì Liêu Á Phàm có phản ứng, cô bé trèo lên xe, lặng lẽ ngồi vào bên ghế phụ. Phương Mộc vốn chỉ định đi ăn một bát mì, nhưng bây giờ lại có thêm Liêu Á Phàm, bữa tối như vậy sẽ không đáp ứng được.

Trên xe Phương Mộc mấy lần hỏi ý kiến cô bé, nhưng Liêu Á Phàm vẫn im lặng. Phương Mộc bất lực, cuối cùng anh quyết định đi đến quán ăn mà trẻ con vẫn thích.

Lần này Phương Mộc đưa cô bé đến Tất Thắng khách. Bánh pizza là loại đồ ăn Phương Mộc không thích lắm. Anh cũng không biết Liêu Á Phàm có thích không, nhưng thấy cô bé không từ chối, anh bèn gọi một suất bánh pizza mới ra, mấy món ăn vặt và hai cốc nước ngọt.

Bánh pizza quả là khó ăn, Phương Mộc ăn được nửa miếng đã muốn bỏ. Những khách hàng xung quanh thì ngược lại rất hào hứng với món pizza trước mặt. Điều này khiến người ta không giải thích được là mọi người đều dùng dao đĩa một cách rất lịch sự. Đối với người nước ngoài, người ta dùng tay trực tiếp cho bánh vào mồm, còn ở đây loại bánh này đã trở thành thực phẩm quý hiếm như gan ngỗng, tương cá, không dùng dao đĩa không thể hiện được sự sang trọng. Liêu Á Phàm dùng dao đĩa cũng lóng nga lóng ngóng, thấy Phương Mộc không ăn nữa cũng thấy hơi ngại, nên dừng lại. Phương Mộc thấy sự khó xử của cô bé nên buộc phải cầm nửa cái bánh còn lại đưa vào mồm cắn một miếng to. Hành động của Phương Mộc hình như cổ vũ Liêu Á Phàm, cô bé cũng học theo anh, ăn từng miếng to.

Bữa ăn được nửa chừng thì điện thoại của Phương Mộc rung lên. Thầy Châu gọi. Thầy Châu lo lắng hỏi Phương Mộc có thể đánh xe giúp ông đi tìm Liêu Á Phàm không. Phương Mộc che điện thoại lại, hạ giọng hỏi Liêu Á Phàm có phải đã bỏ trốn đi không, Liêu Á Phàm không trả lời, cứ cúi đầu ăn bánh. Phương Mộc bất lực, nói với thầy Châu là Liêu Á Phàm đang ở cùng anh. Thầy Châu “hà” một tiếng dài, để Phương Mộc đưa máy cho Liêu Á Phàm. Nhưng Liêu Á Phàm không nghe điện thoại, cũng chẳng ngẩng đầu nhìn Phương Mộc, vẫn cắn từng miếng bánh nhỏ.

Phương Mộc không còn cách nào khác, đành phải nói với thầy Châu: “Ăn xong, em sẽ đưa cháu về.” Phương Mộc tắt điện thoại thì Liêu Á

Phàm ngồi đối diện đã ngẩng đầu lên, tay cầm nửa chiếc bánh pizza, nói rõ từng câu từng chữ:

“Cháu không về đâu!”

“Đừng nói chuyện kiểu trẻ con thế!” Phương Mộc chỉ đồng thức ăn trên khay, “Ăn mau lên kẻo thầy Châu đang lo lắng.”

“Cháu không phải là trẻ con!” Liêu Á Phàm nhìn Phương Mộc không chớp, trong ánh mắt trong trẻo như có cái gì đó rất kiên quyết.

“Được rồi, được rồi, cháu không phải trẻ con.” Phương Mộc vừa tức vừa buồn cười, “Thưa cô Liêu Á Phàm, cô ăn nhanh cho.”

Liêu Á Phàm cúi đầu, vẫn giữ tư thế như cũ, không động đậy, bỗng nhiên, một giọt nước mắt rơi trên khăn trải bàn, tiếp theo là giọt thứ hai, thứ ba...

Liêu Á Phàm khóc không thành tiếng, tay vẫn cầm chặt nửa miếng bánh pizza như không thể ăn được nữa mà coi nó là thứ để nắm chặt trong tay.

Phương Mộc ngượng chín người, nam nữ những bàn xung quanh nhìn anh và Liêu Á Phàm một cách lạ lùng, như hoài nghi mối quan hệ của anh với cô bé. Thực ra, nếu như nói đó là quan hệ cha con thì Phương Mộc quá trẻ, nếu nói là quan hệ yêu đương thì Phương Mộc lại là người quá già. Chỉ còn một cách giải thích: Phương Mộc là một thằng lưu manh lừa gạt nữ sinh trung học.

Mấy phút sau, Liêu Á Phàm bỗng nhiên ngừng khóc cũng đột ngột như lúc bắt đầu. Cô bé lấy giấy ăn lau nước mắt, vuốt vuốt mái tóc rồi tiếp tục ăn miếng bánh pizza đã bị cô nắm chặt làm cho biến dạng. Cả một bàn đầy thức ăn Phương Mộc gần như không đụng đến đã bị Liêu Á Phàm lần lượt ăn hết. Cô bé không phải muốn ăn nhiều mà là cố ý kéo dài thời gian ăn. Khách khứa các bàn bên đối diện đến lượt thứ ba thì bữa ăn tưởng như dài vô tận mới kết thúc.

Phương Mộc nhìn đồng hồ, đã hơn chín giờ rồi. Điện thoại trong túi lại rung lên, không cần xem cũng biết thầy Châu đang giục.

Phương Mộc thanh toán xong, quay lại nói với Liêu Á Phàm: “Về thôi!” Liêu Á Phàm ngồi im không động đậy, tay nắm chặt mép bàn, mắt nhìn Phương Mộc không chớp, nói: “Cháu không về!”

Phương Mộc nghiêm mặt, “Không được!”

Liêu Á Phàm ngoảnh mặt đi, ý nghĩa quá rõ ràng: Thế thì ta sẽ không đi.

Phương Mộc đành bó tay, “Thôi được, không đi về.”

Liêu Á Phàm quay đầu lại, “Chú hứa chứ?”

“Chú hứa!”

Theo yêu cầu của Liêu Á Phàm, xe ô tô chỉ được chạy về phía nam càng xa Thiên sứ Đường càng tốt. Liêu Á Phàm tay đỡ cằm, mắt dán qua cửa sổ lạnh lẽo, ngắm nhìn thành phố trong bóng đêm. Tưởng như đang trầm tư, thực ra cô bé này rất miễn cảm. Mỗi lần Phương Mộc cho xe rẽ về phía bắc, bất kể là cố ý hay vô ý, Liêu Á Phàm đều quay đầu lại không nói gì mà cứ nhìn Phương Mộc thật lâu cho đến khi xe chuyển về hướng nam. Lúc gần 11 giờ đêm, Phương Mộc cho xe đỗ lại ven đường.

“Muộn rồi, cháu phải về thôi.”

“Không!” Giọng cô bé nhỏ nhẹ nhưng rất kiên quyết.

“Nhưng chúng ta không thể đợi trong xe cả đêm được. Hôm nay rét thế này, có thể bị đóng băng mất.”

Liêu Á Phàm trầm ngâm một lúc, quay lại nhìn Phương Mộc, lát sau, một giọng run rẩy vang lên:

“Chú đưa cháu vào khách sạn vậy.”

Phương Mộc không trả lời, hạ cửa xe xuống, hút hết nửa điếu thuốc rồi nhấn ga.

Chiếc xe Jeep phóng như bay về Thiên sứ Đường. Liêu Á Phàm nhìn Phương Mộc chằm chằm khoảng năm phút, có lẽ cảm thấy lần này Phương Mộc sẽ không cả nể mình nữa, cô bé từ từ cúi đầu.

“Đêm nay cho dù chú có đưa cháu về, nhưng cháu vẫn có thể bỏ đi.”

Mặt Phương Mộc rần đanh lại, chẳng nói chẳng rằng, sau khi chạy qua được mấy ngã tư anh đánh vô lăng cho xe chạy vào một con đường khác.

Mười phút sau, Phương Mộc dừng xe dưới chung cư ký túc xá.

“Đi theo chú, đừng nói gì.” Phương Mộc không muốn để cho anh em đồng nghiệp nhìn thấy anh đang đem dẫn một cô gái còn bé thế này về ký túc xá. Liêu Á Phàm thì vừa hồi hộp vừa vui mừng, tự nhiên cúi khom lưng, nhẹ nhàng đi theo Phương Mộc.

Cuộc hành trình qua hai tầng lầu ngăn ngủi mà sao dài vô tận, may mà dọc hành lang không gặp anh bạn đồng nghiệp nào. Cuối cùng thì cũng về đến phòng. Phương Mộc dựa vào cửa, thở một hơi dài.

Liêu Á Phàm ngược lại rất nhẹ nhõm, cô bé cởi cặp sách vứt lên giường của Phương Mộc, rồi hiếu kỳ đưa mắt ngắm nhìn căn phòng ký túc nhỏ bé. Phương Mộc lấy một chậu nước ở trong phòng tắm mang ra, rồi lại đổ một ít nước nóng ở phích vào, chỉ chỉ lên chiếc khăn trên bệ cửa sổ ra hiệu cho Liêu Á Phàm rửa mặt trước. Liêu Á Phàm thuận chân bước đến, cởi bỏ áo khoác đồng phục của trường vắt lên thành ghế. Phương Mộc vội vàng đóng cửa lại, đứng ở hành lang gọi điện thoại.

Giọng thầy Châu tỏ ra rất lo lắng, “Sao cậu không nghe điện thoại của tôi?”

“Thầy đừng lo, em cũng không còn cách nào khác.” Phương Mộc che bớt miệng lại, hạ giọng nói: “Nói thế nào Liêu Á Phàm cũng không chịu về, cũng không biết cô bé này làm sao nữa.”

“Bây giờ hai chú cháu đang ở đâu?”

“Đang ở ký túc xá của em. E rằng Liêu Á Phàm sẽ phải ngủ lại đây đêm nay.”

Thầy Châu có vẻ lưỡng lự, còn Phương Mộc thì nghe rõ mồn một tiếng chị Triệu: “Không được!”

“Thôi được!” Cuối cùng thầy Châu cũng đồng ý. “Sáng sớm mai cậu đưa nó đến thẳng trường nhé.”

“Được ạ, thầy yên tâm.”

Khi quay lại ký túc thì Liêu Á Phàm đã rửa ráy xong, đang khoan khoái ngồi trên giường. Phương Mộc kéo một chiếc ghế ngồi lên, hồi lâu không nói, cuối cùng thốt lên một câu: “Cháu đã làm bài tập chưa?”

Vừa nói xong Phương Mộc đã tự cảm thấy buồn cười. Anh lấy chìa khóa xe, đứng dậy nói: “Cháu ngủ đi, sáng sớm mai chú sẽ gọi dậy.”

Phương Mộc vừa nắm lấy tay nắm cửa thì cảm thấy có bàn tay giật giật áo khoác của anh.

“Chú đừng đi!”

Sau đó là cả hai cánh tay cô bé ôm ghì lấy lưng anh.

Phút chốc cả người Phương Mộc cứng lại, tóc anh cũng dựng đứng cả lên. Theo bản năng anh định quay người thoát khỏi vòng tay của Liêu Á Phàm, nhưng hai cánh tay ôm chặt như thể cho dù anh có quay hướng nào Liêu Á Phàm vẫn cứ bám chặt sau lưng anh. Anh bất giác nhớ đến trò chơi quạ bắt gà con, mình là gà mẹ, Liêu Á Phàm là con gà con đang núp sau lưng mẹ.

Phương Mộc tìm cách gỡ tay Liêu Á Phàm ra, gỡ được ngón này, quay sang gỡ ngón kia, nhưng những ngón khác lại càng siết chặt hơn không chịu buông ra. Hai người cứ thế giằng co nhau trong im lặng. Gỡ ra gỡ vào mãi, Phương Mộc thấy mệt, đồng thời cũng sợ làm đau tay Liêu Á Phàm, đành đứng im bất động.

Liêu Á Phàm cảnh giác cao độ một lúc, cảm thấy Phương Mộc không còn muốn tiếp tục gỡ tay ra nữa thì thoải mái gục đầu vào lưng anh. Cả người Phương Mộc run lên, anh muốn bước lên phía trước để tránh nhưng Liêu Á Phàm cũng thuận theo đà nhào theo động tác của Phương Mộc. Cái tư thế vịn lưng, cúi người này không duy trì được bao lâu, khoảng 5 phút sau, Phương Mộc đành phải đầu hàng.

“Chú không đi nữa, cháu bỏ chú ra!”

Liêu Á Phàm nói nhẹ tay, “Chú hứa chứ?”

“Ừ, chú hứa!”

Hai cánh tay Liêu Á Phàm từ từ buông ra. Khi Phương Mộc nghiêng rặng nghiêng lợi vận lưng trở lại thì Liêu Á Phàm đã nhảy lên giường, nằm quay lưng lại phía anh. Trong phút chốc, Phương Mộc rất muốn tranh thủ cơ hội này mở cửa chạy ra ngoài. Nhưng lại nghĩ bỏ cô gái này ở ký túc một mình ngộ nhỡ xảy ra chuyện gì nên đành buồn rầu ngồi trên ghế.

Ngủ thì không được rồi, Phương Mộc mở máy vi tính, tìm tài liệu chuẩn bị làm việc thâu đêm. Đọc tài liệu được một lúc, không kìm lòng được, anh lại quay lại nhìn lên giường. Liêu Á Phàm mặt quay vào tường, ôm vai nằm im. Phương Mộc nghĩ một lát rồi mở cái chăn ở cuối giường, nhẹ nhàng đắp lên người Liêu Á Phàm. Cô bé vẫn nằm im nhưng Phương Mộc biết rõ cô bé vẫn chưa ngủ. Phương Mộc cười gượng bật đèn bàn, tắt đèn trần, trở lại bàn tiếp tục làm việc.

Làm việc là một việc kỳ lạ. Nó có thể khiến anh quên đói, quên rét, quên cả cô thiếu nữ đang ngủ trên giường của mình mà không thể nào giải thích cho người khác hiểu được. Lúc Phương Mộc ngẩng đầu lên nhìn đồng hồ, đã 2h30 sáng. Cô bé đang cuộn tròn trong chăn ngủ ngon lành, có thể nghe thấy tiếng thở nhẹ nhàng bình thản. Phương Mộc nhẹ nhàng đứng dậy, hé cửa sổ, ngồi trên bậu cửa châm một điếu thuốc.

Ánh đèn trong phòng mờ tối, khói thuốc bay lên thành một đám màu xanh, vừa ra khỏi mồm đã bị hút nhanh ra ngoài qua khe cửa. Trên mặt kính băng đã đóng thành hoa sương. Ánh đèn trần màu đỏ trước cửa phòng trực ban dưới lầu nhìn qua kính cửa trở thành màu da cam mơ hồ. Nhìn lên cảm thấy như ấm áp hơn. Phương Mộc lấy tay ấn thử lên mặt kính, lập tức cảm thấy từ đầu ngón tay truyền lại một cảm giác lạnh thấu xương.

Cô bé phía sau lưng phát ra tiếng lẩm bẩm nhè nhẹ, Phương Mộc quay lại nhìn, Liêu Á Phàm đã lật người lại, chiếc chăn bị đạp sang một bên. Phương Mộc vội đóng cửa sổ lại, đi đến bên giường, vừa cúi xuống định kéo chăn đắp lại cho cô bé thì một bàn tay bất ngờ nắm lấy cánh tay anh.

“Mẹ...”

Liêu Á Phàm đương nhiên vẫn đang chìm đắm trong giấc mộng, trên mặt biểu hiện một tình cảm phức tạp, vừa nũng nịu, vừa cầu xin. Phương

Mộc thử gỡ tay ra nhưng cô bé vẫn bấu chặt lấy.

“Mẹ...”

Hình như nơi yếu mềm nhất của trái tim đã bị lay động. Phương Mộc chần chừ một lát, tuột dép ra khỏi chân, nửa nằm nửa ngồi trên giường. Gần như đồng thời, cả người Liêu Á Phàm ngã sát vào người anh, dựa mặt lên ngực anh, vẻ mặt rất mãn nguyện.

“Mẹ...” Miệng cô bé khẽ lẩm bẩm, giọng nhỏ dần, cuối cùng lại chìm vào giấc ngủ.

Tay Phương Mộc treo lơ lửng trên không, sau khoảng nửa phút, cuối cùng nhẹ nhàng rơi xuống vai Liêu Á Phàm. Xuyên qua lớp áo nhung mỏng, có thể cảm nhận thấy xương bả vai của cô bé nhô lên. Cô bé quá gầy, nhẹ như một đám lông vũ, tóc trên đầu tuy dày nhưng lại khô vàng vì thiếu dinh dưỡng. Tay Phương Mộc chỉ cần dồn sức một chút, đã dễ dàng ôm trọn cô bé vào lòng.

Liêu Á Phàm là đứa trẻ lớn tuổi nhất ở Thiên sứ Đường, những đứa trẻ khác chỉ hiểu một cách lơ mơ về việc phải dời đi, Liêu Á Phàm thì ngược lại, biết rõ rằng một khi Thiên sứ Đường bị giải tán thì hậu quả đối với cô sẽ như thế nào – cô sẽ lại một lần nữa mất đi nơi nương thân tạm thời của mình. Tương lai sẽ như thế nào, tiền đồ ở đâu, cô bé đều chẳng nhìn thấy được.

Mông lung mịt mù là điều đáng sợ nhất đối với Liêu Á Phàm.

Từ lúc đêm khuya sâu thẳm đến khi trời rạng sáng, từ trong tĩnh lặng đến khi tiếng người dần vang lên, Phương Mộc nằm bất động ôm Liêu Á Phàm, mắt mở to nhìn những giọt hoa tuyết đang từ từ sáng dần lên. Nhưng không biết từ bao giờ, Phương Mộc cũng ngủ mất, khi giật mình tỉnh lại thì Liêu Á Phàm đã không còn nằm trong lòng anh nữa.

Phương Mộc vội choàng dậy, hoảng hốt nhìn quanh phòng, thấy Liêu Á Phàm đang lặng lẽ ngồi trước cửa sổ, trong tay cầm một quyển sách ngoại văn, ngậy người nhìn ra ngoài.

Phương Mộc thấy hơi ngượng, quay người tìm cặp kính trên bàn, anh phát hiện thấy mặt bàn đã được dọn dẹp gọn gàng, những tập tài liệu bày bừa bãi được sắp xếp lại, cái gạt tàn chất đầy đầu mẩu thuốc lá cũng đã được đổ đi. Mọi nơi mọi chốn trong phòng đều như vậy, trông sáng sủa như mới. Phương Mộc ngồi bên cạnh giường nhìn Liêu Á Phàm đang ngồi quay lưng lại phía mình, một lúc lâu không nói gì, đành đi vào phòng vệ sinh lấy nước.

Liêu Á Phàm rửa mặt xong xuôi, Phương Mộc cũng đã rửa xong mặt mũi từ trước, anh ra hiệu cho Liêu Á Phàm theo mình ra khỏi phòng.

Lũ quỷ độc thân lười nhác không bao giờ dậy trước 8 giờ. Phương Mộc và Liêu Á Phàm thuận lợi đi dọc hành lang xuống tầng 1. Đứng ở góc nhà đợi một lúc, cuối cùng nghe thấy tiếng ông già trực ban trở dậy mở cửa, đi vào phòng vệ sinh. Phương Mộc vội vàng kéo Liêu Á Phàm bước ra khỏi ký túc xá.

Chiếc xe Jeep chạy ra khỏi sân ký túc xá Công an tỉnh, Phương Mộc mới nhẹ nhõm thở dài. Anh hỏi Liêu Á Phàm: “Mấy giờ cháu vào lớp?” Liêu Á Phàm ngoan ngoãn trả lời: “7 giờ đứng lên lớp tự học.” Phương Mộc nhìn đồng hồ, nhấn ga.

Khi đi qua một cửa hàng KFC, Phương Mộc xuống xe mua một suất đồ ăn sáng đưa cho Liêu Á Phàm. Dặn cô bé phải tranh thủ tìm thời gian thích hợp ăn sớm. Liêu Á Phàm cẩn thận bỏ hộp đồ ăn vào trong cặp sách, rồi ngồi yên lặng đến tận cổng trường.

Đi vào cổng trường là những đứa trẻ đang ngáp ngáp dài, đều mặc những bộ đồng phục thể thao màu xanh trắng giống như của Liêu Á Phàm. Phương Mộc nhìn đồng hồ, 6 giờ 55 phút.

“Mau xuống xe. Tan học tự đi về Thiên sứ Đường nhé.”

Liêu Á Phàm cúi đầu không động đậy, tay nắm chặt dây đeo cặp sách, một lúc sau, cô nói nhỏ: “Chú có thể đưa cháu đi được không?”

“Cái gì?”

Mặt Liêu Á Phàm dần dần ửng đỏ. Phương Mộc nhìn thấy mặt cô bé đỏ dần từ má lên tận mang tai. Liêu Á Phàm cất giọng nhỏ nhẹ như nói thầm: “Cháu có thể làm bạn của chú...”

“Cháu, cháu, cháu đừng có suy nghĩ nhiều nữa!” Toàn thân Phương Mộc run lên, mặt tái xanh, anh nói lắp: “Mau, mau, mau vào lớp đi.”

Liêu Á Phàm càng cúi đầu thấp hơn nữa, giọng to dần, “Cháu có thể giúp chú dọn dẹp vệ sinh, nấu cơm, giặt quần áo... Cháu cái gì cũng biết làm... Cháu hứa sẽ không làm phiền chú...”

Phương Mộc bất chợt mở cửa xe, “Xuống xe!”

Liêu Á Phàm sợ giật bắn cả người, vội vàng quay lại nhìn Phương Mộc.

Phương Mộc nhìn thấy một cảm giác hỗn tạp vừa bị sỉ nhục vừa căm giận trong mắt cô bé.

Liêu Á Phàm nhảy xuống, nặng nề đóng cửa xe lại rồi ba chân bốn cẳng chạy vào trường. Khi chạy qua một thùng rác, Phương Mộc nhìn thấy rõ ràng cô bé lôi từ trong cặp sách ra một vật gì đó giận dữ ném vào đó.

Chương 30: Súng

Việc bí mật theo dõi đối với bốn người là Khương Đức Tiên, Hoàng Nhuận Hoa, Đàm Ký, Quách Nhụy đã tiến hành được một thời gian. Tổ chuyên án tin rằng tổ chức hỗ trợ giết người này sớm muộn gì cũng sẽ lại gây án. Để không xảy ra tình trạng đánh rắn động cỏ, họ chủ yếu cho định vị qua điện thoại di động rồi mới cử người theo dõi. Mấy ngày sau, bộ phận trinh sát kỹ thuật cung cấp một tin rất có giá trị: Vào hồi 12 giờ hôm ấy, Quách Nhụy dùng điện thoại liên lạc với Khương Đức Tiên 2 phút 37 giây, nội dung cụ thể không rõ.

Đây là một tin làm chấn động lòng người. Tổ chuyên án nhanh chóng phán đoán, hai người này có khả năng sẽ gặp nhau và triệu tập những người khác trong tổ chức. Nếu chúng chuẩn bị gây án trong đêm nay thì các thành viên khác cũng sẽ đồng thời xuất hiện. Nhưng lúc này lại chính là thời gian trước giao thừa tết dương lịch, tình hình thiếu lực lượng phát sinh. Tổ chuyên án quyết định rút số trinh sát viên đang theo dõi những đối tượng khác về, chỉ theo dõi qua điện thoại di động, còn lại tập trung bố trí lực lượng cảnh sát đặc nhiệm đợi lệnh, hi vọng có thể cất vó gọn một mẻ, làm tan rã hoàn toàn tổ chức này.

Khoảng 18 giờ 30 phút, Quách Nhụy ra khỏi công ty, gọi taxi đi về phía bắc, một tốp cảnh sát lập tức lặng lẽ bám theo. Gần như đồng thời, một tổ trinh sát khác báo về, Khương Đức Tiên cũng rời khỏi văn phòng luật sư lái xe về hướng bắc. Nửa tiếng sau hai người này gặp nhau ở nhà hàng Hồ Nam. Sau khi vào phòng số 210 thì không thấy ra nữa. Tổ chuyên án cử hai trinh sát đóng vai trò khách hàng đến ăn ở phòng 213 đối diện, theo dõi chặt chẽ sự ra vào của khách ở phòng 210. Đồng thời, sau khi đã làm việc với chủ nhà hàng, một trinh sát đóng giả làm nhân viên phục vụ bưng bê đồ ăn vào phòng. Tin tức báo về: Trong phòng 210 chỉ có Quách Nhụy và Khương Đức Tiên, ngoài ra không có ai khác.

Thời gian từng giờ từng phút trôi qua, hai giờ sau, phòng 210 vẫn không có thêm người vào. Khoảng 21 giờ 20 phút, Khương Đức Tiên và Quách Nhụy thanh toán tiền rồi đi ra. Họ cùng nhau lên một chiếc xe chạy về hướng đông, nửa tiếng sau lại vào một quán trà.

Trịnh Lâm cảm thấy hình như phán đoán không đúng, anh chỉ thị cho cấp dưới tiếp tục hóa trang thành khách hàng và nhân viên phục vụ đồng thời tiến hành giám sát. Lại liên hệ với bộ phận trinh sát kỹ thuật, tin tức phản ánh lại là: Điện thoại di động của Đàm Ký và Hoàng Nhuận Hoa vẫn mở, chúng vẫn ở nơi ở và làm việc của mình. Trịnh Lâm nghĩ một lúc, chỉ thị cho người trinh sát đang đóng giả làm nhân viên ở quán lấy lý do đưa tặng phẩm vào lại phòng một lần nữa, cố gắng nghe được nội dung hai người bàn bạc. Nhưng bọn họ, trao đổi với nhau rất nhỏ, khi thấy phục vụ vào thì không nói gì nữa. Lại thất bại một lần nữa.

“Đây là cái trò quỷ quái gì vậy?” Biên Bình ngồi trong xe chỉ huy hút thuốc liên tục, mặt ủ mày chau cố gắng suy nghĩ. Thời gian đã gần đến nửa đêm, xem lại thời gian gây án mấy lần trước đều vào lúc gần sáng, tổ chuyên án không dám rút quân về, đành phải tiếp tục chờ đợi.

Phương Mộc ngồi trầm tư ở ghế sau. Càng nghĩ anh cảm thấy hai người này không có vẻ như đang hội họp với những người khác. Do dự một lúc, anh mở cửa xe nhảy xuống. Mấy phút sau, Phương Mộc thở hồng hộc chạy trở lại, vừa trèo lên xe vừa nói: “Khả năng chúng ta trúng kế rồi!”

Vừa nãy, Phương Mộc đã xuống đường dùng điện thoại công cộng gọi vào máy di động của Đàm Ký và Hoàng Nhuận Hoa có khả năng để máy di động đang bị theo dõi ở nhà, còn bọn chúng thì sớm bỏ đi. Nói một cách khác, hai tên này đã thoát rồi!

Điệu hổ ly sơn!

Tổ chuyên án để một người ở lại tiếp tục theo dõi Khúc Nhụy và Khương Đức Tiên, những người khác lập tức lên đường. Vừa khởi động xe đã phát sinh vấn đề mới, nếu như các thành viên khác của tổ chức này bắt đầu gây án thì sẽ phải tìm bọn chúng ở đâu?

“Phía tây!” Biên Bình chỉ vào bản đồ, “Chúng điều chúng ta đến phía đông, chắc chắn địa điểm gây án sẽ ở phía tây.”

Phía tây. Cửa chính của bệnh viện thuộc trường đại học Y.

Một chiếc xe bảy chỗ màu trắng đỗ bên kia đường đối diện với cổng chính bệnh viện khoảng 200 mét. Anh H tay cầm vô lăng, tinh thần rất phấn chấn, dáng vẻ háo hức như muốn được ra tay. Anh Đ ngồi bên ghế phụ, chốc chốc lại nhìn ngó hai bên đường.

“Vẫn chưa được à?”

“Đợi thêm chút nữa.” Anh Đ nhìn vào cổng bệnh viện thấy vẫn còn nhiều người qua lại, “Q vừa điện thoại cho tôi, cảnh sát vẫn đang tập trung theo dõi đăng ấy, đừng lo lắng.”

“Không dùng điện thoại riêng của cô ấy à?”

“Cái ông này!” Anh Đ đẩy anh H một cái, “Ông cho rằng Q cũng vụng về như ông sao?”

“Có chuyện gì thế?”

Người cảnh sát đứng phía sau chẳng nề hà gì chiếu đèn pin vào mặt anh Đ, “Các anh đỗ ở đây làm gì?”

“Đợi người!”

“Đợi người à?” Người cảnh sát đứng trước cau mày, “Đợi ai?”

“Người nhà tôi đang điều trị ở đây, hôm nay xuất viện.” Anh H nhìn về phía bệnh viện hất hất hàm.

“Ra viện giờ này à?” Người cảnh sát đứng phía trước mặt đầy nghi ngờ, đang định hỏi tiếp thì người cảnh sát đứng phía sau bỗng giơ tay kéo tay anh, sau khi dùng đèn pin chiếu rọi nhanh trong xe, anh lùi lại, tay phải đặt lên bao súng sau lưng.

“Tất cả mọi người, xuống xe ngay!” anh ra hiệu cho đồng đội rút súng, “Mau lên!”

Người cảnh sát chưa dứt lời, tay trái anh H bỗng thò ra ngoài cửa xe, một khẩu súng ngắn lừng lững xuất hiện !

“Pằng!”

Tối nay Lỗ Húc trực ban. Sau khi xem xét nhật ký trực ban ban ngày đang chuẩn bị mang đi nộp thì anh nghe thấy trên lầu vang lên tiếng chân

chạy rầm rập. Anh vội vàng chạy ra ngoài hành lang và nhìn thấy những chiến sỹ của trung đội đặc nhiệm vũ trang đầy mình đang chạy xuống. Lúc đó, chiếc máy vô tuyến trên vai một chiến sỹ đặc nhiệm đang vang lên một giọng nói gấp gáp: "... Các đơn vị chú ý. Kẻ tình nghi đang chạy theo từ đường Vĩnh Thái hướng về phía bắc... Chú ý, kẻ tình nghi có thể mang theo súng..."

Lỗ Húc kéo giật anh ta lại, "Xảy ra chuyện gì thế?"

Người chiến sỹ nọ đang vội vàng chấp hành mệnh lệnh nên chỉ nói vội một câu: "Hai cảnh sát tuần tra phát hiện thấy La Gia Hải tại bệnh viện thuộc trường đại học Y," rồi nhanh chóng vọt ra cửa.

Lỗ Húc đứng ngây tại chỗ một lúc, bỗng nhảy dựng lên như một con báo, chạy thẳng ra bãi đỗ xe.

Trịnh Lâm đặt bộ đàm xuống, ánh mắt lộ vẻ vui sướng như điên tưởng chừng không thể ngăn lại được.

"Phát hiện La Gia Hải rồi, ở khu vực bệnh viện thuộc trường đại học Y."

"Cái gì?" Biên Bình và Phương Mộc không hẹn mà cùng bổ về phía trước. "Có mấy người? Làm thế nào phát hiện được?"

"Hai cảnh sát tuần tra đã phát hiện thấy, tất cả có ba tên kể cả La Gia Hải." Trịnh Lâm lập tức liên lạc với tổ cảnh sát đang theo dõi Khương Đức Tiên và Quách Nhụy, "Hãy bám sát bọn chúng cho tôi! Tuyệt đối không được để mất dấu vết, nghe rõ chưa!"

Hạ lệnh xong, Trịnh Lâm giục lái xe chạy nhanh hơn nữa.

"Vòng vây lớn đã hình thành rồi." Trịnh Lâm mở to đôi mắt, dáng vẻ rất mãn nguyện. "Lần này để xem chúng nó chạy đi đâu!"

Chiếc xe bảy chỗ màu trắng lao như bay trên đường phía sau chừng 300 mét, một chiếc xe cảnh sát kéo còi ứ đang vội vã bám theo.

Anh H sắc mặt tái xanh, tập trung chú ý con đường phía trước, anh Đ ở cạnh kính hôn bặt vía.

"Làm sao anh lại có súng?"

Anh H không trả lời, chân ga đột ngột tăng lên, tốc độ của chiếc xe bảy chỗ gần như đạt tới mức tối đa.

Anh Đ nhìn bộ mặt đáng sợ của anh ta, không dám hỏi lại, lấy tay đánh mạnh vào đầu mấy cái, tự buộc mình im lặng.

“Hãy chạy ra ngoài thành.”

“Không được!” Anh H chốc chốc lại nhìn vào gương chiếu hậu, “Lúc này tất cả các cửa ra vào thành phố chắc chắn bị phong tỏa cả rồi.”

Đúng vậy, cùng đồng thời với cuộc tháo chạy của bọn chúng, bộ phận cảnh sát giao thông đang thông qua các camera ở các ngã tư theo dõi và thông báo cho cảnh sát hướng bỏ chạy của chiếc xe bảy chỗ. Những con đường chủ yếu thông ra bên ngoài cũng đã bị cảnh sát khống chế.

“Làm thế nào bây giờ?” Ang Đ đã rối bời cả lên, “Lần này xong cả lũ ...”

“Các anh hãy im miệng đi!” Tiếng La Gia Hải bỗng vang lên ở ghế sau; “T, là tôi đây, chúng tôi bị cảnh sát phát hiện rồi ... đúng, cảnh sát đang đuổi theo chúng tôi...”

Anh Đ quay đầu lại, La Gia Hải đang nói chuyện điện thoại.

“Vâng, tôi hiểu rồi.” La Gia Hải gấp điện thoại lại. “H, hãy chạy theo con đường nhỏ, các đường lớn không an toàn nữa.”

Anh H ừ một tiếng, đến ngã tư tiếp theo anh ta bất ngờ đánh tay lái về bên phải.

Đã năm phút trôi qua, cảnh sát giao thông không thông báo tin tức về hướng chạy trốn của chiếc xe bảy chỗ. Chỉ có báo cáo của cảnh sát trên đường bám theo đuôi báo về, những kẻ tình nghi chạy vào khu vực thành phố cũ.

“Mẹ nó chứ, tình hình này không hay rồi.” Trịnh Lâm đập tay vào cửa xe. Thành phố cũ là khu vực của lều lán, đường nhỏ hẹp, địa hình vô cùng phức tạp, rất bất lợi cho việc vây bắt. Những kẻ tình nghi một khi đã vào được khu thành phố cũ, bất kỳ lúc nào cũng có thể bỏ xe tháo chạy, khả năng trốn thoát rất cao.

Trịnh Lâm nghĩ một lát, lại cầm máy vô tuyến: “Tiếp tục vây bắt, trọng điểm là ở thành phố cũ. Nếu phát hiện những kẻ tình nghi không được hành động tùy tiện, phải báo ngay vị trí của bọn chúng sau đó đợi chi viện. Điều động thêm một số chiến sĩ, yêu cầu bộ đội vũ trang phối hợp.”

Biên Bình nhú chặt lông mày, trước tình hình hiện nay, kẻ lái xe có thể là Hoàng Nhuận Hoa, tên này trình độ lái xe giỏi, lại thông thuộc địa hình thành phố, khả năng trốn thoát không phải là không có.

Tin xấu lại truyền về, mười phút sau, cảnh sát trên chiếc xe bám đuôi báo cáo mục tiêu đã biến mất, nhưng cũng kịp xác định vị trí cuối cùng trước khi chúng trốn thoát. Trịnh Lâm ra lệnh tất cả cảnh sát hiện có lập tức bao vây toàn bộ khu vực, tiến hành kiểm tra từ ngoài vào.

Đây là khả năng cuối cùng. Nếu như những kẻ tình nghi sau khi thoát khỏi cuộc truy đuổi tìm nơi vắng vẻ bỏ lại xe ô tô, sau đó chia nhau bỏ trốn thì công tác truy tìm càng thêm khó khăn.

Trong phút chốc, những người trong xe chỉ huy không ai nói gì, chiếc máy bộ đàm trong tay Trịnh Lâm cũng chỉ vang lên những âm thanh hỗn tạp của sóng vô tuyến. Trước mắt, hình như ngoài việc cấp tốc truy đuổi ở khu vực được thông báo, không còn khả năng nào có thể tiến hành được, sắc mặt Trịnh Lâm tái đi, những người khác cũng tỏ ra rất bức tức, mười mấy phút trước còn cho rằng có thể bắt gọn tổ chức này, không ngờ trình độ xảo quyệt của bọn này vượt xa cả sự tưởng tượng. Phương Mộc đờ đẫn như cây gỗ nhìn ra ngoài cửa xe, lẽ nào lần này lại để tuột mất La Gia Hải?

Đột nhiên, trong máy bộ đàm chợt vang lên giọng nói rành rọt: “C09748 gọi tổng đài, C09748 gọi tổng đài?”

Trịnh Lâm khẽ giật mình, anh vội vàng ấn vào máy bộ đàm: “Tôi là Trịnh Lâm, có tình hình gì không?”

“Tôi là cảnh sát C09748, phát hiện xe của những kẻ khả nghi chạy trên đường Xương Thịnh, đang chạy từ hướng nam về phía bắc, xin báo cáo lại, phát hiện ra xe của những kẻ khả nghi chạy trên đường Xương Thịnh, đang chạy từ hướng nam về phía bắc ...”

“Tiếp tục bám sát, không được tùy tiện hành động, thường xuyên duy trì liên lạc!” Trịnh Lâm lập tức hạ lệnh cho các đơn vị khẩn trương tập trung về quanh khu vực đường Xương Thịnh, chuẩn bị vây bắt.

Hạ lệnh xong, Trịnh Lâm quay đầu lại phẫn khởi nói: “Lúc về kiểm tra xem thằng cha kia là thằng nào, ghi công cho hần.”

“C09748 ...” Phương Mộc khẽ nhăm trong mồm, bỗng nhiên anh trợn tròn mắt lên, đây chẳng phải là số hiệu của Lỗ Húc sao?”

Cắt đuôi được chiếc xe cảnh sát bám phía sau, cả ba người đều thở phào nhẹ nhõm. Ahh H tỏ ra rất tự đắc.

“Thằng nhóc kia có dám đua xe cùng ông nữa không?”

“Đừng có vội đắc ý sớm!” La Gia Hải mở máy điện thoại, “Anh T, chúng tôi bỏ xe lại chia nhau trốn đây.”

Khi hai người còn lại không dám chậm trễ, đang giảm dần tốc độ tìm một chỗ thích hợp để bỏ xe lại thì bỗng nghe có tiếng còi ú của xe cảnh sát, trong khoảnh khắc, chiếc xe mô tô cảnh sát đang từ phía sau đã đuổi tới.

Lỗ Húc đã đoán được ý đồ của những kẻ tình nghi, bọn chúng giảm tốc độ để tìm chỗ bỏ xe lại, nếu chúng chia nhau ra bỏ trốn thì sẽ rất khó khăn cho công tác vây bắt, bắt buộc phải tìm cách giữ chúng ở trên xe chờ chi viện rồi tiếp tục hành động.

Chiếc xe bầy chỗ quả nhiên lại tăng tốc bỏ chạy. Lỗ Húc từ phía sau giữ một khoảng cách nhất định, tiếp tục đeo bám.

“Mẹ kiếp!” Anh Đ cuống lên, giật lấy khẩu súng anh H vừa dùng để ở nắp tap-lô, mở cửa xe, nhắm Lỗ Húc bóp cò.

Súng không nổ. Nhưng Lỗ Húc dưới ánh trăng đã nhìn thấy cái vật đang cầm trên tay kia chính là một khẩu súng! Trong chớp mắt, anh đã không còn tình trạng né tránh mà nhấn mạnh tay ga cho chiếc mô tô cảnh sát vượt lên.

“Dừng lại! Tất cả xuống xe ngay!” Lỗ Húc một tay nắm ghi đông, tay kia chỉ vào cửa xe ô tô, “Nộp súng ngay!”

“Mẹ kiếp, tại sao súng lại không nổ?” Anh Đ tức lồng lộn tháo khẩu súng ra.

Anh H đang mắ mắ mắ lợi, bỗng nhiên đánh tay lái thật mạnh về bên phải, chiếc xe bảy chỗ tạt về phía chiếc mô tô cảnh sát. Lỗ Húc đạp phanh, chiếc mô tô giảm tốc độ, thuận đà chuyển sang bên trái ô tô.

“Hãy trả súng cho ta – Giao nộp ngay!”

Anh H gần như phát điên, lại lồng lộn lao sang bên trái, Lỗ Húc một lần nữa nhanh chóng tránh được. Một loạt xe đạp bên đường bị xe bảy chỗ đâm đổ, những mảnh vỡ bay lên đập vào người Lỗ Húc, nhưng anh không hề cảm thấy đau đớn.

Trên con đường nhỏ hẹp, chiếc ô tô bảy chỗ và chiếc xe mô tô cảnh sát thi nhau đâm tránh, một bên muốn giành lại khẩu súng bị mất, một bên cố gắng tìm cách chạy trốn. Cả hai đều muốn dồn nhau vào chỗ chết mà không biết rằng con đường này sắp đoạn cuối, phía trước không xa là một cây cầu.

Trong mắt anh H không có con đường phía trước, chỉ có người cảnh sát đang hết lao bên phải lại lạng sang trái. Qua ánh trăng yếu ớt, anh H ngạc nhiên phát hiện người cảnh sát đang máu chảy đầy mặt. Một ý đồ giết người dần hình thành trong đầu.

Được, mà nhất định liều chết truy đuổi, ông mà sẽ cho mà được toại nguyện!

Anh H chờ cho chiếc mô tô xuất hiện lại bên phải xe ô tô, bèn nghiêng răng đánh vô lăng liên tiếp hai lần liền, nhắm phía chiếc mô tô đâm tới ...

Anh ta không nhìn thấy phía trước là chiếc trụ cầu bằng xi măng.

Khi cảm nhận thấy, anh H theo bản năng tránh về bên trái, nhưng đã không kịp nữa rồi. Đầu bên phải của xe bảy chỗ đâm mạnh vào trụ cầu. Cả chiếc xe quay ngang, quán tính quá lớn khiến nó lật liên tiếp mấy vòng. Lỗ Húc vội vàng đạp phanh, ngay lập tức xe mô tô cũng bị mất

thăng bằng. Người, xe cùng bay lên, đập vào chiếc xe bảy chỗ vừa bị lật rồi đổ xoài ra.

Mấy phút trôi qua mà dài như hàng thế kỷ. Anh H là người tỉnh dậy đầu tiên. Anh ta đang cố gắng mở khóa dây an toàn trong chiếc xe nằm nghiêng. Vừa lau máu trên mặt, anh H nhìn thấy bên kính chắn gió có một lỗ hổng lớn. Anh Đ ở bên cạnh không biết đã đi đâu. Không kịp nghĩ nhiều, anh H vội vàng bò ra ngoài xe. Nghe thấy tiếng kêu la của La Gia Hải anh quay lại kéo anh ta ra.

Hai người đứng run rẩy trên cầu, dưới ánh sáng của chiếc đèn xe còn sót lại, La Gia Hải nhìn xung quanh, trên đường đầy những mảnh vụn của chiếc xe đổ, “Anh Đ đâu?”

“Không biết. Không thể bỏ anh ta ở đây được, mau, mau tìm anh ta ngay.”

Hai người lão đảo nhìn bốn xung quanh, vừa đi vừa gọi nhỏ: “Đ, anh ở đâu?”

Không có tiếng trả lời. Anh H loạng choạng đi về phía bên cầu, dưới cầu tối om không nhìn thấy gì. “Có thể nào...” anh ta chỉ tay xuống dưới cầu, giọng run rẩy, “Đ có thể rơi xuống dưới này không?”

Nói chưa dứt lời, anh H bỗng cảm thấy hai chân mình bị ôm chặt. Đó là một cảnh sát!

Anh H vừa kinh ngạc vừa tức giận, cố gắng thoát khỏi người cảnh sát. Người cảnh sát nằm trên cầu hướng về phía sau, đầu và mặt đầy máu, đang thở thoi thóp nhưng vẫn đang cố gắng giãy giụa bò lên, tay nắm chặt chân đối phương.

“Không ... không được đi, hãy trả ... cho tôi!”

Anh H nhấc chân lên đập vào ngược người cảnh sát, trong tiếng chửi đã thấy ghen ghen: “Tao có giết bố mẹ hay vợ con mày đâu? Vì sao không buông tao ra! Vì sao?”

Giọng nói dứt quãng vang lên rất rõ ràng, ngực người cảnh sát lún xuống, tiếng rên hừ hừ trong cổ họng, một tay vẫn cố gắng tóm vào

không trung. La Gia Hải vô cùng lo lắng nắm lấy vai anh H kéo về phía sau, “Anh điên à? Không đánh nữa chúng ta mau chạy thôi!”

Anh H đầu tiên là kinh sợ sau đó trong lòng đầy tuyệt vọng, anh ta quay người đẩy La Gia Hải một cái, “Chạy mau!” La Gia Hải loạng choạng lùi về phía sau hai bước, lăn xuống sườn dốc bên cầu.

Khi anh H quay người trở lại, trước mặt đã tràn ngập ánh đèn pin lấp loáng, kỳ lạ một điều, anh ta cảm thấy trong lòng bình tĩnh vô cùng. Anh ta cúi xuống nhặt một mảnh kính vỡ, kê vào cổ người cảnh sát, vừa kêu to một câu: “Không được lại gần!”, vừa dứt lời thì tiếng súng vang lên.

Hoàng Nhuận Hoa ngã nhào xuống đất, toàn thân giãy giụa, trước khi mất hết ý thức, anh ta bỗng nhiên nảy ra một ý nghĩ kỳ quái: Nếu như có cơ hội, anh ta sẽ nói với mọi người, khi trúng đạn không đau đâu, chỉ giống như đẩy mạnh một cái, ngoài cảm giác nóng bỏng vụt đến, tiếp theo sẽ là lạnh buốt đến tận tim gan.

Phương Mộc không chờ cho xe dừng hẳn đã nhảy xuống, anh đẩy những người mặc sắc phục trước mặt ra, chạy thẳng đến hiện trường. Một khoảng cách không đến 200 mét mà như dài vô tận, anh nhìn thấy xác chiếc mô tô, một dự cảm chẳng lành cứ lớn dần lên.

Xác Hoàng Nhuận Hoa đã bị những đội viên đặc nhiệm vây quanh, mấy khẩu súng chĩa vào bộ mặt đã mất hết thần sắc. Người bị thương duy nhất trên hiện trường mặt mũi hoàn toàn thay đổi nhưng Phương Mộc vẫn nhận ra đó là Lỗ Húc qua số hiệu cảnh sát trên ngực anh.

Lỗ Húc bị thương rất nặng, xương ngực bị lõm xuống một cách đáng sợ. Phương Mộc không dám động vào cậu ta dù rất nhẹ nhàng, anh gọi to bên tai: Lỗ Húc, Lỗ Húc ...”

Miệng Lỗ Húc bỗng nhiên hơi động đậy, tiếp đó là những bong bóng đỏ máu tràn ra. Phương Mộc trong lòng lạnh băng, khả năng xương sườn gãy đã đâm vào nội tạng. Phương Mộc cất tiếng gọi thất thanh: “Xe cấp cứu nhanh lên, mau gọi xe cấp cứu!”

Bỗng nhiên một giọng yếu ớt phát ra từ miệng Lỗ Húc: “Súng... súng...”

Phương Mộc vội vàng tìm xung quanh, nhưng mặt đất đầy những linh kiện và mảnh vỡ, biết tìm súng ở đâu đây? Bỗng nhiên, Phương Mộc nhìn thấy chiếc xe bảy chỗ lật nghiêng nằm cách đó không xa anh chợt bừng tỉnh.

“Mau! Mau! Mau!” Anh cuống đến nỗi nói không ra lời, “Mau ra xe tìm khẩu súng!”

Mấy cảnh sát đặc nhiệm vội vàng chạy ra xe. Phương Mộc cúi đầu, vừa lau bọt máu đang không ngừng chảy ra trên miệng Lỗ Húc vừa lầm bầm: “Không sao đâu... không sao đâu... cầu hãy cố gắng lên...”

Mắt Lỗ Húc đã không mở được nữa, toàn thân giãy giụa yếu ớt, cánh tay đang nắm chặt Phương Mộc cũng lạnh dần.

Mấy phút sau, một cảnh sát đặc nhiệm hô to: “Tìm thấy rồi!”, thế rồi anh ta rẽ đám đông mang món đồ nặng trình trịch ấy đặt vào tay Phương Mộc.

Lỗ Húc đang trong tình trạng mê man, nghe thấy tiếng hô thì hé mở mắt đã bị máu me dính chặt, con người đã thất thần bỗng vụt sáng. Phương Mộc thì ngăn người chăm chú nhìn khẩu súng trong tay. Đây là khẩu súng dùng để phát lệnh được cải tạo từ súng bắn bằng thuốc súng. Tay Lỗ Húc xòe ra, giọng tăng lên rất nhiều, “Súng..., súng...”

Đầu óc Phương Mộc hoàn toàn trống rỗng, mắt nhìn vào bao súng bên người cảnh sát tuần tra. Anh chẳng nói chẳng rằng vòng qua người cảnh sát tuần tra, đưa tay ra rút khẩu súng. Người cảnh sát tuần tra theo bản năng muốn ngăn anh lại, nghĩ một lúc, lại lặng lẽ cởi dây súng trên người ra.

Phương Mộc đưa khẩu súng vào tay Lỗ Húc, nói to: “Tìm thấy súng rồi, Lỗ Húc, tìm thấy súng rồi!”

Mắt Lỗ Húc đã không thể tụ vào tiêu điểm được nữa nhưng sức mạnh trong tay thì lại mạnh hẳn lên, anh như muốn ôm khẩu súng vào lòng.

“Tôi..” Một nụ cười rất khó cảm thấy đang từ từ nở ra trên môi, “Coi như...”

Nói chưa xong câu định nói, ánh sáng chói lọi trong mắt người cảnh sát mang số hiệu C09748 đã trở nên u ám, rồi dần dần biến mất.

Chương 31: Kẻ hiến tặng

Khương Đức Tiên gấp điện thoại, mặt trắng bệch. Anh ta tắt điện thoại đi động, lấy sim ra, lại lấy khăn ăn vừa dùng qua trên bàn lau trong lau ngoài, vừa ra hiệu cho Quách Nhụy đưa điện thoại của cô cho anh.

“Chuyển sang liên lạc nội bộ, nhanh lên!”

Quách Nhụy ngơ ngác chẳng hiểu gì đưa điện thoại cho Khương Đức Tiên. Khương Đức Tiên lại lặp lại những động tác vừa làm với chiếc điện thoại này, sau đó dùng khăn ăn bọc điện thoại lại, cẩn thận cho vào trong người, đứng dậy nói với Quách Nhụy: “Cô ở đây đừng đi đâu, tôi sẽ quay lại ngay.”

Vừa bước ra khỏi cửa anh ta đã cảm thấy ánh mắt của người khách phòng đối diện đang nhìn mình với ánh mắt lạ thường. Khương Đức Tiên giả vờ như không biết gì đi thẳng ra phòng vệ sinh cuối hành lang.

Đóng cửa phòng vệ sinh lại, Khương Đức Tiên lấy điện thoại đi động từ trong người ra, ném vào thùng đựng giấy lộn cạnh vách ngăn, lại lấy sim điện thoại ra bỏ vào bệ xí. Tiếp đó, anh ta kéo quần, đi giải vào cái bệ tiêu, từ ngoài cửa sổ nhìn ra thấy bóng hai người đang đi đi lại lại ven đường dưới tầng 1.

Anh ta cười gượng, kéo quần lên bước ra ngoài. Cạnh lavabo một người đàn ông đang đứng rửa tay, Khương Đức Tiên nhận ra anh ta là một trong những người khách ở phòng đối diện.

Khi anh quay trở lại phòng, Quách Nhụy không chờ được, hỏi: “Sao rồi?”

Khương Đức Tiên hạ thấp giọng trả lời: “Bên phía ông H xảy ra chuyện rồi.”

Sắc mặt Quách NHụy lập tức tái nhợt, môi cô mấp máy mấy lần: “Đàm Kỳ thế nào rồi?”

“Vẫn chưa biết!”

Quách Nhụy đứng vụt dậy, vội vàng cầm túi xách chạy ra ngoài. Khương Đức Tiên nắm ngay lấy tay cô, gằn giọng: “Cô làm cái gì thế?”

“Em phải đi xem sao.” Quách Nhụy cố gắng giằng tay ra, “Anh đừng có ngăn em!”

“Ngồi xuống!” Mặt Khương Đức Tiên biến dạng một cách đáng sợ, “Cô định hại chết tất cả mọi người sao?”

“Nếu thật sự đã xảy ra chuyện, anh cho rằng vẫn còn đường sống hay sao?” Quách Nhụy gần như phát điên, “Anh bỏ em ra!”

“Bốp!” Một cái tát mạnh giáng vào mặt Quách Nhụy, hoảng quá, Quách Nhụy phải dừng lại.

“Xin lỗi cô, Q.” Khương Đức Tiên hạ giọng: “Có lẽ sợ việc còn có cơ cứu vãn. Chúng ta không thể để cho trận tuyến phía trước rối loạn.”

Lời nói của Khương Đức Tiên giúp Quách Nhụy tạm thời ổn định trở lại, nhưng chưa được bao lâu cô lại ôm mặt khóc.

“Ông trời phù hộ... ông trời phù hộ... Đàm Kỳ...”

Khương Đức Tiên gượng cười an ủi: “Cô đừng có lo lắng quá, chắc sẽ sớm có người đến báo tin cho chúng ta thôi. Chỉ có điều cô phải nhớ, dù thế nào cũng không được nói gì.”

Quả nhiên không đến nửa giờ sau, cửa phòng bị mở rất mạnh, Trịnh Lâm dẫn mấy cảnh sát lần lượt bước vào. Biên Bình và Phương Mộc đi tiếp ngay phía sau.

Khương Đức Tiên đứng dậy: “Các anh làm gì vậy?”

Chưa dứt lời, hai cảnh sát động tác nhanh nhẹn đã bẻ quặt tay Khương Đức Tiên ra đằng sau, gì mặt xuống bàn, một cảnh sát khác lập tức khám người.

“Lệnh khám người đâu, các anh có lệnh khám người không?”

Khương Đức Tiên bị đè chặt, luôn miệng kêu: “Các anh làm như thế này là phạm pháp!”

Trịnh Lâm không thèm trả lời, cầm chiếc điện thoại người cảnh sát chịu trách nhiệm khám người vừa đưa cho, một nữ cảnh sát khám người

Quách Nhụy cũng lôi ra một chiếc điện thoại di động. Trịnh Lâm chia ra gọi cả hai điện thoại, mặt không biến sắc.

“Không phải hai cái này, tìm tiếp đi!” Trịnh Lâm nhìn bộ mặt đỏ gay của Khương Đức Tiên, vẫy vẫy tay. “Hãy thả anh ta ra.”

Đồ đạc của hai người đều bị lục tung, nhưng không tìm thấy chiếc điện thoại thứ hai. Trịnh Lâm nghĩ một lát, anh gọi một người phụ trách công tác theo dõi ra ngoài. Người nhân viên chịu trách nhiệm phong tỏa ở tầng 1 nói cửa số phòng và cửa số phòng vệ sinh trước sau không bị kéo ra, trừ khả năng ném ra ngoài. Người cảnh sát phụ trách theo dõi ngồi ở phòng đối diện đâm vào ngực một cái, chạy vội ra phòng vệ sinh, một lát sau, anh ta chạy trở lại, vật chứng trong tay là hai chiếc điện thoại. Trịnh Lâm nhìn hai chiếc điện thoại, hỏi người cảnh sát: “Anh tận mắt nhìn thấy anh ta ném đi à?”

Người cảnh sát hơi ngượng trả lời: “Không. Tôi chỉ nhìn thấy anh ta đi vào phòng vệ sinh.” Trịnh Lâm rửa thầm một câu, ra lệnh cho cấp dưới mang hai chiếc điện thoại về để kiểm tra vân tay.

Trịnh Lâm trở lại phòng trà, Quách Nhụy đã bị dẫn vào một phòng khác. Anh ngồi trước mặt Khương Đức Tiên đang quần áo xộc xệch, nhìn thẳng vào mặt anh ta đến một phút, thông thả nói: “Nói đi, anh đã quá rõ vì sao tôi đến đây tìm anh.”

Khương Đức Tiên đã lấy lại bình tĩnh cười nhạt một tiếng: “Anh cũng biết tôi làm nghề gì mà, mớm cung chẳng có tác dụng gì với tôi đâu.”

Trịnh Lâm cũng cười, “Đừng đắc ý quá sớm, anh cho rằng tôi không nắm được gì mà lại đến đây bắt anh sao?” Anh ra hiệu cho người cảnh sát sau lưng, “Dẫn anh ta đi!”

0 giờ 30 phút đêm, hai cảnh sát tuần tra đi tuần trong khu vực gần bệnh viện thuộc trường Đại Học Y, phát hiện một chiếc xe khả nghi. Khi tiến hành kiểm tra họ phát hiện có một người giống La Gia Hải – tội phạm bỏ trốn đang bị truy nã. Cảnh sát tuần tra yêu cầu những người có mặt xuống xe để kiểm tra thì tài xế bất ngờ nổ súng và lái xe bỏ chạy. May mà hai cảnh sát mặc quần áo công vụ đa chức năng tương đối dày nên

đạn chỉ bắn vào lưới sắt làm chấn thương phần mềm. Sau khi lãnh đạo Sở nhận được báo cáo, đã nhanh chóng tổ chức lực lượng vây bắt. Đến 1 giờ 20 phút cũng ngày đã bắt được những kẻ khả nghi trên chiếc xe. Kẻ khả nghi Hoàng Nhuận Hoa bị bắn chết, Đàm Kỳ bị trọng thương, kẻ khả nghi khác là La Gia Hải chạy thoát. Trong cuộc vây bắt này lực lượng cảnh sát cũng phải trả giá đắt, cảnh sát mang số hiệu C09748 Lỗ Húc đã anh dũng hi sinh.

Hai kẻ tình nghi khác là Khương Đức Tiên và Quách Nhụy bị tạm giữ theo luật pháp. Nghiên cứu cho thấy hai người này có thể là kẻ tình nghi quan trọng của vụ án, tổ chuyên án quyết định sẽ tạm giam hai người này, thời gian là 30 ngày.

Trong phòng cấp cứu của bệnh viện thuộc trường đại học Y, Đàm Kỳ mặt đeo bình ô xy, trên người cắm đầy những ống dẫn to nhỏ, đang nằm trên giường bệnh. Phương Mộc trước giường hẩn nhìn một lúc, quay lại hỏi Trịnh Lâm đang đứng ôm vai: “Tình hình ra sao rồi?”

“Bị thương nặng phần đầu và ngực, vừa mới phẫu thuật xong.” Trịnh Lâm thở dài, “Tạm thời không còn nguy hiểm đến tính mạng nữa.”

“Khi nào thì hẩn có thể tỉnh lại?”

“Không biết. Có thể ba ngày, cũng có thể ba năm.” Sắc mặt Trịnh Lâm trông càng u ám, “Bác sĩ nói hẩn rất có thể trở thành người thực vật.”

Phương Mộc thấy lòng nặng trĩu. Trước mắt không đủ chứng cứ buộc tội Quách Nhụy và Khương Đức Tiên. Hoàng Nhuận Hoa cũng đã chết, chỉ có thể dựa vào lời khai của Đàm Kỳ, nếu không đành phải thả người. Mà Đàm Kỳ thì không biết bao giờ mới tỉnh lại. Hi vọng duy nhất là nhanh chóng bắt lại La Gia Hải.

Đang suy nghĩ thì điện thoại trong túi rung lên, Phương Mộc ngó nhìn thì ra là Biên Bình.

“Cậu về Sở ngay, có phát hiện ở trên chiếc xe bảy chỗ.”

Qua cuộc va chạm trong buổi sớm hôm ấy, chiếc xe bảy chỗ bị hư hỏng nặng, nhưng những nhân viên khám nghiệm đã phát hiện trên xe những

vật chứng quan trọng, trong đó quan trọng nhất là một cái xác.

Xác chết là một người đàn ông, khoảng từ 35 đến 40 tuổi. Lõa thể, bị nhét vào một cái bao tải. Pháp y suy đoán thời gian chết khoảng từ 20 giờ hôm qua đến 0 giờ. Nguyên nhân chết là do bị ngạt. Từ những căn cứ thu nhập được trên xác chết cho thấy nạn nhân đã bị bóp cổ chết.

Da nạn nhân thô ráp, nhưng trên mặt lại thấy được một ít hóa chất, qua phân tích được biết đó là một loại sản phẩm dưỡng da. Từ mái tóc được phun keo bịt định hình có thể thấy nạn nhân là người rất chú ý đến dáng vẻ bề ngoài.

Phương Mộc cúi xuống, ngửi đi ngửi lại trên cơ thể của nạn nhân, sau đó anh khịt khịt mũi, “Chết đã lâu rồi sao trên người vẫn thơm thế?”

“Ôi” Người cán bộ pháp y đang thao tác không ngẩng đầu lên, “Thằng cha này xức rất nhiều nước hoa.”

Phương Mộc nghĩ một lát, quay lại hỏi người đồng nghiệp cùng tổ chuyên án: “Đã xác định được thân phận của nạn nhân chưa?”

“Vẫn chưa. Trên người nạn nhân không có vật gì chứng tỏ thân phận của mình, nhưng chúng tôi đã cho thông báo tìm người rồi.”

“Thế à.” Phương Mộc gật đầu. “Hãy xác minh ở những điểm giải trí lớn nhỏ, những nơi có biểu diễn văn nghệ.”

Người đồng nghiệp gật đầu rồi đi ra. Phương Mộc quay lại chỉ chỉ những vòng tròn màu đỏ rải rác trên xác nạn nhân. “Các anh vẽ những vòng tròn đỏ kia để làm gì, là trọng điểm khám nghiệm à?”

“Không.” Người cán bộ pháp y ngừng tay lại, “Đó không phải do chúng tôi vẽ.”

“Cái gì?” Phương Mộc cảm thấy ngạc nhiên, “Ý anh là khi mang cái xác này về, trên đó đã có những vòng tròn này rồi phải không?”

“Đúng!”

Có vấn đề, Phương Mộc phấn khởi nghĩ. Anh quan sát tỉ mỉ những vòng tròn đỏ, thấy trong khoang mắt của nạn nhân có một đôi, một số vị trí

trên người cũng có vài cái.

“Phía sau lưng có hai cái.” Người cán bộ pháp y thò tay ra sau lưng mình chỉ chỉ, “Ở đây này.”

“Những vòng tròn đỏ này nằm ở những vị trí nào?”

“Ồ, thế mà tôi không nghĩ ra.” Người cán bộ pháp y cũng tỏ ra phần khởi, ước lượng đại thể một lượt, “Đây là tim, đây là gan, đây là ruột non, còn đây là lá lách, phía sau lưng là thận, hà hà, có ý nghĩa đấy.”

“Ý nghĩa gì cơ?” Phương Mộc vội hỏi.

“Anh xem này,” người cán bộ pháp y chỉ vào vòng tròn đỏ trên khoang mắt, “Đối xứng ở đây phải là giác mạc. Tim, gan, ruột non, lá lách, tuyến tụy, lại thêm giác mạc đều là những bộ phận cơ thể có thể hiến tặng. Nếu như thêm xương, da, huyết quản và tế bào tạo máu..” Anh ta khoát tay trên cơ thể nạn nhân, “...Thì toàn thân thằng cha này đều là của quý, hà hà.”

Phương Mộc không cười mà đang trầm ngâm suy nghĩ.

Theo lời kể của hai cảnh sát tuần tra, khi phát hiện ra chiếc xe bảy chỗ, nó đang đỗ cạnh bệnh viện thuộc trường Đại học Y, mà trên người nạn nhân lại bị hung thủ vẽ những vòng tròn đỏ ở những vị trí những bộ phận cơ thể có thể hiến tặng, lẽ nào bọn chúng lại muốn biến nạn nhân thành kẻ hiến tặng và đem bỏ ở bệnh viện?

Điều này là không thể, thân phận nạn nhân còn đang đợi xác minh, cứ coi như là cái xác vô danh, cũng có thể giúp bệnh viện dùng làm thí nghiệm hoặc để làm giáo cụ. Không thể có khả năng tùy tiện cắt bỏ các bộ phận này để cấy ghép, cũng có thể nói, mục đích chính của hung thủ không phải là để cho nạn nhân hiến tặng các bộ phận cơ thể mà dùng cái xác của anh ta để biểu đạt một loại tâm trạng nào đó.

Đây cũng lại là một nghi thức.

Vấn đề là, trong ba người này, ai là nhân vật chính của nghi thức. Nếu giả thiết của Phương Mộc là đúng, thì Đàm Kỳ đã hoàn thành nhân vật chính trong nghi thức của mình; Nếu như vai chính lần này là La Gia Hải

thì người chết kia rất có thể là kẻ năm đó đã cưỡng hiếp Thẩm Tương, nhưng qua khám xét hiện trường, ý nghĩa của việc phạm tội để báo thù không rõ ràng.

Phương Mộc cẩn thận, tỉ mỉ khám nghiệm xác của Hoàng Nhuận Hoa. Anh phát hiện trên người anh ra ngoài vết thương bằng súng còn có những vết thương cũ trên da. Từ vị trí của những vết thương này cho thấy rất giống với hình thức anh ta tự gây thương tích cho mình. Xem ra anh này lúc còn sống đã từng có những hành vi tự hành hạ mình rất ghê gớm. Phương Mộc bỗng nhiên thấy tâm trí lay động. Có lẽ người muốn đi hiến tế các bộ phận cơ thể chính là Hoàng Nhuận Hoa?

Phương Mộc lập tức cử người đi hỏi vợ Hoàng Nhuận Hoa, còn mình thì cầm ảnh của Hoàng Nhuận Hoa đi đến một số bệnh viện trong thành phố. Trải qua vừa tròn hai ngày xác minh, hai bệnh viện (trong đó bao gồm cả bệnh viện thuộc trường đại học Y) đều xác nhận Hoàng Nhuận Hoa đã từng đến bệnh viện yêu cầu được hiến tặng các bộ phận cơ thể. Bệnh viện nhận thấy tinh thần anh ta không ổn định, không phù hợp với điều kiện hiến tặng nên đều từ chối. Còn kết quả xác minh qua vợ Hoàng Nhuận Hoa, cô ta xác nhận đã từng tận mắt nhìn thấy chồng mình dùng dao cạo cửa đứt tay mình trong phòng vệ sinh.

Xem ra, Hoàng Nhuận Hoa rất căm ghét bản thân, chỉ hận một nỗi không thể hủy hoại được bản thân mình cho đến chết. Nhìn từ góc độ tâm lý học thì nguyên nhân gây ra loại tinh thần như thế này thường là do có sự áy náy trong người. Mà Hoàng Nhuận Hoa sau khi giết chết nạn nhân lại định biến nạn nhân thành kẻ hiến tế đem vứt ở bệnh viện, có mùi vị của nguy cơ tâm lý “Đổ lỗi”.

Vấn đề luôn gây băn khoăn cho tổ chuyên án hình như đã được sáng tỏ phần nào: Ý nguyện ban đầu thành lập tổ chức hỗ trợ giết người này có lẽ là để thoát khỏi một căn bệnh tâm lý nào đó.

Phương Mộc ngắm nhìn bức ảnh Hoàng Nhuận Hoa trong tay, đã bị trúng đạn chết, mắt nhắm nghiền, miệng mở to như không cam lòng. Có lẽ lúc đó anh ta cho rằng đã thoát ra được sự phiền nhiễu, có thể bắt đầu lại cuộc sống.

Phương Mộc mệt mỏi nhắm mắt lại, Hoàng Nhuận Hoa chắc chắn nắm rất nhiều bí mật, nhưng anh ta đã vĩnh viễn không nói được nữa rồi.

Thân phận của nạn nhân nhanh chóng được xác minh làm rõ, Nhiếp Bảo Khánh, 33 tuổi, trình độ đại học, nghề nghiệp: diễn viên. Nói là diễn viên thực ra chỉ là biểu diễn một số tiểu phẩm cách điệu tầm thường ở những nơi vui chơi giải trí trong thành phố. Hôm xảy ra án mạng, Nhiếp Bảo Khánh đi biểu diễn ở nhà hàng Kim Đạt. Khoảng 18 giờ, bảo vệ ở tiểu khu anh ta ở nhìn thấy anh ta rời khỏi nhà, nhưng đến 20 giờ khi tiết mục biểu diễn bắt đầu, Nhiếp Bảo Khánh vẫn chưa đến nhà hàng Kim Đạt. Sơ bộ nhận định trong khoảng thời gian này, Nhiếp Bảo Khánh đã bị bắt cóc.

Nạn nhân là người làm công tác biểu diễn văn nghệ ở các địa điểm vui chơi giải trí tiếp xúc nhiều thành phần phức tạp. Nhưng vợ Hoàng Nhuận Hoa và đồng nghiệp của anh ta đều nói rằng Hoàng Nhuận Hoa lúc bình thường là người an phận thủ thường, chưa bao giờ dính dáng đến những nơi như vậy. Thế thì nạn nhân và Hoàng Nhuận Hoa có khúc mắc gì với nhau? Nạn nhân có liên quan gì đến tâm lý căm ghét bản thân đến cực độ của hung thủ?

Mớ bong bong càng gỡ càng rối, mà năm người nắm được bí mật thì một người đã chết, một bị thương, một chạy trốn, hai người còn lại thì không chịu mở miệng.

Vụt một cái đã hơn 10 ngày trôi qua. Đàm Kỳ vẫn mê man bất tỉnh. Thời hạn tạm giam 30 ngày, nay chỉ còn chưa đầy nửa tháng. Nếu không tìm được chứng cứ có tính thuyết phục chỉ còn cách biến hình thức tạm giam hình sự đối với Quách Nhụy và Khương Đức Tiên thành bảo lãnh tạm tha chờ xét xử hoặc theo dõi nơi cư trú, nhiều nhất cũng chỉ được theo dõi trong 12 tháng. Tổ chuyên án đứng trước một áp lực rất lớn.

Khương Đức Tiên và Quách Nhụy sau khi bị tạm giam đã bị hỏi cung một lần, song hai người này đều đề nghị được tạm tha chờ xét xử, sau đó không chịu khai một lời. Sau khi viện Kiểm sát từ chối tạm tha, Khương Đức Tiên và Quách Nhụy có biểu hiện không đồng nhất. Khương Đức Tiên hàng ngày ngồi trong nhà gian nhắm mắt dưỡng thần, mỗi lần bị hỏi

cung đều trả lời những câu chẳng có liên quan gì, đối với tình tiết liên quan đến vụ án thì ngậm miệng không nói. Quách Nhụy thì truy hỏi tình hình Đàm Kỳ. Tuy không thông báo cho hai người này về tình hình vụ án nhưng tin rằng bọn này đã biết Đàm Kỳ đang hôn mê bất tỉnh ở bệnh viện. Khương Đức Tiên có thể yên tâm chờ đợi hết thời gian tạm giam, có lẽ cũng vì lý do này.

Ở hiện trường phát hiện tổng cộng bốn chiếc điện thoại di động. Trong phần lưu giữ cuộc gọi có sáu số điện thoại. Căn cứ vào thông báo của bộ phận trinh sát kỹ thuật, ngoài số điện thoại Đàm Kỳ và Hoàng Nhuận Hoa sử dụng ra, còn bốn số điện thoại kia thì địa điểm cuộc gọi cuối cùng được phân chia là: Một ở quán trà (nghĩ là số điện thoại Khương Đức Tiên và Quách Nhụy đã dùng), một ở cạnh cây cầu bị đâm xe và một ở quán rượu phía bắc. Căn cứ vào sáu số điện thoại đã được lưu lại, tổ chuyên án sơ bộ nhận định, La Gia Hải sau khi chạy thoát đã dùng điện thoại di động liên lạc với một nhân vật bí mật ở quán rượu, người này đã chỉ thị cho La Gia Hải tắt máy, tháo bỏ sim vứt đi, sau đó chỉ thị tiếp cho Khương Đức Tiên và Quách Nhụy ngay lập tức bỏ máy điện thoại, bản thân anh ta cũng làm như thế. Hai chiếc điện thoại tìm thấy ở quán trà không phát hiện thấy dấu vân tay nào, cho nên trước mắt chứng cứ để buộc tội Khương Đức Tiên và Quách Nhụy hầu như không có.

Nhân vật bí mật ở quán rượu rất có khả năng là kẻ cầm đầu tổ chức, nhưng dĩ nhiên là không dễ tìm ra hẳn, hy vọng duy nhất là phải nhanh chóng tìm bắt được La Gia Hải.

Sở công an thành phố báo cáo công trạng của Lỗ Húc lên UBND tỉnh và đề nghị truy tặng danh hiệu Liệt sĩ cách mạng cho anh. Tỉnh không phê chuẩn với lý do Lỗ Húc tham gia vây bắt nhưng đã tự ý rời bỏ nhiệm vụ, không đủ điều kiện được hưởng tiêu chuẩn Liệt sĩ cách mạng. Hình Chí Lâm nổi giận kéo Trịnh Lâm lên UBND tỉnh đập bàn, dọa từ chức, cuối cùng tỉnh đã thông qua đề nghị của Sở Công an thành phố.

Nghi thức truy điệu cho Lỗ Húc được cử hành ở vườn mộ Long Phong, ngoài những cảnh sát bắt buộc phải trực, còn hầu hết cảnh sát trong toàn thành phố đều để tiễn đưa Lỗ Húc.

Ở giữa nhà tang lễ, Lỗ Húc mặc cảnh phục, lặng lẽ nằm giữa những vòng hoa, dung mạo khoan thai. Ở cạnh lưng anh, một khẩu súng bằng nhựa dùng để luyện tập đút trong vỏ bao. Đây là kỷ vật Phương Mộc tặng anh lúc ly biệt. Anh đã vì tìm súng mà hy sinh, hãy để cho anh mang súng lên đường. Khi Phương Mộc nước mắt lưng tròng cúi xuống vái ba vái, trước mắt vẫn thấy hình dáng Lỗ Húc đang nắm chặt bàn tay anh.

“Người anh em, người anh em.”

Nếu như có một thế giới khác, chúng ta vẫn là anh em.

Thi thể Lỗ Húc sau khi hỏa táng được an táng tại nghĩa trang liệt sĩ cách mạng. Mấy ngày sau, người đến viếng nườm nượp không dứt, trong đó có cả cảnh sát hôm đó không kịp về dự lễ truy điệu, cũng có cả những người dân thành phố nghe tin tìm đến.

Phương Mộc cũng trực suốt ở khu nghĩa trang Long Phong, nhưng mục tiêu của anh không phải là Lỗ Húc mà là La Gia Hải.

23 tháng 1 là ngày sinh nhật của Thẩm Tương, nếu La Gia Hải chưa trốn ra khỏi thành phố, có thể gần đến ngày đó anh ta sẽ đến đây tưởng nhớ Thẩm Tương. Cảnh sát hóa trang bí mật được trang bị máy theo dõi phục gần mộ Thẩm Tương. Đồng thời bố trí một lực lượng lớn cảnh sát giả làm nhân viên nghĩa trang, một khi La Gia Hải xuất hiện, lập tức bắt anh ta về quy án.

Mấy ngày trôi qua không phát hiện được gì. Sáng ngày 23, qua hệ thống camera theo dõi phát hiện hai người, một nam một nữ, sau khi xem xét xác nhận là bố mẹ của Thẩm Tương. Hai ông bà kiên nhẫn dọn cỏ, bày đồ cúng lễ, đứng trước mộ lầm rầm khấn vái, cuối cùng khóc lóc một hồi rồi ra về.

Từ đó trong máy camera theo dõi không xuất hiện một đối tượng khả nghi nào nữa. Cảnh sát chịu trách nhiệm theo dõi từ các góc của nghĩa trang cũng thường báo tin “Tất cả bình thường”. Biên Bình ta lệnh cho những nhân viên mai phục cảnh gác cao độ, chuẩn bị sẵn sàng có thể đêm đến La Gia Hải sẽ đến thả hương cho Thẩm Tương.

Bóng tối dần dần ập đến, Phương Mộc đã trực bên máy theo dõi suốt cả ngày, Biên Bình phải giục mãi anh mới cầm lấy hộp cơm đã nguội lạnh ăn lấy ăn để. Đang ăn người đồng nghiệp phụ trách máy theo dõi bỗng “ơ” lên một tiếng, sau đó kêu to có người đến.

Phương Mộc bỏ hộp cơm, đứng dậy chạy đến trước máy camera. Mặc dù trời bên ngoài đã tối, nhưng thiết bị theo dõi được trang bị công năng nhìn đêm nên nhìn qua máy vẫn thấy cảnh vật rất rõ ràng. Trước tấm bia mộ bằng đá hoa cương, một ông già đầu tóc bạc phơ đang từ từ cúi xuống vái Thăm Tương.

“Đây không phải La Gia Hải rồi.” Biên Bình tỏ ra thất vọng. “Trời ơi, suýt nữa thì lôi lệnh bắt người ra rồi.”

Phương Mộc không động đậy, nhìn chăm chăm vào máy theo dõi, khuôn mặt của ông già đã khiến anh chấn động đến cực điểm!

Chương 32: Hộp Skinner

Mặc dù đã qua quen thuộc với tiếng gõ cửa theo ám hiệu quy định, nhưng La Gia Hải vẫn nhìn qua kính mắt mèo. Bị kẹt lại ở hành lang, anh T lo lắng nhìn xung quanh.

La Gia Hải mở khóa cửa, tiện tay gập con dao găm trên tay lại.

Anh T nhanh như chớp lao vào phòng. Đặt hộp bánh ga tô lên bàn sau đó ngồi trên ghế thở hổn hển.

“Làm sao mà lại mệt đến thế?”

“Ừ”. Anh T đưa tay lau mồ hôi, “Đi cầu thang bộ lên.”

“Sao không đi thang máy?”

“Thang máy có camera theo dõi không an toàn.”

Nói đến đây, hai người bỗng im bật. Ngồi thêm một lúc, La Gia Hải hỏi: “Tình hình hiện nay ra sao?”

“K và Q vẫn ở trại tạm giam, Đ nằm ở bệnh viện.” Giọng anh T nhỏ và trầm, “H thì đã hỏa táng chiều qua.”

“H là vì bảo vệ tôi,” La Gia Hải ôm đầu đau khổ, ra sức vò đầu bứt tai, “Nếu không anh ấy đã có cơ hội trốn thoát rồi.”

“Cậu đừng nghĩ nhiều nữa, đây là tình huống ngoài ý muốn.” Anh T đặt tay lên vai La Gia Hải, “Vớ lại, H luôn cảm thấy mắc nợ cậu.”

La Gia Hải ra sức lắc đầu, hai vai run rẩy.

“Hiện nay điều may mắn là những người còn lại đều an toàn.” Anh T do dự một lát, “Cho dù Đ có tỉnh lại, tin rằng anh ta sẽ im như thóc, nếu không Q coi như hết.”

“Tôi có thể làm được gì cho họ?” La Gia Hải ngẩng bộ mặt đầm đìa nước mắt lên, “Làm gì cũng được!”

“Cậu bây giờ có một việc duy nhất phải làm là giữ gìn tốt chính mình.” Anh T day day trên vai La Gia Hải, “Khi tất cả mọi người quyết định cùng làm việc này, đều đã chuẩn bị tâm lý nếu xảy ra việc, cậu không

nên nặng lòng quá. Một thời gian nữa, chúng ta sẽ góp cho gia đình Đ và H một ít tiền.”

La Gia Hải lau nước mắt, gật đầu.

Anh T cười, chỉ hộp bánh ga tô trên bàn: “Cậu bảo cần bánh ga ô, tôi mua cho cậu đây.”

“Ồ, cảm ơn anh!”

“Cậu cần bánh ga tô để làm gì, làm sinh nhật à?”

“Không, để cho sinh nhật của Thẩm Tương.”

“Ra thế,” anh T biết La Gia Hải sẽ làm gì, đứng dậy nói: “Thôi, tôi không làm phiền cậu nữa!”

“Anh T,” La Gia Hải bỗng nhiên nói: “Công việc của tôi... lúc nào thì tiến hành?”

“Có lẽ phải đợi một thời gian.” Anh T lẩm bẩm, “Hiện nay tình hình hơi căng thẳng, K và Q trong thời gian này không thể tham gia hành động được. Cậu hãy kiên nhẫn một chút, khi thời cơ đến tôi sẽ thông báo cho cậu biết.”

Sau khi anh T đi rồi, căn phòng lại rơi vào im lặng. La Gia Hải ngồi ngây như khúc gỗ, mắt nhìn vào hộp bánh ga tô. Nhìn thấy hộp bánh, La Gia Hải như lấy lại được một chút sức sống.

Cậu mở hộp bánh ra, cắm từng ngọn nến lên trên chiếc bánh, châm lửa và với tay tắt đèn.

Căn phòng nhỏ trở nên ấm áp nhờ ánh sáng lắt lay của những ngọn nến. La Gia Hải đứng ngây ra nhìn ánh sáng đung đưa, lay động trước mắt đang biến hóa kỳ ảo thành một người con gái thanh tú mặc áo trắng. Cậu cười, hai hàng nước mắt từ hốc mắt lã chã rơi xuống.

“Chúc em... sinh nhật... vui vẻ, chúc em sinh nhật... vui vẻ...” La Gia Hải cất lời chúc nhẹ nhàng, rồi khe khẽ hát, nhưng nghẹn ngào không thành tiếng.

Thẩm Tương, sinh nhật vui vẻ...

Biên Bình phát hiện gần đây Phương Mộc rất khác thường, hôm nay đến Sở Dân chính, ngày mai phòng Hộ khẩu, thỉnh thoảng bắt gặp cậu ta ở Sở Công an tỉnh thì lại thấy lăm lăm ngồi trước máy vi tính tự tra tư liệu. Biên Bình cho rằng Phương Mộc có phát hiện gì đó rất quan trọng. Thử hỏi thì cậu ta trả lời úp úp mở mở. Biên Bình thấy trong lòng không được thoải mái. Anh cố gắng nhẫn nhịn không hỏi, mình là sư huynh của nó, lại là cấp trên, tốt xấu thế nào cũng phải ra dáng một tí. Không dễ dàng mà Phương Mộc lại chủ động đến tìm Biên Bình, thế mà câu đầu tiên khi anh mở miệng lại là câu khiến Biên Bình giật mình:

“Sư huynh, tôi cần một khẩu súng!”

Ngồi trong chiếc xe jeep, Phương Mộc cảm thấy cái cục sắt nặng trình trịch ở bên hông khiến anh khó chịu. Lúc này khi vào chọn súng ở kho, Phương Mộc không chọn loại súng nhỏ như K64, hoặc K77 mà chọn loại K54 to nhất, nặng nhất. Không vì cái gì cả, chỉ vì cái thứ này trông có vẻ yên tâm. Thực ra đây cũng là quan điểm chung của anh em cảnh sát, thời khắc có ý nghĩa quyết định, dùng K54 là ít bị sự cố nhất, dễ sử dụng nhất.

Mang theo súng là để đề phòng bất trắc, Phương Mộc tự đáy lòng thầm mong sẽ không phải sử dụng đến nó.

Trên những cái cây bên ngoài Thiên sứ Đường được lắp những loa công suất lớn, một giọng nói khô khốc nhắc đi nhắc lại: “Hãy ý thức đến đại cục, tích cực phối hợp với chính phủ, tự giác di dời là nghĩa vụ của mỗi công dân...”

Chị Triệu nhìn thấy xe Phương Mộc đỗ ở cổng, đôi lông mày cứ nhíu suốt giờ đã nói ra một chút, chị tươi cười chào đón.

“Cậu đến rồi à?” Chị mở cánh cổng sắt, “Cho xe vào trong này đi, đừng để ngoài đó.”

Phương Mộc trong lòng đang có tâm sự, không muốn hàn huyên, nghe thấy câu nói ấy thấy hơi lạ, “Vì sao?”

“Sợ cái lũ mất dạy kia nó phá xe của cậu.” Chị Triệu nhìn cái loa trên cây bũ môi, “Mấy nhà gần đây chưa đồng ý đều bị chúng đập vỡ cả cửa

số.”

“Không sao.” Phương Mộc cầm tập hồ sơ lên rồi đóng cửa xe lại, “Thầy Châu có nhà không chị?”

“Có.” Chị Thiệu tỏ ra dửng dưng, “Cậu cứ vào đi, tôi sẽ trông xe cho.”

Phương Mộc “ạ” một tiếng, nhìn căn nhà nhỏ hai tầng, hít một hơi thật sâu rồi bước những bước dài đi lên.

Thầy Châu đang sửa chữa một cái giường trong một phòng ngủ, ông tỏ ra bất ngờ khi thấy Phương Mộc đến, cười ha ha, hỏi:

“Cậu đến có việc gì vậy?”

Phương Mộc không cười, nói thẳng: “Thầy Châu, em muốn nói chuyện với thầy.”

“Được thôi!” Thầy Châu cảm thấy sắc mặt của Phương Mộc hơi lạ, ra hiệu cho anh ngồi xuống, “Liên quan đến Liêu Á Phàm à?”

“Không ạ!” Phương Mộc nói dần từng chữ, “Liên quan đến Thẩm Tương.”

Thầy Châu như bị sét đánh ngang tai, toàn thân run rẩy, chiếc cờ lê trong tay rơi đánh choang xuống đất. Phản ứng của thầy Châu càng củng cố thêm phán đoán của Phương Mộc, anh thản nhiên hỏi: “Thầy biết Thẩm Tương, đúng không?”

Thầy Châu như mất đi sức lực vốn có, dựa vào thành giường rồi từ từ ngồi xuống, một lúc sau mới thì thầm: “Làm sao cậu biết được?”

“Ngày 23 tháng 1, thầy đến nghĩa trang Long Phong thắp hương cho Thẩm Tương đúng không ạ?” Thầy Châu run cầm cập, lát sau, ông nói nhỏ: “Cho tôi xin điều thuốc!”

Phương Mộc móc bao thuốc đưa cho ông, nhìn ông run run móc ra một điều, sau khi châm lửa hút liền hai hơi liền.

“Thầy Châu,” Phương Mộc nhìn thẳng vào cặp mắt thất thần của ông, “Rốt cuộc thì thầy là loại người gì?”

Trông thầy Châu rất đau khổ, ông hơi nhắm mắt, lắc đầu, như đang cố gắng thoát khỏi những hồi ức không muốn nhớ lại.

“Châu Chấn Bang, nam, sinh ngày 7 tháng 9 năm 1945 tại thành phố C. Năm 1964 thi vào học viện Tâm lý trường Đại học Sư phạm Bắc Kinh, tháng 7 năm 1971 được phân công về làm công tác giảng dạy tại trường Đại học Sư phạm thành phố C, năm 1983 sở Nghiên cứu tâm lý thuộc viện Khoa học xã hội thành phố C được thành lập, Châu Chấn Bang được giao làm chủ nhiệm. Năm 1999, Châu Chấn Bang đột nhiên từ chức rồi bỏ đi đâu không rõ.” Phương Mộc gấp tập tài liệu trên tay lại, “Nhưng theo những gì tôi nắm được thì 5 năm trước Châu Chấn Bang đã đổi tên thành Châu Quốc Thanh sau đó thành lập cô nhi viện Thiên sứ Đường, ông ta hiện đang ở trước mặt tôi!”

Thầy Châu gượng cười, “Thật không ngờ, cậu đã điều tra quá tường tận.”

“Lần đầu tiên em tới ăn cơm ở Thiên sứ Đường, thầy đã từng đề cập đến việc được đến nghe giảng ở tòa nhà màu trắng cao nhất của trường Đại học Harvard.” Phương Mộc lấy từ trong tập tài liệu một bức ảnh, “Tòa nhà trắng cao nhất ở đại học Harvard chính là tòa William James[1]. Bên ngoài nhìn vào cứ tưởng là tòa lầu hành chính màu trắng, nhưng thực ra bên trong là khoa Tâm lý. Em chỉ cần truy tìm nhân sĩ họ Châu trong số những nhà tâm lý học thành phố C, sẽ dễ dàng tìm thấy những tư liệu về thầy.”

[1] William James (11/1/1842-26/8/1910): một nhà tâm lý học và triết học tiên phong người Mỹ. Ông đã viết những cuốn sách có tầm ảnh hưởng về khoa học tâm lý, tâm lý học giáo dục, tâm lý học trải nghiệm tôn giáo, chủ nghĩa thần bí cũng như triết học về chủ nghĩa thực dụng.

“Cậu đã mất công xác minh rõ ràng như thế rồi thì cần gì phải hỏi tôi nữa.”

“Điều mà em muốn biết là, thầy và Thẩm Tương có quan hệ như thế nào?”

Thầy Châu không trả lời, lại rút một điếu thuốc, chậm rãi hút. Phương Mộc không truy hỏi mà kiên nhẫn chờ đợi câu trả lời.

Hút xong điếu thuốc, thầy Châu thở dài nặng nề, ngẩng đầu lên nói: “Tiểu Phương, điều cậu muốn biết tôi sẽ nói cho cậu biết. Nhưng cậu hãy coi đây là một sự ăn năn, hối cải về những sai lầm nửa cuộc đời trước kia của một ông già. Tôi không biết sau khi nghe xong cậu có tha thứ cho tôi không, nhưng cậu hãy tin rằng từ khi thành lập Thiên sứ Đường tôi đã quyết định dùng phần đời còn lại của mình để chuộc tội.”

Phương Mộc nhìn đôi mắt ướt đầm đìa, lúc này trong đó tràn đầy những giọt nước mắt ăn năn, hối hận. Anh nhẹ nhàng gật đầu.

“Được!”

Thầy Châu nắm chặt hai bàn tay như tự cổ vũ mình thổ lộ ra những điều bí mật khó hé răng. “Cậu có nghe nói đến Skinners Box bao giờ chưa?”

“Hộp Skinner?” Phương Mộc mở to mắt: “Ý thầy muốn nói đến Burrhus Frederic Skinner phải không ạ?”

“Đúng vậy!” Thầy Châu thoáng kinh ngạc: “Cậu có thực là một người cảnh sát bình thường không vậy?”

Phương Mộc không trả lời. Skinner là một nhà tâm lý học hàng đầu người Mỹ, nhân vật đại biểu cho trường phái Hành động chủ nghĩa nổi tiếng nhất. Skinner phản đối việc chỉ dùng phương pháp phân tích tinh thần để nghiên cứu thảo luận thế giới nội tâm con người. Ông chủ trương dự đoán và khống chế hành động của con người chứ không suy đoán trạng thái và quá trình tâm lý của con người. Ông đưa ra một lý luận “Phản xạ thao tác có điều kiện.” Cho rằng người hoặc động vật muốn đạt đến một mục đích nào đó, có thể coi hành vi nhất định làm hoàn cảnh. Khi hậu quả của hành vi ấy có lợi đối với họ, thì hành vi ấy sẽ được lặp lại trong tương lai. Nếu bất lợi thì hành vi ấy sẽ yếu đi hoặc biến mất. Do đó, con người có thể dùng cách tăng cường hoặc giảm thiểu để tác động đến ảnh hưởng của hậu quả, từ đó dần dần điều chỉnh hành vi ấy. Đó chính là lý luận điều chỉnh hành vi để huấn luyện động vật, và chế ra “Hộp Skinner” nổi tiếng. Trong hộp có gậy khống chế, đĩa thức ăn, ván

cầu loại nhỏ. Skinner bỏ động vật như chim bồ câu, chuột... vào bên trong. Nghe nói, ông còn bỏ cả con gái mình vào hộp Skinner làm vật thí nghiệm.

Nhưng một nhà khoa học bị tranh cãi và những vụ án này có quan hệ gì với nhau?

“Niên đại 80, 90 tư tưởng bị cấm đoán một thời gian dài này bỗng nhiên lại bùng phát trở lại.” Ánh mắt thầy Châu mơ màng, như đang nhớ lại một thời kỳ vĩ đại và nồng cháy, “Tôi đã bị lãng phí quá nhiều thời gian trong thời kỳ “Cách mạng văn hóa”, một khi đã có không gian để triển khai hoài bão của mình, sự kích động của tôi không nói cũng biết. Đòi người ngăn ngui, học giả nào chẳng muốn để lại cho hậu thế một lý luận để đời? Cho nên, sau khi nhận chức chủ nhiệm sở Nghiên cứu tâm lý, tôi đã chọn đề tài mà khi đó theo tôi có thể làm thay đổi quỹ đạo tiến hóa của nhân loại – Kế hoạch Giáo hóa trường.”

“Giáo hóa trường có ý nghĩa gì?”

“Skinner căn cứ kết quả thực nghiệm suy luận ra con người không coi trọng ý chí tự do, họ bị phụ thuộc vào sự tăng cường khống chế, sắp đặt đơn thuần. Lý luận này tuy bị người đương thời chỉ trích, phản đối nhưng ngược lại để lại cho hậu thế những lợi ích không nhỏ. Liệu pháp thoát khỏi bệnh sợ hãi và bệnh lo lắng buồn phiền đều lấy lý luận hành vi của Skinner làm căn cứ. Skinner mộng tưởng sẽ dùng công trình hành vi để khống chế hành vi của nhân loại. Với tinh thần thực sự cầu thị, tôi rất phấn khởi với vấn đề này, bởi vì trong thời kỳ “Cách mạng văn hóa”, tôi đã nhìn thấy rất nhiều những hành vi ngược lại với bản chất con người. Tôi rất muốn biết cuối cùng cái gì đã dẫn đến sự thất thường tập thể mang tính toàn dân ấy. Nếu như có thể tìm thấy sức mạnh thần kỳ ấy, chúng ta có thể triệt để tăng cường tính xã hội của nhân loại, để từ đó xây dựng nên một thế giới ngày càng hoàn mỹ. Chúng tôi thiết tưởng kiến lập một môi trường tác động bên ngoài làm ảnh hưởng đến hành vi của con người và gọi nó là trường Giáo hóa.”

“Ý của thầy là...” Phương Mộc bỗng cảm thấy buồn nôn, “Dùng huấn luyện để bồi dưỡng cá tính con người tiến tới ảnh hưởng đến hành vi –

giống như huấn luyện động vật chứ gì?”

“Tôi hiểu phản ứng của cậu!” Thầy Châu đau khổ nhắm mắt lại, “Tôi cũng biết kế hoạch này là phản lại luân lý. Nhưng đối với tôi, thành tựu học thuật thực sự là một thứ có sức mê hoặc quá lớn”

Chẳng bao lâu, sắc trời bên ngoài bắt đầu u ám, một đám mây đen to tướng dần dần che kín bầu trời, một đám tuyết lớn như sắp ập xuống: Trong căn phòng nhỏ hẹp càng trở nên u tối. Mặt hai người đều chìm trong bóng tối, chỉ có chấm lửa trên đầu thuốc lập lòe.

“Toàn bộ kế hoạch chỉ có tôi và trợ lý của tôi nắm được. Trước tiên chúng tôi chọn một số người làm đối tượng thí nghiệm, chủ yếu là con cái những người bình thường. Hằng năm có rất nhiều sinh viên đại học tốt nghiệp đến sở Nghiên cứu tâm lý thực tập. Tôi chọn trong số thực tập sinh một số người bố trí cho họ tiến hành theo dõi những đối tượng thí nghiệm, yêu cầu họ ghi chép khách quan cuộc sống bình thường hàng ngày của các đối tượng này, nhưng không nói cho số thực tập sinh biết nội dung đó có liên quan đến cuộc thí nghiệm. Đồng thời tôi bí mật tuyển một số tình nguyện viên. Những tình nguyện viên này cũng là những người bình thường và đã trải qua kiểm tra chặt chẽ, xác nhận giữa họ không có quan hệ xã hội với nhau. Sau một thời gian theo dõi, nghiên cứu những đối tượng thí nghiệm, tôi bố trí cho tình nguyện viên tạo ra những tình huống bất ngờ đối với họ như bị người lạ ôm, bị dẫn đến nơi tối trời... Sau khi vấn đề xảy ra, tôi yêu cầu tình nguyện viên ký giấy bảo đảm, sau đó phát cho họ một ít tiền thù lao, từ đó họ không liên quan gì nữa. Sau đó chuyển đổi những thực tập sinh khác theo dõi những phản ứng của đối tượng thí nghiệm sau khi xảy ra vấn đề. Đương nhiên, mục đích thí nghiệm cũng như nội dung thí nghiệm đều được giữ bí mật không cho họ biết. Như thế mới có thể bảo đảm bí mật cho mục đích và quá trình thí nghiệm.”

“Trong cuộc sống của những đối tượng thí nghiệm, thầy đã tạo ra một số cuộc gặp gỡ?” Phương Mộc nhú mày.

“Đúng vậy!” Thầy Châu khó khăn lắm mới thốt ra được một câu, “Như thế mới có thể làm cho đối tượng thí nghiệm suy nghĩ và hành động theo

những ý tưởng của chúng tôi. Nói một cách khác: Họ sẽ sống cuộc sống do chúng tôi sắp đặt.”

Phương Mộc ngẩng đầu lên nhìn ông già trước mặt. Ông ta đang khom lưng, cúi đầu giống như một đứa trẻ mắc lỗi, nhưng có ai biết rằng ông ta đã từng có thời kỳ có dụng tâm rất xấu?

“Về sau thì sao ạ?”

“Đợt thí nghiệm thứ nhất có năm người, ngoài một đứa trẻ tận mắt chứng kiến hành vi tình dục, những người khác sau khi thí nghiệm không thấy xuất hiện phản ứng tinh thần kịch liệt. Thế là mười năm sau, chúng tôi lại tuyển chọn một loạt đối tượng thí nghiệm đợt hai. Lúc đó, lòng tin của tôi rất lớn. Tôi định sẽ tiến hành kế hoạch này trong một thời gian dài. Dùng 20 đến 25 năm để hoàn thành thí nghiệm. Nếu như thí nghiệm hoàn thành thuận lợi, tôi sẽ đạt được thành tựu mà những người khác năm mơ cũng không có được. Skinner đã chứng minh: Khen thưởng giúp kiến lập hành vi tốt, tôi sẽ chứng minh hình phạt cũng có tác dụng tương tự đối với hành vi của người mình dựng nên. Nhưng hai năm sau, bất ngờ phát sinh...”

“Bất ngờ gì ạ?” Phương Mộc vội hỏi.

Thầy Châu thở dài, đập nhẹ trán vào thành giường.

“Khi đọc một báo cáo theo dõi, tôi phát hiện một đối tượng thí nghiệm có phản ứng rất kỳ lạ, mãnh liệt hơn dự kiến của chúng tôi rất nhiều. Vì đối tượng này do trợ lý của tôi phụ trách tôi bèn hỏi anh ta về tình hình thí nghiệm. Anh ta ấp a ấp úng không muốn nói. Cuối cùng tôi phải hỏi đến lần thứ ba, anh ta mới thừa nhận người tình nguyện viên xảy ra vấn đề – Anh này không làm theo kế hoạch sắp xếp, mà đã cưỡng hiếp cô bé kia...”

“Thẩm Tương?” Phương Mộc kêu lên thất thanh.

“Đúng” Hai hàng nước mắt nhạt nhòa trên gương mặt già nua của thầy Châu từ từ lăn xuống. “Tôi bị chấn động đến mức không thể hồi phục lại được, trọn một ngày ở nhà không đến cơ quan. Tôi bắt đầu kiểm điểm về những suy nghĩ, những việc làm của mình có phải là nghiên cứu khoa

học chân chính không, cũng là lần đầu tiên nảy sinh ý nghĩ rời bỏ thí nghiệm. Sau đó lại xảy ra một sự việc khác khiến tôi hạ quyết tâm.”

“Việc gì ạ?”

Thầy Châu không trả lời, ông dựa vào thành giường khóc hu hu. Phương Mộc nhìn ông già đang khóc trước mặt, không biết nên ghét bỏ hay thông cảm.

Một lúc sau, thầy Châu cuối cùng cũng lấy lại bình tĩnh, ông lấy tay lau nước mắt, run run nói: “Có một đứa trẻ sau khi thí nghiệm chịu không nổi nỗi sợ hãi và tự sát. Thằng bé đó chính là Duy Duy...”

“Hả?” Phương Mộc sững sốt suýt nữa thì nhảy lên, “Con trai của chị Triệu á?”

“Đúng” Thầy Châu nhìn Phương Mộc như muốn anh xông đến đánh mình một trận, “Sau khi Duy Duy chết, tôi quyết định từ bỏ kế hoạch Giáo hóa trường. Tôi tiêu hủy hết những ghi chép thực nghiệm, kể cả mấy bài luận văn mà tôi đã tốn bao công sức và tâm huyết viết ra. Sau đó tôi xin từ chức vì tôi cảm thấy tôi không còn đủ tư cách làm một nhà tâm lý. Tôi đổi tên, thoát ra khỏi cuộc sống vốn có, lại ra ngoại thành mua một miếng đất, xây dựng một cô nhi viện, đưa cô Triệu đang trong hoàn cảnh khốn cùng về. Tôi đã làm hại nhiều đứa trẻ, cho nên tôi phải có trách nhiệm bồi dưỡng, nuôi dạy những đứa trẻ đã từng bị bỏ rơi, bị làm hại để chuộc lại những lỗi lầm trước đây tôi đã phạm phải.”

Nói xong, thầy Châu thấy như bị rút hết sinh khí, mệt mỏi dựa vào thành giường. Nhưng nhìn biểu hiện của ông, thấy nhẹ nhõm đi nhiều sau khi đã thổ lộ hết những bí mật đã giày vò ông ta nhiều năm qua.

Phương Mộc thì ngược lại không thể nào thoải mái được, anh châm một điếu thuốc, tự ra lệnh cho mình phải nhanh chóng lấy lại bình tĩnh. Ông già trước mặt là một người anh rất kính trọng, nhưng kẻ đầu têu của những bi kịch lại chính là ông.

Hút xong một điếu thuốc, Phương Mộc giở cặp tài liệu ra, cố gắng dùng cái giọng của người đang làm việc, hỏi: “Thầy Châu, những ghi chép về những thí nghiệm ngày ấy thầy không lưu lại bản nào à?”

“Đúng vậy!”

“Thế thầy có thể nhớ lại tên của những đối tượng làm thí nghiệm và những tình nguyện viên năm đó được không?”

“Có một số có thể nhớ.”

“Thế thì tốt quá!” Phương Mộc rút trong cặp tài liệu ra một trang giấy, lại đưa cho ông ta một cái bút, “Hãy đánh dấu những cái tên mà thầy nhớ được trong danh sách này.”

Thầy Châu đeo kính vào, cầm tờ danh sách lên lướt qua một lượt, mặt biến sắc, ngẩng đầu lên hỏi: “Em lấy đâu ra bản danh sách này?”

Phương Mộc mặt lạnh tanh, nói: “Thầy hãy đánh dấu vào đi đã, mọi việc nói sau.”

Thầy Châu suy nghĩ một lúc, khoanh tròn mấy cái tên, sau đó đưa trả Phương Mộc. Những cái tên được thầy Châu đánh dấu gồm: Thẩm Tương, Đàm Kỳ, Khương Đức Tiên, Tưởng Bái Nghiêu, Mã Xuân Bồi, Hạ Lê Lê.

Nhìn Phương Mộc chau mày, thầy Châu lại hỏi: “Bản danh sách này còn liên quan đến chuyện gì vậy?”

Phương Mộc nghĩ một lúc rồi quyết định nói rõ sự thật: “Cảnh sát nghi ngờ Đàm Kỳ giết chết Tưởng Bái Nghiêu, còn Khương Đức Tiên giết chết Mã Xuân Bồi.”

“Cái gì?” Thầy Châu giật mình, “Tưởng Bái Nghiêu và Mã Xuân Bồi là tình nguyện viên đối ứng với Đàm Kỳ và Khương Đức Tiên”

Phương Mộc mặt tái xanh, “Thầy đã làm gì Đàm Kỳ và Khương Đức Tiên?”

“Tôi nghĩ một chút,” thầy Châu vội vã đến mức mặt biến dạng, “Theo kế hoạch, Tưởng Bái Nghiêu đem Đàm Kỳ bỏ vào rạp chiếu phim; Mã Xuân Bồi và Hạ Lê Lê giả làm bố con làm chuyện đồi bại trước mặt Khương Đức Tiên...Đúng rồi, còn Hạ Lê Lê đâu?”

“Hạ Lê Lê 6 năm trước đã chết vì bệnh giang mai.” Phương Mộc lãnh đạm trả lời, “Nếu không cô ta cũng sẽ bị Khương Đức Tiên cho tiêu đời.”

Sắc mặt thầy Châu xám ngoét, ông ta nhận bản danh sách từ tay Phương Mộc, “Thế Hoàng Nhuận Hoa, Quách Nhụy, Thân Bảo Cường, Nhiếp Bảo Khánh là ai?”

“Thân Bảo Cường và Nhiếp Bảo Khánh là hai nạn nhân đã chết ngoài hai vụ án mạng kia, cảnh sát nghi ngờ hung thủ là Quách Nhụy và Hoàng Nhuận Hoa.”

“Quách Nhụy, Hoàng Nhuận Hoa và Đàm Kỳ, Khương Đức Tiên có quan hệ như thế nào?” Thầy Châu như vẫn ôm một chút hy vọng cuối cùng.

“Cảnh sát tin rằng bốn người này là đồng bọn, bao gồm cả La Gia Hải đang bỏ trốn.” Phương Mộc nhìn vào mắt thầy Châu, “Là bạn trai của Thẩm Tương!”

Thầy Châu há hốc mồm, trở mắt nhìn Phương Mộc, mấy giây sau, ủ rũ ngồi xuống giường, những thanh sắt lâu ngày không được sửa chữa phát ra tiếng kêu cọt kẹt.

“Cũng có thể nói...” Thầy Châu lẩm bẩm.

“Cũng có thể nói,” Phương Mộc nói nốt hộ ông câu cuối, “Kế hoạch Giáo hóa trường chưa hề kết thúc.”

“Không thể!” Thầy Châu đứng bật dậy, ông gần như mất hồn, “Ghi chép về những thí nghiệm năm đó tôi đều đã tiêu hủy hết, họ không thể biết thân phận của những người tình nguyện.”

“Không có gì là không có thể!” Phương Mộc Bước lên phía trước một bước, ghé sát vào mặt thầy Châu, “Năm ấy trợ lý của thầy là ai?”

Câu hỏi ấy như thức tỉnh thầy Châu, ông nhìn Phương Mộc trừng trừng, nhưng rồi cũng nhanh chóng lấy lại được bình tĩnh.

“Tôi xin lỗi, tạm thời chưa thể nói cho cậu biết được, hãy cho tôi thời gian mấy ngày, tôi nhất định sẽ làm rõ chuyện này.” Thầy Châu nói khẩn

thiết, “Đây là tội nguồn tội lỗi của tôi, hãy cho tôi một cơ hội chuộc tội.”

Phương Mộc nhìn ông một lát, thong thả nói: “Được, thầy hãy giữ liên hệ với em. “Nói xong anh đứng dậy cáo từ, khi bước chân ra đến cửa, Phương Mộc bất ngờ quay lại, hỏi nhỏ: “Kẻ tình nguyện năm đó cường hiếp Thẩm Tương tên là gì?”

“Vương Tăng Tường, lúc đó là công nhân công ty nước.” Thầy Châu ngồi yên bất động, mắt nhìn ra bên ngoài tối om, “Xin lỗi, khi đó tôi không đủ dũng khí báo cảnh sát.”

Bầu trời như cố chịu trọn một ngày, cuối cùng những bông hoa tuyết bắt đầu rơi, tuyết càng rơi càng dày. Mặt đất nhanh chóng phủ một màu trắng mênh mang. Phương Mộc dừng xe lại bên đường, gọi điện thoại cho tổ chuyên án kiểm tra thông tin về Vương Tăng Tường và dặn đi dặn lại nếu lạc mất tung tích của anh ta thì phải lập tức tổ chức theo dõi 24/24 giờ, bởi vì mục tiêu của La Gia Hải chính là anh ta. Nói chuyện điện thoại xong, Phương Mộc tắt máy, mệt mỏi ngồi dựa vào ghế xe, nghĩ một lúc, anh ta bật máy điện thoại lên. Quả nhiên, điện thoại của Biên Bình gọi đến ngay sau đó, hỏi thẳng anh Vương Tăng Tường có chuyện gì. Phương Mộc nói khi nào về sẽ báo cáo cụ thể. Biên Bình cảm thấy tinh thần của Phương Mộc có vẻ khác thường, không truy hỏi nữa, chỉ dặn một câu: “Lái xe cẩn thận!” rồi gác máy.

Nhìn về phía trước, bầu trời xuống thấp tưởng chừng như sắp sụp xuống, con đường ngoại ô giống như chạy thẳng đến chân trời nơi mây đen đang vần vũ. Nhìn về phía sau, không xa là Thiên sứ Đường đang chìm trong tuyết trắng, cho dù có cố gắng phân biệt cũng không thể nhìn thấy những ánh sáng đèn le lói.

Thiên sứ Đường. Giáo hóa trường.

Phương Mộc nhắc đi nhắc lại hai cái tên đó, bỗng nhiên hiểu ra vì sao thầy Châu lại đặt tên cho cô nhi viện là Thiên sứ Đường. Thiên sứ có đôi cánh tự do bay lượn, không bị giáo hóa, không bị làm cho ô uế.

Phương Mộc nhấn chân ga, chiếc xe jeep phóng vọt lên trên con đường tuyết phủ trắng xóa. Chạy qua khu vực ngoại thành, những ánh đèn trong

nội thành đã thấp thoáng hiện ra. Trời đất vừa mới liên tiếp hòa thành màu một màu trắng bỗng biến thành u ám buồn tẻ, nặng nề bao trùm lên thành phố một màu xám xịt, trông giống như một cái chảo gang lớn từ trên trời chụp xuống.

Trong xe không lạnh, Phương Mộc thấy phía trước thành phố càng lúc càng gần, nhưng tự nhiên anh cảm thấy người phát run lên.

Anh nghĩ đến Hoàng Vĩnh Hiếu, nghĩ đến Mã Khải, nghĩ đến Tôn Phổ, nghĩ đến Hạ Thiên...

Thành phố này chính là một trường giáo hóa lớn vô cùng, nguy cơ rình rập khắp nơi.

Chương 33: Số phận

“...Ok, I think we will create a nicer world, good bye.” Dương Cẩm Trình đặt điện thoại xuống, khuôn mặt rạng rỡ. Ông ta dựa lưng vào chiếc ghế da to rộng, mắt nhìn lên trần nhà, cuối cùng chịu không nổi bật lên một tiếng cười.

Cái ngày bước lên đỉnh cao nhất của đời người không còn xa nữa.

Nghĩ đến đây, Dương Cẩm Trình nhìn quanh gian mật thất bé nhỏ, trong lòng có vẻ không vui. Đây là một gian phòng nhỏ nằm trong phòng làm việc của Dương Cẩm Trình. Ngoài ông và người thầy của ông ta ra, không ai biết đến sự tồn tại của căn mật thất này. Cái kế hoạch vĩ đại năm ấy đã ra đời và từng bước kéo dài chính là ở căn phòng bí mật này. Dương Cẩm Trình mân mê bộ bàn ghế đã hơi lỗi thời, trong lòng bất giác cảm khái, nhiều năm sau, cái căn phòng bé nhỏ này có lẽ sẽ giống như căn hầm của tòa nhà William James bảo tồn hộp Skinner, trở thành thánh địa để cho các nhà tâm lý học đời sau rập đầu cúi lạy.

Dương Cẩm Trình mê mẩn chìm vào trong hồi ức, nhưng ông ta đã nhanh chóng lấy lại tư thế trầm tĩnh thường ngày, ngồi ngay ngắn trên ghế, đưa tay ra mở máy vi tính.

Trên màn hình hiện lên một cửa sổ Window, Hình ảnh trên màn hình chính là phòng làm việc của Dương Cẩm Trình. Ông ta kéo cửa sổ lại gần hơn, nhìn thấy chính mình đang chuyển động nhanh nhẹn và buồn cười đằng sau chiếc bàn làm việc, đứng dậy đi lại trong phòng, mở cửa bước ra, lại quay lại, rồi lại mở cửa.

Bỗng nhiên Dương Cẩm Trình nhìn thấy người mà ông ta đang theo dõi. Anh ta nhận lúc Dương Cẩm Trình đi ra khỏi cửa bước vào phòng làm việc, nhìn ngang nhìn ngửa, sau đó ngang nhiên ngồi xuống chiếc ghế da, rồi lại nhìn trái nhìn phải mấy lượt, vẻ mặt si mê giống hệt như Dương Cẩm Trình lúc này, đáng ghét hơn là anh tự tiện cầm cốc trà trị giá 2 vạn tệ của Dương Cẩm Trình lên uống mấy ngụm. Nếu người khác nhìn thấy cảnh này sẽ cho rằng con người ung dung thong thả, dương dương tự đắc này chính là Dương Cẩm Trình.

Dương Cẩm Trình “hừ” một tiếng, lưu hình ảnh lại rồi đứng dậy đi ra.

Ông ta bước ra khỏi mật thất, ấn công tắc cho cái giá sách thay bức tường trở lại vị trí cũ. Ở giữa cái giá sách có một ánh sáng màu đỏ rất yếu ớt, Dương Cẩm Trình biết rằng camera vẫn đang hoạt động. Ông ta nhìn đăm đăm vào ánh sáng yếu ớt kia, mỉm cười nhẹ nhàng, hai ngón tay làm thành hình chữ V.

Dương Cẩm Trình mặc áo khoác trắng chỉnh tề đang định đi thị sát lần cuối trong ngày, vừa mới đặt tay lên nắm cửa thì nghe thấy ngoài hành lang có tiếng huyên náo.

Hai nhân viên bảo vệ đang níu chặt một ông già ăn mặc nhếch nhác, còn ông già thì ra sức vùng vẫy, mồm kêu không ngớt. Trần Triết đứng ngăn trước mặt ông ta, vừa tức giận vừa tỏ ra đáng tiếc giải thích: “Xin lỗi ông, nhưng không có hẹn trước thì không được gặp chủ nhiệm Dương...”

“Bỏ tay ra!” Tiếng Dương Cẩm Trình đột ngột vang lên ngay đằng sau, Trần Triết quay lại, Dương Cẩm Trình đã đứng trước cửa phòng làm việc, kinh ngạc sững sờ.

“Chủ nhiệm Dương, ông ta...” Trần Triết vội vàng thanh minh, nhưng Dương Cẩm Trình chẳng buồn liếc nhìn anh ta lấy một cái, vội vàng chạy tới, bắt tay ông già, sau khi lắc lắc tay mấy cái liền, mới thốt ra: “Thầy Châu, sao thầy lại đến đây?”

Ông già mặt lạnh tanh, Dương Cẩm Trình thì kích động ra mặt, ông ta quay đầu nói với Trần Triết và hai nhân viên bảo vệ: “Từ nay về sau, các anh mà nhìn thấy người này thì phải tôn trọng như tôn trọng tôi, nghe rõ chưa?”

Hai nhân viên bảo vệ vâng dạ rồi tít, Trần Triết cũng ngượng nghịu, hai tay xoa vào nhau nói: “Dương chủ nhiệm, tôi đi chuẩn bị phòng khách...”

“Không cần!” Thầy Châu vẫn lạnh lùng, ông quay đầu về phía Dương Cẩm Trình, “Cẩm Trình, ta muốn tìm anh nói chuyện!”

Dương Cẩm Trình ngây người, sau đó cười rạn rở: “Vâng ạ, thầy trò tìm một chỗ nào đó.”

Người đến nhà tắm hơi Kim Huy lác đác, do gần đây cảnh sát truy quét những hoạt động mại dâm, nên so sánh với khung cảnh khách khứa nườm nượp trước đây, hôm nay quả thực quá vắng vẻ.

Trong nhà tắm to chỉ có ba người khách. Một thanh niên tay ôm khăn tắm, mặt hướng lên vò hoa sen trên vách, hai khách tắm khác nằm bò trên hai chiếc giường kỳ cọ. Rất nhanh, một người trung niên trong số hai người đó đã kỳ cọ xong, sau khi tắm xong ông ta chào ông già còn nằm trên giường rồi đứng dậy đi sang phòng Massage.

Nhân viên kỳ cọ cho ông già ra sức kỳ cọ mấy lần, vỗ vai ông già, nói với vẻ bất lực: “Ông à, ông còn phải vào phòng xông hơi, không kỳ cọ được nữa.” Ông già ừ một tiếng, gắng sức ngồi dậy bước sang phòng tắm hơi bằng gỗ.

Ông lão vừa bước vào, người nhân viên kỳ cọ vội vàng nói với người bạn đồng nghiệp: “Này, lúc này cậu có nhìn thấy không?”

“Nhìn thấy cái gì?”

“Hà hà, ông già hình như không có cái ấy.”

“Không có cái gì?”

Người nhân viên kỳ cọ lấy tay chỉ vào bên dưới, “Không có súng của đàn ông.”

“Thế á?” Người bạn đồng nghiệp hoan hỉ, “Ông lão ấy là thái giám à?”

“Thái giám cái gì chứ, lúc này tôi nhịn không nổi liền hỏi ông ấy.”

Người nhân viên kỳ cọ tươi cười đặc ý nói: “Ông lão rất tự nhiên chẳng giấu giếm gì. Ông ấy nói với tôi, trong thời kỳ đại cách mạng văn hóa, bị bắn một phát đúng vào chỗ ấy.”

“Hi hi, thế thì cuộc đời ông già ấy thiệt thòi quá ...”

Cuộc đối thoại của hai nhân viên từng câu từng chữ lọt vào tai người thanh niên, anh ta chấn động toàn thân, như quá bất ngờ trước sự kiện này. Người thanh niên đóng cửa lại, lặng lẽ ngồi xuống trước mặt ông già, đưa mắt nhìn xuống phần bên dưới của ông.

Ông già như cảm giác được cái nhìn của người thanh niên, nhẹ nhàng mở mắt ra, thấy người thanh niên nhìn chăm chăm vào giữa hai đùi mình. Ông già dĩ nhiên là quá quen với những cái nhìn như vậy, cười độ lượng, lại nhắm mắt lại.

Bỗng nhiên, ông cảm thấy hình như đã nhìn thấy người thanh niên ở đâu rồi, khi ông mở mắt ra, chiếc ghế trước mặt đã trống không.

Trong phòng thay đồ, La Gia Hải ăn mặc chỉnh tề đang xem bức ảnh trong tay, Châu Chấn Bang áo vest, giày Tây đang cười rất tự tin trước ống kính. Đây là bức ảnh anh T đưa cho La Gia Hải một giờ trước. La Gia Hải như người mất hồn cất bức ảnh đi, dùng khăn bông gói con dao lại, đứng dậy đi ra.

Thầy Châu đã tắm xong khoác áo choàng đi vào phòng, bị một con quái vật mặt trắng từ trên ghế sofa ngồi bật dậy làm cho giật mình.

“Ha ha, xin lỗi làm cho thầy sợ.” Dương Cẩm Trình lộ lớp mặt nạ mỏng trên mặt, “Thế nào ạ, học trò vẫn chưa quên thói quen cũ của thầy ngày trước phải không ạ. Thầy đã từng nói, thoải mái nhất là được tắm một cái.”

Dương Cẩm Trình chỉ những đồ ăn thịnh soạn trên bàn, “Mời thầy ngồi, hôm nay chúng ta vừa ăn uống vừa nói chuyện, bao giờ say thì thôi.”

Dương Cẩm Trình nhắc một chai Ngũ lương dịch trên bàn lên, hươ hươ trước mặt thầy Châu, “Đây cũng là thứ mà thầy thích nhất.” Nói xong mở nắp chai định rót vào ly. Thầy Châu giơ tay ngăn lại, mặt lạnh lùng: “Tôi không phải đến đây để uống rượu, tôi có chuyện muốn hỏi anh.”

Dương Cẩm Trình đặt chai rượu xuống, trong lòng đã đoán được bảy, tám phần.

“Thầy nói đi ạ!”

“Có phải anh...” Thầy Châu dừng lại hồi lâu, “Vẫn đang tiếp tục thí nghiệm Giáo hóa trường phải không?”

Dương Cẩm Trình hơi biến sắc, tiếp tục tự rót cho mình một chén rượu, uống cạn luôn.

“Vâng, năm ấy em đã khôi phục lại tất cả những tư liệu vốn có.”

Thầy Châu nắm chặt tay lại, sắc mặt tái đi, “Tại sao anh không làm theo lời của tôi?”

Dương Cẩm Trình lại thông thả rót cho mình một chén rượu nữa, “Em cho rằng, em tiếp tục thí nghiệm này mới đúng là làm theo lời thầy.”

“Anh nói cái gì?” Thầy Châu giận không nén nổi, “Đừng có nói xằng bậy!”

“Chính xác, năm ấy thầy vì những dẫn vật trong lòng mà đã vứt bỏ thí nghiệm.” Dương Cẩm Trình nhìn vào mắt thầy Châu, “Nhưng thầy có dám nói thầy đã hoàn toàn vứt bỏ nó không?”

“Ý của anh là sao?”

“Thầy vừa nói thầy thành lập một Cô nhi viện, tôi biết thầy định làm gì.” Dương Cẩm Trình uống một hớp rượu, cười: “Thiên sứ Đường, Giáo hóa trường – Hai cái tên này nghe có vẻ giống nhau. Thực ra công việc chúng ta làm thì cũng như thế. Chúng ta đều đang giáo hóa người khác, chẳng qua, thầy dùng khen thưởng còn tôi thì dùng hình thức mà chúng ta đã từng nỗ lực – Trừng phạt.”

“Ăn nói hồ đồ!” Thầy Châu đứng bật dậy, “Ta làm sao lại giống như mi được?”

“Ngồi xuống!” Giọng Dương Cẩm Trình bỗng chốc cao vút, ông ta vén tấm áo choàng của thầy Châu, “Thầy xem, thầy từ khi không dấu diếm sự thiếu hụt của cơ thể, đến bây giờ thầy vẫn như thế này.”

“Thế là thế nào?”

“Thầy đã từng nói, chỉ cần tin rằng đó chỉ là ba ống trụ tròn, không ảnh hưởng đến sự tôn nghiêm của người đàn ông, cho nên không có nó cũng chẳng quan trọng gì, cũng giống như người không có ruột thừa ấy mà. Nhiều năm qua, thầy đã làm cho lòng dạ thanh thản, dồn hết sức lực cho nghiên cứu khoa học, chưa bao giờ nghe thầy nói cô đơn buồn tẻ. Hay nói cách khác, thầy đã giáo hóa chính mình.” Dương Cẩm Trình dấu môi nhìn ra ngoài phòng, “Thầy là người thông minh như thế, ý chí kiên định

như thế còn bị giáo hóa thế thì những người bình thường ngoài kia có gì lại không bị giáo hóa?”

“Cuối cùng thì anh định nói gì?” Thầy Châu vẫn nghiêm sắc mặt nói.

Dương Cẩm Trình kéo thầy Châu ngồi vào sofa, ngược lên nhìn thầy Châu mấy giây, rồi thông thả nói: “Năm đó thầy đã làm đúng, cũng như hôm nay tôi cũng làm đúng. Thầy đã từng nói khoa học hành vi có thể thay đổi được thế giới, tôi đến giờ vẫn tin như vậy. Chúng ta có thể tạo ra hành vi cho nhân loại, hành vi làm thay đổi con người một cách mạnh mẽ, đương nhiên, chúng ta có thể loại bỏ nó. Đúng như Skinner đã từng nói thế này, người quản lý xã hội lý tưởng không phải là nhân vật chính trị mà là nhà hành vi học với trái tim nhân hậu nắm vững những thủ đoạn khổng chế.”

“Anh..”

“Cho nên...” Dương Cẩm Trình lớn tiếng cắt ngang lời thầy Châu, đồng thời chìa tay ra, xòe năm ngón, rồi từ từ nắm lại thành một nắm đấm, “Tương lai không nằm trong tay những nhà quân sự hay chính khách mà trong tay chúng ta – những nhà hành vi học.”

“Nhưng anh ta đã quên một điều cơ bản nhất, con người, mãi mãi chỉ có thể là mục đích, chứ không thể là thủ đoạn!”

“Phát hiện giá trị của khoa học chính là đã biết vận dụng nó vào thực tế, phát minh khoa học trong xã hội loài người, những từ ngày nay từ khi bắt đầu, tác dụng duy nhất của nó là xây dựng xã hội!”

“Nhưng anh có tư cách gì để sắp xếp vận mệnh của con người?” Thầy Châu gần như không kiềm chế được nữa, “Anh tự cho mình là Thần chắc?”

“Nói đến vận mệnh,” Dương Cẩm Trình đã bình tĩnh trở lại, nhếch miệng cười, “Oidipous thời cổ Hy Lạp đã suốt đời chống lại số mệnh của mình, cuối cùng đã giết cha rồi bỏ mẹ, mà vẫn không thoát khỏi sự sắp xếp của số mệnh; Biết bao nhiêu vị quân vương trong lịch sử đã khổ công đi tìm thần thuốc trường sinh bất lão nhưng có ai bước qua được kết cục cuối cùng của cuộc đời đâu? Tự cổ chí kim, nhân loại luôn luôn

trăn trở có thể chi phối được hành vi của chính mình hay không, nếu như đáp án là khẳng định thì có thể chi phối ở mức độ nào?”

Dương Cẩm Trình dừng lại một lúc, dang rộng hai cánh tay ra, “Tôi có thể trả lời được vấn đề này, cho nên về ý nghĩa này, tôi chính là Thần.”

Thầy Châu trừng mắt, há miệng nhìn Dương Cẩm Trình, lát sau, mới lẩm bẩm: “Anh sẽ bị hậu thế chửi bới, nguyên rủa hàng trăm năm, hàng nghìn năm...”

“Không sao!” Dương Cẩm Trình dựa người vào sau sofa, “Albert Einstein[1] phát minh ra vũ khí bất nhân đạo nhất đó là vũ khí hạt nhân, nhưng ông ấy vẫn là nhà khoa học vĩ đại nhất lịch sử.”

[1] Albert Einstein (14/3/1879 -18/4/1955): nhà vật lý lý thuyết người Mỹ gốc Đức – Do Thái. Ông được coi là một trong những nhà khoa học có ảnh hưởng nhất của mọi thời đại. Và người ta gọi ông là cha đẻ của vật lý hiện đại. Ông nhận giải Nobel về vật lý năm 1921 “vì những đóng góp cho vật lý lý thuyết, và đặc biệt cho sự khám phá của ông về định luật quang điện.” Ông được tạp chí Times phong là “Con người của thế kỷ”. Ông là nhà khoa học vĩ đại nhất thế kỷ XX và một tri thức lỗi lạc trong lịch sử.

“Thôi được.” Thầy Châu vô cùng tuyệt vọng, ông biết mình đã không thể thuyết phục được Dương Cẩm Trình, “Tôi lấy danh nghĩa là thầy của anh ra lệnh cho anh, không, cầu xin anh, hãy bỏ thí nghiệm Giáo hóa trường đi, tiêu hủy những số liệu và thành quả của nó.”

“Không đời nào!” Dương Cẩm Trình thẳng thắn cự tuyệt, “Chúng ta đã trả giá hơn hai mươi năm tâm huyết, bây giờ cách thành công không còn bao xa, tôi không thể từ bỏ được!”

“Anh có biết đã có người vì nó mà bỏ mạng...”

“Tất nhiên là tôi biết!” Dương Cẩm Trình đứng lên “Thẩm Tương và bạn trai của cô ta đúng không? Không có thành tựu khoa học nào mà không phải trả giá mới giành được! Còn cái giá mà tôi phải trả và những hiểm nguy mà tôi đã trải qua cũng chẳng kém gì họ.”

Trên mặt ông ta hiện lên một nụ cười quái đản, “Chẳng nói giấu gì thầy, người cưỡng hiếp Thẩm Tương năm đó chính là tôi đấy.”

Thầy Châu choáng đến mức không thể choáng hơn được nữa, sau khi định thần lại, đã giáng cho Dương Cẩm Trình một cái tát thật mạnh!

“Vì sao anh phải làm như vậy, vì sao?”

Mặt Dương Cẩm Trình hằn rõ năm đầu ngón tay, ông ta nhổ ra một bãi máu, nói thong thả và rõ ràng: “Thầy còn nhớ không, thời kỳ bắt đầu thí nghiệm, phần lớn các đối tượng thí nghiệm đều không nảy sinh những phản ứng tinh thần quyết liệt như chúng ta dự đoán, thầy và tôi đều rất sốt ruột. Theo kế hoạch, chúng ta bố trí cho Vương Tăng Tường sẽ vấy nước bẩn có mùi dị thường vào người Thẩm Tương, tôi cảm thấy, việc làm đó sẽ không mang lại hiệu quả gì lớn. Cho nên tôi đã loại Vương Tăng Tường ra, rồi cưỡng hiếp Thẩm Tương...”

Thầy Châu gần như mất hết sự kiềm chế giờ tay định tát cho Dương Cẩm Trình một cái nữa, nhưng bị Dương Cẩm Trình gạt vào tay ngã xoài xuống sofa.

“Thầy cho rằng đó là do ham muốn tình dục phải không?” Dương Cẩm Trình xông đến trước mặt thầy Châu hét lên: “Không! Đó là tôi làm thí nghiệm! Tôi cam chịu nguy hiểm có thể phải ngồi tù, chỉ là để đối tượng thí nghiệm xuất hiện những hiện tượng chúng ta đã dự đoán!”

Dương Cẩm Trình ủ dột ngồi phịch xuống sofa, hai tay ôm chặt lấy đầu, “Thầy cho rằng việc làm ấy không ảnh hưởng đến tôi phải không? Cho đến sau khi tôi 35 tuổi mới có thể hưởng thụ tình yêu, khi vợ tôi lâm bệnh hiểm nghèo, tôi vẫn còn ngồi trong phòng làm việc nghiên cứu số liệu thí nghiệm!”

Bỗng nhiên Dương Cẩm Trình khóc âm lên, mấy giây sau tiếng khóc bỗng dừng im bặt.

“Cho nên, đừng trách tôi không nghe theo lời thầy.” Dương Cẩm Trình lau mặt, trong chốc lát lấy lại được bộ dạng lạnh lùng, “Nếu thầy có cơ hội quyết định vận mệnh của người khác, thầy sẽ làm thế nào? Tôi tuyệt đối sẽ không từ bỏ kế hoạch Giáo hóa trường.”

Nói xong, ông ta lại cầm miếng mặt nạ mỏng lên dán vào mặt, ngả người nằm xuống.

Thầy Châu ngậy người nhìn Dương Cẩm Trình, tinh thần trống rỗng, mấy giây sau ông cười gượng một tiếng: “Anh đang làm gì đấy, đây cũng là tự giáo hóa à?”

“Cái này không có liên quan đến giáo hóa!” Dương Cẩm Trình nhìn lên trần nhà, giọng lạnh lùng, “Một thời gian nữa, tôi sẽ tham gia một hội nghị quốc tế, đồng thời ra nước ngoài tham gia hội nghị thảo luận về đơn vị nghiên cứu khoa học, nếu như thành công, sẽ mang lại cho tôi hàng triệu đô la kinh phí nghiên cứu.”

Dương Cẩm Trình bỗng nhiên ngồi dậy, nhích lại gần thầy Châu, khuôn mặt bị tấm đắp mặt nạ mỏng phủ kín một nụ cười sòng sượng.

“Người lãnh đạo nhân loại trong tương lai sẽ phải có một khuôn mặt hoàn mỹ, phải không thầy?”

Thầy Châu nghiêng răng nhìn khuôn mặt khô cứng trước mặt, nói thông thả: “Điều mà tôi muốn nói với anh là, kế hoạch Giáo hóa trường không chỉ có tôi và anh biết, đã có mấy đối tượng thí nghiệm giết chết những người tình nguyện năm đó rồi đấy.”

Nhìn bộ mặt đang dương dương tự đắc bỗng trở nên sợ hãi của Dương Cẩm Trình, tự đáy lòng thầy Châu cũng cảm thấy thỏa mãn, ông lạnh lùng nói: “Anh hãy mau đi tìm cái người đã để lộ tư liệu của kế hoạch, sau đó đem tất cả những tài liệu ấy nộp cho cảnh sát.”

Nghĩ một lúc, thầy Châu Hạ giọng nói thêm một câu: “Đây là cơ hội chuộc tội cuối cùng của anh đấy.” Nói xong, ông đứng dậy ra khỏi phòng.

Nhà hàng bên đường, tầng 2.

“Làm xong rồi à?” Con người anh T ngược lên bóng đèn trên nóc phòng, hai mắt lóe sáng.

“Đúng vậy!” La Gia Hải cúi đầu, “Làm xong rồi!”

“Theo đúng như kế hoạch chứ?”

“Vâng, đâm chết hẳn trong phòng xông hơi, sau đó cắt dương vật.”

Anh T thở ra một hơi, như trút được gánh nặng.

“Thế còn việc của anh?” La Gia Hải hỏi.

“Việc đó tính sau. Đợi thêm một thời gian nữa, tôi sẽ nhờ K và Q giúp.” Anh T tỏ ra thoải mái, đặt một tay lên vai La Gia Hải. “Việc gấp thì phải ưu tiên đó là giải quyết vấn đề của cậu trước, sau đấy cậu có thể thanh thản rời khỏi nơi này, tôi định...”

Bỗng dưới nhà có tiếng gõ cửa, có tiếng một người giọng địa phương khác đang gọi: “Ông chủ, còn bán hàng không?”

Anh T ra hiệu cho La Gia Hải đừng lên tiếng rồi đứng dậy đi xuống tầng 1.

Bóng anh T vừa khuất sau lối rẽ cầu thang, La Gia Hải vội vùng dậy, cầm lấy chiếc cặp da bất ly thân của anh T. Sau khi lục lọi một hồi bên trong La Gia Hải rút ra được một cặp nhựa đựng tài liệu, cậu ta vội vàng giấu vào cái đệm ở góc phòng, rồi xếp mọi thứ gọn gàng và đặt vào chỗ cũ.

Tầng dưới vọng lên tiếng anh T: “Đóng cửa rồi, xin lỗi nhé.” Người khách tất nhiên là không bằng lòng, sau khi chửi đổng mấy câu, tiếng phanh phanh của chiếc xe tải chở nặng xa dần rồi mất hút.

Anh T lại quay lên lầu, thấy La Gia Hải vẫn đang ngồi bất động trên ghế, cười một tiếng, nói: “Có phải là trong phút chốc cảm thấy trong lòng trống trải?”

La Gia Hải miễn cưỡng cười, gật đầu.

“Ha ha, K và Q sau khi làm xong cũng có cảm giác như thế.” Anh T ngồi đối diện với La Gia Hải, “Nhưng cậu phải nghĩ về những điều tốt đẹp, cuối cùng thì một cuộc sống tốt đẹp đã bắt đầu.”

Anh ta móc trong túi ra một cái thẻ ngân hàng, “Trong này có 5 vạn tệ, mật mã là sáu số 0. Sáng sớm mai, tôi sẽ lái xe đến đón cậu đi thành phố F, sau đó cậu có thể đi đến bất cứ nơi nào cậu muốn.”

“Cảm ơn anh!” La Gia Hải cầm lấy chiếc thẻ ngân hàng, “Sau đó, chúng ta sẽ không liên hệ với nhau nữa, đúng không?”

“Đúng!” Anh T có vẻ trang trọng, “Trong thiên hạ không có bữa tiệc nào không tàn, cậu đến nơi nào đó sống vui vẻ, đối với chúng tôi đó là những tin tức tốt đẹp nhất.”

La Gia Hải không nói gì, cất chiếc thẻ ngân hàng cẩn thận vào túi.

“Thôi, tôi đi trước đây!” Anh T đứng dậy, chỉ vào túi ni lon trên bàn, “Trong đó có nước và đồ ăn, cậu nghỉ sớm đi, sáng sớm mai tôi sẽ đến đón.”

Mấy phút sau, chiếc xe ô tô của anh T biến mất trên con đường ngoại ô. La Gia Hải đứng nấp sau cửa sổ nhìn theo rồi hạ rèm cửa, chạy đến góc nhà, rút tập tài liệu bằng nhựa ra khỏi chiếc đệm, vội vàng mở ra xem.

Bên trong là toàn bộ tư liệu của kế hoạch Giáo hóa trường, có tư liệu về những đối tượng thí nghiệm như Thẩm Tương, Khương Đức Tiên, Đàm Kỳ, Quách Nhụy, Hoàng Nhuận Hoa, và ghi chép về những kết quả theo dõi. Còn có cả tư liệu về những người tình nguyện như Tưởng Bái Nghiêu, Thân Bảo Cường, Mã Xuan Bồi, Nhiếp Bảo Khánh, Châu Chấn Bang. La Gia Hải xem đi xem lại, nhưng không tìm thấy tư liệu và ghi chép thí nghiệm liên quan đến anh T.

Tập tài liệu này luôn ở trong tay anh T, được giữ kín không để lộ cho người khác biết. Lẽ nào, anh T không phải là đối tượng thí nghiệm như anh ta vẫn nhận?

Châu Chấn Bang, đối tượng đêm nay tất nhiên không phải là người cường bức Thẩm Tương năm ấy. Anh T vì sao lại phải lừa mình?

Vẻ mặt La Gia Hải càng nhìn càng khó coi, mồ hôi cũng bắt đầu lăn trên gò má. La Gia Hải dần dần ý thức được bản thân mình đang bị mắc vào một âm mưu rất lớn.

Phương Mộc đang ngồi ăn cơm trong phòng khách ở nhà mà lòng dạ để đâu đâu, chốc chốc lại liếc nhìn chiếc điện thoại di động ở bên cạnh.

“Cái thằng bé này đến ăn cũng không tập trung.” Bà mẹ trách giận gắp một miếng xương sườn to vào bát cho anh: “Tập trung vào ăn đi, công việc để ăn xong rồi tính.”

Phương Mộc “ạ” một tiếng, cúi đầu và cơm mà lòng dạ không thể nào tập trung vào bữa cơm gia đình thịnh soạn trước mặt.

Thông qua điều tra của tổ chuyên án, đã tìm thấy Vương Tăng Tường người tình nguyện năm ấy đã cưỡng bức Thẩm Tương. Nhưng anh này đã chết cách đây 5 năm vì bệnh ung thư giai đoạn cuối. Kế hoạch dùng anh ta làm mồi như La Gia Hải tự nhiên cũng tan vỡ. Lúc này, chỗ dựa duy nhất chính là thầy Châu.

Thầy Châu tất nhiên không chịu để lộ tên của người trợ lý năm ấy, nhưng Phương Mộc có thể khẳng định đó là Dương Cẩm Trình. Nhưng người đứng đằng sau lên kế hoạch, đồng thời biến mất trong quán bar không thể là Dương Cẩm Trình. Bởi vì nếu như ông ta để lộ kế hoạch cho những đối tượng thí nghiệm biết thì vô hình chung đã kết thúc sự nghiệp học thuật của mình và ông ta không nhất thiết phải giết những người tình nguyện kia.

Phương Mộc chỉ hi vọng thầy Châu có thể thuyết phục được Dương Cẩm Trình giao nộp những tư liệu và số liệu thí nghiệm và có thể cung cấp đầu mối về người thứ ba năm được kế hoạch Giáo hóa trường. Tổ chuyên án cân nhắc việc này nếu để thầy Châu xuất hiện thì khả năng thành công phụ thuộc rất nhiều vào cảnh sát. Chỉ cần chứng minh được động cơ gây án của Khương Đức Tiên và Quách Nhụy thì việc phá án sẽ có nhiều thuận lợi.

Ăn tối xong, mẹ Phương Mộc bê chõng bát đĩa bẩn vào bếp để rửa.

Phương Mộc muốn vào giúp mẹ nhưng nói thế nào bà cũng không đồng ý. Phương Mộc bất lực đành châm một điếu thuốc, dựa vào cửa bếp nhìn mẹ đang bận rộn bên chậu nước. Bỗng nhiên trong đầu anh lóe lên một ý tưởng, cân nhắc một lúc, anh cẩn thận hỏi: “Mẹ, con dẫn về một đứa em gái có được không?”

“Hả?” Bà mẹ quay phắt người lại, ánh mắt lạnh lợi nhìn vào mặt Phương Mộc, “Ý con là thế nào?”

“Không, không có gì.” Phương Mộc bỗng thấy chột dạ, muốn lảng ra. Bà mẹ túm lấy tay Phương Mộc, trong mắt hé một nụ cười.

“Có phải là có bạn gái rồi không? Nói mau!”

“Làm gì có bạn gái nào!” Phương Mộc vừa ngượng vừa cuống lên, “Không có, không có.”

Phương Mộc và mẹ đang tranh cãi, ngoài phòng khách có tiếng chuông vang lên, tiếp đó nghe tiếng bố Phương Mộc gọi to: “Phương Mộc, điện thoại di động của con kêu này.”

Phương Mộc nhân cơ hội thoát lên, anh vội vàng chạy ra phòng khách cầm điện thoại, màn hình hiện lên một số điện thoại lạ.

“A lô!”

Trong ống nghe lúc đầu là một sự im lặng, Phương Mộc “A lô” liên hai tiếng, phía đầu dây bên kia vẫn lặng yên. Phương Mộc cho rằng điện thoại bị chập, đang định đập máy thì nghe thấy giọng rất quen: “Cảnh sát Phương à, tôi là La Gia Hải đây.”

Anh T cho xe vào bãi đỗ, xách chiếc cặp da định bước xuống, tự nhiên thấy cảm giác tay không chuẩn, hình như chiếc cặp nhẹ đi nhiều. Bỗng nhiên anh ta thấy hơi sợ, vội vàng mở cặp ra lục tìm, cuối cùng quyết định đổ hết đồ đạc trong cặp ra ghế xe, mấy phút sau, mặt anh ta trắng bệch như tờ giấy.

Anh T ngồi lặng đi một lúc, bỗng như nhớ ra điều gì, vội vàng móc điện thoại ra, bấm số điện thoại của La Gia Hải, máy bận.

“Rầm!” Anh ta đóng mạnh cửa xe, nhấn hết chân ga, chiếc ô tô lao vút đi như bay.

Đầu Phương Mộc trống rỗng, anh vẫy tay ra hiệu cho ông bố vắn nhỏ âm thanh tivi xuống, cố gắng lấy giọng thật bình tĩnh hỏi: “Cậu đang ở đâu?”

“Điều này tạm thời chưa nói được với anh. Tôi gọi điện thoại cho anh, là muốn nói với anh một chuyện.” Giọng La Gia Hải có vẻ chần chừ, như còn không biết mình làm thế này có thể thỏa đáng không.

“Về Giáo hóa trường à?”

“Anh biết rồi à?” La Gia Hải giật mình, “Anh... anh làm sao mà biết được?”

“Việc này cậu đừng hỏi bây giờ. Trước hết cậu hãy nói cho tôi những gì cậu biết.”

“Vâng, bây giờ tôi cũng không thể tìm được ai có thể tin cậu hơn.” La Gia Hải như đã hạ quyết tâm. “Anh nên biết việc tôi vượt ngục là do sự sắp xếp của luật sư Khương. Sau đó, tôi bỏ trốn một thời gian ở một ngôi nhà, về sau một người thường gọi là anh Đ dẫn tôi gia nhập một tổ chức.”

“Anh Đ là ai?”

“Anh ta tên là Đàm Kỳ, là một trong những thành viên của tổ chức này. Ngoài tôi ra, tổ chức này tổng cộng có năm người. Lần lượt là anh T, anh H, anh K, cô Q và Đàm Kỳ.”

“Tên họ của bọn chúng là gì?” Phương Mộc cảm thấy tim mình như muốn nhảy ra ngoài, “Cậu hãy nói tên từng người một.”

“Trong tay tôi đang có một tập tài liệu, từ tập tài liệu này có thể suy ra, anh H tên là Hoàng Nhuận Hoa, cô Q tên là Quách Nhụy, ồ, đúng rồi, anh K chính là luật sư Khương.”

“Thế còn anh T?” Phương Mộc vội hỏi: “Anh T tên là gì?”

“Đây chính là lý do tôi gọi điện cho anh.” Giọng la Gia Hải đầy hoài nghi, “Trong tài liệu không có bất cứ ghi chép nào liên quan đến anh T.”

“Mẹ kiếp!” Phương Mộc chửi nhỏ một câu, “Cậu nói tiếp đi!”

“Anh T là người đứng đầu tổ chức này. Theo cách nói của anh ta thì anh ta là một vật phẩm dùng để thí nghiệm. Trong một trường hợp hết sức tình cờ anh ta có được tập tài liệu thí nghiệm về Giáo hóa trường. Sau đó anh ta đã triệu tập những người được dùng làm vật thí nghiệm năm đó bị xâm hại lại.”

“Sau đó thì sao?”

“Những người bị dùng làm vật thí nghiệm này đều mắc một căn bệnh tâm lý nghiêm trọng giống như Thẩm Tương. Mà anh T này có vẻ rất hiểu biết về tâm lý. Anh ta sắp xếp cho chúng tôi tập một thứ giống như kịch nói, sau một vài lần tập, bệnh tật của mọi người có vẻ chuyển biến tốt.”

Tâm lý kịch, những đối tượng thí nghiệm này có lẽ đều mắc Hội chứng chấn thương tâm lý.

“Ngoài tập diễn kịch ra, còn làm gì nữa?”

“Chúng tôi... kết thúc của mỗi vở kịch, đều giết một người tình nguyện năm đó đã làm hại đến chúng tôi. Mục đích bọn họ cứu tôi cũng là để giúp tôi báo thù cho Thẩm Tương. Anh Đ sau khi giết chết người tình nguyện đem xác bỏ vào một mê cung: Người tình nguyện làm hại cô Q bị chúng tôi nhét vào trong một con gấu đồ chơi, treo lên tường một siêu thị, nhưng lần đó là do anh Đ ra tay giết người; người tình nguyện làm hại anh K bị chúng tôi bỏ ở trường cũ; Về anh H, chúng tôi vốn định bỏ xác người tình nguyện làm hại anh ta ở bệnh viện, những việc tiếp theo anh chắc đã biết cả rồi.” La Gia Hải ngần ngại một lúc, “Trong đó có một số việc tôi cũng tham gia.”

“Các cậu liên lạc với nhau như thế nào?” Phương Mộc cầm bút ghi vội ra giấy, “Giết người ở đâu?”

“Giữa chúng tôi có một hệ thống điện thoại liên lạc riêng. Mỗi lần gọi cho nhau xong chúng tôi lại thay đổi sim điện thoại. Còn địa điểm giết người là ở tầng 2 của một nhà hàng nhỏ ven đường ở ngoại ô thành phố. Đây là nơi anh H thuê từ năm ngoái.”

“La Gia Hải.” Phương Mộc định thần lại, “Vì sao cậu lại nói với tôi những chuyện đó?”

Đầu dây bên kia im lặng. Hồi lâu sau, la Gia Hải nói nhỏ: “Tôi cảm thấy có gì đó không bình thường, tôi và những người khác có thể đã bị anh T lợi dụng.”

“Hả?”

“Hôm nay anh T bảo tôi đi giết người đã hãm hiếp Thẩm Tương. Nhưng khi tôi nhìn thấy người được cho là tình nguyện viên ấy, tôi phát hiện ông ta không thể là người năm xưa đã cưỡng bức Thẩm Tương được, bởi vì hạ bộ của ông ấy không còn khả năng ấy nữa. Sau khi trở lại, tôi đã lấy trộm tập tài liệu trong cặp của anh T, trong đó có tài liệu về tất cả chúng tôi và tư liệu, số liệu thí nghiệm nhưng không có anh ta. Tôi nghĩ, anh ta vốn không phải là vật thí nghiệm gì cả. Chúng tôi đã bị anh T lợi dụng.”

“Người mà anh T để cậu giết tên là gì?”

“Châu Chấn Bang, một ông già.”

“Cái gì?” Phương Mộc kêu lên giọng thất thanh, “Cậu nói nhanh, anh T trông thế nào?”

“Hơn 30 tuổi, chiều cao trung bình, trông rất nho nhã... Ồi ời...”

Điện thoại bên phía La Gia Hải bỗng nhiên bắt đầu rên rì.

“Cậu làm sao thế? La Gia Hải, cậu làm sao thế? A lô, a lô...”

Tầng 2 nhà hàng ven đường, La Gia Hải run rẩy toàn thân dựa vào thành ghế, chốc chốc lại ợ lên mùi hạnh nhân. Cậu ta giãy giụa nâng bình nước trên tay, lại nhìn cái túi ni lon trên bàn, cuối cùng cũng không gắng gượng được nữa, nặng nề ngã xoài ra đất.

Gần như đồng thời, cửa tầng dưới bật mở. Một giây sau, anh T thở hỗn hà hỗn hển, thận trọng leo lên cầu thang, vừa lên đã nhìn thấy La Gia Hải nằm phủ phục. Anh ta nhìn cái bình nước đã mở nắp trên tay La Gia Hải, cười khe khẽ.

Anh T nhặt chiếc điện thoại dưới thảm lên, kiểm tra số điện thoại vừa gọi, lại nhìn đồng hồ. Sau khi chửi nhỏ một câu, quay người nhanh chóng đi xuống lầu, khi quay lên trong tay đã có một cái thùng to bằng nhựa.

Anh ta vẩy thứ dung dịch màu hồng trong chiếc thùng nhựa vào các góc của căn phòng. Mùi xăng nồng nặc trong chốc lát bốc đầy hai tầng nhà.

Nhìn thấy tập tài liệu đang mở để trên bàn, anh ta nghĩ một lúc rồi tiện tay rút ra một tờ, sau đó vớt tập tài liệu lên xác La Gia Hải.

Sau khi tưới đầy xăng lên người La Gia Hải, anh T quay gót thong thả đi xuống cầu thang, dọc đường cũng vẩy đầy xăng. Xuống đến tầng một, cả thùng xăng đầy đã vẩy hết. Anh T mở cửa, móc máy lửa ra, bật lửa châm vào một tờ giấy, lại đúng vào tờ giấy phô tô màu bức ảnh của Thẩm Tương. Khuôn mặt thanh tú của cô thiếu nữ cong queo biến dạng bị ngọn lửa nuốt dần.

Anh T vung tay lên, tờ giấy đang cháy rơi xuống vũng chất lỏng dưới đất.

Sau khi điện thoại bị ngắt đột ngột, Phương Mộc lòng nóng như lửa đốt lập tức thông báo cho bộ phận trinh sát kỹ thuật tìm ngay vị trí của người gọi điện thoại.

Bộ phận trinh sát kỹ thuật nhanh chóng xác định được tọa độ của La Gia Hải. Phương Mộc gọi điện thoại thông báo cho tổ chuyên án đến ngay địa điểm trên, còn mình thì chạy xuống lầu, khởi động xe, kéo còi cảnh sát lao vút đi.

Căn cứ vào thông báo tọa độ của bộ phận trinh sát kỹ thuật, vị trí La Gia Hải gọi điện thoại cách cửa Nam đường Hoàn Thành về phía tây khoảng 15km. Phương Mộc vừa tăng ga chạy về địa điểm ấy vừa bấm lại số điện thoại La Gia Hải vừa gọi, lúc đầu không có người nghe, sau đó không thể nào gọi lại được nữa. Phương Mộc nghiêng răng kèn kẹt, nhấn mạnh chân ga.

La Gia Hải rõ ràng đã gặp sự cố bất ngờ, cậu ta còn sống không?

Dự cảm không lành đã nhanh chóng biến thành hiện thực, vừa chạy được 13km, phía trước đang tối om bỗng xuất hiện ánh lửa. Phương Mộc nén lòng, giẫm hết chân ga.

Đây là một nhà hàng ven đường, trên bức tường đã bị khói hun đen vẫn hiện rõ hai chữ “Nhà hàng”. Phương Mộc vừa kéo cửa xe xuống, đã bị một luồng khí nóng thốc vào mặt. Anh cởi áo khoác trùm lên đầu, từng bước tiến vào đám lửa.

Căn nhà hai tầng đã hoàn toàn bị lửa nuốt chửng, lưỡi lửa phun ra từ các cửa sổ, những thứ bị nó liếm phải đều biến thành than, những tấm kính lớn gặp nhiệt độ cao nổ tung. Trong đám lửa chốc chốc lại vang lên tiếng kính nổ lộp bộp. Phương Mộc cảm thấy cổ họng nóng ran, lông mi cũng như đang bị cuộn lại.

“La Gia Hải...” Tiếng gọi của Phương Mộc như lọt thỏm trong khói lửa ngút trời. Phương Mộc chạy đến bên đường, bốc mấy nắm tuyết rắc lên áo khoác, lại lôi theo một cành cây to che lưng từng bước tiến vào nhà hàng nhỏ bé.

Vừa tiến được mấy bước, đã bị một người lôi lại. Đó là Biên Bình.

Biên Bình một tay che trước trán, một tay nắm khư khư tay áo Phương Mộc lôi lại.

“Mẹ cậu, muốn chết à?”

“La Gia Hải đang ở trong kia...” Phương Mộc đỏ mặt lên cố gắng giăng tay ra, “Trong tay cậu ra có những chứng cứ rất quan trọng...”

Biên Bình không biết lấy đâu ra sức lực đã giữ được Phương Mộc đứng nguyên tại chỗ. Phương Mộc lật người lại giăng ra, Biên Bình đã cho anh một cái thật mạnh.

“Mẹ nó, cháy như thế này rồi thì còn cái gì nữa?” Biên Bình hét lên với Phương Mộc, “Cậu hãy nghe lời tôi một chút!”

Không biết câu nói đó có tác dụng với Phương Mộc không, nhưng Phương Mộc đã hết cả hơi, anh ngồi bệt xuống đất không nhúc nhích. Thở một lúc lấy sức, sau đó Phương Mộc nói nhỏ: “Gọi đội phòng cháy đến dập lửa!”

Đằng sau anh, ngọn lửa to lớn đang tận tình hết sức nuốt gọn cái nhà hàng vào trong lòng như quyết tâm thiêu sạch tất cả.

Chương 34: Tuyệt lộ

Thằng bé ăn bánh bao nguội với thái độ rất vui vẻ, tay nắm bên dưới lan can, người đung đưa. Liêu Á Phàm đứng bên cạnh thò tay ra nhặt những vụn bánh trên má nó.

“Em lấy ở đâu ra nhiều nước giải khát có ga thế?” Liêu Á Phàm đá đá vào cái túi cộm cộm dưới chân, “Chẳng lẽ chỉ để mình em uống thôi à?”

Thằng bé cười không nói, trên mặt biểu hiện một niềm tự hào pha đôi chút ngượng nghịu.

“Cảm ơn em.” Liêu Á Phàm mủm mỉm cười, xoa đầu thằng bé.

Thằng bé như được động viên, đứng thẳng người dậy nói to: “Chỉ cần chị có yêu cầu, em sẽ giúp chị, cái gì cũng được!”

Liêu Á Phàm cười gượng một cái, “Em không giúp được chị đâu.”

Thằng bé vội vàng nói: “Em giúp được, em giúp được, chị nói đi, chị cần em giúp cái gì?”

Liêu Á Phàm tát nhẹ vào má nó. Dưới ánh trăng, khuôn mặt trắng trẻo như ngà voi. Liêu Á Phàm nhìn thái độ đầy tự tin của nó, rồi lại quay lại nhìn lên gác 2 của Thiên sứ Đường.

“Chị muốn đi khỏi đây!”

Ngọn lửa đã bị dập tắt, cảnh sát xông vào đám cháy. Tầng 2 của nhà hàng nhỏ ven đường hầu như đã bị thiêu rụi. Sau khi dọn dẹp qua loa hiện trường, cảnh sát phát hiện một xác chết bị cháy đen, ngoài ra không tìm thấy một thứ gì khác.

Xác chết bị cháy nên khuôn mặt biến dạng, sau khi cho khám nghiệm gấp, thông qua kiểm tra, đối chiếu DNA xác nhận người chết chính là La Gia Hải - tù vượt ngục. Pháp y trong khi tiến hành khám nghiệm tử thi La Gia Hải đã phát hiện trong đường hô hấp của người chết không bị bỏng, cũng không có khói bụi, khả năng nạn nhân đã chết trước khi bị đốt cháy. Quả nhiên, kiểm nghiệm chất độc xác nhận nạn nhân chết vì bị trúng độc Hidro Xyanuo.

Nguyên nhân cháy cũng nhanh chóng được làm rõ, chất dẫn lửa là xăng. Thông qua thông tin trước đó nạn nhân đã điện thoại cho Phương Mộc xác định La Gia Hải đã bị diệt khẩu trước khi đốt xác xoá dấu tích.

Do xác của nạn nhân nằm sấp nên quần áo phía dưới nạn nhân vẫn còn, cảnh sát đã tìm thấy một chiếc thẻ ngân hàng chưa bị cháy hết ở trong túi nạn nhân. Qua dữ liệu liên quan đến ngân hàng phát hành thẻ, xác nhận người đứng tên thẻ đã sử dụng chứng minh thư giả, số tiền trong thẻ chỉ có 10 đồng.

La Gia Hải đã thừa nhận hiện trường hoả hoạn chính là hiện trường thứ nhất của vụ án do đó Phương Mộc yêu cầu bộ phận khám nghiệm kiểm tra thật kỹ hiện trường, hy vọng có thể tìm thấy vết máu, sợi tóc hay vật chứng nào khác. Nhưng bộ phận khám nghiệm cho biết hiện trường hầu như bị cháy thành một đồng tro tàn, không tìm thấy vật chứng gì có giá trị. Ngay cả số tài liệu La Gia Hải lấy trộm của anh T cũng không tìm thấy.

Một trận đại hoả hoạn đã thiêu sạch tất cả.

“Cái gì?” Thầy Châu giật mình lặng người đi, “Có người muốn giết tôi?”

“Đúng!” Phương Mộc trầm hẳn xuống, “Tối hôm đó thầy đi đâu?”

“Tôi đi tắm ở một địa điểm massage... sau đó trở về Thiên sứ Đường.”

“Thầy, có đúng là...” Phương Mộc dẫn đo, “Không còn khả năng đàn ông nữa?”

“Đúng!” Thầy Châu trả lời rất thản nhiên, “Cậu còn nhớ chân tôi đã từng bị trúng đạn không? Bộ phận đó cũng đã bị mất rồi.”

Thế là đã rõ, La Gia Hải đã tiếp cận rất gần với thầy Châu ở trong nhà tắm, xác nhận thầy Châu không phải kẻ đã cưỡng bức Thẩm Tương năm đó, do đó đã nảy sinh nghi ngờ với anh T.”

“Kẻ nào định giết tôi?”

“Là La Gia Hải.” Phương Mộc ngần ngừ một lúc, “Có người tố cáo thầy, năm đó chính thầy đã cưỡng bức Thẩm Tương.”

“Việc này rốt cuộc là thế nào đây?”

“La Gia Hải gia nhập một tổ chức hỗ trợ giết người, thành viên của tổ chức này chính là những đối tượng thí nghiệm của Giáo hoá trường. Người cầm đầu họ gọi là anh T, chính tên này đã nói với La Gia Hải thầy là người cường bức Thẩm Tương.”

“Thế còn La Gia Hải, cảnh sát đã tìm bắt được hắn chưa?”

“La Gia Hải chết rồi.” Phương Mộc tái mét mặt “Chúng tôi tin rằng tên T đã giết cậu ta để diệt khẩu và đốt hết những chứng cứ.”

Mặt thầy Châu trắng bệch, hai mắt vô hồn nhìn Phương Mộc, một lát sau, ông ta ủ rũ ngồi trên ghế, ra sức vò đầu bứt tai.

“Làm sao lại có thể như thế được, làm sao lại có thể như thế được...”

Đột nhiên ông ta ngẩng phắt đầu lên, “Tên T là ai, cảnh sát có điều tra ra rõ không?”

Phương Mộc không trả lời, mà nhìn vào mắt thầy Châu với ý tứ sâu sắc, “Trợ lý của thầy năm đó là Dương Cẩm Trình đúng không?”

Thầy Châu giương to mắt, ông hiểu ngay ý tứ trong câu hỏi của Phương Mộc, lắc đầu quầy quậy, “Không thể nào, không thể là anh ta được, tôi là thầy anh ta, anh ta sao dám... với lại, tối hôm đó anh ta ở bên cạnh tôi suốt.”

“Thế việc hai người đến nhà tắm có ai biết không?”

“Lúc đó...” Thầy Châu nhíu mày cố gắng nhớ lại, “Chúng tôi ở Sở Nghiên cứu... Những người ở xung quanh...”

Ông ta ra sức đập vào đầu, “Hình như mấy người này đều biết tôi đi tìm Dương Cẩm Trình nhưng không thể biết chúng tôi đến nhà tắm.”

Phương Mộc không nói gì, im lặng hút thuốc, hút xong điếu thuốc, anh đứng dậy.

“Chúng ta tìm Dương Cẩm Trình nói chuyện.”

Dương Cẩm Trình hình như đã có sự chuẩn bị cho cuộc gặp gỡ này. Không hàn huyên, không đứng dậy mời ngồi, mà lặng lẽ ngồi sau bàn,

hết nhìn Phương Mộc lại nhìn thầy Châu, chờ đối phương nói trước.

Phương Mộc vào thẳng vấn đề: “Tiến sĩ Dương, tôi cần những tư liệu liên quan đến Giáo hoá trường.”

Dương Cẩm Trình liếc thầy Châu một cái, tháo kính ra, thong thả lau. Sau khi cẩn thận đeo kính lên mới nhẹ nhàng nói: “Không được!”

Thầy Châu đập tay lên bàn, kích động đỏ mặt lên, “Cẩm Trình, sự việc này không đơn giản là vấn đề luân lý khoa học nữa! Có người đã nắm được kế hoạch của Giáo hoá trường và đã giết hết những người biết kế hoạch này. Người này đã cho người đến giết tôi, nếu như anh không giao những số liệu hiện có để cảnh sát phá án thì ngay cả anh cũng nguy cơ đấy!”

Dương Cẩm Trình như cười mà không phải cười nhìn thầy Châu đang vô cùng kích động như cảm thấy ông ta thật buồn cười, nhưng không phản ứng gì trước việc ấy.

“Tôi không muốn nhắc lại nữa! Không thể được!”

Thầy Châu tức đến phát điên lên định nói nữa nhưng Phương Mộc giơ tay ngăn lại.

“Tiến sĩ Dương, tư liệu và số liệu về kế hoạch Giáo hoá trường có liên quan đến mấy vụ án giết người, tôi nói để anh biết, người đứng đằng sau màn kịch này có tên là T, tên này đã tiêu hủy hết chứng cứ. Những tài liệu trong tay anh là hy vọng duy nhất của chúng tôi, ngoài ra,” Phương Mộc cao giọng, “Người này chắc chắn ở bên cạnh anh, tôi hy vọng anh sẽ cung cấp cho chúng tôi một số đầu mối để có thể sớm tìm ra hắn.”

“Xin lỗi!” Dương Cẩm Trình lắc đầu, “Tôi không giúp được cậu.”

Phương Mộc nhìn Dương Cẩm Trình hồi lâu, “Tiến sĩ Dương, tôi có quyền yêu cầu anh phối hợp với cảnh sát...”

“Nhưng tôi không có nghĩa vụ bắt buộc phải phối hợp với anh!” Dương Cẩm Trình cắt ngang lời Phương Mộc, “Nếu như các anh cố tình đến thì xin hãy tin rằng tôi sẽ có hàng vạn cách để các anh ra về tay không!”

Phương Mộc đặt hai tay trên bàn, rướn người lên, nhìn chăm chăm vào Dương Cẩm Trình. Dương Cẩm Trình ngược mặt lên, không chịu lùi một bước nhìn thẳng vào anh. Một lúc sau, Phương Mộc thông thả nói: “Tiến sĩ Dương, tôi hy vọng ông sẽ suy nghĩ lại.”

Nói xong anh quay lại kéo thầy Châu đi ra cửa, vừa định mở cửa thì nghe tiếng Dương Cẩm Trình gọi ở phía sau:

“Thầy Châu!”

Thầy Châu quay lại lòng đầy hy vọng, nhưng nhìn bộ mặt Dương Cẩm Trình không có gì thay đổi.

“Thầy Châu, đây có thể là lần cuối cùng tôi gọi thầy, xin hãy tin tôi,” Dương Cẩm Trình nói rõ ràng từng câu từng chữ: “Tôi sẽ làm cho ngành Tâm lý học trở nên vĩ đại.”

Thầy Châu cười đau khổ, quay người lại mở cửa bước ra ngoài, Phương Mộc đi ngay phía sau, nghĩ ngợi một lát, anh quay đầu lại nói:

“Ông không phải là muốn làm cho ngành Tâm lý học trở nên vĩ đại, ông chỉ muốn làm cho mình trở thành vĩ đại thôi.”

Không nên nghi ngờ sự vĩ đại của Tâm lý học, nhưng trong tay những kẻ có dã tâm độc ác thì sự vĩ đại của khoa học chỉ là hung khí tàn bạo mà thôi. Tên đường trở về, Phương Mộc đột nhiên nghĩ đến Tôn Phổ.

Tôn Phổ thiêu sống giáo sư Kiều trong hầm ngầm dưới lòng đất, kỳ thực, đó chỉ là một vở kịch tâm lý nhằm vào Phương Mộc - tổ chức lặp lại tình huống đau thương. Đối với đại bộ phận những bác sĩ tâm lý đã dùng hình thức này để cứu người, còn Tôn Phổ thì ngược lại dùng nó để hại người.

Tôn Phổ ngày ấy và tên T bây giờ sao mà giống nhau thế!

Tên T hiển nhiên là biết rất rõ cách điều trị kịch tâm lý kiểu này. Hẳn ta biết rằng kỹ thuật chủ yếu của kịch tâm lý là phải phối hợp với yêu cầu đặc biệt của người bị tổn thương. Chỉ có điều hẳn đã đem ý nghĩa của việc trị liệu - Giai đoạn cuối của vở kịch tâm lý này biến thành giết người diệt khẩu. Tên T rất hiểu điều này sẽ không làm cho Khương Đức

Tiên và đồng bọn thoát khỏi chứng bệnh tâm lý mà sẽ tạo ra một vết thương mới.

Phương Mộc nắm chặt vô lăng. Nhất định phải nhanh chóng tìm ra tên T, không thể chần chừ thêm một phút nào nữa.

Có chung một ý tưởng ấy, ngoài cảnh sát ra còn có một người nữa.

Khi những người hung hăng sừng sộ đến gặp vừa ra khỏi cửa, Dương Cẩm Trình như một quả bóng xì hơi, ngồi rã rời trên ghế, khuôn mặt vừa nãy lạnh băng giờ tỏ ra sợ hãi vô cùng.

Xem ra thầy Châu không phải chỉ là dọa dẫm mình, đúng là có kẻ đã nắm được bí mật của Giáo hoá trường, mà kẻ đó đúng như Phương Mộc nói, đang ở ngay bên cạnh mình.

Dương Cẩm Trình ngồi ngây ra một lúc, bỗng ông ta vùng dậy, bưng chén trà đặt đỏ trước mặt lên uống một hơi hết số nước trà nguội lạnh trong đó rồi đứng dậy bật công tắc đi sang mật thất.

Ông ta cần phải nhanh chóng tìm ra con người kia. Trước khi ra nước ngoài tuyệt đối không được để xảy ra điều gì bất ngờ.

Trong phòng họp to lớn nhường ấy, chỉ có ba người đang ngồi vây quanh bàn là Trịnh Lâm, Biên Bình và Phương Mộc. Trong phòng khói thuốc lá mù mịt, cái gạt tàn trước mặt mỗi người đều cắm đầy những đầu mẩu thuốc. Những khuôn mặt lẫn khuất đằng sau đám khói thuốc kia đều tràn đầy nỗi chán nản thất vọng.

“Tình hình là như vậy,” Phương Mộc dụi đầu mẩu thuốc lá, lặng lẽ chờ hai vị lãnh đạo lên tiếng.

Biên Bình nhìn Trịnh Lâm, “Ông Lâm, ông có cách gì không?”

Trịnh Lâm sắc mặt u ám, dụi mạnh đầu mẩu thuốc vào chiếc gạt tàn, “Xin lệnh bắt khám xét Dương Cẩm Trình thôi.”

“Không được.” Phương Mộc lắc đầu, “Dương Cẩm Trình nói đúng, ông ta chắc chắn sẽ có cách khiến chúng ta ra về tay không.”

“Mẹ nó, thế thì làm thế nào?” Trịnh Lâm đột nhiên nổi cáu, “Dương Cẩm Trình chắc chắn là tên T kia rồi, ngoài hẳn ra, ai có thể tiến hành kịch tâm lý như vậy? Hẳn ta sợ lộ kế hoạch Giáo hóa trường cho nên đã giết người diệt khẩu.”

Biên Bình liếc nhìn Phương Mộc “Tôi thấy phân tích của ông Trịnh cũng có lý.”

Phương Mộc nói ngay: “Thế vì sao hẳn lại phải tiến hành chữa trị cho những người đó bằng kịch tâm lý?”

Trịnh Lâm tạm thời chịu thua nhìn Biên Bình như cầu cứu.

Biên Bình hơi trầm ngâm giây lát rồi nói: “Làm như thế có thể làm cho những đối tượng thí nghiệm kia tin tưởng hẳn mà đi giết những kẻ tình nguyện. Làm như thế có điểm hay, đó là khi Khương Đức Tiên và đồng bọn phát hiện Dương Cẩm Trình lợi dụng chúng thì chúng cũng không dám đi tố cáo hẳn, làm như thế có khác nào tự đi vào chỗ chết.”

Phương Mộc lắc đầu, “Không, tôi cho rằng khả năng Dương Cẩm Trình làm như thế là không lớn. Theo như cách nói của Châu Chấn Bang thì những người biết về kế hoạch này chỉ có ông ta và Dương Cẩm Trình. Dương Cẩm Trình hoàn toàn không bắt buộc phải nói cho những người kia...”

Trịnh Lâm ngắt lời Phương Mộc “Điều đó càng chứng tỏ động cơ giết Châu Chấn Bang của Dương Cẩm Trình! Tương lai một ngày nào đó Dương Cẩm Trình công bố thành quả nghiên cứu, những kẻ biết về nó hoặc là đều đã chết hoặc là mãi mãi không dám mở miệng, thế là ông ta có thể kê cao gối mà ngủ không còn phải lo lắng gì nữa!”

“Thế vì sao hẳn ta phải giết La Gia Hải?”

“La Gia Hải không giống như những người khác. Chúng ta không có chứng cứ bắt Khương Đức Tiên và Quách Nhụy, nhưng có chứng cứ bắt La Gia Hải. Một khi La Gia Hải bị bắt, ai dám đảm bảo anh ta sẽ không khai ra!”

Trịnh Lâm phân tích có đầu có cuối, Phương Mộc thì trước sau luôn bảo vệ suy nghĩ của mình. Biên Bình thấy không khí có vẻ căng thẳng, vội giảng hoà:

“Các cậu đừng có kích động. La Gia Hải từng nói tên T rất tinh thông tâm lý học, lại nắm rõ tung tích của Dương Cẩm Trình và Châu Chấn Bang, hẳn ta cho dù không phải là Dương Cẩm Trình thì cũng là một kẻ ở trong Sở Nghiên cứu Tâm lý. Dương Cẩm Trình không chịu cung cấp đầu mối, chúng ta tiến hành điều tra toàn bộ nơi này là hoàn toàn đúng.”

Trịnh Lâm nắm chặt tay lại, khớp xương kêu răng rắc; “Tôi quyết không để Lỗ Húc hy sinh vô ích.”

“Phương Mộc,” Trịnh Lâm quay về phía Phương Mộc, “Cậu tiếp tục để mắt đến Châu Chấn Bang, tạm thời không để ông ta lộ mặt. Tên T nếu đúng là Dương Cẩm Trình thì sẽ sớm hạ thủ Châu Chấn Bang, nếu không phải, thì cái tên T này chắc chắn sẽ còn có hành động khác.”

Phương Mộc dạ một tiếng, đứng dậy đi ra ngoài. Biên Bình hỏi: “Cậu đi đâu đấy?”

“Đến bệnh viện.” Phương Mộc cũng chẳng buồn quay đầu lại, nói: “Tôi đi xem Đàm Kỳ thế nào.”

Tình hình phục hồi của Đàm Kỳ rất kém, hầu như không thấy có dấu hiệu nào của sự tỉnh lại. Xét thân phận đặc biệt của Đàm Kỳ, cảnh sát đã bố trí người bảo vệ tuyệt đối an toàn cho anh ta. Ngoài bố mẹ anh ta, tổ chuyên án và nhân viên điều trị ra, bất kỳ ai cũng không được lại gần, để phòng những thành viên khác giết người diệt khẩu.

Phương Mộc ngồi bên cạnh giường, nhìn rất lâu vào khuôn mặt hầu như mãi mãi không bao giờ tỉnh lại. Không béo tròn béo trọc như những người sống thực vật khác, Đàm Kỳ gầy gò một cách thảm hại, so với ngày mới gặp khác nhau, khác xa một trời một vực. Bác sĩ cho biết, Đàm Kỳ ngày một yếu đi.

Có lẽ chẳng bao lâu nữa, Đàm Kỳ cũng chẳng còn nguy cơ bị giết người diệt khẩu. Không biết kết cục như thế có tốt hơn với anh ta không, nếu

như anh ta biết mình bị tên T lợi dụng, e rằng chết cũng khó nhắm nổi mắt.

Ở mức độ nào đó, Đàm Kỳ cũng như Hoàng Nhuận Hoa, La Gia Hải, vừa đáng hận, vừa đáng thương.

Vừa là ác quỷ lại vừa là cừu non.

Ngoài cửa bỗng nhiên vọng lại tiếng huyên náo, có thể nghe thấy tiếng quát tháo của cảnh sát và tiếng van xin của một người phụ nữ trẻ:

“Tôi xin các anh, cho tôi vào nhìn anh ấy một cái thôi, đứng ngoài cửa nhìn cũng được...”

Phương Mộc đứng dậy đi ra cửa, nhìn thấy Quách Nhụy đầu bù tóc rối đang giằng co với hai người cảnh sát bảo vệ Đàm Kỳ. Nhìn thấy Phương Mộc, Quách Nhụy nhận ra đây là một trong những cảnh sát đêm đó đến bắt mình, động tác giằng co có phần nới lỏng, vẻ mặt trông càng thêm bi thương.

Phương Mộc lặng lẽ nhìn cô ta trong giây lát, bỗng nói: “Cởi áo khoác, bỏ hết những thứ trên người ra.”

Tất cả mọi người có mặt đều ngây ra, nhưng Quách Nhụy nhanh chóng hiểu được ý của Phương Mộc, chị ta cuống cuồng lột bỏ áo lông vũ và túi xách tay vứt xuống đất lại lộn cả túi quần ra, chứng tỏ trên người không có gì.

Phương Mộc đánh mắt cho người cảnh sát đang ngăn cản cô ta, nói thong thả nhưng nghiêm khắc: “Không được lại gần anh ta, càng không được động vào anh ta, cô nghe rõ chưa?”

Quách Nhụy vội vàng gạt đầu, đưa tay ra vuốt gọn lại mái tóc, lại lau những giọt nước mắt trên mặt, hết như muốn nhanh chóng trở thành người con gái đang chuẩn bị đến nơi hò hẹn.

Phương Mộc hơi nghiêng người, “Vào đi!”

Phòng bệnh không lớn lắm, Phương Mộc đi mấy bước đã đến bên giường Đàm Kỳ. Quay lại nhìn vẫn thấy Quách Nhụy đứng nguyên ở

cửa, một tay bưng miệng, nhìn chăm chăm vào Đàm Kỳ đang nằm bất động trên giường.

Toàn thân cô ta run rẩy, tiếng khóc bị cô ta nén lại trong miệng. Cô ta như không muốn tin, lại như không dám bước lên xác nhận, chỉ cẩn thận nhẹ nhàng rón rén nhích lên phía trước, mắt vẫn không rời khuôn mặt khô héo tiêu tụy đó. Nỗi đau khổ cố gắng dồn nén lại cuối cùng đã thoát ra được qua một kẽ hồng, căn phòng bệnh nhân nhỏ hẹp dần dần vang lên tiếng khóc nhỏ bé nhưng sắc nhọn của người con gái. m thanh ấy giống hệt như tiếng móng tay người sắp chết cào trên mặt kính, vừa sợ hãi vừa tuyệt vọng.

Có mấy lần cô ta chìa tay về phía người nằm trên giường, như muốn được sờ lên khuôn mặt vừa quen vừa lạ của người yêu, lại như muốn lấy hết sức mình ôm lấy anh ta, kéo anh ta ra khỏi cái số mệnh đáng sợ đó. Nhưng mỗi lần bắt gặp ánh mắt cảnh giác sắc lạnh của Phương Mộc thì ánh mắt khẩn thiết ấy lại trở nên khiếp nhược và tuyệt vọng.

Cuối cùng, Quách Nhụy không giữ nổi thân mình, cô dựa vào bức tường trượt xuống, ngồi phệt trên nền nhà.

“Xin lỗi... xin lỗi...”

Năm phút sau, Phương Mộc đưa trả vật dụng, áo khoác cho Quách Nhụy lúc này đang ngồi trên chiếc ghế dài dọc hành lang. Nghĩ một lát anh đưa thêm cho cô ta một gói khăn giấy.

“Cảm ơn!” Quách Nhụy cảm động cười, “Tôi phải gọi anh thế nào nhỉ?”

“Tôi họ Phương!”

“Cảm ơn anh, cảnh sát Phương!”

Phương Mộc nhìn cô ta hỉ mũi thật mạnh, những động tác không còn nét trang nhã lịch sự lúc ban đầu mới gặp nữa.

“Có điều gì muốn nói với tôi không?”

Quách Nhụy cười buồn bã, “Tôi biết ý anh là gì, cảm ơn anh đã cho tôi được nhìn thấy Đàm Kỳ, nhưng, xin lỗi, tôi không có gì để nói!”

Phương Mộc không nói gì, im lặng châm một liều thuốc, nhìn cô ta thong thả mặc áo khoác, rồi đột nhiên nói: “La Gia Hải chết rồi.”

Quách Nhụy chấn động toàn thân, dừng cả động tác mặc áo lại, nhưng cô ta nghiêng răng rất nhanh, chậm rãi nhưng khó khăn xỏ cánh tay vào tay áo.

“Anh T đã giết cậu ta!”

Quách Nhụy mặt không biểu hiện gì, cài từng cái cúc áo, sửa sang lại túi xách, đứng lên hơi cúi người chào Phương Mộc rồi không thềm quay lại đi luôn.

Phương Mộc nhìn theo bóng người hơi khập khiễng đang khuất dần ở chỗ rẽ cuối hành lang, lại nhìn người cảnh sát tuần tra đang đi lại bên ngoài phòng bệnh nhân, bỗng anh cảm thấy một nỗi đau thương sâu sắc.

Thiên sứ Đường.

Đêm đã khuya, ánh đèn trên tầng 2 đã tắt hết, nhưng âm thanh ầm ĩ của chiếc loa trên cây vẫn ra rả không ngừng, không biết có mấy người có thể ngủ ngon giấc.

Giữa những âm thanh đơn điệu lạnh lẽo ấy, tiếng cửa mở kín kít vang lên nhỏ nhoi không đáng kể. Từ khe cửa hẹp có một bóng người nhỏ nhắn, yếu ớt nhanh chóng vọt qua, bước vội qua chiếc sân trống trơn, chạy thẳng đến bên ngoài tường rào.

Nghe thấy tiếng bước chân khe khẽ ấy, một cái bóng con con khác từ bên ngoài tường rào đứng dậy. Có lẽ nó đã đứng đợi trong gió lạnh khá lâu, chân đã tê dại, người hơi run rẩy.

Liêu Á Phàm tay vịn lan can, ngực phập phồng, cô nhìn thẳng bé trước mặt với ánh mắt trù mến, dưới ánh trăng, ánh mắt Liêu Á Phàm sáng lấp lánh.

“Đúng là em có thể đưa chị đi thật à?”

Chương 35: Kế trong kế

Phương Mộc ngồi đối diện với thầy Châu trong một quán rượu nhỏ. Anh nói sơ qua tình hình của Đàm Kỳ cho thầy Châu nghe. Thầy Châu không có biểu hiện gì, cứ đăm đăm nhìn ra ngoài cửa sổ. Chai rượu trước mặt đã vơi đi quá nửa, thức ăn thì vẫn còn nguyên chưa động đũa.

Hồi lâu ông ta mới cất giọng hỏi: “Đàm Kỳ... có khả năng tỉnh lại không?”

Phương Mộc ngần ngừ một lát, “Hy vọng rất mong manh.”

Thầy Châu trề môi dưới ra, không biết là gượng cười hay muốn khóc. Ông cầm chai rượu lên tu một ngụm lớn, Phương Mộc định đưa tay ngăn lại nhưng không kịp.

Mấy ngày không gặp, thầy Châu như già thêm hàng chục tuổi, cặp mắt vốn thông minh lanh lợi giờ trở nên trắng bệch, đờ đẫn. Thân hình vốn đã gầy gò giờ chịu không nổi một cơn gió.

Phương Mộc nhìn thấy mấy giọt rượu đang chảy từ cằm thầy Châu xuống bộ quần áo nhăn nhúm, anh không đành lòng ngoảnh mặt đi, tay giăng lấy chai rượu. Thầy Châu bất ngờ đổ chén rượu vào cổ họng rồi ho một trận dữ dội, tiếp đó tay nắm góc bàn ra sức nôn ọe.

Phương Mộc vội móc tờ 100 tệ để lên bàn, dìu thầy Châu người mềm oặt đi ra khỏi quán rượu.

Thầy Châu nôn rất lâu trên tuyết lạnh bên ngoài, những thứ nôn ra chẳng có gì khác ngoài rượu và dịch vị, hình như cả ngày nay ông ta chẳng ăn thứ gì. Phương Mộc kiên nhẫn đợi ông nôn xong, anh lại mua một chai nước khoáng cho ông uống. Nước lạnh hình như đã làm cho ông tỉnh lại đôi chút, đã có thể đứng lên được.

Ngồi trong xe, thầy Châu mặt đầy mồ hôi lạnh dần dần cũng đỡ run, sắc mặt cũng khá hơn một chút. Phương Mộc nhìn ông, thấy không còn đáng ngại nữa, nói nhỏ: “Em đưa thầy về.” Thầy Châu không phản ứng, ngồi chết lạng trong xe. Phương Mộc thở dài, khởi động xe.

Trên đường, cả hai đều không nói gì. Khi sắp về đến Thiên sứ Đường, thầy Châu đột nhiên cất giọng nói: “Tôi có thể giúp được gì cho cậu?”

Phương Mộc cho xe chạy chậm lại, nghĩ một lát, gượng cười một tiếng: “Cảnh sát còn không làm được gì nữa rồi, huống hồ là thầy.”

Thầy Châu không nói gì, lặng lẽ nhìn về phía trước.

Ở cách đó không xa, trong một chiếc xe Jeep màu đen, một người đàn ông mặc áo da đen đặt kính viễn vọng xuống, ngoác miệng ra cười, do thiếu mấy cái răng nên bộ mặt ấy trông thật đáng sợ.

Vào đêm, vùng đất ngoại ô một màu đen kịt. Mấy ngày trước, Thiên sứ Đường và những nhà dân cạnh đó bỗng nhiên bị cắt điện. Công ty Điện lực sau khi kiểm tra phát hiện có kẻ phá hoại. Kẻ nào làm, mọi người ai cũng biết cả, cũng đã báo cảnh sát, nhưng hiện tượng mất điện vẫn cứ xảy ra. Một số người chịu không nổi đã ký hợp đồng chuyển đi, những người ở lại cũng tắt đèn đi ngủ sớm.

Trong bóng đêm lặng như tờ, một chiếc xe Jeep màu đen im phăng phắc lăn bánh bên đường, cuối cùng dừng lại bên ngoài tường rào Thiên sứ Đường. Mấy bóng đen nối đuôi nhau mà đi, họ vượt qua bức tường rào, chạy thẳng vào phía bên phải căn nhà nhỏ hai tầng.

Cửa phòng nôi hơi chỉ buộc một sợi dây thép nhỏ, người áo đen đi đầu lôi ra một chiếc kìm, sau mấy cái vặn đã nhanh chóng mở được cửa.

Một lát sau, ánh đèn pin mờ tối đã được bật lên trong phòng nôi hơi nhỏ hẹp. Một người mặc áo đen khác dùng đèn pin soi lên soi xuống cái nôi hơi, cười khà khà rồi khoá van nước lại.

Mấy người đóng cửa lại đang định đi ra thì nghe thấy có tiếng cửa nhà Thiên sứ Đường mở cọt kẹt. Bọn họ vội vàng nấp vào góc, vừa phấp phồng lo âu nghe tiếng nôi hơi sôi ùng ục, vừa nghe ngóng động tĩnh trước cửa căn nhà.

Một luồng ánh sáng vàng vọt hắt ra từ cửa căn nhà, một cái bóng nhỏ bé xiêu vẹo xuất hiện ở cửa, tụt quần xuống đứng đái ra sân.

Mấy người thở phào nhẹ nhõm. Người đàn ông áo đen ngược lại lại nhảy vọt lên. Một người áo đen khác vội vàng kéo anh ta lại: “Vũ Tử, anh định làm gì thế?”

Người đàn ông có tên Vũ Tử kéo khăn bịt mặt ra, cái mồm thiếu răng giống như một cái hố đen ngòm; “Các anh đi trước đi, tôi đi giải quyết chút việc rồi về sau.”

Thằng bé đái xong, mắt nhắm mắt mở đi vào. Vừa bước đến cửa thì đột nhiên bị bế bổng lên, vừa định kêu thì nghe một giọng nói rất hung ác ở bên tai: “Lão Châu ở phòng nào?”

Thằng bé giãy giụa, ú a ú ớ nói không thành lời, để cố gắng vẫy vẫy cánh tay. Người đàn ông vội vàng quan sát động tĩnh xung quanh, lại nhìn lại thằng bé - Trong ống tay áo bằng len dài, thò ra hai ngón tay.

Người đàn ông kêu lên một tiếng, đẩy thằng bé dúi vào tường. Sau một tiếng phịch nặng nề, thằng bé co quắp trên mặt đất không dám ho he.

Người đàn ông khom người, men theo cầu thang nhanh chóng chạy lên tầng 2. Vừa bước lên tầng đã nhìn thấy một gian phòng gần cầu thang có ánh đèn, cửa mở.

Người đàn ông nín thở, thận trọng tiến đến gần cửa nhìn nhanh vào trong phòng. Căn phòng rất bé, chỉ có một cái giường, có thể nhìn thấy trong chăn có một người đang ngủ. Người đàn ông nghĩ một lát, từ từ đi đến phòng bên cạnh, khẽ đẩy cửa, bên trong có sáu chiếc giường, bọn trẻ con mỗi đứa một kiểu, đang ngủ say sưa.

Đi xem mấy phòng khác cũng đều như vậy.

Người đàn ông lặng lẽ gật gật đầu, biết chắc rằng căn phòng đang mở cửa kia chính là phòng cần tìm.

Người đàn ông kéo khăn bịt mặt xuống, lấy từ trong túi ra một cái chai đựng bia, châm lửa vào bấc vải ở miệng chai. Ánh lửa bùng lên, mặt người đàn ông đeo khăn bịt mặt giật giật, như cảm thấy vô cùng mãn nguyện.

Khi hắn đang định ném cái chai trong tay vào trong phòng, người nằm trên giường bỗng ngồi vọt dậy, khuôn mặt đầy mong đợi nhìn ra cửa gọi to: “Duy Duy, là con phải không?”

Người đàn ông ngây người - thì ra là một người đàn bà!

Người đàn bà cũng ngồi nguyên tại chỗ, vừa định há miệng kêu thì người đàn ông nhảy phắt vào trong phòng, nắm lấy cổ người đàn bà, hạ giọng dọa: “Không được kêu! Lão Châu ở đâu?”

Người đàn bà không thở được, mặt đỏ gay, chị ta vừa đánh nhau với người đàn ông vừa giãy giụa muốn thoát ra.

Người đàn ông một tay cầm cái chai đang cháy, chỉ còn tay kia để giữ người đàn bà, nên người đàn bà đã nhanh chóng thoát ra được. Người đàn bà lùi về phía đầu giường, vừa định kêu cứu thì nghe từ dưới nhà vang lên một tiếng nổ “ầm” kinh thiên động địa.

Trong chớp mắt, cả căn nhà lung lay trong những tiếng nổ, khung ảnh đặt trên bàn cũng rơi xuống đất đánh “rầm” một cái.

Người đàn ông hoảng hồn, sau khi cố gắng trấn tĩnh ném cái chai đang cháy xuống đất, quay người bỏ chạy.

Tiếp theo là tiếng vỡ giòn tan của chai lửa, căn phòng trong phút chốc cháy bùng lên.

Mấy phút sau, bọn trẻ sợ hãi chạy ra sân đứng, mấy đứa lớn hơn theo sự chỉ huy của thầy Châu xông vào dập lửa. Chị Triệu sợ hoảng hồn đã được kéo ra, bất chấp quần áo trên người vẫn còn đang bốc khói, chị kéo tay thầy Châu, nói: “Ông Châu, có kẻ muốn giết ông!”

Những nhân viên ở sở Nghiên cứu tâm lý nhận thấy mấy ngày nay chủ nhiệm Dương Cẩm Trình có những biểu hiện rất khác thường. Cứ giam mình trong phòng suốt không ra ngoài, những buổi kiểm tra ngày mấy lần cũng bỏ. Cho nên khi trợ lý Trần Triết cũng giống như sếp mấy ngày không lộ diện xuất hiện liền có mấy người vây quanh hỏi thăm tin tức. Trần Triết chỉ cười không trả lời, đi thẳng vào phòng của Dương Cẩm Trình.

Anh ta không gõ cửa, vịn tay nắm bước thẳng vào phòng, ngồi xuống trước mặt Dương Cẩm Trình, cười mà cũng chẳng ra cười nhìn thẳng vào ông ta.

Điều kỳ lạ là, Dương Cẩm Trình không hề bất ngờ trước hành động vô lễ của anh ta. Ông ta ngồi ngay ngắn trên ghế, khuôn mặt lạnh lùng đối mặt với Trần Triết.

Thái độ ấy của Dương Cẩm Trình khiến Trần Triết bất ngờ, sau khi đối mặt được nửa phút, Trần Triết chịu không nổi, định thần lại nói với Dương Cẩm Trình: “Chủ nhiệm Dương, tôi muốn nói chuyện với anh.”

“Cậu nói đi!” Dương Cẩm Trình dáng vẻ ung dung như đang đối diện với một người bệnh.

Trần Triết nổi nóng, đi thẳng vào vấn đề: “Tôi yêu cầu anh hãy để cái ghế chủ nhiệm sở Nghiên cứu Tâm lý lại cho tôi và chuyển hết cho tôi những thành quả nghiên cứu đang hoàn thành. Đúng vậy,” Anh ta cười tỏ vẻ đắc ý, “Nếu như anh đã cầm vé máy bay để tuần sau đi tham gia hội thảo nghiên cứu quốc tế thì tốt nhất cũng nên đưa cả cho tôi.”

Dương Cẩm Trình nghe xong không nói gì, ông ta nhắc kính xuống thong thả lau, lau xong, lại đeo lên.

“Vì sao tôi phải làm như vậy?”

“Bởi vì cái này!” Trần Triết đập tập tài liệu dày cộp vào trước mặt Dương Cẩm Trình, “Giáo hoá trường.”

Anh ta vốn tưởng nghe xong ba chữ này thì Dương Cẩm Trình sẽ sợ đến hồn siêu phách lạc, nhưng Dương Cẩm Trình chỉ cười lạnh nhạt, đưa tay ra nhắc tập tài liệu, nói nhỏ: “Tôi có thể gọi cậu là anh T được không?”

Trần Triết mặt biến sắc, nhưng sau đó anh ta lấy lại trấn tĩnh, “Nếu anh đã biết thì chúng ta cũng đừng phí lời nữa!”

Nụ cười trên mặt Dương Cẩm Trình biến mất, đôi mắt sau cặp kính cũng trở lên sừng sộ, “Cậu làm thế nào biết được mật mã của tôi?”

“Mật mã là Hộp Skinner 1990.” Anh mắt của Trần Triết không hề nhượng bộ. Để phá được mật mã đó, tôi đã phải tốn mất hàng năm trời, cho đến khi tôi phát hiện ra quyển “Vượt qua tự do và tôn nghiêm” của Skinner trên giá sách - Đây là quyển sách anh giở xem nhiều nhất. Ngoài ra, Skinner chết năm 1990, đúng không?”

Dương Cẩm Trình nhắm mắt lại, “Thật ra, cuối cùng cậu là người như thế nào?”

“Bảy năm trước, tôi chỉ là một sinh viên tốt nghiệp khoa Tâm lý học, nhưng mơ ước được đến đây làm việc. Khi tôi nộp đơn xin đến thực tập ở đây thì bị Sở Nghiên cứu từ chối, còn bạn học của tôi thì lại được nhận. Tôi cảm thấy hơi lạ, bởi vì thành tích học tập của tôi tốt hơn anh ta nhiều. Càng lạ hơn nữa, khi chưa kết thúc kỳ thực tập anh bạn tôi đã bỏ về. Về sau anh ta đã nói cho tôi biết tình hình trong thời gian thực tập. Công việc hàng ngày là ghi chép lại hoạt động của một số người bình thường. Lúc đó tôi không để ý, mà chỉ cố gắng thi làm nghiên cứu sinh, tốt nghiệp xong, tôi dễ dàng được vào đây công tác.

Sau khi được làm trợ lý cho anh, tôi phát hiện trong sở có một số chế độ rất khác lạ, rất nhiều thực tập sinh chỉ qua một đêm mặt mũi đã thay đổi hẳn. Điều đó khiến tôi nhớ lại những việc ngày trước bạn học của tôi đã làm, có lẽ là một thí nghiệm bí mật.” Bộ mặt của Trần Triết dần dần trở nên nghiêm trọng, “Tôi biết thí nghiệm này chỉ do một mình anh thực hiện, cho nên, tôi đã quyết tâm phải làm rõ.”

Dương Cẩm Trình nghe xong vẫn không biến đổi sắc mặt, nhìn tập tài liệu trước mặt, “Vì sao phải giết người?”

Trần Triết lập tức bặm môi lại, đưa mắt nhìn Dương Cẩm Trình từ trên xuống dưới.

Dương Cẩm Trình cười khinh miệt, “Cậu nghĩ là tôi sẽ tố cáo cậu à?”

Trần Triết thấy hơi ngượng, nhưng anh ta đã nhanh chóng lấy lại sự tự tin.

“Bắt đầu từ ngày tôi có được tài liệu về Giáo hoá trường, tôi biết cơ hội của mình đã đến.” Anh ta cầm tập tài liệu lên huơ huơ trước mặt Dương Cẩm Trình, “Tập tài liệu này có thể làm cho anh thân bại danh liệt, nhưng cũng có thể làm cho tôi bay lên tận trời xanh. Tôi sẽ thay anh trở thành kẻ đầu não ở Sở Nghiên cứu này, cũng sẽ giành được được địa vị học thuật và vinh dự xưa nay chưa từng có. Nhưng trước mắt, tôi cần phải làm cho những kẻ biết được sự việc này phải ngậm miệng lại.”

“Giết người diệt khẩu!” Dương Cẩm Trình như người mất của gặt đầu, “Cậu có dám chắc chắn Khương Đức Tiên và đồng bọn sẽ không tố cáo cậu không?”

Trần Triết cười, có vẻ như đối phương đang nói những lời khó mà tin được.

“Hà hà, tố cáo tôi? Thế thì tất cả đều tiêu tùng hết!” Trần Triết bất ngờ lại gần Dương Cẩm Trình, “Cũng giống như tôi có thể khẳng định anh không bao giờ dám tố cáo tôi vậy.”

Dương Cẩm Trình nhìn bộ mặt đã méo mó đi vì bị kích động, thong thả nói: “Cậu muốn gì?”

“Địa vị của anh! Luận văn của anh!” Trần Triết gần như gào lên, “Lại còn cả chiếc vé kia nữa!”

Môi Dương Cẩm Trình đột nhiên hạ xuống rồi lại cong lên, biến thành một nụ cười.

“Anh cười cái gì?” Trần Triết kinh ngạc nhìn Dương Cẩm Trình, “Không cười nữa.”

“Hà hà hà.” Dương Cẩm Trình bưng miệng cười, đến nỗi toàn thân rung lên.

“Mẹ anh, có bị điên không đấy?” Trần Triết mặt trắng bệch đứng dậy hét lên “Không cười nữa!”

Dương Cẩm Trình liên tục xua tay, làm như người đang đứng trước mặt là một chú hề đang làm người ta cười không dứt. Mãi mới dừng cười được, Dương Cẩm Trình nói: “Cậu có biết mục đích thí nghiệm của Giáo hoá trường là gì không?”

Trần Triết ngây người, buột miệng nói: “Nguyên nhân tạo thành PTSD và trị liệu nó bằng kịch tâm lý.”

Dương Cẩm Trình lại cười, “Cậu đúng là một kẻ thông minh, và cũng là kẻ có chí. Nếu như năm đó tôi và cậu cùng tiến hành thí nghiệm này, có thể hiệu quả sẽ cao hơn nhiều. Nhưng điều đáng tiếc là sự thông minh của cậu đã dùng không đúng chỗ.”

Dương Cẩm Trình chỉ tập tài liệu trên bàn: “Tôi không định mãi mãi giữ kín bí mật này, kế hoạch Giáo hoá trường sau mười mấy năm nữa chắc chắn phải được công bố trước mọi người, nếu như thuận lợi, có thể sẽ sớm hơn. Cho nên, tất cả những gì cậu đã làm không có hại gì với tôi cả, cũng không thể uy hiếp được tôi.”

Dương Cẩm Trình mặc kệ Trần Triết đang ngây ra như tượng, ông ta đi về phía giá sách, rút ra quyển “Vượt qua tự do và tôn nghiêm” ném lên mặt bàn.

“Tôi đề nghị cậu hãy đọc cẩn thận cuốn sách này, có lẽ cậu sẽ có thể lý giải được hàm ý chân thực của ba chữ “Giáo hoá trường.”

Một cảm giác kinh ngạc, hoảng sợ, tuyệt vọng lần lượt hiện lên trên khuôn mặt Trần Triết, giống như một người cầm tờ xổ số trúng thưởng đi lĩnh tiền bỗng phát hiện tờ xổ số bị mờ một con số.

“Nếu như bây giờ tôi công bố trước mọi người, anh sẽ thân bại danh liệt!” Trần Triết không cam chịu, hét lên.

Dương Cẩm Trình không trả lời, mà mỉm cười chỉ vào cuốn sách: “Đọc sách xong, cậu sẽ thấy, lịch sử sẽ đánh giá chúng ta một cách công bằng, giống như Albert Einstein, Skinner, và cả tôi nữa.”

Ông ta thong thả đi ra phía cửa phòng, “Cậu sẽ không có được cái gì của tôi ở đây, đương nhiên, tôi không thể tố giác cậu. Tuần sau tôi phải ra nước ngoài tham gia hội thảo, có lẽ lâu lắm nữa mới trở về. Tôi sẽ đề nghị với cấp trên người thay tôi, nhưng cậu hãy tin rằng, người đó sẽ không phải là cậu.”

Dương Cẩm Trình ngăm nhìn căn phòng một lượt, “Cậu đã thích được ngồi ở đây, có lẽ tôi sẽ để cậu ngồi thêm một lúc, nhưng, tôi cảnh cáo cậu, không được động đến cốc uống nước của tôi.”

Nói xong, Dương Cẩm Trình kéo cửa bước ra ngoài, vừa bước được một bước, lại quay người lại.

“Đúng rồi, có một việc quên chưa nói với cậu.” Dương Cẩm Trình nhìn Trần Triết cười bí hiểm, Châu Chấn Bang vẫn chưa chết, hôm trước

chúng tôi vẫn ngồi nói chuyện với nhau cả ngày.” Nói xong, ông ta để Trần Triết mặt ngẩn tò te ở lại trong phòng, quay người bỏ đi. Vừa ra khỏi phòng làm việc, bước chân của Dương Cẩm Trình bỗng nhiên gấp gáp hẳn lên, ông ta như không nhìn thấy những nhân viên đang khom người chào ở xung quanh, đi thẳng vào phòng họp.

Trong phòng họp không có ai, Dương Cẩm Trình trèo lên bục giảng, sờ soạng một hồi dưới gầm bàn, nhanh chóng tìm được một máy dùng để quẹt thẻ mở cửa. Dương Cẩm Trình lại lấy trong túi ra một tấm thẻ khác, quẹt nhẹ một cái, tiếp theo là một tiếng “tít”, tấm ván bên dưới bục giảng hé ra một khe hở.

Dương Cẩm Trình kéo tấm ván ngăn, nghiêng người chui xuống dưới hầm, sau khi đi qua một hành lang dài khoảng 20 mét, trước mặt lại xuất hiện một cái cửa trang bị hệ thống đóng mở có điều khiển.

Mở cánh cửa đó ra, Dương Cẩm Trình lại trở lại mặt thất bên dưới phòng làm việc.

Sau khi Châu Chấn Bang ra đi, Dương Cẩm Trình bí mật cho cải tạo lại mặt thất, lúc đó chỉ là để phòng khi bất trắc, ai ngờ mấy năm sau lại phát huy hiệu quả.

Màn hình vi tính hiện rất rõ quanh cảnh phòng làm việc. Trần Triết đang ngồi trên ghế, vẫn nguyên dáng vẻ của kẻ mất hồn, mất vía.

Dương Cẩm Trình dương dương tự đắc ngồi xuống lặng lẽ thưởng thức sự thất bại của đối thủ. Ông ta không muốn hoàn toàn đánh bại Trần Triết mà vẫn để lại cho anh ta một con đường. Theo Dương Cẩm Trình, kết cục lý tưởng nhất là: Trần Triết tự rời bỏ nơi đây, Dương Cẩm Trình cũng không tố giác cậu ta, vẫn đi nước ngoài theo kế hoạch, sau đó gia nhập tập đoàn nghiên cứu khoa học mới.

Dương Cẩm Trình biết rằng, nếu như một người cho rằng mình sẽ giành được hàng triệu đồng tiền thưởng, kết cục chỉ giành được 50 vạn mà thôi thì sẽ như thế nào. Ông ta không chịu như vậy.

Hình Trần Triết trên màn hình bỗng nhiên động đậy, anh ta đứng lên, ngăm nhìn căn phòng làm việc được trang trí đẹp đẽ, trên mặt hiện lên

một biểu hiện phức tạp vừa thù hận pha lẫn tuyệt vọng. Tiếp sau đó, nắm chặt tay lại, ngẩng đầu lên, hai mắt nhắm nghiền, như muốn hà hơi tiếp sức cho chính mình.

Một lát sau, Trần Triết lấy ra một sim điện thoại lắp vào điện thoại di động, sau đó bấm một dãy số.

Dương Cẩm Trình rướn lông mày lên, bất giác lại gấn màn hình, đồng thời lắp tai nghe vào tai.

Điện thoại hình như đã thông, giọng Trần Triết cũng trở lên gấp gáp, hoảng sợ:

“Alô, là ông Châu đấy phải không... ông không cần biết tôi là ai... tôi muốn cho ông biết, có người muốn giết ông... nhưng ông đừng bao giờ nói là do tôi nói nhé... đó là chủ nhiệm Dương... đúng, tất cả mọi việc đều theo kế hoạch của anh ta, anh ta chính là anh T... Tôi á? Tôi chỉ là một quân cờ trong tay anh ta mà thôi... tôi muốn rời khỏi đây, nhưng anh ta không buông tha, vâng, như thế nhé.”

Gấp điện thoại lại, Trần Triết hừ một tiếng từ trong mũi, sau khi đã lắp trả sim vào máy, anh ta quay người lại nhìn chiếc ghế để trống, mắt loé lên ý tưởng giết người.

Dương Cẩm Trình không bao giờ có thể tưởng tượng Trần Triết lại có thể như thế. Ông ta nhìn chòng chọc vào Trần Triết đang kéo cửa bước ra, các thớ thịt trên mặt bỗng nhiên giật giật

Một lúc sau, Dương Cẩm Trình thở dài, nhìn vẻ mặt như có vẻ gì luyến tiếc, nhưng những tình cảm ấy lập tức biến mất ngay trên những đường nét cứng rắn trên khuôn mặt ông ta.

Dương Cẩm Trình trở lại phòng làm việc, lấy điện thoại ra bấm vào số máy của Trần Triết.

“Trần Triết à? Cậu quay lại phòng làm việc của tôi ngay, tôi đổi ý rồi!”

Thầy Châu cầm điện thoại ngồi cạnh bồn hoa, bỗng cảm thấy toàn thân rệu rã. Cảm giác lạnh từ bên chỗ ngồi xuyên qua quần áo lan truyền khắp

cơ thể, đôi chân vốn đã rất mỏi bây giờ càng không thể động đậy được nữa.

Cái nồi hơi méo mó nằm chơ trên mặt đất, nhà bếp cũng chỉ còn lại mấy viên gạch vỡ. Căn nhà nhỏ hai tầng của Thiên sứ Đường tuy chưa bị sập, nhưng những bức tường bên cạnh nhà bếp cũng bị phá thành những vết nứt nhìn thấy mà động lòng. Mấy đứa trẻ lớn tuổi một chút xin nghỉ học, dẫn những đứa trẻ khác dọn dẹp nhà cửa. Không ai nói gì, cũng không ai kêu đói, những đứa trẻ mặt đầy bụi bặm lặng lẽ vận chuyển những viên gạch vỡ, chốc chốc lại nhìn trộm thầy Châu đang ngồi chờ đợi.

Không biết từ khi nào đám mây đen nặng nề lại bắt đầu dần dần tụ lại trên đỉnh đầu, dưới màn trời màu xám tro căn nhà hai tầng nhỏ bé của Thiên sứ Đường như lung lay sắp đổ.

Đầu óc thầy Châu hoàn toàn trống rỗng, ông không nghĩ về căn nhà nhỏ này nếu mất đi thiết bị sưởi ấm thì sẽ ở đâu, cũng không nghĩ đến chị Triệu và Nhị Bảo đang ở trong bệnh viện,

Không còn Thiên sứ Đường nữa rồi.

Thầy Châu ngẩng đầu lên nhìn bầu trời màu xám chì, bỗng nhiên bật cười.

Dương Cẩm Trình sắc mặt u ám lần lượt bày những vật trong tay ra bàn.

“Trong cái USB này là toàn bộ tư liệu và con số nghiên cứu, còn có cả bài luận văn tôi định sẽ đọc ở hội nghị Nghiên cứu thảo luận quốc tế S, cậu có thể đổi thành tên của mình; đây là thư giới thiệu tôi viết cho các anh lãnh đạo tỉnh, hy vọng các anh ấy sẽ tôn trọng ý kiến của tôi. Đây là đơn xin từ chức của tôi, cậu có thể cùng gửi đi; Đúng rồi, còn cái này...” Dương Cẩm Trình rút trong ngăn kéo ra một cái phong bì, “Vé máy bay tuần sau.”

Trần Triết không giấu nổi vẻ vui mừng, nhưng hành động rất cẩn thận.

“Vì sao anh lại quyết định từ bỏ tất cả?”

“Tôi chưa từng nghĩ mình sẽ từ bỏ.” Mặt Dương Cẩm Trình giống như một miếng sắt, “Nhưng so sánh với các thứ khác, tôi càng tôn trọng nghề nghiệp của mình.”

Trần Triết mở to mắt ngắm nhìn Dương Cẩm Trình từ đầu đến chân.

“Những thứ cậu cần không ngoài danh lợi và địa vị.” Dương Cẩm Trình cụp mí xuống, “Được, những thứ đó tôi đều có thể cho cậu. Nhưng cậu phải đáp ứng với tôi một điều kiện: Mời tôi làm cố vấn sở Nghiên cứu. Như thế, thứ nhất, tôi có thể giúp cậu hoàn thành kế hoạch này; Thứ hai, tôi tuy lùi về hậu trường nhưng vẫn tận mắt nhìn thấy thành quả nghiên cứu của tôi đối với sự thay đổi thế giới.”

Trần Triết gật đầu, “Được, tôi sẽ làm theo yêu cầu của anh.”

“Thế thứ tôi cần đâu?”

Những lời nói của Dương Cẩm Trình khiến cho Trần Triết không còn phải lo lắng gì nữa, anh ta vui vẻ lấy từ trong túi ra chiếc USB đưa cho Dương Cẩm Trình.

“Tất cả những tài liệu đều nằm cả ở đây.”

Dương Cẩm Trình ngẩng lên nhìn Trần Triết, có vẻ bán tín bán nghi.

“Ha ha, anh vẫn chưa tin tôi sao?” Trần Triết cười, “Tôi không còn chỗ lùi nữa. Bây giờ mà để lộ mọi việc, người bị tổn hại danh dự không phải là anh nữa mà là tôi.”

Dương Cẩm Trình gượng cười, sắc mặt u ám.

Trần Triết vỗ vai Dương Cẩm Trình, “Được rồi, ông Dương, đừng khó dăm dăm thế nữa. Ông cần kết quả, tôi cần danh lợi - Chúng ta như thế này gọi là lợi cả đôi đường.”

Dương Cẩm Trình nghiêng người, né tránh cái vỗ vai của Trần Triết, nhìn quanh một lượt khắp phòng làm việc với thái độ thương cảm.

“Trần Triết, tôi hy vọng cậu tôn trọng lời hứa, làm cho thành quả thí nghiệm của Giáo hoá trường có thể ứng dụng ra toàn thế giới.”

“Tôi càng hy vọng ông sẽ gọi tôi là chủ nhiệm Trần.” Trần Triết nhìn vào mắt Dương Cẩm Trình, “Đương nhiên rồi, nếu anh chưa muốn rời nơi đây, tôi có thể cho phép anh ngồi thêm một lúc nữa.”

Dương Cẩm Trình nhìn Trần Triết đang cười đầy chế giễu, đứng dậy một cách khó khăn.

“Được, tôi muốn yên tĩnh một mình!” Tay ông ta từ từ rời khỏi chiếc ghế to rộng, như không muốn rời ra, “Những thứ ở đây đã đưa cả cho cậu rồi, nhưng tôi có thể mang cái cốc này đi không?”

Trần Triết nhìn cái cốc đựng nước trà chẳng có giá trị gì, trong đầu lập tức hiện lên cái vẻ cao ngạo của Dương Cẩm Trình.

“Tôi cảnh cáo anh, không được động vào cốc nước của tôi.”

Trần Triết đặt tay lên cái cốc, nhẹ nhàng nói:

“Không!”

Phương Mộc tay xách một túi đồ ăn to bước vội lên tầng 3 khoa nội trú bệnh viện tỉnh. Bước vào phòng 313 khoa bỏng, chị Triệu không có trên giường bệnh. Phương Mộc nghĩ một lát, quay người đi sang khoa ngoại trú.

Chị Triệu quả nhiên đang ở bên cạnh giường của Nhị Bảo. Bên cánh tay phải của chị quấn đầy băng vải trên mặt cũng có vài vết bỏng. Cho dù như vậy chị vẫn cố gắng dùng cánh tay còn lại xoa người cho Nhị Bảo.

Nhị Bảo đầu quấn đầy băng, trên tay còn đang đeo một cái nẹp gỗ nhìn thấy thức ăn trong túi thì lập tức kêu a a chạy tới giật lấy. Phương Mộc không dám dùng sức cản nó lại, lau qua quýt mấy cái vào sau lưng còn để mặc nó phùng mồm, trợn má nhai ngon lành.

Chị Triệu nhìn cái túi, nói với giọng vừa cảm kích vừa trách móc: “Sao lại mua nhiều đồ ăn thế?”

“Chị và Nhị Bảo còn phải ở lại đây mấy ngày nữa,” Phương Mộc thả cái khăn vào chậu rửa, “Phải tăng thêm chút dinh dưỡng chứ.”

“Thế không được.” Chị Triệu nhìn Nhị Bảo đang ăn như hùm như hổ, gượng cười, “Ngày mai tôi về rồi, ở nhà còn hàng đống việc, một mình ông Châu không giải quyết hết được.”

“Không sao, chị cứ yên tâm dưỡng bệnh.” Phương Mộc vắt khô chiếc khăn, vắt lên đầu giường, “Ngày mai em sẽ đến giúp thầy ấy. Đúng rồi, chị sao lại lên ở tầng 2?”

“Giai đoạn này, những kẻ di dời luôn đến quậy phá” Chị Triệu đau khổ ấn lên cánh tay phải, “Ông Châu và tôi phân công nhau ngủ ở hai tầng, để chú ý đến bọn trẻ, đã điều tra rõ xem ai gây ra chuyện này chưa?”

“Phân cục đã lập án.” Phương Mộc ngừng lại một lát “Bước đầu nghi bọn này có liên quan đến việc di dời.”

Chị Triệu bỗng lúng túng không yên, nhìn Phương Mộc, môi động đậy như có điều gì muốn nói.

“Sao cơ?”

“Phương Mộc, thầy Châu không muốn tôi nói với cậu, nhưng tôi cảm thấy nói với cậu sẽ tốt hơn.” Cuối cùng chị Triệu cũng hạ quyết tâm, “Có người muốn giết ông ấy.”

“Hả?”

Chị Triệu đem câu chuyện tối hôm nọ có kẻ xông vào phòng chị kể lại chi tiết cho Phương Mộc nghe. Mặt Phương Mộc trở nên nghiêm trọng, đang định gọi điện thoại về cho tổ chuyên án thì chuông điện thoại trong túi vang lên.

Là thầy Châu.

Điện thoại thông, thầy Châu không nói gì, Phương Mộc phải alô mấy lần mới nghe thấy giọng nói nhỏ nhưng bất thường của ông:

“Tiểu Phương, cậu hãy giúp tôi chăm lo cho Thiên sứ Đường, chăm sóc lũ trẻ...”

Phương Mộc trong lòng nặng trĩu, “Thầy Châu thầy đang ở đâu?”

“...Tôi đã gieo mầm ác, tôi sẽ tự giải quyết!” Nói xong, điện thoại bị ngắt.

Phương Mộc vội vàng bấm máy gọi lại nhưng thầy Châu đã tắt điện thoại.

Chị Triệu thấy sắc mặt của Phương Mộc thay đổi, cũng cuống cả lên: “Ông Châu làm sao rồi?”

“Thầy Châu khả năng xảy ra chuyện rồi.” Phương Mộc vội đứng lên chạy thẳng ra bãi đỗ xe. Vừa khởi động xe thì nhìn thấy chị Triệu trong bộ quần áo bệnh nhân đang chệnh choạng chạy đến.

“Chị chạy theo em làm gì? Mau về đi!” Phương Mộc kêu lên.

Chị Triệu mở cửa xe nhảy lên, “Lái xe đi!”

Phương Mộc bất lực, nhấn chân ga, chiếc xe Jeep phóng vút đi như một mũi tên.

Vừa chạy qua được hai ngã tư, Phương Mộc đột nhiên quay đầu, đồng thời kéo còi ú, chạy về hướng ngược lại. Chị Triệu thấy xe chạy ngày một xa Thiên sứ Đường thì cuống lên nói: “Cậu chạy đi đâu đấy?”

Phương Mộc nghiêng răng không nói, nhìn chăm chăm về phía trước, giẫm chân ga sát tận sàn.

Anh đã biết thầy Châu đang ở đâu.

Thầy Châu đẩy một cánh cửa kính không một hạt bụi ở Sở Nghiên cứu, đi thẳng vào cầu thang máy. Nhân viên bảo vệ ở cửa đứng dậy định kiểm tra, nhưng nhận thấy ông già quần áo xộc xệch này chính là người mà chủ nhiệm Dương đã dặn “Nhìn thấy ông ấy phải tôn trọng như nhìn thấy tôi”, nên vội vàng chuyển tay từ tư thế định ngăn lại thành tư thế chào nghiêm chỉnh. Thầy Châu không để ý, thang máy vừa mở liền vội lao vào.

Thầy Châu nhanh chóng tìm thấy phòng làm việc của chủ nhiệm ở tầng trên cùng, đẩy cửa bước vào. Dương Cẩm Trình đang ngồi dựa trên ghế bành, trên mặt đắp một miếng mặt nạ mỏng, đang nhắm mắt dưỡng thần.

Thầy Châu trên đường đến đây, mỗi bước đi càng gần đến Sở Nghiên cứu thì nỗi căm giận càng bốc lên, nhìn thấy tấm mặt nạ dưỡng da đắp trên mặt Dương Cẩm Trình thì nỗi căm giận ấy trong chớp mắt đã lên đến đỉnh điểm.

Mày đã vô tình vô nghĩa giết chết bao nhiêu người thế mà còn ở đây chăm chút bộ mặt à!

Thầy Châu bước đến trước bàn làm việc, nhìn thẳng vào bộ mặt trắng toát thông thả nói: “Không phải mày định giết tao sao? Tao đến rồi đây này.”

Dương Cẩm Trình đối diện với thầy Châu nhưng không có phản ứng gì. Lẳng tai nghe, tiếng thờ nhẹ nhàng lúc thấy lúc không - ông ta đang ngủ.

Thầy Châu không ngờ lại có thể thuận lợi như thế, ông nghiêng rặng lại, đi vòng ra phía sau Dương Cẩm Trình, rút từ trong túi ra một sợi dây thép nhỏ.

Con người này đã từng là học sinh ưu tú, trợ thủ đắc lực của ông, nhưng lúc này trong lòng thầy Châu không mấy may do dự, ông từ từ thông sợi dây thép qua đầu Dương Cẩm Trình, hai tay căng lên, siết mạnh vào cổ Dương Cẩm Trình!

Thân hình đang chìm trong giấc ngủ say bỗng bắt đầu co giật, như muốn thoát ra khỏi sợi dây thòng lọng chết người. Tay thầy Châu càng siết mạnh thêm cho đến khi cái thân hình đó dần dần mềm oặt.

Thầy Châu nước mắt giàn giụa, ông ghé sát vào tai Dương Cẩm Trình lẩm bẩm: “Không còn Giáo hoá trường, cũng không còn Thiên sứ Đường. Nếu như các nhà khoa học coi mình là Thần thì những thứ họ tạo ra chỉ có thể là địa ngục...”

Tiếp theo tiếng nói nhỏ nhẹ bị cắt ngang, Dương Cẩm Trình đã không còn nghe thấy gì nữa.

Một lúc sau, thầy Châu thả sợi dây thép trong tay ra, đứng thẳng người dậy, thở dài một cái. Ông ta vừa như trút được gánh nặng lại như mất hết mọi hy vọng.

Thò tay ra sờ lên những sợi tóc xoà xuống trán Dương Cẩm Trình, thầy Châu ngăm nhìn khuôn mặt mãi mãi không bao giờ tỉnh lại nữa, run rẩy định lột bỏ tấm mặt nạ trên mặt anh ta, vừa mới vén được một góc thì nghe thấy cánh cửa bị đẩy tung ra.

Phương Mộc tay cầm súng, bước vội vào.

“Không được động đây!”

Gần như đồng thời, thầy Châu nhảy một bước đến bên cửa sổ, đưa tay mở cửa ra.

“Đừng có lại gần!”

Phương Mộc nhìn thấy hình người nằm mềm oặt trên ghế, lại nhìn thấy sợi dây thép nhỏ trên cổ anh ta. Anh thoáng rùng mình.

“Đây là... Dương Cẩm Trình?”

Thầy Châu tay đặt trên khung cửa sổ, gật đầu.

Phương Mộc thấy hoang mang, anh đặt khẩu súng xuống, vừa định nói thì nghe thấy sau lưng có tiếng kêu thét lên. Chị Triệu lấy tay che miệng, hoảng sợ muôn phần nhìn vào thi thể Dương Cẩm Trình, lại nhìn thấy thầy Châu đang đứng bên cửa sổ thì cuống lên muốn nhào ngay đến.

“Các người không được đến đây!” Thầy Châu buông một tay ra, mạo hiểm thả nửa người qua cửa sổ.

Phương Mộc một tay kéo chị Triệu, tay kia giắt súng vào bao, giơ cả năm ngón tay về phía thầy Châu.

“Thầy Châu, đừng quá kích động, thầy hãy xuống đi đã, tình hình chưa đến nỗi không thể cứu vãn, em có thể giúp thầy, hãy tin tưởng ở em.”

Thầy Châu cười buồn bã, “Tôi không muốn cứu vãn.”

Một cơn gió lạnh thổi vù vù qua lưng thầy Châu lọt vào phòng. Thầy Châu tóc tai rối bời, bộ quần áo cũ kỹ trên người bị gió thổi phồng lên. Dưới bầu trời màu xám chì, trông ông giống như một thứ đồ chơi rách nát sắp bị vứt đi.

Phương Mộc nhìn chăm chăm vào tay thầy Châu, thận trọng bước lên một bước, lập tức anh bị vẻ mặt của thầy Châu ngăn lại.

“Thầy Châu...” Phương Mộc gần như cầu xin, “Thầy đừng bao giờ làm điều ngốc nghếch như thế.”

“Điều ngốc nghếch à?” Thầy Châu gượng cười, lắc đầu, “Những tội ác mà tôi tạo ra trong cuộc đời tôi chẳng phải là những điều ngốc nghếch rồi đó sao! Cậu thấy Dương Cẩm Trình tàn ác như thế, thực ra, tôi và nó, không khác gì nhau...”

“Nhưng thầy cũng đã nghĩ đến Thiên sứ Đường, nghĩ đến lũ trẻ cơ mà!”

“Tôi không còn đủ tư cách để trở lại Thiên sứ Đường nữa.” Hai hàng nước mắt của thầy Châu từ từ chảy xuống, “Tôi là kẻ có tội, tôi luôn luôn coi bọn chúng là công cụ để lấy lại sự thanh thản cõi lòng. Nhưng cho đến giờ, tôi đã làm cho chúng không có nhà để về...”

“Tôi biết, tôi biết!” Chị Triệu bỗng gào lên như điên, “Thầy Châu, cái hôm nghe được câu chuyện giữa thầy và Phương Mộc... tôi không trách thầy, tôi biết thầy luôn tìm cách chuộc lỗi... đúng thế, tôi tha thứ cho thầy...”

Thầy Châu đứng ngây ra, một lúc sau, một nụ cười thanh thản hiện lên trên mặt ông.

“Cảm ơn cô, tiểu Triệu. Cô đã đã làm cho tôi được an ủi trước khi ra đi.”

“Thầy Châu!” Phương Mộc và chị Triệu cùng kêu lên.

“Mọi người hãy nghe tôi nói!” Giọng của thầy Châu bỗng trở nên nghiêm túc, “Cô Triệu, Thiên sứ Đường đã không thể giữ được. Nếu như có thể, mong rằng cô sẽ cố gắng thu xếp cho bọn trẻ một nơi ở mới, được ăn no, mặc ấm, được học hành, tương lai có thể tự lập được, có làm được không?”

Chị Triệu nước mắt giàn giụa, cổ họng tắc nghẹn không nói nên lời, đau đớn nhìn thầy Châu.

“Có làm được không?”

Chị Triệu gật đầu một cách khó khăn.

“Thế thì tốt.” Thầy Châu lại quay sang Phương Mộc, “Hãy giúp tôi chăm sóc cho Liêu Á Phàm, chăm sóc cho lũ trẻ. Tôi biết tôi đã phạm tội chết, nhưng tôi không biết làm cách nào khác để giải quyết nó. Từ nay không còn Giáo hoá trường nữa...”

“Thầy Châu!” Phương Mộc cảm động đến nỗi nói năng lộn xộn, “Thầy hãy xuống mau... không thì em... không thì em... Chưa chắc thầy đã bị tử hình đâu!”

“Phương Mộc, em không hiểu à? Tôi không phải là không dám đối diện với pháp luật và hình phạt.” Thầy Châu nhìn sâu vào Phương Mộc, “Cái mà tôi không dám đối diện chính là lương tâm của tôi.”

Ông ta lấy tay chỉ vào thi thể Dương Cẩm Trình, nói dần từng câu từng chữ:

“Thực ra, chúng tôi đều đáng chết!”

Nói xong, trên mặt thầy Châu hiện lên một nụ cười thanh thản. Ông hết nhìn Phương Mộc, lại nhìn chị Triệu rồi buông tay khỏi khuôn cửa sổ.

Phương Mộc kêu thét lên, chạy đến định tóm lấy ông ta, nhưng khoảng cách quá xa, khi anh chạy đến bên cửa thì chỉ còn cách giương to mắt nhìn thầy Châu dang hai cánh tay đang rơi xuống...

Phương Mộc cất tiếng thất thanh gọi chị Triệu, rồi quay người chạy ra hành lang, va cả vào người nhân viên nghe thấy có động đang chạy đến xem, cứ men theo đường thoát cứu hoả mà chạy như điên xuống dưới.

Không được chết! Ngàn vạn lần không được chết!

Dưới lầu đã có mấy người xúm lại, Phương Mộc đẩy họ ra, xông đến trước thầy Châu. Thầy Châu sắc mặt thanh thản, máu từ sau gáy ông chảy ra nhuộm đỏ một đám đất rộng. Mắt ông ta nửa mở nửa khép, người hơi co giật, cứ mỗi lần như vậy máu từ mép lại chảy ra.

“Gọi xe cứu thương!” Phương Mộc ngẩng đầu lên kêu to, giọng đứt đoạn, “Cứu người!”

Những người vây quanh bắt đầu cuống cuồng bấm máy điện thoại. Phương Mộc cúi xuống nhìn thầy Châu, mặt ông càng ngày càng trắng bệch, anh nói không ra hơi:

“Cố lên... cố lên... xe cứu thương sắp đến rồi.”

Bỗng nhiên, Phương Mộc cảm thấy tay thầy Châu động đậy anh vội chụp lấy bàn tay lạnh lẽo ấy, chăm chú nhìn vào mắt thầy Châu.

Môi thầy Châu động đậy mấy lần, nhưng không nói ra được lời nào, sức mạnh trong tay thì ngày một tăng lên.

Cuối cùng nước mắt trong mắt Phương Mộc cũng chảy ra.

“Em biết rồi.” Anh cố gắng lắc lắc tay thầy Châu, “Em xin hứa!”

Sức mạnh trong bàn tay ấy dần dần yếu đi, thầy Châu mỉm cười, từ từ nhắm mắt lại.

Xe cứu thương đến rất nhanh, nhân viên cấp cứu xác nhận ông Châu đã chết, đồng thời họ cũng khiêng chị Triệu ngất xỉu lên xe để cứu chữa.

Phương Mộc cởi áo khoác đắp lên người thầy Châu, rồi lấy điện thoại ra, gọi về cho tổ chuyên án.

“Tôi là Phương Mộc, tôi đang ở Sở Nghiên cứu tâm lý, vừa nãy, Châu Chấn Bang đã giết chết...”

“Trợ lý chủ nhiệm Sở Nghiên cứu Trần Triết.”

Một giọng nói lạnh lùng bỗng vang lên phía sau, tim Phương Mộc đập loạn lên, anh quay phắt người lại...

Mình mặc áo khoác trắng, hai tay bắt vào nhau đứng trước mặt Phương Mộc chính là Dương Cẩm Trình.

Dương Cẩm Trình lạnh lùng nhìn Phương Mộc đang cố gắng trấn tĩnh, nói nhỏ: “Đi theo tôi!”

Chương 36: Cát bụi lại trở về với cát bụi

Dương Cẩm Trình lặng lẽ đứng trước bàn làm việc nhìn sợi dây thép trên cổ người chết, thở dài, lấy từ trong túi ra một chiếc USB lắp vào máy vi tính, sau khi di chuột bấm mấy lần rồi quay màn hình về phía Phương Mộc.

“Cậu tự xem lấy nhé.”

Đó là hai đoạn video. Đoạn thứ nhất, trợ lý Trần Triết đến đưa công văn, thấy Dương Cẩm Trình không có ở trong phòng, sau khi nhìn ngó xung quanh liền ngồi sau bàn làm việc, lắc la lắc lư trong chiếc ghế to rộng ấy, lại còn cầm chiếc cốc đựng nước trà của Dương Cẩm Trình lên uống một ngụm.

Đoạn thứ hai: Chính là đoạn quay cảnh thầy Châu siết cổ chết Trần Triết.

“Hắn chính là tên T mà các cậu đang tìm.”

“Vì sao tôi phải tin ông?” Phương Mộc nhìn vào mặt Dương Cẩm Trình, “Ông có chứng cứ gì không?”

Dương Cẩm Trình cười, lộ vẻ mệt mỏi, “Anh chắc chắn biết câu trả lời của tôi. Nhưng anh có thể cầm ảnh của Trần Triết đến cho Khương Đức Tiên và Quách Nhụy xem, chỉ cần nhìn thái độ của họ, cậu sẽ biết tôi nói đúng hay sai. Cậu không giống những người khác, tôi tin rằng cậu có khả năng phân biệt.”

“Thế thầy Châu vì sao lại phải giết Trần Triết?”

“Anh có thể kiểm tra túi của Trần Triết, ở đó chắc chắn có một cái sim điện thoại.” Dương Cẩm Trình chỉ vào Trần Triết, “Hắn ta gọi điện cho thầy Châu, nói tôi là anh T, để cho thầy Châu đến giết tôi.”

“Về sau thì sao?”

“Trần Triết đã thềm thường vị trí của tôi đã lâu rồi. Trong đoạn video vừa này cũng có thể nhìn thấy - thậm chí hắn ta còn bắt chước cả tôi đeo mặt nạ dưỡng da, dùng cốc của tôi uống nước. Nhưng rất không may cho hắn, tôi đã pha thuốc mê trong cốc nước ấy, thằng cha đen đui này uống phải liền lăn ra ngủ, làm con ma thay cho tôi.”

“Ông đã cho thuốc mê vào cốc của mình à?”

“Đúng vậy. Bởi vì tôi bị mất ngủ rất nặng, muốn ngủ phải có nó, chỉ có điều chưa kịp uống.” Dương Cẩm Trình quay người về phía Phương Mộc, Cậu cảm thấy lý do đó có hợp lý không?”

Phương Mộc tái mặt, bước gần hơn một bước, “Ông làm cách nào thuyết phục tôi đó không phải là kế hoạch của ông?”

“Tôi vốn không định thuyết phục cậu!” Dương Cẩm Trình không hề nhượng bộ nhìn thẳng vào mắt Phương Mộc, “Nhưng cậu cũng không có cách nào chứng minh đó là kế hoạch của tôi, đúng không?”

Phương Mộc nhìn ông ta một lúc rồi chậm rãi nói: “Ông đã biết thầy Châu sẽ đến giết mình, cho nên tìm cách lừa cho Trần Triết uống cốc nước của ông, đợi cho hãn hôn mê, ông đã phủ mặt nạ dưỡng da lên mặt anh ta, sau đó lặng lẽ chờ thầy Châu đến giết người. Như thế, ông vừa trừ khử được Trần Triết, lại ép buộc được thầy Châu phải chết, đúng không?”

Dương Cẩm Trình cười mà như không cười, không thừa nhận mà cũng không phủ nhận.

Dưới lầu bỗng vọng lên tiếng còi ú, Dương Cẩm Trình bước đến bên cửa sổ nhìn xuống, rồi quay lại nói: “Cảnh sát đến rồi. Sau khi họ bước vào phòng làm việc này, tôi sẽ không nói gì nữa. Cậu còn điều gì cần hỏi nữa không?”

Phương Mộc không nói gì chỉ nhìn ông ta, răng nghiến ken két.

Thất bại, thất bại thảm hại.

“Thôi được.” Dương Cẩm Trình cười, “Cuối cùng tôi khuyên anh một câu, đừng áp dụng hình thức điều tra nào với tôi. Anh cũng tự biết, như thế không có giá trị gì, chỉ làm lãng phí thời gian của anh và tôi mà thôi.”

Phương Mộc cảm thấy mọi mạch máu trong người đều dồn cả lên đầu. Anh bất ngờ thò tay ra thắt lưng mở bao súng...

“Đừng, đừng, đừng.” sắc mặt Dương Cẩm Trình biểu hiện như đang đối diện với một đứa trẻ lỗ mãng nghịch ngợm, “Ở trong phòng này còn có

con mắt thứ ba đấy, cậu đừng có mà ngu ngốc thế.”

Cửa bị đẩy mạnh ra, Biên Bình và Trịnh Lâm bước vào, nhìn thấy Phương Mộc và Dương Cẩm Trình đang đối diện nhau, cả hai người bất ngờ đứng ngậy ra.

“Phương Mộc, đây là...”

Phương Mộc bỗng nhiên giơ một tay lên, ra hiệu cho Biên Bình đừng hỏi nữa. Anh gần như mất hết sức lực, loạng choạng bước qua hai người đồng nghiệp, từ từ đi ra cửa.

“Cảnh sát Phương!” Dương Cẩm Trình đột nhiên gọi tên anh ở đằng sau, giọng chứa đầy bi thương, “Thực ra tôi cũng rất buồn trước cái chết của thầy Châu.”

Phương Mộc không quay đầu lại, cũng không dừng bước, đi thẳng ra ngoài.

Vụ án mạng ở Sở Nghiên cứu Tâm lý thuộc viện Khoa học thành phố C đã kết thúc điều tra. Đoạn video thu được ở hiện trường đã đủ tài liệu chứng cứ chứng tỏ Châu Quốc Thanh (nguyên là Châu Chấn Bang) chính là hung thủ giết chết Trần Triết. Kẻ tình nghi giết người Châu Quốc Thanh đã sợ tội tự sát, vụ án khép lại.

Vụ án giết người hàng loạt Giáo hoá trường đi vào bế tắc. Do thiếu chứng cứ, Khương Đức Tiên và Quách Nhụy chỉ bị giám sát ở nơi cư trú, nếu trong 12 tháng, cảnh sát không tìm được chứng cứ thì phải bãi bỏ việc cưỡng chế.

Ở một quán trà bên cạnh bệnh viện thuộc trường Đại học Y, Phương Mộc đang ngồi đối diện với Khương Đức Tiên và Quách Nhụy.

Quách Nhụy ngồi im chẳng hề động lòng nhìn ra ngoài cửa sổ, đối diện bên kia đường, toà nhà lớn màu xám của viện Nội trú lặng lẽ đứng đó từ lâu. Còn Khương Đức Tiên không hẳn nhìn thẳng vào Phương Mộc, nhưng khuôn mặt anh ta gần như chết hẫ theo lời nói của Phương Mộc.

“Toàn bộ tình hình đã xảy ra là như vậy.” Phương Mộc bày ảnh của Trần Triết lên mặt bàn, “Hẳn chính là anh T, đúng không?”

Quách Nhụy chỉ liếc qua tấm ảnh một cái rồi lại quay ra nhìn tòa nhà của viện Nội trú. Khương Đức Tiên ngắm nhìn tấm ảnh rất lâu, nhìn sắc mặt anh ta Phương Mộc khẳng định sự phán đoán trong lòng.

“Vì sao anh lại muốn nói với chúng tôi những điều này?” Một lúc sau, Khương Đức Tiên mới mở miệng một cách khó khăn.

“Chẳng vì sao cả.” Phương Mộc lại châm thêm một điếu thuốc, “Là một luật sư, anh thừa biết chúng tôi không đủ chứng cứ để khởi tố anh. Nhưng việc này không can hệ gì, tôi chỉ cảm thấy nên cho anh chị biết rõ chân tướng của sự việc.”

Ba người lại trở nên im lặng.

Bỗng nhiên, Quách Nhụy đứng lên, hướng về phía Khương Đức Tiên và Phương Mộc cười một cái. Cô ta gầy đến mức chỉ còn cái xác, không thể tả hết được sự kỳ dị và thâm trầm trong điệu cười ấy.

“Đến giờ vào thăm rồi!”

Nói xong cô ta cầm túi xách, vội vã đi ra khỏi quán.

Đứng bên trong cửa sổ kính, Phương Mộc nhìn theo Quách Nhụy gầy trở xương đi qua đường, chạy vào thang máy của viện Nội trú.

“Cảnh sát Phương!”

“Hả?” Phương Mộc quay lại, Khương Đức Tiên lần đầu tiên nhìn anh, như có điều muốn nói nhưng chột ngừng lại.

“Anh nói đi!” Phương Mộc hiểu được tâm sự của Khương Đức Tiên, “Tôi không mang theo thiết bị ghi âm.”

Khương Đức Tiên gượng cười, mắt nhìn ra cửa sổ.

“Thực ra, sau khi giết người xong, tôi cũng không cảm thấy thanh thản. Tôi tin rằng, những người khác cũng cảm thấy như tôi.”

Phương Mộc không biểu lộ tình cảm gì, nhìn Khương Đức Tiên, trong lòng dần dần dịu xuống.

“Chúng tôi thừa nhận tất cả.” Khương Đức Tiên hạ giọng nói: “Hãy cho tôi và Quách Nhụy một ít thời gian.”

Phương Mộc dụi tắt đầu mẫu thuốc vào gạt tàn, thở dài.

“Tuỳ anh thôi!”

Nói xong Phương Mộc đứng dậy đi ra khỏi quán.

Trên sân ga tàu hỏa thành phố C, Liêu Á Phàm lưng đeo cặp sách bồn chồn nhìn khắp bốn phía, chốc chốc lại nhìn lên đồng hồ đeo tay bằng nhựa.

Cứ mỗi lần tiếng còi hơi vang lên, lại có một đoàn tàu tiến vào ga. Hàng đoàn người tay xách bao lớn bao nhỏ hành lý xuống tàu, lại hàng đoàn người tay xách bao lớn bao nhỏ hành lý lên tàu. Trên cái loa của nhà ga một giọng nói khô khốc thiếu cảm tình nhắc đi nhắc lại: “Vận chuyển hài hòa, xuất hành thuận lợi, đề nghị các quý khách...”

Tiếng còi của người điều độ viên đã cất lên, một nhân viên toa xe xông đến bên Liêu Á Phàm quát lên: “Cô có lên tàu không?”

Liêu Á Phàm nhìn lần cuối cùng ra phía cửa ga người ra vào như mắc cửi, ngẩn rặng, quay người nhảy lên toa tàu đang từ từ chuyển động.

Tiểu khu Trí Uyển,

Trong nhà Dương Cẩm Trình là một đồng bừa bộn, quần áo, sách vở, tài liệu bày khắp nơi trong phòng. Dương Cẩm Trình mồ hôi đầm đìa đang cố gắng đẩy cái va li đã được xếp đầy lại.

Đằng sau, trong phòng ngủ của Dương Triển vang lên tiếng đập phá liên tiếp, tiếng chai thủy tinh đập vào tường, có cả tiếng cố cạy ổ khoá cửa càn cạch.

Dương Cẩm Trình mặt tái xanh lại cầm lên một cái va li, xếp tất cả những băng khen, giấy khen bày trong thư phòng cố nhét vào, vừa định kéo khoá lại thì nghe thấy tiếng chuông cửa.

Dương Cẩm Trình nhìn qua kính mắt mèo, thì ra là người hàng xóm.

Dương Cẩm Trình rửa thầm một câu, mở cửa ra, sốt ruột hỏi: “Gì thế?”

“Tiến sĩ Dương, nhà ông ầm ĩ mấy tiếng đồng hồ rồi, ngay cả ti vi tôi cũng không xem nổi...”

“Ông có thể đi tố cáo với ban quản lý nhà!” Dương Cẩm Trình cắt ngang, rồi đóng cửa lại để mặc ông hàng xóm đứng đó.

Vừa quay trở lại phòng khách lại nghe thấy tiếng Dương Triển gào thét: “Thả con ra đi! Thả con ra đi!”

Dương Cẩm Trình lòng dạ rồi bài, hét lên: “Mẹ mày, câm miệng lại cho tao nhờ!”

Tiếng kêu gào trong phòng ngủ bỗng dừng im bật. Dương Cẩm Trình thở phào nhẹ nhõm, giơ tay lên lau mồ hôi trán, kéo một cái ghế, hạ di ảnh của vợ xuống, sau khi lau chùi qua loa, cẩn thận bỏ vào một cái hộp đựng đầy bột nhựa.

Bỗng nhiên, mũi ông ta ngửi thấy có mùi khét. Dương Cẩm Trình khịt khịt mũi, lập tức biết được cái mùi khét ấy xuất phát từ trong phòng ngủ của thằng con.

Dương Cẩm Trình luống cuống lấy chìa khoá, mở cửa ra xem. Dương Triển mặc đồ chuẩn bị đi ra ngoài đang dùng bật lửa đốt ga trái giường.

Dương Cẩm Trình không kìm nén được nữa, ông ta nắm tóc thằng con, tát cho nó hai cái thật mạnh, lại đá cho nó một cái văng vào góc nhà.

“Mẹ mày, định làm gì hả?” Dương Triển mồm miệng rớm máu cố gắng bò dậy, hướng về phía Dương Cẩm Trình gào lên: “Con không đi! Con không ra nước ngoài đâu!”

Dương Cẩm Trình mặt đỏ lên tiện tay bê cả bể cá trên bàn, ném mạnh về phía nó.

Chiếc bể cá rơi cách bên trên đầu Dương Triển không đến nửa mét, vỡ tan trong chớp mắt. Cá, nước, mảnh thủy tinh vỡ rơi lả tả xuống cạnh người Dương Triển. Thằng bé sợ quá kêu thét lên, hai tay ôm đầu, nấp vào góc phòng run lấy bầy.

“Mẹ mày còn quậy nữa ông đánh chết” Nói xong, Dương Cẩm Trình hậm hậm lôi tấm ga trái giường còn đang bốc khói đi vào phòng vệ sinh.

Ném tấm ga trái giường vào chậu rửa, Dương Cẩm Trình bực tức trở lại phòng khách tiếp tục sắp xếp hành lý, mồm tiếp tục chửi bới:

“Đồ ngu! BỐ mày vất vả thế này là vì cái gì? Không phải vì mày thì là vì con mẹ mày à! Cả đời tao đã gây nên tội tình gì mà lại sinh ra cái thằng ăn hại như mày cơ chứ...”

Dương Cẩm Trình mãi mê lật giở kiểm tra những tư liệu thư tịch, có cái ông ta trực tiếp vứt bỏ, có cái cho vào va li hành lý nên không cảm thấy Dương Triển đã đứng ngay đằng sau như một bóng ma.

Ông ta lại càng không nhìn thấy Dương Triển đang cầm trong tay một khẩu súng côn quay.

Dương Triển mặt giàn giụa nước mắt thốn thức không ra lời, hai mắt đỏ lừ chứa đầy nỗi tuyệt vọng.

Nó run rẩy giơ súng lên...

Người cảnh sát trật tự tiến sân ga đã chú ý đến thằng bé mấy ngày nay. Hàng ngày nó đều xuất hiện rất đúng giờ trên sân ga, sau đó nó chăm chú quan sát những người khách chuẩn bị lên tàu, như đang tìm người nào đó.

Ngày thứ 4, sau khi đoàn tàu chuyển bánh, nó hình như đã thôi ý định tìm kiếm. Sau khi đứng hồi lâu trên sân ga, nó đến xe bán đồ ăn mua một cái bánh hamburger và một lon cô - ca, ngồi trên ghế đợi tàu thông thả ăn hết. Sau đó, nó đặt cái khayên tròn trên nắp lon cô - ca vào lòng bàn tay, lật đi lật lại chăm chú ngắm nhìn rồi ném cái lon rỗng ra xa.

Cái vỏ lon trống rỗng lăn lông lốc trên mặt đất, cuối cùng lọt xuống dưới đường kẻ, nằm im lìm giữa hai thanh ray.

Người cảnh sát thấy thằng bé đi về phía mình, bước đi ung dung, sắc mặt bình thản.

Vĩ thanh: Khung cảnh phía sau chốn đô thành

“Báo buổi sớm” thành phố C trích tin đã đưa ngày 6 tháng 2:

...Một người họ Dương nào đó thông báo cậu ta đã ném khẩu súng mình đã dùng xuống hồ nhân tạo to nhất thành phố - Bắc Hồ. Cảnh sát đã ngay lập tức tổ chức thợ lặn tiến hành mò tìm, nhưng cho đến khi bản tin này

được phát đi khẩu súng vẫn chưa được tìm thấy. Trước mắt, vụ án đang được tiến hành điều tra.

Trích tin đã đưa ngày 10 tháng 3:

... Người họ Dương lúc bắn chết bố chưa đầy 14 tuổi, chưa đủ tuổi cấu thành tội phạm, hiện không còn ai thân thích. Sở Công an thành phố C quyết định đưa Dương Triển cải tạo tại trại Giáo dưỡng thiếu niên hư thành phố C.

Trích tin đã đưa ngày 22 tháng 3:

... Sau khi Phó tổng giám đốc công ty Hầu và bảy người có liên quan đến tội phá hoại bị Sở Công an bắt theo pháp luật, công ty bất động sản Hằng Kim lập tức lên tiếng thanh minh. Hành vi của Phó tổng giám đốc Hầu và những người khác là hành vi cá nhân, không có liên quan đến công ty bất động sản Hằng Kim. Theo tin cho biết, trong số đó một người đàn ông tên là Vũ Tử bị buộc tội cố ý giết người không thành...

Sau khi thầy Châu chết một tháng, Khương Đức Tiên ly hôn với vợ con, tất cả tài sản đều để lại cho vợ. Ba tháng sau, vợ và con Khương Đức Tiên nhập cư Singapo.

Một tuần sau, Đàm Kỳ chết âm thầm trong bệnh viện thuộc Đại học Y. Ngày hôm sau, Khương Đức Tiên và Quách Nhụy đến đầu thú tại Sở Công an thành phố C. Đến đây việc điều tra vụ án giết người hàng loạt Giáo hoá trường kết thúc và chuyển hồ sơ sang Viện kiểm sát khởi tố.

Một trường tiểu học thành phố C. Hoàng hôn.

Trên sân thể thao không một bóng người, bóng đêm đang dần dần nuốt chửng đường chạy điền kinh màu đất đỏ và thảm cỏ nhân tạo. Trên cái đu ở góc đông bắc sân trường, thấp thoáng một cái bóng nhỏ bé.

Hạ Thiên ngồi lắc lư thong thả trên cái đu, trong đôi mắt trống rỗng của nó một màu đen kịt, không một tia sáng. Nó hát khẽ ngân nga, nhạc điệu cổ quái, lời ca lẫn lộn, giống như những lời lẩm bẫm ú ớ của kẻ đang nằm mơ.

Dưới chân nó, một con chó nhỏ bị day đi day lại. Theo chiều đu đưa của cái đu, bộ lông mượt mà của con chó cũng lật đi lật lại dưới gót giày của Hạ Thiên.

Đêm tối, trên các con đường của thành phố C.

Phương Mộc lái chiếc xe Jeep, sục tìm khắp hang cùng ngõ hẻm, mỗi lần nhìn thấy bóng một bé gái tuổi thanh niên, anh đều cho xe đi chậm lại, sau khi nhìn rõ mặt mới lại chạy tiếp.

Điện thoại di động rung liên tục, Phương Mộc không chú ý lắm, chỉ nhìn qua màn hình một cái rồi quăng điện thoại ra ghế sau.

Anh đèn đường vàng vọt thoát ẩn thoát hiện lướt qua mặt anh, Phương Mộc đã rất mệt mỏi nhưng ánh mắt anh vẫn sắc bén, lo lắng và ngoan cố.

Trước cửa trại Giáo dục thiếu niên hư, 20 học viên bị tập trung giáo dục đang chuyển những viên thủy tinh lên một chiếc xe tải. Sau khi xếp hàng xong, chiếc xe tải nổ máy âm ầm chạy đi. Những nhân viên xếp thành hàng để người quản giáo đếm quân số và điểm danh rồi trở vào trường.

Trong thùng chiếc xe tải tối om, một cái sọt to chất đầy trân châu bỗng nhiên lắc lư. Tiếp theo những hạt trân châu đang rơi rào rào xuống sàn xe một thằng bé đầu đội một tấm ván từ trong sọt đứng lên.

Chiếc xe tải dừng lại chờ đèn đỏ tại một ngã tư, sau khi khởi động trở lại thì người cảnh sát giao thông giật mình trợn mắt lên khi thấy cửa sau của chiếc xe tải bị mở ra, những sọt trân châu to tướng trên thùng xe lung lay như sắp đổ.

Người cảnh sát thối còi, khởi động xe mô tô chạy đuổi theo.

Một cái bóng màu xám nhỏ bé vội vàng vọt qua đường, chui vào một cái ngõ nhỏ.

Khi quay trở ra, nó đã thay một bộ thường phục rõ ràng là không vừa lắm, thong thả đi dọc theo đường cái.

Bức tường ở sân Thiên sứ Đường đã bị đập bỏ, căn nhà nhỏ hai tầng cũng tan hoang. Các loại phương tiện vận chuyển hạng nặng đang

chuyển ra ngoài những ngôi tàn gạch vỡ. Vườn rau ngày trước tràn đầy sự sống giờ đây ngập đầy rác thải xây dựng. Chỉ có ở trong khe hở này mới bắt gặp một chút màu xanh đang cố gắng giãy giụa.

Trên công trường đang di dời bụi đất bay mù mịt, thằng bé ngẩn người ra nhìn sự thay đổi hoàn toàn của Thiên sứ Đường, bất chấp bụi đất phủ đầy trên người, trên mặt.

Tiếng còi rít lên chói tai trên công trường, những người công nhân đang làm việc vội vàng lùi ra bên đường. Một người lái xe mòm ngậm thuốc lá, tinh thần linh hoạt, lái một chiếc xe cần cầu chạy gần vào căn nhà hai tầng của Thiên sứ Đường. Những người công nhân đội mũ bảo hiểm, tay cầm dụng cụ, vừa cười nói vui vẻ vừa đứng chờ.

Cánh tay dài ngoẵng của chiếc xe cần cầu từ từ chuyển động, quả cầu sắt to đu đưa trong lúc hạ xuống, người lái xe lấy chuẩn mực tiêu, đưa quả cầu sắt đập mạnh vào ngôi nhà nhỏ.

“Rầm.” Ngôi nhà nhỏ hai tầng đung đưa, từng mảng gạch to tưởng rơi xuống, nhưng nó vẫn chưa chịu đổ sập.

Những người công nhân vây quanh bắt đầu ồn ào, người lái xe thổi phù điếu thuốc trên miệng, khởi động lại quả cầu sắt đập tiếp.

“Rầm.” Ngôi nhà nhỏ không trụ được nữa, sập xuống sau tiếng rạn vỡ khủng khiếp.

Tiếp theo sự sập đổ của ngôi nhà, khói bụi bốc lên dày đặc, mấy người công nhân vừa nãy vẫn còn cười đùa tíu tít giờ chạy toả ra tìm chỗ nấp.

Chỉ có thằng bé vẫn đứng yên lặng, nhìn chăm chăm vào đám bụi đất đang bốc lên đầy mặt.

Mấy phút sau, bụi đất đã tạm lắng xuống.

Những người công nhân từng tốp hai, ba người trở lại công trường làm việc. Thằng bé lau bụi trên mặt thở dài một cái, rảo bước về phía cái cây to nhất trong sân. Mùa xuân đã đến. Cây đại thụ im lặng cả một mùa đông dài giờ bắt đầu lấy lại sức sống, đầu cành đã có thể nhìn thấy

những mầm cây đang nhú lên. Thằng bé trèo lên một nhánh cây thò tay vào một tổ chim bỏ hoang lấy ra một cái túi ni lông màu đen.

Nó từ từ tụt xuống ngồi dựa vào gốc cây.

Trong túi ni lông có một vật được quấn bằng mấy lượt giấy báo, bên ngoài buộc dây đai. Thằng bé kiên nhẫn tháo dây đai và giấy báo, để lộ ra một khẩu súng côn.

Nó tháo ổ đạn ra một cách thành thạo, đổ hết sáu viên đạn ra lòng tay. Những vỏ đạn bằng đồng vân vàng óng, trơn bóng như mới. Thằng bé vứt đạn và vỏ đạn xuống đất, cẩn thận vuốt ve thân súng lạnh ngắt, lại bóp cò cho ổ đạn quay quay. Sự chuyển động thông suốt và tiếng cò súng lách cách làm cho nó rất mãn nguyện. Thằng bé nghịch mãi không chán. Nó phát hiện ra cả một mùa đông dài cũng không làm cho khẩu súng bị gỉ.

Trên khuôn mặt bẩn thỉu của nó hé nở một nụ cười.

Trên công trường không xa, tiếng người ồn ào, tiếng máy âm ỉ, ai cũng chăm chỉ đập phá cái nơi trước đây đã từng là thiên đường. Không ai chú ý đến thằng bé, càng không ai chú ý đến cái vật mà nó cầm trong tay.

Thằng bé đứng bất động nhìn cái bãi hoang tàn và đám người bận rộn, một lát sau, nó cúi đầu, tìm nhặt lại những viên đạn lúc nãy vứt dưới đất, cuối cùng nó chọn một viên lắp vào ổ đạn. Nó tháo ổ đạn ra, quay một vòng, sau đó “cạch” một tiếng lắp trả lại thân súng.

Xung quanh trở nên im ắng, chỉ nghe thấy tiếng chim trên cành cây vui vẻ kêu chiêm chiếp. Thằng bé khịt khịt mũi, như người thấy mùi hương quen thuộc của cô bé xinh đẹp ấy.

Nó hướng về phía Thiên sứ Đường không còn tồn tại, bình tĩnh nhắc tay phải lên, đặt nòng súng vào thái dương.

Lạch cạch.

Lạch cạch.

EMD.

Mời vào blog daotieuvu.blogspot.com để tải nhiều truyện hơn!

